

thiết ngưng

Dịch giả: Lê Minh Sơn

tiểu thuyết

những
người
đàn bà tím



Rạng Đông xuất bản

Degau

thiết ngưng

tiểu thuyết

những
người
đàn bà tầm

Dịch giả: Lê Minh Sơn



Rạng Đông xuất bản

MỤC LỤC

Giới Thiệu

Lời Tựa Của Tác Giả

LỜI DẪN

KIỂM TRA TRƯỚC HÔN NHÂN

1

2

3

4

5

6

THỜI CỦA NHỮNG CÁI GÓI

7

8

9

10

11

12

TẮM LƯỚI NGƯỜI CÁ TỪ ĐÂU TỚI

13

14

15

16

17

18

19

MÈO SOI GƯƠNG

20

21

22

23

24

CHIẾC NHÃN TRÊN CÀNH CÂY

25

26

27

28

29

30

31

CÔ EM GÁI

32

33

34

35

36

NHỮNG NGƯỜI TRONG LỖ KHOÁ

37

38

39

40

41

42

NHỨC NHỐI

43

44

45

46

47

48

HOA CÚC TRÊN ĐÀU

49

50

51

52

53

54

VƯỜN HOA TRONG TIM

55

56

NỒI LẤU

LỜI BAT

Giới Thiệu

Nữ nhà văn Thiết Ngung, họ Khuất, sinh tháng 9 năm 1957, tại Bắc Kinh; quê cha đất tổ huyện Triệu, tỉnh Hà Bắc, Trung Quốc. Sau khi tốt nghiệp trung học phổ thông, chị đã cùng những thanh niên trí thức đi lao động ở vùng nông thôn Bắc Đả.

Năm 1975 bắt đầu công bố tác phẩm văn học; Năm 1982 gia nhập Hội Nhà văn Trung Quốc.

Nhà văn Thiết Ngung đã từng đảm nhiệm các chức vụ: Biên tập tiểu thuyết của tạp chí “Hoa Sơn”, Phó chủ tịch Hội Liên hiệp Văn học Nghệ thuật tỉnh Hà Bắc; Ủy viên BCH, Chủ tịch, Phó bí thư Đảng đoàn Hội Nhà văn tỉnh Hà Bắc; Ủy viên khoá 4, Phó chủ tịch khoá 5, khoá 6, Chủ tịch khoá 7, khoá 8 Ban Chấp hành toàn quốc Hội Nhà văn Trung Quốc; Ủy viên dự khuyết Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Trung Quốc khoá 16, khoá 17; Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Trung Quốc khoá 18; Giáo sư kiêm chức của các trường Đại học Hà Bắc, Đại học Sư phạm Hà Bắc, Đại học Thượng Hải.

Nhà văn Thiết Ngung đã xuất bản nhiều tác phẩm: Các bộ truyện dài “*Cửa hoa hồng*”, “*Thành phố không mưa*”, “*Thiếu nữ tắm*”, “*Hoa gạo*”; Các bộ truyện vừa “*Đóng rom*”, “*Đổi mặt*”; các tập truyện ngắn “*Chơi với trời chiều*”, “*Ôi, Hương Tuyết*”, “*Câu chuyện tháng sáu*”; Tổng tập “*Thiết Ngung văn tập*” (5 quyển), v.v... cùng trên 100 thiên (bộ) tản văn, kịch bản văn học điện ảnh, với tổng dung lượng trên 30 triệu chữ Hán.

Tập tản văn “*Đêm trắng của thiếu nữ*” được trao Giải thưởng văn học Lỗ Tấn lần thứ nhất (1995-1996). Truyện vừa “*Xa mãi là bao lâu*” được trao Giải thưởng văn học Lỗ Tấn lần thứ hai (1997-2000). Bộ phim truyện nhựa cải biên từ truyện ngắn “*Ôi, Hương Tuyết*” (do bà viết kịch bản) được trao Giải thưởng cao nhất phim trẻ tại Liên hoan phim quốc tế Berlin lần thứ 41. Bộ phim điện ảnh “*Thiếu nữ áo đỏ*” (cải biên từ tiểu thuyết cùng tên của bà) được trao Giải thưởng phim truyện ưu tú “*Giải Kim Kê*”, “*Giải Bách Hoa*” điện ảnh Trung Quốc năm 1985.

Một phần tác phẩm của Thiết Ngung đã được dịch sang các thứ tiếng nước ngoài, được xuất bản ở các quốc gia: Anh, Pháp, Đức, Nhật, Nga, Đan Mạch, Tây Ban Nha, Việt Nam, v.v...

Đến nay, bà có 4 bộ trường thiên tiểu thuyết, thì đã có 3 bộ được chuyển ngữ sang tiếng Việt, đó là:

Bộ tiểu thuyết “*Thành phố không mưa*”, Sơn Lê dịch, Nhà xuất bản Hội Nhà văn, ấn hành năm 2004

Bộ tiểu thuyết “*Người đàn bà tắm*”, Sơn Lê dịch, Nhà xuất bản Hội Nhà văn, ấn hành tháng 2 năm 2006

Bộ tiểu thuyết “*Cửa hoa hồng*”, Sơn Lê dịch, Nhà xuất bản Phụ nữ, ấn hành tháng 3 năm 2007

Bà cũng đã có một tập truyện ngắn dịch sang tiếng Việt. Đó là “*Chơi với trời chiều*”, Sơn Lê dịch, Nhà xuất bản Hội Nhà văn liên kết với Công ty phát hành Nhã Nam, ấn hành ngày 31 tháng 12 năm 2007

Nhiều truyện ngắn của Thiết Ngung đã được chuyển ngữ sang tiếng Việt và đăng tải trên báo chí Việt Nam, được giới phê bình và độc giả hoan nghênh.

Truyện ngắn “*Phòng khám phụ khoa*” của Thiết Ngung, được giới lý luận phê bình văn học Trung Quốc đánh giá là “một tìm tòi đáng quý trong khai thác đề tài mới”, mở xẻ nội tâm của tầng lớp phụ nữ bước vào tuổi tiền mãn kinh. Bản dịch của dịch giả Vũ Phong Tạo, đăng trên tạp chí “*Nhà văn*” của Hội Nhà văn Việt Nam, số 6-2011, được trao Tặng phẩm Tác phẩm hay tạp chí Nhà văn năm 2011.

Gần đây, một số truyện ngắn đặc sắc “*Ôi, Hương Tuyết*” (được trao Giải thưởng truyện ngắn ưu tú toàn quốc năm 1982), “*Lầu*”, “*Mũ của Irina*” (được trao “*Giải thưởng Văn học Nhân Dân cúp Mao Đài*” lần thứ bảy - 2009); Truyện cực ngắn “*Một việc nhỏ*”, “*Chạy trốn*”; Cùng một số bài phát biểu của nhà văn Thiết Ngung về thơ ca, về văn học thiếu nhi, về truyện cực ngắn, về giao lưu văn học quốc tế, cũng được dịch sang tiếng Việt và đăng tải trên báo, tạp chí văn học nghệ thuật có uy tín của Việt Nam, thật sự là những món quà quý, chào đón và chúc mừng Đoàn đại biểu nhà văn Trung Quốc, do nhà văn Thiết Ngung, Chủ tịch Hội Nhà văn Trung Quốc dẫn đầu, sang thăm và làm việc với Hội Nhà văn Việt Nam.

Tác phẩm chính:

- Cửa hoa hồng (tiểu thuyết)
- Thành phố không mưa (Tiểu thuyết)
- Những người đàn bà tắm (Tiểu thuyết)
- Tuyển tập Thiết Ngung (5 tập)
- Tuyển tập tác phẩm tự chọn (4 tập)
- Tuyển tập truyện (2 tập)
- Tuyển tập 50 nhà văn hàng đầu Trung Quốc - (tập Thiết Ngung)
- Tuyển tập tác giả đương đại Trung Quốc - (tập Thiết Ngung)

Ngoài ra, các nhà xuất bản ở Trung Quốc lần lượt cho in của Thiết Ngung 29 tập truyện ngắn, truyện vừa và 16 tập tùy bút, tản văn, nhật kí (Theo thống kê đến tháng 4.2003).

Cùng bạn đọc!

Bản tiếng Việt của tác phẩm này lần xuất bản đầu tiên (tháng 3. 2003 - Nhà xuất bản Thanh niên) có tên là Khát vọng thời con gái; lần tái bản này chúng tôi lấy lại tên nguyên tác Những người đàn bà tắm, được tác giả Thiết Ngung viết lời tựa, nhà phê bình văn học Vương Trí Nhàn viết lời bạt, bản dịch cũng đã được sửa chữa và chỉnh lý.

Tại Trung Quốc, tác phẩm Những người đàn bà tắm đã được đề cử Giải thưởng Mao Thuần - giải thưởng văn học lớn nhất của Hội Nhà văn Trung Quốc.

Ebook miễn phí tại : www.Sachvui.Com



Nữ văn sĩ **Thiêt Ngung** (1957)

Lời Tựa Của Tác Giả

Những người đàn bà tắm viết năm 1999, mùa xuân năm 2000 xuất bản lần đầu.

Năm 1990, thế kỷ 20 sắp kết thúc, thế kỷ 21 đang đến gần. Năm ấy, giới báo chí thường hỏi tôi có suy nghĩ gì và tâm tình nào đối với thế kỉ mới; hoặc tôi mong đợi gì ở thế kỉ mới... Trước những câu hỏi ấy tôi thường không trả lời nổi. Tôi không trả lời nổi vì, thế kỉ mới không để ý gì đến mong đợi và tâm tình của tôi, nó không để ý gì, cứ lặng lẽ nhưng rất ngang nhiên đến với nhân loại đúng thời điểm. Lúc ấy, tôi thực sự cảm thấy thời gian triền miên và vô tình như hoa rơi nước chảy, thần kinh của nhân loại dững mảnh nhưng lại bất lực, vũng vàng dẻo dai nhưng lại yếu đuối.

Tuy nhiên, ở một ý nghĩa nào đấy, tôi không hy vọng với *Những người đàn bà tắm* tôi đã trả xong món nợ thế kỉ, nhưng lại thiên nghĩ, hoặc giả xen giữa những dòng chữ cũng có những từ ngữ như "*kiếm điểm*", "*truy hỏi*", "*chất vấn*", "*cứu chuộc*". Tôi thử với tinh thần dững cảm để kiên nhẫn nhìn lại và thận trọng xem xét những âu lo và khổ đau của một nhóm linh hồn giữa những năm tháng đặc biệt ấy ở Trung Quốc, đồng thời mong rằng trong sự nhìn nhận và xem xét, tâm linh tan vỡ lại được trắng trong và hoàn chỉnh. Thế giới này liệu có gì tồn tại hoàn chỉnh hơn trái tim tan vỡ? Những suy nghĩ trên có thể là một trong những thái độ chân thật của một nhà văn ở cuối thế kỉ, cùng với văn học đối diện trước thế kỉ mới.

Những người đàn bà tắm là tên một nhóm tranh của P. Cézanne, họa sĩ người Pháp thuộc trường phái ấn tượng, mà tôi đã lấy làm tên sách. Trên tranh, những tấm than màu nâu nhạt hoà quyện cùng cỏ cây và đất đai, những cô gái khoẻ mạnh, thân nhiên, an nhàn, chất phác, không điệu bộ mà cũng không có gì trái lẽ thường. Những người con gái là giới hạn mà nhân loại hướng tới.

Trong thư của ông Sơn Lê, người dịch *Những người đàn bà tắm* cho tôi biết, bạn đọc Việt Nam rất thích tiêu thuyết này. Nhân dịp *Những người đàn bà tắm* bản tiếng Việt được tái bản, tôi xin cảm ơn ông Sơn Lê đã dành công sức để dịch tác phẩm này. Tôi luôn luôn tin rằng, một tác phẩm văn học hay khả năng biểu hiện tính nhân loại để có thể cùng chung một cảm nhận; một tác phẩm văn học hay có đủ khả năng vượt qua môi trường văn hoá khác nhau giữa bạn đọc với bạn đọc. Tôi không cho rằng mình đã đạt được trình độ cao như thế, bởi vậy tôi càng phải cố gắng hơn nữa để không phụ lòng bạn đọc của tôi.

Ngày 3 tháng 11 năm 2005

THIỆT NGỪNG

LỜI DẪN

Nhà Khiêu có một bộ sofa với một chiếc dài và hai chiếc đơn bọc nhung màu xanh xám, lớp nhung mượt mà mềm mại và sạch như mi mắt cô gái Châu Âu. Bộ sofa kê theo hình chữ U, chiếc dài ba chỗ ngồi là đáy chữ U và đối diện là hai chiếc đơn.

Bộ sofa đi vào kí ức Khiêu từ lúc ba tuổi. Đó là đầu những năm sáu mươi, trong nhà có hai chiếc ghế đệm cũ bọc nhung kẻ đỏ, lò-xo bên trong đã hỏng, làm rách vải lót, đội lớp nhung không lấy gì làm dày lắm, mặt ghế lồi lõm, mấp mô, hễ có người ngồi vào lại kêu cọt két. Cứ mỗi lần cô bé Khiêu vát và leo lên cái ghế cũ lại cảm thấy như có bàn tay đâm vào mông, lò-xo thúc vào hai đầu gối và tấm lưng non nớt. Thế nhưng cô bé vẫn thích leo lên cái ghế nệm cũ, so với cái ghế gỗ cứng thì ngồi trên đó thích thú hơn nhiều, từ bé Khiêu đã thích ngồi thật thoải mái. Về sau, suốt một thời gian dài, những thứ như sofa được xếp vào loại đồ dùng của một giai cấp, giai cấp ấy có ảnh hưởng xấu đến tinh thần và thể xác người khác, như một bệnh dịch hay phong hủi. Phần lớn đất người Trung Quốc không được tiếp xúc với sofa, trong các gia đình người Trung Quốc cũng rất ít ghế đệm. Chính vào hồi đó, khoảng đầu những năm bảy mươi, cô bé Khiêu phát hiện trong nhà có những chiếc gối và lấy ra đặt lên những cái ghế cứng. Đó là những cái gối trên giường bố mẹ, khi bố mẹ vắng nhà Khiêu lấy ra, một cho mình và một nữa cho cô em gái Tiểu Phàm. Hai chị em đặt gối lên ghế, rồi ngồi lên, tha hồ vung vẩy trên những cái gối giả làm "sofa". Cả hai chị em tận hưởng sự thích thú không thể mách bảo cho ai khác, hai chị em ngồi trên "sofa" cắn hạt dưa hoặc ăn táo. Cứ mỗi lần như thế, bé Thuyên lại sốt ruột vẩy đôi cánh tay, miệng kêu a, a, a... chập chững chạy tới.

Thuyên là em gái của Khiêu và Phàm, năm đó mới hai tuổi. Nó chập chững chạy tới như muốn được đùa với hai chị đang thích thú trên "sofa", nhưng hai chị không ngó ngang gì đến em. Cả hai cùng rất ghét nó, còn miệt thị về khiếm khuyết của nó - đã hai tuổi mà vẫn chưa biết nói, có thể bị câm. Bé Thuyên câm nhưng rất xinh, ai trông cũng thấy yêu. Nó rất thích chơi đùa với mọi người, thành ra từ những người đứng tuổi đến những người mới lớn đều muốn vỗ về, ôm ấp nó. Trong vòng tay mọi người, nó cứ ngược mái tóc vàng xoăn tự nhiên, chìa đôi môi đỏ chót, ra hiệu bằng những động tác không biết nó học được từ bao giờ. Khi đã được người khác cung nựng, nó đưa bàn tay lên miệng đòi hôn; nếu có ai làm vẻ giận, nó đưa ngón tay trở nhọn xinh như búp măng lên mà xua xua trước mặt người đó; khi người lớn sắp bỏ đi, nó chỉ lên trời, hai bàn tay áp vào mà như nói: ôi, trời tối rồi, cháu đi ngủ đây...

Bây giờ thì bé Thuyên đang đứng trước hai chị, đòi hai chị phải cho nó

ngồi lên cùng "sofa" kia với. Nhưng hai chị vẫn không để ý. Nó thay đổi động tác, bực tức giờ cao ngón tay trở như bảo rằng: các chị không tốt, các chị tồi lắm, các chị nhỏ nhen như ngón nay này thôi, em xem thường các chị đấy! Nhưng vẫn không ai thêm để ý đến nó, thế là nó bắt đầu đấm ngực, giẫm chân thực sự. Hai tay nó nắm chặt, đấm liên hồi lên ngực đeo yếm màu kem có thêu hình chim bồ câu trắng và viền hoa chung quanh, đôi chân nhỏ xinh đi giày vải đỏ giẫm bình bịch lên nền nhà lát xi măng. Nước mắt nước mũi trào ra, làm xấu đi hình ảnh của nó. Nó nằm lăn ra nền nhà, đôi chân đập vào không trung như đang đập một bánh xe vô hình.

Mày tưởng mày có thể làm chúng tao xiêu lòng chăng? Mày sấn đến thì chúng tao hôn gió - đuổi đi! Mày giờ ngón tay trở ra - cứ việc! Mày đấm ngực giẫm chân - cứ thế mà đấm ngực, mà giẫm chân! Mày nằm lăn ra đất ăn vạ - nằm đấy, nằm đấy!

Khiêu neho mắt nhìn bé Thuyên đang lăn lộn dưới đất, một cảm giác căm ghét trào lên đầu rồi lan nhanh toàn thân. Một sự cuồng nhiệt băng giá, điềm tĩnh xôn xang. Khiêu nhắm mắt vờ ngủ. Phàm ở ghế bên cạnh cũng nhắm mắt như chị, nó luôn phục tùng chị một cách tự nhiên. Phàm cũng chẳng ưa gì bé Thuyên, bé Thuyên ra đời làm nó mất đi vị trí được cưng chiều, bé Thuyên đã thay vào vị trí ấy. Bởi vậy Phàm không thích, cũng như tất cả các vị lãnh tụ trên thế gian đều dè chừng và ghen ghét người kế vị.

Khi cả hai đã tỉnh lại sau giấc ngủ giả vờ thì không còn thấy bé Thuyên đâu nữa, nó biến mất, nó đã chết.

Kí ức trên đây có thể là thật, cũng có thể là kí ức của Khiêu đã được sửa chữa. Nếu kí ức con người có thể sửa chữa ít nhiều thì sự thiếu tin cậy của con người không phải là điều sai trái của riêng Khiêu. Bé Thuyên chết sau hôm nó đấm ngực, giẫm chân đúng sáu ngày. Có thể vì thế mà Khiêu và Phàm mới khỏi bối rối: bé Thuyên từ giã cõi đời chỉ sau lúc hai chúng mình giả vờ ngủ, như một giấc mộng vậy. Chúng mình không ra khỏi nhà, cái gối kê dưới đít có thể chứng minh điều đó. Thế rồi đã xảy ra chuyện gì? Không xảy ra chuyện gì sất, không bày đặt không mưu mô, không hành động. Ô, mình như kẻ hèn yếu, độc địa như một con rắn! Khiêu tin vào điều như đã lựa chọn, điều không muốn tin chỉ là giả thiết không tồn tại. Sự việc giấu kín trong lòng và Khiêu chưa bao giờ vứt bỏ nó.

Cả hai ngồi lên chiếc sofa dài, khi Khiêu và Phàm nói chuyện với nhau đều ngồi trên hai chiếc đơn đặt đối diện. Hơn hai mươi năm qua bé Thuyên vẫn tồn tại, nó ngồi trên chiếc sofa dài, chiếc sofa như để dành riêng cho nó. Nó vẫn cao như năm lên hai, chỉ sáu mươi phân thôi. Nhưng tỉ lệ giữa đầu và thân thể không phải là 1/4, nghĩa là thân thể dài gấp bốn lần cái đầu, tỉ lệ thân thể và đầu nó là 7/1, hoàn toàn như một người lớn, trông nó không giống một bé gái hai tuổi, nó như một cô gái thu nhỏ. Nó mặc một cái váy áo ngủ đeo dài, may bằng lụa màu kem, hai đùi kẹp chặt, chốc chốc nó lại đưa

ngón tay lên ấn ấn vào khuôn mặt bóng bẩy mềm mại, ngón tay trở thon hình búp măng, uốn cong tựa cánh hoa lan, trông như đang gãi đầu. Nó như một đoá hoa kiêu sa - Khiêu nghĩ như vậy. Không rõ vì sao Khiêu lại dùng cách gọi đã lỗi thời ấy để hình dung bé Thuyên? Bởi không muốn dùng những từ ngữ thông thường như "con ong bé nhỏ". Hoa kiêu sa tuy hàm nghĩa âm áp, nghịch ngợm, phù phiếm và không thanh khiết nhưng năm bé Thuyên mất đi đã đọng lại sắc màu lãng mạn, thần bí và mông lung để đến tận bây giờ không có một lời nào có thể thay thế. Nó là đứa con gái bi thương, ngạo đời mà không phải kẻ dựa dẫm vào quyền thế giản đơn, không xứng đáng để đạt tới đích riêng. Người đời mãi mãi không thể hiểu được cái hoang vu lạnh lẽo thăm thẳm phía sau cái chói loà và nhiệt tình của nó.

Cuộc đời hoa rơi nước chảy ơi, bé Doãn Tiểu Thuyên như đoá hoa kiêu sa!

KIỂM TRA TRƯỚC HÔN NHÂN

1

Nắng tỉnh lẻ và nắng ở thủ đô kì thực chẳng khác gì nhau. Một ngày đầu xuân âm áp nhưng vẫn còn vương vấn hơi lạnh, nắng tỉnh lẻ và nắng ở thủ đô giống nhau, đều rất quý. Những ngày đó, lò sưởi trong các văn phòng, khu chung cư và nhà dân đã tắt, ban ngày trong nhà lạnh hơn ngoài trời. Vào mùa này, các khớp xương và cơ bắp Khiêu thường hay nhức mỏi. Có lúc đang đi ngoài phố bắt đui bỗng tê nhức, khớp xương hai bên chân buốt như kim châm. Cái đau thật khó chịu, nhưng là khó chịu dịu nhẹ, đau nhẹ như nũng nịu, như tiếng kêu se sẽ ngát ngây dưới nắng. Hàng dương hai bên đường lá đã xanh, sắc xanh non uồn lượn bên những toà cao ốc nhạt màu, hiện rõ cái mềm mại và xốn xang của một thành phố.

Khiêu ngồi trên xe taxi tỉnh lẻ, hạ kính vươn đầu ra, dường như để xem nhiệt độ ngoài trời, lại như để ánh nắng đang chan hoà khắp nơi chiếu lên mái tóc cắt ngắn của mình. Tư thế Khiêu vươn ra ngoài cửa xe có chút gì đó tự nhiên thoải mái, quá đi một chút sẽ trở nên khó coi. Nhưng Khiêu không quá, từ thừa bé không ai dạy, Khiêu đã biết giữ chừng mực, bởi thế lúc này cô đưa đầu ra ngoài cũng rất tự nhiên và trang nhã. Tâm kính cửa xe tì dưới cằm như mũi dao uốn cong sáng loáng kề cổ, cảm giác như đang dưới máy chém. Một cảnh tượng đẫm máu, mang sắc thái lẫm liệt bất khuất, là câu chuyện về Lưu Hồ Lan đã hằn sâu trong kí ức Khiêu từ thời nhỏ. Mỗi lần nghĩ đến Lưu Hồ Lan bị bọn Quốc Dân đảng chém đầu thì trong cổ họng của Khiêu như có tiếng kêu ừng ực. Một nỗi khủng khiếp không thể diễn tả bằng lời, một cảm giác sung sướng không thể hình dung. Những lúc ấy Khiêu thường tự hỏi, tại sao điều sợ hãi nhất cũng là điều thu hút người ta nhất? Khiêu không thể phân biệt bởi khát khao trở thành anh hùng mà người ta nằm dưới máy chém hay vì càng sợ hãi càng muốn nằm dưới máy chém?

Khiêu không thể hiểu nổi.

Chiếc taxi chạy trên đường phố đầy nắng, nắng tỉnh lẻ kì thực chẳng khác gì nắng ở thủ đô. Khiêu nghĩ vậy.

Nhưng nắng ở thủ đô cũng khác nắng ở tỉnh lẻ. Khiêu lại nghĩ.

Lúc này ở thành phố Phúc An, tỉnh lỵ của tỉnh, chỉ cách Bắc Kinh hai trăm cây số, bụi bặm và những sợi tơ trong trắng, vẻ mặt con người và hình hài vật thể, không hiểu tại sao lại khác với thủ đô? Khi đến ngã tư, Khiêu bắt đầu nhìn kĩ những người đi xe đạp đang dừng lại trước đèn đỏ. Một cô gái mảnh mai, khuôn mặt xinh xắn, mái tóc nhuộm vàng, mặc đồ đen, đi giày đen làm Khiêu nhớ đến những cô gái mặc đồ đen đã gặp ở Tel Aviv, New York và Seoul. Những một nào đang thịnh hành tại đâu. Cô gái tỉnh lẻ ngồi

trên yên xe đạp, chân chống mặt đường, vừa giơ cánh tay nhìn đồng hồ với vẻ sốt ruột, vừa nhổ xuống đất. Cô gái xem đồng hồ, nhổ xuống đất, nhổ xuống đất rồi nhìn đồng hồ. Khiêu đoán chắc cô gái này đang có việc vội, thời gian với cô ta thật quan trọng. Nhưng sao cô ta lại khạc nhổ xuống đất? Cô gái có đồng hồ. Cô gái có đồng hồ. Cô cần gì phải nhổ xuống đất. Cô gái nhổ xuống đất còn nhìn đồng hồ làm gì. Cô gái đã học biết sống theo thời gian, cô ta cũng nên học biết cách kiềm chế khạc nhổ. Cô gái có đồng hồ thì đừng nên có đờm. Mà đã khạc nhổ thì đừng nên có đồng hồ. Đã có đồng hồ thì tuyệt nhiên không nên khạc nhổ. Đã khạc nhổ thì đừng nên có đồng hồ. Đã có đồng hồ... đã khạc nhổ... đã có đồng hồ... đã khạc nhổ... Đèn đỏ chuyển sang màu xanh. Cô gái mặc đồ đen vút đi như tên bắn, còn Khiêu vẫn quần quanh với ý nghĩ đồng hồ và khạc nhổ. Khiêu cứ vương bận với ý nghĩa cực đoan phải thế này phải thế nọ, khiến người ta cho rằng Khiêu sắp lớn tiếng gào trên đường phố. Nhưng sự vương bận cực đoan không thế này phải thế kia của Khiêu lại không phải là điều bực bội thực sự. Giá như Khiêu phải nhắc lại mười lăm lần câu "Ấu đã có đồng hồ thì không khạc nhổ xuống đất" kết quả sẽ không thể hiểu nổi ý nghĩa của nó. Vậy điều vương bận không có ý bực tức chỉ là những lời nói liên thoảng không liên quan gì đến nhau, là chuyện thời đại cái đồng hồ và khạc nhổ xuống đất cùng tồn tại, nhất là ở một tỉnh lẻ.

Khiêu rụt đầu vào trong xe. Máy thu thanh trong xe đang phát một bài hát cũ:

*Nặng trên đỉnh núi vàng
Bắc Kinh toả bốn phương,
Mao Chủ tịch là mặt trời
trên đỉnh núi vàng kia,
ấm áp và hiền hoà soi sang
lòng nông nô chúng ta,
chúng ta mạnh bước trên con đường
xã hội chủ nghĩa hạnh phúc...
Hãy, hãy a dô!*

Đó là tiết mục thi tìm hiểu có thưởng của buổi phát thanh ca nhạc đài địa phương, người dẫn chương trình mời bạn nghe đài đoán xem tên bài hát và ca sĩ đang thể hiện, đoán đúng sẽ được thưởng một lọ kem dưỡng da hiệu SOD nổi tiếng. Người nghe liên tiếp gọi điện về đài, nói tiếng phổ thông lối giọng Phúc An, đoán mãi nhưng không ai đoán đúng. Bài hát và ca sĩ thật xa lạ với người nghe ngày nay, xa lạ đến mức ngay cả người dẫn chương trình của đài cũng thấy ngỡ. Khiêu biết rõ tên bài hát và cả tên người đang thể hiện, vô hình trung cô cũng bị hút vào cuộc thi, tuy không có ý định gọi điện

thoại về đài mà chỉ lẩm nhẩm hát đi hát lại câu cuối cùng: *Hây, hây à dô!... Hây, hây à dô!... Hây, hây à dô!...*

Hơn hai mươi năm trước, Khiêu cùng bạn học khi hát bài này rất khoái câu cuối cùng: *Hây, hây à dô!* ... Đó là bài hát của nông nô Tây Tạng vươn mình ca ngợi Mao Trạch Đông, hiển nhiên lời *Hây a dô* không phải tiếng Hán. Bởi không phải là tiếng Hán nên thời đó Khiêu thích hát đi hát lại do có một chút tình cảm mơ hồ về giải phóng, hát như người tụng kinh, chỉ ba hoa liên thoảng thế thôi. Nghĩ đến ba hoa liên thoảng nên Khiêu bực mình không nhắc lại câu *Hây, hây a dô*. Khiêu trở lại với hiện tại trở lại với chiếc taxi tỉnh lẻ. Tiết mục ca nhạc của đài bỗng ngừng, trong xe trở nên yên tĩnh. Đệm ghế của xe được bọc một lớp vải hoa không lấy gì làm sạch sẽ, trông như đế giày vải khâu tay của các cô gái thôn quê miền Bắc hồi trước. Mỗi lần ngồi vào những taxi như thế, Khiêu có cảm giác ngồi lên sập đập bằng đất. Tỉnh lẻ mà! Khiêu than thở. Tuy đã sống ở cái thành phố này hơn 20 năm nhưng Khiêu vẫn có thói quen so sánh những gì ở đây với thủ đô. Dầu là khoảng cách tâm lý hay là địa lý thì Bắc Kinh vẫn gần Khiêu, gần lắm. Điều này bởi Khiêu sinh ra ở Bắc Kinh, là người Bắc Kinh, nhưng phần lớn thời gian không cảm thấy mình là người Bắc Kinh, mà cũng không phải là người Phúc An. Có lúc Khiêu như hồn dôi, như vui mừng nghĩ mình không là người ở đâu. Dường như Khiêu cố tình để mình không chôn trở về, không chôn trở về mới làm Khiêu cao hơn hẳn thành phố này, khiến Khiêu bình tâm, cố ý đối lập với thành phố và cuộc sống. Nghĩ đến bình tâm có thể Khiêu mới cảm thấy mình ngồi trong xe này cũng không bình tâm, có thể vì Khiêu sắp kết hôn.

Khiêu chưa một lần kết hôn - nghe ra có phần lạ, hình như những người ở độ tuổi này mà chuẩn bị kết hôn thì đã kết hôn nhiều lần rồi. Nhưng Khiêu thì chưa một lần - Khiêu vẫn nghĩ như vậy. Không có ý khen, không có ý chê, có lúc thấy tự hào có lúc oán trách. Khiêu biết mình không như người gần bốn mươi, ánh mắt Khiêu có lúc vô cơ mờ ảo đắm nước; cơ thể vẫn khoẻ mạnh, nhanh nhẹn, giữ được tinh táo của người con gái chưa chồng chưa một lần chữa đẻ. Trong ngăn kéo phòng làm việc của Khiêu thường có những thứ lặt vặt như ô mai, khô cá, sôcôla, hạnh nhân. Là Phó giám đốc một nhà xuất bản sách thiếu nhi của Phúc An, bạn bè không ai gọi Khiêu bằng chức vụ mà vẫn gọi bằng tên Khiêu. Nhiều lúc Khiêu tỏ ra rất vui, nhưng người không chịu nổi cái vẻ vui mừng của Khiêu lại là cô em gái Tiểu Phàm, nhất là từ sau khi Phàm đi Mỹ thì điều ấy càng rõ hơn. Từ lâu Khiêu rất sợ phải nói chuyện tình yêu của mình với Phàm, nhưng càng sợ thì mỗi lần yêu ai đó Khiêu không thể không kể với em gái. Dường như Khiêu muốn lấy đấy để chứng minh rằng mình chẳng sợ, có thể chịu được mọi điều mà em gái gây ra cho tình yêu của mình. Ngay lúc này, trong ý nghĩ của Khiêu như muốn giấu giếm, lại muốn khoe khoang, cô tưởng chừng như đã cảm

điện thoại lên, đã trông thấy Phàm ở đầu kia đường dây, tận Chicago, với vẻ mặt thiếu nã. Lại cả cái giọng mũi của cô ta nữa chứ! Hai chị em Khiêu và Phàm cùng chung hoạn nạn, đồng tâm, đồng đức, nhưng điều gì làm cho Phàm xem thường cuộc sống của chị gái như thế? Đúng là xem thường, từ trang phục từ kiểu tóc, người đàn ông trong cuộc sống của Khiêu, không một thứ gì là không bị Phàm chế giễu và bài bác, thậm chí cả buồng tắm của Khiêu cũng gây sự bất bình cho Phàm. Năm đó, cô ta về nước thăm thân, cứ phàn nàn mãi bình nước nóng của chị chảy yếu quá, làm cô ta gội đầu không sạch, hồng mái tóc dài quý báu của cô ta. Phàm ôm mặt mà phàn nàn, phàn nàn thật sự. Còn Khiêu thì không vui, cứ cười gượng, Khiêu vẫn nhớ mình đã cười gượng như thế nào.

Có thể Khiêu không nói với em gái.

Taxi đưa Khiêu đến siêu thị Úc Khắc Lòng, cô mua đủ thức ăn cho một tuần rồi thuê xe về nhà.

Trong nhà lò sưởi đã tắt có phần lạnh, nhưng không buốt lạnh như mùa đông. Không phải cái lạnh đặc quánh không gian mà chỉ phảng phất mơ hồ. Vào mùa này những buổi tối như thế này, Khiêu rất thích bật hết đèn trong nhà, bắt đầu từ hành lang, bếp, đến phòng làm việc, phòng ngủ, nhà vệ sinh... tắt cả đèn, đèn trần, đèn tường, đèn bàn, đèn cây, đèn trước gương, đèn đầu giường... Tay Khiêu lần lượt bật tanh tách, chỉ có chủ nhân của căn hộ mới bật quen và chuẩn xác đến vậy. Khiêu là chủ nhân của căn hộ này, bằng cách bật hết đèn để chào căn hộ những ngọn đèn cùng ánh sáng cũng vui mừng đón Khiêu trở về. Ánh sáng chiếu vào mỗi đồ dùng, mỗi bóng đèn mờ ảo đều làm Khiêu cảm thấy thân thiết tin cậy. Khiêu đi hết các phòng, cuối cùng cô khoanh mình vào một góc, trên chiếc sofa đơn màu xanh xám, cái góc Khiêu vẫn thích ngồi mỗi khi thức. Mỗi lần đi đâu về, hết giờ làm việc hoặc đi công tác xa về, Khiêu đều ngồi lặng một lúc trên chiếc sofa này, uống một cốc nước lọc, nghỉ ngơi cho đến khi cơ thể thư giãn và tinh thần hoàn toàn sảng khoái. Khiêu không ngồi trên chiếc sofa dài, ngay cả khi Trần Tại ôm Khiêu vào lòng, muốn Khiêu thật thoải mái nằm trên đó, Khiêu cũng nhất quyết không chịu. Lúc cần lắm, Khiêu nói chúng ta lên giường đi anh!

Đó là câu nói mà Trần Tại không thể quên, bởi trước đó hai người chưa hề lên giường cho dù họ quen nhau cả chục năm, hiểu rõ về nhau. Về sau, mỗi lúc hai người tranh cãi ai "gợi dẫn" trước, Trần Tại nhắc lại câu nói của Khiêu: "Chúng ta lên giường", câu nói thẳng thắn bất ngờ không mang sắc thái nhục dục cố hữu khiến Trần Tại một vạn lần nghĩ, vào giờ phút ấy anh ôm trong vòng tay người con gái mềm nhũn như không xương, tình yêu suốt đời của anh. Tưởng như vì câu nói ấy mà suốt buổi tối họ không làm được việc gì khác.

Tối nay Trần Tại không có nhà, anh đi công tác miền nam. Khiêu ăn tối

xong, ngồi trên sofa đọc bản thảo một cuốn sách, rồi đi tắm và lên giường. Khiêu thích chui vào chăn sớm, muốn chui vào chăn nằm chờ điện thoại của Trần Tại. Khiêu rất thích nói "chui vào chăn". Cô không quen với khách sạn, nhà hàng và cách ngủ của người nước ngoài: chân chăn gài vào nệm, cho chân vào, một cảm giác trống trải, chệnh vênh. Khiêu cũng không thích chăn lông vũ hoặc bông xốp, bông hoá học cứ nhẹ bẫng trên người nhưng lại gây cho người ta cảm giác mệt mỏi. Khiêu rất thích đắp chăn bông vải, chăn bông vải có nhiều ưu điểm, đắp lên người chắc nịch, thích những góc ẩm khác nhau của chăn bông vải, khi quá khó ngủ, đôi chân lại tìm kẽ hở lạnh lạnh phía dưới. Khi cần quần vào người, cái chăn vẫn có thể ôm chặt cơ thể không như những cái chăn gài chặt vào nệm, không thể nào quần được mà chỉ có thể chiều theo ý nó. Bởi thế, muốn cho tư thế ngủ thật thoải mái cần phải thế nào? Khiêu nghĩ. Mỗi lần đi công tác hoặc ra nước ngoài Khiêu đều cố tình xới tung chăn đệm. Chăn bông làm Khiêu ngủ ngon. Mỗi lần có chuyện không vui Khiêu thường thức giấc lúc nửa đêm. Khiêu bật đèn, loạng choạng từ nhà vệ sinh ra, tắt đèn nằm lại vào chăn, những lúc đó Khiêu mới cảm thấy như nắm bắt được nỗi cô đơn, vô vị. Khiêu lại nghĩ vãn vơ, mà đã thức vào lúc nửa đêm lại nghĩ đến chuyện không vui. Khiêu không muốn thức vào lúc nửa đêm. Kể từ sau ngày có Trần Tại, Khiêu mới không thấy sợ phải một mình thức dậy lúc nửa đêm.

Khiêu cuộn tròn mình trong tấm chăn nằm chờ điện thoại của Trần Tại. Anh hôn Khiêu qua điện thoại, hai người nói chuyện rất lâu. Gác máy rồi Khiêu mới thấy mình không buồn nữa. Tối nay Trần Tại ở một nơi xa tỉnh Phúc An, Khiêu muốn đọc lại những lá thư tình cất giữ trong tủ nhiều năm nay. Không phải là thư của Trần Tại, từ lâu rồi Khiêu không còn yêu người viết thư kia nữa. Khiêu muốn đọc lại không phải vì nhớ chuyện cũ hoặc có ý nhìn nhận lại mối tình xưa, có lẽ vì trân trọng những dòng chữ viết bằng tay mà thôi. Ngày nay, không còn mấy ai viết thư bằng tay, nhất là thư tình.

Tất cả sáu mươi tám lá thư, lá thư nào cũng được Khiêu đánh số thứ tự theo ngày tháng. Cô giờ lá thư thứ nhất, mép giấy đã ngả vàng.

Đồng chí Khiêu, gặp nhau vội vàng ở Bắc Kinh, đồng chí để lại cho tôi một ấn tượng hết sức sâu sắc. Tôi dự cảm, chúng ta sẽ còn có dịp gặp nhau. Lúc này tôi đang ngồi trên máy bay viết thư cho đồng chí, hôm nay đến Thượng Hải, ngày mai sẽ bay đi Francisco. Đồng chí đề nghị tôi viết truyện thời niên thiếu, tôi sẽ suy nghĩ kỹ, bởi đó là yêu cầu của đồng chí.

Phương Kăng.

Thời gian là tháng 3 năm 1982.

Nói đúng ra đó là một mảnh giấy hơn là một lá thư. Chứ rất lớn, nghiêng ngả, thừa thớt trên trang giấy khổ nhỏ, những con chữ như gương cặp mắt khờ khạo nhìn người đọc. Đúng ra, đó không phải là một lá thư tình, nhưng hồi ấy nó lay động tâm hồn Khiêu còn mạnh mẽ hơn những thư tình thật sự sau này anh ta viết.

Phương Kăng, người viết thư hồi đó là một nhân vật nổi tiếng trong giới điện ảnh, anh tự biên kịch, tự đạo diễn, vào vai chính trong bộ phim *Cuộc đời tươi đẹp* được chiếu không biết bao nhiêu lần tại các rạp chiếu phim trong cả nước, lại còn được mấy giải thưởng lớn nữa. Bộ phim miêu tả một trí thức ở độ tuổi trung niên trải qua những năm tháng bị hành hạ phi nhân, nhưng vẫn sống rất lạc quan. Phương Kăng sắm vai người trí thức bị đưa đi cải tạo lao động ở một nông trường tận trên biên giới. Anh ta là một nhạc sĩ biểu diễn violon, lao động cải tạo đã cắt đứt mối duyên nợ của anh với cây đàn. Trong phim có cảnh nhân vật chính sau một buổi lao động vất vả, ăn đói, khi đứng thẳng trên ruộng lúa mì, chợt trông thấy ánh chiều rực rỡ nơi xa, bất giác anh ta nâng cao tay. Anh ta nâng cánh tay phải lên làm đàn, tay trái nhân trên cánh tay phải, những ngón tay nhảy nhót tựa như người đang chơi đàn. Màn ảnh có cảnh đặc tả, nhân vật chính gầy gò, cánh tay đầy sẹo và bàn tay biến dạng kì quái. Cái cánh tay giả làm cây đàn và cánh tay vờ kéo đàn gây xúc động người xem, mỗi lần xem đến đây Khiêu đều không cầm nổi nước mắt. Khiêu tin rằng đó không phải là cảnh biểu diễn mà là những năm tháng Phương Kăng phải chịu đựng. Những cảnh như thế trên phim ảnh ngày nay có thể bị coi là không thật, nhưng thời đó, thời mà con người bị ức chế quá lâu, nó rất dễ làm người xem phải xúc động đến rơi nước mắt.

Khiêu không nghĩ rằng mình được gặp Phương Kăng. Hồi đó cô mới tốt nghiệp đại học, mới vào làm ở nhà xuất bản sách thiếu nhi của thành phố

Phúc An nhờ mối quen biết. Như tất cả những người trẻ tuổi tôn sùng người nổi tiếng, Khiêu cùng bạn học và đồng nghiệp sôi nổi bàn luận về bộ phim *Cuộc đời tươi đẹp* và bản thân Phương Kăng, tìm đọc các bài viết về Phương Kăng đăng trên các báo và tạp chí, đồng thời kháo nhau về xuất thân của anh ta, hiện nay anh ta đang sáng tác gì, anh đang đem phim đi dự thi ở nước nào và được giải thưởng gì, thậm chí người anh ta cao bao nhiêu, nặng bao nhiêu... Khiêu đều biết rõ. Khiêu quen anh ta trong một trường hợp ngẫu nhiên. Lần ấy, Khiêu lên Bắc Kinh đặt bài, gặp lại một bạn học thời sinh viên, cô bạn này có bố làm ở Hội Điện ảnh, bởi thế biết rất nhiều chuyện của giới điện ảnh. Cô bạn mách với Khiêu, Hội Điện ảnh sắp có buổi hội thảo, cô sẽ đưa Khiêu đến dự.

Hôm hội thảo, Khiêu được bạn đưa vào hội trường, cả hai cùng ngồi một góc. Buổi hội thảo hôm đó nói những gì Khiêu không còn nhớ, chỉ biết Phương Kăng trẻ hơn trên màn ảnh, nói giọng miền nam. Tiếng anh ta nghe sang sảng khi cười thường ngả về phía sau, tỏ ra rất tự nhiên, thoải mái. Còn nhớ, tay anh ta cầm cái tẩu thuốc, khi hứng lên cứ khua khua cái tẩu trong không trung, có người coi đó là vẻ tự nhiên, lịch sự. Chung quanh anh toàn là những trai thanh gái lịch. Khi hội thảo kết thúc đám người này ào lên đưa sổ tay xin chữ kí của anh. Cô bạn kéo tay Khiêu định ào lên cùng những người kia, Khiêu cũng đứng lên nhưng lại lùi về phía sau theo bản năng. Cô bạn đành buông Khiêu ra và một mình chen lên. Kì thực, cuốn sổ trong tay Khiêu cũng đã lật sang trang trắng chuẩn bị đưa cho Phương Kăng kí. Nhưng rồi Khiêu xếp lại, lùi về phía sau, có thể là nhút nhát, có thể là kiêu căng vốn có trong cốt tuỷ chẳng hiểu vì sao chúng đến không đúng lúc đã trì kéo Khiêu lại. Dù rằng Khiêu rất bé nhỏ trước anh ta, nhưng cô cũng không muốn ngốc nghếch chạy theo xin chữ kí một người nổi tiếng. Khiêu lùi lại, song cũng rất tiếc đã bỏ lỡ một dịp may. Lúc đó, giữa xoáy người, Phương Kăng lại giơ cánh tay dài như tay vượn về phía Khiêu, nói:

- Nào, cô em!

Rồi anh ta rẽ đám đông tiến đến trước Khiêu.

Anh ta đến trước mặt Khiêu, đón lấy cuốn sổ và kí lên đấy.

- Bây giờ thì cô em bằng lòng rồi chứ? - Anh ta như hạ cổ nhìn thẳng vào mắt Khiêu mà nói.

- Cảm ơn chú, chú Phương Kăng! - Bỗng nhiên Khiêu xúc động, quên hết và trở nên mạnh dạn. - Nhưng sao chú biết cháu muốn xin chữ kí?

Khiêu cũng nhìn thẳng vào mắt anh ta.

- Thế em muốn gì nhỉ? - Anh ta không hiểu.

- Cháu muốn... thế này, cháu muốn đặt chú viết.

Thế là Khiêu tự tách mình ra khỏi những người xin chữ kí, với một vẻ trịnh trọng ầu trĩ, vừa vui vừa như thách thức nói với Phương Kăng.

- Bây giờ thì chúng ta đổi chỗ cho nhau nhé - rồi anh ta lấy từ trong túi

ra một cái phong bì nhàu nát - Tôi muốn xin em một chữ kí có được không?

Anh ta đưa cái bì thư đến trước mặt Khiêu.

Khiêu thật sự ngỡ ngàng, nhưng cũng kí tên mình lên đó và ghi rõ địa chỉ nhà xuất bản cùng số điện thoại theo yêu cầu của Phương Kăng. Không bỏ lỡ thời cơ, Khiêu nói với Phương Kăng về kế hoạch đặt bản thảo cho dù kế hoạch mới phác ra trong vài phút trước đó. Khiêu nói đã đăng kí đề tài này và đã được nhà xuất bản đồng ý, Khiêu chuẩn bị ra một bộ truyện danh nhân, bao gồm nhà khoa học, nghệ sĩ, nhà văn, học giả, đạo diễn, giáo sư... cho đối tượng học sinh từ lớp bốn đến trung học cơ sở. Tác phẩm và cuộc đời chìm nổi của Phương Kăng rất nổi tiếng trong xã hội, nếu viết một cuốn tự truyện bắt đầu từ thời niên thiếu nhất định sẽ được các em hoan nghênh, đồng thời rất có ích cho xã hội. Khiêu vừa nói nhanh, vừa cảm thấy ngỡ ngàng vì những lời ba hoa thiếu trách nhiệm. Càng ngỡ ngàng Khiêu càng làm như thật, nói đầu vào đây. Càng nói càng như thật, đúng thế, Khiêu rất muốn Phương Kăng từ chối trong khi mình đang thao thao bất tuyệt, như vậy Khiêu được giải thoát, sẽ như chưa có chuyện gì xảy ra. Mọi chuyện vốn chưa hề xảy ra, một người nổi danh và một biên tập viên bình thường của một nhà xuất bản tỉnh lẻ. Nhưng Phương Kăng không ngắt lời Khiêu và cũng không từ chối mà bởi mấy phóng viên truyền hình đã cắt ngang câu chuyện, kéo anh ta ra phỏng vấn tại chỗ.

Sau lần hội thảo ít lâu, Khiêu nhận được thư này của Phương Kăng viết trên máy bay. Khiêu đọc nó không biết bao nhiêu lần, nghiên cứu, nghiền ngẫm, trăn trở với những câu chữ như có nghĩa và như vô nghĩa ấy. Tại sao anh ta lại phải viết trên máy bay? Tại sao anh ta phải nói với một người còn xa lạ về hành tung của mình như đi Thượng Hải, San Francisco? Trong ý niệm của Khiêu những gì thuộc về danh nhân đều rất thần bí, bao gồm cả hành tung của họ. Vì sao anh ta phải suy nghĩ cẩn thận về việc mình đặt bản thảo? Điều đó có hợp lẽ thường tình không nhỉ? Khiêu cứ trăn trở mãi, không sao nghĩ thấu đáo, càng không thể không nghĩ sâu, cô cứ để vị ngọt dâng lên chiếm lòng mình. Ít nhất, cái háo danh của Khiêu được thoả mãn một cách bất ngờ, công việc mở đầu thật may mắn. Cô phải trân trọng cái ba hoa và kế hoạch đặt bài, cô phải báo cáo đề tài khả thi, rất chặt chẽ, có sức thuyết phục với trưởng phòng biên tập và tranh thủ để nhà xuất bản duyệt đề tài, bởi danh nhân đã nhận lời viết, tất cả như thật vậy.

Ít hôm sau, Khiêu lại nhận được của Phương Kăng lá thư thứ hai viết từ San Francisco. Lá thư được Khiêu đánh số hai.

Khiêu em,

Anh bỏ hai chữ "đồng chí", em bằng lòng chứ? Rất lạ, tại sao anh lại liên tiếp viết thư cho em, viết thư cho một cô bé không thèm xin chữ kí của anh. Khi một đàn gái đẹp chạy ùa đến anh thì em lùi lại. Hãy thứ lỗi cho anh

vì đã dùng một câu khiếm nhã mà anh tự cảm thấy đó là một lời nói tốt đẹp. Nhưng quả là bọn con gái ấy đồ xô đến anh, trong hai năm vừa rồi đương nhiên anh đã được hưởng, nửa thật nửa giả, nửa từ chối nửa đón nhận. Lúc em xuất hiện, lạnh lùng xiết bao, thật khó hiểu. Bây giờ anh đang ở bờ biển phía Tây nước Mỹ cách xa vạn dặm, trước mắt anh luôn chập chờn hình bóng em hôm đó, anh không dám nhìn thẳng vào đôi mắt như vực thăm, đôi môi thân bí mím chặt của em. Anh nghĩ, em không phải là con người hiện ra trước mắt anh mà là một sức mạnh thần linh.

Khi anh đi Mỹ, không biết ma sai quỷ khiến thế nào anh lại mang theo một tấm bản đồ Trung Quốc. Tưởng như anh là một người yêu nước, một người theo chủ nghĩa dân tộc cuồng nhiệt. Về sau anh mới phát hiện ra rằng, anh đã đem theo cả thành phố Phúc An trên bản đồ Trung Quốc, thành phố của em, nơi em đang ở. Trên bản đồ nó chỉ nhỏ như hạt tằm, ngón tay anh cứ mân mê trên đó - hạt tằm nhỏ, tựa như... tựa như... anh nghĩ, tuy chỉ một lần gặp mặt, kì thực chúng ta không cách xa nhau, chỉ hai trăm kilomet. Biết đâu anh sẽ có ngày đến thăm em ở thành phố của em. Em có thấy buồn cười không? Nếu em thấy bất tiện có thể không gặp anh nữa, anh sẽ đứng dưới cửa sổ nhà em chỉ một lát là đủ. Ngoài ra, anh đã suy nghĩ kĩ, đề tài em chọn rất có ý nghĩa, anh quyết định viết cho em một cuốn sách vào thời gian rỗi sau khi làm phim.

Buổi chiều, anh đi thăm cầu Vàng. Buổi chiều, đứng bên cầu ngắm nhìn San Francisco, thành phố do con người lấp biển tạo nên, đẹp như giấc mơ, lần đầu tiên anh có khái niệm rõ ràng về thành phố. Nếu trước đây anh không có cảm tình hoặc thiên kiến đối với thành phố, thì San Francisco đã thay đổi cách nhìn của anh, cho anh thấy trí tuệ và sức mạnh của con người đã được phát huy đến cực điểm, con người và thành phố là cảnh tượng tráng lệ đã chinh phục lẫn nhau. Anh chưa hiểu những gì em đã phải trải qua trong cuộc sống, không rõ ở tuổi em biết gì về bữa ăn Phương Tây. Ở bến tàu Người Cá bán một loại thức ăn rất có ý nghĩa: bánh mì làm thành hình con sò (cái vỏ sò cũng làm bằng bánh mì) bên trong là súp bò nóng hổi, thật ra cái bánh mì ấy là một cái bát lớn làm bằng bột mì. Khi ăn, em bưng cẩn thận cái bát ấy, cắn một miếng bánh rồi húp một ít súp. Hút hết súp thì cũng là lúc em vừa ăn hết cái bánh. Khi anh đứng trước gió biển ăn bánh thật ngon lành, anh lại nhớ đến những năm tháng lao động cải tạo ở nông trường. Anh nghĩ, dù có vận dụng hết cái lãng mạn trong anh thì cũng không thể tưởng tượng ra nổi một loại thức ăn đơn giản nhưng lại đặc biệt kì lạ đến thế. Anh thoáng nghĩ đến em, không hiểu vì sao anh cảm thấy em cũng rất thích ăn.

Dĩ nhiên phần lớn thời gian anh nghĩ đến đất nước chúng mình, đất nước mình nghèo quá, dân mình phải giàu nhanh lên thì mới có thể đến được bất cứ thành phố nào trên thế giới, mới thật sự loại bỏ được cái mặc

cảm tự ti ăn sâu trong lòng chúng ta, cái tự ti luôn xuất hiện dưới hình thức tự mãn mãn liệt mà trong anh cũng có... Ôi, anh lại làm mất nhiều thời gian của em quá, còn nhiều chuyện sẽ kể lại khi gặp em, còn nhiều chuyện anh sẽ kể dần cho em. Anh cảm thấy sau này chúng ta còn nhiều thời gian, anh và em.

Đã khuya lắm rồi, ngoài cửa sổ vẫn âm vang sóng Thái Bình Dương. Mong em nhận được và đọc bức thư này. Một tuần nữa anh sẽ về nước, nếu có thể, em viết thư cho anh được không? Gửi về xưởng phim cũng được. Tất nhiên đó là điều anh mong muốn.

Chúc em vui vẻ.

Ngày... tháng... năm 1982

Phương Kãng

Hồi Khiêu học năm thứ tư đại học ở Bắc Kinh, cô bạn nằm giường trên, cô bạn đã đưa Khiêu đến dự buổi hội thảo tác phẩm của Khương Kãng, đêm nào cũng thật khuya mới về kí túc xá, mọi người đều biết cô đang yêu say đắm. Cô bạn này dung nhan cũng bình thường thôi, nhưng bởi cô đang yêu, đôi mắt sáng lên khác thường, vẻ mặt cũng thay đổi kì diệu. Một buổi tối cô bạn rón rén trở về, cô ta vẫn chưa leo lên giường như mọi lần. Tối ấy, Khiêu nằm giường dưới vẫn chưa ngủ. Khiêu lặng lẽ quan sát cô bạn, thấy cô ta lấy cái gương nhỏ từ ngăn kéo ra, đứng quay về phía cửa sổ, ngắm nhìn khuôn mặt mình trong gương. Ánh trăng mờ ảo không làm thoả mãn ý muốn của cô bạn, vậy là cô bạn lại rón rén ra mở cửa. Ánh đèn vàng vọt ngoài hành lang chiếu lên người, cô bạn đứng dưới ánh đèn, ngược mặt soi gương. Một khuôn mặt đẹp chắc chắn là nóng đỏ hồng. Cô ta rất hài lòng với mình. Trong kí túc xá nữ sinh viên đang ngủ say tỏ ra sung mãn và yên tĩnh hơn bởi cô gái đứng ở cửa, soi gương dưới ánh đèn hành lang. Lúc này, Khiêu chợt cảm động, không riêng gì vì cô bạn nằm giường trên, tại sao nhỉ?

Lại một đêm khác, cô bạn nằm giường trên trần trọc không ngủ được, thò đầu xuống giường dưới, đánh thức Khiêu dậy. Cô bạn xuống giường dưới nằm cùng với Khiêu, không kìm giữ nổi cô bạn nói chuyện với Khiêu. Cô ta nói, Khiêu ơi, tớ bảo với cậu nhé, cần phải bảo với cậu, rốt cuộc tớ không còn trinh nữa rồi. Có một người yêu tớ thật tuyệt vời, cậu không biết được đâu. Cô bạn bảo Khiêu đoán xem là ai, Khiêu đoán mấy thằng bạn học, cô bạn không thèm để ý và nói, bọn chúng, bọn chúng ấy à? Không bao giờ thèm quan hệ với bọn cùng trường, bọn chúng là lũ không có tư tưởng, còn cô bạn thì sùng bái những nhân vật có tư tưởng giải phóng, có sức nhìn thấu suốt xã hội. Đó là những con người đi tiên phong mở mang khai phá lòng người. Cô bạn yêu một người đi tiên phong, đi tiên phong giải phóng tư tưởng và thân thể đàn bà, biến cô từ một người con gái trở thành... đàn bà. Đàn bà, cậu hiểu không? Khiêu, cậu có quyền hưởng điều đó lâu rồi nhưng có điều cậu không biết đấy thôi. Cô bạn nằm giường trên thuật lại quá trình ăn nằm với người đi tiên phong kia. Cô bạn nói, nếu biết chắc chắn cậu phải giết mình. Cô bạn ngừng một lát dường như để Khiêu sốt ruột. Quả nhiên, những lời nói của cô bạn làm Khiêu nóng lòng hỏi đó là ai? Cô bạn nằm giường trên thờ dài thườn thượt, tiếp theo, cô ta nói rất khẽ như sợ người khác bỏ chạy, như dững khí nói ra chứ không phải lời nói từ cửa miệng: tác giả *Hồ sơ độ không*! Cho đến nay, Khiêu vẫn nhớ như in, hồi hộp của cô bạn khi nói mấy tiếng *Hồ sơ độ không*.

Hồ sơ độ không là một tiểu thuyết, có thể coi đó là tác phẩm tiêu biểu cho dòng "văn học vết thương" rất được giới trẻ hoan nghênh, tác giả của nó

đương nhiên cũng được lớp trẻ kính trọng. Vào thời đó, người ta rất chân thành và nhiệt tình với tiểu thuyết và những người viết tiểu thuyết. Nhiệt tình có lẽ cũng rất ấu trĩ, mỏng manh nhưng rất trong trắng, thật thà không thể tái hiện. Cô bạn nằm giường trên không nghi ngờ được Khiêu hâm mộ, cô muốn dừng lại, muốn thôi không được, cô cần phải để người khác chia sẻ hạnh phúc thầm kín của mình. Cô ta nói, nên nhớ, anh ta không phải là người bình thường mà là một nhà văn đấy nhé, một nhà văn tài hoa xuất chúng đấy! Khiêu, cậu biết không, bây giờ, cho đến tận bây giờ tớ mới hiểu thế nào là xuất chúng. Cô ta nói, nhà văn xuất chúng ấy rất tốt với tớ, một đêm tớ không ngủ được, thèm ăn mút hoa quả, tớ đánh thức anh ấy dậy đi mua, anh ta đạp xe đi mua thật, một nhà văn tài hoa đang đêm đi mua mút quả cho tớ! Cậu nghe thấy không, Khiêu, cậu vẫn nghe đấy chứ? Cậu vẫn còn trinh à, cậu vẫn còn trinh hay sao? Cậu cần nó hay là chịu để thiệt thòi? Cậu không thấy muộn quá sao, hồng quá...

Khiêu không hiểu tại sao cô bạn cứ phải đem chuyện mút hoa quả với chuyện trinh tiết ra nói, hình như ai giữ trinh tiết thì không được ăn mút hoa quả chẳng? "Rớt cuộc tớ không còn trinh nữa rồi," hai tiếng "rớt cuộc" của cô bạn sao mà khó nghe thế, có gì đó lúng túng và xúc nổi. Dẫu sao thì cái "rớt cuộc" đó không nên là điều mong đợi cao nhất của tuổi trẻ cô bạn. Có thể cô ta có phần thối phồng, khi thời đại này muốn thay thế thời đại khác đều có phần thối phồng tất cả, tất cả, từ một thiên tiểu thuyết đến trinh tiết. Nhưng sự xúc động và phấn khích của cô bạn cũng lây lan sang Khiêu. Khi cô bạn lái nhái chuyện kia thì Khiêu thấy mình giống như một bà nhà quê ngu dốt, đần độn, thấp kém, chưa được khai hoá, một kẻ khờ dại không theo kịp thời đại cứ thế tuổi thanh xuân trôi theo dòng nước. Đúng là thời đại giải phóng tư tưởng, giải phóng, hỡi ôi giải phóng! Trào lưu cuốn theo Khiêu, Khiêu như bị cô bạn lôi kéo, quở trách, vừa chế nhạo vừa chỉ bảo, toàn thân như thấm đẫm ước vọng tươi trẻ, nồng nàn. Khiêu cần phải làm gì? Khiêu chưa yêu, trong trường chưa có một ai đáng chú ý, vậy thì ra ngoài. Một hôm, cô bạn nằm giường trên muốn giới thiệu cho Khiêu một người, người này tuy không phải là một nhà văn, nhà thơ, nhưng cách nhà thơ rất gần, một biên tập viên tạp chí thơ. Theo cô bạn, nếu Khiêu nói chuyện với người ấy sẽ cảm thấy rất thú vị. Cô bạn nói, trong một lần họp mặt, anh ta đọc cho mọi người nghe một bài thơ có tựa đề *Cái đít của tôi*:

*Cái đít của tôi, cái đít của tôi ơi,
sao mi lại ngồi sang phía giai cấp tư sản?
Cái ghé gối của giai cấp vô sản ơi,
tôi xin cầu khẩn người,
cầu khẩn người hãy nhận lấy
cái đít ngu dốt của tôi - dù đó là cái ghé gối lạnh lẽo...*

Khiêu không cho đó là thơ, có thể tác giả tự mô phỏng những người điên cuồng phê phán trong các buổi họp phê đấu trước đây. Cái gọi là thơ đó chỉ làm Khiêu liên tưởng đến cái đít của mình, nghĩ đến thời lấy trộm gối đầu ra làm sofa ngồi rất thích thú. Chưa bao giờ Khiêu nghe nói thơ viết về cái đít cả, không phải ai cũng có hùng khí như Mao Trạch Đông, ông có thể đưa đít vào thơ. Khiêu muốn đi gặp anh biên tập viên kia như cố đi tìm sự kích thích. Khiêu chỉ là một sinh viên, mà đối phương lại là một biên tập viên tạp chí thơ. Địa vị của biên tập viên chỉ thua kém nhà văn một ít, thua kém chút ít, rất ít thôi.

Một buổi tối lạnh, trước cung mỹ thuật, họ gượng gạo bắt tay nhau, tự giới thiệu rồi đi đi lại lại, cả hai đều mặc áo len dày cộp, quần bò bó sát người, trông xa như hai con đà điểu dạo chơi. Chưa bao giờ Khiêu hẹn đi chơi riêng với một người con trai, nhất là với một người "cách nhà thơ rất gần" như thế. Khi cả hai cùng đi lại gò bó, thiếu tự nhiên, Khiêu phát hiện ra rằng tất cả thật vô nghĩa. Mình đang làm gì? Mình định đi đâu? Cô bạn nằm giường trên khi giới thiệu chẳng đã nói rõ anh ta có gia đình rồi đó sao? Thời trước, khoảng những năm 60, 70 thì có thể là chuyện hoang đường, bây giờ không thể. Cứ theo quan niệm của cô bạn giường trên, hình như một nữ sinh viên chưa chồng luôn luôn hẹn hò buổi tối với một anh biên tập viên thì mới chứng tỏ mức độ cởi mở của thời đại và tự do của trái tim con người. Vào thời điểm này, cô ta đang thông qua con người Khiêu, giúp cô ta thực thi quan niệm đó. Thật bất hạnh, trái tim Khiêu lại không cảm thấy tự do, chỉ thấy hết sức căng thẳng, khi trong lòng căng thẳng thì Khiêu nói huyền thuyên. Khiêu nói về bạn trai và bạn gái trong lớp, nói chuyện thức ăn ở nhà ăn sinh viên, nói chuyện về thầy giáo dạy văn cài nhầm cúc áo khi vào lớp... Khiêu thao thao, bồi hồi, nói như không suy nghĩ, không tỏ ra thông minh, không hứng thú, không hài hước. Trong lòng Khiêu hết sức trống trải, sự trống trải cứ từng hồi từng hồi thức tỉnh Khiêu, việc hẹn gặp con "đà điểu" đi bên cạnh này thật buồn cười, phải trừng phạt sự vớ vẩn này của mình bằng câu chuyện huyền thuyên không đâu vào đâu. Khiêu cứ thao thao, trong lòng thì tràn ngập nỗi lo, bởi cô không có kinh nghiệm, không biết kết thúc cái buổi gặp gỡ này như thế nào. Thậm chí, Khiêu rất ngu dại cho rằng, chỉ cần không ngừng nói thì sẽ kết thúc cuộc gặp gỡ này. Khó khăn lắm anh biên tập viên kia mới nói chen vào được. Lúc này khiêu mới phát hiện ra giọng nói của anh rất nặng. Khiêu không thích những người con trai có giọng nói nặng như thế, âm thanh đó khiến cho người nói làm điệu làm bộ cứ như nói chuyện để luyện cách phát âm. Anh biên tập hỏi, sau khi tốt nghiệp Khiêu có ý định về quê không - về chỗ các cô, Phúc An ấy mà? Đó là một đô thị cổ nhưng dù sao thì nó cũng là tỉnh lẻ. Anh ta khuyên Khiêu hãy tranh thủ ở lại Bắc Kinh, đây mới là trung tâm văn hoá, anh rất hiểu.

Khiêu rất không thiện cảm với cách nói của anh này, tư cách gì mà anh ta cứ luôn mồm "chỗ các cô", "chỗ các cô"? Cô bạn nằm giường trên cho biết, anh ta từ vùng cao nguyên đất đỏ Tây Bắc mới tới Bắc Kinh vài năm nay thôi, thế mà đã vội xem mình như chủ nhân của Bắc Kinh tỏ lòng thương hại người Phúc An như Khiêu. Khi mà Khiêu ở trong ngõ Bắc Kinh, uống nước mơ tây, chơi đùa với mèo thì anh ta còn ở tận đâu tận đâu.

Chuyện cũ, tất cả những chuyện cũ hiện lên, là người của Bắc Kinh hồi mới đến Phúc An, Khiêu đã phải trải qua bao nhiêu cực khổ. Khiêu có những uất ức, nhưng cũng có cái tự hào. Khiêu phải cố gắng hoà nhập vào thành phố kia, có thể Khiêu đã hoà nhập, hoà nhập được mới có đủ tinh lực và năng lượng, cùng với mấy người bạn thân dùng cảm gìn giữ giọng Bắc Kinh ở cái thành phố cổ xưa, hết sức bài ngoại. Bắc kinh ơi, Bắc Kinh không thể nào biết được có những cô gái như thế, những cô gái không lượng nổi sức mình, muốn đem văn minh của Bắc Kinh đến một thành phố xa lạ. Dù rằng Bắc Kinh không cần những người như thế, không bao giờ cần như thế nhưng Khiêu và bạn bè vẫn cố chấp tuôn trào cái đam mê ấy. Con người ở trước mắt đây, con người đã làm gì cho Bắc Kinh mà đã tự cho mình là người Bắc Kinh. Hơn nữa anh ta nói đến chuyện phân công sau khi tốt nghiệp làm Khiêu không vui, chẳng nhẽ Khiêu lại đi bàn chuyện riêng với một người không quen biết - chuyện phân công công tác sau khi tốt nghiệp sao? Tất cả đều không ra sao. Khiêu giận cách nhìn nhận của cô bạn giường trên, giận mình nhẹ dạ, Khiêu muốn dùng từ ấy để hình dung bản thân. Khiêu cảm thấy chua xót bởi đã ném mình không phương hướng. Khiêu cũng đã tỉnh táo không để tuổi thanh xuân của mình trôi theo dòng nước, cái Khiêu gìn giữ vẫn rất quý, cảm thấy may mắn vì đã giữ gìn nó. Về rất nhiều phương diện, Khiêu không như cô bạn giường trên, không theo kịp cô ta, đành chịu "lạc hậu" vậy.

Khiêu đứng chờ tuyến xe buýt cuối cùng, suy nghĩ mỗi lúc một rõ. Người lên xe rất đông, Khiêu phải chạy nhanh đến chỗ xe đỗ, vừa cười vừa chào anh biên tập viên.

Khiêu cố chen chân lên xe, Khiêu quay lại nói to:

- Nào, anh đẩy mạnh lên!

Anh ta đẩy mạnh Khiêu, cuối cùng cô cũng len vào được trong xe, cánh cửa xe khép chặt sau lưng.

Đứng trên xe Khiêu cười thầm, nghĩ vừa rồi nhờ anh ta đẩy mạnh mình mới lên được xe là câu nói cần nhất tôi nay. Khiêu còn nghĩ, anh chàng biên tập viên này là người thật thà. Nhưng cô cũng nhận ra, mình không thích anh ta cũng như anh ta không thích mình một chút nào vậy thôi.

Không phải Khiêu không muốn trả lời thư Phương Kăng mà cứ dùng dằng chưa viết, bởi không biết viết gì. Có thể sự việc đến quá bất ngờ, dẫu sao thì cô cũng không thể xem thư Phương Kăng viết ở San Francisco chỉ là mảnh giấy. Khiêu chưa bao giờ đọc một lá thư hay như thế, không có lí do gì để nghi ngờ lòng chân thành của người viết.

Vậy là Khiêu bắt đầu viết.

Chú Phương Kăng, chào chú...

Khiêu viết, rồi xé đi, viết lại. Anh ấy lớn quá, mình thì nhỏ bé. Khiêu thiếu tự tin, e ngại, nhưng làm sao viết được một lá thư trả lời cho ngang tầm một danh nhân như Phương Kăng? Không, không thể được, Khiêu không đủ tài để viết một lá thư như thế, mà cũng không sẵn sàng có đủ tình cảm như thư của Phương Kăng. Nhưng cứ như lá thư ấy, Khiêu cảm thấy mình đã yêu anh, mà cũng phải yêu anh ấy. Bởi Khiêu tin rằng, anh ấy đã yêu mình, được anh ấy yêu là hạnh phúc lắm, Khiêu nghĩ. Ở tuổi Khiêu, với sự từng trải, Khiêu không phân biệt được sùng bái và yêu, cũng không thể nhận ra một khi tình cảm được cái tính háo danh kích động đã nhanh chóng lấn át mọi thứ thế nào. Vào lúc đó, Khiêu nhớ đến cô bạn nằm giường trên vào hồi học năm thứ tư đại học, so với Phương Kăng, cái anh nhà văn "tài hoa xuất chúng" kia có là gì, mà làm sao có thể so sánh với cuộc sống nội tâm bí ẩn của Khiêu lúc này. Ôi, thời sinh viên, nhiệt tình đến vội vã mà ra đi cũng thật nhanh chóng!

Khiêu lại bắt đầu viết, nhưng cũng chỉ được mấy chữ:

Chú Phương Kăng, chào chú...

Khiêu chạy ra rạp xem phim của anh chiếu buổi thứ hai, muốn gặp anh trên màn ảnh. Khiêu lắng nghe anh nói, chú ý đến anh, tìm hiểu biểu cảm của anh, cố ghi nhớ hình ảnh của anh, nhưng khi về đến nhà, nằm lên giường thì bỗng tỉnh ra rằng, mình chẳng còn nhớ gì sất. Điều ấy làm Khiêu sợ hãi lo lắng, thoáng dự cảm chẳng lành. Hôm sau Khiêu lại đi xem phim lần nữa, chăm chú nhìn anh ta trên màn ảnh như để tìm người thân bị lạc.

Đang chưa viết nổi thư trả lời thì Khiêu nhận được điện thoại của anh ở ngay phòng làm việc.

Vào lúc đông đủ biên tập viên, ông trưởng phòng gọi:

- Cô Khiêu, nghe điện thoại của chú cô.

Khiêu cầm ống nghe lên, lập tức nhận ra giọng miền nam. Anh ta phân bua, có cái gì đó không tự nhiên, nói một thôi một hỏi:

- Đồng chí Khiêu đó à? Anh, Phương Kăng đây. Anh biết trong phòng làm việc của em đang đông người, em đừng lên tiếng nhé, đừng gọi tên anh, cứ nghe anh nói thôi nhé. Anh đã về đến Bắc Kinh, vẫn không nhận được

thư từ gì của em. Có thể em đang cười anh là một kẻ không biết điều nhưng em nghe anh nói hết đã, đừng đặt máy xuống, cũng chẳng có gì phải sợ anh, không phải anh bất lịch sự với em đâu. Anh rất mong được gặp em, nghe anh nói đây, mấy hôm nay anh đang họp ở khách sạn Bắc Kinh, em có thể mượn cơ lên Bắc Kinh đặt bản thảo chẳng hạn, anh biết có rất nhiều biên tập viên quanh năm ở Bắc Kinh. Em lên đây, chúng ta gặp nhau, anh đọc số điện thoại của anh cho em. Em đừng trả lời anh vội, tất nhiên anh muốn được nghe em trả lời ngay, câu trả lời khẳng định. Không, không, em nghĩ kĩ đi đã. Cuối cùng anh muốn dài dòng thêm vài câu, anh biết, anh đang thiếu bình tĩnh, nhưng anh không có cách nào kiềm chế nổi, điều này thật hiếm thấy ở anh, anh tin vào trực giác của anh, bởi vậy em đừng từ chối anh một cách dễ dàng, đừng từ chối anh. Anh đọc số điện thoại cho em, em nhớ được không, có nhớ được không?...

Khái niệm về con số của Khiêu rất kém, nhưng số điện thoại của Phương Kăng chỉ nghe một lần là nhập tâm. Ba hôm sau Khiêu lên Bắc Kinh, gặp Phương Kăng trong phòng khách sạn Bắc Kinh. Nhưng khi ngồi một mình với anh ta, Khiêu thấy anh có phần cao hơn lần gặp đầu tiên, anh cũng gù hơn những người cao khác. Nhưng điều ấy không làm mất đi phong độ của anh, một chút kiêu kì và không để ý đến xung quanh như mọi người biết về anh. Khiêu tin rằng mình rất không tự nhiên khi vào phòng anh, cái không tự nhiên hình như cũng lây sang cả Phương Kăng. Anh cười rất vui với Khiêu, nhưng rõ ràng không thoải mái tự nhiên như hôm hội thảo. Anh rót nước, không hiểu tại sao nước nóng trào làm bỏng tay Khiêu và cả tay anh nữa. Chuông điện thoại reo liên hồi. Danh nhân có khác, lúc nào cũng có người tìm. Anh liên tục nhận điện thoại, nói dối với người ở đầu dây bên kia mà mặt không biến sắc, tim không hồi hộp. Không được hôm nay không được đâu, bây giờ à? Bây giờ lại càng không được, ngay bây giờ tôi phải đi xem bản nháp phim. Ngày mai vậy, ngày mai tôi sẽ mời bạn đi nhà hàng Đại Tam Nguyên...

Khiêu ngồi yên trên ghế sofa nghe Phương Kăng nói chuyện điện thoại, cảm thấy sự thân cận này như thể điều tâm kì trong mơ vậy. Khiêu thầm cảm ơn sự nói dối trơn tuột của anh, cảm ơn anh vì mình mà đã nói dối anh (hay chị) nào đấy. Đúng là vì Khiêu mà nói dối, tất cả vì buổi gặp mặt. Khiêu dần tự nhiên thanh thản trở lại, dường như điện thoại của ai đó đã cho cô một khoảnh khắc thư giãn.

Các cuộc điện thoại cũng phải xong, Phương Kăng đến ngồi xôm trước mặt Khiêu. Anh ta ngồi đối diện với Khiêu, cao hẳn lên, tư thế rất tự nhiên, rất chất phác, như một nông dân trên đồng ruộng, như một người lớn ngồi nói chuyện với trẻ con, như một người ngồi xuống để quan sát một động vật nhỏ bé nào đó, con kiến hoặc con bọ rày chẳng hạn. Với cái tuổi của anh và địa vị của Khiêu, anh ngồi như thế giống như một đứa trẻ nghịch ngợm. Anh

ngồi như thế và nói với Khiêu đang ngồi trên sofa: hay là chúng ta ra ngoài nhé, ở đây điện thoại quá nhiều lắm.

Hai người ra ngoài, ngồi trong nhà hàng giải khát ở sảnh lớn. Họ chọn một góc thật yên tĩnh và cùng uống cà phê. Tay anh vẫn nắm chặt cái tẩu thuốc. Một khoảnh khắc im lặng. Vẫn là anh ta lên tiếng trước, em đánh giá anh thế nào?

Khiêu nói:

- Em rất kính trọng anh, rất thích bộ phim *Cuộc đời tươi đẹp* của anh, em cũng như nhiều người khác... nghĩa là, nhiều người cũng như em rất kính trọng tài năng của anh, anh là đề tài được bàn luận trong phòng biên tập chúng em...

Anh ta ngắt lời Khiêu:

- Phải chăng có một buổi tối nào đó em đã nói với anh như thế, phải không, em?

Khiêu lắc đầu rồi lại gật đầu, muốn lắc đầu và gật đầu để trấn tĩnh sự xúc động trong lòng. Khiêu phát hiện ra rằng, cô rất muốn, rất muốn ngồi cùng anh.

Phương Kăng vội vã nói:

- Hôm hội thảo em đứng ngoài vòng người hơi ngây ngô, nhưng lại rất gây chú ý. Anh hiểu ra rằng, Thượng đế đã sai khiến em xuống giám sát con người anh. Anh cũng đang cần em giám sát, ngoài em ra không một ai có thể giám sát anh. Trước mặt em, anh không thể nói dối, anh muốn nói hết mọi chuyện với em. Anh anh anh... - Anh ta rít mạnh một hơi thuốc rồi nói, - những điều anh viết cho em đều là suy nghĩ tự đáy lòng anh, em hiểu không? Anh chưa hề viết thư cho một người con gái nào, chưa bao giờ. Nhưng khi nhìn thấy em, anh không thể không viết thư cho em. Anh hiểu rằng, tài năng và thân phận của anh, còn lâu mới nở rộ. Danh tiếng anh còn hơn thế này. Sẽ có ngày, em sẽ biết. Anh muốn nói với em thái độ của anh với phụ nữ, anh không từ chối những phụ nữ đến với anh. Phụ nữ đến với anh phần lớn đều chuộng danh anh, tiền bạc nữa. Dĩ nhiên, có một số tự nguyện hiến thân không đòi hỏi gì. Đó là những con người đáng thương, bởi nhiều phương diện... anh là người vô cùng tởm lợm, mong câu nói đó không làm em ghê sợ.

Kì thực, những lời nói đó của anh ta cũng làm Khiêu ghê sợ đôi chút. Thật sự trần trụi dọa người, nhưng sao anh ta lại trần trụi như thế đối với Khiêu? Khiêu khó chịu thay cho anh ta bởi cái "tởm lợm" kia, Khiêu muốn được nghe những câu lãng mạn hơn thế. Cuối cùng anh ta là người thế nào? Anh ta muốn Khiêu làm gì? Khiêu nghi ngờ, nhưng lại biết mình chưa đủ khả năng nắm quyền chủ động trong khi nói chuyện. Khiêu bị động, bị động ngay từ đầu và không thể ngờ được mình trở nên bị động như thế.

- Bởi thế - anh ta rít một hơi thuốc và nói - bởi thế anh không xứng với

em. Bây giờ hình như anh đang theo đuổi em, làm sao anh có thể theo đuổi em được? Em là người không thể theo đuổi, không ai nghĩ khác được. Nhưng sớm muộn gì rồi anh và em sẽ đến với nhau.

Cuối cùng Khiêu cũng phải lên tiếng:

- Anh nói thế biết lấy gì làm căn cứ? - Khiêu vừa nói, tim vừa đập mạnh bởi cái điều cô bày tỏ rõ ràng.

Anh ta không trả lời thẳng vào câu hỏi của Khiêu, mà nhắc lại như đề củng cố câu nói của mình:

- Sớm muộn gì rồi em và anh cũng sẽ đến với nhau. Nhưng anh muốn nói với em, sẽ có một ngày anh yêu em, yêu em như điên, khi chúng ta đến với nhau rồi anh vẫn còn nhiều phụ nữ khác nữa. Mà anh thì không giấu giếm em, anh sẽ nói tất cả với em họ là ai, việc gì... Anh để em phán xét trừng phạt anh, bởi em là người con gái anh yêu nhất, chỉ có em mới đáng được anh vừa thẳng thắn vừa chân thực và vừa tỏ ra hư đốn như thế. Em là Thượng đế của anh, anh cần một Thượng đế. Em hãy nhớ lời anh, có thể em đang quá trẻ, sau này em sẽ hiểu, nhất định sẽ hiểu. Kẻ phạm phu tục tử cho rằng anh nói những lời của kẻ lưu manh. Có thể thế chăng, cũng có thể không phải thế.

Khiêu nghe Phương Kăng nói những lời chưa được nghe ai nói bao giờ, cô không nghĩ đó là lời nói của kẻ lưu manh, nhưng mà anh ta nói gì thế nhỉ? Một người đàn ông có gia đình, có công ăn việc làm lại nói những điều như thế với một cô gái trẻ được sao? Mà Khiêu vào lúc này như bị những lời thần chú đầy bùa phép ma thuật cuốn hút lún sâu vào trong những câu nói càn rỡ của anh ta, cô hiểu được "tư tưởng" của anh ta, đuổi theo cái "giới hạn" của anh ta. Cái vẻ tự tin hung hăng độc đoán của anh ta như hiện lên sức quyến rũ kì quái, ánh mắt nhiệt tình của anh ta thì thoảng lại thoảng chút lạnh lùng làm xao động lòng Khiêu. Thậm chí, để theo kịp suy nghĩ của anh ta, Khiêu bắt đầu phải đánh giá lại mình, phát hiện và khẳng định lại mình: mi là ai, mi có thể trở thành người như thế nào, sức cuốn hút của bậc danh nhân đang ngồi đây đối với mi là gì?

Kì lạ hơn là anh ta càng nói càng ngồi xa Khiêu, anh ta ngả người ra sau, càng nói càng xa Khiêu. Không phải anh ta muốn thoả mãn cái thèm khát Khiêu bằng cách sờ mó và áp sát người một cách giản đơn và nóng vội, khoảng cách thích hợp của anh ta không phải là sự tính toán của một gã đàn ông lão luyện được đám đàn bà con gái nuông chiều.

Rất muộn, rất muộn Khiêu mới rời khách sạn Bắc Kinh, Phương Kăng đòi đưa Khiêu về nhà khách.

Hai người đi, gió xuân và con đường Trường An thênh thang khiến lòng Khiêu thanh thản, lúc này cô mới phát hiện ra mình đến với Phương Kăng rất mệt mỏi, xưa nay vẫn mệt mỏi như thế, nhiều năm nay cô vẫn chấp nhận cái mệt mỏi đến với mình.

Lúc đi thì anh đi bên phải, lúc lại đi bên trái Khiêu.

Anh nói:

- Anh bảo em câu này nhé.

- Bảo gì? Khiêu hỏi.

- Em là người con gái tuyệt vời.

- Nhưng anh không hiểu em.

- Đúng là anh không hiểu em, nhưng anh tin rằng không ai hiểu rõ em hơn anh.

- Tại sao?

- Em biết đấy, bởi nói cho cùng, đó là một sức mạnh bất khả quyết định. Em và anh có nhiều điểm giống nhau, ví dụ nhạy cảm, ví dụ dưới vẻ lạnh lùng bề ngoài là nhiệt tình nóng bỏng...

- Sao anh biết em có nhiệt tình nóng bỏng? Anh lại hình dung vẻ bề ngoài lạnh lùng của em, phải chăng anh thấy em chưa thật tôn trọng anh?

- Em xem, em lại muốn anh cãi nhau với em rồi. Em lại tỏ ra ngạo mạn rồi. Không, không phải ngạo mạn, mà là kiêu ngạo, anh không kiêu ngạo, kiêu ngạo là của riêng em. - Anh ta phần khởi nói.

- Tại sao lại của riêng em? - Giọng Khiêu dịu hẳn xuống: - nếu trong cốt tuỷ anh không kiêu ngạo thì tại sao anh lại nói ra những điều vừa rồi, những điều anh nói trong khách sạn Bắc Kinh ấy?

Bỗng anh ta cười buồn và nói:

- Em cho như thế là kiêu ngạo sao? Trong cốt tuỷ của anh có nhiều chất đều cứng, đều cứng, em hiểu chứ?

Khiêu không đồng ý với cách nói của anh ta, hoặc không cho phép anh ta nói mình như thế. Dù rằng nhiều năm sau nhớ lại, anh ta rất đúng khi tự phân tích về mình như thế, nhưng vào lúc đó Khiêu cực lực phản đối. Khiêu bắt đầu nói ra suy nghĩ của mình về anh ta, từ việc đọc hai lá thư đến việc sợ quên hình bóng của anh mà phải đi xem phim của anh ta đến hai lần. Khiêu nói rất vất vả, lại sợ nói không hết ý. Khi cô nói đến cảnh trong phim thấy cánh tay anh chằng chịt sẹo, cô phải kìm giữ không để nước mắt trào ra. Anh ta không để Khiêu nói tiếp, nhưng Khiêu vẫn cứ nói. Không phải để anh ta xúc động mà để chính mình xúc động. Khiêu mơ hồ cảm thấy trước người đàn ông bị đày đoạ giày vò này mình có thể chịu đựng được tất cả những gì mà anh ta cần. Ví thử anh ta phải đi lao động cải tạo một lần nữa Khiêu sẽ đi theo chia sẻ cùng anh, chịu cực chịu khổ suốt đời như vợ của những người thuộc đảng Tháng Chạp nước Nga tình nguyện theo chồng đến tận Xibiri. Để chứng thực lòng kiên trinh dũng cảm cao cả, Khiêu rất muốn Phương Kăng một lần nữa chịu đựng những năm tháng ấy thử thách lòng mình. Nhưng mà mình là ai? Phương Kăng đã có vợ và đã có cô con gái yêu quý rồi kia mà?

Đã về đến nhà khách. Khiêu thôi không nói nữa, cô đưa tay ra cho anh. Anh ta bắt tay và nhìn thẳng vào mắt Khiêu nói:

- Anh nhắc lại một lần nữa, em là một cô gái tuyệt vời.

Họ tạm biệt. Anh ta quay về. Khiêu đi vào cửa nhà khách. Nhưng Khiêu lại chạy nhanh ra cửa, ra phố, gọi anh lại.

Anh ta biết Khiêu định làm gì rồi, sau này anh mới nói lại.

Anh đứng yên, chờ đợi. Khiêu đi nhanh đến, đứng ngay trước mặt anh nói:

- Cho em hôn anh!

Anh dang rộng vòng tay nhẹ nhàng, nhẹ nhàng ôm, hai thân thể chưa sát vào nhau. Khiêu kiễng chân ngửa mặt, hôn anh ta, rồi nhanh chóng rời anh, quay vào nhà khách.

Phương Kãng không thể nào quên nụ hôn đầu của Khiêu. Bởi nó lướt nhanh như chuồn chuồn đập nước, không phải là một cái hôn, nếu có thể đo đếm được thì mới chỉ là nửa cái hôn. Như sợi tơ nhẹ lướt qua miệng, như một bông tuyết tan ngay trên lò than hồng. Nhưng Khiêu thì thành kính và e thẹn, bởi quá thành kính nên đã cúi thấp, bởi quá e thẹn nên đã... gì nhỉ, chỉ một chút nữa là không tìm thấy môi anh ta.

Có thể không chỉ có thế. Khi Khiêu dứt khoát chạy đến trước Phương Kãng, lòng Khiêu bỗng chút chân chừ, không ai giúp Khiêu phán đoán, Khiêu đã chạy đến trước người đàn ông kia rồi. Chỉ trong nháy mắt Khiêu đã hoàn tất điều thỉnh cầu của chính mình, và cũng trong nháy mắt đôi môi đã rời bỏ tất cả những gì mà Khiêu chưa kịp biết. Đó là sự do dự bắt nguồn từ sợ hãi, bởi thận trọng mà giữ được mình.

Bởi nửa cái hôn trịnh trọng và cúi thấp, trong trắng và phức tạp, khiến Phương Kãng không thể hôn đáp lại Khiêu. Anh ta không dám. Khi đôi cánh tay anh ta nhẹ nhàng ôm ngang tâm thân nhỏ bé mềm mại của Khiêu thì anh ta biết mình đã bị một con người xa xôi nhưng rất gần gũi chiếm trọn.

Thư Phương Kăng viết cho Khiêu thường rất dài. Chữ nhỏ li ti. Anh ta viết bằng cây bút Parker đem từ nước ngoài về, nét rất nhỏ, như người ta vẫn nói nhỏ như sợi tóc. Nét bút nhỏ giúp anh viết chữ bé và dày xít lại, chẳng khác gì một đàn kiến bám lấy trang giấy. Anh ta thích viết chữ nhỏ, thích độ sức với con chữ nhỏ và trang giấy dưới tay anh ta. Anh xâm lấn và giày vò trang giấy bằng những con chữ nhỏ, không chia ô và không chia dòng, không chừa lề và không chú ý xuống dòng. Không phải anh viết mà anh đang dùng những con chữ để gặm nhấm trang giấy, anh nóng lòng xâm chiếm từng dòng từng dòng, che kín tất cả những chỗ trống mà mắt thường có thể thấy, phủ những đám mây đen nặng nề lên từng trang. Anh muốn cầu trời cho anh một trang giấy không gì to bằng để anh viết tất cả những gì trong cuộc đời anh lên đó.

Trước đây và sau đó, Khiêu không bao giờ nhận được những lá thư như của anh. Mười năm sau Khiêu giữ một khoảng cách và tâm trạng thâm định đọc lại những lá thư đó mà vẫn có thể làm Khiêu cảm thấy đôi chút chua xót. Bởi yêu mà anh ta kiên tâm viết những dòng chữ nhỏ như thế, bởi viết những lá thư như thế mà mắt biết bao nhiêu thời gian, anh ta và những câu chữ vô hạn của anh ta đã phải tham lam và khao khát tranh giành từng phân từng li của trang giấy có hạn. Điều mà Khiêu trân trọng ấy là sự kiên nhẫn và cẩn thận, sự yêu thương gắn bó nguyên thủy, tấm lòng thành khẩn, xác thực, sự vụng về trên trang giấy và dòng chữ, dù là viết cho ai, dù là viết cho người con gái khác.

Trong thư anh ta viết:

Khiêu, anh đau khổ thay cho mắt em phải đọc những dòng chữ nhỏ như thế này, nhưng anh càng viết nhỏ bao nhiêu thì giấy càng tốn bấy nhiêu, bởi anh có rất nhiều chuyện muốn nói với em. Nếu anh viết to ra, thư sẽ dày hơn, gửi đến nhà xuất bản sợ không an toàn, có thể có người cho là bản thảo của tác giả, bóc ra xem...

Cũng có những bức thư anh ta viết về những chuyện lãng nhãng của mình.

Khiêu em,

Thư này sẽ làm em không vui, nhưng anh cần phải viết, bởi anh không viết thì em sẽ nhìn anh, nhìn thẳng vào anh. Mấy hôm trước, trong khi quay ngoại cảnh ở Phong Sơn, ngoại cảnh của bộ phim Giác ngủ mùa đông của anh như em đã biết, anh và cô diễn viên... đã làm tình với nhau (cô ta kém tuổi em và không nổi tiếng), anh cảm thấy rất không hay. Có thể tất cả vì

quá vội vã, tính mục đích của cô ta quá rõ ràng, quá trực tiếp. Liên mấy hôm cô ta nói chuyện với anh, không phải cô ta muốn sắm vai chính trong phim này (vai chính của phim này đã có) cô ta chuẩn bị cho bộ phim sau, muốn anh chú ý đến cô ta nhiều hơn trong phim sắp tới. Xem ra cô ta rất có kinh nghiệm tiếp xúc với đàn ông, cô ta rất trắng trợn, không cho đối phương lùi, mà cái háo danh đàn ông trong anh làm anh mong rằng cô ta phải yêu anh. Nhưng đáng tiếc là không, cô ta không ve vãn anh. Trong con mắt những con người ở độ tuổi như cô ta, có thể anh là một ông già nhạt nhẽo đầy quyền lực, đủ khả năng làm cô ta nổi danh, tuy anh chưa tới năm mươi. Cô ta cứ đòi anh làm tình. Anh phải thừa nhận cơ thể cô ta rất hấp dẫn, nhưng anh có thái độ đùa bỡn với cô ta, sau đó cũng có chút hưng phấn, bởi không hiểu vì sao lúc đó anh nghĩ đến em. Nghĩ đến em làm cho anh muốn được cô ta hôn. Không có gì khác hơn là cái hôn của cô ta, cái hôn toàn tâm toàn ý, sâu nặng, quên chết, như anh mong muốn được em hôn, tuy chưa bao giờ anh có ở em. Vào lúc đó, anh không thể nào quên nổi, thế rồi cả đêm không sao ngủ được, em cho anh cái quyền chí cao vô thượng, đó là: không dám!

Đối với... anh không có gì phải không dám, khi cô ta nhanh chóng trút bỏ tất cả quần áo trước mặt anh, anh ngăn cô ta lại. Anh đòi cô ta hôn anh, cô ta làm theo. Cô ta dựa sát vào anh, vòng tay ôm chặt cổ anh, hôn anh rất lâu và luôn dừng lại hỏi anh: được không, có được không anh? Cô ta hôn rất hết mình và rất nồng cháy, lưỡi cô ta lùa khắp nơi trong miệng anh nhưng bụng dạ cô ta như để đâu đâu. Anh nhắm mắt và cố tưởng tượng đó là em, đó là môi em đang hôn anh. Nhưng không được, cô ta hôn càng lâu anh càng nhận ra không phải em. Mà cô ta cũng tỏ ra sốt ruột lắm rồi, còn anh thì đang bắt cô ta phải hôn nữa hôn mãi. Hai tay anh ôm ngang người cô ta, không để thân thể cô ta nhún nhảy lên xuống, hai người như vật nhau, đang hà hiếp nhau. Thế rồi tất cả đều thay đổi, cô ta bỏ một tay ôm cổ anh xuống, sờ mó nghịch ngợm khắp người anh. Cô ta nôn nóng lắm rồi, còn anh lúc này đang muốn biết cái nôn nóng của cô ta. Cô ta không biết dụng ý của anh đòi cô ta hôn, nhất định cô ta cho rằng chỉ với động tác ấy với anh không đạt mục đích, mà mục đích của cô ta có thể sẽ không đạt. Cô ta nôn nóng sờ nắn anh, như bảo với anh: em hôn anh tuy không thỏa mãn anh, nhưng em có cái khác có thể chiều anh... Anh và cô ta làm tình với nhau, trước mắt anh vẫn là em... Anh thật đốn mạt! Nhưng anh xin em hãy đọc hết lá thư này. Rồi anh rất đau khổ, vừa nghĩ người nằm dưới anh là em, người anh yêu nhất. Nhưng khi anh mơ tưởng là em thì cảm giác tội lỗi lại ức chế cái khoái cảm có thể có, thậm chí anh không thể phân biệt nổi người đang nằm dưới anh là ai, anh đang làm gì. Cuối cùng anh phải dùng tay... dùng tay để làm nó ra.

Anh muốn em ngàn lần nguyện rửa anh, khi em nguyện rửa anh thì linh hồn của anh được yên tĩnh. Linh hồn anh có thể được để nơi đâu? Có thể

anh đòi hỏi quá nhiều, tại sao anh không được cái tốt đẹp như trong mơ: thành công, danh vọng, giải thưởng trong nước và quốc tế, gia đình, con cái, vinh quang, gái đẹp, tiền của... Càng ngày anh càng lo lắng hơn.

Trước khi anh lấy vợ cũng đã có một người đàn bà, người đàn bà một chân mà nông trường gán cho anh, lớn hơn anh mười lăm tuổi. Đó là một cụ đàn bà điên cuồng, tai ngược. Anh phải tiếp nhận cụ ta vì anh là kẻ dưới tận cùng nhân loại, mà anh cũng cần một người đàn bà. Cũng có thể nói cụ ta tiếp nhận anh. Nhưng anh không thể tưởng tượng được. Cụ ta tiếp nhận anh lại không để cho anh làm nghĩa vụ của một người đàn ông, cụ ta chỉ có một chân nhưng khoẻ khủng khiếp, so với thể lực suy nhược của anh lâu ngày vất vả lại không được ăn no, thì anh không phải là đối thủ của cụ. Thường thường đêm khuya cụ ta trối anh lại, dùng cái dùi khâu giày đâm vào cánh tay, vào đùi anh, đâm không sâu, chỉ đủ để chảy máu. Càng sợ hãi hơn, một đêm anh đang ngủ say thì cụ ta tung chân anh ra, rít lông... của anh như điên như dại. Cụ ta không bình thường, nhất định không phải là người bình thường. Nhưng không thể vì thế mà tinh thần anh hoảng loạn, anh nghĩ có thể ra cửa sẽ gặp núi, khi anh ra khỏi căn nhà thấp lè tè thì thấy ngọn núi ngàn năm đứng trâm mặc không thay đổi, khi anh thấy những con gà chạy nhảy ngoài sân và những bãi phân bò nóng hôi trên mặt đường, thì nguyện vọng sống lại trở nên, mãnh liệt. Anh đã rèn cho mình một bản lĩnh: cứ mỗi đêm cụ ta hành hạ anh cho đến máu me đầm đìa, mặt mũi sưng húp lên mới thôi, thì anh có ngay được giấc ngủ say sưa không hề mộng mị. Nhưng ngày hôm sau, nhiều lần, anh không thể không tự hỏi, cuối cùng mình muốn gì, muốn gì?

Anh không muốn dùng những dòng chữ trên đây để làm bản mặt em, nhưng anh viết được như thế cho em thì lòng anh mới tĩnh lặng, thanh thản. Anh khát khao được cùng em, theo đó niềm khao khát ấy lại biến thành nỗi sợ hãi. Nhưng anh cũng không khách khí và ngang ngược vô lý sợ người khác đến với em. Anh hiểu con gái và hiểu con trai, anh hiểu rõ sức hấp dẫn của em. Khi ngồi uống cà phê ở khách sạn Bắc Kinh, có thể em không để ý gì đến hai người đàn ông ngồi bên nhìn em, cả cái ông già người Anh ngồi đối diện, anh khẳng định đó là một người Anh, lão ta cứ nhìn em chòng chọc. Em không chú ý, bởi lúc đó em đang căng thẳng. Anh không quan sát kỹ nhưng chỉ thoáng là đủ, anh rất tin ở cảm giác của mình. Em là người có khả năng nắm bắt người khác, trên người em có những thứ để nắm bắt người khác, em là người có thể để người khác nhìn ra bản lĩnh của em, tuy em không biết mình. Anh khuyên em nên chú ý mình. Đã có ai nói với em điều đó chưa? Anh tin rằng, anh là người duy nhất nói với em điều đó. Lúc nào em cũng phải cài kín cúc áo lại, không cho mắt người khác nhìn vào, không ai được nhìn vào. Không phải anh nói những người thích chú ý đến em đều đối với em như thế, không, anh thừa nhận những người nhìn xoáy vào em

đều có cái nhìn mãnh liệt, bọn họ không phải lũ lưu manh, lũ đê hèn, chính vì thế mà anh càng lo, anh lo bọn chúng cướp mất em, cho dù đến tận bây giờ anh vẫn chưa biết tình cảm thật của em đối với anh, mà anh cũng không muốn biết. Có lần anh nói với em, một ngày nào đó anh sẽ đến thăm cái thành phố của em, thành phố Phúc An, cái điểm bằng hạt đậu trên bản đồ mà những ngày ở Mỹ anh vẫn lấy ngón tay mân mê trên đó. Anh sẽ tìm cách để không ai nhận ra anh, sẽ có ngày như thế ư.

Bây giờ anh nói về bản thảo mà em đặt anh viết. Anh thử mở đầu, viết được 1.500 chữ, khó quá, bởi anh không tìm đâu ra tâm tư nhẹ nhàng và trong sáng. Nếu bạn đọc của em là những trẻ nhỏ, trước hết người viết phải có tâm lòng trong sáng, ít nhất là đối với em anh lại không trong sạch. Anh cảm thấy ngượng lắm, và cũng cảm thấy bị thách thức. Anh định sau khi làm xong bộ phim Giác ngộ mùa đông sẽ tập trung thời gian và công sức để viết, anh cũng muốn thử xem năng lực của anh đến đâu. Em có thấy thư anh viết lộn xộn quá không? Lộn xộn là triệu chứng của tuổi già. Em biết anh đang nghĩ gì không? Anh mong em chóng già, chỉ đến khi em không còn già hơn được nữa, anh cũng không còn già hơn được nữa thì chúng ta mới được bên nhau. Lúc đó chúng ta không còn phân biệt được ai là đàn ông, ai là đàn bà, em như một ông già, anh như một bà già. Răng của chúng ta đều rụng hết, nhưng đôi môi vẫn còn nguyên vẹn, bởi thế chúng ta còn nói chuyện được. Các bộ phận của cơ thể thật kì quái, cái cứng rắn nhất lại chóng mất như răng, cái mềm như lưỡi hoặc môi lại tồn tại đến cùng...

Một ngày mùa thu năm 1966, Khiêu mới là học sinh lớp một trường tiểu học Ngô Đăng Nhi, được dự đại hội phê đấu rất ồn ào náo loạn diễn ra ở sân trường. Hội phê đấu có đầy đủ cô giáo, thầy giáo và học sinh nhà trường tham gia, bàn học sinh được kê thành sân khấu. Phía dưới học sinh ngồi trên những dãy ghế sắp xếp theo từng lớp.

Vừa mới đi học được mấy hôm, Khiêu cảm thấy rất lạ, hồi đó cô chưa có khái niệm thế nào là họp, ngồi như thế chẳng khác nào buổi học ngoài trời, nhưng tự do hơn buổi học. Nếu là buổi học, thầy cô giáo bắt học sinh vòng tay ra phía sau, ngồi thật ngay ngắn nghe giảng, ngồi ngay ngắn để không bị vẹo cột sống. Nhưng hôm nay, trên sân trường, lớp trưởng không yêu cầu các bạn vòng tay ra sau lưng, tay để đâu cũng được. Có thể lúc đó không khí quá trang nghiêm, quá nặng nề, các thầy cô giáo không để ý đến tư thế ngồi của học sinh. Khiêu chỉ còn nhớ, các anh học sinh lớp lớn, lớp trên dẫn đầu hô khẩu hiệu. Không ai bảo cho học sinh lúc đó biết hô khẩu hiệu phải nắm tay, cánh tay phải giơ cao, nhưng không dạy học sinh đều biết. Cứ từng đợt, từng đợt học sinh giơ những cánh tay non nớt lên, từng đợt từng đợt hô rất mạnh mẽ những khẩu hiệu không hiểu nghĩa là gì. Dần dần, có những khẩu hiệu được cụ thể hoá, Khiêu mới hiểu được ý nghĩa và khẩu hiệu nhắm vào ai. Ví dụ khẩu hiệu "*Đả đảo con đĩ Đường Tân Tân*". Khiêu biết Đường Tân Tân là cô giáo của trường, dạy toán bậc trung học phổ thông. Khiêu còn nghe những bạn nam bàn luận phía sau, chẳng nhẽ cô ấy lại là một con đĩ sao?

Cô giáo Tân bị mấy nữ học sinh dẫn lên sân khấu, trước ngực viết mấy chữ bằng mực đen: "*Tôi là một con đĩ*". Học sinh lớp một ngồi ngay hàng ghế đầu, bởi thế Khiêu nhìn rất rõ dòng chữ ngay trên tấm biển. Khiêu đọc được mấy chữ "*Tôi là một...*" còn hai chữ sau không biết, nhưng kết hợp với khẩu hiệu vừa hô, Khiêu đoán ra đó là hai chữ "*con đĩ*". "*Tôi là một con đĩ*", dòng chữ làm Khiêu ghê người, trong ý niệm của cô bé, con đĩ không chỉ là xấu xa, xấu hơn cả địa chủ, nhà tư bản. Khiêu nghĩ, không hiểu tại sao một người lớn nhận "*tôi là một con đĩ*" nhỉ? Khiêu không thể lí giải nổi tại sao lại dùng nhân xưng ngôi thứ nhất để gọi "*Tôi là...*"

Bởi ngồi ở hàng ghế đầu nên Khiêu nhìn rất rõ cô giáo Tân. Cô giáo Tân chừng ba mươi tuổi, da trắng người gầy, quá gầy và trắng, cắt tóc ngắn và sống mũi cao, trông như một cây tăm. Một cây tăm, khi đã lớn Khiêu mới hình dung như thế. Cô đúng là một cây tăm mà không phải là cây dương liễu, bởi trông cô mảnh mai nhưng cứng rắn, cô như cây tăm cắm trên mặt bàn, mấy nữ học sinh lớp trên cứ xô đẩy nhưng cô vẫn không chịu quỳ mà cũng không cúi đầu. Hồi đó Khiêu chưa đủ khả năng hình dung cô như cây

tăm, mà chỉ có thể theo bản năng đồng tình với cô giáo Tân gây yếu đang đứng trên kia. Bởi, nói ra thật buồn cười, Khiêu không thể hiểu nổi cô giáo lại có thể là con đĩ được? Khiêu có phần đồng tình với cô giáo Tân bởi cô đẹp. Đẹp, chỉ có thể thôi.

Cô giáo Tân không quý mà cũng không cúi đầu nên sân trường nhốn nháo cả lên. Các nữ học sinh lớp trên thì không biết làm thế nào, mà các thầy cô giáo khác chỉ hô khẩu hiệu, không ai muốn tự tay ấn đầu cô giáo Tân xuống. Sân trường lặng đi trong giây lát, chợt có một phụ nữ trạc tuổi trung niên mặc áo cánh xẻ màu mỡ gà (sau này Khiêu mới biết đó là bà tổ trưởng của ngõ Đặng Nhi) lên sân khấu, xĩa xói vào cô giáo Tân nói:

- Gọi mày là con đĩ oan ức lắm à, tao hỏi mày, mày đã lấy chồng chưa, đã lấy chồng chưa? Theo những tài liệu mà tao nắm được, mày chưa bao giờ lấy chồng. Mày chưa lấy chồng mà đã có con, thế thì mày ngủ với ai, khai thật ra.

Tiếng hô khẩu hiệu lại vang lên:

- Mụ Tân phải khai ra! Không khai thì thầy giáo và học sinh cách mạng sẽ không tha!

Lúc này, một đám nam học sinh lớn tuổi ào lên sân khấu, bọn chúng là học sinh trung học một trường gần đây, tay đeo băng đỏ, đến ủng hộ cuộc cách mạng của các học sinh nhỏ.

Những học sinh này rất biết đầu, một đứa trong bọn chúng đi vòng ra phía sau cô giáo Tân, đập mạnh vào khuỷu chân cô giáo, cô giáo "hự" lên một tiếng rồi ngã quỵ xuống. Cả sân trường hoan hô, vậy là cái cô giáo chết cũng không chịu quý kia đã bị bọn học sinh lớp lớn khuất phục. Đại hội phê đấu tiếp tục, mấy giáo viên trẻ thay nhau lên phát biểu chỉ trích gay gắt cô giáo Tân đã giấu nhẹm chuyện nghiêm trọng trong cuộc sống riêng, lừa dối để được đồng nghiệp tin tưởng, nhà trường tín nhiệm, học sinh tin yêu. Các em học sinh hãy nghĩ xem, một sự việc ghê tởm biết chừng nào, một phụ nữ suy đồi về đạo đức, tác phong xấu xa như thế mà có thể là cô giáo... Tiếng hô khẩu hiệu lại vang lên:

- Mụ Tân phải cút khỏi trường tiểu học ngõ Đặng Nhi! Không cút thì những người kế tục sự nghiệp cách mạng của nhà trường sẽ không tha!

Người phụ nữ mặc áo xẻ tà màu mỡ gà tiếp tục bổ sung tội của cô giáo Tân:

- Còn nữa, hàng xóm của mụ còn phản ánh, ở trường mụ Tân giả bộ giản dị, ở nhà thì sống theo lối sống của giai cấp tư sản, mụ nuôi mèo, đối với mèo tốt hơn đối với người, có hôm mụ ta dám ngồi ngoài sân ôm con mèo, hôn hít nó! Trời đất ơi, hôn mèo!

Cả sân trường cười ồ lên, tiếp theo là khẩu hiệu tỏ ra phần nộ hơn:

- Đả đảo con đĩ Tân!

Những cái xấu của cô giáo Tân càng nói càng nhiều, chỉ bắt cô quý thôi

thì chưa đủ. Nhất là khuôn mặt gầy, trắng trẻo kia tỏ vẻ đôi nghịch, nhất định không chịu nói điều gì làm cho những người trên sân khấu thêm phần nộ xung thiên. Một học sinh nam lớn tuổi gí ngay chiếc giày lính hấn đang đi ở chân vào mặt cô giáo và nói:

- Mèo của giai cấp tư sản mày còn hôn, chẳng nhẽ mày không hôn giày của giai cấp vô sản hay sao!

Hắn vừa nói vừa gí giày vào mặt cô giáo, một nữ sinh đến gần ấn đầu cô giáo xuống bắt cô áp miệng vào chiếc giày của thằng kia. Rất nhiều chân cùng giơ ra, bắt cô giáo phải áp miệng vào những chiếc giày đầy bụi bẩn.

Cả sân trường sục sôi, trên sân khấu người đứng lố nhố. Học sinh ngồi dưới không còn trật tự nữa, chúng xô đẩy, có đưa trèo lên ghế, có đưa chen nhào nhào lên sân khấu để nhìn cho rõ. Bụi bay mù mịt làm cho Khiêu ho sặc ho sụa. Khiêu cũng đứng dậy, muốn nhìn cho rõ. Nhưng Khiêu không đứng lên ghế như mấy bạn trai cùng lớp, đứng lên ghế là không ngoan, học sinh không nên thế. Khiêu nhỏ bé giữa đám đông hỗn loạn hầu như không trông thấy gì đang diễn ra trên sân khấu, càng làm nó thêm sốt ruột. Bỗng có một mùi thối, không hiểu ai đang đem đến một ca phân. Chỉ nghe tiếng nói:

- Quá lắm, mù Tân không chịu hôn giày chúng ta, mồm mù ta chỉ xứng đáng ăn cứt!

- Đứng, đứng... - Có tiếng phụ hoạ: - bắt mù ta phải khai thành thật với giáo viên và học sinh cách mạng, không khai phải ăn cứt!

- Bắt cô giáo ăn phân!

Phân xuất hiện làm cả sân trường trật tự trở lại, mùi thối làm mọi người ngơ ngác. Đứng là phân được đựng vào ca nước uống đưa lên sân khấu đã kích thích dây thần kinh sâu nhất trong cơ thể con người. Sức uy hiếp của phân đã lên đài như thế. Những người chen chân đến sát sân khấu bỗng lùi lại, những người đứng trên ghế ngồi cả xuống. Giống như một vỡ diễn vào hội gay cần thì mọi người cùng chăm chú thưởng thức. Bắt cô giáo ăn phân có thể là hội gay cần nhất của đại hội phê đấu này.

Ca phân đặt trước mặt cô giáo Tân, chỉ cách cô chừng một mét. Vẫn khuôn mặt thật trắng trẻo. Mọi người chờ cô khai báo thành thật, vì có gì mà lại không nói... Trái tim Khiêu như có ai bóp chặt, nó cứ mong cho cô giáo Tân nói ngay ra, như thế cô giáo không phải ăn phân. Nhưng nhiều người không nghĩ như Khiêu, bọn họ không muốn cô giáo khai báo. Khi mọi người phải lựa chọn khai báo và ăn phân thì bọn họ muốn không phải là thấy người kia khai báo, mà muốn thấy người đó ăn phân.

Cô giáo không nói mà cũng không chịu ăn. Lúc này có một thằng học sinh lớp lớn đến thì thầm gì đó với bà tổ trưởng mặc áo màu mỡ gà, rồi hắn quay sang nói với cô giáo Tân - mà cũng để mọi người cùng nghe:

- Nếu mù không chịu khai báo, không chịu ăn cứt thì chúng ta còn cách khác, lẽ nào quần chúng cách mạng lại chịu thua con đĩ này, chúng ta điểu

đưa con gái của mẹ lên đây cho mọi người thấy, cho mọi người trông thấy đứa con của mẹ, bằng chứng cho hành động đĩ thoã tội lỗi của mẹ ta.

Cô giáo Tân không còn giữ nổi bình tĩnh nữa, Khiêu thấy cô lê bằng đầu gối đến trước ca phân, cô không chờ cho tiếng hò hét đình tai nhức óc của bọn người kia mà đi đến quyết định dứt khoát, để lại cho Khiêu một ấn tượng suốt đời không quên, Cô giáo quỳ gối bung ca phân lên, nhìn vào trong ca một lúc, rồi trước mặt mọi người, đưa lên ăn...

Khiêu về nhà việc đầu tiên là đánh răng súc miệng, tưởng như phải dùng hết ống kem *Con thỏ trắng* mà hai chị em vẫn dùng chung. Đánh răng làm Khiêu nôn oẹ, nôn oẹ rồi lại đánh răng. Đánh răng xong, Khiêu đưa nhẹ cái bàn chải vào họng cho nôn thốc nôn tháo. Khiêu nôn ra thức ăn, cuối cùng là nước nhờn. Nôn xong lại đánh răng, hai tay bịt mũi, bịt miệng, bịt thật chặt, hà hơi thật mạnh - ở vườn trẻ Khiêu học được cách hà hơi như thế để biết được mùi gì trong miệng. Rồi Khiêu cũng yên tâm trong miệng mình sạch sẽ, sạch như kem đánh răng. Khiêu lấy khăn lau miệng, lau đi lau lại, miệng đỏ lên, bật cả máu, đau cả miệng. Khiêu ở trong nhà vệ sinh rất lâu.

Từ trong nhà vệ sinh ra, mắt Khiêu đỏ, đầu nặng trĩu, Phàm đến, Khiêu ôm hôn Phàm. Phàm cũng hôn chị, hai chị em hôn nhau kêu chun chút. Khiêu hôn bố, hôn mẹ, hôn hai cái ghế bọc nhung kẻ cũ kĩ, hôn cái ghế nhỏ, hôn cái máy thu thanh kèm máy quay đĩa lạnh ngắt của Liên Xô. Chắc hẳn bố mẹ nghĩ Khiêu ốm, bảo Khiêu lên giường đi ngủ. Khiêu lên giường, trên giường có cái khăn tay, Khiêu giở khăn ra, giữa chiếc khăn là hình một chú mèo trắng mắt vàng. Khiêu nhìn chú mèo rồi vút nó vào một góc. Khiêu lại với lấy chiếc khăn tay, giở ra nhìn chú mèo, hôn lên miệng mèo rồi khóc...

THỜI CỦA NHỮNG CÁI GÓI

Hai vợ chồng Chương Vũ và Doãn Xích Tầm sau khi đến nông trường Vĩ Hà, cũng như những người khác, được phân về đội nam và đội nữ. Đây là vùng đất chua phèn vùng Tây Nam Phúc An, nơi lao động tập trung khép kín của trí thức Viện Thiết Kế Kiến Trúc từ tỉnh khác đến.

Hai vợ chồng được điều từ Bắc Kinh về Phúc An hồi cuối những năm sáu mươi, việc điều động này đã là một hình thức kỉ luật: Doãn Xích Tầm vốn là một kiến trúc sư của viện kiến trúc Bắc Kinh, bởi đã phát biểu những ý kiến bất đồng với quy hoạch thành phố. Hồi ấy, anh còn trẻ, sôi nổi, nói năng không giữ ý. Có một chuyện cũ ít người biết: ngày đầu dựng nước, chủ tịch Mao Trạch Đông mời ông Lương Tư Thành lên lầu Thiên An Môn để thảo luận quy hoạch tương lai của thành phố. Mao Trạch Đông hiểu biết về đô thị không sâu, hoặc giả đang bận chỉ đạo đất nước, lòng đang say sưa với thắng lợi của cách mạng, hoặc đang suy tư mong muốn dân giàu nước mạnh, phải cấp bách phát triển công nghiệp. Người đứng trên lầu Thiên An Môn nhìn xuống phía dưới, chậm rãi và kiên nghị vung cánh tay vĩ nhân về phía xa xôi mờ mịt, nói với Lương Tư Thành:

- Sau này đứng đây phóng tầm mắt phải thấy một rừng ống khói.

Lời nói dứt khoát của lãnh tụ làm Lương Tư Thành sợ hãi, nhưng Doãn Xích Tầm một kiến trúc sư trẻ, khi nghe thấy tin đó, chỉ trong một phạm vi nhỏ hẹp, lập tức bày tỏ nghi ngờ. Anh cảm thấy, nếu đứng trên Thiên An Môn mà nhìn thấy một rừng ống khói thì quả là một chuyện hoang đường không thể tưởng tượng nổi. Bắc Kinh, thành phố văn hoá nổi tiếng sao có thể biến thành một đại công xưởng được! Mấy năm sau, người ta điều tra ra ý kiến của Doãn Xích Tầm ngả về phía Lương Tư Thành, anh và vợ là Chương Vũ bị điều từ Bắc Kinh về một viện kiến trúc tỉnh lẻ. Lúc đó Chương Vũ là phiên dịch tiếng Anh của phòng tư liệu viện thiết kế.

Lần điều động ấy không gây sóng gió trong lòng họ, hồi ấy cách mạng đang lên, các thành phố không có gì khác nhau. Phần lớn người của viện kiến trúc thiết kế Bắc Kinh cũng về nông trường này, nông trường nọ ở miền Nam để lao động và học tập tập trung, cách mạng sẽ không bỏ rơi những đối tượng cách mạng đó.

Họ đem theo hai cô con gái Doãn Tiểu Khiêu và Doãn Tiểu Phàm đi theo, vừa làm quen với Phúc An lại phải xa ngay. Họ thu xếp ổn định cho con cái, giao tất cả sổ hộ khẩu, sổ gạo, phiếu vải, tem thực phẩm, cả sổ tiết kiệm và tiền nong cho Khiêu. Giao trách nhiệm nặng nề quản lí gia đình cho Khiêu xong, họ cùng hầu hết những người của viện thiết kế đem theo hành lý

về nông trường Vĩ Hà. Cách thức này như ngâm bảo với họ lao động không có giới hạn, không phải một tuần, không phải một tháng, có thể là mấy năm, họ chuẩn bị lâu dài. Họ được giao cấp công nhân của nông trường lãnh đạo và quản lí, điều quan trọng trước tiên là hai vợ chồng phải ở riêng - vợ chồng ở riêng sẽ giúp cho ý chí cách mạng thêm kiên định và lao động nghiêm túc hơn. Họ ở trong căn nhà tập thể lớn, đàn ông ở với đàn ông, đàn bà ở với đàn bà, nhà thì trống rỗng. Lao động cụ thể của họ là đóng gạch cho nông trường. Doãn Xích Tâm hàng ngày phải kéo xe bò nặng nề, Chương Vũ thì hai tay đeo găng tay vải to xù đứng xếp gạch lên xe.

Những trí thức lao động ở nông trường Vĩ Hà, đội nam và đội nữ, không ai phản đối cách mạng, sau giờ lao động họ có dư thời gian học tập, hoặc phê phán đấu tranh, hoặc kiểm điểm lẫn nhau. Bằng phương thức đó họ nỗ lực tẩy rửa những tàn tích phi vô sản còn rơi rớt trên thân mình, toàn thân lấm lem bùn đất, chân giẫm lên phân bò, họ nhiệt tình muốn thay đổi cốt tuỷ, thịt da. Nhưng đồng thời họ là lũ người nhu nhược, mơ tưởng hảo huyền, thân xác và lòng họ không lúc nào yên ả. Khi kết thúc một ngày lao động mồ hôi nhễ nhại, mặt mày nhem nhuốc, nam về nhà nam, nữ về nhà nữ, chồng khát khao vợ, vợ khát khao chồng.

Nếu không bị ràng buộc bởi bầu không khí và tâm lý thời đó, xuất phát từ cách nhìn của một người thương thức, nông trường Vĩ Hà có một cảnh sắc mênh mêng xa vời. Hàng vạn mẫu lau sậy bao vây, lau sậy là của nông trường, giống như những cánh hoa dày sít và mềm mại chung quanh bông hướng dương, nông trường là một bông hoa hướng dương. Nhất là về mùa thu, lau vàng cao quá đầu người và hoa trắng mịn như nhung trên ngọn bùng nổ, hương thơm nhẹ nhàng, hiện lên một vẻ yên tĩnh thanh khiết chôi bỏ trần thế. Nó che tầm mắt mà cũng ngăn cản mọi âm thanh, chỉ có những chú vịt trời màu nâu đậm chui lủi trong lau lách, vui đùa, đẻ trứng không ai quấy rầy. Trong cái tĩnh lặng của lau sậy, con người chợt cảm thấy sợ hãi và bất giác kêu lên, nhưng lại có cảm giác được sáng khoái được tắm mình trong cái thanh khiết của ngàn lau. Khi đêm xuống, gió thu lay động, rừng lau tựa như những cô gái đầu chùm khăn voan trắng, mặc váy trắng đang nín thở vội vã dồn bước. Thật đáng tiếc, bức tường của nông trường đã ngăn cách rừng lau với con người. Vợ chồng Chương Vũ và Doãn Xích Tâm không còn lòng dạ nào để ngắm nhìn cánh rừng lau sậy nhấp nhô ngoài kia.

So với những làn sóng lau sậy nhấp nhô cùng vẻ yên tĩnh mênh mang, nông trường càng tỏ ra bình lặng, đơn điệu. Từng dãy nhà gạch giống nhau đứng thẳng hàng. Chỉ có một nơi hấp dẫn người ta nhất đó là ngôi nhà nhỏ trên đồi kia. Nhưng đâu phải là đồi. Nơi này là đồng bằng không thấy đâu là cùng, cái gọi là đồi kia chỉ là khu đất cao hơn một chút nằm ở cuối ruộng rau của nông trường, gọi là gò đất cũng không đáng. Nhưng ở đồng bằng cao hơn một chút cũng là cao, ở nơi bằng phẳng nếu có cao hơn cũng là cá biệt,

trở thành khác thường, dù nó có cao hơn bao nhiêu, nếu người ta muốn thì vẫn có thể gọi là đồi. Ngôi nhà nhỏ trên đồi.

Trên đồi có ngôi nhà nhỏ, ngày chủ nhật, chỉ có ngày chủ nhật, cửa mới mở cho các đôi vợ chồng ở tập thể đến đây... vui vẻ. Còn ngày thường nó bị khoá chặt. Chương Vũ và Doãn Xích Tâm không tính được ở đội nam và đội nữ có bao nhiêu đôi vợ chồng, ít nhất có hơn sáu chục đôi. Là vợ chồng ai cũng cần cái nhà nhỏ trên đồi kia, nhà chỉ có một gian, mà ngày cũng chỉ có một, bởi thế họ phải xếp hàng.

Họ xếp hàng không giống xếp hàng mua rau ngoài chợ, tuy là cặp vợ chồng chính đáng đấy nhưng lại không đang hoàng xếp hàng chờ sử dụng cái ngôi nhà nhỏ trên kia. Ai đấy đều hiểu hàm ý của "sử dụng", hiểu rõ đến mức cực kỳ hưng phấn nhưng lại rất ngưng ngững, xấu hổ. Bởi việc xếp hàng kia mang vẻ mất tự nhiên, khiêm nhường hoặc là có học của người trí thức, có lẽ cả chút mưu mẹo, bất lực. Từ sáng sớm chủ nhật, không ai thấy người xếp hàng rông rảnh chung quanh ngôi nhà nhỏ mà chỉ thấy từng cặp trai gái ngồi quanh đấy. Họ, hoặc ngồi dưới gốc cây, hoặc trong vườn rau, hoặc ngồi bó gối trên vài viên gạch nói chuyện với nhau. Về mặt họ cũng bình thản thôi, nhưng mắt lại nhìn chăm chăm vào cánh cửa khép kín của ngôi nhà. Mỗi lần cửa mở là một đôi vợ chồng đã xong việc ra về, một đôi khác ngồi gần cửa lại vào, một đôi ngồi xa lại nhích lên một bước. "Một bước" ấy cũng thật đáng kể, ít ra còn cách cửa mười lăm mét, ai có thể đang tâm đến ngồi sát cánh cửa được. Có những đôi vợ chồng đến muộn, đến muộn thì tính xem vị trí của mình nên ở chỗ nào, không có đôi vợ chồng nào đến muộn lại tranh vào trước người khác. Kẻ trước người sau, các cặp vợ chồng đều tính toán cả rồi. Thế trận mỗi nhóm hai người, trình sát tiếp cận ngôi nhà từ các hướng khác nhau, lại giống với thế cờ mà người khác không thể hiểu nổi. Từng cặp vợ chồng mệt mỏi chờ đợi là những quân cờ trên bàn cờ. Kì thực đó là thế cờ tàn mạn nhưng không rồi, chỉ cần xuất hiện một nước đi thì thế cờ mới có chút rối rắm, tuy vậy vẫn không lộ rõ sự rối rắm. Trong kí ức, Chương Vũ và Doãn Xích Tâm cũng có lần như vậy.

Cuối cùng thì cánh cửa kia cũng mở, một đôi vợ chồng ra. Vợ chồng Chương Vũ và Doãn Xích Tâm biết rằng đã đến lượt mình, lập tức lặng lẽ tiến vào. Lúc này có một cặp vợ chồng khác đang từ phía trước họ đi tới. Hai cặp vợ chồng này đến cùng một lúc và khoảng cách của họ với ngôi nhà cũng bằng nhau. Nếu thể hiện trên bản vẽ, hai đoạn thẳng nối hai đôi vợ chồng này với ngôi nhà nhỏ kia sẽ tạo thành hai cạnh bằng nhau của một tam giác cân. Khi họ cùng xuất phát về phía ngôi nhà nhỏ thì họ cũng đồng thời phát hiện ra vẻ lúng túng khó xử. Khi thấy lúng túng, có thể thoáng do dự, mà cũng chỉ thoáng do dự trong lòng, là biểu hiện bề ngoài của những người được giáo dục. Nhưng hiện thực lại mạnh mẽ hơn, hiện thực bảo họ phải vứt bỏ cái danh dự kia đi. Chương Vũ cảm thấy đôi chân mình bước gấp hơn,

bởi chị thấy từ một phía khác đôi vợ chồng kia đi nhanh hơn, hình như họ bước dài hơn. Thế là chị cũng bước dài hơn... Chỉ chừng vài chục thước thôi mà họ cảm thấy con đường xa quá, hai cặp vợ chồng lặng lẽ và quyết liệt đua tốc độ. Họ vừa điều chỉnh bước đi, vừa quan sát đôi phương, tính xem phải đến trước bằng cách nào. Họ vội vã nên cũng chẳng để ý đến dáng đi. Dáng đi chắc cũng chẳng đẹp gì, tranh nhau mà đi, cách đi cũng chẳng phải của vận động viên. Thiếu một chút nữa là họ cất bước chạy, nhưng họ không chạy, cuối cùng họ không chạy để làm cái việc vợ chồng mà chạy thì sẽ làm mất lòng nhau, tuy trong lòng thì đã chạy như điên như cuồng rồi. Lúc này Chương Vũ vươn người bước nhanh, quyết chiếm trước ngôi nhà nhỏ. Chị thấy xấu hổ vì bước đi dài, bởi bước đi dài là nỗi thèm khát của chị. Chị chỉ muốn chồng mình thôi nhưng giữa thanh thiên bạch nhật thế này, với dáng đi không lấy gì làm đẹp, chị đã nói với đất trời, nói với lau sậy, nói với cây cối, nói với gạch ngói không liên quan rằng, chị đang thèm khát được làm tình với chồng. Chị bước đi thật dài, không rõ mình không biết xấu hổ hay không còn cách nào khác. Cho đến khi họ may mắn đẩy cánh cửa bước vào nhà, chị cảm thấy vô cùng không phải với đôi vợ chồng đang đứng ngoài.

Cuộc đua làm vợ chồng Chương Vũ và Doãn Xích Tâm mệt thở không ra hơi, họ không kịp vuốt ve âu yếm và càng không nhiều lời với nhau mà cố nhanh chóng hành sự. Bởi họ giành được trước, cảm thấy không nên ở trong này lâu. Hầu hết các cặp vợ chồng vào căn nhà này đều làm thế cả, họ hiểu cái ràng buộc mình, không ai có thể khép cánh cửa lại rồi còn dềnh dàng làm gì. Dù vậy, cứ mỗi chủ nhật không phải cặp vợ chồng nào cũng được như ý muốn, những ai chưa kịp đến lượt thì lặng lẽ chờ đến tuần sau vậy.

Cách nông trường chừng hai cây số, ở phố Vĩ Hà có một nhà hàng bán thịt gà quay, chủ nhật, cũng chỉ có chủ nhật, những người ở đội nam và đội nữ mới có thể ra phố giải toả sự thèm thuồng. Cánh đàn bà thường thèm ăn hơn đàn ông. Sau khi Chương Vũ và chồng đã chiếm được căn nhà nhỏ, họ lại nghĩ đến hàng gà quay trên phố Vĩ Hà. Nhưng thật đáng tiếc, họ không thể cùng lúc có được cả hai, không có cách nào vừa được vào căn nhà nhỏ vừa được thưởng thức món gà quay. Muốn mua gà quay thì mỗi chủ nhật phải dậy thật sớm, hồi ấy gà cũng là thứ quý hiếm, bởi nông trường có thêm những người bạn như Chương Vũ thì số gà quay có hạn cũng nhanh chóng bán hết.

Cũng có cặp vợ chồng muốn được cả hai, lúc mờ sáng, cửa nông trường vừa mở, họ liền ra khỏi nông trường, chui ngay vào đám lau sậy dày đặc. Họ không thèm chờ đợi cái nhà nhỏ kia nữa, chỉ cần hành sự xong trong đám lau sậy rồi đi thẳng đến phố Vĩ Hà mua gà quay. Nhưng họ bị công nhân nông trường bắt quả tang và bị qui kết là ý chí cách mạng không kiên định, tác phong sinh hoạt đòi truy, phải kiểm điểm không biết bao nhiêu lần trong các cuộc họp.

Nhiều năm về sau Chương Vũ vẫn nhớ lại chuyện cũ, khi nhớ đến nông trường Vĩ Hà thì chị lại phải cố lảng tránh không nghĩ nữa. Chị không thể tưởng tượng nổi chỉ vì cùng lúc không đạt được cả hai việc mà chị đâm ốm nặng; sau nửa năm ở nông trường Vĩ Hà chị bị chứng hoa mắt chóng mặt nặng. Hai lần chị ngã xuống đồng gạch và được phép nghỉ mấy hôm, nhưng vẫn phải tham gia học tập vào buổi tối, dù sao thì học tập cũng nhẹ nhàng hơn lao động.

Cũng không may, hai lần nữa chị ngã gục giữa buổi học tập. Chị được đưa đến trạm xá của nông trường, thầy thuốc của nông trường không thể chuẩn đoán ra cái bệnh hoa mắt chóng mặt kì lạ của chị. Huyết áp, mạch của chị vẫn bình thường, nhưng cứ mỗi lần hôn mê chị lại tỏ ra chán nản, cứ tiếc rằng sao mình lại sống làm gì. Nhưng rồi trông thấy vẻ tiêu tụy và lo lắng của chồng, chị mới cố để mình tỉnh hẳn lại. Chị rất yêu chồng nhưng khi thấy đôi tay nứt nẻ của mình, ngửi thấy mùi ẩm mốc của chăn chiếu, nhìn cái hòm gỗ dùng làm bàn để ở góc nhà, cái cốc sứ bị chuột chạy làm gãy quai - cái cốc sứ nứt quai làm cho tất cả trở nên khốn khổ... Chị nhìn mọi thứ rồi mạnh dạn nghĩ, trước cái khốn khổ vô cùng vô tận này, chị lại muốn chìm đắm trong cơn mê sáng. Đúng là chìm đắm, chị trốn trong cái mê sáng, đến chết cũng không thú nhận sự thật với ai, kể cả chồng mình.

Nằm thật thích, đầu và cổ chị vùi trong chiếc gối lông vũ to xộp. Vài lọn tóc ngắn buông xoã trước trán, che lấp khuôn mặt, những người ở nông trường Vĩ Hà không thể nào tìm thấy chị, chị cho hai tay vào chăn, sẽ không còn cho tay vào đôi găng vải thô, đứng thờ trước đồng gạch đầy bụi đỏ.

Chương Vũ tỉnh lại, biết rằng mình đang nằm ở nhà mình, phía dưới là cái giường của mình, gối lên cái gối của chính mình - cái gối, gối ơi, chị ưỡ oải xoay đầu trên gối. Đầu chị di nhẹ trên cái gối trắng tinh, cái đầu như nũng nịu cái gối đất tiền bởi phải xa nhau lâu ngày mới được gặp lại. Chị nghĩ, thửa nhỏ chị là đứa trẻ lười biếng, mỗi buổi sáng phải được chị Điền (vốn là vú nuôi, về sau thành người giúp việc gia đình) đứng trước giường gọi vài ba lượt mới dậy. Hồi đó Chương Vũ như thế, đầu cứ lăn lăn trên gối làm tóc sau gáy rối cả lên, chân đạp mạnh trong chăn, lăn bên này rồi lăn bên kia vờ ngủ. Chị Điền phải kiên trì gọi vài ba lần cô bé Chương Vũ mới mở mắt đòi chị làm mặt xấu, làm tiếng mèo, tiếng chó, tiếng vẹt học nói. Chị Điền lấy tạp dề quấn thành khăn mỏ quạ giả làm bà sói, rồi chị kéo dài giọng làm tiếng mèo, cuối cùng mới giả làm tiếng vẹt học nói: "Chị Điền dọn cơm! Chị Điền dọn cơm!" Chị Điền chìa cặp môi dày, vươn dài cổ làm con vẹt khiến Chương Vũ phá lên cười. Chị học theo tiếng con vẹt nuôi trong bếp vẫn làm bạn với chị. Những lúc nhàn rỗi, Chương Vũ hay vào bếp, rất thích nghe tiếng vẹt, bởi chị Điền học tiếng vẹt hay vẹt học tiếng chị đều rất giống nhau. Về sau, khi đã vào đại học, Chương Vũ rất muốn đưa chị Điền theo, tất nhiên không phải để gọi dậy sớm, dậy sớm đã trở thành thói quen, mà vì tiếng gọi léo nhéo của chị mỗi buổi sáng đã trở thành một phần giấc ngủ ngon lành và biếng nhác của Chương Vũ.

Chương Vũ vẫn di di cái đầu vào gối như muốn dựa thật sát vào nó. Chị được nông trường cho về Phúc An chữa bệnh, chữa hoa mắt chóng mặt không rõ căn nguyên, thời hạn là một tuần lễ. Chị thích lắm, Doãn Xích Tầm cũng mừng cho vợ, anh tranh thủ ngày chủ nhật ra phố mua hai con gà quay đem về cho con. Tuy Khiêu viết thư cho bố có nói "chúng con sống rất tốt", nhưng anh lại nghĩ, để hai đứa trẻ sống như thế với nhau chẳng có gì là tốt cả, bản thân sự việc ấy đã là không tốt.

- Nếu em ở nhà được lâu thì tốt. - Anh nói với vợ.

Anh không nghĩ rằng câu nói ấy trở thành lí do đầy thuyết phục để Chương Vũ ở lại Phúc An lâu:

- Anh chẳng mong thế là gì? Chẳng phải anh rất muốn em ở nhà sao? - Chị nói to với chồng nhưng lại thiếu tự tin.

Một tuần đối với Chương Vũ thật quý báu. Trước tiên, chị vùi đầu vào gối ngủ ba ngày liền, bất chấp ra sao, ba ngày không rời giường, ngủ bù lại

sáu tháng thiếu ngủ. Chị lúc đói, lúc khát mới mở mắt bảo cô con gái lớn đưa com đưa nước đến bên giường. Ăn xong, uống xong lại ngủ, lại ngáy se se. Khiêu phát hiện mẹ ngáy, nó nghĩ mẹ từ ngày về nông trường Vĩ Hà mới bắt đầu ngáy.

Rồi chị cũng thức dậy, chị hoạt động cho giãn gân giãn cốt, cảm thấy đầu óc tỉnh táo, chân tay khoẻ khoắn, bụng sạch sẽ trông rỗng như đang chờ ăn uống thật nhiều. Chứng hoa mắt chóng mặt như biến đi đâu mất. Chị thấy thật hạnh phúc vì không chóng mặt nhức đầu, nhưng lại nhanh chóng cảm thấy sợ hãi: bao giờ chứng chóng mặt nhức đầu sẽ trở lại? Nếu không còn chóng mặt nhức đầu thì chị đâu còn được khám bệnh ở bệnh viện nữa. Mà chị thì rất cần được đi khám bệnh, trong tuần lễ nghỉ này chị phải đi khám để khi về báo cáo lại với y tế nông trường.

Chị ngồi trên giường, cố tìm lại cảm giác của chứng chóng mặt. Phàm cứ đứng bồi hồi vân vê váy của nó và hỏi:

- Mẹ, mẹ còn chóng mặt nữa không?

Đúng là chị còn hơi chóng mặt, ngay cả Phàm cũng biết mẹ có chứng chóng mặt, tại sao nó lại không bị nhỉ? Chị đến bệnh viện bằng xe buýt.

Hành lang bệnh viện *Nhân Dân* ồn ào, lộn xộn, mùi thuốc mê lẫn với nhịp thở ồm yếu của bệnh nhân ngồi chờ khám làm Chương Vũ định bỏ về. Ngồi chờ rất lâu cô y tá mới gọi đến số của chị, chị vừa ngồi trước mặt một bác sĩ thì một bác nhà quê vào nói:

- Bác sĩ ơi, bác sĩ đừng đùa với lão nhà quê này nữa, lão phải đi cả trăm cây số đến khám bệnh, bác sĩ chỉ cho được một hào thuốc thì chữa bệnh gì kia chứ? Có phải bác sĩ đùa lão không đấy...

Ông già khẩn thiết yêu cầu bác sĩ kê thêm vài thứ thuốc quý, ông cứ kì kèo mãi, bác sĩ đành phải viết lại đơn thuốc.

- Họ tên? - Người bác sĩ hỏi nhưng vẫn cúi đầu.

Chị nói họ tên mình, lúc này bác sĩ mới ngược lên, nhìn Chương Vũ rồi nghe chị kể bệnh tình. Không hiểu sao chị có chút bồi rối, chị cứ ấp úng, chị như không chịu nổi cái nhìn của người bác sĩ, tuy biết đó chỉ là cái nhìn nghề nghiệp. Bác sĩ trạc tuổi chị, khuôn mặt gầy gò sáng sủa dưới vành mũ trắng sạch sẽ, đôi mắt bé nhưng lòng đen rất đen, anh nhìn chị bằng đôi mắt đen nhỏ, ánh mắt của anh như hai viên đạn chì bắn ra, nhảy nhót trên khuôn mặt chị. Cũng như những bác sĩ khác, anh không nói nhiều. Anh nghe nhịp tim của chị rồi viết mấy phiếu xét nghiệm thông thường như đường trong máu, mỡ trong máu, điện tâm đồ và bảo chị đi chụp X quang ở vùng cổ.

Có những xét nghiệm phải chờ mấy hôm sau mới có kết quả, có xét nghiệm chỉ một hôm là được. Hôm sau chị lại đến bệnh viện, chị lấy sổ khám nội khoa trước, rồi đi lấy kết quả các xét nghiệm và ngồi chờ bác sĩ Đường - chị biết tên bác sĩ nhờ ở đơn thuốc.

Một lần nữa chị ngồi trước mặt bác sĩ và cảm thấy ngay lòng đen mắt

bác sĩ đang lướt trên khuôn mặt mình. Chị đưa các phiếu xét nghiệm, bác sĩ cúi xuống xem một lúc rồi ngược lên nói:

- Chị yên tâm, sức khoẻ của chị rất tốt, không có bệnh gì cả. Tôi nghĩ đến đột sống cổ của chị hoặc tim chị có vấn đề nhưng bây giờ thì tôi có thể nói chị không có bệnh gì cả.

Anh ta nói gì vậy? Chị nghĩ. Lẽ nào bác sĩ nói mình không có bệnh? Nếu không có bệnh thì làm sao rời bỏ nông trường được? Phải, phải bỏ cái nông trường Vĩ Hà ấy thôi. Lúc này chị hiểu ý muốn của mình: bỏ nông trường Vĩ Hà. Chị không muốn trở lại cái nông trường kia nữa, bởi thế chị phải có bệnh, không thể không được.

Không thể thế được! Chị nói với bác sĩ và tái mặt, đứng dậy.

Bác sĩ vừa ra hiệu mời chị ngồi xuống, vừa ngạc nhiên hỏi:

- Tại sao chị cứ muốn mình có bệnh?

- Bởi tôi yếu, tôi có bệnh. - Chị ngồi xuống và trả lời dứt khoát.

- Vấn đề là chị không có bệnh gì cả.

Bác sĩ xem lại những phiếu xét nghiệm trên mặt bàn và cả bản điện tâm đồ, phim chụp X quang, nói:

- Nguyên nhân có thể do tinh thần, tinh thần quá căng thẳng.

- Tôi không căng thẳng, xưa nay tôi chưa bị căng thẳng bao giờ. - Chị phản bác lại bác sĩ.

- Nhưng chị đang có biểu hiện tinh thần căng thẳng. - Bác sĩ Đường nói.

Một lần nữa chị bác lời bác sĩ mà nói rằng chị không bị căng thẳng mà thật sự có bệnh. Chị cảm thấy mình ngang ngược bất chấp lẽ phải, chẳng những không thuyết phục được bác sĩ mà còn không thuyết phục được cả chính mình.

Bác sĩ cười nói:

- Dĩ nhiên tinh thần căng thẳng cũng là một thứ bệnh, một trạng thái của bệnh. Nhưng tôi là một bác sĩ nội khoa, không có quyền chuẩn đoán bệnh này, tôi chỉ có thể... chỉ có thể...

Kết luận của bác sĩ làm một lần nữa chị đứng dậy, chị bắt đầu nói năng lộn xộn như một bà già:

- Tôi không những có bệnh mà còn có hai đứa con, chúng còn nhỏ lắm. Tôi và chồng tôi đều ở nông trường, không ai chăm sóc chúng cả. Nông trường Vĩ Hà như bác sĩ biết đấy, rất xa Phúc An, ngày thường tôi không thể về được, hai đứa con gái của tôi, chúng... chúng... cho nên...

Chợt chị ghé sát mặt bác sĩ, hạ giọng nói thật khẽ, thì thầm như tuyệt vọng:

- Anh không thể.... không thể...

Tiếp theo chị thấy trời đất quay cuồng, cơn chóng mặt lại đến, chị mất hẳn cảm giác.

Chị vào nằm ở khoa nội, do bác sĩ Đường điều trị.

Khi tỉnh lại, điều chị nghĩ đến trước tiên là đôi mắt đen của bác sĩ. Chị còn nghĩ lại những điều chị nói nhỏ với bác sĩ trước khi chóng mặt ngã xuống, những lời thì thầm van xin - đúng là những lời van xin, chị nói thầm, khe khẽ với người đàn ông không quen biết. Chị có thể giải thích vì sợ người khác trong phòng khám nghe thấy, vậy thì, chị không sợ người bác sĩ không quen biết đuổi một phụ nữ không bệnh tật ra khỏi bệnh viện và thông báo về đơn vị của chị ư? Thời ấy, mỗi bác sĩ có thêm chức trách giám sát ý thức tư tưởng bệnh nhân. Chị sợ, nhưng chị muốn dùng lời thì thầm để sống mái một phen với người đàn ông cầm giữ số phận mình. Con chóng mặt cũng giúp chị. Một phụ nữ có thể chóng mặt hôn mê bất cứ lúc nào thì những lời thì thầm van xin thì thầm, đáng thương hơn cả khóc kêu trời đất, những lời thì thầm mềm mỏng ấy giống như một tín hiệu mờ tỏ và khơi gợi mơ hồ, bất định. Có thể không phải chị cố ý phát tín hiệu và sự khơi gợi nơi chị đã dẫn dắt chị.

Chị nằm trên giường trắng tinh của khoa nội mà cảm thấy chưa bao giờ được khoẻ khoắn như thế này. Sau này chị nói với hai cô con gái chị khoẻ như thế là nhờ thời nhỏ được bồi dưỡng đầy đủ: dầu cá, viên canxi, vitamin... dầu cá của Đức, bà ngoại bắt chị bịt mũi mà uống. Khiêu nhìn mẹ bằng con mắt xét đoán, thế tại sao mẹ còn chóng mặt?

Nằm trên giường đệm trắng của khoa nội chị có cảm giác mình được thu nhận - bác sĩ thu nhận chị, khiến chị được xa nông trường Vĩ Hà, xa lò gạch, xa các buổi học tập kiểm điểm, xa cả cách mạng. Cách mạng, bài học mà ngày nào ở nông trường chị cũng phải ôn tập. Những lời chủ tịch Mao Trạch Đông về cách mạng không những ngày nào cũng phải đọc thuộc, nó còn được phổ nhạc, chị nhớ nhập tâm, hát cũng thật đầy đủ: *Cách mạng không phải là mời khách ăn cơm, không phải là viết văn làm thơ, không phải là vẽ vờn thêu thùa hoa lá, không thể đẹp mắt, không thể ung dung nhàn hạ, tao nhã lịch sự, không thể ôn hoà. Cách mạng là bạo động, là hành động bạo liệt của một giai cấp với một giai cấp...*

Cách mạng là bạo động, phải bạo động. Chương Vũ phải xa lánh bạo động, chị khao khát đôi mắt đen với cái nhìn tập trung điềm tĩnh của bác sĩ Đường, chị rất muốn được anh áp ống nghe lạnh lạnh, tròn tròn vào ngực.

Một đêm, đúng phiên trực của bác sĩ Đường, chị cảm thấy chóng mặt, ấn chuông, thế là anh chạy đến ngay phòng chị nằm. Thời gian đó, phòng bệnh có bốn giường thì chỉ có một mình Chương Vũ, về sau chị không bao giờ hỏi bác sĩ Đường phải chăng anh cố ý sắp xếp như thế hay là ngẫu nhiên chị được nằm riêng một phòng. Lúc đó, đêm đã khuya, anh bật đèn, cúi xuống hỏi chị khó chịu thế nào, chị lại nhìn thấy đôi mắt đen của anh. Chị nghiêng đầu về một bên, nhắm mắt nói tim khó chịu. Anh lấy ống nghe, theo cảm giác chị biết anh đang lấy ống nghe. Anh áp ống nghe lên người chị, khi cái vật lạnh lạnh áp vào da thịt, chị ấn tay anh xuống, bàn tay đang cầm ống

nghe, thế rồi chị tắt đèn.

Trong bóng tối hai người để yên hồi lâu, cả hai cùng nín thở. Bàn tay anh bị ép chặt không động đậy, dù anh biết chị ép chặt để anh không cử động. Chị cũng không động đậy, chỉ có con tim đang đập điên cuồng dưới bàn tay ép chặt đang chông lên nhau. Hai người không động đậy, dường như đang đo sức, kéo dài thời gian, như chờ đợi đối phương tấn công, như đợi đối phương buông tha. Lòng bàn tay chị ướt mồ hôi, mồ hôi làm ướt mu bàn tay anh, cơ thể chị bắt đầu lên xuống nhấp nhô trong bóng tối, bởi một luồng hơi nóng từ bụng dâng cao, trào ra, cháy lên giữa hai cặp đùi. Chị bắt đầu thì thầm bên tai anh như hôm ở phòng khám. Tiếng chị nhỏ hơn, kèm theo hơi thở gấp. Trong hơi thở rõ ràng có phần vờ chủ động, lại có chút gì như bị động. Chị thì thào nhắc đi nhắc lại:

- Anh không được... anh không được... không được...

Anh không hiểu chị bảo anh không được buông tay ra hay không được tiếp tục như thế nữa, nhưng anh rút ống nghe ra, vứt nó đi, rồi rất bình tĩnh và quyết đoán đặt hai tay lên bầu vú chị.

Khi cả tấm thân cao gầy sạch sẽ của anh áp lên tấm thân trần truồng ngồn ngộn của chị, thì lòng chị bỗng thanh thản chưa từng có. Đúng vậy, thanh thản, chị không hề cảm thấy tội lỗi. Lúc này chị mới tin mình đã bị bác sĩ Đường thực sự thu phục. Cánh cửa khát khao của chị mở toang, hai tay chị ôm ngang người anh, hai chân chị giơ cao cặp chặt lấy đùi anh, chị không để cho anh ngưng nghĩ, trong cùng động tác chị kê cái gối xuống mông, để anh vào thật sâu, không phải vào sâu mà là xuyên suốt người chị, xuyên suốt toàn thân...

Đêm tối đã đến như thế, đến trong nỗi trông mong khi chị ăn không ngồi rồi, không biết xấu hổ. Chị hít thở trên tấm gối đầy mùi của phòng giặt, hít thở không khí sặc mùi lizon cố hữu của bệnh viện. Khi một phụ nữ khoẻ mạnh bị bỏ vào bầu không khí lẫn lộn mùi phòng giặt và mùi lizon cách li với thế giới bên ngoài, thì một bộ phận nào đó của cơ thể chị ta sẽ sản sinh hưng phấn hợp tình hợp lý.

Lúc này Chương Vũ nén chặt hưng phấn, thầm đợi chờ. Tối hôm qua, khi rời phòng bệnh bác sĩ Đường nói với chị, có thể chị bị bệnh tim thể phong thấp, anh cấp cho chị một giấy chứng nhận bệnh tình và giấy nghỉ ốm một tháng, thời hạn tối đa mà một bác sĩ bệnh viện *Nhân Dân* được phép cấp vào thời đó. Chị không trông đợi tờ giấy nghỉ ốm để được ở lại Phúc An, trông đợi như thế làm chị tỏ ra thấp hèn, hàm ý trao đổi thật rõ ràng, thà rằng chị trở thành người chờ đợi tình dục. Đến với bác sĩ Đường chị có cảm giác chưa từng có, tưởng như vì căng thẳng, vụng trộm nên khoái cảm cũng khác thường, lại tự như sa xuống vực cứ phó mặc cho số phận, để nó rơi xuống đáy sâu.

Bác sĩ Đường đến, khi anh đưa chị tờ giấy nghỉ ốm, chị lại tắt đèn. Lần này thì chị chủ động vuốt ve anh, có thể việc kích thích cơ thể là bản năng nguyên thủy nhất của người đàn bà. Chị vuốt tóc anh, vuốt ve khuôn mặt quen thuộc, chị phủ phục lên người anh, tìm cặp môi anh, chị không chạm vào môi anh, mà anh cũng không chạm vào chị. Chị phát hiện anh không muốn áp sát vào mặt chị, khi tóc chị quệt ngang khoé miệng anh, anh như vội vã kéo mạnh đầu chị xuống, kéo mạnh xuống, khuôn mặt chị lướt ngang, lướt ngang, lướt ngang ngực anh, lướt ngang bụng anh, rồi khuôn mặt chị lướt xuống vùng có bụi gai rậm rạp chọc vào da thịt... Chị không còn nhớ anh rời khỏi phòng lúc nào, khi chị trấn tĩnh định lau sạch cơ thể thì mới phát hiện ra tờ giấy nghỉ ốm vẫn nắm chặt trong tay.

Chị ra viện về nhà. Chị nói với hai cô con gái rằng chị được ở nhà một tháng, một tháng. Nói xong chị nằm xuống giường, chị nghĩ mình có bệnh tim thể phong thấp, nên cần phải nằm. Chị ngồi tựa vào cái gối lông vũ to tướng, lần lượt viết thư cho lãnh đạo nông trường và cho chồng, gửi kèm giấy khám bệnh và giấy nghỉ ốm. Chị đưa thư cho bé Khiêu đi gửi. Khiêu cầm thư hỏi, mẹ, mẹ muốn ăn gì không?

Muốn ăn gì? Chương Vũ nghe con hỏi, nhìn cô con gái mười hai tuổi. Câu hỏi tỏ rõ vẻ quan tâm của con gái, khó mà có một đứa bé nhỏ thế đã biết quan tâm đến người khác, nhưng cái quan tâm như thiếu một chút nồng ấm giữa hai mẹ con. Khiêu chưa bao giờ làm nũng mẹ, cũng chưa bao giờ quấy khóc, chị không biết trong cái đầu thơ dại của con gái mình nghĩ gì. Phàm

mới bảy tuổi cũng bị ảnh hưởng của chị, đứng bên cạnh bắt chuyện với mẹ:

- Mẹ, mẹ ăn gì nào?

Tưởng mẹ thích ăn gì thì nó có thể làm cho. Chị nhìn hai cô con gái đứng bên giường, thế rồi cảm thấy mình như khách trong nhà mà hai chị em Khiêu, Phàm là chủ. Nhưng chị cũng đã nghĩ được mình muốn ăn gì, chị nói với hai con muốn ăn cá. Khiêu ra bưu điện bỏ thư, rồi đến hàng thực phẩm mua một con cá chép thật to. Người bán hàng luôn sợi dây qua miệng con cá để Khiêu xách về. Nó nhớ giá tiền con cá: chín hào năm xu. Năm tháng làm Khiêu quên nhiều chuyện nhưng con cá chín hào năm xu thì nhớ mãi. Cái đáng nhớ nữa là tình cảm của Khiêu lúc bấy giờ: nó vừa đi vừa vắt vả giữ con cá vẩy vùng, vui, chân thật, thêm chút tự hào. Khiêu muốn mẹ ra mở cửa, muốn mẹ biết khi bố mẹ vắng nhà với nó thật không đơn giản. Nó không những biết mua, còn biết làm cá. Khiêu về đến nhà, bỏ con cá vào chậu nước, đánh vẩy, mổ bụng, rửa sạch, cắt cá thành từng khúc, rắc lên một lớp bột mỏng, rán... Cuối cùng nó làm một đĩa cá rán vàng thơm lên cho mẹ. Lửa nóng làm khuôn mặt xinh xinh của Khiêu đỏ hồng, mồ hôi trên trán chảy ròng ròng xuống hai bên, tay áo xắn cao, cánh tay của nó mới bé làm sao.

Phàm thì chạy lăng xăng, hoan hô ríu rít, nó thấy tự hào vì chị. Nó khoe với mẹ về những điều thường thức:

- Mẹ biết khi làm cá bị vỡ mật thì phải làm thế nào không? Mẹ ơi, mẹ phải đổ nhanh một ít rượu vào bụng cá...

Món cá rán của Khiêu làm mẹ bất ngờ, sống mũi cay cay, đúng vậy, sống mũi cay, chị khóc. Đó là lần đầu tiên sau khi về nhà, một lỗi lầm, một nỗi ân hận không thể nào gìm giữ nổi. Lúc này chị mới nhớ ra, từ lúc về đến giờ chị chưa hỏi han hai con gái ở nhà ra sao, học hành thế nào, hàng ngày ăn uống gì, có ai bắt nạt không... Chị muốn ôm hai con vào lòng nhưng lại không có khả năng đó. Không phải người mẹ nào cũng có khả năng vỗ về vuốt ve con cái, cho dù mọi đứa trẻ ở đời đều muốn được đón nhận tình mẹ. Có thể Khiêu giữ thái độ cảnh giác vì trước tình cảm nồng nàn của mẹ, cả lúc mẹ khóc, ví như khóc cũng là là một tình cảm nồng nàn, khóc làm Khiêu thấy khó xử. Đó là điều đáng tiếc suốt đời của hai mẹ con, cả hai dường như không thể cùng vui, cùng buồn, nếu mẹ không chậm nửa nhịp thì con chậm nửa bước. Bởi thế, Chương Vũ khóc cũng không an ủi và gây xúc động Khiêu, nó chỉ cố để hiểu được mẹ, đồng thời rất hài lòng.

Ba mẹ con bắt đầu ăn món cá. Chị nói, mẹ sẽ đan cho mỗi đứa một cái áo len. Chị nói rất khẩn thiết, tưởng như đan áo là một hình thức ôm ấp khác, chị không thể ôm ấp chúng nên chị phải đan áo cho chúng.

Khiêu nói:

- Mẹ đan cho em Phàm trước, áo màu hoa hồng đẹp nhất, phải không Phàm?

Phàm cũng nói:

- Áo màu hoa hồng đẹp, con thích màu hoa hồng.

Lòng trung thành của nó đối với chị, sự hưởng ứng nhiệt liệt khiến Khiêu mỗi lần nhớ lại đều như một giấc mơ. Tiếp đó, Chương Vũ mượn bầu không khí vui vẻ để nói chuyện mời khách đến chơi. Chị nói, mẹ nằm viện đã làm cho một bác sĩ... bác sĩ Đường phải vất vả nhiều, bởi thế mẹ muốn mời bác sĩ Đường đến ăn cơm để cảm ơn.

Chị nói:

- Các con nhỏ dại các con không hiểu được khám bệnh phải khó khăn đến mức nào, nếu không có bác sĩ Đường giúp thì không chừng mẹ gặp nguy hiểm tính mạng rồi, đừng nói đến giấy nghỉ ốm. - Chị cố tình nói ba tiếng "giấy nghỉ ốm" thật mơ hồ, nhưng Khiêu vẫn nghe rõ. - Nếu không có cái giấy nghỉ ốm ấy thì mẹ đâu được ở nhà một tháng.

Khiêu nói:

- Điều ấy thì con hiểu lắm, mẹ có bệnh thì mới được cấp giấy nghỉ ốm, chứ làm sao bác sĩ cho mẹ được?

Chương Vũ nói:

- Không nhất thiết mọi người ốm đều được nghỉ. Tóm lại, bác sĩ Đường rất quan trọng, chúng ta phải cảm ơn bác sĩ.

Vậy là cảm ơn. Một hôm chủ nhật, Chương Vũ dậy sớm khác thường, chị bảo Khiêu giúp, chị vào bếp bận suốt ngày. Đã lâu lắm chị không làm việc nhà, rất lạ với việc bếp núc, cảm thấy mình không còn chuẩn xác đối với muối, đường, mỡ, mì chính, thật ra chị sợ công việc bếp núc như sợ nông trường Vĩ Hà vậy. Nhưng chỉ khi bận bịu ở trong bếp, chỉ những lúc như thế chị mới nghĩ ở nông trường Vĩ Hà cũng có cái tốt, ấy là không phải nấu cơm, mọi người cùng ăn ở nhà tập thể. Chị làm mấy món ăn, luôn miệng hỏi Khiêu cách nêm gia vị. Nào là tương ớt, hương liệu... chị đều quên sạch. Cuối cùng chị định làm món ngọt: món tiểu tuyệt cầu rán. Chị bàn với con gái, Khiêu nói đó là món của bố, bố không có nhà không ai biết làm.

Chương Vũ nói:

- Sao không biết, nguyên liệu là sữa tươi, trứng gà, đường trắng chứ gì.

Khiêu nói:

- Còn hương liệu với acid citric nữa, không có acid citric thì sữa chỉ là nước, nó không thể trở thành viên tiểu tuyệt cầu được.

Khiêu nói không có acid citric, mẹ tin lời con gái, tuy chị cảm thấy Khiêu có vẻ giấu nghề.

Món tiểu tuyệt cầu được đổi sang món táo thái chỉ, Khiêu rất ghét món đó. Xưa nay nó rất ghét những món thái chỉ, cái món mà mỗi người gắp những sợi thức ăn thái nhỏ, kéo tung cả lên rồi chấm vào nước chấm, có gì là ngon đâu, vừa không vệ sinh, vừa không văn minh. Món táo tằm đường ấy có gì lạ, có gì lạ. Hơn nữa, Chương Vũ làm món táo thái chỉ lại không biết

cách xào đường, cho dù làm thế nào đi nữa cũng không thành được những cuộn sợi tảo, đành phải làm thành từng đồng bột vào nhau, ăn chỉ tổ dính răng dính lợi. Khiêu cứ phải lấy lưỡi đá vào hàm, có lúc phải cho tay vào cậy nó ra. Tuy vậy cũng coi là món ngọt, kỹ thuật xào nấu của Chương Vũ rất xoàng, Khiêu đã bảo với mẹ là không có acid citric rồi mà.

Thức ăn đã dọn lên, Chương Vũ đi thay quần áo. Cái gọi là thay quần áo cũng chỉ là mặc đi mặc lại mấy bộ, kiểu cách cũng tạm tạm, có xám, có xanh lá cây, có xanh lam. Nhưng sắc mặt Chương Vũ rất đẹp, có thể nói đáng điệu đã đổi khác. Chị cứ soi gương luôn, rồi cúi đầu bảo Khiêu ngửi xem có mùi hành mỡ gì không, hay là mẹ đi gọi đầu?

Khiêu ngửi đầu mẹ thấy có mùi mỡ, nhưng không có thái độ gì. Đột nhiên nó hỏi mẹ:

- Bác sĩ Đường là đàn ông hay đàn bà hả mẹ?

Chương Vũ lặng đi rồi đứng thẳng dậy, tóc che nửa khuôn mặt, chị nói:

- Là... là chú, các con phải gọi bằng chú, chú thì sao nào?

- Không sao cả! - Khiêu nói.

Không hiểu sao nó không nói với mẹ đầu mẹ có mùi dầu mỡ, nó không muốn mẹ đi gọi đầu bởi lần tiếp khách này. Nó thấy mẹ chuẩn bị bữa ăn thật công phu, tỉ mỉ, mất thời gian mà xưa nay chưa thấy mẹ làm bao giờ, cả việc đôi với nó và Phạm. Chương Vũ không để ý đến thái độ của con gái, chị đi gọi đầu, dường như phát hiện ra Khiêu không nói thật. Mái tóc ngắn đen nhánh cùng khuôn mặt rạng rỡ sáng láng, đôi lông mày uốn cong mềm mại không ai có, khiến Khiêu thấy mẹ đẹp lắm. Chưa bao giờ nó nói với mẹ điều đó, tuy nó thấy mẹ rất đẹp.

Bác sĩ Đường đến, một người đàn ông rất gò bó, nói giọng Bắc Kinh. Anh không đội mũ trắng, đến lúc này Chương Vũ mới được thấy mái tóc anh. Tóc hơi vàng, lòng đen của đôi mắt càng đen hơn. Hai người thật khách khí, lúc ăn cơm mẹ bảo hai con gọi bác sĩ Đường bằng chú, nhưng Khiêu chỉ gọi bác sĩ Đường. Phạm cũng gọi bác sĩ Đường, bác sĩ Đường. Phạm có một bộ đồ chơi dụng cụ y tế, có bơm tiêm, ống nghe, lại cả cái bàn mổ hình bầu dục. Nó đem bộ dụng cụ y tế ra cho bác sĩ Đường xem, nói chỉ tiếc là không có cái cặp sốt, nó phải dùng que thay thế, đo xem ai sốt thì tiêm, sốt thì phải tiêm, có phải không bác sĩ Đường? Nó nhắc đi nhắc lại tiếng "sốt", từ khi biết nói nó cho rằng mọi thứ bệnh đều phải sốt cao.

Cơm xong, bác sĩ Đường ngồi nói chuyện rất lâu với Chương Vũ, anh đưa cho chị cuốn Thường thức y học gia đình đóng bìa cứng, nói với chị trong đó có chương viết về bệnh tim thể phong thấp. Chị nhận cuốn sách, bất chợt nhìn thấy tay áo len của anh bị tuột sợi. Chị nghĩ, tại sao mình lại nói trước với hai con gái rằng sẽ đan áo len cho chúng nhỉ?

Chị mua len màu ghi nhạt trông rất sạch sẽ, bắt đầu ngồi tựa gối đan áo. Chị đan vào ban ngày, đan khi Khiêu đi học và buổi tối khi hai con đã đi

ngủ. Điều đó khiến chị có vẻ như lén lút, vụng trộm, bởi chị không muốn cho hai cô con gái trông thấy. Nhưng nhà cửa tuyềnh toàng trống trải, chị biết giấu tấm áo đan dở vào đâu? Cuối cùng Khiêu cũng thấy cái áo len màu ghi nhạt đang đan dở.

Nó hơi lạ, hỏi mẹ:

- Có phải áo của em Phàm không, mẹ bảo đan áo cho em Phàm kia mà?

Chương Vũ giật lấy tấm áo và nói:

- Mẹ sẽ đan cho em, nhưng mẹ đan cho mẹ trước đã.

Khiêu nói:

- Đây không phải là kiểu áo nữ, không phải áo của mẹ.

Nó đứng bên giường mẹ rất giận.

Hôm sau Chương Vũ gỡ tấm áo ra định đan tiếp thì thấy mất một ống tay áo sắp đan xong.

Ông tay áo nhất định là Khiêu đã tháo ra, kim đan cũng không thấy đâu, len thì bị tháo tung, từng mũi đan đều mang tâm huyết của chị. Chị bực lắm nhưng lại không dám làm ồn, chị cầm tấm áo rồi tung ấy, nén giận hỏi Khiêu cho ra nhẽ. Chị cứ tưởng phải mất thì giờ lắm mới làm nó thừa nhận sự việc, nhưng không ngờ vừa hỏi, Khiêu trả lời thật rõ ràng, cứ như chờ sẵn để trả lời khi mẹ hỏi đến.

- Con tháo tay áo này ra phải không? - Chị hỏi.

- Con tháo đây! - Khiêu trả lời.

- Mẹ có làm điều gì không phải để con tháo tay áo này ra?

- Mẹ nói đan cho em Phàm trước, mẹ không giữ lời hứa.

- Đúng là mẹ nói thế, nhưng... mẹ đi phố không có len màu hoa hồng, thấy màu này, màu này đẹp, rất thích hợp cho người lớn...

- Người lớn nào? - Khiêu cắt ngang lời mẹ.

- Người lớn nào? - Chương Vũ nhắc lại câu hỏi của con.

- Như mẹ chẳng hạn, như mẹ đây. - Tiếng chị nhỏ lại.

- Đâu phải áo của mẹ, kiểu áo đàn ông đấy chứ! - Giọng của nó rất đanh.

- Sao con biết đây là áo đàn ông, con đâu biết đan. - Chị giận lắm rồi.

- Con biết, trước kia mẹ đã đan, đan cho bố, cái áo này mẹ đan cho bố à? - Khiêu nhìn thẳng vào mắt mẹ.

- Đúng... đúng thế.

Chị tưởng như bị con gái dồn cho không lối thoát, chị biết nếu nói dối đan áo cho chồng thì thật ngu xuẩn, biết đâu nó viết thư cho bố, bảo mẹ đang đan áo cho bố đây. Chị nói, áo đan cho bác sĩ Đường, bác sĩ Đường nhờ đan giúp. Bác sĩ Đường chưa có vợ, không ai chăm sóc, nên chị đồng ý đan giúp, chị còn chuẩn bị giới thiệu cho anh một người bạn gái... Không hiểu tại sao chị nói với Khiêu những điều ấy.

- Sao vừa rồi mẹ nói đan cho mẹ? - Khiêu vẫn chưa chịu.

Chương Vũ ngượng quá hóa khùng, chị nói:

- Con định gì nào? Con không biết mẹ đang ốm hay sao?

- Mẹ ốm sao còn mất thì giờ đan áo? - Khiêu không kém.

- Mẹ mất thì giờ đan áo vì... vì mẹ muốn có nhiều thời gian ở nhà với các con. Các con không bằng lòng hay sao? Con xem người ta ở Viện Thiết kế đấy, trẻ con ở nhà nheo nhóc thật tội nghiệp. Có phải cha mẹ nào cũng được may mắn ở nông trường về chăm sóc các con đâu...

Khiêu không nói gì nữa, nó nghĩ, có lẽ mẹ nói đúng, nhưng trong lòng thì vẫn chưa tin, bởi mẹ nói về chăm sóc nhưng có thấy mẹ chăm sóc gì đâu. Chị không quan tâm tới các con, chị không biết Phàm vừa mất một cái răng,

thậm chí cũng chẳng hỏi han nửa năm vừa rồi hai chị em ở nhà ăn uống ra sao. Hồi mới từ Bắc Kinh về, Khiêu chưa biết nói tiếng Phúc An, bị người địa phương kì thị, những chuyện ấy Chương Vũ đâu có biết. Bởi thế Khiêu vẫn không tin, nó không tin mẹ. Điều nó không tin bấy lâu đã rõ, đã được xác thực từ việc cái áo len. Đó là chuyện đau lòng của một người mẹ, là sự thật không thể khác, vì không thể khác nên càng tỏ ra tàn nhẫn.

Chị không vì con gái không nói nữa mà tỏ ra đắc thắng, nhưng chị không muốn nghĩ nhiều, là người trốn chạy suy nghĩ, trốn chạy, trốn chạy suốt cuộc đời. Đầu óc chị không suy nghĩ về người khác mà cũng không để phân tích chính mình. Chị cầm chiếc áo len trở về giường ngồi trước cái gối nhả nhúm, bắt đầu đan. Dưới ánh đèn bàn, chị luồn lại những mũi đan vào kim, cả đêm không ngủ cố đan cho xong. Rồi chị mua len về đan áo cho chồng. Chị chọn màu khác, màu kem. Chị đan ngày đan đêm, hai tay thoăn thoắt, mắt đỏ ngầu, tưởng như với công việc đan áo để bày tỏ nỗi đau trong lòng, để trấn tĩnh nỗi thấp thỏm. Chị đan thật thành thạo, mũi đan ngay ngắn, chị cũng thấy lạ cho tốc độ đan của mình, để đan cho hai người đàn ông hai cái áo len chỉ mất bảy ngày, bảy ngày thôi. Trước và sau đó chị không thể đạt được kỉ lục ấy. Chị không biết mình đang bị chùng phạt sự sa ngã của mình hay trái độn để sa ngã tiếp, có lẽ cả hai, cả hai đều đúng. Chị có dự cảm, chị còn tiếp tục đi lại với bác sĩ Đường.

Cả hai đều chưa muốn kết thúc, dường như chủ nhật nào bác sĩ Đường cũng đến nhà Chương Vũ ăn cơm. Một tháng nghỉ ốm của chị cũng đã hết anh lại cấp cho chị một giấy nghỉ khác. Nếu anh cứ cấp giấy nghỉ ốm mà không ai biết thì Chương Vũ sẽ được ở nhà lâu dài. Điều mà chị không dám tưởng tượng và cũng là điều chị mong muốn. Khi cách mạng là bạo động thì chị nhàn rồi... người của phái nhàn rồi, đó là cách gọi những người trốn tránh lao động và rèn luyện lao động, từ chối phân rõ trái phải. Phái nhàn rồi... những kẻ khờ dại và lạc hậu, không thể tiến bộ được! Nếu bác sĩ phát hiện đã cấp giấy chứng nhận giả ốm thì hậu quả vô cùng tai hại. Họ không dựa vào nguyên tắc và đạo đức nghề nghiệp để chỉ trích, đạo đức nghề nghiệp và nguyên tắc là chuyện nhẹ tênh. Họ sẽ quy cho anh phá hoại công cuộc cách mạng vĩ đại, phá hoại cách mạng có nghĩa là phản cách mạng. Bác sĩ Đường thật mạo hiểm vì Chương Vũ. Bây giờ thì bác sĩ Đường đang hoang mặc cái áo len của Chương Vũ đan, áo vừa người, rất đẹp. Giữa ban ngày ban mặt, Chương Vũ rất thích ngắm cái miệng anh nhai thức ăn. Anh ăn với vẻ thật đẹp, động tác miệng không qua lớn nhưng rất chuẩn xác, xử lí linh hoạt những thứ chẳng hạn như đầu cá hoặc xương. Anh dùng miệng làm dao phẫu thuật các món thật khéo léo các món ăn. Cái miệng như chuyên để ăn và im lặng, khi không ăn thì tương đối im lặng. Lời lẽ của anh quý như vàng, và miệng anh cũng là vàng. Khi không có ai, Chương Vũ hôn miệng anh, anh tỏ ra rụt rè. Chị không miễn cưỡng. Chị không nhất định phải được hôn, về mặt

nào đó chị là người rất dễ thỏa mãn, chị ngồi ngắm miệng anh, chị ít hiểu đàn ông, chị nghĩ anh ngượng chăng anh là người chưa vợ mà.

Chị luôn luôn nói với các con chị sẽ giới thiệu cho bác sĩ Đường một cô bạn gái, nhưng thật khó, thành phần xuất thân của bác sĩ Đường không cơ bản hơn nữa lại phải nuôi một cô cháu gái cô độc, con của bà chị Chương Vũ đã có lần gặp. Chị nói nhưng chưa bao giờ làm, Khiêu chưa thấy một cô gái nào đến nhà. Thời gian này chồng chị tạm nghỉ mùa, được ở nhà ba hôm, anh chỉ có ba ngày nghỉ. Ở nhà anh cũng gặp bác sĩ Đường, anh mời bác sĩ uống bia. Hội ấy ở Phúc An không có bia đóng chai, chỉ có bia đóng bán ở các nhà hàng. Các cô bán hàng đóng bia bằng bát, bia đựng trong vại, đóng đõ vào chai người mua. Bia không có bọt, vừa chua vừa đắng.

Hai người đàn ông ngồi uống bia với thịt gà quay, thịt gà quay, thịt gà quay mua ở phố Vĩ Hà. Anh hỏi thăm bác sĩ Đường bệnh tình của vợ, khi chồng hỏi đến bệnh tình chị mới nhớ ra mình là người có bệnh, mình phải có bệnh, bệnh tim thể phong thấp. Anh hỏi rất kỹ, tỏ rất quan tâm đến vợ và rất cảm ơn bác sĩ Đường. Bác sĩ Đường cho anh biết, bệnh tim này rất thường thấy ở người Trung Quốc, chiếm từ bốn đến năm mươi phần trăm tổng số người nhiễm bệnh tim. Người bị bệnh thường ở độ tuổi tráng niên, từ hai mươi đến bốn mươi, nữ bị nhiều hơn nam. Đây là di chứng của phong thấp cấp tính, thường gây nên ở vành tim, ở vành tim và động mạch chủ, làm hẹp hoặc tắc động mạch, dẫn đến tình trạng thiếu năng tuần hoàn máu. Doãn Xích Tầm nói, vậy theo bác sĩ bệnh tim này có liên quan đến chứng chóng mặt hôn mê không? Bác sĩ Đường nói rất có thể, bởi ở một số ít bệnh nhân nặng sau khi hoạt động nhiều thường thờ dốc chóng mặt, vân vân. Trong khi nói, bác sĩ Đường và Chương Vũ đưa mắt nhìn nhau, nhìn thật nhanh không ai biết, trước sự quan tâm của Doãn Xích Tầm hai người tưởng như không còn nơi ẩn náu. Hai người không nghĩ rằng, Doãn Xích Tầm lại mời bác sĩ Đường uống bia và nói chuyện thân mật như thế. Đây là tâm lí bình thường của người bình thường. Doãn Xích Tầm cảm ơn lòng nhân đạo của bác sĩ Đường. Chương Vũ trong thư gửi cho chồng cũng nói, khi bị hôn mê trong phòng khám đã được bác sĩ Đường cấp cứu và nhận vào nội trú ở khoa nội. Khi bác sĩ Đường nói bệnh này chỉ cần nghỉ ngơi tránh các hoạt động nặng sẽ không xảy ra nguy hiểm thì Doãn Xích Tầm tỏ ra yên tâm.

Ba hôm sau anh trở lại nông trường, Chương Vũ cho chiếc áo len màu kem vào túi du lịch cho chồng.

Trong nhà yên tĩnh được mấy hôm, Chương Vũ nằm yên trên giường như sợ hoạt động mạnh. Cô bé Khiêu cảm thấy mọi việc đều ổn, trong nhà tưởng chừng như chưa có một người như bác sĩ Đường, cho dù hàng trăm lần cứu sống mẹ. Nhưng yên tĩnh cũng chỉ được mấy hôm, Chương Vũ lại bắt đầu hoạt động. Chừng như chị không mời bác sĩ Đường đến nhà nữa, hoặc chị thấy ngượng bởi mới đó mà đã mời anh đến - mới đó, chồng chị

mới đi xong. Chị không muốn thấy các con so sánh khi trông thấy bác sĩ Đường, chị ngượng với Khiêu, thế là chị đi chơi.

Nhất định mẹ đến bệnh viện hoặc đến nhà bác sĩ Đường, Khiêu nghĩ. Cứ chập tối chị lại đi, rất muộn mới về. Mỗi lần ra khỏi cửa chị lại đứng trước gương hồi lâu, chải tóc, ngắm vuốt, thay quần áo, soi trước, soi sau. Khi lặn lóc trên giường trông chị mới thiếu nào làm sao, tóc tai rối bù, tri độn, thỉnh thoảng nước dãi, nước dớt chảy ra bên khóe miệng, nếu có con ruồi nào đậu vào đây cũng sẽ để lại dấu chân. Bác sĩ Đường có nhìn thấy chị những lúc ấy không? Nếu nhìn thấy liệu anh có còn đến thăm chị nữa không nhỉ? Khi chị đứng sửa soạn trước gương trông chị hoàn toàn khác, chị ngồi ngời ngời nồng cháy như ngọn nến thấp sáng. Có lúc chị đi và đem theo vài món ăn, đem món ăn cho bác sĩ Đường. Bởi thế chị lại phải vào bếp, vào cái nơi mà cả đời chị rất ghét. Chị lúng túng làm các món ăn như cà chua nhồi thịt, củ cải xào thịt bò. Chị chịu đựng cái cười chế nhạo của cô con gái lớn, cảm thấy như nó cố ý, Khiêu cố ý chê các món của mẹ thật khó nuốt, cố ý nói món củ cải xào thịt bò phải cho bột ca-ri, nếu không sẽ không thơm. Chị khẽ hỏi bột ca-ri để đâu, Khiêu rất khoái chỉ trả lời không còn, mà ở Phúc an này không mua đâu ra, bột ca-ri vẫn dùng là đem theo từ Bắc Kinh về hồi dọn nhà. Chị rất sơ ý không biết rằng Khiêu giấu gia vị, đúng là nó giấu đi, không muốn mẹ dùng, bởi nó biết những món ăn đó mẹ sẽ đem cho bác sĩ Đường.

Những lúc mẹ vắng nhà, Khiêu còn lật giở cuốn Thường thức y học gia đình của bác sĩ Đường tặng, nó lật giở đến chương nói về bệnh tim thể phong thấp nhưng thật đáng tiếc, có nhiều chữ nó không đọc được. Nó lật giở những trang có hình người, trong đó có hình vẽ phụ nữ bụng to, trong có thai nhi cuộn tròn đầu chúc xuống. Khiêu lấy bút chì viết sang bên cạnh mấy chữ: "Đây là bác sĩ Đường". Tại sao nó lại viết đó là bác sĩ Đường? Bởi nó thấy cái thai này không lớn như nó, nó muốn dùng hình vẽ cái thai để tỏ ra coi thường bác sĩ Đường.

Chương Vũ đem cả cơm, đem thức ăn và cả bản thân chị cho bác sĩ Đường. Có một đêm chị không về nhà. Đúng đêm hôm đó Phàm sốt cao. Sốt cao, sốt cao, lại đúng với cái điều nó vẫn nói khi chơi trò chơi của mình, sốt cao! Toàn thân nó nóng hầm hập, mặt đỏ gay, cánh mũi phập phồng, nó kêu khát nước, bắt con chị phải ôm nó. Khiêu ôm em vào lòng, chịu đựng cái nóng của nó. Nó cho em uống nước, uống nước cam vắt cũng không hạ sốt. Mẹ đâu rồi, chúng đang rất cần mẹ. Sốt quá cao, Phàm khóc, Khiêu cũng khóc theo. Nó vỗ vỗ vào lưng em bằng bàn tay bé nhỏ của mình, chị kể chuyện nhé, em thích nghe chuyện lắm cơ mà! Nhưng Phàm không muốn nghe kể chuyện, nó rất khó chịu, ho liên tục, còn nôn ọe nữa, tiếng nôn ọe của nó nghe vừa trẻ con vừa già yếu như bà cụ non. Khiêu cũng nẫu cả lòng, em ôm làm nó buồn. Nó giận mẹ lắm, nó nghĩ giá như mẹ về nó sẽ cãi nhau

với mẹ. Nó ôm em suốt cả đêm, con người nhỏ bé của nó ôm đứa em trong lòng mình. Suốt đêm nó không ngủ, hề buồn ngủ lại lấy nước lạnh rửa mặt cho tỉnh ngủ. Nó quyết tâm thức chờ mẹ về để mẹ nhìn thấy nó suốt đêm không chớp mắt. Trời sáng, Chương Vũ mở cửa rón rén vào nhà.

Một cái gối bay thẳng ra đón Chương Vũ, Khiêu cầm gối quật mạnh vào mẹ. Nó cũng không biết mình lấy đâu ra dũng khí, cái hành động thô bạo, mất dạy của nó, hành động không phải đối với người lớn, đối với mẹ. Nhưng cái gối ném đi không lấy lại được nữa, nó nhìn mẹ bằng con mắt ngang tàng oai phong. Chương Vũ che mặt, khi Khiêu lớn tiếng nói với chị rằng Phàm sắp chết thì chị mới tỉnh lại, chạy vội đến với Phàm. Phàm đang ngủ mê mết, vẫn sốt trước trán và bên vành tai có nhiều nốt đỏ, chị sợ nó lên sỏi.

Phàm ôm làm chị vừa lo vừa sợ, lúc đó chị vẫn chưa kịp hồi hận, không có thời gian hồi hận. Chị bế Phàm ra ngoài. Khiêu hỏi mẹ đi đâu. Chị bảo đến bệnh viện. Khiêu hỏi đến viện nào. Chị nói bệnh viện Nhân Dân.

- Mẹ không được đến bệnh viện Nhân Dân. - Khiêu như đứa trẻ điên dẫm chân nói.

Người lớn vẫn là người lớn, cho dù ném gỏi vào mặt người lớn, vẫn là người lớn có chút hồ đồ thao túng sự việc đến cùng. Chương Vũ không hiểu tại sao Khiêu giẫm chân, chị đặt Phàm lên xe, đưa đến bệnh viện Nhân Dân. Khiêu chạy theo xe. Trong phòng cấp cứu bác sĩ đo nhiệt độ cho Phàm. Chương Vũ sang khoa nội tìm bác sĩ Đường. Chị không tin bác sĩ trực, cho là bác sĩ Đường đáng tin hơn. Ở giữa thành phố lạ nước lạ cái này mỗi khi có điều gì rắc rối thì một bác sĩ nam có quan hệ mật thiết với chị sẽ là chỗ dựa tinh thần, cho dù anh không trực cấp cứu hoặc không biết gì về nhi khoa. Khiêu không có cách nào ngăn bác sĩ Đường, mẹ và bác sĩ Đường xoay quanh Phàm, nó có cảm giác như đang bị lừa dối, bị lừa rồi, một nam một nữ lừa dối, khi đã lớn, nhớ lại chuyện cũ nó mới hình dung đúng những người trong phòng cấp cứu và bản thân. Lúc đó nó nghĩ ngay đến bố, cảm thấy đau lòng thay cho bố, nhất định phải viết cho bố một lá thư, gọi bố về cứu nó, cứu cả em Phàm.

Phàm lên sởi.

Khiêu giấu mẹ, viết thư cho bố, viết lên trang giấy khổ nhỏ có dòng kẻ xanh nhạt. Loại giấy này ở góc bên phải có in dòng chữ xanh nhỏ như hạt vừng: Công ty xe điện Bắc Kinh. Giấy đem theo từ Bắc Kinh về khi dọn nhà, hồi Khiêu còn học ở trường Tiểu học ngõ Đặng Nhi mua ở hiệu bán văn phòng phẩm. Hồi đó nó không hiểu tại sao giấy viết thư lại có dòng chữ Công ty xe điện Bắc Kinh, dòng chữ màu xanh nhạt chỉ làm cho nó có ý nghĩ: viết thư lên trang giấy này thư sẽ theo tàu điện đến một nơi rất xa, đến nơi cần đến. Khi Khiêu trưởng thành vào làm ở nhà xuất bản được thấy nhiều loại giấy viết thư, giấy viết bản thảo, nhớ lại thời niên thiếu, Khiêu mới hiểu giấy viết thư đó do nhà in trực thuộc Công ty xe điện sản xuất, Khiêu vẫn thấy lạ: tại sao Công ty xe điện có nhà máy in? Loại giấy do nhà in này làm ra chiếm trọn các cửa hàng văn phòng phẩm ở Bắc Kinh thời đó.

Khiêu viết thư cho bố bằng giấy viết thư của Công ty xe điện Bắc Kinh.

Bố yêu quý, con chào bố!

Hôm nay con rất nhớ bố, vì em Phàm bị lên sởi. Nó sốt cao, ho, lại còn nôn ọe. Con cảm thấy em cũng rất nhớ bố, nhưng bố lại không có nhà. Dưới đây con kể bố nghe chuyện này, con phải vạch trần mẹ để bố biết. Từ ngày mẹ về nhà không chịu chăm sóc các con, nếu mẹ không ngủ ở nhà lại đến bệnh viện khám bệnh. Con nói với mẹ chuyện ở lớp học, con sắp tốt nghiệp tiểu học rồi nhưng lại chưa được vào đội Hồng vệ binh nhỏ, có hai bạn ông là địa chủ, một bạn bố viết thư cho Quốc Dân Đảng Đài Loan, một bạn nữa mẹ là Phó hiệu trưởng trường Đại học bị phê đấu. Con và các bạn ấy không

như nhau, con nghĩ bố mẹ đều là người tốt, tại sao con lại không được vào đội Hồng vệ binh nhỏ? Hay là vì nhà ta ở Bắc Kinh về, tiếng nói của con khác với của các bạn? Con hỏi mẹ, mẹ nói không được vào đội thì thôi không vào, mẹ không cho con học nói tiếng Phúc An, mẹ bảo tiếng Phúc An khó nghe. Bố thấy đấy, mẹ kém tiến bộ quá! Bố ơi, bố không biết đấy thôi, chúng con không còn học nữa, ngày nào cô giáo cũng hướng dẫn con đào hầm phòng không, cô giáo bảo đào hầm để đề phòng xét lại Liên Xô xâm lược nước ta. Vì con chưa phải là Hồng vệ binh nhỏ nên đào rất tích cực, tích cực hơn cả các bạn là đội viên Hồng vệ binh nhỏ, con mong sao cô thấy con đào tích cực. Có lần con mệt quá, nằm ngủ ngay trong hầm, con nằm trong hầm vừa bán vừa dính đất, đầu tóc đầy đất. Trời sắp tối cô giáo mới phát hiện ra con. Cô không biểu dương con, có lẽ cô phải biểu dương các bạn Hồng vệ binh nhỏ, con kém các bạn ấy một bậc. Con thất vọng quá, con muốn nói những chuyện đó với mẹ, mẹ cứ nói biết rồi, biết rồi, mẹ bận không nghe con nói: "Mẹ bận" đó là câu nói mẹ vẫn thường nói. Mẹ là gì nhỉ? Mẹ là "biết rồi, biết rồi, mẹ bận lắm!" Mẹ bận, mẹ bận quá thế, mẹ bận đan áo cho cái ông bác sĩ Đường. Mẹ nói đan áo len cho con và em Phàm nhưng mẹ lại đan áo cho bác sĩ Đường. Bố kính yêu, con muốn nói với bố, con ghét cái ông bác sĩ Đường ấy lắm, con ghét ông ấy hay đến nhà ta, con biết cũng có khi mẹ đến nhà ông ấy. Em Phàm ngốc quá, lần nào bác sĩ Đường đến nó cũng bàn chuyện khám bệnh với ông ấy, lấy cả đồ chơi của nó ra cho ông ấy xem. Mẹ cứ bắt con với mẹ nấu cơm cho bác sĩ Đường. Bác sĩ Đường không phải là người nhà ta, nhưng có bao nhiêu thời gian mẹ đều dành cho ông ấy, con thật không hiểu sao nữa! Mới hai hôm trước đây thôi, đúng cái buổi tối em Phàm lên sởi, sốt cao thì mẹ đi cả đêm không về. Đêm tối con biết tìm mẹ ở đâu, tại sao mẹ bỏ mặc con! Bố kính yêu, viết thư đến đây con lại muốn khóc, con nhớ hồi ở Bắc Kinh, cứ mỗi chủ nhật bố mẹ lại đưa chúng con đi Cố Cung, đi công viên Bắc Hải, bố bảo Cố Cung là nơi vua ở, một lần em Phàm trông thấy một chú công nhân đang dán cửa sổ trong cung lớn, nó chạy đến bí mật nói với mọi người con thấy vua rồi, vua đang dán cửa sổ đấy! Cả nhà còn đi bơi thuyền ở hồ Bắc Hải, ăn mì, ăn bánh, trời tối mới ra khỏi công viên Bắc Hải, bố vẫn thường cõng con, mẹ thì bế em. Chúng con ngủ, con còn nghe thấy bố nói với mẹ, xem kìa, chúng nó ngủ say quá! Thật ra thì con chưa ngủ, con còn có thể xuống đất, nhưng vờ ngủ là để được bố cõng mà thôi. Bố đọc xong thư này hãy về với chúng con, con không thể chịu đựng được nữa rồi.

Doãn Tiểu Khiêu con của bố.

Một bức thư dài, lời lẽ lẫn lộn những ngôn từ thời bấy giờ như "không thể chịu đựng được", "vạch trần...". Bức thư như một bản tố cáo dẫm nước mắt đối với Chương Vũ. Khiêu viết cứ phải tra từ điển học sinh, mất đến ba

ngày mới viết xong. Mỗi lần viết đến những chỗ buồn nước mắt lại nhỏ xuống trang giấy, làm nhòe nhiều chỗ, trang giấy loang lổ đậm nhạt. Khiêu định chép lại nhưng phải vội gửi đi. Lá thư không chép lại, chữ nghĩa lộn xộn nhưng là những tình cảm chân thật và nó nóng lòng như thế nào. Nó tìm được cái phong bì, nắn nót viết tên, địa chỉ người gửi, người nhận thư rồi giấu thư vào cặp sách, trên đường đi học nó bỏ thư vào thùng thư bưu điện. Thùng thư hình tròn, đứng ở ngoài cổng Viện thiết kế, cách nhà nó, nhà số 6 trong khu tập thể chừng một trăm mét. Nó kiễng chân bỏ lá thư vào thùng, lá thư rơi xuống đáy thùng, kêu "xạch" một tiếng, lòng nó cũng nhẹ tênh, tựa như thùng thư đã giải phóng cho nó, giải phóng những nỗi niềm không vui chất chứa từ lâu.

Buổi chiều đi học về, mẹ đã nấu xong cơm, thật khó nuốt, Khiêu nghĩ vậy. Nhưng nó ăn ngon lành, nó tin bố sắp về, trong nhà sẽ thay đổi, sẽ không còn như thế này nữa. Tình cảm của nó bắt đầu thay đổi từ sau bữa ăn, lúc đó Phàm nằm ở một góc giường mẹ, nó đã hạ sốt, sỏi mọc cũng khá đều, bởi thế nó cứ nằm yên nhắm mắt. Chương Vũ ngồi cạnh giường đan áo cho Phàm, chị nghe lời con gái mua len màu hoa hồng. Liên trong mấy đêm phải trông con ốm, chị có hơi gầy đi, mắt đỏ, đầu tóc rối bù lên. Trên mặt bàn ở đầu giường có một lọ thuốc đau mắt, chị đan một lúc rồi lấy thuốc nhỏ mắt, thuốc xót, chị ngả đầu nằm trên gối, lặng lẽ chịu đựng. Mấy giọt nước chảy xuống khóe mắt, thuốc và nước mắt lẫn lộn, Khiêu nghĩ vậy. Nó thấy mẹ nằm nghiêng đầu lên gối, tóc rối, nước mắt chảy trông thật khổ sở, đáng thương, hay tay nắm chặt kim đan làm nó có cảm giác khó chịu không thể diễn tả nổi. Căn nhà yên tĩnh, phẳng lặng như chưa hề có người lạ đến, chưa hề xảy ra chuyện gì. Chỉ trong khoảnh khắc mấy giây, mấy giây, tất cả đều thay đổi.

Tại sao nó phải viết thư cho bố, những điều trong thư đều thật cả sao? Khi bố về, trong nhà sẽ xảy ra chuyện gì? Tại sao nó phải "vạch trần" mẹ với lời lẽ đúng ra chỉ dùng cho kẻ địch. Khiêu bỗng thấy đầu óc căng lên như tai họa sắp đổ ập xuống đầu, nhất định tai họa sẽ đổ xuống đầu nó. Đầu óc nó căng lên, nó lén ra cửa lúc mẹ không để ý.

Nó đi qua mấy dãy nhà tập thể của Viện thiết kế, đi qua khu văn phòng dán đầy khẩu hiệu. Ban ngày, báo chữ to dán trùm dán lợp bị gió đánh tả tơi, trông cái nhà văn phòng như gã điên đang khóc lóc thảm thương. Về đêm, gã điên này trầm lặng, toàn thân nó phát ra tiếng xào xạc nhỏ nhỏ thể lượng nhưng không đáng sợ. Nó đi qua sân ra cổng, trông thấy cái bóng đen thùng thư vẫn đứng trung trinh chân thành. Nó chạy đến bên thùng thư, chạy gần đến nơi thì đã giờ hai tay ra. Nó khấn khoản đưa hai tay sờ lên miệng thùng thư nhỏ hẹp, lập tức nhận ra rằng nó đã mất công vô ích, bởi không thể nào cho tay vào khe thùng ấy được. Phía dưới thùng thư có hai dòng chữ nó đọc ra được nhờ ánh đèn đường vàng vọt: Giờ mở thùng thư: buổi sáng 11 giờ,

buổi chiều 17 giờ.

Khiêu đọc xong hai dòng chữ lại đưa tay lên miệng thùng thư, cho từng ngón tay vào khe hở sờ sờ trong đó, mong có điều kì diệu xuất hiện: hai ngón tay bé nhỏ có thể moi được phong thư không còn trong thùng ra. Khi ở trong nhà chạy ra, nó cho rằng chỉ cần tìm thấy thùng thư là có thể lấy lại phong thư kia. Bây giờ thì nó mới hiểu, điều mà nó muốn kia chỉ là sự mê muội, là cách nghĩ lừa dối đáng thương. Thùng thư bằng sắt lạnh lùng cao hơn người, nó đưa hai bàn tay sờ toàn thân thùng thư. Nó đi vòng quanh, ôm lấy thùng thư như muốn nhấc nổi lên, xô đổ tan tành. Nó đọ sức, cầu khẩn rồi giật rồi, không cần biết tại sao mà cứ cho rằng, cho rằng chỉ cần luôn tay luôn chân thì phong thư đáng sợ kia sẽ về tay mình. Nó làm đi làm lại không biết bao nhiêu lần, cho đến khi mệt rũ ra. Nó ôm thùng thư, đấm mạnh. Ôi, cái thùng thư giả vờ vững chắc, mà không biết văng lờ! Nó đứng tựa vào thùng thư mà khóc, khóc sứt sùi, đấm mạnh, không biết tìm lại phong thư ở đâu. Bỗng có tiếng nói ở phía sau:

- Này, em làm sao thế?

Khiêu giật mình, lập tức không khóc nữa, nhìn người vừa hỏi bằng đôi mắt cảnh giác. Người này tuy cao hơn, nhưng không phải người lớn, nhiều lắm chỉ hơn nó ba, bốn tuổi, cùng lắm là năm tuổi. Phải là một học sinh trung học rồi. Dĩ nhiên trong con mắt Khiêu học sinh trung học là người lớn, bởi trong mọi tình huống đều rất vênh trước học sinh tiểu học, trước mặt học sinh tiểu học thường hay tỏ vẻ người lớn, bởi thế người này nói với Khiêu: “này em, làm sao thế?”

Nhưng Khiêu không thể coi người đứng trước mặt đây kiêu ngạo, tiếng hỏi của người này hoà nhã, có phần quan tâm thành thật. Người ấy cúi xuống nhìn Khiêu đang đứng dựa vào thùng thư, nhẹ nhàng hỏi, em làm sao thế?

Khiêu lắc đầu không nói, tiếng "em" làm Khiêu trấn tĩnh, lùi lại và nước mắt trào lên, câu hỏi "em làm sao thế" như điều Khiêu chờ đợi từ lâu. Lẽ ra trong nhiều việc khác, Khiêu cũng được hỏi như thế. Lúc này có một người không quen biết hỏi, khiến Khiêu có lòng tin rất bản năng đối với người đó, cho dù Khiêu lắc đầu không nói. Khiêu không muốn nói và muốn chạy nhanh về nhà, bởi nhớ lời người lớn dặn, không nên bắt chuyện với người lạ.

Người kia đi theo, thấy Khiêu vào sân viện thiết kế liền hỏi:

- Em cũng ở trong này à? Thế thì chúng ta cùng ở một khu, anh cũng ở đây, anh đưa em về nhé.

Người kia định đi song song với nó, nhưng nó cất bước đi nhanh bỏ người kia ở phía sau, cứ tưởng đó là người xấu. Cuối cùng nó đến cửa, lên cầu thang nhưng còn nghe tiếng người kia nói ở ngoài:

- Anh là Trần Tại, ở nhà số 2.

Tại sao tôi gặp anh toàn những lúc không may mắn nhất. Khi tôi không muốn gặp ai thì lại phải gặp anh. Những lúc tươi tỉnh hãnh diện, vui vẻ nhất thì anh không có mặt. Tối hôm ấy tôi đứng bên vỉa hè đấm vào cái thùng thư quên rằng người khác có thể trông thấy, rất có thể bị bắt. Ở Phúc An sau đây xảy ra một chuyện: có hai thanh niên rồi việc, đốt pháo cho vào thùng thư. Kết quả đốt cháy hết thư trong đó, họ bị tù. Một năm sau mới nghe thấy chuyện đó. Tôi thật hối hận, may mà tôi không biết có chuyện đốt pháo cho vào thùng thư, may mà chuyện đó xảy ra sau khi tôi quanh quẩn bên thùng thư, nếu không trong lúc cuống lên tôi cũng sẽ cho pháo vào thùng thư, tôi sẽ phạm tội, tôi biết. Lúc đó tôi sẽ như một tên tội phạm, hoặc ít ra cũng là kẻ manh tâm phạm tội. Anh đã trông thấy tôi với dáng vẻ không ra sao, anh đã nhìn tôi trong bao lâu? Ngay từ khi tôi đến bên thùng thư thì anh đã bắt đầu theo dõi tôi hay anh mới phát hiện và hỏi tôi ngay? Tôi rất không muốn tình huống thứ nhất, bởi anh theo dõi tôi hồi lâu thì anh sẽ biết tôi định lấy trộm thư, một việc mà không thể, không thể nói với ai, việc tôi tự đấu tranh với mình. Có lẽ anh đã bắt chợt trông thấy tôi, câu nói "em làm sao thế" thật sự quan tâm, giống như người lớn hỏi han tôi vậy. Biết đâu tôi không kìm giữ nổi tiếng khóc và sau đó cầu khẩn anh giúp tôi moi lá thư trong thùng ra. Anh không phải người thân của tôi. Việc tôi đấm lên thùng thư kia có tác dụng gì đâu. Khi đầu óc tôi tỉnh táo lại thì mới hay vào lúc đó trong thùng thư đâu còn lá thư của tôi nữa. Anh bảo anh ở cùng khu tập thể, ở nhà số 2, chúng ta chỉ cách nhau có ba nhà thôi, điều ấy khiến tôi yên tâm và có chút không yên tâm, yên tâm bởi ở cùng khu giống như "*bạn chiến đấu cùng chiến hào*" - câu nói rất quen thuộc thời đó; không yên tâm bởi anh có thể gặp tôi một lần nữa, có thể anh nói nhỏ với bạn học, với hàng xóm về chuyện tôi tối hôm ấy, ai mà biết được! Một hôm, vào buổi trưa hè, tôi một mình chơi nhảy dây chun trước cửa, tôi rất thích chơi nhảy dây chun, chơi suốt từ năm lớp một đến năm lớp sáu. Tôi nhảy thành thạo đến bậc "hai", mong nhảy được "bậc ba". Đó là đẳng cấp cao nhất của trò chơi nhảy dây chun. Độ cao của dây chun bằng bao nhiêu, bằng độ cao đầu ngón tay khi tôi giơ cao tay. Chân tôi lúc bấy giờ chưa với cao được như thế, tôi không chịu, bởi có bạn thấp hơn tôi nhưng đã nhảy được "bậc ba", điều ấy nói rằng tôi rất kém, chân chẳng nhanh nhẹn, người tôi không dẻo. Bởi thế, trưa hôm ấy không phải là lần đầu tiên tôi chơi dây chun một mình, mà đó là lần tập rất khó. Tôi cứ mong mình nhảy được "bậc ba" để khi đến trường sẽ gây ngạc nhiên cho các bạn vẫn phạt tôi bằng cách bắt tôi cầm dây chun vì không nhảy được qua. Tôi móc hai đầu dây chun vào hai cành cây, lần lượt nâng cao dần. Tôi nhảy qua rất thuận lợi, cuối cùng tôi nâng dây chun lên độ cao

"bạc ba". Tôi vươn nhẹ chân, vươn nhẹ chân phải lên sợi dây, nhưng động tác quá mạnh, mắt thẳng bằng tôi ngã. Có thể buổi trưa yên tĩnh, tôi ngã "phịch" một cái. Mặt tôi đập xuống, rách cả đầu gối. Tôi là người sĩ diện, ngã đau như thế còn cố nhìn xung quanh xem có ai trông thấy không. Tôi lại trông thấy anh, tôi nhận ra anh, người tôi hôm ấy nói với tôi "em làm sao thế". Vào lúc anh đi xe đạp qua, anh trông thấy tôi ngã. Điều ấy làm tôi bực lắm, bực anh, bực tôi. Tôi vừa bực vừa vội vã đứng dậy, nén đau giả vờ như không việc gì, đi thẳng về nhà như không gặp ai, bước vào cửa còn véo von hát nữa chứ, không muốn để anh biết, đừng nghĩ rằng tôi ngã, ngã không đau nhé, tôi cứ ngã thế đấy, muốn nhảy đợc "bạc ba" thì phải ngã... Tôi vội vã luống cuống quên cả lấy sợi dây chun trên cành cây. Đến chiều tôi mới nhớ đến sợi dây và chạy ra lấy về, nhưng sợi dây của tôi ai đã lấy mất rồi! Sợi dây chun dài thế, tôi phải gọt nhật từng vòng chun để nối lại, mất bao nhiêu lâu!

Nhiều năm về sau, tôi đã thành người lớn. Vào mùa đông Phương Kăng bỏ tôi mà đi, tôi viết thư bắt anh ta phải trở lại gặp tôi ở Phúc An. Anh ta đồng ý, nhưng lại nói rất bận, chúng tôi chỉ có thể nói chuyện với nhau ở ga xe lửa. Anh ta vừa xuống tàu liền mua vé chuyến tàu tiếp theo để trở lại Bắc Kinh. Chúng tôi ngồi trong phòng chờ tàu ồn ào đầy khói thuốc - nơi công cộng ồn ào có lúc là nơi tốt nhất để nói chuyện riêng. Tôi vặn hỏi anh tại sao nói sẽ li hôn vợ nhưng không li hôn, không chịu li hôn nhưng lại không cho tôi có bạn trai. Tôi nói rất nhiều, anh ta nói rất ít, tôi nói mười câu, anh ta nói một câu. Cuối cùng anh ta nói:

- Em yêu anh là một sai lầm, em hãy bình tĩnh bắt đầu lại cuộc sống mới của mình.

Anh ta vênh vác tự đắc, nói rồi đứng dậy bỏ đi. Tôi túm lấy tay áo anh, cái áo da Brazil màu nâu lạc đà. Tôi rất sợ câu nói ấy của anh ta, thà rằng tôi phải nghe câu nói "em đừng có bạn trai, anh không cho phép", chí ít cũng nói lên rằng anh còn để ý đến tôi. Tôi nắm lấy tay áo anh, cúi đầu và nước mắt bắt đầu trào ra. Im lặng nhưng sóng cuộn dâng. Tôi không biết anh ta đi từ lúc nào, chỉ nghe tiếng loa thông báo chuyến tàu... đã rời ga mới biết anh ta không còn trước mặt mình nữa, trong tay tôi vẫn cầm cái túi đựng bánh mật ong, đặc sản của Phúc An. Phương Kăng mặc áo da màu lạc đà có xem cái bánh mật ong đặc sản của Phúc An ra gì đâu, vậy mà tôi định dùng cái bánh này để giữ anh lại, cho dù trước tôi anh tỏ ra không kiên nhẫn. Tôi ngồi trên chiếc ghế phòng đợi tàu mà lòng rối bời, cứ nắm chặt túi bánh, không muốn về nhà. Tâm trí tôi yếu đuối đến cực điểm, ngu xuẩn đến cực điểm, bởi Phương Kăng đã thoát khỏi sự ràng buộc - nếu coi đó là sự ràng buộc - của tôi để về Bắc Kinh. Tôi giận anh ta nhưng cũng nhớ anh ta - giận có nghĩa là nhớ đấy. Tôi ngồi lại nơi đó không chịu đi, bởi Phương Kăng vừa ngồi đây xong, nơi đây còn vương nhíp thờ và hơi ấm của anh ta.

Trần Tại, anh lại đến rồi sao, anh cứ xuất hiện vào những lúc như thế. Nhưng tôi không còn sợ anh hoặc ra về giấu giếm trước mặt anh như hồi nào tôi nhảy dây chun bị ngã. Chúng tôi đều lớn cả rồi, anh như người anh, người anh không gần không xa của tôi. Chúng tôi ở cùng một khu tập thể, gặp nhau cười cười nói nói, chào hỏi nhau. Bản năng tôi cảm thấy anh không hề ác ý với tôi, xưa nay không cười chê tôi. Anh đến ngồi bên tôi, anh cũng đi Bắc Kinh, tôi biết anh đang làm nghiên cứu sinh khoa kiến trúc. Anh nói:

- Người nói chuyện với em vừa rồi trông rất quen, có phải đạo diễn điện ảnh Phương Kăng không?

Tôi òa khóc, úp mặt vào hai bàn tay, bắt chập tất cả. Năm tháng làm tôi dần hiểu, trong phòng chờ tàu hôm đó tôi bắt chập tất cả bởi đang trước mặt anh. Không ai có thể làm tôi bắt chập tất cả để khóc trước đông người duy chỉ có anh. Vô hình trung anh trở thành chứng nhân tất cả, tôi lén lút, tôi ngã, tôi trong nỗi thất vọng thâm thẳm, tất cả anh đều tận mắt trông thấy. Tôi gặp anh như được ngọn cỏ cứu sinh, tôi không kịp chuẩn bị và nói hết những gì giữa tôi và Phương Kăng, bắt chập anh có muốn nghe hay không. Chúng tôi ngồi trong phòng đợi tàu suốt cả ngày, lúc đói anh đi mua bánh mì và nước uống, cả hai chúng tôi không đụng đến cái bánh mật ong kia. Trời tối một lúc lâu tôi với anh cùng về, anh nói dối tôi hôm nay anh không đi Bắc Kinh mà là sáng mai, khi tôi vào nhà anh mới bảo tôi, anh phải đáp chuyến tàu đêm để kịp về trường. Lúc này tôi mới biết anh ở lại chỉ để đưa tôi về. Không hiểu tại sao tôi lại trút mọi nỗi phiền muộn và đau buồn lên một người mà tôi chưa hiểu, năm tháng đã làm tôi dần hiểu, thật không công bằng, nhưng số phận là thế.

- Tại sao những lúc em có điều không may lại gặp tôi? Buổi tối trời nổi gió hôm đó, tôi đã gặp một cô bé nhỏ nhắn đứng ôm lấy thùng mà khóc, em khóc không tự giác, lại còn đâm vào thùng thư, lúc đó tôi chưa nhìn rõ mặt em, nhưng trên con người em, bóng đen trên người em, thật lạ kì tôi cảm nhận được nỗi đau sâu sắc chưa từng gặp. Sau rồi em quay lại, trời tối quá tôi không nhìn rõ mặt em nhưng nỗi đau của tôi lại càng sâu sắc thêm bởi nỗi đau của em, cho dù nét mặt em không biểu lộ điều gì. Nỗi đau chân chính không bao giờ bộc lộ ra ngoài, nỗi đau thật sự có thể chỉ là của một cô bé đứng ôm lấy thùng thư dưới ánh đèn mờ ảo. Tôi không thể không xúc động bởi nỗi đau của em, nỗi xúc động ấy sẽ theo tôi suốt cuộc đời. Đã có lúc tôi nghĩ rằng, lời thề thốt kia chỉ là sự bông bột nhất thời của tuổi trẻ, chỉ là bản năng đồng cảm với cái nhỏ yếu. Lúc đó tôi chưa phải là người lớn, tuy tôi hơn em năm tuổi. Nhưng tôi đã nhầm, tình yêu bất diệt của tôi đối với em bắt đầu từ khi em mới mười hai tuổi, bắt đầu từ buổi tối em ôm thùng thư kia. Tôi vui biết bao khi biết được tôi và em ở cùng một khu tập thể. Rất nhiều năm em không biết được tôi và em ở cùng một khu tập thể. Bao nhiêu năm em không biết được tôi vẫn mượn có đi qua cửa nhà số 6 của em. Buổi

trưa hè năm ấy, buổi trưa mà em nhảy dây bị ngã, mong gặp mặt em, giữa ban ngày. Nhưng em ngã khi chúng ta gặp nhau, em ngược lên nhìn nhỏ nhìn tôi, nửa khuôn mặt em đầy mồ hôi và lấm đất. Tôi muốn nói tôi yêu khuôn mặt lợ lem kia của em, tôi yêu dáng đi khập khiễng nhưng giả vờ nhẹ nhàng vì sĩ diện của em, tôi yêu hình bóng có bím tóc phất phơ hoảng hốt bỏ chạy của em, thậm chí tôi còn nhớ khi đó em còn khề hát bản làng ơi, nổi trống nổi chiêng lên, cùng hát bài ca mới... Đầu gối em chảy máu, vừa chạy về nhà vừa hát, không để tôi được hỏi thăm. Nhưng có sao đâu, tôi yêu em là việc của tôi. Trông thấy em lấm lem bụi đất hốt hoảng bỏ chạy tôi có dự cảm xa vời, em làm tôi cảm nhận thật đây đủ em sẽ là bất động sản trong tim, trong cốt tủy tôi. Nhiều năm qua tôi không ra công tìm kiếm cơ hội để nói với em về cảm tưởng của mình, tôi không nghĩ rằng trong phòng đợi tàu bỗng nhiên em lại nói với tôi mọi chuyện của em. Tôi không ngờ em lại tin cậy tôi mà không giữ lại một chút gì, niềm tin ấy tàn nhẫn quá, nó vô tình đẩy tôi xa em hơn. Tôi không thể bày tỏ tình yêu của mình khi tình yêu của em vừa mất, như thế tôi tỏ ra tiểu nhân lợi dụng lúc em đang gặp bất hạnh. Từ trước đến nay em vẫn là người thao túng khoảng cách giữa tôi và em, chúng ta chỉ có thể gần như thế và xa như thế. Tôi không biết mình phải giữ kín tình yêu thương trong bao lâu, nhưng tôi không mong mãi mãi phải xa em, tôi mong thường xuyên nhìn thấy em, khi em cần tôi cố gắng giúp em.

Một tuần lễ sau sự việc bên thùng thư, một hôm, Khiêu mở hộp thư để lấy thư và báo, bất ngờ lại nhận được lá thư gửi đi, lá thư gửi đến nông trường Vĩ Hà cho bố. Thì ra khi gửi thư, Khiêu quá vội vã quên dán tem, bức thư trả lại cho người gửi với lí do thiếu tem.

Suốt một tuần lễ tâm trạng bất định, lúc nào Khiêu cũng bồn chồn chờ bố về và gia đình sẽ đảo lộn cả lên, lúc nào cũng sợ tiếng gõ cửa đến toát mồ hôi, khi nhận lại lá thư kia nó mới dám cười thật to. Bưu điện ơi, ta cảm ơn người lắm! Nó ôm chặt lá thư đã lang thang đâu đó mấy hôm, trong lòng cứ kêu gào sợ nó bay đi. Mây đen mấy hôm, trời lại sáng, bức thư đi rồi trở về làm Khiêu suốt đời cảm ơn bưu điện và cái thùng thư ấy, nó thấy mình như có duyên số với vận may kia.

Nó giấu thư vào túi áo rồi mở cửa vào nhà, đưa tập báo cho mẹ rồi vội vàng vào nhà vệ sinh, cài chặt cửa. Nó xé bức thư, xé thành mảnh vụn, xé vụn như hoa tuyết rồi bỏ vào bồn cầu. Cũng may, Chương Vũ không quan tâm đến hành động của cô con gái, nếu không chị nghĩ là con gái bị đau bụng đi ngoài.

Từ trong nhà vệ sinh đi ra, Khiêu đi thật thanh thản, nó nghĩ phải tha thứ cho mẹ, thậm chí bác sĩ Đường đến nữa cũng không phản đối.

TÁM LƯỚI NGƯỜI CÁ TỪ ĐÀU TỚI

13

Bác sĩ Đường lại đến, anh đến cùng với cô cháu gái Đường Phi.

Khiêu lập tức bị Đường Phi cuốn hút. Năm ấy, Đường Phi mười lăm tuổi, nhưng trong mắt Khiêu, Phi đã phát triển như một người lớn. Đôi lông mày đen, cặp môi đỏ và mái tóc màu hạt dẻ uốn lượn trước trán làm Khiêu lóa mắt. Vào thời buổi không được phép trang điểm, Khiêu không biết tại sao môi Phi lại đỏ tươi như thế? Vào thời buổi không được uốn tóc, mái tóc Phi sao lại uốn lượn như sóng biển? Phi dám lắm. Đôi môi thắm, mái tóc xoắn làm cho Phi như người khách từ phương xa tới. Đôi mắt hơi xếch trông Phi vừa có vẻ trang nghiêm vừa đòi trụ. Khiêu chưa hiểu rõ hai chữ đòi trụ, nó khẳng định ngay rằng hai tiếng đòi trụ xấu xa dành cho Phi mới thích hợp làm sao. Hoặ cách hiểu đó cũng đúng với tội ác mơ hồ trong đầu óc nó, tựa như nữ gián điệp, nữ tiếp viên... Khiêu đã được xem nhiều bộ phim, những người đó ăn mặc chải chuốt sang trọng, trông rất bí hiểm, uống rượu ngon, được đàn ông vây quanh. Đó là những người đòi trụ, nhưng người đòi trụ sao lại đẹp nhỉ? Đường Phi đòi trụ, sự đòi trụ không thể che giấu làm cho Khiêu xúc động. Trước khi gặp Đường Phi, chưa một người con gái nào làm Khiêu xúc động đến thế. Nó cảm thấy có chút gì đó sùng bái Đường Phi, sùng bái người con gái đẹp đòi trụ. Bởi thế, nó giảm phần ác cảm đối với Phi.

Bác sĩ Đường đưa đến hai tấm vé xem phim, vé của bệnh viện phát, phim *Thà chết không chịu khuất phục* của Anbanie. Chương Vũ bảo Khiêu và Phi đi xem, chờ vé của trường thì không biết đến bao giờ mới có. Chị nói rất khẩn thiết, vừa như hối thúc làm Khiêu không vui. Đúng là Khiêu thích xem phim, thích đi xem với Đường Phi nhưng không thích cách nói của mẹ. Cách nói như khuyên nhủ lại như hối thúc, chị hối thúc chúng đi để ở nhà với bác sĩ Đường. Bởi thế, Khiêu càng không muốn đi, nó nói con còn phải làm bài tập. Nó cứ muốn mẹ phải khó chịu. Lúc này Phi đưa tay về phía cậu, không phải một cánh tay mà chỉ hai ngón, ngón giữa và ngón trỏ. Nó vẫy vẫy hai ngón tay với cậu, nói vé đâu, đưa cho cháu. Đường Phi nói giọng Bắc Kinh, Khiêu không lấy gì làm ngạc nhiên, cứ nghĩ rằng những người đẹp như Đường Phi chỉ có thể là người Bắc Kinh, nếu không thì thật kì quái. Hai ngón tay nó vẫy vẫy không thể nói là đúng đắn, nói chuyện với người lớn cũng lạnh nhạt, Khiêu chưa bao giờ gặp trong cuộc sống những động tác và khẩu khí như thế, Khiêu sợ nhìn lâu sẽ không phân biệt được phải trái. Cho nên khi Đường Phi lấy được trong tay cậu hai tấm vé xem phim, rồi

quay sang phía Khiêu hát đầu, Khiêu như tiếp nhận mệnh lệnh bất khả kháng, đứng dậy đi cùng Đường Phi.

Xem phim ở rạp Đại Quang Minh, cách nhà ba chặng xe buýt. Cả hai không đi xe, cùng nhau cuốc bộ. Để rút ngắn chặng đường, hai cô, Đường Phi đi khá nhanh, vờ không để ý đến Khiêu đang phải đuổi theo, không nói chuyện với Khiêu, tựa như không muốn ngang vai phải lứa với nhau. Phi mặc áo lụa nền trắng in hình lá cây màu vàng nhạt, quần ka-ki màu xanh lam, cái quần bó chặt lấy hông, chân đi giày đen, không phải loại giày cho con gái đã lớn, nhưng học sinh trung học khó mà có được đôi giày như thế. Đôi giày không thuộc loại xa hoa, chỉ kiểu cách và hơn đôi giày của những gia đình bình thường ở Phúc An. Các xưởng đóng giày ở Phúc An không đóng loại giày này, cứ nhìn cũng đủ biết giày này chỉ có ở các thành phố lớn, cho dù nó đóng bằng da lợn mịn. Đường Phi lắc hông, mặt hơi vênh, ưỡn bộ ngực vốn đã nhô cao trước Khiêu. Hai cánh tay xắn cao, lớp lông tơ mịn màng trên hai cánh tay được ánh sáng chiếu vào óng ánh vàng. Trông Đường Phi thật bắt mắt, người đi đường, đàn ông, đàn bà, người lớn, trẻ con đều phải nhìn theo, có hai công nhân đi xe đạp, đã đi qua rồi còn quay lại đuổi theo, đuổi theo Đường Phi, mỗi anh một bên phóng xe vụt qua. Họ nghiêng ngả trên xe, cố tình chạm tay áo vào cổ tay Đường Phi. Phi không mắng chửi đáng ghét hay mất dạy, mà đi với vẻ thách thức hơn, hiên ngang hơn, Đường Phi không thèm để ý đến chúng, bọn chúng cũng không đáng làm Phi tổn lời, đúng thế.

Cả hai đi vào một ngõ nhỏ hẹp, ra khỏi ngõ là rạp Đại Quang Minh. Đường Phi nhìn chung quanh không có ai, bỗng nó đứng lại như chờ Khiêu. Khiêu xúc động đi lên cho kịp, nghĩ là Phi quý mình, rồi đi lên ngang hàng. Khiêu bước nhanh nhưng bị Đường Phi ép vào tường, mặt đối mặt như thể hai người bạn gái vẫn thường làm. Nhưng lại không phải thế. Không chờ phản ứng, Khiêu liền bị Đường Phi tát thật mạnh. Cái tát vang cả ngõ, mạnh đến nỗi mắt Khiêu nảy đom đóm. Khiêu không đau, với cái tát ấy trong kí ức Khiêu không thấy đau, có thể câu nói vô mặt của Đường Phi làm Khiêu đau hơn, cái đau được chuyển dịch vị trí. Tát xong, Đường Phi mặt áp sát mặt Khiêu, với cái miệng đẹp tuyệt vời, Phi nói một câu thật đáng sợ:

- Mẹ mày là con đàn bà hư đốn!

Khiêu tròn xoe mắt, ngõ nhỏ vẫn là ngõ nhỏ ấy. Đường Phi mặt đẫm mồ hôi, đứng chống nạnh như chờ sự phản ứng của Khiêu. "Mẹ mày là con đàn bà hư đốn", Khiêu không thể nghe nhầm, câu nói thật đau đớn, câu nói của Đường Phi như ngàn cân thuốc nổ. Suốt đời Khiêu không mong nghe lại câu nói đó, nhưng trong lòng thì câu nói đó được nhắc đi nhắc lại. Tim Khiêu đập mạnh, tóc như dựng cả lên, máu như trào lên mặt, khuôn mặt bị Đường Phi tát sưng lên. Khiêu giận lắm, nhưng lại không thể ngược đầu lên để nói bất cứ câu nào. Trong khoảnh khắc Khiêu phải chịu đựng câu nói của Đường

Phi, trực giác như mách bảo Phi nói "hu đôn" là chỉ việc mẹ với bác sĩ Đường, như bức thư "vạch mặt" cho bố biết. Khiêu tin rằng, chuyện của mẹ và bác sĩ Đường không ai biết rõ hơn nó và Đường Phi, nhưng muốn bảo vệ mẹ, không muốn để người lạ tùy tiện miệt thị mẹ. Khiêu định phản công, nhưng không hiểu vì sao không nói nên lời, bởi không kịp chuẩn bị lí lẽ. Nước mắt trào ra, Khiêu khóc rồi định quay về, lúc này về nhà là tốt nhất, Khiêu muốn về nhà. Đường Phi nói từ phía sau:

- Mà dám bỏ về à?

Khiêu đứng lại như sợ Đường Phi. Nó không hiểu tại sao mình lại nghe lời Đường Phi như thế.

Đường Phi nắm lấy cánh tay Khiêu, bắt phải đến rạp Đại Quang Minh. Tay Phi rất khỏe, không thể tưởng tượng rằng mình kết thân với Đường Phi bằng cách này. Khiêu bị Đường Phi áp giải vào rạp xem phim, bị ấn ngồi xuống ghế. Khi bắt đầu chiếu phim, cả rạp tối om thì lòng Khiêu mới nhẹ dần. Bóng tối khiến Khiêu thanh thản, được thở dài nhẹ nhõm. Tuy vậy, Khiêu vẫn không thoải mái, vẫn ám ức, xem lúc được lúc mất, cứ như mình tức với mình. Khiêu thấy đau lòng, trong bóng tối nó đưa tay sờ lên mặt, mặt bị tê dại.

Khiêu ngồi xem phim, mặt tê dại, bên tai vẫn vang lên câu nói của Đường Phi. Cho đến khi trên màn ảnh xuất hiện một nữ đội du kích xinh đẹp thì Khiêu mới tập trung chú ý. Đây là bộ phim truyện kể về cuộc đấu tranh của nhân dân Anbanie chống phát xít trong chiến tranh thế giới thứ hai. Khiêu ngây thơ tưởng tượng mình là nhân vật chính, đội viên du kích Mila vừa xinh đẹp, vừa kiên cường. Một lúc sau, trên màn ảnh xuất hiện người lãnh đạo của Mila, một nữ đội trưởng du kích bên khóe miệng có một nốt ruồi đen. Người nữ đội trưởng bị phát xít đánh đập và tra tấn, khi bị tra hỏi bên khóe miệng chị máu chảy, môi khô trắng (sau này Khiêu mới biết lớp da "khô trắng" là dùng nước com bôi lên và để khô). Trước mặt chị là một bình nước, nước đựng trong bình pha lê càng làm cho nước thêm quý. Viên sĩ quan rót một ly nước đưa cho chị Đội trưởng du kích, chị nuốt nước bọt, khó khăn lắm mới mở được cái miệng sưng to, cười nhạt từ chối: cảm ơn, tao đã hiểu cái nhân đạo của bọn phát xít lắm rồi! Thật là một câu nói hiếm hoi, câu nói kiêu hãnh hơn ngàn vạn câu nói khác, làm xúc động lòng Khiêu. Đến đây Khiêu không muốn là Mila nữa, mà muốn làm người Đội trưởng du kích có nốt ruồi đen kia, mặc dù chị rất xấu, đôi lông mày nhỏ như hai vạch bút chì thật sự không thể nào chịu nổi. Chị bị đánh đập, bị tra hỏi nhưng thà chết không chịu khuất phục lại còn nói được câu nói vang trời vang đất như thế. Khiêu vẫn sờ lên má và xem phim, cái tát trong ngõ cứ vang mãi trong tim. Khiêu không là nữ Đội trưởng du kích thì còn ai khác, mà phát xít chính là Đường Phi! Nếu Phi đưa cho Khiêu một li nước Khiêu sẽ nói thẳng vào mặt Phi: cảm ơn, tao đã hiểu cái nhân đạo của bọn phát xít lắm rồi. Nhưng đáng

tiếc, Đường Phi không đưa nước cho Khiêu mà cho nó một cái tát. Trước cái tát ấy Khiêu nói gì? "Tao sẽ quyết với mày" hoặc "không biết, không biết là không biết!" Khiêu nhớ lại những bộ phim chống Nhật cũng có những lời nói trước cái tát. Khiêu lẫn lộn phim với cuộc sống, đầu óc rối tung rối mù, lòng trào lên nỗi ám ức và buồn thương.

Khi đèn trong rạp bất ngờ bật sáng, người xem đứng cả dậy, ghé xếp rầm rập Khiêu mới biết phim đã hết. Khiêu không muốn đi, nhất là đi với Đường Phi, không muốn đi ra ngoài với câu nói đê nặng như một nỗi nhục không sao xóa đi nổi. Khiêu ngồi lặng đi ở nơi này, chỉ có ở đây mắt mọi người mới nhìn lên màn ảnh mà không chú ý đến nhau. Nhưng Đường Phi ngồi cạnh đã nắm lấy tay Khiêu và nói:

- Mày có đi không nào?

Khiêu nói:

- Không đi.

Tưởng như bộ phim vừa rồi tiếp thêm sức mạnh, Khiêu trả lời với vẻ kiên quyết của người cách mạng.

Đường Phi nói:

- Mày không đi thật à?

Khiêu nói:

- Không đi đâu, đáng ấy làm gì nào!

Đường Phi nói:

- À, mày dám không đi!

Nói rồi hai tay nó xóc cổ áo Khiêu lên. Khiêu bị nhấc bổng, thật không ngờ một người đẹp lại có thể túm cổ áo nó xóc lên. Đường Phi lớn như thế rồi cũng chưa bị ai xóc cổ áo, cũng chưa bị ai cho ăn tát, vậy mà cả hai điều nhục nhã ấy Khiêu phải lãnh đủ trong cùng một ngày. Khiêu bị Đường Phi túm tay lôi ra ngoài, đi vào ngõ vắng. Thấy chung quanh không có ai, Khiêu đứng sững lại, lúc này nó nắm quyền chủ động đi hay không đi.

Đường Phi nói:

- Mày làm sao thế, hay là muốn một cái tát nữa?

Khiêu lấy hết dũng khí nói:

- Này, nói cho đảng ấy biết, mẹ tớ không phải người đàn bà hư đốn nhé, chỉ có mẹ đảng ấy mới là người hư đốn.

Đường Phi nói:

- Thật đáng tiếc, tao lại không có mẹ. Phi vừa nói vừa choãi một chân ra, nghiêng người, đứng với tư thế nghỉ - tao nói nhé, đáng tiếc tao không có mẹ.

Thật là điều Khiêu không ngờ. Đường Phi không có mẹ, nó phản kích trả miếng rõ ràng thiếu suy tính mà còn tỏ ra đường đột, Khiêu thấy rất rõ, khi Đường Phi nói "đáng tiếc tao không có mẹ", nó còn nhếch mép cười. Tưởng như với cái cười ấy, Đường Phi chọc tức Khiêu, làm Khiêu tức giận

đến tim phổi, tao không có mẹ, mày nói cũng vô ích mà thôi. Nhưng Khiêu nhận ra cái cười bên khóe miệng ấy của Đường Phi thoáng vẻ đau đớn. Khiêu có thể tha thứ cho Phi bởi nụ cười bên khóe miệng, tha thứ cho Phi đánh mắng thô bạo Khiêu.

Nụ cười vẫn đọng trên khuôn mặt Đường Phi, Khiêu phải xin lỗi để xoa tan nụ cười kia đi. Khiêu nói:

- Xin lỗi, vì tớ không biết đằng ấy không có mẹ.

Quả nhiên nụ cười kia tan đi một ít, chỉ còn lại chút ít bên khóe miệng, dường như Phi không đủ khả năng để xóa sạch nụ cười của mình, Phi chưa đủ lớn, mới mười lăm tuổi.

Đường Phi nói:

- Không sao, đằng ấy có thể nói cậu tớ là một gã đàn ông hư đốn, hoặc nói cậu tớ là một gã lưu manh cũng được. Đằng ấy nói đi, cứ nói đi.

Giọng nói của Đường Phi bắt đầu run lên, khóe miệng vẫn đọng nụ cười chợt cử động kì lạ, không phân biệt được đó là nụ cười khép lại hay bắt đầu khóc. Nếu ở đời cười và khóc không phân biệt, thì với Đường Phi trong nụ cười đã có tiếng khóc. Phi vừa ưỡn ngực, nhưng vẻ ngạo nghễ không còn. Phi vẫn từng bước áp sát Khiêu, ép Khiêu vào tường Phi khóc, khẽ nói với Khiêu, đang đứng dựa vào tường:

- Tớ biết đằng ấy giận cậu tớ, đằng ấy phải giận cậu tớ lắm, cũng như... cũng như tớ giận mẹ đằng ấy vậy. Đằng ấy có thể chửi tớ, chửi tớ một câu, họ... họ... ừ, tớ nói với đằng ấy những chuyện này làm gì nhỉ, đằng ấy hiểu sao được.

Đường Phi giụi mắt, Khiêu vẫn đứng thẳng dựa tường. Đường Phi nghiêng đầu, lim dim đôi mắt ướt nước, như chú mèo gầy gò quanh năm nằm phơi nắng trên mái nhà.

Khiêu không thể nào chửi mắng được Đường Phi. Việc Đường Phi không có mẹ làm xúc động lòng Khiêu, Phi nặng lời về ông cậu đã là điều an ủi Khiêu rồi, từ đó Khiêu không còn cô đơn, hai người thông cảm với nhau. Hai người có chung cảm nhận, có những sự việc chỉ nhận biết mà không thể nói với nhau bằng lời.

Khiêu nói:

- Chúng mình nói chuyện khác đi, mẹ đằng ấy đâu rồi?

Đường Phi nói:

- Chết rồi, chết ở Bắc Kinh, trước kia nhà tớ ở Bắc Kinh.

Khiêu nói:

- Cứ nhìn đằng ấy cũng đủ biết, nhà tớ cũng ở Bắc Kinh về đây, trước kia tớ học ở trường Tiểu học Ngõ Đặng Nhi.

Đường Phi nói:

- Tớ cũng vậy, mẹ tớ là cô giáo ở trường tiểu học Ngõ Đặng Nhi, cô giáo Tân ấy mà.

Cô giáo Tân, cô giáo Đường Tân Tân. Khiêu nhớ lại buổi đại hội phê đầu mùi thối khủng khiếp ấy, cô giáo Tân gầy như que tăm và cả cảnh cô giáo quỳ tới cái ca đựng phân. Khiêu nghĩ, cô giáo Tân không muốn Đường Phi bị đầu nên đã ăn phân, không muốn để Đường Phi chịu nhục trước bao nhiêu người mới phải ăn phân, Khiêu còn nhớ hôm ấy về nhà phải đánh răng thế nào.

- Có một buổi phê đầu. - Đường Phi nói.
- Tớ có trong buổi phê đầu ấy! - Khiêu nói.
- Sau rồi mẹ tớ thất cổ tự tử. - Đường Phi nói.
- Đàng ấy cũng có ở đây à? - Khiêu hỏi.
- Có. - Đường Phi trả lời.

Khiêu định hỏi còn bố đâu, bố đàng ấy đâu, nhưng Khiêu không hỏi. Khiêu nhớ lại buổi phê đầu lần ấy, mọi người đỏ mặt tía tai, bức hỏi cô giáo Tân đây ác ý, bức hỏi cô giáo ngủ với ai mà có con, người đó là bố của Đường Phi. Nhưng mọi người không biết được đó là ai, bởi cô giáo chưa lấy chồng cho nên mọi người bắt cô giáo phải khai bố đứa bé là ai. Khiêu nhớ lại tám biển cô giáo phải đeo trước ngực có mấy chữ: "Tôi là một con đĩ". Nếu một người chưa lấy chồng mà có con là con đĩ, thế thì một người đã có chồng có con còn tăng tội với một người đàn ông khác, ắt là một mẹ đàn bà hư đốn rồi còn gì! Đàn bà hư đốn và con đĩ ai nặng tội hơn ai? Khiêu khó khăn lắm, quanh quẩn nghĩ mãi về điều này, biết rằng không thể hỏi ai, với đầu óc mới mười hai tuổi chỉ giúp Khiêu đưa ra kết luận Đường Phi còn bất hạnh hơn mình nhiều. Tuy vừa bị Đường Phi tát, nhưng không gì có thể ngăn cản hai cô gái trở thành đôi bạn trời sinh.

Cả hai cùng lặng đi một lúc, vẫn là Đường Phi phá vỡ sự im lặng. Phi lau khô nước mắt, vẫy tay bảo Khiêu:

- Đi với tớ, chúng mình mua cái gì ăn nhé.

Hai người đến hiệu thịt muối ông Mã. Vào giữa những năm sáu mươi, hiệu thịt muối này đổi tên thành "Đôi mới". Đường Phi mua sáu xu hai miếng đầu thỏ của hiệu "Đôi mới" và đưa cho Khiêu một. Lúc này Khiêu nhớ lại bộ phim vừa xem, nó bĩu môi nói với Phi:

- Cảm ơn, tớ hiểu cái nhân đạo của phát xít rồi!

Đường Phi bật cười, cười thật sự, nói với Khiêu:

- Thôi cái phát xít của đàng ấy đi, tớ mua đầu thỏ chủ yếu để ăn cái tai, cái tai vừa giòn vừa thơm. Này, đàng ấy nghe nhé, nghe nhé.

Vừa giòn vừa thơm.

Khiêu nói:

- Tớ chưa ăn đầu thỏ bao giờ, tớ không ăn đâu.

Phi nói:

- Đàng ấy phải ăn.

Khiêu nhìn cái đầu thỏ trong tay, cắn một miếng tai, nhai, đúng là vừa

giòn vừa thơm. Nhiều năm về sau, Đường Phi ôm, thềm ăn đầu thỏ. Khiêu lòng khắp Phúc An không đâu có. Hồi đó cái món ăn này đã lạc hậu. Hình hài của nó, cái món ăn giá rẻ khó mà tưởng tượng nổi chỉ còn như một giấc mơ. Ba xu một cái đầu thỏ, giá rẻ như một cây kem đậu xanh, thế gian có chuyện ấy sao?

Hai cô gái nhai tai thỏ vừa thơm vừa giòn, miệng Khiêu khoe nhoét, Khiêu nhìn Đường Phi, miệng Phi vẫn tươi vẫn sạch sẽ, Đường Phi biết cách giữ miệng, rất biết cách ăn. Bất cứ thứ gì cho vào miệng Phi cũng rất cẩn thận, nhưng Phi không chú ý lắm những gì từ miệng Phi ra, ví dụ vừa rồi Phi mở miệng là chửi ngay mẹ Khiêu.

Trước khi quen Đường Phi, ở trường học Khiêu rất cô đơn. Ở đây không giống ở Bắc Kinh, mỗi khi đọc bài trong lớp thầy bắt học sinh phải đọc bằng tiếng phổ thông tiêu chuẩn, nhưng khi ra khỏi lớp thì tất cả, kể cả thầy giáo cô giáo đều nói tiếng Phúc An. Ngày Khiêu mới đến, thầy giáo hai lần gọi lên đọc bài, Khiêu đọc rất chuẩn tiếng phổ thông và rất thuộc bài, được thầy giáo khen nhưng lại bị cánh bạn gái cùng lớp ghen tị. Khiêu muốn tham gia trò chơi của các bạn như nhảy cò, nhảy dây chun, tung bao cát, đuổi bắt... nhưng cánh bạn gái không cho, bọn chúng nói, mi nói cây chi rứa mà bày choa nọ hiểu. Mà, bọn chúng gọi là mi, cái gì thế là cây chi rứa, chúng tao là bày choa, không là nọ, lại còn kéo dài giọng ra. Chúng nghe hiểu Khiêu xin chơi nhưng cứ bảo là không hiểu, ngược lại còn bảo Khiêu đi. Khiêu không chút cảm tình với tiếng Phúc An, nhưng lại sợ cô đơn, muốn nhập hội nên phải học tiếng Phúc An, phát âm rất cứng nghe đến kì quái, làm cho các bạn được thể cười, Khiêu đành im lặng chờ cho hết giờ, mong mau chóng đến tiết cuối chuông reo tan học.

Khiêu im lặng các bạn cũng không bằng lòng, chúng xem như Khiêu thách thức. Các bạn khiêu khích sự im lặng của Khiêu. Cứ mỗi lần Khiêu ngồi lặng lẽ ở bàn học, bọn chúng rón rén đến hét thật to:

- Hầy hầy, mày có bánh đậu xanh không, bánh đậu xanh ấy mà?

Khiêu ngơ ngác không biết trả lời ra sao. Nhưng bọn chúng thúc bách như muốn Khiêu có ngay bánh đậu xanh cho chúng, Khiêu trả lời:

- Không có, mình không có bánh đậu xanh.

- Hầy hầy, làm cả ngày mà không có bánh đậu xanh. - Bọn chúng hét tướng lên.

- Thế mày có bánh trứng gà không? - Bọn chúng lại lớn tiếng hỏi.

- Không có, mình đâu có bánh trứng gà.

- Ôi, cả ngày mà không có nổi bánh trứng gà! - Bọn chúng lại reo lên.

Bọn chúng hỏi bánh đậu xanh, bánh trứng gà là để Khiêu bị lừa, bọn chúng sẽ phá lên cười. Làm cho người khác bị lừa chỉ là chuyện vui, bọn con gái chỉ mong Khiêu bị chúng lừa. Khiêu biết ý, cũng biết mình bị lừa nhưng Khiêu không thích cái trò chơi "thông minh" ấy, chỉ thấy đây là một trò đùa rẻ tiền, thật đáng xem thường, tuy Khiêu cũng không tìm đâu ra trò đùa cao giá.

Khiêu cũng không thích cái kiểu tóc phổ biến ở Phúc An này: hai bím tóc tết thật chặt, thật cao, cao tận mang tai, đuôi tóc để rất ngắn, nhìn phía trước thấy hai đuôi tóc vênh lên hai bên giống chân đồng hồ báo thức, bởi thế được gọi là kiểu tóc "đồng hồ báo thức". Khiêu cũng chải tóc kiểu "đồng hồ báo thức" cho giống các bạn. Kiểu tóc "đồng hồ báo thức" rất xấu, làm

cho khuôn mặt Khiêu không già không trẻ, không thành thị mà cũng không nhà quê, bị mẹ phản đối. Chị kéo con đến trước gương nói:

- Con xem, con giống ai không?

Chị không cho Khiêu chải kiểu tóc "đồng hồ báo thức", chải theo kiểu "sừng dê" thông thường nhất, tóc dùng dây chun buộc sang hai bên. Khiêu đồng ý với mẹ, không hiểu tại sao kiểu tóc kia lại thành một ở đây. Khiêu không để tóc kiểu "đồng hồ báo thức" mà buộc thành túm bàn chải, như công khai tuyên bố sẵn sàng không giống ai, sẵn sàng cô đơn!

Đường Phi đi vào cuộc sống của Khiêu. Phi không để tóc kiểu "đồng hồ báo thức", không nói tiếng Phúc An, Phi để tóc dài đến độ được phép của thời ấy, để tóc ngang vai. Đường Phi tết bím lỏng lẻo, những sợi tóc xoắn xoắn xuống trước trán trông yếu điệu, trẻ nãi nhưng rất công khai. Phi dạy cho Khiêu biết cách làm tóc lượn sóng, buổi tối trước khi đi ngủ làm ướt mái tóc phía trước rồi lấy cặp ba lá cuộn tóc thành cuộn nhỏ, sáng hôm sau bỏ ra, mái tóc phía trước cuộn sóng như uốn vậy, có thể giữ tóc gọn sóng cả ngày. Khiêu thử làm và quả nhiên được, nó soi gương, trông mình như búp bê, sinh động và mới lạ. Khiêu không dám làm tóc uốn đến lớp, chỉ dám triển lãm ở nhà cho Phàm xem.

Phàm vui vẻ reo lên:

- Cô dâu xấu xí, vừa đi vừa xấu, quả ớt xấu xí, vừa đi vừa chống nạnh...

Phàm đọc vè của bọn trẻ ở đây bằng tiếng Phúc an, đó là câu vè bọn trẻ thường chế giễu những phụ nữ ăn mặc lố lăng. Đường Phi vẫn phải nghe bọn trẻ đọc như thế. Ở trường nơi Đường Phi học còn phải nghe nhiều câu vè tệ hại hơn nữa, những câu vè như thế nói cho Khiêu thì nó chết mất, nhưng với Đường Phi thì nó cười khẩy, coi khinh. Phi vén khuôn mặt trái xoan lên nói với Khiêu:

- Mặt tớ còn dày hơn tường gạch, để xem bọn chúng còn làm gì được tớ.

Xưa nay, Đường Phi vẫn là con người cô độc, là con người tự do tản mạn nhưng lại có một sức mạnh huyền bí, sức mạnh ấy cuốn hút Khiêu, cổ vũ Khiêu vững lòng. Khi nghĩ lại những vè mặt bài xích và lối đùa rẻ tiền của bọn học sinh cùng lớp, Khiêu thà cùng với Đường Phi cô độc, cùng Đường Phi tự do tản mạn. Lên trung học, may mắn, Khiêu được học cùng trường với Đường Phi, cả hai càng thân thiết hơn, có dịp gặp nhau nhiều hơn.

Thời đó, các gia đình ở khu tập thể Viện thiết kế có thêm nghề phụ đó là đóng Tuyền tập Mao Trạch Đông. Tuyền tập in bằng giấy in từ điển, giấy rất trắng bìa ni-lông đẹp bền, công việc của các gia đình là dùng chỉ ni-lông đóng những tay sách thành quyển, mỗi quyển tuyền tập được trả năm xu thù lao. Đúng ra, đây là một công đoạn của nhà in, nhưng thời đó nhu cầu về Tuyền tập Mao Trạch Đông rất lớn, nhà in làm không xuể, phải đưa ra ngoài gia công, cũng giống như hồi những năm 90 các đơn vị gia công phải đưa

hàng cho các chị em thêu đan. Trong khu tập thể có một người làm ở nhà in, nhờ quan hệ quen biết nên chị em ở đây được nhận sách về đóng. Các gia đình cũng muốn có việc làm, đóng Tuyển tập Mao Trạch Đông là việc thiêng liêng hơn nữa lại có tiền. Ngoài ra, việc này cũng làm phong phú thêm cuộc sống vốn đơn điệu trong các gia đình. Khi mùa hè đến thì công việc cũng đến, trước hiên nhà, dưới bóng cây chỗ nào cũng thấy từng nhóm từng nhóm chị em ngồi đóng Tuyển tập Mao Trạch Đông. Những bà mắt kém gọi con cháu sau giờ học cùng làm, giúp các bà khâu kim, dùng lược thưa nhỏ rạch các đường chỉ ở gáy sách để đóng cho dễ. Trông xa, đúng là cảnh thiên hạ thái bình.

Phụ nữ biết may vá thêu thùa, phải biết. Vì mưu sinh, vì gia đình, cũng vì để kiếm chế bản năng thú tính. Để tiêu hao bớt thời gian nhàn rỗi mà cũng là để lấp đầy khoảng trống trong cuộc sống. Bởi thế, khi những chiếc xe xích lô chở đầy Tuyển tập Mao Trạch Đông vào sân, từ trẻ con cho đến người lớn đều reo vui hồ hởi. Ngay cả Phàm cũng hét tướng lên bằng tiếng Phúc An:

- Đến rồi, đến rồi!

Công việc này đâu có liên quan gì đến nó. Tại sao Phàm nhiệt tình với công việc của thiên hạ đến thế? Bởi tuổi trẻ quá nhiệt tình. Sau này, khi Phàm sang Mỹ rồi mới cảm thấy bực mình.

Chương Vũ không lĩnh hàng này về làm, cũng không cho Khiêu tham gia vào công việc ấy. Chị không muốn để con mình phải lao động, trong cốt tuỷ chị cũng xem thường những công việc như thế, khách quan mà nói là để Khiêu có nhiều thời gian tự do. Mỗi lần Khiêu đi qua chỗ những người ngồi đóng sách để tìm Đường Phi đều thấy cánh con gái cùng trang lứa hoặc lớn hơn một chút đang cùng bà cùng mẹ chăm chú vào đường kim mũi chỉ đóng những cuốn Tuyển tập Mao Trạch Đông dày cộp.

Khiêu không đóng sách quý, Đường Phi cũng không đóng sách quý. Cả hai cùng sốt sắng với một việc khác, cả hai đi tìm ngắm người đẹp. Một hôm Đường Phi nói chuyện về bà y tá trưởng ở bệnh viện Nhân Dân:

- Chắc đằng ấy chưa bao giờ được thấy một người đẹp như thế.

Thế là chúng đến bệnh viện Nhân Dân và gặp bà y tá trưởng ngay trong hành lang khoa nội. Năm đó, bà y tá chừng năm mươi tuổi, bà là người của chế độ cũ, trong chế độ cũ, bà làm y tá ở bệnh viện Giáo hội, xuất thân là một nữ tu, bởi thế bị nghi ngờ là gián điệp. Lúc này bà không còn làm y tá nữa. Công việc của bà bây giờ là quét dọn hành lang và nhà vệ sinh. Bà mặc quần áo xanh đã cũ, đang dùng con dao con cạo vét bản trên tường. Khi phát hiện Khiêu và Đường Phi, bà quay lại nhìn chúng.

Đúng là khuôn mặt đẹp, Khiêu nghĩ, nét đẹp của thời đại trước không thể tái tạo. Nhưng ấn tượng sâu sắc nhất không phải là cái đẹp của bà y tá mà là vẻ đẹp khoan thai lặng lẽ, trong hành lang khoa nội ồn ào, tư thế ngồi khép nép ở góc tường, mặt quay vào các vết bản trên tường. Khuôn mặt với

mái tóc điểm bạc vây quanh của bà cũng không tỏ ra buồn khổ. Điều gì đã làm bà có trách nhiệm với những vết bẩn trên tường? Là khuôn mặt đẹp, khuôn mặt ngược lên từ chân tường bẩn lại có thể điểm đậm khác thường đến thế, khiến suốt đời Khiêu không quên nổi.

Cả hai cùng ra khỏi khoa nội và đi dạo trong sân. Đường Phi nói:

- Bà y tá là gián điệp, ngoài việc dọn dẹp vệ sinh còn bị đầu.

Khiêu nói:

- Bà ấy đâu giống gián điệp, đâu giống gián điệp.

Đường Phi nói:

- Tớ cũng không nghĩ bà ấy là gián điệp nhưng bà ấy đã khai báo mật hiệu liên lạc, họ có mật hiệu riêng. Cậu tớ nói vậy.

- Mật hiệu thế nào? - Khiêu hỏi, tỏ ra lo lắng.

Đường Phi nói:

- Khi có người đến liên lạc, bà y tá hỏi: *tám lưới người cá từ đâu tới*, đôi phương trả lời: *từ biển lên*.

"Tám lưới người cá từ đâu tới", giống, giống lắm. Tuy Khiêu và Đường Phi không hiểu mật hiệu của gián điệp ra sao, nhưng chúng cảm thấy mật hiệu của bà y tá rất giống với bà, bí mật lằng mạn nhưng lại âm u sợ hãi, xinh đẹp rục rờ nhưng lại dữ dội, nó không thể không làm mọi người tập nói vài câu.

Đường Phi thấp giọng hỏi Khiêu:

- Tám lưới người cá từ đâu tới?

- Từ biển lên, - Khiêu khẽ trả lời.

- Tám lưới người cá từ đâu tới?

- Từ biển lên.

Hai cô gái người hỏi người trả lời mật hiệu, hỏi không tự chủ. Rồi chúng nhìn nhau có vẻ sợ hãi, tưởng đâu trong chốc lát chúng có thể trở thành gián điệp, chúng đang trong biển chiến tranh Nhân Dân sục sôi. Chúng nhìn xung quanh, xung quanh không có ai, rồi chúng bỏ chạy, tưởng như mật hiệu của gián điệp ở chỗ vắng rất có thể bị tình nghi là gián điệp. Chúng chạy đến phòng khám ngoại trú của bệnh viện, ở đó đông người. Chúng cứ lượn đi lượn lại, Khiêu vẫn chưa thoả mãn, bắt Đường Phi phải dẫn đi xem bà y tá một lần nữa.

Chúng quay lại khoa nội, bà y tá vẫn ngồi ở góc tường hành lang dùng dao cạo những vết bẩn trên tường. Khiêu càng muốn ngắm bà ta nhưng lại sợ không dám đến gần, bởi mật hiệu đã chứng minh một cách rõ ràng đó là một nữ gián điệp. Khiêu thật sự sợ hãi và có phần hoảng hốt, nó thấy cứ đến xem bà thế này cũng giống như tìm đến bà để ra mật hiệu. Bà y tá bất ngờ quay khuôn mặt điểm đậm lại và nói:

- Tám lưới người cá từ đâu tới?

Chúng trả lời:

- Từ biển lên.

Nhưng nói rồi không chờ bà y tá quay lại, Khiêu và Đường Phi rời khoa nội. Khiêu rất tiếc, khó mà tin rằng khuôn mặt diêm đạm kia của bà là giả dối. Thật ra, Khiêu không biết mặt hiệu kia là do bà bịa ra. Khi bà bị đày đến mức không chịu nổi, bà nhận tất cả, nhận như thật. Mặt hiệu bà bịa ra đầy chất thơ, bà dùng ý thơ để thoả mãn tính hiếu kì của mọi người và cũng để mình vĩnh viễn khoác tấm áo gián điệp.

Mạnh Do Do đến. Do Do không phải là tấm lưới người cá, cũng không từ dưới biển lên mà là bạn cùng lớp với Khiêu.

Do Do lên trung học thì xảy ra một chuyện. Trong giờ ngữ văn, thầy giáo gọi nó đọc một đoạn lời Mao chủ tịch, hồi đó đọc thuộc và viết lại lời Mao Chủ tịch là một phần trong chương trình giảng văn. Đoạn nói về cách mạng: cách mạng không phải là mời khách ăn cơm, không phải là làm thơ viết văn... thì nó đứng dậy đọc "Cách mạng là mời khách ăn cơm, là..." Thầy giáo hốt hoảng bảo dừng lại, dừng lại. Nó dừng lại, nhìn lũ bạn ôm mặt cười. Thầy giáo quát mạnh roi tre lên mặt bàn, quát: cười gì, cười gì, em đọc sai lời Mao Chủ tịch rồi, biết không? Do Do gật đầu nói biết, nhưng khi thầy giáo bảo đọc lại thì nó không sao đọc tiếp được, nó sợ, sợ tiếp tục đọc sai. Thầy giáo thấy nó không làm sao đọc được liền bảo ngồi xuống, nhớ đọc sai thì ai sẽ là người chịu trách nhiệm to lớn đó? Do Do sợ lắm, một cô bé mười ba tuổi, trách nhiệm to lớn ấy thầy giáo phải chịu. Từ đây thầy giáo không bao giờ gọi Do Do đọc bài mà cho rằng nếu nó không có tâm địa nào thì cũng là đứa kém trí nhớ.

Tan học, Khiêu và Do Do về cùng đường và nhanh chóng biết Do Do ở cùng một khu tập thể. Hồi học tiểu học chúng chưa hề quen nhau, còn bây giờ cùng lớp lại cùng một khu tập thể, Khiêu muốn bắt chuyện trước. Khiêu không xem thường bạn, bởi đọc sai chẳng có gì xấu, nhưng Do Do không cố ý, chỉ là không cẩn thận thôi. Khiêu muốn bắt chuyện trước cũng bởi Do Do nói tiếng phổ thông, nó không nói chi rứa hoặc bày choa. Khiêu đi lên kịp bạn, nói:

- Bạn Do, chờ tớ với.

Khiêu bắt chuyện như người quen nhau đã lâu, thế nhưng trước đó chưa hề quen nhau. Do do nghe có tiếng gọi như của người quen, nó đứng lại chờ Khiêu. Mới mười ba tuổi nhưng Do Do có triệu chứng béo, hoặc có thể nói đang bị béo. Nó cắt tóc ngắn, ngực nở, da trắng mịn màng, nhưng không có gì gọi là gợi cảm, có thể vì khuôn mặt không trịnh trọng trông rất thật thà.

Cả hai bắt đầu câu chuyện dường như không có gì trở ngại, không cần hàn huyên cũng không có gì quanh co, bởi cả hai đều rất thích nhau. Câu chuyện bắt đầu từ cách mạng không phải là mời khách ăn cơm...

Do Do nói:

- Tớ đâu phải là đứa ngu như thầy giáo nghĩ, tuy đọc sai nhưng đằng ấy nghĩ mà xem, cứ coi cách mạng không phải là mời khách ăn cơm thì cách mạng là gì cơ chứ?

Cách mạng là gì, Khiêu cũng chưa bao giờ nghĩ, vậy cách mạng là vì cách mạng. Bây giờ khi Khiêu bị Do Do con người vẻ ngoài không có gì

trình trọng vấn hỏi.

Cách mạng - Do Do nói - cách mạng ít ra là phải mời được khách ăn cơm và cũng phải ăn được cơm chứ!

- Nhưng Mao củ tịch nói cách mạng là bạo lực cơ mà. - Khiêu nói.

- Đúng thế, người bạo lực không ăn thì lấy đâu ra sức để bạo lực? - Do Do nói, - tớ sợ đói, sợ đói lắm, khi đói ai cho tớ ăn rồi bắt tớ gọi bằng ông tớ cũng gọi.

Khiêu bật cười, cười vì lòng dạ trong sáng, ngay thẳng, vì cách bàn luận về cách mạng của Do Do. Do Do làm Khiêu vừa sợ vừa khoái chí. Cả hai cùng về nhà số 6 của Khiêu, Do Do quàng cánh tay mập mập mát mẻ lên vai Khiêu. Nó nói một cách nhiệt tình:

- Khiêu. Tớ nói với đảng ấy chuyện này nhé, tớ ấy à, tớ chẳng trách gì bọn cùng lớp không chịu chơi với cánh mình. Tớ ấy à, tớ là con người lạc hậu, cho dù tớ cảm thấy việc tuyệt vời nhất của con người khi nhắm mắt là ngủ, việc tuyệt vời nhất của con người khi mở mắt là ăn. Cho nên đảng ấy đoán xem sau này tớ lớn lên sẽ làm gì nào? Tớ chỉ muốn làm đầu bếp. Làm đầu bếp có nhiều cái ăn ngon, suốt ngày không mời khách thì cũng ăn ngon. Có một bộ phim tên là *Thỏa mãn chưa*, đảng ấy xem chưa? Phim về người đầu bếp. Rồi tớ sẽ được đội cái mũ trắng cao của người đầu bếp cho xem. Đảng ấy không được nói với ai đâu nhé, tớ biết đảng ấy sẽ không nói với ai.

- Do ơi, tớ thấy đảng ấy thông minh và đáng yêu quá! Khiêu trầm nghĩ. Khiêu không nghĩ mình lớn lên sẽ làm đầu bếp, nhưng thích ăn chẳng kém gì Do Do, về điểm này có thể nói Khiêu và Do Do ý hợp tâm đầu. Nhưng Khiêu không nói ra một cách thẳng thắn, rõ ràng như thế được, lại còn thối nát nữa chứ! Khi cách mạng là bạo lực thì ở đây ta lại bàn chuyện ăn uống, đầu bếp với mũ trắng... đó là cách sống thối nát, thối nát của giai cấp tư sản.

Khiêu vừa phê phán mình mình nhưng lại không có cách nào để phản bác lại lý lẽ của Do Do. Khiêu rất thích, rất thích cùng Do Do giấu giếm cái thối nát, cùng Do Do ném thử cái thối nát. Cả hai không nở chia tay nhau, tuy Do Do ở nhà số 2, cùng nhà với Trần Tại, chỉ cách ba nhà đến nhà số 6 nhưng vẫn thấy lưu luyến. Sự lưu luyến không nở chia tay như thế suốt cuộc đời Khiêu không hề trải qua.

Do Do mời khách, một ngày đầu đông, sau khi tan học, Do Do mời Khiêu đến nhà ăn cơm ngày chủ nhật. Bố mẹ Do Do cũng ở nông trường Vĩ Hà như bố mẹ Khiêu, ngày thường nó sống với bà ngoại. Gần đây dì nó sinh con bà ngoại phải đến trông giúp, chỉ một mình ở nhà.

Ở nhà một mình hạnh phúc đến chừng nào, trước hết nó không phải trả lời những chuyện vừa lẩn thẩn vừa rắc rối của bà. Bà ngoại thích nghe đài, còn nó thì nghe không hiểu. Đài toàn nói những chuyện lãnh đạo tiếp ông này bà nọ, "buổi tiếp diễn ra trong bầu không khí thân mật", bà ngoại cứ hỏi:

- Do ơi, thân mật mà chỉ có bảy phát thôi cháu?

Bà còn nghe "Ních-xơn" nhằm thành "một cây hành" lại hỏi:

- Do ơi, cái nhà ông lớn thế mà tên là "một cây hành" là nghĩa làm sao?

Còn lúc này thì tuyệt vời, bà đã sang nhà di, Do Do mặc sức, một mình chiếm cả cái bếp.

Thời đó người Trung Quốc ăn uống giản đơn, kham khổ, bếp núc thì củ hủ, chấp vá. Do Do trời sinh thích ăn uống, nhưng không lấy đâu ra miếng ngon, trong túi lại không có tiền. Nhưng khi trong túi có được một đồng nó cũng mời bạn đến ăn tiệc.

Nó mua năm hào thịt lợn, lột bì đem luộc nhỏ lửa, luộc cho bì nhừ ra, nước chấm đặc sánh, cho thêm xì dầu, hành trộn đều làm nước chấm bì lợn. Đó là món thứ nhất, bì lợn luộc.

Còn thịt thì thái ra, tẩm mắm muối, rán lên (vì ít mỡ nên miếng thịt cháy đen) thành món thịt rán, khi ăn chấm với muối tiêu.

Nó lục tìm trong bếp được một ít, một nhĩ hoa vàng, bóc ra, xào với thịt nạc, lại thêm một món nữa.

Nó muốn làm bốn đĩa một bát, lại bỏ thêm hai xu mua bánh sơn tra thái nhỏ cùng với củ cải. Củ cải trắng, sơn tra đỏ lẫn vào nhau, nhìn cũng đã thấy thèm. Nó nấu thêm bát canh tôm, thế là có mâm cơm. Bữa cơm đãi khách chỉ mất có năm hào hai xu. Để tạo không khí, nó nướng thêm một ít miến, những sợi miến nở trắng, vừa xốp vừa giòn, khác nào những món thịnh hành thời đó.

Khiêu đến dự tiệc còn kéo theo cả Đường Phi. Do Do thấy hết sức vinh dự đã mời được một người đẹp như Đường Phi. Nó nhận ra rằng, những món ăn ngon này làm cho người đẹp, chỉ có người đẹp mới xứng đáng được ăn những món ngon thế này.

Ba người cùng thưởng thức tài nghệ của Do Do. Đường Phi đề nghị cùng uống tí rượu, lấy nước trắng làm rượu. Khi mọi người biết Do Do làm bữa cơm thịnh soạn như thế chỉ mất có năm hào hai xu thì vô cùng phục tài nấu nướng của Do Do, một thiên tài có thể biến thói nát thành thần kì. Đường Phi uống rượu, ăn món bì lợn, củ cải, nhai miến nướng giòn tan, ăn uống no nê, "say" lơ mơ. Do Do và Khiêu vực Đường Phi vào giường nằm. Đường Phi nằm nghiêng, tay gối đầu và nói:

- Do Do tốt quá, tớ muốn chết ở nhà đằng ấy lắm!

Lúc này Đường Phi mới đẹp làm sao, đẹp như một nàng công chúa hoặc như một bà hoàng, Khiêu và Do Do ngồi cạnh giường chỗ Đường Phi.

Khi trên bàn ăn không còn một thứ gì, cả hai lại bàn đến thực đơn bữa tiếp theo. Khiêu khoe, bố tớ biết làm bánh ngọt tiểu tuyết cầu rán nhé. Do Do nói, cái gì, cái gì, bánh tiểu tuyết cầu? Tuyệt quá, mới nghe mà đã thấy ngon, các cậu nghe nhé, tiểu tuyết cầu! Do Do bắt Khiêu phải giải thích tận tường cách làm, nhưng Khiêu không biết rõ lắm, đành khát để về giờ sách ra xem.

Bánh tiểu tuyết cầu kích thích mọi người, kích thích nhiệt tình của

Khiêu. Ở nhà không có sách cũ nào để xem, nhưng Khiêu nhớ ra khi dọn nhà từ Bắc Kinh về, mẹ giữ không muốn bán cũng không muốn vứt bỏ mấy cuốn tạp chí phụ nữ Liên Xô cũ. Phụ nữ Liên Xô giới thiệu nhiều món ăn, kiểu đan áo len, kiểu tóc, kiểu trang phục, Chương Vũ học được nhiều kiểu đan áo len trong đó. Chị thích nhất là các kiểu áo len, các món ăn chị không thích. Mỗi lần lễ tết chỉ có chồng giữ Phụ nữ Liên Xô ra sáng tạo món ăn. Anh đã thành công với món bánh tiểu tuyết cầu rán, một quá trình như ảo thuật, Khiêu không làm sao quên được. Khiêu về lật giở ra xem, nhân lúc mẹ vắng nhà. Nhất định mẹ đến bệnh viện Nhân Dân với bác sĩ Đường, Khiêu cũng ít chú ý đến mẹ hơn. Điều này tuyệt nhiên không phải chấp nhận bác sĩ Đường mà vì nó có bạn mới.

Nó tìm trong tạp chí Phụ nữ Liên Xô, Phạm mới học lớp một cũng giúp chị, cuối cùng Khiêu đã tìm ra. Khiêu biết loại tạp chí này đang bị thời đại loại bỏ, nếu bị phát hiện sẽ bị tịch thu. Bởi thế nó phải cảnh giác như người hoạt động bí mật. Khiêu gói những cuốn tạp chí vào một tờ báo, thận trọng giấu vào cặp sách, kéo em gái sang nhà Do Do.

Vừa vào nhà, Khiêu ra hiệu cho Do Do cài cửa lại. Cài cửa xong, Do Do rón rén ngồi lên ghế chờ Khiêu lấy từ trong cặp ra những cuốn tạp chí, lật giở một trang trong đó, đọc từng chữ từng câu: "Sau bữa ăn những ngày nghỉ, tốt nhất nên có món điểm tâm ngon miệng, đẹp mắt và dễ tiêu như bánh tiểu tuyết cầu rán.

Trứng gà đánh với đường, acid citric rồi dùng thìa đã nhúng nước lạnh múc từng thìa trứng đã đổ từ từ vào sữa đang sôi, không để nó dính vào nhau. Trứng gà đánh với acid citric cùng với sữa sẽ tạo nên tác dụng phụ, hút sữa, biến thành quả tuyết cầu nhỏ. Đun sôi những quả tuyết cầu trong ba phút, dùng thìa, vớt nhẹ để lên sàng thưa, chờ cho tuyết cầu khô hẳn rồi đặt vào đĩa có sẵn nước đường, không để dính vào nhau.

Cách làm nước đường: cho lòng đỏ trứng gà đánh với đường trắng, cho vào một thìa bột mì, đổ vào sữa bò đun sôi, vừa đun vừa quấy đều cho đến khi đặc sánh là được. Sau đó cho hương liệu, quấy đều để nguội.

Làm cho bánh tiểu tuyết cầu cần hai quả trứng gà, ba mươi gam đường, một gam acid citric, hai trăm gam sữa. Làm nước đường cần một trăm gam sữa, một trăm gam đường trắng, một lòng đỏ trứng gà, hương liệu vừa đủ".

Khiêu đọc, Do Do ngồi nghe chăm chú, tuy trong đó có nhiều thứ Do Do không biết như hương liệu, acid citric... nhưng nó có cảm giác thiên bẩm về các món ăn. Cái cảm giác đó kích thích khứu giác, vị giác, xúc giác, nó cho rằng bánh tiểu tuyết cầu ấy thơm ngậy, mềm, ngon miệng, mà các món bì lợn, thịt rán không thể nào so sánh nổi, chúng không cùng một đẳng cấp, không cùng một thế giới. Nhưng nó không sợ, nó tin sẽ làm được. Do Do vội tìm hiểu một gam là bao nhiêu, nó nghĩ người làm phải chú ý từng chi tiết cụ thể. Còn những thứ gì chưa có? Do Do không uống sữa, trứng gà, đường, bột

mì thì ở nhà đã có. Khiêu nói:

- Thế thì có thể làm được. Nhà tớ có acid citric, hương liệu; sữa bò thì tớ với Phàm mỗi ngày uống nửa lít, nhưng để làm bánh cánh tớ không uống nữa. Làm một mẻ tiêu tuyết cầu chỉ cần nửa lít sữa là đủ, trong sách nói chỉ cần ba trăm gam thôi mà. Ba trăm gam chưa đến nửa lít, Phàm đồng ý không?

Phàm vừa rồi cùng đến với chị, gật gật đầu, nó biết không uống sữa cũng chẳng thiệt, bởi các chị phải mời nó ăn tiêu tuyết cầu.

Tạp chí Phụ nữ Liên Xô, tạp chí Phụ Nữ Liên Xô bản tiếng Trung Quốc đã lỗi thời nhưng nhiều người không nỡ bỏ, trong một thời gian dài trở thành món ăn của Khiêu, Đường Phi và Do Do.

Chúng lấy nhà Do Do làm nơi tụ tập, đọc, tập sự không biết chán. Có sự giúp sức của Khiêu, Do Do thành công trong món tiểu tuyết cầu. Cả bọn cảm động đến rơi nước mắt khi những cái đầu chụm vào nhau bên bếp lửa, nhìn những thìa trứng gà đổ vào sữa đang sôi biến thành những viên bánh. Chúng thấy mình như đang đứng trên vạch xuất phát mới, trên vạch xuất phát đó đang chứng tỏ mình là những nhà đại nghệ thuật. Đại nghệ thuật chứ không phải tài vật nhé! Bọn chúng xúc từng thìa tiểu tuyết cầu cùng với nước đường cho vào miệng, nếm thử, thừa nhận bánh rất tuyệt. Chúng ăn rất có cảm tình với bánh, và những chiếc bánh cũng có cảm tình với người làm. Bánh làm thơm miệng, ẩm dạ dày, hương vị nồng nàn bảo với chúng cuộc sống có thể đẹp thế đó. Do Do thì quyết không trở lại con đường miễn nướng, thịt rán, ý nó định làm các món ăn theo tạp chí Phụ nữ Liên Xô.

Khiêu hợp sức với Do Do, cung cấp vô tư những thứ có thể có, những thứ mà Khiêu giấu mẹ như bột cà-ri, nhục quế, lá thom, hạt tiêu trắng, tương ớt, bột cà chua, acid citric, hương liệu... những thứ rất có tác dụng ở nơi chúng tụ tập. Chúng cũng không mua lặt vặt bằng những đồng tiền lẻ, mà góp nhặt từng xu, gom góp được kha khá chúng lại bảo nhau đi mua thịt, mua cá, mua trái cây, trứng gà, đường trắng. Phụ nữ Liên Xô làm cho cả thể xác và tâm hồn chùng lẳng xuống, không còn để ý gì đến bài vở và những giờ lao động nặng nhọc. Sau giờ học chúng vẫn phải đi đào hầm phòng không, làm cái việc đất cát mà chẳng hiểu để làm gì. Về đến nhà bùn đất lấm lem, chúng rửa tay chân rồi vội vã sang nhà Do Do, ở đây có Phụ nữ Liên Xô đang chờ.

Chúng nghiên cứu món thịt nướng kiểu Armenia: thịt lợn xay trộn với trứng gà, hạt tiêu, hành rồi dàn mỏng, rắc bột, bôi thêm lòng đỏ trứng gà, rắc vụn bánh mì, bỏ vào lò nướng từ mười đến mười lăm phút; tưới nước cốt cà chua lên; cách làm nước cốt như sau: đun sôi nước dùng và cà chua, cho mì chính, muối, và một ít bột mì hoặc nước lọc. Bày thịt nướng đã chín lên đĩa, tưới nước sốt lên là được... Không có lò nướng, Do Do có sáng kiến rán thay nướng, cho mỡ vào chảo, rán lửa nhỏ cũng rất thơm.

Lại còn món dưa chuột Tbilixi, cá tầm rượu Italia, cuốn Hungary, xúp đỏ Ucraina, thịt nhồi cà chua Quảng Đông và "thịt rán xanh" Hàng Châu. Chúng thấy nhiều món gần với món ăn Trung Quốc được phụ nữ Liên Xô giới thiệu. Với các món ăn thịt thú rừng chúng chỉ còn biết thưởng thức trên các trang báo, bởi không có cách nào tìm được thịt thú rừng. Thế là chúng vẽ

hình chế nhạo các trang minh hoạ trên báo: một con thú rừng (thỏ chẳng hạn) một tay cầm dao, một tay cầm nĩa đang giới thiệu cho bạn đọc biết cách làm các món ăn, khác nào bảo với mọi người thịt mình để làm các món ăn ngon.

Thỉnh thoảng chúng cũng làm thử các món điếm tâm, Bánh ngọt Nga, bánh mật, thịt bò hầm ca-ri... một số món cần một loại bơ đặc biệt, chúng phải theo hướng dẫn của báo để chạy đi khắp nơi tìm nguyên liệu như bơ tươi, gelatin, trứng gà, đường trắng, mạch nha, hương liệu... những thứ đó trộn với nhau, đánh cho tơi xộp thành bơ đặc biệt. Bơ tươi, gelatin, mạch nha là thứ khó tìm, các cửa hàng thực phẩm ở Phúc An không có bán. Do Do bỗng nhớ ra, hồi tiểu học có một bạn mẹ làm ở nhà máy thực phẩm, vậy là nó tìm đến nhờ. Mẹ của bạn nói, nhà máy có những thứ đó, nhưng hỏi để làm gì? Do Do nói, bà ngoại ốm, thầy thuốc bảo cần phải ăn ba thứ đó, ít thôi, mỗi thứ một ít. Một ít cũng phải mua, vì nhà máy là của nhà nước. Do Do bỏ ra một khoản tiền kha khá, một đồng bốn hào để mua bơ tươi, getalin, mạch nha. Do Do và Khiêu thay nhau đánh bơ tươi, dùng đũa đánh như thể đánh trứng gà. Đó là việc làm hết sức vất vả, nhiều năm về sau nghĩ lại, thấy đánh những thứ đó thật không dễ dàng, để đánh những thứ hiếm hoi ấy cho tơi trắng thật chẳng khác nào nằm mơ giữa ban ngày. Nhưng Do Do khuyến khích, Khiêu đánh gằn một tiếng đồng hồ, mỗi nhừ hai cánh tay, mắt hoa lên, những chất keo dính dẻo ấy trong cái bát cũng trở nên thơm phức.

Có hình minh hoạ trong mục Bếp núc gia đình cũng làm Do Do thích thú, thật ra là dùng mấy loại trái cây và rau xanh để tạo hình. Trên báo viết như này: Thức ăn bạn làm vừa phải ngon vừa đẹp mắt. Dưa chuột, đậu Hà Lan, trứng gà luộc thái khoanh, hành tươi và cà chua có thể làm được món ăn trông rất đẹp mắt. Đầu thu có rất nhiều rau, bạn có thể làm nhiều món vừa ngon vừa đẹp.

Dưới đây là món của Vladimia Liakuxkin đầu bếp của nhà hàng Metropole, Maxcova.

Món thứ nhất, xa-lát ngày hội: thịt chim rừng thái mỏng, luộc chín và thái hạt lựu khoai tây, đậu Hoà Lan, súp lơ, củ cải, dưa chuột và cà chua thái mỏng, trộn đều các thứ đó với nhau, nêm muối tươi nước màu lên (dầu thực vật trộn với lòng đỏ trứng gà, cho thêm mù tạt và giấm tùy khẩu vị, trộn kỹ là được), như thế đã có món xa-lát. Cách bày xa-lát lên đĩa: xa-lát để trên đĩa theo hình tháp, tưới nước màu lên, cắt bỏ đầu quả ớt bỏ vào giữa đĩa xa-lát, bên rìa để thêm một quả chà là hoặc một quả mận, chung quanh đĩa xa-lát đặt thêm những miếng táo cắt hình răng cưa và dưa chuột thái mỏng, thêm một vài quả chà là và phủ lên vài ngọn rau xanh.

Món thứ hai, táo nhồi: khoét ruột táo tạo thành cái vỏ, giống như một cái cốc: táo, dưa chuột thái hạt lựu trộn với củ cải thái nhỏ đã luộc chín, trộn với đậu Hoà Lan và rau xanh, tưới nước màu lên rồi nhồi vào bụng quả táo và rau xanh đã moi ruột; chung quanh đĩa táo nhồi đặt thêm vài ngọn rau

xanh, chanh thái lát, ớt thái khoanh.

Món thứ ba, làn rau: khoét ruột những quả dưa chuột lớn, tạo thành hình bầu dục giống cái làn, bên trong có thể để thức ăn nguội; quai làm bằng hành tươi. Chung quanh làn bày thêm những ngọn rau xanh, phía trên có thêm vài miếng dưa chuột hoặc củ cải thái hạt lựu.

Do Do nghiên cứu ba món ăn trên, món thứ nhất chỉ ao ước chứ không làm nổi, lấy đâu ra thịt chim rừng, quả chà là, với lại cách làm cũng phức tạp, như làm xiếc vậy. Món làn rau thì có thể, dưa chuột, hành với các loại rau không khó tìm, nó bắt đầu tỉ mẩn với món này.

Trong nấu nướng, Khiêu thuộc loại không thích cầu kì công phu. Khi đã trưởng thành, mỗi lần thấy trên bàn tiệc có những con công, hoa lá được tía bằng củ cải hoặc trái cây, trứng muối làm thành hình những con cá vàng, Khiêu thấy không cần thiết, người đầu bếp không cần mất nhiều công sức hoặc đó không phải là con đường trong nghề nấu nướng. Bởi thế, Khiêu không giúp Do Do làm món "làn rau" tuy Do Do phải dùng dao con gọt bút chì để tía tốt quả dưa chuột.

Đường Phi có cái thú riêng, lật tờ báo Phụ nữ Liên Xô để xem mục thời trang.

"Loại áo này dùng vải in hoa vàng để may, không cúc, tay liền. Váy may bằng lụa màu bột đậu, lót áo cùng dùng loại vải này."

"Đầm, áo bó sát người, dài quá eo một ít."

"Len kẻ trắng xanh may đầm, tay nối, váy xếp li theo đường kẻ của vải."

"Áo bơi thuyền, áo trong không tay, quần may bằng vải chống nước màu xanh đậu Hoà lan, áo ngoài bằng vải kẻ ba màu xanh, trắng, đen".

Đường Phi tham lam thưởng ngoạn những mẫu trang phục trên báo, thấy kiểu nào cũng đẹp. Nhất là áo bơi thuyền lần đầu tiên Phi được thấy trên báo Phụ nữ Liên Xô. Thì ra bơi thuyền cũng có trang phục riêng, nó làm cho môn này trở nên chuyên nghiệp và lãng mạn hơn. Đường Phi nói cảm nghĩ của mình, Khiêu cũng nghĩ vậy. Vào cái thời quần áo nam nữ không phân biệt thì những thứ đó thật xa xỉ, quá xa xỉ. Chúng ngắm nhìn đến ngây dại những mẫu trang phục, cứ muốn lấy ra từ các trang báo mặc lên người. Có một bộ lễ phục gọi là Đêm Cairo, vai để trần, eo thắt nhỏ, chân váy xoè rộng. Đường Phi rất muốn lấy làm mẫu. Phi đặt cuốn hoạ báo xuống, ra cửa lấy cái áo mưa đen treo trên đó, áo mưa của bố Do Do.

Phi cầm áo mưa vào nhà vệ sinh, khi quay ra Phi trở thành Đêm Cairo: hai bím tóc buộc cao, để trần hai cánh tay mịn màng, cái áo mưa được Phi kẹp dưới nách, che vùng ngực, lộ hai xương bả vai tuyệt đẹp, hai tay ôm chặt ngực áo, bởi bỏ ra thì cái áo mưa rơi xuống đất. Ôi, Đêm Cairo, Khiêu và Do Do cùng vỗ tay hoan hô. Đúng lúc đó Phi bỏ tay ra, tấm áo mưa tuột xuống, Phi loã thể ngay trước mắt các bạn. Có thể Phi không cố ý, mà muốn để những cặp mắt trong sạch của Khiêu và Do Do được trông thấy cơ thể đã

chín, cơ thể biết nhiều hiểu rộng hơn hai bạn. Cơ thể của Đường Phi có biết bao nhiêu điều bí ẩn mà chúng không thể biết. Do Do kêu lên, Khiêu cười to, Đường Phi cũng cười và ung dung mặc áo quần rồi trang điểm trước bữa ăn cho hai bạn. Cũng thật đơn giản, chỉ cần tô son cho làn môi. Phi lấy mảnh giấy đỏ nhúng nước, bảo hai bạn mím môi ngậm lại, màu đỏ của giấy in vào môi. Chỉ thoáng lát, khuôn mặt trở nên hồng hào, trông có chút lẳng lơ. Với cặp môi đỏ chùng ngời vào ăn, lúc nói cũng điệu đà, khách sáo. Cho mình xin ít xúp đỏ Ucraina, Khiêu nói với Do Do. Do Do lấy thức ăn cho bạn cũng rất ân cần, trên đầu đội cái mũ đầu bếp xếp bằng giấy. Đường Phi lại muốn ăn món dưa muối kiểu Tbilixi, lúc này hai ngón tay Phi kẹp điều thuốc lá, điều thuốc lá thật. Chúng ăn uống, lại nghĩ đến kể chuyện. Khi bụng đã no nê, tinh thần cũng cần được bồi dưỡng. Việc kể chuyện Khiêu đảm đương phần lớn.

Khiêu nhìn Do Do, nhìn Đường Phi. Ôi, bên trái là một cô đầu bếp tươi tắn, bên phải một thiếu nữ xinh đẹp, Khiêu ngồi giữa hai mỹ nữ dễ thương thức mỹ vị, đảm đương việc kể chuyện là phải ngồi, xếp đặt như thế rất hoàn chỉnh, Khiêu không muốn gì hơn. Khiêu bắt đầu kể một truyện ngắn đăng trên Phụ nữ Liên Xô, số báo có món "làn rau", câu chuyện thế này.

Thật ra, đây chỉ là câu chuyện đơn giản. Ở vùng ngoại ô có một cô gái tên là Giênia giận nhau với chồng chưa cưới là Misa, Misa mất cả ngày cũng không làm Giênia vui lên được. Lúc thì anh ra trò hề, lúc lại kể chuyện vui, lát sau lại hát một bài gì đó, bài hát mà Giênia thích nghe, nhưng Giênia vẫn ngồi ôm mặt. Thế là, khi hai người vào một cửa hàng ăn, Misa có tình nói chuyện, cười đùa với một cô gái ngồi bên cạnh, cười đùa cốt để Giênia nổi cơn ghen. Câu chuyện chỉ có thế, Khiêu đã kể xong. Vừa kể, Khiêu vừa thấy không có ý nghĩa gì, chỉ hay ở chỗ ghen, Khiêu không có cảm tình gì với câu chuyện: một thanh niên yêu một cô gái mà anh ta phải phát ghen. Người con gái kia ghen chúng tỏ cô ta yêu anh, coi trọng anh, một thanh niên có lúc phải dùng phương pháp đảo ngược, tỏ nhiệt tình với một cô gái khác để bày tỏ tình yêu với người mà mình yêu. Biện pháp đảo ngược là để kiểm chứng tình yêu, biện pháp "ghen" kiểu Misa có sức hấp dẫn không rõ ràng đối với Khiêu, Quan hệ nam nữ thật rắc rối như tơ vò, vậy ghen có ý nghĩa gì nhỉ?

Ghen và làm người khác ghen rất mất thời gian và tâm trí, ghen là tình cảm tinh tế khắc nghiệt, sắc lạnh hoặc kèm theo chút ngu ngốc nguyên thủy, tình cảm của thời đại máy hơi nước. Những năm chín mươi ghen không còn đất sống, những năm chín mươi tất cả đều mang bộ mặt vội vã, vội vã cười, vội vã trò chuyện, vội vã yêu, vội vã thất tình, và cũng vội vã tạo khí thế quyết đấu. Những năm chín mươi là thời đại không còn tình địch, khi đã trưởng thành Khiêu nghĩ vậy.

Những năm chín mươi không còn thời gian để ghen, không còn tình địch thì ghen với ai cơ chứ?

Hồi đó, những năm bảy mươi, con gái phải dùng giấy đỏ để tô môi son, thì còn nói nhiều đến ghen tuông.

Do Do có ghen không?

Khiêu có ghen không?

Đường Phi có ghen không?

Đường Phi nói:

- Tớ không ghen, nhưng sẽ làm cho chúng nó phải ghen vì tớ.

Đường Phi tỏ ra khác thường, rất khác thường. Trong lúc Khiêu nói chuyện mình có biết ghen không thì Phi lại bảo phải làm cho người khác ghen vì mình; khi Khiêu tỏ ra thích thú cuộc sống trên phim ảnh, muốn được sống như trong phim ảnh, thì Phi nói mình đang sống như trong phim rồi.

Mình đã sống như trong phim ảnh rồi.

Mình đã sống như trong phim ảnh, thật là to gan, ngang tàng, trên đời này không có gì làm Đường Phi phải sợ. Những người con gái có người yêu, phải chững đều ngang tàng, bất chấp tất cả như Đường Phi?

Phi thích con trai, Phi thích con trai thích mình. Phi mười lăm tuổi đã có bạn trai, một học sinh lớp mười hai cùng trường có biệt danh "đội trưởng giày trắng". Dưới trướng tay này có mấy đệ tử, chúng đều cạo trọc đầu, đi giày đá bóng trắng, thường xuyên ăn mặc như nhau, rất quậy phá trong trường, chống lại các thầy giáo, cô giáo, cố ý gây rối xã hội, lập băng đảng đánh nhau. Người ta gọi chúng là "đội giày trắng".

Đội trưởng giày trắng kết thân với Đường Phi theo phương thức bắt cóc. Một buổi tối, Đường Phi trên đường về nhà, hấn và mấy đệ tử dùng xe đạp đi chậm kèm Phi, Phi không thể bỏ chạy và buộc phải theo bọn chúng. Đường Phi vờ bình tĩnh, biết rằng đang bị mấy thằng học sinh trung học đi theo. Tuy bọn chúng đi xe đạp rất chậm nhưng uy hiếp Phi rất mạnh. Chúng đi chậm để cảnh cáo Phi, đừng chạy, chạy không thoát đâu, chân chạy không thể nhanh hơn bánh xe được. Phi không chạy, cố tình đi thật chậm, Phi liếc nhìn tay đội trưởng giày trắng, đầu trọc lóc, vạm vỡ, tưởng như nghe được tiếng thở gấp gấp của hấn. Trong trường hấn là nhân vật mà ai cũng phải kiêng, học sinh nữ trông thấy hấn đều phải cúi đầu lảng tránh, tưởng như hấn sắp nhảy xổ đến đè lên người. Hấn chưa đè lên ai bao giờ. Thấy Đường Phi hấn thực sự muốn vậy. Đường Phi đi thật chậm, không hề hay biết sẽ xảy ra chuyện gì, nên không sợ lắm. Không biết sẽ xảy ra chuyện gì, nhưng lại có cảm giác nếu xảy ra chuyện gì thì cũng trong dự đoán. Hấn thở gấp gấp cũng làm cho trống ngực Phi đập loạn cả lên, tim Phi như báo động sắp có chuyện, nhưng Phi không biết, không rõ chuyện gì. Sắp đến bệnh viện Nhân Dân, đèn đường đã sáng, bóng cây che tối vỉa hè. Trên vỉa hè, bọn chúng vòng xe lại, vây lấy Phi. Hấn nói với Phi, nào, lên đây anh đeo về.

Tiếng hấn không tỏ ra hung dữ, Phi nghiêng người ngồi lên xe của hấn. Bọn chúng dàn hàng ngang phóng như điên, hấn nói thật to với Phi đang ngồi sau xe, ôm lấy anh! Phi ôm lấy eo chắc nịch của hấn, cảm thấy ù tai, hoa mắt. Đây là lần đầu tiên Phi ngồi ôm eo một người con trai, một người con trai xa lạ, Phi thấy mình suồng sã mà không biết ngượng. Nhưng Phi bằng lòng suồng sã như thế, bằng lòng không biết ngượng, xe phóng như

điên, tốc độ phi thường, và cặp giò khỏe mạnh của người đạp xe làm cho Phi bất ngờ vui mừng, làm cho Phi như không hề hay biết lại như biết rõ niềm vui. Không như thế thì có thể như thế nào, không như thế thì có thể như thế nào? Xưa nay Phi vẫn buồn tẻ đến cùng cực, buồn tẻ cùng cực từ lâu rồi.

Chúng phóng xe đến một khu nhà xám xịt, bọn đệ tử đứng lại. Đội trưởng giầy trắng đưa Phi lên gác. Hắn dùng chìa khóa mở cửa, vào nhà rồi khóa cửa lại và cũng không bật đèn. Thế rồi hắn ôm chậm lấy Phi, đẩy Phi đi lùi về phía sau. Hắn đẩy Phi đi qua một dãy hành lang, qua nhà vệ sinh, đẩy Phi vào một căn buồng hẹp, dồn Phi vào một góc tường. Tim Phi đập thành thịch, hơi thở của hắn phả vào mặt Phi gây nên sự kích thích khó tả. Phi tưởng chừng bị tức thở, cô nói, nói để kiểm chế tức thở.

Phi nói:

- Anh làm cái trò gì thế này?

Hắn ép mạnh Phi vào góc tường và nói:

- Anh làm tình với cô em! Mẹ kiếp, thấy em là... em biết rồi đấy, anh muốn làm tình với em từ lâu rồi, em nói đi, em muốn không...

Hắn vừa nói, vừa tìm miệng Đường Phi, nhưng Phi cứ lắc đầu lẩn tránh. Những lời tục tằn dâm dăng của hắn phun ra cứ như những cái gậy quật mạnh vào đầu Phi, nhưng Phi vẫn đủ tỉnh táo để bảo vệ làn môi. Ngay cả Phi cũng khó tin cái miệng, trước đó và về sau, suốt đời Phi không để người đàn ông nào chạm đến.

Hắn giữ chặt lấy đầu Phi đang lắc mạnh, Phi nắm lấy tay hắn dúi vào ngực mình, quả nhiên hắn không còn tìm miệng Phi nữa, hai tay hắn bắt đầu cởi áo Phi. Với đàn bà hắn chưa phải là tay lão luyện, hắn cứ lúng túng làm tung áo Phi. Cuối cùng hắn cũng mò được vào bầu vú nhỏ nhắn, cứng rắn và nóng ấm của Phi, hắn bóp lấy bóp để làm Phi đau đớn kêu lên. Hắn không còn chịu được nữa, hắn đẩy Phi đến bên giường và vật Phi xuống. Hắn vừa cởi quần, vừa nói không sao, không sao, đây là giường của hai cụ bô, hai cụ không có nhà. Hắn cởi xong quần liền mò mẫm trong bóng tối để cởi quần Phi, nhưng hắn không ngờ Phi đã cởi sẵn, hắn đưa tay sờ cặp đùi đầy đặn của Phi đang khẽ rung lên. Không vì Phi cởi sẵn quần mà hắn xem thường, về sau hắn cũng không bao giờ xem thường Phi, ngược lại còn rất cảm kích. Với đám con gái vờ vịt nửa thích nửa không thì hắn thích cái đến thẳng, đi thẳng của Phi hơn, đáng tiếc hắn mới mười tám tuổi nên không hiểu quý trọng là gì.

Lúc đó Phi thực sự thèm muốn, bị hắn dụ dẫn hoang dã và kích động mạnh mẽ, toàn thân Phi cương lên, đón nhận sức nặng và cái cứng rắn thô bỉ không biết kiêng nể là gì của hắn làm Phi đau đớn đến toát mồ hôi. Phi không biết yêu là gì, mà xưa nay Phi đâu có yêu cái gã đội trưởng giầy trắng này. Phi cũng có phần bằng lòng để hắn đối xử như thế, điều tưởng như có thể hư hỏng đến tận cùng đồng thời cũng có thể làm Phi ngẩng cao đầu đến

cực điếm.

Cả trường đều biết quan hệ giữa Phi với gã đội trưởng giày trắng, bởi thế Phi thân nhiên ngồi sau xe và ôm eo hắn, hút thuốc với hắn, thuốc lá Cự Luân một hào bảy xu một bao. Cánh bạn gái trong lớp mặc Phi, bọn chúng đồn Đường Phi là một con hồ li tinh, có cái đuôi dài giấu trong quần. Nhưng về mùa hè, mùa hè thì giấu cái đuôi ấy vào đâu? Có người vặn hỏi. Người tung tin nói, cái đuôi của nó có thể biến hóa to nhỏ, mùa hè thì biến nhỏ lại, cất gọn gàng vào thắt lưng quần. Bởi thế bọn con gái theo Phi vào tận nhà vệ sinh nhìn trộm đầy ác ý và tỏ ra sợ hãi, những mong nhìn thấy cái đuôi của Phi giấu kín trong quần.

Cánh bạn trai cùng lớp cũng mặc Phi, có bạn ở cùng khu nhà dán lên tựa ghế của Phi mảnh giấy có ba chữ "đứa con hoang." Khi Phi quen với gã đội trưởng giày trắng rồi mới nhớ lại chuyện đó, Phi bảo đội trưởng giày trắng sai lâu la đệ tử đánh cho anh kia một trận, đánh gãy một cái răng cửa, từ đó không dám trêu chọc Phi nữa. Phi không bị trêu chọc, Phi bị cánh bạn gái ghen tị, cánh bạn trai rất sợ Phi.

Phi tiếp tục sai khiến "người tình" làm những việc khác nữa. Một hôm, Phi làm cho Khiêu và Do Do bất ngờ. Phi sai đội trưởng giày trắng ban đêm đến nhà ăn của trường học ăn cắp thực phẩm. Bọn chúng đi ăn cắp thật, ăn cắp được một chai dầu, mấy cân cá hồ mạn, nửa bao bột Phú Cường, ba chục trứng gà và một ít hạt tiêu, gia vị. Phi dẫn đầu bọn đàn em cưỡi xe đạp rần rộ đưa những thứ đó đến nhà Do Do. Khiêu và Do Do vui sướng cứ thế mà lăn lộn trên giường, chúng nâng niu trứng gà, ngửi gia vị, lấy ngón tay vê vê bột mì, ôm chai dầu mà không muốn bỏ ra. Vào cái thời trứng gà, dầu ăn phân phối theo tem phiếu thì đúng là chúng phát tài, phát tài to, trở thành địa chủ, địa chủ cũng chỉ đến thế là cùng. Do Do nhón một ít bột Phú Cường để vào lòng bàn tay, tuyên bố sẽ làm bánh sa-xi-ma với trứng gà.

Đường Phi nói:

- Các bạn làm mà ăn, tớ không tham gia đâu, tớ với hắn còn có việc.

Nói xong rồi đi, Khiêu và Do Do ra tiễn Đường Phi và gã đội trưởng giày trắng, nhìn Phi ghé ngồi sau xe, ôm eo hắn. Mỹ nhân và "anh hùng" song song cưỡi xe đạp rùm beng qua con đường nhỏ trong khu tập thể Viện Thiết kế. Vào thời đó, cả Phúc An, cả tỉnh này, cả tỉnh khác, cả thủ đô, cả Trung Quốc... còn đâu có một nữ sinh dám công khai ngồi xe đạp ôm eo một nam học sinh? Duy nhất chỉ có Đường Phi mới ngồi ôm như thế, khác đời, bất chấp tất cả.

Có người con trai nào không muốn tỏ ra sĩ diện trước mặt người mình yêu, có người con gái nào không muốn sai khiến bạn tình bênh vực kẻ yếu để rạng rỡ mặt mày? Không thể lấy tình yêu để hình dung quan hệ Đường Phi và gã đội trưởng giày trắng, không thể dùng từ "yêu" để nói về hai người này. Sức hút mạnh của hai cơ thể ấy xuất phát từ bản năng sinh lý cộng thêm

chút háo danh của tuổi trẻ và nỗi buồn không nơi trút bỏ, không thể lấp đầy. Đôi trai gái này không giống một đôi tình nhân, giữa hai người đều rất hồ hững, không tâm sự với nhau, cũng không cãi cọ, giận hờn. Họ giống như anh em hoặc chị em kết nghĩa, suốt ngày xem có việc gì thì giúp một tay. Trên giường hai người cũng rất đơn điệu tẻ nhạt, thô thiên ấu trĩ, miễn là có thời gian. Chưa bao giờ Đường Phi có được khoái cảm, đội trưởng giày trắng cũng chưa bao giờ làm Phi thỏa mãn, thỏa mãn hay không về sau Phi mới nhớ lại. Thoạt đầu chưa hiểu biết gì Phi còn có thể thỏa mãn, như thế Phi không hiểu yêu là thế nào. Phi còn nghĩ rằng sự việc phải thế này: muốn, rồi chịu đựng. Phi ở góc độ chịu đựng, chỉ cần mím chặt môi, dặng đùi ra là có thể chịu đựng. Phải chăng đó là tất cả, tất cả những gì mà người ta gọi là bí mật không thể nói với ai? Phi vẫn thích mặc áo quần đi chơi với gã hơn, ít ra thì trên đường phố Phi còn nhận được sự ngưỡng mộ, ghen tị hoặc những ánh mắt khó hiểu. Ít ra còn có thể cho mọi người biết bên mình còn có một anh con trai oai phong lẫm liệt đi hộ vệ. Phi rất cần người hộ vệ, một người con trai oai phong lẫm liệt hộ vệ, nhưng người con trai này phải chịu sự sai khiến của Phi, người con trai chịu được cái quắc mắt, nổi giận của Phi. Được thế những ngày vô vị mới có ý nghĩa, ý nghĩa này xem ra có liên quan chặt chẽ đến tình dục, xem ra lại không dính dáng gì đến tình dục.

Hai người sống với nhau như thế, nhiều đêm Đường Phi không về nhà, có lúc ngủ với hắn, có lúc ngủ ở nhà Do Do. Một buổi tối, Đường Phi, Do Do, Khiêu cùng ăn cơm ở nhà Do Do, Khiêu đang say sưa kể cho hai bạn nghe câu chuyện của Shakespear mà nó vừa đọc được trong một cuốn sách cũ, câu chuyện về một cung phi thoát ra ngoài, thật kinh hồn. Đội trưởng giày trắng đến, hắn gọi Phi đi ngay, Phi không đi, thế là hắn tát Phi. Cái tát không thích hợp với bầu không khí thân tình, yên tĩnh và tâm hồn đa sầu đa cảm của ba cô gái.

Khiêu nổi giận nói:

- Anh này, tại sao anh lại đánh người?

Đội trưởng giày trắng ôm ngang người Phi, vừa lôi ra cửa vừa nói:

- Mà biết đéch gì!

Cả hai nhìn theo Đường Phi cùng nghĩ, có lẽ mình chẳng "biết đéch gì," bởi hình như Đường Phi không giận cái tát của thằng kia. Cái tát làm Khiêu nhớ lại lần đầu gặp Đường Phi, lần đó trong ngõ nhỏ Khiêu đã nhận cái tát "lễ ra mắt" của Phi.

Cả hai sống như thế cho đến ngày thằng đội trưởng giày trắng tốt nghiệp trung học, về nông thôn tham gia sản xuất, Đường Phi quen một anh diễn viên múa của Đoàn Ca múa Phúc An. Anh diễn viên này được nhà trường mời đến dạy múa, đội tuyên truyền tư tưởng Mao Trạch Đông của trường đang tập điệu múa *Bài ca giặt áo* của dân tộc Tạng. Đường Phi không phải là đội viên đội tuyên truyền tư tưởng Mao Trạch Đông, bởi tác phong sinh hoạt

của Phi không xứng đáng, mà Phi cũng không thích múa hát. Nhưng hễ Phi xuất hiện trong sân trường là mọi người lại để ý, Phi được anh diễn viên múa kia chú ý, Phi cũng chú ý đến anh ta. Vẻ đẹp trai của anh khiến nhiều nữ sinh phải xiêu lòng, nhiệt tình, tính tự do tản mạn của anh cũng làm nhiều học sinh nam muốn gần. Nhưng anh ta chỉ chú ý đến Đường Phi. Đường Phi nghĩ thế, đoán thế.

Anh nói nhé, cơ thể em tuyệt vời, tại sao em không tham gia đội tuyển truyền tư tưởng Mao Trạch Đông? Em mà múa xô-lô trong điệu múa *Bài ca giặt áo* thì nhất, anh chỉ chú ý đến em thôi. Một hôm anh diễn viên múa ngăn Đường Phi trong sân trường và nói.

Cuối cùng anh ta đã bắt chuyện được với Đường Phi, vì thế Phi cũng rất đặc ý. Phỏng đoán của Phi đã được chứng thực, Phi cũng đã tích lũy được một ít kinh nghiệm ứng xử với con trai. Phi cười với anh ta và nói, em tên là Đường Phi. Anh ta nói, anh biết tên em từ lâu rồi. Phi nói, thật sao, trong trường nhiều người nói xấu em lắm.

Xem ra anh ta không muốn nói đến chuyện ấy, anh nói chuyện nghề nghiệp. Anh ta nói:

- Em đã tập múa bao giờ chưa?

Phi nói:

- Chưa, chưa bao giờ, mà cũng không thích múa, cũng không có ý định tập múa.

Tự tin với nhan sắc, Phi cố tình đẩy chuyện học múa ra xa, Phi không cần thiết phải giả vờ thích múa để quyến rũ cái anh chàng diễn viên múa này, không cần thiết phải nói dối mình biết múa để tiếp cận anh ta. Tất cả là đây, chưa hề học múa mà có cái cơ thể đẹp thế này, chỉ cần tập múa vài hôm thì sẽ trở thành tiên, thành tiên! Ý nghĩ của Phi có chút hơi hướng trẻ con.

Anh ta nói:

- Vậy là em, bố mẹ em phải là những người hoạt động nghệ thuật, nếu không thì em không thể xuất chúng như thế này được, đẹp lắm! Đẹp, em hiểu không?

Nghe nhắc đến bố mẹ, Đường Phi thoáng buồn nhưng Phi thích nghe những lời tán tụng, nhất là anh ta nói xuất chúng là tim Phi đập mạnh. Xuất chúng, Phi cho là cách đánh giá tuyệt vời, giống như vàng mặt trời ban mai tỏa ánh hồng, như những chú gà lông tơ không chút ưu tư từ trong vỏ trứng bước ra chào đời, như đóa hoa sen rực rỡ nở trên bùn đen, còn "như" gì nữa nhỉ? Kỳ thực thì không "như" gì cả, xuất chúng là xuất chúng. Xuất chúng, ôi cái từ ngữ! Phi nhìn anh diễn viên hồi lâu không nói, bởi Phi không muốn trả lời anh ta về bố mẹ mình, cũng không muốn bàn thế nào là cái đẹp với anh.

Anh diễn viên nói:

- Dẫu sao thì anh thấy em chỉ cần học múa chút đỉnh thôi, nhất định em sẽ múa rất đẹp.

Đường Phi nói:

- Học múa phải học từ bé, em lớn rồi. Chân em, người em cứng lắm.

Phi nói rồi lắc mạnh eo, cổ tình đá chân tỏ ra rất cứng.

- Không hẳn thế đâu em - anh diễn viên nói - Chắc là em mới mười bảy, phải không nào? Có thời gian anh sẽ xem chân và eo của em. Phải rồi, chủ nhật nhé, chủ nhật em đến lớp học.

Đường Phi hỏi:

- Hai người thôi ư?

Anh diễn viên nói:

- Chỉ anh với em thôi.

Trưa chủ nhật, đúng hẹn, Đường Phi đến lớp học, anh diễn viên múa đang ngồi trước bục giảng, đôi chân dài bắt chéo nhau, hai tay khoanh trước ngực. Trong ấn tượng của Phi, lớp học lúc nào cũng ồn ào, Phi không muốn ngồi trong lớp, càng không muốn ngồi một mình ở lớp học. Còn hôm nay, khi bước vào lớp, bỗng lòng Phi âm áp hẳn lên. Phi rất thích cái giờ phút yên tĩnh này, bởi có anh diễn viên ngồi trước bục giảng, đằng sau là những dãy bàn học, không có một người nào khác.

Trông thấy Đường Phi anh ta đứng dậy, tháo đồng hồ ở cổ tay để lên bàn và nói:

- Nào, chúng mình bắt đầu nhé.

Anh đến trước mặt Phi, bảo Phi đứng dựa vào dãy bàn học thứ nhất, một tay vịn bàn để cơ thể ổn định, rồi anh ta nắm gót chân Phi, nắm mắt cá, lật nghiêng, nâng dần lên. Đúng là chân chưa qua luyện tập, chưa giờ lên cao Phi đã kêu không lên cao được, không được đâu, đau quá. Anh buông xuống, nhưng tay vẫn nắm lấy mắt cá chân Phi. Phi đứng dựa vào bàn, anh ta quỳ xuống nhẹ sờ mó mắt cá chân Phi, động tác tay anh ta thật mềm mại, nhẹ nhàng, nhưng lại rất quyết đoán không rời. Tay anh cứ tiến dần lên trên, lên bắp chân, rồi lên đùi và nói, bắp chân và đùi em cân đối lắm, lại cả cái đầu gối nhỏ nhắn nữa. Tay anh ta nắm nắm đầu gối nhỏ nhắn của Phi, rồi bàn tay ấy tiếp tục tiến lên đến eo Phi, nhẹ nhàng luồn qua lần áo trong có dây lưng da thắt ngang và đi thẳng vào ngực Phi. Phi cũng không biết mình đã nằm lên bàn từ lúc nào, Phi nằm thẳng lên bàn, trên ngực Phi là cái đầu tóc đen dày của anh diễn viên múa. Anh ta úp mặt lên ngực Phi, mút lấy mút để, cắn lấy cắn để Phi. Bàn tay anh ta vừa từ mắt cá chân đi lên lúc này lại trượt xuống vùng bụng phẳng lì giữa cặp đùi Phi. Ngón tay anh ta nhanh nhẹn linh hoạt như đôi chân lúc nhảy múa, khiến toàn thân Phi oằn oại không còn tự chủ nổi. Phi oằn oại như bảo với anh ta cứ thế đi thẳng xuống, Phi thèm khát được anh ta đùa nghịch, thám hiểm, thám hiểm vùng ướt nước và phá đổ cái co bóp trong sâu thẳm của Phi.

Đường Phi yêu anh diễn viên múa, cho dù hai người lần đầu tiên thân thiết trong lớp học chỉ đến đó.

Phi mong ngày mong đêm được gặp anh ta, anh đưa Phi về nhà mình lúc vợ đi vắng. Anh đã có vợ, Phi biết, nhưng không hề quan tâm đến điều

ấy. Phi bằng lòng yêu anh, muốn nghe anh thủ thỉ bên tai Phi là con mèo lười của anh, là con chim bồ câu, là cô bé xấu xí... Những lời đường mật của anh ta thì nhiều lắm, anh còn chải đầu, tết tóc cho Phi. Anh ta tết tóc làm sóng lòng Phi dào dạt. Từ khi mẹ chết không còn ai tết tóc cho Phi, được anh chăm sóc, Phi không nghĩ lại được một người đẹp trai chăm sóc như thế. Những lúc ấy, anh ôm lấy Phi từ phía sau, Phi ngồi phía trước, đón nhận hơi thở của anh phả vào gáy, Phi ngồi với bao ước mơ thần kỳ, muốn suốt đời, cả đời được anh tết tóc. Phi ngồi cho đến lúc vợ anh ta về, Phi rất muốn xin vợ anh đồng ý cho Phi được sống chung với họ. Phi có mang, nhưng không hề sợ hãi. Phi ngây thơ nghĩ rằng, trong bụng mình có con của anh ta, nhất định anh ta phải lấy, lấy mình.

- Cho em đi cùng anh, đi khỏi thành phố Phúc An lắm điều tiếng.

Bởi yêu anh Phi mới coi trọng mình, trở nên kiêu kỳ điều tiếng thị phi. Thực ra không phải xem trọng mình mà là Phi quý trọng anh, Phi muốn không có lỗi với anh, xứng đáng với anh.

Phi tìm anh nói chuyện có mang làm anh ta sợ.

- Không được, không được, không được... Anh ta nói một thôi rồi thở dài, kéo tay Phi ngồi xuống. - Anh nói, không được đâu em, em nên nhớ rằng em còn rất bé.

Phi vặn hỏi:

- Anh bảo em còn bé sao? Khi anh ôm em trên bàn học sao anh không nghĩ rằng em còn bé?

Anh nói:

- Oan cho anh quá, ai bảo anh thích em, ai bảo em làm anh thích.

Nước mắt Phi chảy ròng ròng và nói:

- Thế sao anh không thích em?

Anh ta nói với Phi về luật pháp, về luật hôn nhân. Trong đầu óc Phi đâu có luật pháp gì, chưa ai nghiêm chỉnh nói với Phi về luật pháp. Phi chỉ biết một điều về luật pháp mà những kẻ ngu ngốc nhất cũng biết là, giết người thì phải trả bằng sinh mạng, nợ tiền phải trả bằng tiền, nhưng Phi thì không giết người, không nợ nần gì ai. Luật pháp và đời sống của Phi có gì liên quan đến nhau đâu. Nay Phi mười sáu tuổi có mang với anh diễn viên múa, lại còn phải nghe anh giảng giải về luật pháp, cứ như anh ta nói thì hai người đã phạm tội, Phi cảm thấy sợ.

Phi nói:

- Thế chúng ta phải làm gì đây?

Anh diễn viên nói:

- Anh cũng không biết nữa, dù sao thì em cũng phải cho cái thai ấy...ra!

Phi nói không dám một mình đến bệnh viện, Phi muốn anh cùng đi.

Anh nói:

- Không được em ơi, Đoàn ca múa vừa giao cho anh một nhiệm vụ hết

sức quan trọng. - Anh ta nói với Phi về tỉnh Tứ Xuyên xa xôi nào đó, - ở Tứ Xuyên đang có một cuộc triển lãm *Nhà thu tô* nổi tiếng, em biết không? Triển lãm tô cáo địa chủ Lưu Văn Tài áp bức nông dân, Đoàn đang chuẩn bị dựng vở vũ kịch phỏng theo triển lãm đó, vũ kịch *Nhà thu tô*, Đoàn cử anh đến xem triển lãm để về biên đạo. Vũ kịch *Nhà thu tô* nếu dựng thành công thì gây tiếng vang khắp cả nước. Đây không phải là việc biên đạo bình thường mà là nhiệm vụ chính trị, nhiệm vụ chính trị, em hiểu không?

Phi chẳng hiểu nhiệm vụ chính trị là gì, mà hình như đã nghe cái tên Lưu Văn Tài ấy ở đâu rồi. *Nhà thu tô*, Phi chẳng hứng thú gì với chuyện đó, chỉ quan tâm bao giờ anh về. Anh nói rất mơ hồ, có thể rất lâu, mười ngày hoặc ba tháng, đã gọi là nhiệm vụ chính trị thì không tính đến thời gian. Anh ta còn nói vòng vo về Lưu Văn Tài với *Nhà thu tô* để nếu Phi có giận thì chỉ giận hai chuyện đó, vì chuyện đó mà làm hai người không được gặp nhau, không đưa Phi đi bệnh viện được.

Phi cúi đầu im lặng. Anh diễn viên tháo cái đồng hồ ở cổ tay mình ra đưa cho Phi, anh ta nói:

- Tặng em cái đồng hồ này... làm kỷ niệm, đồng hồ tốt đấy, nhãn hiệu Bảo Thạch Hoa của Thượng Hải sản xuất.

Anh ta nâng tay trái của Phi lên, đeo cái đồng hồ vào cổ tay. Cái đồng hồ nam vỏ bằng thép không gỉ lỏng lẻo và nặng nề trên cổ tay nõn nà của Phi. Phi chợt nhớ đến hôm ở lớp học, việc xảy ra giữa hai người cũng bắt đầu từ lúc anh ta tháo cái đồng hồ để lên mặt bàn. Phi vẫn nhớ động tác tháo đồng hồ của anh ta hôm ấy, bây giờ Phi lại gặp động tác ấy, việc mà hai người sợ cũng kết thúc bởi lần tháo đồng hồ này. Phi trông thấy kết cục, tuy trong đầu có chút tê dại. Phi không còn biết anh ta đẩy Phi ra khỏi cửa thế nào, nhẹ nhàng nhưng không một lời phân bua. Phi chỉ nhớ đã nhẹ nhàng đẩy cánh cửa nhà anh ta và hỏi:

- Em làm sao bây giờ?

Anh ta đứng chặn ngang cánh cửa nửa khép nửa mở, từ trong nói rất nhỏ, rất nhỏ với Phi đứng ngoài:

- Nhà em ở trong bệnh viện đấy thôi, em nhờ cậu em giúp.

Đường Phi rời Đoàn ca múa đi ra phố, đến ngồi bên bờ sông Hộ Thành. Hồi đó, sông Hộ Thành ở Phúc An chưa bị ô nhiễm, dòng nước chậm trôi cũng chưa hôi như sau này. Tuy trên thành cầu dán đầy báo chữ to, khẩu hiệu, nhưng dòng sông vẫn chảy như trăm năm không đổi. Trước đây Phi xem phim hay đọc sách thiếu nhi, nói có nhiều người mỗi khi gặp khó khăn đều ra bờ sông, Phi thấy không thật. Bây giờ Phi đang ngồi bên bờ sông lại cảm thấy tất có thể như thế, gặp những điều khó nghĩ có thể ra bờ sông, nếu thành phố có một dòng sông như thế. Nước sông trầm tĩnh công bằng, nước sông không chia con người thành ba, sáu chín... Nước sông có thể rửa sạch mắt, làm sáng lòng. Đường Phi ngồi suy tư bên dòng sông, nghĩ nghĩ

chuyện, cuối cùng nghĩ đến mảnh giấy các bạn học dán ở lưng ghế: đứa con hoang. Phi là đứa con hoang, Phi không muốn sinh mệnh trong bụng mình thành đứa con hoang không chút quyền lực như Phi. Phi phải bỏ nó, phải giết nó. Phi nghĩ, có thể anh diễn viên múa kia có lý, tại sao Phi không cầu cứu cậu mình, tưởng chừng Phi quên mất cậu mình là bác sĩ, nhà Phi ở ngay trong bệnh viện.

Mấy giờ rồi? Phi tự hỏi? Phi xem đồng hồ Bảo Thạch Hoa trên cổ tay, biết rằng không còn sớm nữa. Có đồng hồ Phi mới tự hỏi mình một câu rất thừa. Phi tháo đồng hồ ra, dùng khăn tay bọc lại và cho vào túi áo, cho dù vào lúc đau thương nhất Phi cũng không nghĩ phải ném cái đồng hồ chết tiệt này xuống sông Hộ Thành. Rốt cuộc, cái đồng hồ vẫn có sức hấp dẫn đối với Phi, đồng hồ Bảo Thạch Hoa vào thời đó cũng là món tài sản lớn. Những suy tư dằn vặt bên dòng sông đã kết thúc như thế, mọi việc đều được Phi suy tính kỹ lưỡng rành mạch. Nghĩ đến cùng, quan hệ của Phi và anh diễn viên múa chỉ còn lại hai động tác: lần đầu anh ta tháo đồng hồ để lên mặt bàn và lần thứ hai anh ta tháo đồng hồ đeo vào cổ tay Phi.

Phi cười mỉa mai, đứng dậy phui quần đi về.

Đường Phi giấu cái đồng hồ và đi về nhà. Vừa vào đến cửa, Phi liền nói chuyện với bác sĩ Đường bằng vẻ giận dữ. Cái vẻ giận dữ làm các giác quan của Phi không còn ngay ngắn, Phi muốn dùng vẻ giận dữ để che đậy nỗi sợ hãi cực điểm trong lòng. Phi không rõ cậu mình sẽ xử sự thế nào, biết đâu cậu lại đuổi Phi ra khỏi nhà.

Nghe Đường Phi nói, bác sĩ Đường im lặng hồi lâu, anh chỉ nhìn chăm chăm cô cháu gái bằng đôi mắt đen, tưởng như kiểm chứng trên nét mặt, trên cơ thể cô cháu gái, xem cô cháu gái nói thật hay nói dối, cuối cùng anh xác định Phi nói thật. Bác sĩ Đường là người trầm mặc ít nói, bình thường cũng không có chuyện gì để nói với Đường Phi, bây giờ lại càng không biết nói gì. Hai tay anh nắm chặt như người bị bệnh thần kinh, khiến những đốt ngón tay trắng lên.

- Cậu nói đi.

- Cháu, cháu bảo cậu nói gì? Cháu, cháu có nghĩ đến cái khó của người lớn không?

- Còn cậu, cậu có nghĩ đến cái khó khăn của cháu không?

- Cháu có khó khăn gì? Cậu nuôi cháu ăn học, đón cháu từ Bắc Kinh về, cậu đã trọn nghĩa với mẹ cháu. Thế nhưng cháu đã làm gì? Cháu có còn biết tôn trọng cậu, tự trọng cháu nữa không?

- Không. - Đường Phi nói.

- Cháu thì không nhưng cậu vẫn cần - bác sĩ Đường nói - vì cháu mà cho đến tận bây giờ cậu vẫn một mình, cháu thấy không? Ai muốn lấy một người đàn ông phải đa mang một cô cháu gái, cháu hiểu chứ?

- Cháu hiểu, cho nên cháu không muốn tiếp tục liên lụy đến cậu nữa.

- Cháu nói thế là ý làm sao?

- Chỉ cần cậu giúp cháu xử lý cái thai xong, cháu lập tức rời khỏi cái nhà này, cháu sắp tốt nghiệp trung học phổ thông rồi, cháu có thể tự nuôi mình được.

- Sao kia? Cháu nói sao? Cậu nạo thai cho cháu? Cậu?

- Vâng, cậu là bác sĩ.

- Cháu nói nhằm gì thế? Đó là việc của bác sĩ phụ sản, đâu phải việc của bác sĩ nội khoa? Không được!

- Sao lại không.

- Không thể, không thể được, cậu không biết làm.

- Thế thì cháu đến khoa phụ sản, cháu không đi đâu hết, chỉ đến khoa phụ sản của bệnh viện cậu thôi.

Bác sĩ Đường ngắt lời Phi:

- Cháu có im đi không, cháu nghĩ cậu để cháu đến đây sao? Cháu đến để

bêu xấu với mọi người, bêu xấu cháu, bêu xấu cậu, bêu xấu cả họ nhà ta hay sao? Bây giờ thì cháu trả lời cậu một việc.

- Trả lời việc gì?

- Nó là ai?

Đường Phi im lặng.

Bác sĩ Đường lại nói:

- Nó là ai cháu phải nói với cậu.

- Nếu cháu không nói thì sao?

- Cậu đến tận trường để điều tra.

- Vâng, cháu sẽ nói với cậu, nhưng cậu phải cho cháu biết bố cháu là ai?

- Tại sao cháu lại hỏi chuyện ấy vào lúc này?

- Cậu, cậu và mẹ cháu vẫn giấu cháu, nhưng cháu có quyền biết, cháu như thế này rồi càng có quyền được biết, ai là người chịu trách nhiệm về cháu đây? Không phải là bố cháu thì còn ai? Cậu phải cho cháu biết bố cháu là ai, ở đâu?

- Đã nói với cháu rằng bố cháu chết rồi.

- Cháu không tin. Bố cháu tên gì? Tại sao chết? Chết ở đâu? Tại sao cháu không biết? Thế mà cậu bắt cháu nói chuyện riêng của cháu!

Đường Phi nhắc đến bố làm bác sĩ Đường không truy hỏi "nó là ai" nữa, tưởng như đó là sự trao đổi. Anh thà không biết người làm nhục cháu mình còn hơn phải cho cháu biết bố nó là ai. Nhưng vấn đề vẫn chưa được giải quyết, vấn đề phải nạo thai cho Đường Phi. Quả là một việc vừa khó vừa đau đầu đối với bác sĩ Đường, một việc vừa phần uất vừa không có cách nào khác, không tìm ra lối thoát. Anh đứng dậy, đi đi lại lại trong hai gian nhà nhỏ hẹp, anh nhìn giá sách không nhiều sách lắm đặt ở góc phòng. Trên giá, ngoài bức tượng Mao Chủ tịch bán thân bằng nhựa huỳnh quang (mỗi khi trời tối thì chung quanh tượng tỏa ánh sáng xanh), chỉ có một ít cuốn về nội khoa thông thường, không có sách chuyên khoa phụ sản.

- Thế cậu có làm cho cháu không?

- Không, không thể được, cậu không biết làm, dễ nguy hiểm đến tính mạng lắm.

- Cháu không sợ.

Bác sĩ Đường cười và nói:

- Ừ, cháu không sợ, nếu biết sợ thì cháu không làm việc đó.

Đường Phi cũng cười, cái cười dường như học được ở một diễn viên điện ảnh nào đó. Phi nói:

- Cậu cũng đâu có sợ, cậu sợ thì không cấp giấy nghỉ ốm giả.

Bác sĩ Đường tái mặt, thất thần đến trước Đường Phi, vồ nhẹ mặt bàn nói:

- Giấy nghỉ ốm giả nào, cháu chỉ nói nhảm.

- Cậu cấp giấy nghỉ ốm giả cho cô Vũ, mẹ bạn Khiêu đấy thôi, cậu còn

với cô ấy, với cô ấy... làm trò đòi bại, cậu nghĩ rằng cháu không biết hay sao? Cậu đừng tưởng cháu không biết! Cháu sẽ đi tố cáo, tố cáo với Ủy ban cách mạng bệnh viện của cậu.

Phi vừa nói vừa đứng lên, chạy ra ngoài như một con thú lên cơn điên. Phi sợ nếu không chạy nhanh thì sẽ khóc. Phi buồn lắm, buồn vì sự hèn mạt của chính mình, vì mình như thế này mà phải nói đến Khiêu, người bạn rất thân, tuy Phi rất giận mẹ Khiêu.

Bác sĩ Đường ngăn Phi lại, nói:

- Cháu điên rồi sao! Anh nắm lấy vai Đường Phi, ấn ngồi xuống, cố giữ cho được vẻ nghiêm khắc của người lớn. Anh nói, - cháu đừng có điên như thế, để cậu nghĩ cách, để cậu thư thư đã.

Bác sĩ Đường nghĩ lung lắm. Bên cạnh anh có nhiều bác sĩ, nhưng vì danh dự của Đường Phi, anh không thể nhờ ai, chỉ mình thôi, phải mạo hiểm. Anh mượn ít sách, tìm hiểu cách nạo thai, làm quen với dụng cụ, ban ngày còn đến xem làm ở phòng phụ sản. Anh quyết định cậy cửa ban đêm để vào, dùng chăn che cửa, (để phòng ánh sáng lọt ra ngoài) rồi bí mật thực hành. Anh mất một tuần chuẩn bị, biết rằng không thể trì hoãn lâu hơn, càng để lâu càng nguy hiểm đến tính mạng Đường Phi.

Anh đã làm như thế, đề phòng Đường Phi kêu đau, anh phải dùng vải xô nhét vào miệng Phi.

Bác sĩ Đường chẳng lạ gì cơ thể người, thời còn là sinh viên y khoa anh đã có thời gian thực tập ở bệnh viện trực thuộc, nhưng không nắm vững kỹ thuật phụ sản. Ban đầu anh từ chối Đường Phi không phải vì không biết việc. Nếu anh là bác sĩ phụ sản thì cũng không muốn làm cho cháu gái. Làm như thế là vô nhân đạo, để lại khoảng trống trong cuộc sống không thể bù đắp, là điều nhạo báng đối với Đường Phi. Anh không nghĩ rằng mình phải nhận lấy sự thật ấy, nhưng anh phải nhận. Bởi sợ hãi mà phải nhận, sợ hãi cũng đã cứu thoát anh, không cho anh đắn đo do dự. Khi anh đứng bên bàn để với tất cả nỗi sợ hãi cực điểm, anh nhìn Đường Phi nằm trên bàn để không là nam cũng không là nữ, không lớn cũng không còn nhỏ, không thân mà cũng không sợ, Phi như không phải là người sống, Phi là chính trị, là vận mệnh của anh. Mà anh cũng như không phải đang nạo thai mà là cầu nguyện cho số phận tai qua nạn khỏi.

Nhưng rồi tất cả cũng khập khiễng qua đi. Không nén nổi, Đường Phi ôm lấy cậu mà khóc ngay trong phòng sản. Trong tiếng khóc, cậu cháu đã trút được những nỗi phiền muộn và đau thương không sao nói thành lời, bù đắp những hụt hẫng trong tình cảm. Trong tiếng khóc, cậu cháu đã tha thứ cho nhau, tình thân máu mủ đã làm dịu nỗi đau của da thịt và trái tim. Họ là người thân, cho dù đã từng rẻ rúng nhau.

Đó là một ca duy nhất trong cuộc đời không dài lắm của bác sĩ Đường. Khi cuộc sống của anh sắp chấm dứt, anh đứng trên ống khói cao, nơi cuối

cùng anh nhìn là cửa sổ phòng sản. Anh nhớ lại cuộc đời, nhớ rằng mình đã có lỗi nhiều với Đường Phi, cô cháu gái cô cút đơn độc. Anh đã xem thường Phi, oán giận Phi, xem Phi như sợi dây oan nghiệt trói buộc cuộc đời mình. Chỉ một việc không có lỗi với Đường Phi là, với một tay nghề không cao, nhận lấy việc nguy hiểm, có thể bị bắt, có thể mất việc, có thể bị tù để bảo toàn danh dự cho cháu gái.

Tết năm đó, gã đội trưởng giày trắng từ nông thôn về ăn tết ở Phúc An. Vào một đêm đã khuya, hắn cùng bọn đàn em chui vào mấy dãy nhà tập thể của bệnh viện thay nhau hãm hiếp bà y tá khoa nội, người nữ gián điệp đã khai ra mật hiệu "tâm lưới người cá từ đâu tới," hàng ngày phải dọn dẹp nhà vệ sinh, quét tước hành lang.

Gã đội trưởng giày trắng có ý định đột nhập phòng của Đường Phi để trả thù, hắn đã biết chuyện Đường Phi với anh diễn viên múa. Tay hắn cầm sẵn dao găm, định rạch vài nhát trên mặt Phi để cảnh cáo. Nhưng khi hắn đánh thức người đàn bà ngủ trên giường dậy thì mới biết là nhầm. Nhưng hắn cũng không tha người đàn bà đẹp, người đẹp của chế độ cũ. Hắn còn cho cả mấy thằng đàn em thay nhau làm nhục bà, hắn kê dao vào cổ người đàn bà này, trong bóng đêm, bọn chúng thay nhau thở dốc trên người bà. Hắn nghĩ, đây không phải Đường Phi, nếu là Phi thì hắn không để bọn đàn em làm thế. Hắn vừa nghe bọn đàn em thở phì phò, vừa cảm thấy hắn còn có lương tâm, ít ra là không có lỗi với Đường Phi. Con Phi kia chung quy chỉ là mảnh giẻ rách - hắn chửi Phi - mà phải cảm ơn người đàn bà đang nằm dưới bụng chúng tao đây, bởi có bà ta mà mới thoát, mẹ kiếp, bằng không tao sẽ cho mày vài nhát dao.

Sáng hôm sau, bà y tá trưởng đi báo sự việc, tìm ông trưởng phòng bảo vệ của bệnh viện để báo cáo. Còn ai đoái hoài đến bà, người bị cưỡng hiếp đâu phải con nhà lành. Người bị cưỡng hiếp là một "nữ gián điệp", "nữ gián điệp" già có bị hiếp cũng đáng đời, không hiếp bà thì hiếp ai!

Tâm lưới người cá từ đâu tới?

Từ biển lên.

MÈO SOI GƯƠNG

20

Ở đời này có tiệc nào không tàn. Tiệc càng lớn, tàn tiệc thì dư vị càng buồn. Khiêu, Đường Phi, Do Do cũng dự những bữa tiệc bí mật, nào bánh tiểu tuyết cầu, nào xúp đỏ Ucraina, nào trang phục bơi thuyền lịch sự và *Đêm Cairo thần bí*, tất cả đều cách biệt với thế giới. Thậm chí Khiêu nghĩ rằng, từ nay về sau sẽ không còn điều phiền muộn, nhà trường và gia đình có là gì, Khiêu đã được hưởng một thế giới vui vẻ. Nhưng bé Thuyên đã làm tan vỡ niềm vui của Khiêu, bé Thuyên như cánh quạ đen chập chờn bay lượn trước mặt, làm tâm tư Khiêu xuất hiện những bóng đen khó tả, làm lòng Khiêu nặng nề chưa từng có.

Khiêu không bằng lòng vì sự ra đời của bé Thuyên. Để bày tỏ sự không bằng lòng, Khiêu tỏ ra lạnh lùng gặp nhiều lần với bé Thuyên, càng yêu thương Phàm gặp bội. Khiêu rất yêu Phàm, cơ sở của tình yêu thật bền vững. Phàm cũng yêu chị, gần như phục tùng không điều kiện mọi chỉ lệnh của chị. Còn nhớ, khi Phàm mới bi bô biết nói, mỗi lần chơi với Khiêu nó rất thích lè lưỡi nói ngọng lú ngọng lô, Khiêu đập ruồi, dù đập được hay không Phàm cũng vui vẻ reo lên chít (chết) chít (chết)... Nó động viên chị, khen chị, làm cho chị tin, cho dù đất trời đảo điên, vật đổi sao dời thì nó với chị cũng vẫn một lòng, không hề thay đổi.

Những ngày cả bố và mẹ cùng ở nông trường Vĩ Hà, hai chị em sống dựa vào nhau. Phàm thích ăn táo và cá hồ, Khiêu cô mua bằng được cho em. Nó biết không đủ tiền để ngày nào cũng được ăn cá và táo, Khiêu nhin, ngồi nhìn em ăn. Nhìn Phàm ăn rất vui, vì mỗi lần ăn hết một khúc cá, nó lại lấy xương làm lược, cái lược này chị ơi - nó khoe với chị. Khiêu cũng thích cái thông minh và sức tưởng tượng của nó, nhưng không cho em nghịch, sợ bẩn tay, bẩn đầu. Khiêu rửa tay chân cho em. Tối nào trước khi đi ngủ cũng rửa chân cho em, hai chị em cùng ngồi trên cái ghế gỗ, quay mặt vào nhau, chậu nước để ở giữa. Khiêu rất thích ngửi chân Phàm, chân có mùi chua chua. Nó rửa cho em thật kỹ, kì cọ từng kẽ chân, có lúc quên lấy khăn lau chân, nó phải dùng quần để lau. Khiêu để hai chân Phàm đứng trên chân mình cho khô. Không phải Khiêu không thể đi lấy khăn lau chân cho em mà thích như thế, thích để Phàm đứng trên chân mình.

Khiêu nói:

- Em lau chân vào quần chị cũng được.

Phàm nói:

- Em lau, em lau nhé.

Khiêu nói:

- Em cứ lau đi.

Thế là Phàm đứng lên đù Khiêu, Khiêu để em đứng lên, còn nhún nhảy đùa nghịch, không còn là rửa chân nữa mà là trò đùa của hai chị em, hai chị em phải đùa vui với nhau.

Khi Khiêu xách làn thức ăn đi ngoài phố, thế nào Phàm cũng giúp chị một tay. Nó giúp không phải để chia sẻ phần nặng với chị, mà là nghịch vui, tưởng như cùng được xách làn với chị. Nó thích lao động, bởi nó yêu chị.

Nếu có ai bắt nạt, Khiêu liền bênh em, lúc đó thì nó không e dè nể nang gì. Có lần, một thằng bé đứng ở cửa đưa cho Phàm một miếng xà phòng tròn như cái bánh trôi, bảo nó ném thử, ngọt lắm, bánh trôi đấy, ném đi. Phàm đưa lưỡi ra nếm, vừa lúc Khiêu chạy đến, giật lấy miếng xà phòng nhét vào miệng thằng bé kia, nó nhét miếng xà phòng vào miệng thằng bé, vả vào miệng nó, làm nó khóc lên, phải nôn ọe cả buổi. Hai chị em vờn thẳng người đi về, vừa vào cửa nó vừa nói với em:

- Xà phòng đấy, xà phòng đấy, không phải bánh, mà có là bánh em cũng không được ăn, không được tùy ý ăn của người khác, em hiểu chưa nào?

Phàm gật đầu lia lịa, nó nhớ, nó chưa bao giờ quên những điều chị dặn.

Bé Thuyên ra đời. Chương Vũ ở nông trường Vĩ Hà về được một năm thì sinh bé Thuyên. Lúc này quản lý ở nông trường cũng đã nói lỏng, nhiều người của Viện Thiết kế cũng tìm lý do để về Phúc An rồi cố tình không đi nữa. Chương Vũ thì với lý do chính đáng sinh con, không còn nhắc đến bệnh tim, chị có mang là lý do chính đáng để không trở lại nông trường. Trong thời gian cho con bú, chị có quyền ở nhà.

Trong nhà rất bận, Khiêu phải làm không biết bao nhiêu việc. Lúc thì mẹ sai pha sữa cho em, lúc phải thay tã lót. Khiêu tất bật, làm đổ vỡ lung tung. Tã giặt cũng không kỹ, nó cứ bỏ tã vào chậu giặt qua loa. Nước cam lã ra của bé Thuyên, nó lấy cho Phàm uống. Khi bé Thuyên tròn một năm, có thể ăn thịt nghiền, Khiêu thường xuyên lấy thịt nghiền của bé Thuyên kẹp vào bánh mì cho Phàm ăn. Phàm bị "thất sủng," vì bị "thất sủng" một cách tự nhiên nên thỉnh thoảng lại được chị cho ăn bánh mì kẹp thịt, nó cứ bám riết lấy chị, dựa dẫm vào chị cho cả nhà biết, cho thiên hạ biết, chẳng có gì ghê gớm, đã có chị rồi.

Vì bị "thất sủng," không còn được chiều chuộng, Phàm có phần tỏ ra quá đáng, mà nó không tỏ ra quá đáng thì phải làm thế nào? Nó ghét bé Thuyên, thật sự ghét, không phô trương, không cường điệu. Nó ghét thật đơn giản, không khó diễn tả như Khiêu. Nó ghét bởi bé Thuyên rất xinh, rất xinh và rất biết. Nhất là từ khi bé Thuyên biết đi, nó được người lớn đưa xuống sân chơi, khuôn mặt xinh đẹp và mái tóc vàng quăn tự nhiên của nó làm cho hàng xóm hoặc ai qua đường trông thấy cũng thích. Càng nhiều người thích bé Thuyên càng làm Phàm thêm bực, nó cấu bé Thuyên, cấu vào cổ chân cổ tay mũm mĩm của nó. Nó dùng móng tay cái và móng tay trở cấu từng tí vào

bé Thuyên, chỉ đau như kiến cắn, nhưng cũng đủ để bé Thuyên khóc. Phàm đâu có sợ, bởi bé Thuyên không mách, vì nó không biết nói.

Chương Vũ vẫn thường dẫn bé Thuyên đi dạo trước nhà, mọi việc đều để Khiêu và Phàm làm, bắt chúng phải trông bé Thuyên... Phàm thì trốn tránh, nó không thích chơi với bé Thuyên. Hàng xóm láng giềng thích chơi với bé Thuyên, tỏ ra lạnh nhạt với Phàm, nó ghen với bé Thuyên, đâm ra không vui. Những lúc như thế nó cố tình nhăn mặt giả vờ bị chuột rút:

- Ôi, chuột rút, đau quá...

Nó nằm vật ra giường. Mẹ lại bảo Khiêu ra trông bé Thuyên, mà những lúc đó Khiêu bận sang nhà Do Do nấu nướng. Bé Thuyên biết đi, biết múa chiếm mất khá nhiều thời gian của Khiêu, nhiều lần phải bỏ cuộc nấu những món cao cấp với Do Do. Nhưng nó không như Phàm giả vờ bị chuột rút. Nó biết nghe lời mẹ, đem ghế ra cửa ngồi đọc sách, vừa đọc vừa trông chừng bé Thuyên đang chơi gần đó. Nhiều lúc hai ánh mắt gặp nhau, Khiêu lặng lẽ dò xét đôi mắt đen láy của em gái, thấy có gì đó không ổn. Ngay từ đầu nó đã thấy có gì đó không ổn, giữa ban ngày ban mặt bé Thuyên chơi trong sân nhưng nó vẫn không thoải mái. Khiêu không ghen với vẻ xinh đẹp, hoàn mỹ không khiếm khuyết của bé Thuyên. Khiêu nghe người ta nói thế này, nếu một đứa bé đẹp hoàn thiện, không một khiếm khuyết thì nó ngày càng xuống dốc, lúc bé xinh đẹp lớn lên lại rất xấu xí. Bởi thế nó không có gì phải hận bé Thuyên. Nhưng nó xinh cũng có gì ghê gớm lắm đâu, đã hai tuổi mà vẫn chưa biết nói, có thể bị câm chẳng. Điều mà Khiêu thấy không ổn là, việc bé Thuyên ra đời thật đáng ngờ, cho rằng đó là trò đùa rất nghiêm trọng đối với gia đình. Có lý do để Khiêu nghĩ như vậy, bởi có lần Đường Phi đến thăm bé Thuyên.

Đường Phi bị anh diễn viên múa bỏ rơi, phải đi phá thai, rất có năng khiếu quan sát trẻ con, mà nói năng cũng không e dè. Một hôm, Đường Phi nói với Khiêu:

- Đàng ấy thấy bé Thuyên giống ai?

Khiêu không nói gì. Đường Phi nói luôn:

- Nó giống cậu tớ nhỉ? Ừ, biết đâu nó là em họ tớ.

Khiêu vừa tức nghẹn, vừa buồn. Khiêu chỉ ậm ừ vài tiếng trong họng, nét mặt thoáng buồn. "Nó giống cậu tớ," câu nói của Đường Phi như một đòn quất mạnh vào đầu làm Khiêu choáng váng, làm Khiêu tỉnh ngộ. Nó làm rõ điều xưa nay không dám làm rõ, Khiêu đã tìm được đáp án mà xưa nay vẫn không dám đi sâu tìm kiếm. Họ, bác sĩ Đường và mẹ, làm Khiêu ghê tởm, làm Khiêu phẫn nộ muốn nguyên rửa, gột bỏ. Họ đã phụ lại Khiêu phải đau khổ, kinh hoàng, vui sướng và hối hận vì lá thư không đến tay bố. Họ thật không xứng, thật không xứng đáng. Khiêu sợ, sợ điều Đường Phi nói ra không còn ẩn náu trong lòng Khiêu, tưởng như ngày nào Khiêu cũng mong có người nói ra, nói toạc ra thì Khiêu mới có quyết tâm hành động. Khiêu

quyết tâm hành động, cho dù quyết tâm đó mềm yếu và mỏng lung, quả thật Khiêu rất muốn hành động.

Phàm cũng có ý giúp chị, nó bắt đầu hành động. Phàm đi đào nhĩ tủy, bỏ những mảnh nhĩ tủy màu vàng nhạt vào bình sữa của bé Thuyên. Khiêu thấy nhưng không nói gì, chúng đều nghe nói, nhĩ tủy không ăn được, ăn vào có thể bị câm.

Bé Thuyên có thể đã bị câm, nhưng muốn cho nó ăn nhĩ tủy để câm hẳn. Khiêu nhìn Phàm lắc lắc chai sữa, không nói gì. Không nói gì có nghĩa là lặng lẽ khuyến khích. Phàm cầm chai sữa đựng nhĩ tủy và nước cam đến chỗ bé Thuyên. Nhưng việc không thành, không hiểu tại sao nó tuột tay, chai nước cam rơi vỡ tan tành.

Khiêu rất tiếc. Phàm cũng rất tiếc. Hai chị em không ai nói với ai về điều đáng tiếc mà chỉ tỏ ra lạnh nhạt với bé Thuyên để bày tỏ cái tiếc đó. Chúng chơi trò "ngồi sofa," thật ra không phải trò chơi, mà chỉ là cách tận hưởng sung sướng mà Khiêu phát minh: mỗi lần mẹ đi vắng, Khiêu lại lấy cái gối bông to xù ra, đặt lên hai cái ghế gỗ ghép lại với nhau, thế rồi hai chị em thay nhau ngồi lên. Được ngồi lên cái ghế ấm êm khiến hai chị em thích thú, chúng ngồi cắn hạt dưa trên sofa tự tạo, hạt dưa trắng, hạt dưa đen, hạt dưa xanh. Chúng không cho bé Thuyên đến gần, không cho bé Thuyên được hưởng cái nhàn nhã trên sofa, hoặc có thể nói, cái sofa nhàn nhã thích thú này là phát minh để bé Thuyên bức tức, hai chị em rất muốn bé Thuyên phải khóc vì không được ngồi sofa. Trò chơi này nếu mẹ biết thì cũng có chuyện đấy, Khiêu nghĩ rất thách thức, mà cũng rất muốn thách thức mẹ. Khiêu biết mẹ không dám nhận sự thách thức của Khiêu, thậm chí không dám trách mắng Khiêu và Phàm đối xử tệ với bé Thuyên. Mẹ càng không dám, Khiêu càng giận mẹ; mẹ không dám, Khiêu càng không quý bé Thuyên.

Thế rồi một hôm.

Một hôm chủ nhật, sau bữa cơm sáng, Chương Vũ ngồi bên máy khâu may áo khoác cho bé Thuyên, để cho Khiêu và Phàm đưa bé Thuyên đi chơi. Như mọi hôm, Khiêu đem ghế ra cửa ngồi đọc sách, Phàm cũng đem ghế ra ngồi ở cửa. Phàm không đọc sách mà đan tất. Cứ mỗi lần mẹ may gì cho bé Thuyên nó lại lâu bầu. Dường như Phàm nói với mẹ, mẹ bỏ mặc con thì con cũng biết tự chăm sóc. Phàm tự đan tất cho mình, về mặt này nó không kém.

Bé Thuyên đi đi lại lại dọc con đường nhỏ đã quen ở trước nhà. Một tay nó cầm cái xô nhỏ đồ chơi, tay kia cầm cái xẻng ngồi đào xới ở góc cây rồi xúc đất vào xô đổ sang một góc cây khác. Nó cứ chạy đi chạy lại giữa hai góc cây, chơi một lúc nó gõ xẻng vào xô như để hai chị ngồi ở kia chú ý đến nó. Cô chị lớn thì dán mắt vào trang sách vờ như không nghe thấy, cô chị thứ hai thì đưa một ngón tay lên miệng ra hiệu hãy im đi. Tại sao hai chị lại lạnh nhạt, xa lánh bé Thuyên như thế, bé Thuyên có lỗi gì? Đó là điều bí ẩn mà cho đến chết, cho đến chết bé Thuyên cũng không thể nào hiểu nổi.

Có mấy bà ngồi đóng Tuyên tập Mao Trạch Đông gọi bé Thuyên. Làm việc mệt các bà phải nghỉ, mà bé Thuyên như thú giải trí đáng yêu. Các bà vỗ tay, gọi bé Thuyên thật trêu mền, bé Thuyên liền vút xéng và tô tập tễnh chạy đi. Bé Thuyên đi qua con đường nhỏ trước nhà số 6 mà hàng ngày nó vẫn đi. Khi không còn thấy bé Thuyên dưới tầm mắt đang đọc sách thì Khiêu bỏ sách xuống, đứng dậy. Không phải là bản năng yêu thương mà là bản năng trách nhiệm khiến Khiêu phải gọi bé Thuyên lại, không muốn để nó đi xa. Hoặc Khiêu có thể bảo Phàm gọi lại, gọi không được thì lôi về. Phàm đứng bên cạnh Khiêu. Lúc đó hai chị em (có thể chỉ một mình Khiêu) trông thấy sự việc mà chưa trông thấy bao giờ, một việc đột ngột đến: một nắp cống thoát nước đã mở, bé Thuyên chạy thẳng đến bên miệng cống thoát nước đã mở nắp. Nhất định Phàm cũng trông thấy nắp cống đã mở và bé Thuyên, bởi nó vội kéo tay Khiêu, không rõ định kéo tay cùng chạy đến bên cống thoát nước hay kéo tay xin, xin cho mình được chạy đến bên cống thoát nước kia.

Hai chị em kéo tay nhau, bàn tay lạnh buốt, cả hai cùng đứng tại chỗ. Hai chị em đứng sau bé Thuyên, có thể mười mét, có thể mười lăm mét, cả hai vẫn thấy bé Thuyên chạy thẳng tới, chạy thẳng và thẳng tới cống thoát nước. Khi hai cánh tay bé Thuyên dang ra, như đôi cánh bay xuống cống thoát nước, Phàm chợt cảm thấy bàn tay giá lạnh của Khiêu bóp nhẹ tay mình. Phàm nhớ mãi, trong ký ức cuộc đời Phàm vẫn nhớ mãi bàn tay Khiêu lần ấy, đây cũng là chứng cứ để Phàm tố cáo cái hư ảo và cái thực của Khiêu.

Khiêu cũng nhớ mãi hai chị em đã kéo tay nhau và sức mạnh kéo bàn tay Phàm hôm ấy. Đó là động tác lộn xộn và quyết đoán, là ngăn cản, là khống chế, là dứt khoát, là gào thét, là cảm giác hả hê hay là cơ co giật hoản loạn sau một việc lớn? Là ám hiệu giữ kín cho nhau hay lời ai oán đã phạm trọng tội?

Có quá ít điều ghi lại trong ký ức của một đời người. Những việc lớn rất dễ quên, những việc vụn vặt lại không dễ dàng xóa đi, cũng như bàn tay con người, ngày nào, tháng nào, năm nào đã phải dùng một chút sức mạnh trên bàn tay người khác...

Bé Thuyên không còn trên mặt đất. Một thời gian dài sau cái chết của bé Thuyên dường như ngày nào Chương Vũ cũng hỏi Khiêu:

- Con không thấy cái nắp cống mở ra ư?
- Không.
- Con có nghe thấy các bác đóng sách gọi em không?
- Không.
- Thế từ lúc nào con không trông thấy em nữa?
- Khi trước mắt con không còn thấy.
- Sau đó con thấy gì, tại sao con không chạy theo em?
- Sau đó con không thấy gì nữa, con cũng không biết em ngã xuống cống.
- Ở đây có cái cống mà con không biết à?
- Con thấy xưa nay cống vẫn đậy nắp.
- Em chạy đến bên miệng cống con cũng không thấy sao?
- Con không trông thấy.
- Nhưng con phải thấy con là chị của nó.
- Con không thấy, em Phàm có thể làm chứng.

Phàm vẫn im lặng ngồi kia, bị Khiêu kéo tay. Phàm không cần lên tiếng, hai chị em kéo tay, khuyến khích nhau, cùng mạnh dạn, cùng chứng minh trong sạch.

Cuộc vặn hỏi tiếp tục.

- Thế thì con thấy gì?
- Con trông thấy nhiều người vây quanh miệng cống, con với Phàm cùng chạy tới.
- Có phải những người gọi em?
- Có các bác ấy, có cả hai người đi xe đạp ngang qua. Sau đó... có cả mẹ nữa.
- Đừng nói vớ vẩn, mẹ biết có mẹ.

Chương Vũ không hỏi tiếp, nước mắt trào ra. Chị thôi không hỏi người nhà, quay qua hỏi người ngoài. Chị gõ cửa hết nhà này đến nhà khác, tìm đến những người có mặt hôm đó. Đầu tóc chị rũ rượi, quần áo lôi thôi, đôi mắt ngây dại, bắt họ kể đầu đuôi sự việc. Thái độ của chị bức tức hơn đối với Khiêu, chị trút hết nỗi tức giận, hằn học bởi mất đứa con gái yêu thương và nỗi giận không trút cho ai trong nhà đem đổ cho người ngoài. Chị giận họ, giận họ ăn no rồi đem bé Thuyên ra làm trò vui, nếu họ không ngồi đóng sách thì họ không trông thấy bé Thuyên, mà không thấy thì không gọi nó đến, bé Thuyên đang xúc đất ở góc cây (Khiêu nói lại như vậy) sẽ không chạy về phía có cống thoát nước. Tại sao các người gọi con tôi? Các người

vô trách nhiệm lắm! Đối với con cháu các người, các người cũng không chỉ đường cho chúng hay sao... Có lần chị quá xúc động, ngắt xiêu trong nhà một bà hàng xóm. Bà hàng xóm phải vội cấp cứu, phun nước vào mặt chị cho chị tỉnh lại. Càng lúc chị càng nặng lời làm hàng xóm lảng giềng không muốn nghe, nhưng họ hiểu lòng chị, không cãi lại chị làm gì. Mà các bà hàng xóm cũng ân hận vì không trông thấy cống thoát nước giữa đường mở nắp, họ chỉ thấy bé Thuyên như một thiên sứ chạy tới, thế rồi bỗng biến khỏi mặt đất. Khi bé Thuyên biến khỏi mặt đất thì họ mới phát hiện trên con đường nó chạy tới có cái cống nước để ngỏ, nắp cống bỏ sang một bên. Vậy là có một bà nói với Chương Vũ, vấn đề không phải là trên con đường có cống nước bản, cống nước bản này vốn có từ lâu, người lớn trẻ con trong khu liệu có ai không qua lại con đường ấy? Vấn đề là ai đã mở nắp cống, mở rồi tại sao không đập lại?

Bà hàng xóm làm Chương Vũ sực tỉnh, chị đã tìm ra manh mối của vấn đề, ai đã mở nắp cống, ai mà thật đức đến thế!

Người trong Viện Thiết kế không ai nhận đã mở nắp cống, qua sự điều tra của Ủy ban cách mạng của Viện, công nhân đường nước thải không ai đi làm ngày chủ nhật. Có thể là trẻ con nghịch ngợm, trong khu cũng có trẻ hay nghịch phá, ví dụ thằng bé cho Phạm ăn xà phòng chẳng hạn. Họ nghĩ chỉ có những đứa trẻ chưa học được cái tốt nhưng lại học các trò độc địa, những đứa trẻ xưa nay hay chơi trò tinh quái. Chương Vũ nghĩ đến những đứa trẻ hay nghịch, chị giận những đứa trẻ ấy như giận các bà hàng xóm đóng Tuyên tập Mao Trạch Đông vậy, nhưng lấy đâu ra chứng cứ? Nếu chúng định cạy nắp cống lên bán cho hàng đồng nát lấy tiền hút thuốc thì tại sao chúng không đem nắp cống đi? Nắp cống vẫn còn đó. Tất cả không có chứng cứ, không tìm đâu ra chứng cứ.

Vào lúc đêm khuya thanh vắng, Chương Vũ vẫn nức nở trên giường, trong lòng vẫn ân hận chưa may xong cái áo choàng cho bé Thuyên. Chị cũng nghĩ, lẽ ra không nên sinh bé Thuyên, nhưng tại sao lại sinh ra nó? Là để giữ một kỷ niệm đẹp với bác sĩ Đường chăng? Trước khi bé Thuyên ra đời, bác sĩ Đường không nghĩ rằng Chương Vũ có mang với mình. Chị không để anh biết, nhưng khẳng định đó là con anh, chị muốn có một đứa bé như thế trong cuộc sống của mình, đứa bé sẽ nhắc lại cho chị vô số kỷ niệm thầm kín. Chị không cho bác sĩ Đường biết, sợ rằng bác sĩ Đường biết sẽ bắt chị phải phá thai. Từ trong bản năng chị biết bác sĩ Đường không yêu chị, chị khát khao anh nhiều hơn nhu cầu của anh đối với chị. Mà chị cũng không rõ mình khát khao gì ở anh, khát khao tình dục, lại phảng phất khát khao biếng lười bẩm sinh của chị. Tính lười biếng không những làm chị trốn tránh nhiều việc lẽ ra chị phải đảm đương, tính lười biếng còn làm chị lười nghĩ đến tương lai quan hệ với người khác. Hoặc, điều chị gọi là "kỷ niệm" cũng là do lười bẩm sinh, chị lười sinh để có kế hoạch. Về mặt này chị quá ư

buông thả, chị một người lớn tuổi đã có chồng còn hơn cả Đường Phi cô gái chưa chồng. Khi Đường Phi bị nhét vải xô vào miệng trong phòng phụ sản lại rất đàng hoàng phá bỏ cái thai với người không phải chồng mình. Hôn nhân là việc hợp pháp và lý trí ngay thẳng, hôn nhân cũng rất bản thiêu tối tăm.

Chị cũng ngậm ngùi cho rằng đây cũng là sự báo oán, là Chúa trời báo oán đối với chị mấy năm vừa rồi sống tạm bợ vô nghĩa, chán ngán uể oải, thiếu trách nhiệm. Chị còn ngang nhiên, liêu sinh bé Thuyên, thiếu thận trọng đưa bé Thuyên vào đời, nhưng rồi chị đã nghĩ gì về nó? Tất cả như một giấc mơ bắt đầu từ một tờ giấy nghỉ ốm và kết thúc ở cái chết của bé Thuyên. Đúng là phải kết thúc quan hệ với bác sĩ Đường. Cho đến lúc này chị mới nghĩ đến gia đình, nghĩ đến người thân. Chị cũng không muốn nghĩ ngợi, suy tính, bởi sợ Khiêu hơn cả sợ chồng. Chị tin chắc không gì qua được mắt Khiêu, lúc cần nó có thể lật tung lên tất cả.

Ai có thể nói chồng chị không hề may mắn hay biết gì? Hai năm vừa rồi, trừ những dịp nghỉ tết và nghỉ chuyển mùa, chồng chị rất ít khi về nhà. Hai cô con gái có trách anh thì anh cũng chỉ nói, ở nông trường khó xin phép nghỉ ốm. Sắp đến ngày sinh, chị điện cho anh về, nhưng mãi sau khi chị sinh được một tuần anh mới về Phúc An. Bức điện có phần không như tâm tư, ý của chị là, không muốn khi đưa bé ra đời lại có chồng bên cạnh, điều ấy cũng khó xử cho chồng, thiếu tôn trọng chồng, tuy có thể anh không hay biết gì nhưng chị cũng không đành lòng. Chị thà rằng không có ai bên cạnh, chỉ một mình đón bé Thuyên chào đời. Nhưng đi đẻ mà chỉ một mình thì không bình thường, khác nào lạng lẽ thú nhận điều mờ ám thâm vụng, thú nhận chị không đủ dũng cảm cho đứa trẻ nhìn mặt người đàn ông được gọi là chồng kia. Chị không định thế, làm lẫn lộn thực hư mới là ý định trong cuộc sống của chị. Chị đánh một bức điện cho nông trường Vĩ Hà. Đánh điện rồi chồng vẫn đứng đĩnh về muộn. Việc chồng chậm về cũng đủ để Chương Vũ đoán biết, nhưng lúc đó chị không đủ can đảm để xét đoán. Chị vẫn luôn tay làm việc này việc khác, lúc thì kéo chăn lên, lúc lại lấy cốc nước để trên đầu giường uống một hớp, làm những động tác này động tác khác cũng là để dịu bớt căng thẳng trong lòng. Cuối cùng, chị nghiêng người, bế bé Thuyên lên, trao cho anh đang đứng bên giường.

Chị không hề nhận ra biểu hiện của chồng vào lúc thoát trông thấy bé Thuyên, bởi chị cup mắt nhìn xuống. Chị nhìn xuống hồi lâu, tay bế bé Thuyên đưa cho chồng, chị muốn anh đón nó, chỉ khi anh đón đứa bé thì chị mới tạm yên tâm. Thế nhưng anh vẫn không đón đứa bé từ trong tay vợ, ngược lại anh lùi một bước. Anh dang hai tay, rồi cho hai tay vào túi quần - anh cũng đang làm động tác này khác, đang làm dịu căng thẳng trong lòng. Rồi anh không nhìn ai và nói:

- Để anh đi rửa tay, ngồi xe bụi bẩn lắm.

Anh chỉ ở nhà một đêm rồi trở lại nông trường.
Bởi vậy ai dám nói Doãn Xích Tâm không biết gì.
Tất cả đã chấm hết.

Chương Vũ rất thích từ "chấm hết," cái chết của một con người mới làm chị hiểu trong cuộc sống của chị cũng có việc cần chấm hết. Với tâm tư chấm hết, chị đến bệnh viện Nhân Dân tìm bác sĩ Đường. Trong hai gian nhà của anh, lần đầu tiên chị không đi thẳng vào buồng trong mà chỉ kéo ghế ngồi ở ngoài, bác sĩ Đường biết chị đến làm gì rồi.

Hai người chưa một lần nói thẳng, chưa bao giờ nói đến chuyện bé Thuyên là của ai. Sau khi chị sinh, một thời gian dài bác sĩ Đường không đến nhà chị. Nhưng không vì thế mà bé Thuyên không lớn lên, không trưởng thành, những đặc điểm nào thuộc về họ "Đường" cũng rất nhanh chóng hiện rõ ở bé Thuyên, rất nhanh chóng kéo dài khoảng cách với hai chị em nhà họ "Doãn". Ngay cả Chương Vũ cũng kinh ngạc, nó không giống chị một tí nào, nó không để lại một khoảng trống nào cho người lớn, cho gia đình, cho xã hội mà nó sinh sống. Khi bé Thuyên một tuổi, chị đưa nó đến bệnh viện Nhân Dân để nó nhận mặt bác sĩ Đường. Thật ra không cần thiết phải gặp mặt để nói thẳng ra làm gì, nhìn mái tóc vàng quăn, nhìn cặp mắt đen ngầy thờ của bé Thuyên, bác sĩ Đường đã hiểu lắm rồi. Anh bế bé Thuyên mà thấy kinh ngạc và lầy lăm lạp, thấy ngượng và phẫn khởi, nhất định anh muốn hôn nó, nhưng lại không dám áp miệng vào khuôn mặt nó. Anh chỉ thấy cổ họng nóng lên và hỏi:

- Cháu tên gì nhỉ?

Chương Vũ nói:

- Cháu tên Thuyên.

Anh hỏi:

- Viết chữ Thuyên nào?

Chị trả lời:

- Chữ "toàn" có "thảo đầu," Thuyên có nghĩa là ngọn cỏ tiên.

Anh nói khẽ:

- "Thảo đầu," dưới là chữ "toàn" ư?

Chị nói:

- Phải rồi, Đường Phi chữ "Phi" cũng có "thảo đầu" đấy.

Như vậy là đã rõ, hai người không nói tiếp nữa. Hơn nữa, chị cũng không có ý gì khác. Chỉ đưa bé Thuyên đến cho anh biết mặt.

Bác sĩ Đường rất biết ơn Chương Vũ. Anh biết ơn bởi chị có thể để anh cư xử thiếu trách nhiệm như thế, và cũng thiếu trách nhiệm cả với đứa con chung của hai người. Bởi thiếu trách nhiệm nên anh không có gì phải lo lắng, được sống thanh thản nên giữa hai người mới được vui vẻ. Đó là nguyên nhân chính để anh cần có chị. Trong thời đại đầy ức chế và thô bạo, với thành phần xuất thân và quan hệ như anh, anh được một người đàn bà

như Chương Vũ đưa lại hơi ẩm kín đáo làm dịu nỗi khắc khoải, buồn phiền. Chương Vũ bằng con đường không chính đáng đã giúp anh sức mạnh để anh cân bằng thể xác và tâm hồn, dù hai người cũng biết ngày vui ngắn chẳng tày gang. Đã biết ngày vui ngắn chẳng tày gang, như vậy chẳng phải hai người dự đoán được cái chết của bé Thuyên rồi đó sao? Thái độ của bác sĩ Đường đối với bé Thuyên khác với thái độ của Chương Vũ, cho dù cuộc đời của bé Thuyên chỉ hai năm anh cũng không lấy gì làm bất ngờ, anh không quá đau khổ. Anh phải xử lý một sinh mạng còn non hơn bé Thuyên - phá thai cho cô cháu gái Đường Phi. Anh có thái độ phủ nhận những sinh mệnh như thế của dòng họ Đường, anh không cảm thấy mình lạnh lùng, ngược lại cảm thấy nếu sống, chúng sẽ phải chịu nhiều đau khổ. Cũng như Đường Tân Tân, chị gái anh phải nhận lấy cái chết thâm trọng, như hoàn cảnh của cô cháu gái Đường Phi, như bản thân anh phải trải qua những năm tháng không đâu vào đâu. Không ai hiểu nổi lòng anh, người đàn bà có tên Chương Vũ cũng không hiểu nổi.

Bây giờ anh nhìn Chương Vũ đang ngồi trên ghế, nhìn khuôn mặt Chương Vũ sưng húp bởi mắt bé Thuyên, khoe miệng trẻ nãi, mái tóc với mấy sợi bạc của chị, lòng anh bỗng trào nổi xót thương. Anh nghe chị nói, thôi đừng đến với nhau nữa, anh đồng ý. Anh vô cùng xót thương cho chị, bởi thế anh phải ôm lấy chị. Xót thương cũng có thể tạo nên những xung động, không phải anh muốn được chị mà muốn chị được anh, một lần nữa cần có anh, một lần cuối.

Chương Vũ không hưởng ứng, không phải vờ thoái thác, mà thực lòng thoái lui. Đó là trường hợp mà bác sĩ Đường không quen, xưa nay anh vẫn quen sự vờ vập, chủ động của chị, cái nhục dục trần trụi và buông thả mọi lúc của chị. Chị thực sự thoái thác đã kích thích con trống trong bác sĩ Đường. Anh ôm lấy chị, đưa chị vào phòng trong, nhưng chị giữ chặt lấy cửa, không chịu vào. Anh lại đưa ngược chị về phía phòng vệ sinh, đưa vào và khóa lại. Chị giãy giụa trong vòng tay anh, với đôi mắt vô cảm chị bảo với anh đừng làm thế. Đôi mắt vô cảm đã lay động anh, kích thích anh, hết sức xót thương nhưng cũng muốn làm nhục chị, anh nhất định không buông tha. Động tác của anh hết sức mạnh mẽ và kết thúc cũng rất nhanh. Động tác của anh, sự chống lại hiếm có cùng tiếng rên khàn khàn và cao trào của anh cũng không làm Chương Vũ động lòng.

Chị muốn về nhà ngay.

Một ngày mùa thu, mùa thu bé Thuyên tròn hai tuổi, Doãn Xích Tâm từ nông trường Vĩ Hà về Phúc An nghỉ mùa. Anh vừa xuống xe thì gặp hai cô con gái Khiêu và Phàm ở ngay trước cửa Viện Thiết kế, chúng đang mua rau. Anh quên không để ý lúc ấy Khiêu cầm gì trong tay, nhưng vẫn nhờ Phàm đeo một chuỗi tỏi. Chuỗi tỏi thật dài quấn quanh cổ, hai đầu chuỗi tỏi thông xuống tận đầu gối. Chuỗi tỏi trĩu nặng khiến nó phải vươn cổ ra phía trước nhưng vẫn cười vui vẻ. Anh nghĩ, con gái thích quàng chuỗi tỏi dài như thế, nhất định nó đã thấy ảnh bà Vương Quang Mỹ bị đấu, người ta quàng lên cổ bà chuỗi bóng bàn dài thông xuống tận đất - bà thích đeo chuỗi hạt à, này thì cho bà đeo! Phàm đeo chuỗi tỏi làm anh nghĩ ngay đến tấm ảnh bà Vương Quang Mỹ bị đeo chuỗi hạt khổng lồ, nhưng anh còn nghĩ đến một chuyện khác làm anh đau đớn tựa những mảnh thủy tinh cửa nát lòng. Anh cảm thấy không có gì lúng túng, khó xử hơn khi trông thấy con gái phải quàng lên cổ chuỗi tỏi to tướng, cái vui vẻ trong gió thu của nó càng làm tăng thêm nỗi chua chát.

Phàm nhìn thấy bố trước, nó gọi to, bố ơi, rồi chạy đến, chuỗi tỏi cứ lủng lẳng trước ngực. Nó sà vào lòng anh, anh bỏ chuỗi tỏi ra. Khiêu cũng chạy tới, hỏi:

- Tại sao bây giờ bố mới về?

Sao bây giờ bố mới về, câu hỏi như trách cứ, như mong mỏi, có thể còn hơn thế nữa. Chưa bao giờ nó nói với bố về những điều khác, hoặc anh cũng không muốn nghe những điều "khác." Trong một gia đình nề nếp không thể tồn tại những chuyện khác, cho dù trong gia đình đó có người chịu đựng những điều nhục nhã lớn lao, đau khổ sâu sắc.

Anh biết rõ quan hệ của vợ với bác sĩ Đường kể từ sau khi bé Thuyên ra đời. Khi anh tưởng tượng với tất cả may rủi, với mọi thiện chí rằng, những điều anh trông thấy, cảm thấy và phán đoán đều có thể không tồn tại, nhưng khi bé Thuyên ra đời đã phá vỡ mọi may rủi, mọi thiện chí của anh. Trong những buổi học tập khô cứng, vô vị ở nông trường Vĩ Hà, vào những lúc kéo xe gạch nặng nề, khi trong rừng lau sậy bạt ngàn phía ngoài nông trường, anh phải trải qua những giờ phút suy tư dằn vặt, phải ngậm ngùi nuốt nỗi nhục khó nói nên lời của người đàn ông. Bằng một nghị lực phi thường, anh phải chịu đựng sự thật tàn nhẫn trên người Chương Vũ, chưa một lần để xảy ra xung khắc với vợ. Không thể quy kết tất cả điều đó cho tính sĩ diện của anh, anh cũng không thể giản đơn nói rằng, thời ấy những người như anh đang ở vào địa vị hèn kém. Những người sĩ diện lại không muốn trong mắt mình có bụi, ở vào địa vị hèn kém lại càng dễ nổi nóng. Có lẽ trong sự dạy dỗ của gia đình, không ai bảo anh phải mắng mỏ người đàn bà thế nào, bởi

thân mẫu là người nghiên cứu tranh sơn dầu của danh họa Lưu Hải Túc, thân phụ anh là một giáo sư môn Nhân loại học suốt đời trọng vợ như khách. Hoặc do tính cách cao thượng của anh, ngay từ hồi ở Viện Thiết kế Bắc Kinh, anh đã nổi tiếng là người cao thượng. Năm nọ, nhân bình bầu lao động tiên tiến, anh được nêu tên trên bảng danh dự, nhưng anh từ chối vinh dự đó, lý do là hai người cùng được bầu và cùng được biểu dương nhưng anh xem ra không đủ tư cách, anh từ chối đứng cùng với những người như thế. Thời đại có thể hạn chế nhưng không thể loại bỏ được tính cao thượng của anh. Lẽ nào anh trong sáng cao thượng đến mức không thèm nói ra nhẽ quan hệ giữa vợ anh và bác sĩ Đường? Cao thượng đến mức để cho những việc đó làm nhơ bản bản thân? Sự việc có thể không giản đơn như thế. Đứng trước một gia đình hư hỏng hay những sự việc hư hỏng trong gia đình, anh tạm thời lẩn tránh. Sự lẩn tránh của anh có thể có chút cao thượng, nhưng anh tạm thời để yên không có nghĩa là anh bỏ qua một cách dễ dãi. Khói mù trong lòng anh không dễ tan đi. Đầu óc anh không một phút ngơi nghỉ, và chúng mất ngủ của anh bắt đầu từ đây.

Anh vẫn giữ không để xảy ra xích mích với vợ. Theo anh hiểu, nếu anh hỏi, nhất định vợ anh sẽ nói gì. Biết đâu chị đã chuẩn bị sẵn câu trả lời nếu anh hỏi, biết đâu chị đang mong anh hỏi, cứ nói ra sẽ dễ chịu hơn im lặng. Hoặc chửi mắng, hoặc đánh đập, anh cứ làm thế đi, sao anh cứ giấu kín. Thần kinh thật vững mới có thể im lặng. Thần kinh chị không vững như thế, chị sắp điên lên vì anh cứ im lặng lẩn tránh bất định. Bởi thế anh vẫn không hỏi han gì. Không hỏi là anh nắm quyền chủ động, mãi mãi không hỏi có nghĩa là mãi mãi nắm quyền chủ động. Anh không muốn vợ nói ra, anh chưa chuẩn bị để nghe vợ nói ra. Có người chồng nào lại muốn nghe vợ nói ra những chuyện ấy?

Đúng vào lúc ấy thì bé Thuyên chết.

Cái chết của bé Thuyên làm trái tim tan nát bấy lâu của anh bỗng thanh thản. Có lúc anh cảm thấy hổ thẹn bởi trái tim thanh thản vì việc ấy. Nếu một ngày nào anh bị Thượng đế xét hỏi thì anh lại bằng lòng để trái tim không thanh thản, thật ra anh đã không lẩn tránh được lòng mình.

Lần này anh về rất kịp thời, anh đi cả đêm để về. Khi anh trông thấy vợ, vợ anh khóc sung cả mắt, nhưng trước mặt anh cũng không dám biểu hiện quá đau khổ. Tâm tư và tự hổ thẹn làm chị không còn khóc được, chị không kêu khóc trước mặt chồng. Bỗng anh tìm thấy một tình cảm thích hợp nhất, nên bày tỏ nỗi đau khổ thay cho vợ, biểu hiện sự nặng nề phải kiềm chế. Tại sao anh không thể biểu hiện như người cha thật sự của bé Thuyên? Anh bắt Khiêu phải kể lại đầu đuôi cái chết của bé Thuyên.

- Con nói con ngồi đọc sách ở cửa, hôm đó việc của con là trông em hay đọc sách?

- Con không nghĩ là em có thể đi xa.

- Sao con không nghĩ rằng em có thể đi xa, em cũng có chân kia mà?
- Mọi khi em không đi xa như thế.
- Mọi khi em đi bao xa?
- Chỉ quanh quần ở cửa.
- Quần quần là bao xa?

Con không đo nên không biết.

- Những chuyện như thế ai phải biết? Mẹ phải biết chứ? - Anh lôi vợ vào cuộc.

- Mẹ không có ở đây.
- Lúc ấy mẹ ở đâu?
- Mẹ ở trong nhà may áo.
- Lúc đó em ở trong nhà may áo à? - Anh hỏi vợ.
- Vâng! - Chương Vũ nói.
- Em vẫn thường xuyên để con trông em bé rồi ngồi may à?
- Không thường xuyên, nhưng cũng có lúc phải may cho các con.
- Những ai?
- Các con, ba chị em chúng nó.

- Nhưng anh đâu thấy chúng nó mặc quần áo em may, em có thể chỉ cho anh cái nào của chúng nó do em may không?

- Em không nói tất cả quần áo của các con là do em may, chỉ nói có lúc thôi.

- Nhưng em nói em vẫn mất thời gian may áo quần cho các con.
- Ấy là để trả lời anh "thường xuyên" và "không thường xuyên."
- Em nói em không thường xuyên may, vậy thường xuyên làm gì? Em thường xuyên làm gì có thể nói cho anh biết không?

- Em thường xuyên... lần nào cái Khiêu viết thư cho anh cũng đều nói cả rồi đấy thôi.

- Đừng kéo trẻ con vào cuộc. Em nghĩ rằng con viết thư cho anh nói những gì? Con nó có nghĩa vụ thông báo cho anh biết em làm gì hay sao? Đúng thế, cái Khiêu thường xuyên viết thư cho anh, cũng chỉ có nó thường xuyên viết, thư của nó chỉ kể những chuyện ở trường học, kể về Đường Phi, Do Do bạn nó. Tại sao con lại thường xuyên viết thư cho anh? Bởi em chưa bao giờ biết con đang nghĩ gì, thật là điều anh không hiểu nổi em, em... em ồm, bởi thế em có nhiều thời gian hơn ai hết, những năm vừa qua em dùng thời gian làm gì?

Chương Vũ mê mẩn, tai họa sắp ập xuống đầu, chị nghĩ. Rõ ràng chồng đang từng bước đi tới, là phúc hay là họa đây, là tai họa thì tránh đâu cho thoát. Chị lấy lại tinh thần để đón nhận những lời xét hỏi cuối cùng. Chị liếm đôi môi chưa khô, nói:

- Anh để hai con đi chỗ khác đã.
- Không cần thiết - anh cao giọng - không cần thiết phải che giấu, trong

cái nhà này còn chuyện gì chúng không biết nữa, còn có gì có thể che giấu được mắt chúng? Không cần thiết.

- Nhưng em thấy cần nói riêng... nói riêng với anh.

- Theo anh thì cái riêng ấy không có ý nghĩa gì.

Anh vội ngắt lời chị, như sợ chị không chịu đựng nổi mà phải nhận lỗi, như sợ chị bỗng đột ngột điên cuồng nói hết những cái xấu trong lòng ra. Chị lúng túng, chị kinh hoàng sợ hãi, đôi môi chị mấp máy, cầm trề xuống trong giây lát báo hiệu tinh thần chị sắp suy sụp. Như thế anh rất bằng lòng, cho nên anh thay đổi phương hướng, hoặc anh để người đang đối thoại tiếp tục đi vào con đường ngay thẳng trong lòng.

Anh nói:

- Anh hỏi đi hỏi lại em thường ngày làm gì, chắc chắn em trả lời thường ngày em chăm sóc bé Thuyên, nó còn bé, cần được chăm sóc. Nhưng nó chết trong sự chăm sóc của em, mẹ nào lại như thế, em có xứng làm mẹ không? Em, không phải học, không phải công tác gì, nhưng ngay cả đứa trẻ hai tuổi cũng không trông nổi. Con gái tôi, đứa con tội nghiệp... đứa con tội nghiệp... nó không chết trong công nước thái mà chết ngay trong tay em, thật không xứng đáng làm mẹ!

Doãn Xích Tâm vút cái chén nước chè đi, rồi anh đến kéo cái ngăn đựng kim chỉ ở máy khâu ra và đổ ụp xuống đất.

Giọng nói, thái độ và cả những động tác mạnh mẽ đúng là anh đang rất giận, nhưng Chương Vũ từ từ trấn tĩnh lại. Những lời nói của anh không gây nhức nhối, ngược lại làm chị bình tĩnh hơn. Chị không tin là mình đã nghe được câu nói của anh, anh gọi bé Thuyên là "con gái tôi." Đó là lời tuyên bố, một lời xác nhận, lại không chỉ là lời tuyên bố, lời xác nhận. Điều này như hàm ý tha thứ hoặc như bỏ qua tất cả những gì vẫn đục từ xưa đến nay của Chương Vũ. Anh nói như thế thật sao? Nghĩa là thế nào? Anh tức giận nhưng không hí hửng khi người khác gặp nạn, chỉ vì "con gái tôi" chết trên tay Chương Vũ. Nếu anh nghĩ như thế, nếu anh thật sự cho rằng bé Thuyên là con anh, thì làm sao mà Chương Vũ không bị anh mắng mỏ thậm tệ. Cứ cho là anh chửi chị không phải là giống người đi nữa, cứ cho là anh mắng chị là chó má đi nữa thì chị sẽ quỳ xuống để anh đánh. Nghĩ lại vừa rồi, vừa mới rồi, chỉ chốc lát thôi, Chương Vũ vẫn "nhớ lại" để hình dung những điều chỉ qua đi mới vài phút, nghĩ lại vừa rồi bị anh dồn ép tưởng như sắp phải nói hết ra, chị đã chuẩn bị sẵn lời xin lỗi, định nói ra tất cả tất cả, nhắc nhở anh rằng chị đã bị Thượng đế trừng phạt, kết quả của sự trừng phạt đó là bé Thuyên, kết quả điều ác của chị đã biến khỏi mặt đất, là sự trừng phạt nặng nề nhất của Thượng đế đối với chị rồi, bởi thế nên rộng lượng cho chị, anh còn muốn gì nữa... Hơn nữa, người chết đã chết, người sống phải sống. Chị định bụng nhắc nhở anh, nhưng không hề nghĩ sự việc lại được chuyển sang một hướng khác, vì bé Thuyên là con gái của Doãn Xích Tâm mà không phải

là con của ai khác, bởi vậy chị không cần được tha thứ, Doãn Xích Tâm không còn phải tha thứ cho vợ. Như vậy, khi ánh sáng trong lành từ trong tâm trạng rối loạn của chị hiện ra cũng là lúc nỗi đau khôn cùng bao trùm trái tim chị.

Nỗi đau trong tim là một tình cảm cần bàn tới. Doãn Xích Tâm tìm được phương thức biểu đạt tình cảm như thế đã đặt anh vào vị trí người suốt đời bị hại. Những điều anh muốn trút bỏ lại không tỏ ra tàn nhẫn, anh dùng cái "không rõ sự thật" để duy trì thể diện gia đình và sự tôn trọng đối với bản thân, theo đó anh cũng hiểu được nỗi đau của Chương Vũ.

Nỗi đau trong tim là một tình cảm rất đáng được bàn tới. Với người có bản lĩnh, nỗi đau suốt đời trong tim thực sự là điều vô cùng tàn nhẫn và là một thủ đoạn trả thù vô cùng hiệu nghiệm. Nỗi đau trong tim cũng nảy sinh từ sai lầm của người này đối với người kia, nỗi đau trong tim là tình cảm không xác định, nó vào tim theo con đường không hẹn trước. Nhiều lúc nó không bùng phát bởi sự sám hối của đối phương, ngược lại, những lúc đối lập tình cảm nhất, những lúc giận dữ đối phương nhất thì mới đột nhiên nảy sinh nỗi đau trong tim. Có thể sự việc khi mới xảy ra thì Doãn Xích Tâm vẫn chưa nghĩ được một cách rõ ràng, anh cho là mình sẽ suốt đời nắm được nỗi đau trong tim vợ, nhưng anh không nghĩ rằng những năm tiếp theo vợ anh càng không nhận ra sự vắn đục của mình, lại càng làm bùng phát nỗi đau trong tim anh.

Anh nói chị chưa rửa sạch quả dưa chuột, nhưng chị nói chị đã rửa nhiều lần. Anh nghe nói "nhiều lần" thì đầu như muốn nổ tung, cách nói thối phồng, ngu xuẩn, không đâu vào đâu ấy thật đáng ngờ, bởi "nhiều lần" và sạch sẽ không đồng nghĩa với nhau. Hai vợ chồng chưa có sự nhất trí ở tiêu chí nhỏ như thế. Doãn Xích Tâm không thể không kêu lên rằng:

- Vỏ dưa chuột có thuốc trừ sâu, có đất, cần lấy bàn chải chải thật sạch.
- Bởi thế em mới phải rửa nhiều lần, - Chương Vũ nói.

Không hiểu sao chị cứ lẩn tránh mâu chốt của vấn đề, chị cứ lấy cái "nhiều lần" để chống lại việc lấy bàn chải chải sạch vỏ quả dưa chuột. Nếu anh tiếp tục hỏi thì chị sẽ nói dối rằng đã lấy bàn chải kì cọ sạch rồi, lúc đó anh phải buộc lòng từ phía sau thò tay cấu chị. Anh đi tới chỗ rửa bát mới làm chị giật mình đi lấy bàn chải để chải vỏ quả dưa chuột. Chị vùng vằng cọ rửa, cọ mạnh đến nỗi xây xước cả vỏ, khiến anh thất vọng vì vợ. Nỗi đau trong tim lúc này lại đến, đến vào lúc Chương Vũ nhún vai, có những động tác bực bõ khác thường, vào lúc anh nghiêng răng nghiêng lợi với chị, nỗi đau trong tim đột nhiên đến. Hai tình cảm đối nghịch nhau không có thời kỳ quá độ, một khoảng ngắn quá độ cũng không, nhưng nó chân thực, đích thực, nó làm cho chúng ta thỏa hiệp với cuộc sống và càng không hiểu được chính mình.

Khiêu gặp Đường Phi, muốn nói với Đường Phi: “đằng ấy biết không, tớ đã giết em họ của đằng ấy, giết em họ của đằng ấy rồi.” Khiêu cứ muốn kêu lên thật to, không hiểu làm thế để chuộc tội hay trách cứ Đường Phi. Lẽ nào Đường Phi đã kích thích quyết tâm của Khiêu? Trước khi bé Thuyên gặp nạn, Phi vẫn thường đến thăm, lại còn nói ra điều hết sức tàn nhẫn là, bé Thuyên rất giống bác sĩ Đường. Phi có cái gì đó như là người chỉ huy sự việc mà Khiêu là người chấp hành. Tội của ai lớn hơn, Khiêu rất đau lòng nghĩ như thế. Cuối cùng Khiêu cho rằng Phi không có lỗi, bởi nhiều lắm thì Phi cũng chỉ cung cấp cho Khiêu một ý nghĩ mà thôi. Một ý nghĩ, có thể tin mà cũng có thể không tin, có thể nghe mà cũng có thể không nghe.

Bây giờ thì mọi việc đã qua, gia đình Khiêu và gia đình Đường Phi đều yên ổn cả, điều khó xử không trong sáng cản trở giữa hai người cũng tiêu tan. Gặp nhau, Khiêu thấy rất rõ Đường Phi đã thanh thản hẳn đi. Khiêu cũng đủ tư cách để thanh thản như thế, nhưng lại không có chỗ nào để chúc mừng thành công vì đã rửa được nỗi hận, mà ngay cả sợ hãi cũng không kịp. Khiêu nén chặt nỗi sợ trong lòng với mục đích quên đi nỗi sợ. Đó là một tâm tư không thể trao đổi với ai khác, nhất là trước sự thanh thản của Đường Phi. Vô hình trung Đường Phi đã trút bỏ nặng nề sang cho Khiêu, để Khiêu phải chịu đựng. Bởi thế, Khiêu thầm trách Đường Phi nhưng lại không có cách nào cắt đứt tiếp xúc với Phi, càng không có cách nào không nhớ đến Phi, bởi bỗng nhiên Khiêu gặp lại bé Thuyên ngay trên khuôn mặt Đường Phi. Nếu bé Thuyên không chết thì lớn lên nó sẽ là một Đường Phi thứ hai. Khiêu rất vô lý cảm thấy bé Thuyên chưa chết, nó vẫn dựa vào Phi, có thể là một phần nào đó của Phi.

Bé Thuyên là một phần của Đường Phi, đúng là một phần của Phi. Bé Thuyên và Phi sẽ mãi mãi chập chờn trước mắt Khiêu, tồn tại trong cuộc đời Phiêu. Đó là một thể hỗn hợp, Phi là bé Thuyên biết nói, Phi đem theo bé Thuyên vào tuổi trưởng thành của mình.

Lúc này Đường Phi đã ra ở riêng, chưa tốt nghiệp trung học đã vào làm việc ở nhà máy, ở trong khu tập thể công nhân nhà máy. Số phận của Đường Phi nên tương tự như của gã đội trưởng giày trắng, con đường tốt nhất là về nông thôn tham gia sản xuất. Đó là việc Phi rất sợ, rất sợ nông thôn. Để khỏi về nông thôn, nhiều bạn cùng lớp phải bỏ học để tìm việc, có bạn đi bán hàng, có bạn bán vé trên xe buýt, có bạn vào làm việc ở xưởng chế biến thực phẩm, suốt ngày trông coi vại dưa hoặc đảo chum củ cải muối. Các bạn kêu khổ, đảo xong những chum củ cải muối thì hai cánh tay mỏi nhừ. Nhưng dù sao bạn gái ấy cũng đã đi làm, tóm lại không phải về nông thôn, cứ đảo xong những chum củ cải là có thể về nhà. Muối dưa mới là việc đáng ghét hơn,

dưa vẫn để ở xưởng thực phẩm Phúc An, điều đáng ghét của dưa cũng là điều đáng ghét của thành phố, bởi thế buộc phải tiếp nhận. Kể ra, so với trên thì chẳng bằng ai, nhưng so với dưới thì còn hơn nhiều người, có lúc cái đáng ghét ấy vẫn có thể hấp dẫn khối người.

Đường Phi lạnh lùng nhìn các bạn, thấy con đường của các bạn tốt hơn của mình. Nhưng Phi vẫn xem thường con đường ấy, mục tiêu tối cao của Phi là làm một công nhân chân chính, mấy cái nhà máy ở phía tây thành phố là niềm mơ ước của Phi, xưởng đúc, nhà máy cơ khí, nhà máy nhiệt điện, nhà máy làm đồ nhựa. Đường Phi nhận thấy công nhân trong các nhà máy lớn ấy mới thật là "giai cấp công nhân," đúng là "giai cấp công nhân lãnh đạo tất cả" như lời Mao Chủ tịch nói. Phong cách của họ, khí thế của họ có thể đại diện cho tầng lớp cao nhất của tinh thần và địa vị thời đại. Còn như người bán hàng, bán vé xe buýt, làm ở xưởng thực phẩm đâu có thể gọi là giai cấp công nhân, cùng lắm chỉ là những người đứng vòng ngoài giai cấp công nhân, hoặc chỉ là sự lẫn lộn vàng thau mà thôi. Vào thời đó, với thân phận Đường Phi, ý nghĩ ấy thật viển vông, khác nào con cáo muốn ăn chùm nho. Nho chưa lắm!

Có thể Đường Phi là con cáo đó thật, nhưng Phi không dễ dàng tuyên bố nho chưa, bởi Phi vẫn muốn ăn chùm nho kia, mà chưa ăn được thì chưa đành lòng. Có thể từ nhận thức mới về cuộc sống đã cho Phi dừng khí, nhận thức mới ấy bắt đầu từ việc Phi đi phá thai, bắt nguồn từ đêm hôm hai cậu cháu ôm nhau mà khóc. Phi biết mình không còn nhỏ nữa, không còn bám mãi vào cậu được, càng không thể bị những ánh mắt ngờ vực của bạn học đánh bại. Ai cũng biết thành phần xuất thân của Phi, ai cũng mong Phi về nông thôn sản xuất, nhưng Phi lại cứ muốn làm giai cấp công nhân, chỉ có gia nhập hàng ngũ công nhân thì Đường Phi mới đứng vững trên vị trí không thể đánh bại. Phi ngông cuồng đặt cho mình một tiêu chuẩn thật cao, chỉ có tiêu chuẩn ngông cuồng mới có thể làm cho tâm hồn phấn chấn lên được.

Sắp tốt nghiệp, trong lớp ồn lên tin đồn có một người của xưởng đúc đến trường tuyển công nhân, tuyển hai học sinh nam ưu tú, có tư tưởng, tác phong và phẩm chất chính trị tốt vào làm công nhân ở xưởng anh ta. Cách làm cụ thể là chủ nhiệm lớp đề cử và xưởng tuyển chọn trực tiếp. Tin này làm cho các học sinh nam xuýt xoa, phấn khởi, thêm muốn, còn cánh học sinh nữ thì than vãn vài câu rồi chẳng thèm để ý tới. Đường Phi không bỏ qua tin ấy, tuy chỉ tiêu chỉ có hai, mà lại là nam. Phi nghĩ, có thể không gặp may, nhưng Phi tìm cách gặp bằng được người của xưởng đúc đến tuyển công nhân.

Có những lúc sân trường giống như một thôn nhỏ, hề có người lạ xuất hiện là cả thôn cùng biết. Tuy người ấy chưa quen ai trong thôn, nhưng một khi có người lạ xuất hiện thì lập tức cả thôn nhận ra người đó từ nơi khác đến. Đường Phi đã phát hiện ra người lạ đến trường, một người đàn ông

chừng ba mươi tuổi dựng xe đạp trước lớp học, nói chuyện với thầy hiệu trưởng, thoáng cái Phi biết đây không phải là người của trường, chắc là người đến tuyển công nhân rồi. Phi cố tình lảng vảng trước phòng học, đến sát chỗ thầy Hiệu trưởng và người kia, nghe họ nói chuyện. Kết quả Phi không nghe được gì nhiều, chỉ nghe thầy Hiệu trưởng nói, anh Thích ạ, chúng ta vào văn phòng nói chuyện cụ thể hơn. Anh công nhân có tên Thích khóa xe, cùng thầy hiệu trưởng vào văn phòng.

Đường Phi đến bên cái xe đạp của anh công nhân kia, nhìn rõ đó là chiếc xe đạp Phượng Hoàng kiểu 18, thép mangan, một nhất thời bảy giờ, rất mới, nước sơn mạ còn bóng loáng. Đường Phi ngồi xuống vờ buộc lại dây giày, nhìn quanh không thấy ai liền xịt hết hơi cả hai bánh xe đạp và lấy "giun" của van xe. Phi nắm hai cái "giun" trong lòng bàn tay, thông thả đi ra công trường, quặt sang phía tây nơi có thợ sửa chữa xe đạp. Đường Phi ngồi chờ, tin rằng sẽ gặp anh ta.

Quả nhiên, nửa tiếng đồng hồ sau có người dắt xe đạp từ sân trường đi ra, Phi nhận ra người có tên là Thích. Anh ta hơi cau mày, rõ ràng rất bực mình vì ai đó tháo mất "giun" của van xe đạp. Anh đi thẳng đến hàng sửa xe, thấy anh ta bực mình Phi cũng hơi sợ, hoặc Phi không sợ vì anh ta bực mình mà sợ cái mẹo vặt ấy của mình không thành, tâm lý không vững. Anh ta đến càng gần tim Phi đập càng mạnh, tưởng đâu tim sắp tung ra ngoài, phải cố nuốt nước bọt mấy lần để trấn tĩnh, nhìn anh công nhân dựng xe trước hàng sửa xe để bác thợ thay "giun" mới, bơm căng cả hai lốp trước và sau lên. Phi nghĩ lúc này lên tiếng làm quen là tốt nhất, nếu không thì không còn dịp nào khác. Nhưng Phi như người câm, không sao nói ra được, tưởng như mở miệng ra nói thì tim sẽ bật tung ra ngoài, rơi xuống đất. Anh công nhân đã gạt chân chống xe lên, Phi buộc phải nói, nếu không sẽ không còn dịp may nào khác. Phi đến sau lưng anh ta khi anh vừa giơ chân định lên xe:

- Chào chú, chú là chú Thích phải không ạ?

Anh ta dừng chân quay lại nhìn Phi và hỏi:

- Cháu là ai?

- Cháu... cháu là một học sinh trung học. Đường Phi hát cầm về phía trường học, rồi đến gần anh thợ.

Anh ta nhìn Phi, hỏi:

- Tại sao cháu biết tên chú?

- Cháu đoán thế. - Phi nói.

- Cháu đoán? Cháu có việc gì không? - Anh ta hỏi và tiếp tục dò xét, không biết cô học sinh này muốn gì, nhưng khẩu khí anh từ ngạc nhiên chuyển sang bình thường.

Đường Phi cũng đã bình tĩnh lại, nói:

- Thế này chú ạ, cháu xin lỗi chú, chú đến hàng sửa xe để thay "giun" phải không? Chắc chú bực mình vì để xe trong sân trường mà bị mất "giun"

của van xe. Cháu là người xịt lốp xe của chú, là người lấy "giun" xe của chú đấy.

- Tại sao cháu lại làm thế? - Thích vừa hỏi vừa dắt xe đi chậm chậm. Anh ta đi rất chậm không phải cố ý bỏ Phi mà muốn dừng lại lâu hơn ở gần trường học.

Đường Phi cũng đi lên ngang với anh công nhân và nói:

- Cháu xịt lốp xe của chú để làm quen với chú. Cháu lấy "giun" xe nhất định chú phải đến hàng sửa xe, mà cháu thì chờ ở đây, chờ để làm quen với chú.

Đường Phi nói hết sức ngây thơ, anh công nhân Thích phá lên cười. Nhất là khi Phi mở bàn tay ra để anh ta trông thấy hai cái "giun" xe, hai bàn tay hồng hào, ướt mồ hôi, bỗng một tình cảm dễ chịu xuất hiện trong anh. Anh không ghét cô học sinh lấy "giun" xe nhưng vẫn không biết cô học sinh này định làm gì đây. Anh là một công nhân bình thường vừa được cất nhắc lên phòng hành chính, bởi vậy tính cách anh vẫn còn rất công nhân, giản dị, thẳng thắn. Anh ta vẫn chưa quen với lối nói chuyện vừa uyển chuyển để người khác đoán biết ý vừa rất kín đáo, nhưng cách nói chuyện này rất hấp dẫn.

Anh nói:

- Cháu phải kỳ công như thế chắc là có chuyện gì cần lắm phải không?

- Vâng, có chuyện rất cần, cháu muốn vào làm công nhân trong xưởng đúc của chú. - Phi nói.

Thích im lặng, đề nghị của Đường Phi làm anh bất ngờ. Anh thấy khó mà giúp được, vừa rồi trao đổi với thầy Hiệu trưởng, hai chỉ tiêu đã được xác định, hơn nữa lần này xưởng anh không tuyển nữ công nhân. Anh im lặng, không biết nói gì.

Hai người không biết đi đến bờ sông Hộ Thành từ lúc nào, buổi chiều đầu đông gió từ trên mặt sông thổi lồng lộng, bờ sông vắng vẻ hầu như không có một ai, biết đâu anh ta lựa chọn con đường vắng vẻ này hay chính Đường Phi dẫn dắt.

Phi phá vỡ sự im lặng:

- Yêu cầu của cháu có gì đó không phải phép, chú còn chưa biết tên cháu, cháu có quyền gì đề nghị với chú như thế.

- Cháu tên gì? - Thích hỏi.

- Cháu tên là Đường Phi.

- Sau này sẽ có dịp. - Thích nói.

- Sau này, sau này là bao giờ? - Đường Phi hỏi dồn.

- Có thể sang năm, có thể là...

- Sang năm không được, sang năm muộn lắm. - Đường Phi ngắt lời anh ta. - mùa xuân sang năm cháu tốt nghiệp, nhất định phải về nông thôn.

Lúc này giọng nói của Đường Phi có phần bức xúc như nói chuyện với

người đã quen biết.

Đường Phi! - Anh ta gọi tên Phi - gia đình cháu, bố mẹ cháu không có cách gì giúp cháu à?

Câu hỏi thật tàn nhẫn, tuy chỉ là câu hỏi thông thường, bởi thế Đường Phi không trả lời thẳng vào câu hỏi của Thích. Anh ta hỏi như thế đã cho Phi một cơ hội "mở cánh cửa lòng mình." Phi nói không còn bố mẹ, bố mẹ là nhà báo cao cấp của trung ương, bị tai nạn máy bay trong một lần đi công tác nước ngoài. Phi phải sống với cậu ở Phúc An, cậu bị mù, làm thầy lang xoa bóp ở bệnh viện Đông y, không đủ sống. Bà mợ thì trút giận dữ lên người Phi, ngày nào cũng đánh mắng thậm tệ. Ôi, Phi là con liệt sĩ, không sống nổi cuộc sống nhờ vả, ở thành phố này biết trông cậy vào ai! Phi nghe nói xưởng tuyên công nhân, gặp Thích như gặp niềm hy vọng. Phi muốn coi Thích như một người thân, muốn gọi bằng "anh," Phi cô độc không anh chị em, cần có một người anh. Thế là hết, Phi là người thừa, thà nhảy xuống sông tự tử cho xong.

Nước mắt Phi rơi trong gió lạnh. Vừa nói chuyện, hai người vừa đi xuống vệ sông. Phi nói những lời giả dối nhưng nước mắt thì không giả. Đó là sự tự nhạo báng và đánh mất lòng tin cùng đến. Đường Phi đi xuống dốc, Thích theo sau. Anh ta xúc động bởi câu chuyện của Phi, xúc động bởi vẻ thành thật của Phi. Anh ta dừng xe, quàng tay lên lưng Phi cùng đi xuống vệ sông, tin rằng mình không có chút tà tâm nào mà chỉ muốn giúp một cô gái. Phi biết mình đang được anh ta quàng tay sau lưng nhưng lại ra vẻ thoái thác. Anh ta ôm chặt Phi tự nhiên hơn, hai thân thể cùng cử động, chân bước chệnh choạng, thế rồi hai người ôm nhau trong đêm tối bên bờ sông.

Họ nằm nghiêng bên nhau. Anh ta cảm thấy Phi đang ghi chặt lấy anh, thu vào lòng anh, toàn thân hút chặt lấy cơ thể anh. Anh ta ôm Phi một cách máy móc, không dám thở mạnh. Anh không hiểu tại sao lại như thế, chưa bao giờ được như thế, anh không muốn lợi dụng người khác khi gặp khó khăn. Nhưng sao Phi lại hút chặt lấy anh? Trong bóng tối, anh cảm nhận được hơi thở của Phi, nồng ấm, một vị nhạt nhẽo. Anh nhắm mắt, nghĩ đến cặp môi mọng đỏ, mềm mại của Phi, rất muốn hôn Phi, nhưng Phi lắc đầu quay đi. Bởi vậy anh đã hiểu nhầm, nghĩ rằng như thế không xong, thì ra cô ta không muốn. Phi "hút" anh thật chặt không phải là tín hiệu gì khác, chỉ là... chỉ là mong được che chở. Nghĩ vậy, anh ta không tìm cặp môi Phi nữa, tình cảm cũng tĩnh lặng trở lại. Việc anh ta làm lúc này là nằm với Phi bên vệ sông rồi đưa Phi về nhà. Anh buông Phi ra và đứng dậy nhưng lại bị Phi kéo lại, hai người ôm lấy nhau.

Phi nói trong nước mắt:

- Cháu cởi đồ ra cho chú đây, cháu cởi ngay...

Máu anh dồn lên óc, cơ thể cương cứng thật khó chịu. Anh không hiểu tại sao một học sinh mới mười mấy tuổi lại như thế, tại sao cô ta không chịu

đề mình hôn, nhưng lại muốn... lại muốn... Trước mắt anh ta hiện lên hình ảnh Phi đang đứng trước hàng sửa xe đạp, Phi lúc đó và bây giờ hoàn toàn khác nhau. Trên người Phi thơ ngây và mưu đồ, ấu trĩ và phóng đảng cũng song song tồn tại. Nhưng anh ta không suy nghĩ nhiều, không kiểm chế nổi dục vọng mãnh liệt tuy là bị dồn ép, cũng không muốn bỏ lỡ cơ hội trời cho này. Anh ta cởi áo bông trải xuống đất, bế Đường Phi lên và đặt vào tấm áo còn vương hơi ấm.

Chừng nửa tháng sau, anh công nhân Thích tìm cách chạy cho Đường Phi cái giấy gọi đi làm. Khi thẩm tra lý lịch thì những lời nói dối của Phi cũng bị lộ tẩy. Không vì thế mà Thích ghét bỏ Phi, ngược lại thấy thương hơn. Tuy Phi nói dối anh, nhưng anh cũng thấy xấu hổ với Phi. Anh ta vẫn nghĩ, nếu hai người không xảy ra chuyện ở bên bờ sông thì anh giúp Phi là việc đơn thuần trong sáng mà cũng tốt đẹp, nhưng rất đáng tiếc anh không giữ nổi mình. Bởi thế anh không thể nói đến hồi hận, chỉ thấy buồn mỗi khi nghĩ lại. Anh nghĩ, phải cố gắng giúp Phi, để một người không còn hy vọng ở lại thành phố được vào làm ở một nhà máy cơ khí quốc doanh nổi tiếng, tiếc nỗi phải làm ở một bộ phận không tốt lắm. Khả năng của anh ta chỉ đến vậy, Phi chỉ có thể vào làm công nhân ở phân xưởng đúc vừa bản nhất, vừa vất vả nhất.

Đường Phi, cô công nhân học việc ở phân xưởng làm khuôn đúc đã dành tháng lương đầu tiên để mua cho bác sĩ Đường đôi găng tay ni-lông có đủ năm ngón, một mới nhất; mời Khiêu và Do Do tham quan phân xưởng của mình làm, đến ăn chiều đãi tại nhà tập thể. Phi mời hai bạn ăn bún, chỉ một loáng ba cô gái ăn hết một cân rưỡi bún.

Phi nói một cách hào phóng:

- Không sao, lát nữa sẽ đi mua tiếp. Các bạn biết không, tớ có lương rồi, là người được hưởng lương rồi đấy.

Đường Phi vừa nói vừa rút trong túi áo ra cái ví đựng tiền đan bằng sợi ni-lông, giơ cao trước mặt hai bạn.

Khiêu thấy nước mắt dâng đầy trong đôi mắt đẹp của Đường Phi.

Khiêu biết họa sĩ Balthus¹ tại nhà Trần Tại. Vào lúc Khiêu phát hiện tập tranh của Balthus thì đã rất thân Trần Tại. Khiêu biết anh ta rất thích họa sĩ này, nhưng anh ta là con người không ép Khiêu phải thích cái mà anh thích. Khi nói về những điều mình thích, bao giờ anh cũng rất khiêm tốn, dè dặt, thậm chí có phần ngưng. Anh bày tỏ thái độ thận trọng về những gì mà anh yêu mến.

Khiêu lật giở nhiều lần tập tranh của Balthus và lập tức bị họa sĩ này làm say mê. Những đối tượng ông vẽ đều rất đời thường, bình dị: một đường phố cổ ở Paris với những người qua lại; những đứa trẻ chơi bài trong phòng khách và cả những thiếu nữ hoặc đang đọc sách hoặc đang ngủ; một nhóm người xa lạ leo núi với ánh mắt ngưng đọng nặng nề, phong cảnh trên núi thật tuyệt vời, họ đến ngắm cảnh đẹp, nhưng lên tới đỉnh núi thì mệt lả, trông ai cũng dập dềnh đứng không vững, không còn ai ngắm cảnh, lại có người nằm ngủ... Họa sĩ rất thích vẽ thiếu nữ, những thiếu nữ dưới ngọn bút của họa sĩ dường như được chọn lựa kĩ về tuổi đời, làn da óng ả, trong sáng và mềm mại một cách kì lạ. Đó là những cơ thể giản dị, thuần khiết trong trạng thái thức tỉnh, thoáng chút gì đó thêm muốn, ảo tưởng, thoáng chút trầm tính, có phần không xác định được bản thân.

Khiêu chưa bao giờ được thấy tranh của một họa sĩ vẽ như thế: nhân vật của ông đầy đặn về hình khối, bối cảnh như sofa, đường phố, giường, bàn ghế... ngược lại đều là mặt phẳng, ông kết hợp giữa hình khối và mặt phẳng tạo nên bức tranh dày như bức tường. Với những bức vẽ vững chãi, những hình ảnh hoặc thẳng đứng, hoặc chéo góc, hoặc cuộn tròn, hoặc trải dài tạo nên những tiết tấu và tình cảm khác nhau, kì thực đó cũng là nhịp điệu trái tim họa sĩ. Đó là cái chên vênh trong ổn định, cái ức chế trong thông thoáng, cái khép kín trong rộng mở, cái kì lạ trong bình thường, vĩnh hằng yên tĩnh nhưng lại chứa đựng nỗi lo âu không trông thấy. Bạn yên tĩnh đấy nhưng không an tâm, cho dù đang đối diện với một thiếu nữ ngủ trên sofa mềm mại thì vẫn có cảm giác yêu thương và sợ hãi. Bởi Balthus khiến bạn cảm thấy chung quanh thiếu nữ đang ẩn náu những âm mưu. Chung quanh thiếu nữ đúng là luôn luôn ẩn náu những âm mưu: con mèo đen gầy gò nằm trên bàn trà, một chú lùn đứng nghiêng ngó kéo rèm cửa sổ... Bạn khó lòng bị kích động thái quá. Cảm giác kiềm chế nhẹ nhàng của Balthus cuối cùng làm cho người xem tranh thấy được sự hài hòa giữa nghệ thuật và tinh thần thời đại cùng sự mới lạ đầy khám phục. Balthus dùng ngôn ngữ biểu hình truyền thống, những hình ảnh trực giác được chọn lọc cũng rất gần gũi hiện thực. Ông không muốn lấy đề tài ngoài hiện thực. Thật thà, chân thật nhưng lại khai thác hiện thực một cách phi thường, hiện thực của ông tưởng như

nông cạn nhưng rất sâu sắc, như đây nhưng lại là kia, bề ngoài bình thường nhưng chỗ nào cũng ẩn chứa chi tiết. Hình như ông sớm hiểu được rằng, nghệ thuật không tồn tại nay thế này mai thế khác, nhà nghệ thuật đừng bao giờ mong rằng mình cũng là nhà phát minh. "Phát minh" trong nghệ thuật kì thực là lời nói mê sảng đáng ngờ của một chàng ngốc. Rodin² đã từng nói: "Tính sáng tạo, chỉ với ý nghĩa của từ này thôi, không cần tạo ra một từ ngữ mới ngược với lẽ thường, từ ngữ cũ đã đủ biểu đạt tất cả. Đối với thiên tài thì từ ngữ cũ đã đủ lắm rồi." Với một nhà nghệ thuật, nếu từ trong truyền thống thêm vào đó cái mới thực sự là của mình thì đã rất thành công! Những lời cảm thán như thế chỉ phát ra từ cửa miệng của các bậc đại gia đứng trên đỉnh cao tinh thần thời đại và nghệ thuật biểu hiện. Họ là những bậc trí giả chân chính không phải do bức bách mà đẩy nhanh bước đi, muốn chiến thắng bất ngờ, chỉ sau một đêm là được ghi vào sử sách các "nhà phát minh". Nghệ thuật không phải là phát minh, nghệ thuật thực sự là thứ lao động nghĩa vụ và cực nhọc. Nét khiêm tốn và nghiêm túc tìm tòi trong nghệ thuật của Balthus, tinh thần thời đại nhạy cảm và hình thức hoàn mỹ tương ứng của ông - một thứ kế thừa truyền thống ưu tú và biểu hiện tính sáng tạo, đưa nghệ thuật biểu hình trong thế kỉ hai mươi nhiều lần phá vỡ, vượt qua hiểm nguy đến một tầm cao mới khó có ai đạt tới, cái xa vời thân thiết và mới lạ vốn có trên tranh là công hiến của ông đối với nghệ thuật. Khiêu tiếp nhận được rất nhiều trên những bức tranh giản đơn của Balthus, bởi chúng có những phẩm chất gợi nên những suy tư xa xôi.

Phẩm chất gợi nên những suy tư xa xôi.

Khiêu đọc trong bức tranh Kaisi trang điểm, bức tranh bắt nguồn từ cảm hứng trong *Son trang thét gợi*. Nhìn ba nhân vật trên tranh thấy rõ Balthus không thể nào quên được các nhân vật trong tiểu thuyết. Kaisi tóc vàng khóa thân trước gương không thể không nghĩ tới Kaiserin; người thanh niên da đen với vẻ u sầu ngồi trên ghế bên cạnh là sự tái hiện của Chizliff; người nữ bộc với vẻ tiêu tụy đứng sau chải tóc cho Kaisi dường như có tác dụng ngăn cách tình yêu và những tình cảm đối lập giữa hai người kia, làm cân bằng bức tranh mà cũng tạm thời cân bằng trái tim trai gái giao hòa giữa yêu thương và căm giận. Đó là bức tranh giản đơn chỉ có ba nhân vật, họa sĩ đã gọt giũa bằng ngọn bút, màu sắc cũng hết sức mộc mạc, đơn giản nhưng nhìn kĩ lại sẽ dần dần cảm thấy chua xót, khổ đau, vừa phóng túng nhưng lại vừa ngọt ngào. Kaisi khóa thân trước người xem, thoạt nhìn tấm thân ngọc ngà trẻ trung rất kiêu hãnh, cơ thể ấy là phần rực sáng nhất trong bức tranh; đầu hơi nghiêng, đôi mắt màu xám ngược nhìn và làn môi mím chặt trông nàng kiêu sa và thách thức. Nàng như đã quyết định tương lai của mình, không nghe người khác khuyên giải, cho mình là chín chắn, bởi thế nàng không để ý đến người con trai bên cạnh, người con trai với vẻ u sầu yêu nàng

tha thiết, hoặc nàng không quan tâm gì đến vẻ buồn bã của người con trai kia. Cơ thể nàng trợ giúp cho dáng vẻ của nàng, hai bầu vú căng tròn, dáng đứng không chú ý đến ai khác... tất cả đều tràn ngập vẻ thách thức, khoa trương thanh thế. Thế nhưng, trên dáng đứng khỏa thân cao ráo, mềm mại tuyệt mỹ của Kaisi thì phần hạ bộ chưa phát dục, vùng xương chậu nhỏ hẹp, bụng dưới bằng phẳng cùng với hạ bộ non nớt yên tĩnh đối kháng với cái đầu thách thức và bộ ngực hãnh diện, nhìn nàng thật kiêu kì nhưng lại không có sức chống đỡ, vừa tự tin lại vừa tuyệt vọng, lạnh lùng nhưng lại rất nhiệt tình, vừa giáo hoạt nhưng lại vừa ngay thẳng. Nàng cần được cứu vớt, chàng trai ngồi trên ghế bên cạnh đang mong được nàng cứu vớt. Nhưng nàng và chàng trai ử dột kia không thể cứu vớt lẫn nhau. Chàng nhìn tấm thân nàng tỏa sáng, điều mà suốt đời chàng yêu tha thiết, nhìn người thiếu nữ sẽ đi với người khác mà không có cách nào giành về nổi. Chàng làm Khiêu nhớ đến Kaiserin trong *Son trang thét gọi* từ nhà Rinchon trở về, Kaiserin vắn hỏi một cách tự ti nhưng lại tức lòng lộn: sao em lại mặc cái váy lụa này, sao em lại mặc... Khi họ sống với những hoài ức đáng yêu của thời niên thiếu, chỉ có thể từ biệt nhau mới làm họ giải thoát nỗi hoài niệm cuồng điên và đáng sợ. Khiêu than vắn, một thứ hiện thực điên rồ, mơ ước viễn vông: con người sẽ trở về với thời sơ khai vô tội và trở về với niềm vui nhưng sức tàn lực kiệt hoặc sắp kiệt quệ sức lực của một đời.

Trở về với niềm vui.

Khiêu lại ngắm nhìn bức tranh Mèo soi gương. Có đến ba bức Mèo soi gương, cùng một đề tài, cùng một bối cảnh nhưng biến thể lại không giống nhau, vẽ từ các năm 1977 đến 1993, mười sáu năm.

Bức thứ nhất: một thiếu nữ khỏa thân vừa tỉnh giấc đang tựa giường, một tay cầm gương, một tay cầm lược chải tóc, phát hiện ra chú mèo ở cuối giường đang nhìn, nàng liền quay gương lại cho mèo soi. Lúc này sắc thái và cơ thể người thiếu nữ tự nhiên, thoải mái, tươi trẻ mềm mại, nàng cười hài hước khi cho mèo soi gương.

Bức thứ hai: thiếu nữ tựa giường soi gương, trong tay cầm cuốn sách nhỏ, trông thấy chú mèo co ro ở cuối giường đang nhìn nàng, nàng liền quay gương lại cho mèo soi. Ở bức tranh này thiếu nữ đã lớn hơn, có phần cẩn thận và cũng rất phóng khoáng, nàng mặc một tấm áo mỏng, một chiếc quần dài, áo quần ngay ngắn, cầm gương soi cho chú mèo đang ở phía cuối giường, chùng như đang nói, muốn nhìn tao hay nhìn chính mi?

Bức thứ ba: thiếu nữ đang tựa giường, trông vẻ mặt lớn hơn một chút. Nàng mặc quần tất rườm rà và rất thủ cựu, vẻ mặt giận dữ và ngang bướng. Nàng soi gương cho con mèo nằm lộ toàn thân ở cuối giường, như nói, mày nhìn gì tao, nhìn gì tao cái con mèo nịnh hót kia, hỡi cái đồ thâm hiểm xảo trá! Thần thái nàng ở thế thượng phong, không còn là một thiếu nữ khỏa thân thoải mái ngồi chải tóc, nàng đã quấn chặt áo quần lên người từ lâu rồi, trông

căng thẳng như sắp đi đấu tranh vậy.

Con người sợ bị quan sát, bị nhòm ngó, nhất là bị đồng loại nhìn trộm. Con người thật không khoái gì khi bị ánh mắt lạnh lùng của chú mèo điều gì cũng biết, đâu đâu cũng có mặt đang ngằm đặc ý quan sát. Con người thích soi gương, nhưng ai đã thực sự thấy mình trong gương đâu. Tất cả những người soi gương đều muốn khẳng định lại mình, mong muốn mình trong gương nên là khuôn mặt đẹp. Bởi soi như thế là che đậy.

Soi gương là che đậy.

Khi con người bức tức soi gương cho mèo, con người muốn xem mèo đùa giỡn, che đậy sự bất tiện của mình dưới sức ép nịnh nọt của mèo. Tâm lí thâm hiểm chờ thời cơ phản bội của mèo không thể không làm con người sợ hãi, bởi thế người phải soi gương cho mèo. Nhìn trộm người khác, làm người khác phải lúng túng mới là mong muốn bản năng nơi sâu thẳm của lòng người.

Mèo thì không có gương để soi cho người, mèo là tấm gương. Trong bóng tối nó luôn luôn lim dim cặp mắt như buồn ngủ, im lặng dựa dẫm vào con người nhưng lại không bằng lòng với con người.

Trong tác phẩm của Balthus, quan hệ các đối tượng được miêu tả có lí trí bao nhiêu lại càng rối rắm bấy nhiêu, niềm vui cao thượng, sức kiềm chế khéo léo khiến Khiêu say mê. Có lúc Khiêu cảm tưởng mình như chú mèo từ một thiếu nữ khoa thân, đùa nghịch trưởng thành đến được vũ trang toàn thân, biết giận hờn: mày nhìn gì tao, mày ngắm gì tao, mày là đồ nịnh hót, giao hoạt thâm hiểm!

Tất cả những ai soi rọi người khác đều là che đậy chính mình, đều để che đậy chính mình. Lúc nào thì chúng ta có thể ngắm nhìn lòng ta được, dường như mỗi chúng ta đều không chịu nhìn kĩ mình. Nhìn kĩ sẽ đau đầu, choáng váng, chân đứng không vững, thế nhưng chúng ta cần chung sống với người khác mà không trốn đâu thoát, người khác là tấm gương của chúng ta. Chúng ta càng sợ nhìn chính mình lại càng bức xúc nhìn kĩ người khác, nhìn kĩ như thế, nhìn rõ tất cả sơ hở thiếu sót của người khác để tự xoa dịu trái tim là điều không thể mách bảo ai khác.

CHIẾC NHÃN TRÊN CÀNH CÂY

25

Khiêu như nhiều người con gái khác đang yêu, cố chấp, mạnh dạn, mơ hồ. Bởi ràng buộc với tình cảm của Phương Kăng làm Khiêu không còn nhận ra mình và không nhận ra người khác. Những bức thư tình thẳng thắn đến ghê người không những không đẩy xa Khiêu, ngược lại làm Khiêu thêm gần anh ta hơn. Anh ta càng nói với Khiêu, nói những chuyện anh ta ăn nằm với những cô gái khác, Khiêu càng tin rằng mình được Phương Kăng tin cậy, mình đúng là có sức cứu giúp anh ta. Những sự thẳng thắn pha lẫn đều cáng của anh ta làm Khiêu thất kinh. Khi anh ta nói chuyện với Khiêu về cô gái thứ mười thì Khiêu không còn chịu đựng nổi, Khiêu muốn để anh ta có được mình, muốn để cái "được" đó giúp anh ta gột rửa mọi nhơ bần trước đó. Khiêu không còn như Khiêu xưa kia không để anh ta tìm thấy cặp môi mình, những bức thư tình của anh ta đã khuyến khích, cổ vũ Khiêu, làm Khiêu mở rộng tầm mắt. Thậm chí Khiêu không nghĩ đến hôn nhân, không muốn để những thứ đó mang ý nghĩa trao đổi. Hôn nhân sẽ là việc anh ta cầu xin sau này.

Thế là sau hai năm quen biết, Phương Kăng đã chiếm được Khiêu.

Thế xác Khiêu không sung sướng nhưng lòng mãi nguyện. Cái mãi nguyện có phần hãnh diện và cả bản năng thật thà đến ngu ngốc của tình yêu nguyên thủy.

Cuối cùng anh ta cũng đã "được" Khiêu. Về mọi phương diện, anh ta đều được thỏa mãn và vui sướng, vui sướng đến kỳ lạ, cái kỳ lạ nhất là điều anh ta không dám nói với ai, cũng chưa bao giờ nói với Khiêu: Khiêu đã đưa anh ta trở lại làm người đàn ông.

Nhiều năm rồi Phương Kăng "bất lực", anh ta quy kết việc đó cho mười năm thể xác bị hành hạ, tinh thần bị giày vò. Khi được tự do, trở lại thi thố tài năng, điều quan trọng nhất trong cuộc sống của anh ta là chữa khỏi "bất lực". Các bệnh viện lớn nhỏ, các phương thuốc quý hiếm, thậm chí cả những phòng mạch nửa kín nửa hở, lời lẽ úp mở ở tận hang cùng ngõ hẻm anh ta đều tìm đến. Nhưng cả trăm phương thuốc quý và đủ cách trị liệu cũng không hiệu nghiệm, anh ta không hiểu tại sao cuộc sống lại độc ác với anh như thế, trò đùa ấy khiến anh thù nghịch và nguyên rủa tất cả những gì quyen rũ anh ta.

Thế nhưng anh ta lại thôi phồng quá đáng các mối quan hệ với đàn bà con gái, anh muốn dùng những điều thôi phồng và những chuyện bịa đặt để mọi người lan truyền tính phóng đãng của anh ta. Anh ta mong mình thật sự là kẻ đều cáng thậm chí là người có năng lực đều cáng.

Khó mà nói rõ được mục đích ban đầu của anh ta tiếp cận và theo đuổi Khiêu. Đó là điều khó nói rõ, bởi không thể nói dứt khoát rằng, những bức thư anh gửi cho Khiêu đều từng bước cảm dỗ Khiêu. Trong những bức thư đó, có phần thử sức hấp dẫn của mình, cũng có cả những xúc động mơ hồ được người con gái này hấp dẫn. Sau đó, với "nửa cái hôn" được Khiêu trao vào buổi tối chia tay ấy thì nỗi nhớ Khiêu như cơn khát với anh ta. Như cơn khát. Anh ta lẩn tránh Khiêu để thể hiện cơn khát ấy. Bỗng anh ta thấy sợ gặp Khiêu, sợ hai cơ thể gần nhau, sợ đụng vào bàn tay nhỏ nhắn mềm mại của Khiêu, sợ đôi mắt đen của Khiêu nhìn thẳng vào anh ta, anh sợ. Anh ta sợ mình không thể tiếp Khiêu, không thể coi Khiêu như một người yêu, anh ta sợ lộ mình trên người Khiêu. Lộ mình trên người những cô gái khác thì không sao, anh ta đã cả chục lần thử nghiệm mình trên người những cô gái khác rồi, các cuộc thử nghiệm liên tục thất bại. Anh rất xấu hổ nhưng lại tỏ ra cao tay, anh dùng cái giá đôi thời phòng để che đậy sự bất lực, đành chịu thua của mình. Nhưng thà chết anh cũng không tiết lộ điều đó cho Khiêu. Có thời gian, lời lẽ của anh ta đối với Khiêu cũng cứng rắn hẳn lên, Khiêu chủ động về Bắc Kinh gọi điện cho anh ta nhưng anh ta vẫn không gặp, sau rồi viết cho Khiêu lá thư hết sức tình cảm. Anh ta vẫn bí mật tìm các "thần y", dù là một kẻ giang hồ lừa đảo cũng làm anh tin. Có lần, vào một đêm đã khuya, sau khi đến một thầy lang từ trong ngõ vắng đi ra, anh ta ôm mặt khóc, một đấng nam nhi mà khóc như đứa trẻ, khóc không giấu giếm, khóc như đứa trẻ bị ức hiếp.

Anh ta lẩn tránh Khiêu nhưng lại khao khát được gặp Khiêu. Và đến đầu năm đó, Khiêu không hẹn trước, bỗng xuất hiện trong một buổi vũ hội đầu năm của giới điện ảnh Bắc Kinh. Khiêu biết chắc anh ta có mặt trong buổi tối hôm ấy và sẽ gặp anh trong vũ hội. Anh ta không ngờ Khiêu xuất hiện. Khiêu không hẹn mà xuất hiện làm anh vui mừng nhưng cũng rất hồi hộp. Hai người trông thấy nhau không chào hỏi và cũng không mời nhau nhảy. Cả hai nhảy với người khác rất nghiêm túc và hết mình, liên tục thay đổi bạn nhảy cho đến cuối buổi ra về. Khiêu đi rất kiêu hãnh, không ngoảnh đầu lại, nhưng hết sức mong đợi, tự nhủ nhất định không quay đầu lại. Nhưng anh hãy đi theo em, hãy đi theo em, em tin rằng anh sẽ đi theo. Anh ta đi theo Khiêu, có ý định đi theo Khiêu sau buổi vũ hội. Anh ta lặng lẽ đi theo, đi theo vào căn phòng Khiêu ở. Cánh cửa nhẹ khép phía sau lưng, anh ta cài chốt, ôm lấy Khiêu, Họ biết sắp xảy ra chuyện gì rồi, anh ôm ngang Khiêu đang run rẩy, không thể nào ngăn được sự thèm muốn, anh ta như đặt cược, như dốc túi một keo, quyết tâm làm tình với Khiêu.

Tối hôm ấy, anh ta phát hiện ra Khiêu chưa bao giờ được biết chuyện ấy, sự không hiểu biết của Khiêu làm anh ta yêu nhiều hơn và muốn cười thật to. Anh ta nghĩ rằng mình đã không xấu hổ trước mặt Khiêu, bởi điều phán đoán cơ bản nhất của Khiêu cũng không có. Anh ta thấy sự phục tùng

không hiểu biết của Khiêu làm anh ta vui mừng. Anh ta không nghĩ rằng Khiêu lại như thế, Khiêu không thể xem thường anh ta. Chợt anh ta cảm thấy mình được thả lỏng và có một sức mạnh chưa từng thấy, sức mạnh từ lâu vắng bóng nay đột ngột bùng lên cùng với niềm vui bất ngờ ấy. Đầu óc anh căng lên, thái dương ù ù, anh bất chấp tất cả để đi về phía trước, bất chấp vui mừng hoặc nói là không dám, anh ta sợ vui mừng sẽ dẫn đến sơ suất, sẽ hủy diệt sự phục hồi cái quý giá bị mất từ lâu, cái quý giá khiến anh ta được mở mày mở mặt trở lại. Cuối cùng anh đã thành công. Nước mắt anh lưng tròng, đó là lòng biết ơn và cảm kích đối với Khiêu, chưa bao giờ anh yêu Khiêu như lúc này. Anh càng yêu mình hơn, quý trọng mình hơn. Sợ sự hồi phục mất đi, anh bảo Khiêu tìm lý do ở lại Bắc Kinh, anh ta muốn ngày đêm cùng Khiêu, không thể nói anh ta thử nghiệm, nhưng cứ hết lần này đến lần khác anh ta tin chắc rằng đã thành công mà không phải thoáng chốc như hoa nở, anh mãi mãi là người đàn ông đội trời đạp đất.

Một buổi sáng Khiêu thức dậy, thấy Phương Kăng đang ngắm nhìn mình, thế rồi anh ta nói, anh muốn xin em một việc, em lấy anh, anh sẽ cưới em.

Một câu nói Khiêu mong muốn nhưng chưa kịp chuẩn bị. Câu nói làm Khiêu sung sướng vui mừng, tuy trong lòng đã có câu nói khác bắt đầu cảnh cáo: có thể không thích hợp. Càng ngày trong sâu thẳm trái tim càng giống lên lời cảnh báo, nhưng Khiêu lại không nghe thấy lời cảnh báo đó, khi lời cảnh báo xung đột với hành vi của Khiêu, Khiêu càng tin ở hành vi của mình. Cho dù khi Phương Kăng hét mình nhất với Khiêu nhưng anh ta lại hí hửng kêu lên "anh sẽ làm tình với tất cả đàn bà, con gái ở thế gian này" thì Khiêu vẫn không hiểu nổi những lời lẽ đó sẽ đưa lại cho Khiêu những điều không thể chịu đựng nổi. Thậm chí Khiêu còn cho là Phương Kăng thẳng thắn, chỉ là dục vọng trong lòng đàn ông, nhưng có ai dám nói ra lời như anh ta đâu.

Một lần, hai người ngồi xe buýt đến vườn động vật, lúc xuống xe, Khiêu tiện tay rút cái vé xe, Phương Kăng vội nhặt lên và nói, lần sau em đừng rút thế này nhé, đưa anh để anh về thanh toán, hừm, năm cái vé xe buýt anh cũng bắt chúng phải thanh toán, không phải anh thiếu tiền, nhưng chúng nợ anh quá nhiều... Khi nói điều này, mắt anh ta nhìn phía xa, ánh mắt lạnh lùng, ẩn chứa nỗi giận hờn. Ánh mắt đó và lời nói của anh ta làm Khiêu khó hiểu và ngạc nhiên, cảm thấy trong lòng anh ta có mối thù hận, mà "chúng nó" ở đây là ai? Khiêu không thể hoặc không muốn liên hệ điều Phương Kăng nói về "thanh toán" với điều anh ta có lần nói với Khiêu rằng "sẽ làm tình với tất cả đàn bà con gái trên thế gian này".

Khiêu chỉ là người yêu của một thời hỗn độn, Khiêu từ chối phân tích. Chỉ nhiều năm về sau, khi nghĩ lại Khiêu mới dám nhìn thẳng vào mối liên hệ nội tại giữa hai câu nói đó của Phương Kăng. Đó là bản năng mãnh liệt

của một người đàn ông phải chịu nhiều đau khổ ở tuổi trung niên, sau khi được giải thoát khỏi khổ đau, điên cuồng đòi hỏi, đòi hỏi ở toàn xã hội, toàn thể loài người, tất cả đàn ông đàn bà và con gái, hơn nữa lại rất bức bách, bởi thời gian trôi đi như nước chảy, càng ngày anh ta càng hiểu rõ mình không phải là đối thủ của thời gian.

Khiêu thì không đòi hỏi như thế, bởi còn rất trẻ. Tuổi trẻ là vốn quý, bởi không thể nào tái tạo tuổi trẻ nên Phương Kãng yêu Khiêu và cũng rất ghen với Khiêu. Khiêu có tất cả, Khiêu tươi trẻ, Khiêu không phải là con người lẳng lơ, cho đến giá trị trọn vẹn của Khiêu cũng làm anh ta phát ghen. Ôi, tất cả đều chứng minh Khiêu còn đủ thời gian, đất trời rộng mở Khiêu tha hồ tung hoành, nhưng ở Phương Kãng âm thanh già nua đã phảng phất bên tai.

Đó là lý do để anh đòi hỏi người đời, anh ta dựa vào địa vị, tài năng và đã xác định được thân phận đàn ông để đua cọt với xã hội, đua cọt tâm lý của người đời. Ngay cả việc anh tỏ ra thất thường với Khiêu, có lúc cáu gắt, nói năng độc địa với Khiêu.

Một lần, anh ta đột ngột nói:

- Anh không muốn lấy em nữa đâu, anh với em chênh lệch nhau quá xa về tuổi tác, sớm muộn gì rồi em cũng bỏ anh, suốt ngày cứ lo có người cướp mất em, lo lắng sẽ làm anh già đi, em biết không?

Khiêu thề:

- Anh không già, em rất muốn cùng anh, cho dù anh già đến đâu em cũng chăm sóc anh, em muốn được chăm sóc anh.

Lời Khiêu không hề lay động Phương Kãng, anh ta cuống cuồng nói:

- Anh không cần em chăm sóc, anh không muốn em trông thấy anh phải đeo răng giả, thấy bệnh nấm móng chân của anh, em nói rằng em đã thấy và rất ghê tởm kia mà?

Anh ta nói sắp bỏ vợ để lấy Khiêu nhưng cuối cùng vẫn đuổi theo những người con gái khác, hoặc để những người con gái khác tìm đến anh. Anh ta không có cách nào biện hộ cho chính mình: anh ta càng yêu Khiêu bao nhiêu càng đi với gái nhiều hơn, anh ta muốn luôn luôn giày vò người khác, giày vò bản thân để chứng minh tuổi trẻ của anh ta chưa cạn, sức hấp dẫn của anh ta vẫn còn nguyên, vẫn xứng với Khiêu. Một con người có sức hấp dẫn nhiều đàn bà con gái như anh ta lẽ nào lại không xứng với Khiêu? Đó là logic yêu của Phương Kãng. Anh ta không thể tự vượt lên logic đó được, bởi anh ta tham lam yêu đương, anh ta không thể lấy lại tuổi xuân của mình.

Đúng là thời đại tôn sùng danh nhân, kính nể tài năng, cho dù Phương Kãng luôn luôn thất thường, phóng đảng ngang tàng, đòi hỏi không biết ngượng đều được Khiêu hợp lý hóa một cách ngu muội. Đúng là ngu muội, ngu muội chạy theo văn minh, tiến bộ, cởi mở, ngu muội vui vẻ tiếp nhận mọi đòi hỏi vôi vĩnh của các bậc danh tài chịu nhiều đau khổ. Khi Khiêu với

sự ngu muội đó kể cho người bạn Đường Phi chí thân biết về quan hệ của mình với Phương Kãng thì Đường Phi cười khẩy:

- Không bao giờ đảng ấy được yêu một người đã có vợ!

Vừa bắt đầu câu chuyện thì Đường Phi đã cảnh cáo như vậy.

- Không bao giờ được yêu người đã có vợ! Nhưng anh ta đâu phải người đã có vợ bình thường. - Khiêu biện hộ.

- Có gì không bình thường, hay là anh ta có những ba chân? Ai cho anh ta quyền vừa bỏ vợ, vừa lấy đảng ấy, vừa chạy theo đám con gái, ai cho anh ta quyền ấy? - Đường Phi nói giọng rất bức tức.

- Tớ sẵn sàng tha thứ cho anh ấy tất cả, đảng ấy không biết trước đây anh ấy chịu khổ nhiều rồi sao.

Đường Phi "hừm" một tiếng rồi nói:

- Đừng có đem cái khổ ra dọa người nhé. Về học vấn thì tớ không bằng đảng ấy, mẹ kiếp, ngay cả đại học tớ cũng không được học nhưng không bao giờ tớ xem trọng cái nhà anh Phương Kãng giương kính phóng đại nỗi khổ của anh ta. Bọn họ, bọn họ phóng to vô cùng, phóng to đến mức cả xã hội này không còn ai chịu khổ nữa, đâu đâu cũng là cái khổ của bọn họ, trên dưới trái phải đâu đâu cũng nợ họ. Người khác không khổ sao? Chúng ta nữa, chúng ta không khổ sao? Khổ là gì? Đau khổ thực sự không thể nói ra được, trong phim ảnh, trong truyện... phàm đã nói ra đều không phải là cái khổ sâu sắc nữa đảng ấy biết không?

Khiêu tái mặt, nói:

- Tớ không biết mà cũng không muốn biết.

Đường Phi nói:

- Tớ bảo rồi, sao đảng ấy không biết, không biết thật hay vờ không biết?

Khiêu nói:

- Tớ biết đảng ấy chịu nhiều đau khổ và chưa được yêu bao giờ, nhưng tớ đã được, yêu có thể chữa trị đau khổ, tớ đang cố gắng để yêu.

Đường Phi ngắt lời Khiêu:

- Yêu là cái trò trông gì, ở đời này trò chơi tệ hại nhất là tình yêu. Tớ thấy đảng ấy đã bị yêu làm mê muội đầu óc rồi, tớ thành tâm cầu chúc cho đảng ấy với cái nhà anh Phương Kãng có một gia đình như tình nhân vậy. Nhưng tớ tin rằng anh ta không lấy đảng ấy đâu. Anh ta không lấy sẽ là việc may mắn cực lớn cho cuộc đời đảng ấy.

Khiêu nói:

- Thôi, đảng ấy đừng nói gở nữa đi.

- Trời đất ơi! - Đường Phi nói - tớ nói gở thật đấy, nhưng đảng ấy nghĩ xem, anh chàng Phương Kãng có việc gì không gở nào? Những điều anh ta nói, những việc anh ta làm với đảng ấy có gì là không gở? Đảng ấy chưa gặp người con trai nào khác thì biết quái gì?

Quá khư hiện về trước mắt Khiêu, những lời nói thô bạo của Đường Phi

khiến Khiêu nghĩ lại năm xưa, khi gã đội trưởng giày trắng lôi Phi từ nhà Do Do ra, tát Phi, Khiêu thét lên "tại sao anh lại đánh người", thì thằng kia cũng nói "mày thì biết đêch gì".

Lời nói thô lỗ, không nhã nhặn, bất lịch sự. Mãi nhiều năm sau Khiêu mới hiểu những lời nói thô bạo của Phi xuất phát từ tấm lòng thành thật của Phi.

Nói chung, những lời nó thật đều khó nghe, ít ra cũng không êm tai, nhưng những lời nói thật của Đường Phi lắng sâu trong lòng Khiêu. Khiêu càng lớn tiếng không cho Phi khuyên nhủ thì những lời khuyên ấy cứ theo những kẽ hở lọt vào tâm trí Khiêu. Khiêu hy vọng Phương Kăng sẽ bỏ vợ để cưới mình, nhưng cũng không thể không thừa nhận, hy vọng về cuộc hôn nhân này ngày càng mờ mịt.

Phương Kăng kể cho Khiêu nghe về cuộc "diễm ngộ" của anh ta với một nữ họa sĩ ở Quảng Châu, thật ra anh ta muốn báo công với Khiêu, anh ta muốn báo công để Khiêu khen.

Anh ta nói:

- Anh với nữ họa sĩ kia ở cùng một khách sạn, quen nhau trong bữa cơm tối. Cô ta làm quen với anh trước, lập tức tự giới thiệu, đồng thời cô ta rất nhanh chóng phát hiện ra con số đeo trên chìa khoá phòng của anh đang để ở mặt bàn, cô ta thấy số phòng rồi nói, vậy chúng ta ở sát vách nhau. Cô ta là một người phụ nữ mạnh khỏe, lưng dài vai rộng, bước chân thật dài, không chú trọng ăn mặc lắm, nói năng thì dạn dĩ. Ăn xong, cô ta đến phòng anh ngồi, hỏi anh gần đây có tác phẩm gì, cho anh một catalo tranh cô ta in ở Hồng Kông, cô ta vừa tổ chức triển lãm ở đây. Rồi cô ta hỏi anh có cô đơn không. Không chờ anh trả lời, cô ta nói cô ta rất cô đơn, vừa ly hôn xong, anh chồng không chịu cho cô ta vẽ nam giới khoả thân, nếu còn vẽ nam giới khoả thân thì chỉ được vẽ những người trên bảy mươi và dưới bốn mươi tuổi, bởi thế anh chồng thường đến rình mò ở xưởng vẽ của cô ta. Anh ta rình mò không làm tổn thương ai mà tổn thương chính anh ta, bởi nữ họa sĩ kia không theo quy định của chồng, trong xưởng vẽ là một người mẫu thanh niên đang đứng rất tự nhiên, không chút ngượng ngùng. Nữ họa sĩ về nhà, anh chồng túm tóc đánh cho một trận, anh ta không thể chịu được có những người con trai đứng phơi bộ phận sinh dục trước mặt vợ mình. Nữ họa sĩ kể đến đây bỗng phá lên cười. Cô ta hút thuốc, khói thuốc làm giọng cô ta khản đặc. Cô ta nói, bây giờ em đã chia tay với chồng, sống cô đơn, nhưng là cô đơn tự do. Còn anh, báo chí viết rằng anh có một gia đình yên ấm, kỳ thực anh cũng cô đơn, nhưng không cô đơn như em, bởi anh không cô đơn tự do. Anh hỏi cô ta, tại sao cô biết tôi cô đơn? Cô ta nói, đó là câu hỏi trẻ con, những người có thiên chức cao xa, về bản chất mà nói, đều cô đơn. Cô ta nhìn anh đầy ẩn ý sâu xa, không hiểu đó là ánh mắt của nữ họa sĩ nhìn người mẫu hay là ánh mắt đàn bà nhìn đàn ông, có thể cả hai. Nói gì đi nữa thì đó là ánh mắt tự tin, tự tin sức hấp dẫn và cũng tự tin, tự tin rằng anh không thể nào cưỡng lại sức hấp dẫn của cô ta. Trước mặt cô ta anh không căng thẳng, loại phụ nữ đó không làm anh căng thẳng được. Nói thật, anh không muốn

quan hệ với cô ta, không phải anh xem thường cô ta, mà là... Khiêu ạ, lúc đó anh nghĩ đến em, tuy những lúc bình thường anh không làm được, nhưng lúc đấy anh đã làm được, anh thề với em đấy, vì em mà anh đã làm được. Cô ta thấy anh không có phản ứng gì liền đứng lên, cầm cái tẩu thuốc đang trên tay anh và để xuống bàn, rồi kéo tay anh bảo anh "ấy" đi. Anh không muốn "ấy", anh cầm tẩu thuốc lên và nhả khói, dường như dùng làn khói để ngăn cản cuộc tán công của cô ta. Quả nhiên, cô ta không tán công nữa, thở dài và nói, em nghĩ, có một người rất yêu anh. Anh nói, đúng, anh có một người rất yêu anh. Cô ta nói, có thể cho cô ta biết người đó là người thế nào không. Anh trả lời, hết sức xin lỗi, không thể nói được. Cô ta nói, tại sao anh phức tạp hoá một vấn đề hết sức đơn giản như thế? Em không thay thế bất cứ ai đâu. Anh phải xin lỗi vì không thể nói ra được. Khiêu ơi, em biết không, khi cô ta đến gần để lấy cái tẩu thuốc trong tay anh, anh ngửi thấy mùi trên đầu cô ta mà không thể nào chịu đựng nổi cái mùi đó. Em biết đấy, mùi thơm hết sức quan trọng với nam giới và nữ giới thế nào đấy, nếu mùi thơm không kích thích sự thèm khát của anh thì sẽ không kích thích được ai. Anh không quen với cái mùi ấy. Anh không thể nói chính xác đó là mùi gì, tóm lại, đó là mùi dị ứng với bản năng đàn ông của anh. Cô ta đến gần, mùi thơm đó đến gần, anh càng phải bình tĩnh, càng mệt mỏi, cho đến khi cô ta ra khỏi phòng anh. Em thấy thế nào hả Khiêu, em khen anh đi, em hãy khen anh một lời đi nào.

Phương Kăng nghĩ rằng câu chuyện ấy sẽ làm xúc động Khiêu, tự hào vì anh ta đã một lần nữa thể hiện tấm lòng trung trinh, một lần hiếm hoi từ chối đàn bà mà ngay bản thân anh ta cũng khó tin, không ngờ Khiêu lấy ngay chi tiết về "mùi thơm" trong câu chuyện của anh ta để nói:

- Anh bảo vì em mà anh giữ được mình, nhưng sau đó anh lại nói cô ta đến gần, anh ngửi thấy mùi thơm trên người cô ta, cái mùi làm anh không thể chịu đựng nổi, mùi thơm không thể kích thích anh. Vậy, cô ta đến gần anh với mùi thơm không dị ứng với anh thì chắc hẳn sẽ kích thích anh, hỏi rằng lúc ấy anh có còn vì em mà giữ được anh nữa không?

- Em làm anh giật mình đấy Khiêu ạ, với tấm lòng dang hiến cho em, anh đã kể lại chuyện ở Quảng Châu, chỉ mong em cố vũ, an ủi anh, khen anh, nhưng em lại nói như thế!

- Vậy anh muốn em nói gì nào? Anh bảo em biến chuẩn mực đạo đức tối thiểu của một người đàn ông thành điều đặc biệt, thành một công tích rực rỡ để người phụ nữ phải đội ơn hay sao? Chẳng phải anh đã thừa nhận mùi thơm của nữ hoạ sĩ kia không thích hợp với khẩu vị của anh thì anh mới giữ được mình đó thôi sao?

- Anh đã sai, sai ở chỗ đã thẳng thắn thật thà với em, anh muốn nói với em tất cả nhưng lại bị em tính toán thiệt hơn với anh như thế.

- Phải đâu em tính toán thiệt hơn mà sự thực là thế. Xưa nay vị trí của em không phải là số một, yêu cầu của anh, yêu cầu của anh đối với các mùi

thơm phải chăng mới là số một? Anh nghĩ rằng em sẽ cảm ơn anh ư? Nếu em cảm ơn thì em sẽ cảm ơn cái mùi thơm không thích hợp của nữ họa sĩ kia, mùi thơm không thích hợp ấy đã đưa anh về với em, lẽ nào điều đó không phải là sự thật?

- Em có im mồm đi không, đừng nói đến cái mùi thơm kia nữa.

- Thành thật xin lỗi "cái mùi kia", nhưng đâu phải là em nói ra trước.

- Thôi thôi thôi, anh nói ra trước đây, được chưa nào, nhưng tại sao em không thấy anh rất coi trọng em, rất yêu em, sao em lại có thể nghiệt ngã với anh như thế?

- Có thể em đã trở nên nghiệt ngã.

Lúc này Khiêu nhớ lại lời cảnh báo của Đường Phi, những lời nói đã làm Khiêu phải rối lòng và bực bội. Khiêu không còn là Khiêu độ lượng tha thứ tất cả cho Phương Kãng, mong muốn lấy tình yêu của mình để cứu vớt anh ta, vai trò trái tim Khiêu đã thay đổi. Với vị thế của người sắp lấy Phương Kãng, cho nên Khiêu phải nghiệt ngã xét đoán và đòi hỏi một phương diện nào đó của anh ta tinh ngộ. Khiêu ngày càng đòi hỏi phải được xác lập vị trí số một trong tim Phương Kãng. Khiêu không thể tiếp nhận cái "thẳng thắn" như một người không liên quan trước đây. Cái "thẳng thắn" ấy nói đúng ra là sự xem thường mọi người chứ không phải là sự tôn trọng, tin tưởng đôi phương.

Khiêu nói với Phương Kãng:

- Có thể em đã trở nên nghiệt ngã, nhưng em tin rằng khó có ai lại không nghiệt ngã để tiếp nhận sự "thẳng thắn" đó của anh, anh thử tìm xem, anh tìm xem.

Anh ta nói:

- Sao em nói thế, em bảo anh đi đâu để tìm ra một người lảm lời như em?

Khiêu rất không bằng lòng với từ "lảm lời", không bằng lòng với Phương Kãng chụp cho mình cái mũ "lảm lời". Khi Khiêu nặng lời thì Phương Kãng cũng nhận thấy anh ta đang nặng lời lại với mình, trong lòng chột hoảng sợ, bởi hoảng sợ nên Khiêu cứng rắn với anh ta. Khiêu chẳng thú gì với sự cứng rắn đó của mình, nhưng cây muốn lặng mà gió chẳng dừng.

Khiêu thất vọng nói:

- Anh hãy dùng cái "lảm lời" cho người khác, em không phải là người đàn bà trong gia đình anh.

Anh ta im lặng. Khiêu phải nhắc đi nhắc lại:

- Anh sao thế, sao lại im lặng, anh đang nghĩ gì đấy?

Bỗng anh ta nhìn Khiêu bằng con mắt lạnh nhạt như nhìn một người xa lạ và nói:

- Anh đang nghĩ đến con gái anh. Anh nghĩ, từ ngày quen em, anh ít chăm sóc đến nó, chỉ mỗi lần ra nước ngoài mua cho nó vài cái quần cái áo,

vài thứ đồ chơi coi như xong trách nhiệm của người bố. Anh nghĩ, có lẽ phải về với con anh, anh không phải là người cha tốt.

Nghe như Phương Kăng đang tự trách mình, nhưng từng chữ, từng câu lại dội mạnh vào tim óc Khiêu, khiến Khiêu hiểu rõ anh ta đang nói đến chuyện nhớ con để giảm vai trò của Khiêu, hồi hận đã quan hệ với Khiêu. Khiêu rất muốn cứu vãn nhưng lại không có kinh nghiệm, không biết sự việc sẽ tiếp diễn như thế nào. Kỳ thực, sự việc không thể nào tiếp tục tiếp diễn, Phương Kăng đã mượn những lời "nghiệt ngã", "cứng rắn", "lắm lời" để bật đèn. Anh ta mệt mỏi, Khiêu cũng mệt mỏi lắm rồi. Anh ta mệt mỏi muốn quay đầu để đi đến cái cô đơn không tự do, Khiêu mệt mỏi nhưng vẫn điên rồ....

Anh ta quyết tâm xa Khiêu. Anh thấy Khiêu đã lớn, không còn như cục bột dẻo để tùy ý nhào nặn, đồng thời Khiêu không còn thương thức nỗi cái "thẳng thẳng" của anh ta mà cùng tranh luận với anh ta. Khiêu không còn là chú mèo con, chú chó con của anh ta nữa. Chó con, mèo con đều có răng, dù chúng giận dữ cắn người thì cũng chỉ ngứa da mà thôi. Ngứa da có thể làm cho người ta thêm yêu chúng. Khiêu không còn như chú chó con, mèo con nữa, Khiêu là động vật lớn rồi, đủ nhanh đủ vuốt, một động vật lớn như thế không thể tùy ý đùa giỡn, nhiều lúc nó còn tranh giành hơn thua với người.

Anh ta sợ.

Anh ta lẩn tránh Khiêu, không nghe điện thoại và cũng không trả lời thư Khiêu. Bởi thế Khiêu ngày một gầy đi, không dám nhìn lại ảnh mình thời bấy giờ, hồi ấy Khiêu ngoài đôi mắt dường như không còn gì khác. Khiêu mất ngủ, biếng ăn, đầu tóc khô vàng. Khiêu đi làm vật vờ, đối phó với công việc của nhà xuất bản, ý tưởng về bộ sách thời niên thiếu của các danh nhân không còn thấy bóng dáng đâu. Không gặp được Phương Kăng thì làm sao thực hiện được ý tưởng đó. Trong những ngày quen biết Phương Kăng, Khiêu coi tình yêu như chuyên nghiệp, coi công việc như nghiệp dư, bây giờ anh ta nói không thèm để ý đến Khiêu thì không để ý thật. Khiêu đành phải vừa chờ thư của anh ta, vừa động não suy nghĩ một cách máy móc về những đề tài đang làm, Khiêu muốn làm một bộ sách có tên gọi "Trồng dưa hái dưa". Thoạt nghĩ ra chủ đề sách, Khiêu phấn khởi lắm, nhưng lại từ tên sách "Trồng dưa hái dưa" liên tưởng đến quan hệ với Phương Kăng, rõ ràng đó là mối quan hệ trồng dưa nhưng không được hái dưa và cảm thấy tên sách thật vô vị. Khiêu lại xoá bỏ, trong đầu chưa thể nghĩ ra điều gì hay hơn. Khiêu thường ngồi lặng đi trong văn phòng hàng nửa ngày.

Khiêu không chủ động tìm Đường Phi, bởi cảm thấy không còn mặt mũi nào. Sau rồi Đường Phi chủ động gặp Khiêu ở nhà xuất bản. Không có gì có thể qua được mắt Phi. Khiêu yếu đuối nhu nhược khiến Phi thấy những lời mình nói đều ứng nghiệm, chỉ có điều không ngờ lại xảy ra nhanh chóng đến thế.

Phi ngồi trước mặt Khiêu, Khiêu kéo ngăn bàn lục lọi trong đó, cuối cùng lấy ra gói khô cá đưa cho Phi. Khiêu cười với Phi nhưng rồi nước mắt lưng tròng. Khi Khiêu cúi đầu xuống ngăn kéo thì nước mắt trào ra, Khiêu cúi đầu nhìn thật lâu và lật giở các thứ trong ngăn kéo là để giấu dòng nước mắt. Nhưng nước mắt vẫn rơi vào ngăn kéo, Đường Phi thấy rất rõ. Nhiều năm trước, hai người sau khi xem xong bộ phim "*Thà chết không chịu khuất phục*" đi vào một ngõ nhỏ và Phi nói với Khiêu "tớ không có mẹ" thì Phi cũng cười ra nước mắt như thế, đó là sự va chạm giữa hai tình huống muốn kiềm chế trước mặt người thân nhưng lại phải nói ra, một tình huống khó xử. Đường Phi phải rời xa tình huống đó, đứng dậy đến bên cửa sổ nhìn ra ngoài hồi lâu, rồi ghé lên thành cửa sổ. Phi quay lưng ra cửa, nhìn về phía Khiêu, hai chân bắt chéo, chằm thuốc hút.

Thoáng trông thấy, Khiêu sợ hãi tưởng như sắp hét lên. Nước mắt cũng thôi không chảy nữa. Đây là tầng lầu thứ mười năm, tuy bộ cửa sổ lớn thật đấy, cửa sổ cũng đóng, nhưng Phi ngồi như thế dễ gây cảm giác không vững, thậm chí chệnh vênh sắp ngã. Khiêu không nói ra được cái gì lệch nghiêng, cảnh vật bên ngoài vẫn vậy, khung cửa sổ vẫn ngay ngắn, vậy thì Đường Phi bị nghiêng lệch hay sao? Khiêu không thể nói được là gì, nhưng lại tỏ ra sợ hãi bức xúc vừa thực vừa hư như cơn ác mộng, một giấc mộng cứ trở đi trở lại, rất muốn đi vệ sinh nhưng không thấy nhà vệ sinh đâu, vừa ngồi lên bồn cầu thì bồn lung lay và vỡ đôi, người đầy phân thật khiếp. Khiêu thấy sợ, vẫy tay gọi Đường Phi xuống. Đường Phi không xuống, mà vẫn ngồi trên bộ cửa sổ nói chuyện.

- Đẳng ấy tính sao?
- Tớ yêu anh ấy, không có anh ấy tớ không biết sẽ sống thế nào.
- Đến giờ này đẳng ấy vẫn nghĩ thế à?
- Vẫn nghĩ thế. Đẳng ấy mắng tớ đi, chửi tớ đi.
- Đẳng ấy sẽ chết.
- Chết còn hơn phải sống thế này.
- Đừng có điên.
- Tớ điên rồi, đẳng ấy để tớ điên, tớ còn cách nào khác nữa đâu!

Đường Phi quay người lại, đẩy cánh cửa sổ cho gió lùa vào, bay tung tờ giấy trên mặt bàn. Phi quay đi là để giấu dòng nước mắt vừa trào ra. Phi không muốn đối mặt khóc với Khiêu, nét tiêu tụy của Khiêu làm xúc động lòng Phi. Khiêu nhắc Phi cẩn thận kéo ngã.

Phi nói:

- Tớ không hiểu tại sao đẳng ấy cứ sợ tớ ngồi trên cửa sổ, chẳng nhẽ lớn thế này còn ngã hay sao?

Khiêu nói:

- Đẳng ấy không ngã được, không ngã được, nhưng tớ vẫn sợ.

Đường Phi thở dài nói:

- Khiêu ơi, đảng ấy bảo tớ nên làm gì, bảo với tớ đi nào.

Khiêu lắc đầu.

Đường Phi nói:

- Tớ biết đảng ấy muốn tớ làm gì rồi, muốn tớ lên Bắc Kinh tìm Phương Kãng.

- Không đâu.

- Đúng thế, đưa số điện thoại và địa chỉ của anh ta đây, tớ sẽ thay mặt đảng ấy để đi gặp anh ta.

- Không không, tớ van đây. - Khiêu nói.

- Có điều gì bất tiện đâu cơ chứ? - Phi nói.

- Không phải là bất tiện, nhưng thái độ của đảng ấy không nhất thiết phải cương quá. - Khiêu dặn.

- Đó là tính cách của đảng ấy, đã đến nước này rồi còn sợ gì anh ta nữa.

- Phi nói.

Khiêu bắt đầu hỏi Phi sẽ gặp anh ta thế nào. Đường Phi chọc vui, cổ vũ Khiêu đang buồn.

Đường Phi quyết định đi Bắc Kinh giúp Khiêu, can thiệp chuyện bắt bẻ giúp Khiêu, nhưng trên đường đi Bắc Kinh, Phi lại nhớ đến cậu Đường. Hai chuyện không liên quan gì đến nhau, bác sĩ Đường và Phương Kăng không quen biết nhau, họ cũng sẽ không bao giờ quen nhau.

Mùa xuân năm 1976, Đường Phi vào làm việc ở nhà máy được hai năm thì bác sĩ Đường quen một cô y tá khoa ngoại. Anh ngã xe đạp phải đến khoa ngoại để băng vết thương, cô y tá rửa vết thương, bôi thuốc, băng rất cẩn thận, chu đáo. Họ là đồng nghiệp, tuy là người khoa nội, kẻ khoa ngoại, hàng ngày vẫn gặp mặt chào hỏi nhau. Trong bệnh viện, cô y tá này có lắm chuyện đồn đại, chồng cô đang dạy học ở một huyện xa, chưa được điều về Phúc An, ở bệnh viện cô ta vẫn đi lại với một vài người đàn ông. Với đàn ông cô ta chẳng từ một ai, mà cũng chẳng thèm để ý đến những lời bàn tán xôn xao. Vào thời đại "vấn đề sinh hoạt" được coi là nghiêm trọng sau chính trị, cô ta vì cuộc sống và cũng vì vui thú nên chẳng để ý gì đến "vấn đề sinh hoạt". Cô ta là đối tượng đàm tiếu của mọi người trong khoa, khi có ai đó nói bóng nói gió thì cô vẫn trơ ra, dùng lời lẽ thẳng thắn trần trụi để phản bác lại, làm mọi người không còn nói vào đâu được nữa.

Cô nói:

- Người ta tốt với tôi, tôi biết làm thế nào? Tôi bảo người ta đừng tốt với tôi nữa hay sao? Tôi không thể nói thế, cứ để người ta đến với tôi, vậy thôi.

Cứ như thế cô ta coi những chuyện khó hiểu, bí hiểm, như bản rất bình thường như mua mớ rau, thổi nấu, ăn uống vậy. Trên người cô ta in đủ dấu vết người đời, thợ điện trong bệnh viện, bác đầu bếp của nhà ăn... cô sẵn sàng đi lại với họ. Cô không xem thường bác đầu bếp, bởi mỗi lần lấy cơm cô đều được nhiều thức ăn hơn mọi người. Con người sinh ra ai chẳng vì miếng cơm chứ? Phần thức ăn của cô đủ cho cô và hai đứa con cùng ăn. Cô ngủ với đàn ông rất thoải mái, cái sự không dè dặt cũng làm cho khí sắc của cô ta tươi tỉnh, khoẻ mạnh hơn. Cô ta hay cười, cười khúc khích trên người bọn họ. Trên người bọn họ không bao giờ cô ta thua cuộc. Chưa bao giờ cô ta bị lỗ vốn vì bọn họ. Không phải như anh chàng AQ, cô vì sự đời, vì lợi lộc, đơn giản và bất cần tình cảm chân thành, về mặt tinh thần cũng không bao giờ chịu thua bọn họ. Cô giống như con ma hút máu, bác sĩ Đường ngã xe đạp bị thương ở tay là dịp tốt để cô hút máu anh.

Bác sĩ Đường ngồi, cô ta đứng thay băng, thay băng thì lần sau lâu hơn lần trước. Bởi thay băng anh mới có lý do ngồi trước cô y tá này, mà cô cũng mới có lý do để đứng trước anh. Đầu gối cô như vô tình như hữu ý chạm vào đầu gối của anh, anh không có phản ứng gì mà cũng không né tránh. Cô càng áp sát, đầu gối tựa sát vào đầu gối anh, thế rồi cả hai đầu gối của cô kẹp chặt

lấy đầu gối của anh.

Trong phòng còn có những người khác, bác sĩ chủ nhiệm khoa đang khám cho một bệnh nhân bị chai chân hành hạ, cô y tá đùa giỡn một cách sỗ sàng làm bác sĩ Đường ngại, cho dù đầu gối cô ta được áo choàng trắng che khuất phần nào. Nhưng sự đùa giỡn như thế cũng gây kích thích đối với bác sĩ Đường. Đầu gối của anh bị hai đầu gối của cô y tá kẹp chặt, vết thương ở tay không lấy gì làm nặng đang được cô băng bó một cách thản nhiên như không. Anh liếc nhìn trong phòng khám, không ai chú ý đến họ. Đúng là thời điểm hết sức vô vị, mà con người cũng cần có lúc vô vị như thế. Khi cô buông anh ra, anh nghĩ nếu đi lại với cô ta liệu có trở ngại gì không? Hai người chẳng phải đi đâu xa, cùng ở trong khu tập thể bệnh viện, cách nhau chỉ vài ba dãy nhà.

Một việc tưởng chừng hai người cùng muốn, hai bên đều không có trách nhiệm, cùng khát khao tình dục và mong muốn phạm tội tìm kiếm khoái lạc. Bác sĩ Đường và cô y tá làm cái việc ấy vào ban ngày, ban ngày con cái đi học, ban ngày khu tập thể cũng yên tĩnh. Trong giờ làm việc đột nhiên họ biến mất, không có mặt ở khoa nửa giờ, bốn mươi phút thôi. Bệnh viện thì người ra vào suốt ngày, ai còn để ý đến ai làm gì. Có thể là đi vệ sinh, có thể đi gặp người quen đâu đó, có bác sĩ hay y tá nào lại không có người quen. Thường thì bác sĩ Đường đến nhà cô y tá, họ vào nhà, buông rèm, không cần nhiều lời, cứ thế tiến thẳng đến chủ đề. Cô y tá có rất nhiều khiếu, làm cho bác sĩ Đường biết đủ mùi khoái cảm ở đời, khoái cảm ở đời cũng là khoái cảm. Anh nhớ lần đầu tiên, cô y tá nói khẽ với anh, em để cửa cho anh đây nhé. Bác sĩ Đường rất xa lạ với câu nói ấy nhưng cảm thấy câu nói rất thân tình, tưởng như đó là cách biểu đạt của những cô gái nông thôn. Tiếng "cửa" trong câu "em để cửa" với bác sĩ Đường còn phảng phất hình ảnh cụ thể, đó là cái nửa tối nửa sáng của các gia đình nông thôn miền bắc, cái cửa mà anh thấy ở nông thôn khi anh về thực tập tốt nghiệp đại học, cửa hai cánh bằng gỗ sồi, gỗ dương, trên cánh cửa là một vòng khuyên thép đã gỉ. Bất giác anh nghĩ đến câu chửi tục tằn của những bà nhà quê: cái đồ đàn ông phải gió, mà không biết xấu... Anh nghĩ "cái đồ đàn ông" có cái gì đó rất đàn ông, khi nghe nói đến hai tiếng "đàn ông" anh có cảm giác khoan khoái, lý thú. Đàn ông, như mùa màng tốt tươi, yên ổn vững chắc. Anh là đàn ông ư, anh có giống đàn ông không?

Anh và cô y tá tự cho là kín đáo, tự cho là diệu kế, nhưng cả hai không qua mắt được nhân viên bảo vệ. Phòng bảo vệ phát hiện ra hành tung của hai người nhưng hai người lại không hay biết gì. Khi hai người lén trốn về nhà trong giờ làm việc để hành sự thì hai nhân viên bảo vệ vạch kế hoạch bắt quả tang. Cô y tá không phải chỉ một lần bị phòng bảo vệ bắt. Quá nửa số lần bảo vệ "bắt kẻ gian" là cô y tá. "Bắt kẻ gian" quả là một việc vui, kế hoạch, bố trí, chuẩn bị và vây bắt đều rất vui, "bắt kẻ gian" là sự trừng phạt một cách

không thương tiếc nhất, triệt để nhất những đôi trai gái vụng trộm. "Bắt kẻ gian" là con đường chính đáng nhất để bắt những người tham dự vào cuộc giải thoát nhu cầu sinh lý. "Bắt kẻ gian" là sinh hoạt văn hoá có khả năng cổ vũ lòng người trong thời đại khô cằn lúc bấy giờ. "Bắt kẻ gian" phải bắt người mới việc mới thì mới hấp dẫn. Nhân viên bảo vệ đã mất hứng thú với cô y tá, từ lâu cô không phải là người mới việc mới trong các vụ "bắt kẻ gian", cũng không thể nói bình cũ rượu mới được, quanh đi quẩn lại với anh thợ điện, bác đầu bếp quen thuộc. Cô ta phải là người trơ tráo lắm mới làm người khác mất hứng thú, những người thích đề ý không ai để ý đến nữa.

Bác sĩ Đường không thể, anh được phòng bảo vệ coi là người có hành vi cần bắt quả tang. Thành phần xuất thân và danh hiệu bác sĩ của anh, cả cái vẻ ít nói, không thích làm quen với mọi người đều nghịch mắt. Muốn bêu xấu phải bêu xấu những loại người này, để những người này phải xấu mặt mới hời lòng hời dạ. Xem những người này xấu mặt còn hơn gấp nhiều lần xem những người quen thuộc khác, phải thế không nào?

Một buổi chiều, hai nhân viên bảo vệ đến khu tập thể gia đình, mở cửa phòng cô y tá bằng chìa khoá đã được chuẩn bị, một anh vào nhà chui xuống gầm giường, một anh ở ngoài khoá cửa lại, nấp vào một nơi ở gần đấy.

Bọn họ chờ bằng được cô y tá và bác sĩ Đường về. Khi một nam một nữ đang ngáy ngất trên giường thì tay bảo vệ dưới gầm giường lôi hết quần áo, giày tất của bác sĩ Đường giấu đi. Lúc này, bên ngoài có tiếng đập cửa. Không còn là tiếng đập cửa mà là phá cửa, tay bảo vệ không chờ chủ nhà mở cửa, cứ thế đập tung cửa ào vào, phần lớn những kẻ phá cửa như thế đều cho mình quyền phá cửa vào nhà.

Bọn chúng phá cửa vào nhà.

Bác sĩ Đường trần như nhộng nhảy xuống tìm áo quần, ít ra cũng phải che thân đã. Nhưng anh không tìm đâu ra quần áo, tay bảo vệ nằm dưới gầm giường không để lại cho anh một mảnh vải nào. Anh hoảng quá, dù sao thì không thể để người khác tóm được. Khi nhân viên bảo vệ ập vào thì anh nhảy qua cửa sổ ra ngoài. Có thể anh muốn chạy về nhà lấy quần áo, có thể anh cũng muốn nấp ở đầu giường, nhưng lại là một cảnh tượng không tương xứng, một đám đàn ông mặc đủ áo quần vây chặt lấy một người không mảnh vải che thân. Anh muốn trốn nhưng lại quên mất trong sân khu tập thể đang đông người, toàn là những người nghe tin chạy đến xem giữa ban ngày ban mặt một người đàn ông trần truồng từ trong nhà cô y tá nhảy ra.

Anh như một con thú bị đám đông vây bủa. Đường về nhà đã bị chặn, anh không thể đứng bày ra cho mọi người xem, anh chạy, nhưng chạy đi đâu? Đầu tiên anh chạy vòng quanh khu tập thể rồi băng ra ngoài, anh chạy qua khu nội trú, chạy vào phòng giặt, nhà ăn, chạy vào lò hơi đang âm âm vận hành, chạy đến đóng than đen. Đám người theo sau anh mỗi lúc một đông, một vài bệnh nhân chống nạng, đầu quấn băng trắng cùng với đám

người đổ về phía đông than, nhân viên bảo vệ chạy trước.

Anh đứng trên đông than, nhìn đám người mỗi lúc một đến gần, anh không còn chạy đâu được nữa. Lúc này anh nhìn thấy ống khói cao ngất, có thể đông than dưới chân làm anh nghĩ đến ống khói. Anh chạy xuống chân đông than, chạy về phía ống khói mà không kịp nghĩ ngợi gì. Đến trước ống khói, anh nhìn đôi chân bám đầy bụi than và rướm máu, anh bắt đầu leo lên ống khói. Khi leo lên được một nửa thì anh mới trấn tĩnh lại, bởi anh đã cách xa đám người kia. Từ trên ống khói anh nhìn đám người đông nghịt dưới mặt đất âm ập, bọn họ trở nên nhỏ bé, mỗi lúc một nhỏ bé hơn. Sẽ không một ai leo lên ống khói để bắt anh, trong bọn họ không ai chuẩn bị tâm lý để leo lên, đó là sự chuẩn bị cáo biệt cuộc đời, chuẩn bị chết.

Anh tiếp tục leo lên, khi đứng trên đỉnh cao nhất của ống khói thì anh cảm thấy nhẹ nhàng. Bóng chiều đã ngã, ánh sáng dịu dàng. Tầm mắt anh chưa bao giờ rộng mở như lúc này, nhịp thở của anh chưa bao giờ khoáng đạt như lúc này. Anh nhìn một lượt thành phố và bệnh viện nơi anh sống và làm việc, ánh mắt anh dừng lại nơi khung cửa sổ phòng sản. Cánh cửa sổ đã có lần anh đóng chặn để che lại. Bên trong ô cửa sổ đó anh phải giúp cô cháu gái làm cái việc phá thai không sao quên nổi. Anh dựa sát vào ống khói để nhớ lại cuộc đời ngắn ngủi của mình. Trong đời anh điều lỗi lầm lớn nhất là đối với Đường Phi, anh có lỗi với cô gái đáng thương này. Có thể anh nên nói với Đường Phi điều mà Phi muốn biết: ai là bố đẻ của Đường Phi.

Ai là bố đẻ của Đường Phi? Đường Tân Tân, chị gái của bác sĩ Đường cũng không nói rõ với anh, thậm chí cả tên họ người đó. Anh chỉ biết rằng đó là một thanh niên có tài, làm việc ở một cơ sở nghiên cứu tuyệt mật của quân đội. Ông nội Đường Tân Tân là Bộ trưởng Bộ Giáo dục thời Nhật thống trị, nên việc anh yêu một người con gái như thế đã là một sai lầm. Hơn nữa, người thanh niên còn có gia đình, anh rất muốn ly hôn để lấy Đường Tân Tân, nhưng khi anh biết xuất thân của Đường Tân Tân thì anh hiểu mình không thể ly hôn và cũng không thể lấy Đường Tân Tân được. Lúc đó Đường Tân Tân biết mình đang có mang, chị cũng không muốn mình cản trở con đường rộng mở của anh, đành chia tay với anh, một mình sinh Đường Phi. Bản tính dè dặt, cô đơn, kهن kiệu không cho chị thổ lộ điều khổ đau của mình với ai, kể cả em trai, chị cũng thề rằng không bao giờ tìm đến người thanh niên kia, và chị đã làm đúng như thế. Mong muốn duy nhất của chị là, người cha của Đường Phi có thể chủ động tìm mẹ con chị, cho dù lén lút, ít ra cũng chứng minh được rằng anh vẫn nhớ. Cả cuộc đời chị chỉ mong rằng anh ta vẫn nhớ và hỏi thăm, mong anh chủ động lấy một lần. Không ai hỏi thăm chị và Đường Phi của chị. Chị không nghĩ rằng mình chết, nhưng chị đã chết. Cái chết đến chị không kịp dặn dò trăng trời ngoại trừ nhờ bác sĩ Đường nuôi cháu thành người, với thế giới này chị không còn gì để nói. Bây giờ thì bác sĩ Đường cũng đang đứng bên bờ vực của cái chết, anh cũng

không kịp nhận gửi lại cho cô cháu gái điều gì. Có thể đó cũng là điều đáng tiếc nhất trong cuộc đời anh và cũng có thể là trọn vẹn. Mọi điều trọn vẹn ở đời đều tương đối, Đường Phi có cần biết cha đẻ của mình là ai không? Khi mà Đường Phi cần cha nhất thì người cha ấy không xuất hiện. Ôi, trọn vẹn! Có lúc không biết cũng là trọn vẹn, đúng vậy.

Khó mà biết được bác sĩ Đường đứng trên ống khói cao kia nghĩ gì, có thể anh nghĩ đến bé Thuyên hai tuổi, giọt máu của anh, bây giờ thì anh đi theo nó. Có thể anh nghĩ đến điều mà anh thích hình dung nhất: đàn ông!

Có thể khi anh chạy xuống đồng than để trèo lên ống khói là lúc anh muốn làm người đàn ông nhất. Cho dù cuộc đời anh có buồn chán bao nhiêu đi nữa thì anh vẫn quý trọng cái cơ thể khoẻ thân của mình chẳng, anh không muốn để cơ thể mình bày ra trước mặt mọi người mặc áo quần kia nên mới đi đến con đường cùng. Buổi hoàng hôn huyền ảo nhưng cô quạnh của mùa xuân năm 1976, nhiều người trong bệnh viện Nhân Dân tận mắt thấy bác sĩ Đường không mặc quần áo từ trên ống khói cao gieo mình xuống, vừa xuống đến đất thì anh tắt thở.

Trên đường đi Bắc Kinh, Đường Phi nghĩ đến bác sĩ Đường, bác sĩ Đường không cần thiết phải nhảy từ trên cao xuống như thế. Anh nhảy từ trên cao xuống không đụng vào một ai và cũng không đụng đất. Anh nhảy từ trên cao xuống đã đụng vào trái tim Đường Phi, bởi chỉ một mình Đường Phi là người thân, chỉ có người thân chân chính mới có cảm giác đụng chạm như thế, cho dù Đường Phi không thích gì cậu mình. Đó là nỗi bi thương mãnh liệt. Đường Phi cứ nghĩ mãi mà không sao hiểu nổi: tại sao khi loài người xa rời cái thời ăn lông ở lỗ có người đàn ông không đủ khả năng mặc áo quần trước đám đông như thế?

Sự việc nêu xảy ra ở một con người bình thường như Phương Kăng thì nhất định không còn là sự việc bình thường, sẽ là tiểu thuyết, sẽ là điện ảnh, sẽ là phim truyền hình, sẽ là truyền kỳ, sẽ là bản năng thu hút khác giới - trước tiên Phương Kăng không nhảy từ trên ống khói xuống mà chỉ "muốn nhảy". Nhưng bác sĩ Đường chỉ là một bác sĩ bình thường, không thích phải kiểm điểm. Đau khổ của người bình thường chỉ có thể là bình thường, không đáng để nói đến, không có sức ảnh hưởng và cũng không đủ kêu gọi. Đau khổ xảy ra cho một đám người mới xứng đáng là "thật". Đau khổ của những người nổi tiếng sẽ trở thành một chú hề đội mũ chóp nhọn, bôi trắng lên mũi, đến với mọi người bằng cú nhào lộn đẹp mắt, đồng thời với sự chuẩn bị nước mắt bạn còn cần chuẩn bị để hoan hô nữa. Đường Phi cố chấp nghĩ đến cái chết của cậu, nghĩ rằng bác sĩ Đường và Phương Kăng tuổi đời xấp xỉ, đều là trí thức, số phận của hai người khác nhau quá. Nếu bác sĩ Đường còn sống, Đường Phi cũng không dám đảm bảo sự đổi thay của thời đại sẽ cải thiện hoàn cảnh của cậu, nhất định cậu sẽ xây dựng một gia đình êm ấm. Nhưng Đường Phi có thể đảm bảo bác sĩ Đường sẽ không như Phương Kăng

đem rao bán và lợi dụng sự khổ đau của mình một khi thời vận thay đổi, bởi bác sĩ Đường là một bác sĩ bình thường.

Nguyên nhân sâu xa để Đường Phi ghê tởm Phương Kãng rất thật, ghê tởm vững chắc và mạnh mẽ hơn cả những việc Phương Kãng đối xử tệ bạc với Khiêu, hơn cả Khiêu ghê tởm Phương Kãng.

Bắc Kinh là nơi sinh của Đường Phi, kể từ năm 1966 bác sĩ Đường đón Phi từ trường Tiểu học ngõ Đãng Nhi về, chưa một lần Phi trở lại thành phố này. Bắc Kinh với những tình cảm lẫn lộn, Bắc Kinh mà mỗi ngõ nhỏ đều làm Phi ngửi thấy mùi thối, mùi thối từ ca đựng phân năm nào bốc lên. Phi không giận Bắc Kinh. Có gì đó thô thiển nhưng rất quan trọng ở chỗ Phi không hề đờ, Phi nghĩ, không thể nói Bắc Kinh bắt mẹ Phi phải ăn phân, thời đại đã làm cho nhiều người thành phố phải ăn phân.

Đường Phi không giận Bắc Kinh, bởi Bắc Kinh là nỗi nhớ bình yên và rộng lớn của Phi. Bắc Kinh không giống như Phúc An, Phi ràng buộc với Phúc An quá sâu sắc, quá bão hòa, trong lòng Phi nơi ấy không còn đất trống để khai phá. Bắc Kinh là nơi Phi phải xa từ khi còn chưa hiểu biết gì, trong lòng Phi Bắc Kinh mãi mãi là nơi vừa sáng nhưng lại vừa tối, như gần như xa, cha của Phi chắc chắn phải ở Bắc Kinh. Có điều Phi khó hiểu là, với mẹ và cậu là những người Phi phải nương tựa nhưng Phi không nhớ nhiều như nỗi nhớ dai dẳng về người cha còn ẩn náu đâu đó. Nỗi nhớ về người cha là sắc màu vĩnh viễn không phai trong lòng Phi, khi về đến Bắc Kinh, không hiểu vì sao nỗi nhớ vô bờ bến và sự phỏng đoán lại trở nên da diết và cháy bỏng trong Phi đến thế. Cảm ơn mẹ Đường Tân Tân chưa một lần nói với Phi điều gì không hay về người cha và cũng chưa hề nói với Phi người đó là ai, sống hay chết. Đường Phi thì nghĩ rằng cha mình vẫn còn sống, hơn nữa đang ở Bắc Kinh. Nhiều lúc Phi cứ tưởng tượng hình ảnh về người cha; có lúc Phi nghĩ cha mình là Bắc Kinh, thành phố Bắc Kinh chính là cha mình, vừa thanh cao, tao nhã, vừa nồng hậu, hiền hoà. Phi cứ muốn nghĩ, không phải người cha bỏ mặc mẹ con Phi mà vì không biết rằng mẹ có Phi. Khi trong lòng trống trải lạnh lẽo, Phi muốn gỡ tội cho người cha cả đời không mong gì được gặp mặt, vì như thế đã đem lại cho Phi những phút ấm lòng. Trong cuộc sống của Phi có thể không còn tình yêu, chỉ còn lại chút ít, chút ít nhỏ bé, Phi muốn vĩnh viễn giữ lại, giữ lại cho người đàn ông đã cho Phi sinh mệnh.

Đường Phi gọi điện cho Phương Kăng từ một trạm điện thoại công cộng, rất may người nhận điện lại là anh ta. Phi tự giới thiệu, ở đầu kia đường dây Phương Kăng lặng đi giây lát. Thế rồi anh ta kịp điều chỉnh tình cảm, nói oang oang:

- Phải phải phải, đồng chí Đường Phi đó à, lâu lắm không gặp, đồng chí lên Bắc Kinh họp à? Kịch bản...

Đường Phi nói:

- Tôi cần gặp anh hôm nay, lên Bắc Kinh chỉ một việc gặp anh, thay mặt Khiêu lên gặp anh.

Phương Kăng nói:

- Ôi, lẽ ra tôi phải đến khách sạn nơi đồng chí ở mới phải, nhưng vì bận mấy ông khách Tây ở câu lạc bộ Quốc tế...

Đường Phi ngắt lời anh ta:

- Thế thì tôi đến chỗ anh vậy, tôi có địa chỉ đây.

Phương Kăng đổi giọng:

- Như thế này nhé, ba giờ chiều nay tôi đến chỗ đồng chí, đồng chí ở khách sạn nào nhỉ?

Phi nói:

- Tôi không ở khách sạn nào, tối nay tôi phải đáp tàu đêm để về Phúc An ngay.

Có thể vì Phi nói đêm nay phải rời Bắc Kinh như đã cho Phương Kăng liều thuốc trợ tim, có điều gì anh phải sợ một người con gái không ở lại Bắc Kinh. Thế là anh ta trở nên nhiệt tình, nói:

- Đồng chí bảo ở Hội trường cơ quan Mặt trận à? Được, chúng ta sẽ gặp nhau ở đây, tối nay tôi mời đồng chí ăn cơm, chúng ta đi nhà hàng Đại Tam Nguyên.

Đường Phi biết buổi chiều Phương Kăng sẽ đến gặp, những lời nói của anh ta có gì đó làm Phi vừa đồng tình, vừa xem thường.

Đúng hẹn, hai người gặp nhau ở cửa Hội trường cơ quan Mặt trận. Anh ta sợ có người nhận ra nên phải đeo kính đen, còn Phi thì nhận ra anh ta ngay. Trong lòng Phi không thể không thừa nhận, đúng là một người đàn ông lịch lãm, có sức cảm dỗ, là người đàn ông khác với những người đàn ông mà Phi đã gặp. Phi đã gặp không ít đàn ông, nhưng thoát nhìn Phương Kăng, Phi có ngay mặc cảm thấp kém hơn người, khi hình ảnh tiêu tụy của Khiêu hiện lên thì Phi mới thôi bình phẩm về Phương Kăng.

Phương Kăng bỏ kính ra, bắt tay Phi với tất cả sự ân cần, tự nhiên vốn có của anh ta đối với phụ nữ, anh ta cười xin lỗi Phi:

- Cô tha lỗi cho tôi vì trong điện thoại đã gọi cô là đồng chí nhé! Khiêu vẫn thường nhắc đến cô Phi và ai đó tên là Do Do, các cô là người Bắc Kinh, con gái Bắc Kinh đi đến đâu cũng không lẫn được, như cô đây chẳng hạn, ngay cả trong ảnh tôi cũng chưa trông thấy, vậy mà thoát nhìn đã nhận ra ngay.

Phương Kăng nói hơi dài dòng, không có gì là ác ý khiến Phi có phần dụi bớt ý định lên đây để hỏi tội anh ta, nhưng Phi đã nhanh chóng đưa câu chuyện trở lại ý định ban đầu, nói:

- Chúng ta đừng nói chuyện ở ngoài đường thế này e bất tiện cho anh.

Phương Kăng nói:

- Cô chu đáo quá! Nhưng bây giờ đến nhà hàng Đại Tam Nguyên hãy còn sớm. Thế này nhé, chúng ta vào công viên Cảnh Sơn nói chuyện, đến đây cũng gần, nói chuyện xong chúng ta đến nhà hàng Đại Tam Nguyên ăn

com.

Hai người vào công viên Cảnh Sơn nói chuyện. Phương Kăng hỏi thăm Khiêu. Đường Phi trả lời không khoẻ, rất yếu.

Phương Kăng thở dài và nói:

- Khiêu còn quá trẻ.

Đường Phi nói:

- Theo anh thì anh không có lỗi gì, tất cả đều trách Khiêu quá trẻ thôi sao? Xin hỏi, ban đầu anh bảo anh sẽ lấy Khiêu, vậy Khiêu có quá trẻ không? Lúc đó tại sao anh không nói nó trẻ? Đúng, so với anh thì nó còn trẻ, nó trẻ nên đã cho anh tất cả, không giữ lại chút gì cho mình, anh lớn hơn nó, lớn hơn rất nhiều, anh đã cướp đi tất cả của nó, thế rồi trở mặt lạnh lùng.

- Tôi đâu có lạnh lùng với Khiêu, tôi rất yêu Khiêu. Tôi có thể trịnh trọng nói với cô rằng, chưa bao giờ tôi yêu ai như yêu Khiêu, từ nay về sau vẫn vậy. Cô nhớ lời tôi nhé.

- Vậy thì, anh có định lấy nó không? Tại sao anh lại lật lọng không thèm trả lời thư nó? - Đường Phi hỏi.

- Tôi không thể! - Phương Kăng nói.

- Anh không thể làm sao? Không thể lấy nó hay không thể trả lời thư?

- Tôi đồng ý lấy Khiêu, nhưng hiện tại... sợ rằng không làm được. Một khi không làm được thì không viết thư, không gặp mặt là biện pháp làm nguội duy nhất.

- Tại sao anh không làm được, anh có nghĩ được rằng, anh hành động như thế đối với Khiêu là thế nào không?

Phương Kăng cười tự chế giễu, nói:

- Li hôn và kết hôn như nhau, cần có nhu cầu của tình cảm, mà bây giờ tôi không có nhu cầu li hôn. Còn Khiêu thì, cô ấy là người có sức công phá nội tâm mãnh liệt. Tôi có dự cảm, tôi không thể bằng cô ấy. Về bề ngoài thì hình như cô ấy cầu khẩn tôi. Cô đến đây cũng là để cầu khẩn giúp cô ấy, nếu tôi không nhầm, cô đến giúp cô ấy khuyên tôi. Trên thực tế chuyện của hai chúng tôi cuối cùng Khiêu là người chiến thắng, người bị bỏ rơi không phải là Khiêu, mà là tôi, là tôi. Nếu không tin cô thử nghĩ xem sao. Tôi càng lấy Khiêu sớm bao nhiêu thì càng bị bỏ rơi sớm bấy nhiêu. Tất cả những điều tôi nói ra đều rất thật, cô hãy tin, thời gian sẽ kiểm chứng.

Đường Phi nhìn Phương Kăng, cố gắng dò xét đó là lời nói quanh co, cố gắng phân tích có phải là lời nói văn hoa, trốn tránh trách nhiệm một cách nghiêm chỉnh đàng hoàng và không làm phật lòng hay là sự tự ti tự đáy lòng của vị đại danh nhân vốn không xem thường người khác. Cuối cùng, Phi thấy có thể đó là lời nói thật của anh ta. Nhưng tại sao anh ta không sớm nghĩ được như thế, trước khi chiếm được Khiêu anh ta lại không nghĩ như thế? Phi chất vấn anh ta.

Anh ta nói:

- Lí trí mách bảo chúng tôi tránh được nhiều sai lầm hơn, nhưng cũng làm chúng tôi mất nhiều cơ hội hưởng thụ tốt đẹp.

Đường Phi nói:

- Phải chăng anh định nói anh và Khiêu không đủ lí trí? Anh không có quyền nói thế, anh không có quyền xử sự với Khiêu như với những người con gái khác.

- Chưa bao giờ tôi xử sự với Khiêu như với những người con gái khác, thoát đầu tôi đã nói với cô, Khiêu là người con gái duy nhất mà tôi yêu thật lòng. - Phương Kăng nhận mạnh từng chữ từng câu.

Anh ta có phần kích động. Đường Phi muốn tin ở anh ta nhưng đồng thời trong thâm tâm bỗng trào nổi ghen chua chát. Đó là phản ứng bản năng của tất cả những người con gái khi phải nghe người con trai đang đối diện bày tỏ tình cảm mãnh liệt đối với một người con gái khác, bất cứ người con gái nào, dù là bạn của bạn, bất cứ bạn vì bạn mình mà tiếp xúc với người con trai này. Nổi ghen không đưa đến kết quả độc ác, nó chỉ có thể làm cho người con gái mất tự nhiên trong chốc lát; khi anh ta bộc bạch tình yêu chân thành với người con gái khác thì hình như bạn vô tình bị anh ta làm tổn thương nhẹ. Đường Phi nhất định chuyển đến Khiêu nguyên văn lời Phương Kăng, cho dù Phi ngầm không muốn chuyển đạt nguyên văn lời anh ta.

Không muốn, tình cảm này mới nảy sinh, ngay cả Đường Phi cũng phải giật mình. Đã có người con trai nào yêu Phi như thế chưa? Nếu so với Phi thì Khiêu có thể coi như rất xa xỉ, mặc dù suốt ngày ngồi trong phòng làm việc, cúi đầu để nước mắt chảy vào ngăn kéo.

- Thế là anh không định lấy Khiêu nữa chứ gì?

- Tôi nghĩ, nên thế. - Phương Kăng nói và bổ sung tiếp một câu, - có lẽ khi chúng tôi già đến mức không thể già hơn thì sẽ đến với nhau, nếu Khiêu vẫn cần tôi.

- Anh nói vợ vẫn lắm, - Đường Phi nói.

- Đúng là vợ vẫn. - Phương Kăng nói.

Đường Phi lần trong túi lấy thuốc ra hút, Phương Kăng cũng rít tẩu thuốc của mình. Hút thuốc làm hai người thanh thản, nhất là Đường Phi. Phi không hiểu mình, Phi đến để khuyên anh ta hồi tâm chuyển ý, chịu trách nhiệm đưa cuộc hôn nhân của Khiêu đi đến kết quả, Phi cũng khiển trách, lục vấn anh ta. Nhưng khi Phương Kăng nói anh ta không thể lấy Khiêu thì tại sao Phi lại thanh thản? Có thể chỉ có Phi mới hiểu điều thanh thản trong lòng là để mừng cho Khiêu và còn là sự cân bằng tâm thể của bản thân không thể diễn tả nổi.

Phi cảm thấy Phương Kăng đang quan sát mình, có thể là quan sát Phi đang hút thuốc, giữa những năm tám mươi con gái hút thuốc không còn là chuyện hiếm.

Phi nói:

- Anh nhìn tôi hút thuốc à? Thuốc lá rẻ tiền, thuốc Kiều của Phúc An chúng tôi.

Anh ta nói:

- Tôi đang quan sát miệng cô, khoé miệng Vivien Leigh³ cô không phát hiện ra ư?

Phi bĩu môi nói:

- Không biết, anh có thói quen quan sát miệng người khác hay sao?

Anh ta nói:

- Gần đây tôi đang nghiên cứu cái miệng người khác.

Phi nói:

- Thói quen nghề nghiệp ư? Đạo diễn khi chọn diễn viên chọn về hình thể, các giác quan và miệng cũng không ngoại lệ.

- Không phải chỉ nghiên cứu khi chọn diễn viên - anh ta nói - tất nhiên cái miệng rất quan trọng đối với khuôn mặt, có khi còn quan trọng hơn cả đôi mắt. Nếu không tại sao chúng ta lên án một ai đó đều nói "xem cái miệng nó kìa", cái miệng có liên quan trực tiếp đến khuôn mặt.

- Miệng... mắt... - Đường Phi bất giác bật cười. Phi nheo mắt nhìn Phương Kãng và nói, - những người có văn hóa như các anh thường nói con mắt là cửa sổ tâm hồn kìa mà?

- Con mắt là cửa sổ tâm hồn, miệng phải là cửa ngõ, cửa ngõ dẫn đến tâm hồn. Nếu không có miệng nói ra thì làm sao có thể đến với tâm hồn của nhau được?

Đường Phi nói:

- Anh bảo miệng có thể đưa đến tâm hồn của nhau, miệng là cửa ngõ dẫn đến tâm hồn? Nhưng tôi cảm thấy miệng là bình phong che đậy tâm hồn, nếu không tại sao người ta lại nói "miệng nói một đằng, bụng nghĩ một nẻo"? Không giấu gì anh, tôi vẫn miệng nói một đằng, bụng nghĩ một nẻo đấy, từ miệng đến bụng không thông thoát, miệng là cửa ngõ dạ dày nghe ra còn có lí hơn, anh thấy miệng phần lớn những người chung quanh ta dùng để làm gì?

- Làm gì nhỉ? - Phương Kãng hỏi.

- Tôi thấy miệng người ta phần lớn để ăn và để nói dối.

- Nhưng miệng còn có một tác dụng quan trọng khác nữa là - Phương Kãng nói - miệng còn để bày tỏ ý muốn làm tình. Tôi đã làm một cuộc điều tra, có thể là phiến diện, ở Trung Quốc, quá nửa số người ở độ tuổi trung niên, lão niên khi làm tình với nhau không đụng chạm gì đến miệng, họ không hôn nhau, chỉ bày bộ sinh thực ra, còn miệng dẫn đến tâm hồn thì mím chặt. Điều này không phải là bản tính dè dặt của người phương Đông, có thể cả hai cùng chán ghét tạo nên. Ngày nay miệng người ta không ngừng bị thoái hóa bởi chán ghét quá nhiều, yêu quá ít. Tổ tiên chúng ta khi muốn

biểu thị làm tình còn chân thực, cởi mở, tốt đẹp hơn người ngày nay. Cô cứ xem những tượng đá tuyệt mỹ thời Tần, thời Hán thì sẽ rõ.

- Anh đang bắt đầu gảy đàn tai trâu rồi đấy. - Đường Phi nói, - tôi là trâu nghe đàn, tôi cũng chưa nghiên cứu cái miệng sâu đến thế.

- Cô đâu phải trâu nghe đàn - Phương Kăng nói - cô là người con gái có làn môi đẹp tuyệt vời, duy chỉ có khóe miệng bên phải thường hay nhếch lên, chắc là cô không để ý, cô nên cố gắng khắc phục, xin lượng thứ cho tôi đã mạo muội có nhận xét nhỏ về làn môi tuyệt mỹ này.

Đường Phi cố ý liếm môi, làn môi mà Phi thực sự yêu quý, thực tình chưa bao giờ Phi để ý đến khuyết tật mà Phương Kăng nói ra. Phi nghĩ, nhận xét của anh ta thật tinh tế, những lời bình luận của anh ta về cái miệng không thể nói là cao xa, khó hiểu. Phi không muốn mở rộng đề tài, bởi Phi có phần khó xử về làn môi của mình. Làn môi Phi chưa hề hôn ai và cũng chưa bị ai hôn, vừa đầy đặn nhưng vừa trông trái, vừa ướt át nhưng vừa khô héo, vừa phì nhiêu nhưng cũng rất hoang vu, dường như đó là mảnh đất nhỏ bé tinh khiết cuối cùng. Chỉ một chút nữa thôi Phương Kăng làm Phi không hiểu gì về làn môi của mình và cũng chỉ một chút nữa Phi nói với anh ta về nỗi đau thầm kín của làn môi mình. Không phải những lời bình luận về làn môi đã làm xúc động Phi mà vì những lời nói bùi tai ngọt ngào của bọn đàn ông lời đời như anh ta mê hoặc Phi. Chung quanh, Phi chưa bao giờ có một người đàn ông nào biết tôn vinh Phi với những lời đẹp đẽ. Phi nhớ mãi anh ta nói khóe miệng Phi đúng kiểu Vivien Leigh, người con trai cho dù có tâm địa khác thì người con gái cũng không vì những lời tâng bốc ấy mà đột ngột trở mặt. Nhưng Phi mím môi không có ý định "ngoài miệng nói một đằng, trong bụng nghĩ một nẻo". Không ai có thể, cho dù là người nổi tiếng cũng không thể dẫn Phi đến chuyện đó, cũng như chưa một ai có thể đụng đến làn môi Phi.

Ôi, ngoài miệng thì nói một đằng, trong bụng lại nghĩ một nẻo! Ai biết được khi Phương Kăng nói về cái miệng thì trong lòng anh ta nghĩ gì, cái miệng đúng là huyết không chảy trên cơ thể con người, Phương Kăng nghiên cứu cái miệng có lẽ cũng chỉ đến thế.

Đường Phi mím môi im lặng. Phương Kăng biết phải chuyển sang chuyện khác, anh ta đứng dậy, mời Phi đến nhà hàng Đại Tam Nguyên.

Giữa những năm tám mươi, nhà hàng ăn ở Bắc Kinh không được phong phú, sôi động, nhiều màu nhiều vẻ như những năm chín mươi, nhà hàng Đại Tam Nguyên với các món ăn Quảng Đông vẫn nổi tiếng hơn cả. Hai người không mất nhiều thời gian cho bữa ăn, tưởng chừng Phi cảm nhíp cho bữa ăn này, bởi đã nói tối nay phải đáp tàu về Phúc An.

Trong bữa ăn, Phương Kăng có phần chăm chú đến cái miệng của Phi, anh ta nói:

- Hình như cô chưa biết cách mím môi. Đó là cách chăm chú sâu sắc,

cần thiết nhưng thiếu tế nhị.

Còn có việc nào làm người con gái bị tổn thương tình cảm hơn việc một người con trai cứ xoi mói cái miệng mình như thế? May thay Phi không sĩ diện, xưa nay Phi không biết nhai không mím miệng là không lịch sự, thậm chí cũng không nghe rõ Phương Kăng nói gì. Phi vừa nhai thịt bò vừa nói:

- Anh bảo tôi khi ăn cứ nhai chóp chép à?

- Không không, cô không nhai chóp chép, - Phương Kăng nói.

Không hiểu tại sao anh ta tỏ ra thương hại Phi. Phần đông người Trung Quốc khi ăn uống không biết mím môi để nhai, thế thì đã sao! Anh ta không sửa lại cách nhai của Phi nữa, chỉ nói:

- Tôi không có ý xúc phạm đến cô, vì tôi có thói quen trước một sự việc hoặc một người đẹp cứ mong cho đẹp hơn.

- Nghĩa là, anh bảo phải mím môi lại để ăn thì mới đẹp chứ gì?

- Không phải là đẹp, mà có thể là... tương đối văn minh. - Phương Kăng nói.

Đường Phi thử mím môi lại để nhai, hơi ngượng, tưởng như mất hết mùi vị thức ăn trong miệng. Phi quan sát Phương Kăng, thấy vừa rồi mình nhai không giống anh ta. Có thể anh ta đúng. Hai người nhìn nhau cùng cười.

Ăn xong, anh ta lấy từ trong túi áo ra một hộp nữ trang màu xanh ngọc đưa cho Phi và nói, đây là chiếc nhẫn hồng ngọc anh ta mua ở Paris, nhờ Phi chuyển cho Khiêu.

Anh ta mở hộp lấy chiếc nhẫn ra, bảo Đường Phi đeo thử. Anh ta nói:

- Có thể Khiêu đeo nhẫn số 6 thì vừa, tôi chọn số 6 đấy.

Đường Phi đeo chiếc nhẫn vào ngón trỏ tay trái, hơi chật. Khiêu đeo sẽ vừa, Phi nghĩ, tay Khiêu bé hơn tay Phi. Phi tháo chiếc nhẫn ra, để cẩn thận vào hộp.

- Tôi sẽ nói với Khiêu thế nào? - Phi nói.

- Cứ coi đây là vật kỉ niệm. - Phương Kăng nói.

Ra khỏi nhà hàng thì trời đã tối, hai người đi về phía bến xe điện. Đang đi thì Phương Kăng bỗng dừng lại, đứng bên vỉa hè nói:

- Cô Phi, chúng ta có thể chia tay theo cách này được không?

- Cách nào? - Phi hỏi.

- Tôi nghĩ rằng, tôi đồng ý để cô hôn tôi. - Phương Kăng nói.

- Anh nói gì cơ? - Đường Phi vờ như chưa nghe rõ.

Phương Kăng nhắc lại câu nói vừa rồi.

Nhất định khóe miệng bên phải của Phi lúc này khẽ nhếch lên, môi Phi có cảm giác mọng đỏ, như ong châm hay như ăn cay nhiều. Nếu nói kể từ khi gặp nhau đến khi ăn cơm, ấn tượng về Phương Kăng để lại cho Phi không đến nỗi xấu như khi chưa gặp mặt, thậm chí khi anh ta nói chuyện trong công viên Cảnh Sơn lòng Phi thấp thoáng chút xa lạ và có thể không được hay lắm, cả chuyện mím môi nhai vừa rồi cũng làm Phi cảm nhận được

sự quan tâm dịu dàng, vậy thì, lúc này Phương Kăng đưa ra cách thức tạm biệt chợt làm Phi hiểu ra mình là ai. Cách chia tay anh ta nêu ra tuyệt biết bao, giả dối biết bao và cũng tự cho mình là duy nhất đúng. Thế rồi Phi đưa ra các giả thiết, giả thiết anh ta không nói "tôi đồng ý để cô hôn" mà nói "tôi có thể hôn cô" thì Phi sẽ xử sự thế nào? Phi nghĩ, có thể phá lệ để hôn anh ta, biết đâu Phi sẽ phá lệ, Phi không phải là thánh thần. Không dễ gì gặp được người như Phương Kăng, có thể chỉ một lần. Phi sẽ thậm xin Khiêu tha thứ.

Nhưng Phương Kăng không nói thế.

Gió mát của buổi tối làm đầu óc Phi tỉnh táo, nhớ lại tất cả buổi chiều căng thẳng và mặc cảm không sao gạt đi nổi, thấy mình không kém con người nổi tiếng đang đứng trước mặt đây là bao.

Phi đứng trước anh ta, ôm hai bả vai và nói:

- Anh bảo tôi hôn anh, đứng giữa đường này hôn anh à?

Phương Kăng nhìn làn môi Phi, nói:

- Tôi đồng ý.

- Nhưng tôi không đồng ý - Đường Phi nói - anh nghĩ rằng bọn con gái đều muốn hôn anh cả sao, anh vừa muốn được thế lại muốn tôi cảm ơn... anh đã nhầm. Cửa miệng là con đường dẫn đến tâm hồn, bây giờ tôi mở miệng để nói lời của tâm hồn tôi nhé: anh đừng có mà mơ!

Nói rồi Phi đi nhanh qua đường, bỏ Phương Kăng lại dưới bóng cây.

Phi ngồi trong toa tàu tối tăm, đầy khói thuốc, chúc mừng Phương Kăng vừa rồi đã cho Phi một dịp may để chia tay như thế, một cơ hội từ chối lịch sự, một dịp làm bẽ mặt anh ta, việc anh ta tự gây ra. Nhưng Phi vẫn còn sợ, còn một chút nữa, chỉ một chút nữa thôi, Phi sẽ làm điều không phải với Khiêu, Phi có làm gì đâu! Phi nhìn bóng đêm ngoài trời, khuôn mặt Phi phản chiếu lên ô kính cửa sổ toa tàu, mắt trũng sâu, võ vàng.

Bỗng Phi rất muốn khóc.

Một người con gái có khuôn mặt đẹp, tao nhã bước đi từ một phố buôn bán của Phúc An, rẽ vào một ngõ nhỏ yên tĩnh. Cô vừa ăn trưa xong, một tác giả được nhà xuất bản in sách, mời ăn cơm. Cô ăn xong, tạm biệt khách ở cửa nhà hàng rồi thông thả đi về phía phố buôn bán. Người qua lại không thể biết cô gái này có điều gì không bình thường, thực tế thì trong miệng cô ta, đầu lưỡi đang đưa mạnh vào kẽ răng. Khi ăn, một mẩu thịt giắt vào răng, tay cô che miệng, dùng tăm xỉa mãi nhưng cũng không ra.

Tục ngữ nói "mắt không vương bụi" kì thực thì cũng không thể để một hạt cát hoặc thức ăn, một mẩu thịt trong miệng. Kẽ răng làm cô gái khó chịu, nhưng lại tỏ ra không việc gì. Giữa phố đông người cô phải thế. Cô mím chặt môi, lưỡi đã đưa đúng vào nơi có miếng thịt nhưng không làm sao lấy ra được, vì lưỡi không có tay, lưỡi chỉ dùng để nếm. Đầu lưỡi vẫn đưa vào nơi có miếng thịt nhưng cô khó chịu lắm, nghĩ chắc chắn đó là miếng thịt con lừa già, nếu không thì sao thớ thịt lại thô như vậy, mà vì sao lại ăn miếng thịt đó cơ chứ? Thịt lừa là đặc sản của Phúc An. Cô thích ăn nhưng lại không thích nói đến "lừa", nghe như chửi mắng không bằng. Bây giờ thì cô đang bị lừa hành hạ. Cô rẽ vào một ngõ nhỏ vắng, nhìn chung quanh không có ai cô mới há miệng một cách kín đáo, đưa tay vào, ngón tay đã chạm vào miếng thịt, cô nghiêng đầu, hơi méo miệng và cuối cùng cũng lấy được miếng thịt giắt trong kẽ răng. Vì há miệng quá lâu, nước dãi chảy ra, hàm dưới cũng tê cứng. Cô lấy khăn giấy lau miệng, đưa đi đưa lại hàm dưới. Thế là cô đã loại bỏ được sự khó chịu rất bất tiện trước đông người, trông dáng cô thật tao nhã. Chung quanh cô không có ai càng làm cô bằng lòng.

Cô gái đó là Khiêu.

Ai đã làm cho Khiêu khoan dung, độ lượng với cuộc sống, tận tụy với công việc ở nhà xuất bản sách thiếu nhi, sống thân thiện với đồng nghiệp và cả những người không tốt bụng, cười với cả những người làm hại mình, bỏ qua những khắt khe của cô em gái Tiểu Phàm, hết lòng tha thứ, hết lòng tha thứ cho những hành vi ngang trái của Phương Kăng. Khiêu vẫn thường tự hỏi lòng mình. Lòng Khiêu mách bảo, chỉ riêng yêu và sống lương thiện không thôi thì vẫn không đủ khả năng, mà đó còn là bé Thuyên.

Đó còn là bé Thuyên.

Rất nhiều, rất nhiều năm trước, bé Thuyên dang đôi cánh tay ngã xuống công trở thành hình ảnh thân thiết nhất, là cuộc sống thân thiết nhất tồn tại trong lòng Khiêu, hễ gọi là đến và xua là đi ngay. Mỉn nhân hai tuổi đó biến Khiêu thành con người thâm vụng, lén lút, vĩnh viễn như người nghèo thiếu ý chí. Người nghèo thiếu ý chí, món nợ suốt đời không trả nổi. Khiêu vô cùng sợ hãi bé Thuyên, bé Thuyên làm Khiêu mất khả năng trong sáng,

nhưng Khiêu rất cảm kích bé Thuyên. Đứa bé ấy chết đi đã đe dọa Khiêu nhưng lại hóa thân vào Khiêu. Khiêu không thể tưởng tượng được một đứa bé chết lại có thể tạo nên phẩm cách sống của Khiêu. Phẩm cách ấy không ai có thể nói là không tốt mà đó là hướng tiến tới của văn minh nhân loại. Khi phẩm cách Khiêu được mọi người ngợi khen thì Khiêu có phần say sưa, tưởng như mình sinh ra vốn đã tốt lành, trung thực như thế rồi, kì thực đó chỉ là điều hoang tưởng. Khiêu cười thầm và ác ý phỏng đoán những người tốt như mình - hoặc những người được gọi là tốt - Khiêu phỏng đoán ở nhiều người, Khiêu ngang ngược cho rằng trong lòng những người này giấu kín bao nhiêu điều không nhìn thấy ánh sáng, càng nhiều điều không nhìn thấy ánh sáng hơn của những người bình thường. Điều đáng quý của họ không phải họ sinh ra vốn đã tốt, mà ở chỗ họ mong muốn suốt đời cố gắng để loại bỏ, để chôn vùi những bóng đen đã từng tồn tại trong lòng mình.

Một lần, Trần Tại nói chuyện với Khiêu về một người bạn làm việc trong nhà máy, người bạn này mồ côi cha từ bé, rất nghèo, chắt chiu từng đồng lương để nuôi mẹ và hai cô em gái. Anh này rất vui vẻ giúp đỡ mọi người, giúp chữa đồng hồ, chữa đài bán dẫn, chữa xe đạp, chẳng những thế anh ta còn bỏ tiền túi mua phụ tùng thay thế giúp. Trong nhà máy ai cần giúp đỡ gì đều trước tiên nghĩ đến anh bạn này, anh phải vào bệnh viện trông coi người ốm, lại có khi phải ra ga lúc đêm hôm khuya khoắt để đón giúp người nhà cho ai đó. Thế rồi xảy ra một việc, anh ta bóp cổ một người bạn ở cùng phòng. Anh ta bóp cổ người bạn cùng phòng không phải việc gì quan trọng mà vì anh bạn ở cùng phòng bắt được anh ta lấy trộm sáu chục cân tem lương thực trong ngăn kéo của một người khác cũng ở cùng phòng. Hồi ấy, Trung Quốc đang ở vào thời kì tem phiếu, hầu hết các loại như yếu phẩm đều phải mua bằng tem phiếu. Lương thực lại càng quý, tem lương thực quý hơn cả lương thực. Hồi đó họ chưa đến hai mươi, đói dường như là cảm giác chung của mọi người. Sáu chục cân tem lương thực của anh kia để dành cho cha mẹ, cuối tuần mới đem về. Anh bạn lấy cắp tem lương thực chẳng may bị người ở cùng phòng phát giác. Trần Tại nói, anh bạn ở cùng phòng vô cùng ngạc nhiên, ngạc nhiên không phải vì có người lấy cắp tem lương thực, ngạc nhiên bởi lấy cắp lại là người sẵn sàng giúp đỡ mọi người khi cần thiết, người làm mọi việc thiện. Bởi anh kia ngạc nhiên, anh ngạc nhiên nhất định làm cho anh bạn không còn chịu đựng nổi, thế là con người tốt bụng phải tiêu diệt người bạn ở cùng phòng. Sự việc xảy ra làm cả nhà máy phải sững sốt, không ai muốn tin anh bạn kia là kẻ giết người. Mọi người càng sững sốt hơn khi nghe anh bạn kia thuật lại nguyên nhân dẫn đến giết người, thì ra anh ta ăn cắp, một người luôn luôn giúp đỡ mọi người lại là kẻ cắp. Trần Tại nói, anh này rất nhanh chóng bị kết án tử hình. Hôm anh ta phải thi hành án, nhiều người trong nhà máy đi xem. Hồi đó, người bị tử hình trước khi ra pháp trường còn phải đi qua các phố, người bị tử hình không biết mình có

quyền không bị bêu diêu trước công chúng. Anh công nhân kia bị trói và dẫn lên ô tô tải, xe chạy vòng quanh thành phố một lượt để người qua lại đều thấy. Trần Tại nói, hôm ấy anh cũng trông thấy kẻ giết người, người đó không tỏ ra sợ hãi, đôi mắt còn ánh lên vẻ căm giận. Không thể nói được người trên xe kia căm giận loài người hay căm giận chính mình. Trước đó, trước đó rất lâu anh ta đã làm gì? Không ai biết, và sau đó cũng không ai biết.

Câu chuyện Trần Tại kể lại khiến Khiêu cảm thấy vừa gần với mình vừa làm mất tự nhiên, nhất là khi anh nói đến kẻ sát nhân, Khiêu có cảm giác ghê sợ, rùng mình. Kẻ giết người, Khiêu nghìn lần nghĩ, cảm thấy mình có điều gì đó giống với anh thợ bị tử hình kia. Thế rồi Khiêu cố chối tội cho mình, anh ta giết người bởi người bị anh ta giết trông thấy việc làm không hay của anh ta, còn Khiêu "giết người" là để thủ tiêu cái không hay trong gia đình. Việc không hay trong gia đình bởi người lớn gây nên, lẽ ra người lớn trong gia đình phải tự tay thủ tiêu, nhưng vai trò đó lại do Khiêu phải gánh vác. Khi bé Thuyên dang hai cánh tay nhỏ bé ngã xuống công, Khiêu kéo tay Phàm, kéo mạnh tay Phàm, sức mạnh ngăn cản ấy là sức mạnh giết người. Phương Kăng là ai nhỉ? Phải chăng Phương Kăng là người đầu tiên trừng phạt Khiêu?

Có thể lòng Khiêu từ lâu mong đợi bị trừng phạt, hãy để Phương Kăng tùy ý kể những thiên diễm tình của anh ta với Khiêu, với tâm trạng sẵn sàng chịu đựng, Khiêu đón nhận mọi sự trừng phạt, đâm chém cũng được, Khiêu mong được đâm chém một vài nhát. Bởi thế, khi Khiêu đau khổ cũng là lúc thanh thản nhất, Khiêu được báo oán, từ lâu mong được báo oán.

Không tồn tại lòng từ thiện và bao dung vô cớ, điều ấy chỉ có trong truyện cổ tích, chỉ với tâm lí chuộc tội mới có thể có được sức chịu đựng phi thường đối với con người và bản thân. Khi Phương Kăng bỏ Khiêu, Khiêu ngồi trong phòng làm việc để nước mắt nhỏ xuống ngăn kéo, khi tuyệt vọng nhất cũng là lúc thanh thản nhất, đó là điều bí mật trong những điều bí mật, tâm hồn trong tâm hồn. Nhất định Khiêu phải đau khổ, đứng ra nhận lấy đau khổ, bởi đau khổ là biểu hiện thích hợp nhất của Khiêu vào lúc đó.

Bước ngoặt của đời Khiêu bắt đầu từ khi mối tình ấy kết thúc. Ở Bắc Kinh về, ngay ngày hôm sau Đường Phi gọi điện cho Khiêu. Đúng ngày chủ nhật, Khiêu hẹn Phi ở nhà. Hồi đó Khiêu đang ở cùng bố mẹ, bố mẹ vẫn ở trong khu tập thể Viện Thiết kế. Đường Phi đến, hai người thấy nói chuyện ở nhà không tiện, cùng ra đi dạo trong vườn hoa nhỏ trước cửa nhà. Trời đã sang đông, lá trên cành đã rụng nhưng vẫn chưa hoang tàn, vẫn còn cảm giác mát mẻ.

Đường Phi nói:

- Tớ thấy anh ấy còn yêu đàng ấy lắm (Bồ Phi quyết định không truyền đạt cho Khiêu nguyên văn lời Phương Kăng nói yêu Khiêu thế nào).

Khiêu nhìn thẳng vào mắt Phi:

- Kì thực khi đảng ấy đi Bắc Kinh thì tớ đã biết không còn đất cứu vãn.

Đường Phi tránh ánh mắt Khiêu, nói:

- Vậy tại sao đảng ấy còn hi vọng vào việc tớ khuyên anh ta?

- Tớ đâu có hi vọng, đảng ấy thích đi thì cứ đi.

- Bởi tớ thích đi, thích đi vì đảng ấy đấy.

- Không phải vì đảng ấy một chút nào chứ?

- Nếu đảng ấy nói tiếp thì câu chuyện sẽ trở nên khó chịu đấy.

Khiêu nói một cách bình tĩnh khác thường:

- Yên tâm đi, tớ không nói tiếp nữa đâu, đảng ấy nghĩ ra điều gì thế?

- Tại sao? - Đường Phi nói.

- Bởi tớ đã giải thoát khỏi câu chuyện ấy rồi. Vừa rồi, khi nhìn vào mắt đảng ấy, tất cả bỗng nhiên trở thành quá khứ. Đảng ấy nhớ không, trước khi đảng ấy đi Bắc Kinh đã thấy vẻ thiếu nảo của tớ thế nào rồi, lúc đó lòng tớ rối bời, buồn lắm, thế nhưng chịu đựng được tất cả. Nhưng bây giờ tớ nói cho đảng ấy biết, tớ đã giải thoát thật sự, chỉ vừa mới đây thôi, tất cả đã trở thành quá khứ. Thật là hiện tượng kì lạ, tưởng như một đường kẻ mắt thường có thể trông thấy cắt ngang tình cảm, đường kẻ phân minh, rõ ràng, không một chút đứt đoạn nào. Tớ trở lại, quay lại trạng thái tinh thần đen tối ảm đạm, bay qua vạch ngang vật chất mắt thường có thể trông thấy, lòng tớ bình tĩnh lắm rồi. Thật vậy, tớ không nói dối đâu, đảng ấy sờ tim tớ mà xem.

Khiêu cầm tay Đường Phi đặt lên ngực bên trái mình, Phi cảm nhận được nhịp đập của trái tim, nặng nề, có sức mạnh.

- Cho nên - Khiêu nói - anh ta làm gì, nghĩ gì không còn liên quan đến tớ nữa, Phi hiểu không?

- Đảng ấy không giận anh ta ư?

- Quan trọng là đây, tớ không giận gì anh ta. Tình yêu từ đâu đến nhỉ? Tớ không thể không hoài nghi chính tớ. Nếu tớ không giận gì anh ta thì chỉ có thể nói rằng tớ chưa hề yêu anh ta, điều này thật đáng sợ. Rốt cuộc, tình cảm của tớ là tình cảm gì?

Khiêu tự hỏi tự trả lời dường như giải bày lòng mình cho Đường Phi biết, nhưng Khiêu mãi mãi không nói cho Phi biết, sự bình tĩnh và giải thoát có thể có được từ sự giày vò của Phương Kăng. Khiêu bị giày vò, bị giày vò tàn nhẫn, cùng cực, từ đó Khiêu không còn nợ gì ai.

Lúc này Đường Phi đưa cho Khiêu cái nhẫn của Phương Kăng gửi tặng, nói:

- Anh ta nghĩ Khiêu đeo nhẫn số 6, mà Phi cũng nghĩ thế.

Khiêu mở hộp lấy chiếc nhẫn nhưng không đeo vào tay. Khiêu cầm cái nhẫn cứ vờn chơi giây lát rồi nói:

- Cái trò chơi nhẫn này có lúc như một dấu chấm câu, có lúc lại như huyết không chảy, nhưng tớ thấy là dấu chấm câu thì đúng hơn.

Nói xong, Khiêu giơ cao tay, tung cái nhẫn ra phía sau.

Đường Phi túm vội lấy cánh tay Khiêu:

- Đẳng ấy làm gì thế? Nhẫn bạch kim mặt hồng ngọc, đắt lắm đấy.

Khiêu quay nhìn theo hướng cái nhẫn vừa bị vứt đi:

- Tớ biết là bạch kim và hồng ngọc. Nhưng đẳng ấy biết không, trên thế gian này những gì có thể mua được bằng tiền đều rẻ cả.

Trong lúc nói, cả hai cùng nhìn về phía cái nhẫn vừa bay đi, nó như một giọt máu tươi chói loà giữa trời xanh, thế rồi rơi lên một cành cây.

Chiếc nhẫn trên cành cây.

Hai người trông thấy chiếc nhẫn bay lên và rơi xuống, rơi xuống, nó rơi xuống ngọn cây ngô đồng Tây... cuối cùng nhanh chóng biến vào một cành lá. Từ đó cái cây trở thành cây đeo nhẫn. Cái cây đeo nhẫn không phải là con gái thì là ai cơ chứ, chiếc nhẫn đương nhiên được đeo trên cành cây. Có lẽ chúng ta chưa ai quan sát kĩ cây trong vườn hoa hoặc trên đường phố, dáng thanh cao và mộc mạc của cây che đậy biết bao điều bí ẩn. Cây đang vươn cao tay và chứa đựng chiếc nhẫn bạch kim hồng ngọc không thích hợp với nó. Chúng ta đâu biết trên cây có bao nhiêu chiếc nhẫn, có thể cây là tay, nếu mặt đất là con gái thì cây trên núi và cây trên đồng là những cánh tay con gái. Cứ để nhẫn trên cành cây, nhẫn tiếp xúc với cành cây có ý nghĩa hơn là thịt da con người.

Cả hai cùng thấy chiếc nhẫn biến mất trong vòm lá ngô đồng Tây, với con người trên mặt đất điều ấy có thể là rất tuyệt, vẫn nói "rất tuyệt" đấy thôi. Với cái nhẫn trên không trung lại như lời mời chào, như lời mời của cây với cái nhẫn khi đang bay lượn cô độc trên không chưa biết rơi vào đâu.

Chiếc nhẫn trên cây.

Cả hai cùng nhìn những cành lá loáng sáng. Đường Phi vẫn nắm chặt bả vai Khiêu và nói:

- Vừa rồi đẳng ấy nói gì thế?

- Tớ nói, trên thế gian này những thứ gì mua được bằng tiền đều rẻ cả.

Tớ rất rẻ, - Đường Phi nói - tớ rất rẻ, đẳng ấy biết tớ rất rẻ không, có người bỏ tiền ra tớ sẽ cho, chưa bao giờ không cho. Bởi thế tớ rất tiếc cái nhẫn mặt đá đỏ trên cành cây kia.

- Nhưng đẳng ấy không trèo lên cây để lấy nó xuống được. - Khiêu nói.

- Nếu có ai đó lấy đi mất. Đẳng ấy thấy tớ tầm thường không. - Đường Phi nói.

Căn bản không ai biết! - Khiêu nói - ngày nay thì không ai chú ý trông cây nữa.

Có tớ! - Đường Phi nói - bao giờ thiếu tiền tớ sẽ đến cái cây này.

Ngô đồng Tây rất thích hợp với đất Phúc An, đất đai nơi đây không ưu ái nhiều cho nó, nhưng chỉ cần bèn rễ thì chẳng cần ai nhớ, nó lớn nhanh như thổi. Cây ngô đồng Tây nhỏ bé trong vườn hoa của Viện Thiết kế người ngoại tỉnh, cái cây có đeo chiếc nhẫn, chỉ một thời gian ngắn đã lớn lắm rồi, những ngọn lá to như bàn tay che lấp cành cây có chiếc nhẫn, chắc chắn chiếc nhẫn vẫn trên cành cây kia.

Có lần một mình Đường Phi đến đứng dưới gốc cây ấy. Suy nghĩ của Phi có chút hám của, Phi không leo lên đây được, nhưng ước gì cành cây kia gãy xuống thì Phi không ngần ngại gì mà không nhặt lấy cái nhẫn. Phi nóng lòng vì cái nhẫn ấy, bởi trên cây có vật được gọi là ngọc. Phi cảm thấy có phần kì lạ, bởi không nghĩ cây cối là vật chất, cho dù đó là cây mọc trong thành phố, đứng thành hàng bên vỉa hè, cây có hình có dạng, gió thổi vi vút, nhưng Phi vẫn không cho cây là loại vật chất. Vật chất là những kiến trúc được cây cối làm nổi bật, cả cột điện, xe cộ, đèn neon, thùng rác làm bằng thép không gỉ... chỉ có cây cối không phải là vật chất. Phi xác nhận kiến trúc là vật chất, bởi tất cả các kiến trúc ở đời này đều thấm đẫm ý chí con người, đều in dấu tay con người. Cây cối thì đứng thẳng tự nhiên, gắn chặt với đất, hít thở khí trời, sống có tình có nghĩa. Cây cối quả là thứ tinh thần khó bề tiếp cận, nó thương hại con người nhưng không gắn bó với con người, cây cối là tư tưởng, là tư tưởng mà con người không sao thấu hiểu.

Phi bắt lực đứng nhìn cây ngô đồng Tây trước mặt, tự nhủ: mi hãy từ bỏ chiếc nhẫn ấy đi, mi không lấy được hay nóng lòng muốn bán để trả nợ? Mi không còn là mi trước kia nữa, một thợ học việc muốn hỏi lộ Phó Giám đốc nhà máy cái đồng hồ Bảo Thạch Hoa để được chuyển sang làm việc nhẹ nhàng hơn.

Hồi đó, Thích giúp Phi thực hiện ước mơ vào làm công nhân trong nhà máy quốc doanh, nhưng việc làm lại không được vừa ý. Ban đầu thì Phi tưởng như thỏa mãn lắm, người như Phi mà được vào làm công nhân là điều không dễ dàng. Nhưng làm việc ở phân xưởng đúc vừa bần vừa vất vả thì Phi không thể tưởng tượng được. Phi rất yêu khuôn mặt, đôi bàn tay và nước da của mình. Khi Phi không có chút gì thì ba thứ đó là vốn quý duy nhất, quanh đi quẩn lại Phi không thể không lợi dụng những thứ đó. Phi phải giữ gìn chút thực lực đáng thương ấy, bởi thế Phi rất sợ bần, sợ vất vả. Cho nên Phi đi tìm Thích.

Phi mấy lần hẹn gặp Thích ở bờ sông Hộ Thành, nhưng đều bị anh ta từ chối.

Anh ta phải tránh Phi, phải lảng tránh để quên cái buổi tối xảy ra sự việc kia ở bờ sông. Anh ta không có cái tự đắc thâm vụng và ý muốn được đăng

chân lân đặng đầu như những người đàn ông khác khi đã chiếm được người con gái đến cầu cạnh nhờ vả, anh ta cảm thấy tội lỗi bởi sự việc xảy ra tối hôm ấy.

Một lần, anh ta nghiêm túc nói với Phi:

- Cô không được thế nữa, phải tích cực công tác, cô thành người lớn rồi còn phải biết sống nữa chứ. Đường

Phi vừa nghe vừa không nghe, dễ thường Phi không thể nghĩ được rằng đến bây giờ vẫn còn một người đàn ông đứng đắn như chú ấy. Phi nghĩ, có thể chú ấy không muốn giúp đỡ chẳng. Phi đánh bạo lên văn phòng phân xưởng để tìm gặp Thích.

Cũng là một buổi chiều sắp tan ca, Phi làm ca đêm, sau khi đã làm một giấc ngủ dài, dậy đi gội đầu, đến văn phòng đầu hấy còn ướt. Đầu tóc ướt là lí do để Phi xõa tóc, vào thời buổi khô cần ấy Phi xõa tóc bỗng trở nên đẹp hơn rất nhiều, khiến người ta phải tưởng tượng đến hơi ám cùng cực. Phi để đầu tóc ướt vào văn phòng phân xưởng, Thích không có ở đấy, trong phòng lúc này chỉ có một người, Đường Phi biết ông, ông là Du Đại Thanh, có lần ông nói chuyện với công nhân trong một buổi họp toàn nhà máy. Ông Thanh thì không biết Phi, nhà máy có hơn một nghìn con người, Giám đốc làm sao biết được hết. Quả nhiên, Đường Phi gây được sự chú ý của ông, nhìn Phi đúng là một công nhân. Phi mặc quần áo lao động vải thô màu xanh sạch sẽ. Ông chú ý không phải vì Phi mặc áo quần lao động mà vì có thể đang giữa giờ làm việc lại có một công nhân tóc xõa lên văn phòng làm gì. Ông chú ý đến đầu tóc Phi, ngọn tóc còn ướt xõa xuống vai, nước chảy ướt hai bờ vai, trông như đeo hai mảnh quân hàm. Ông hỏi Phi tìm ai.

Phi như cố tình như vô ý hất tóc ra sau, hương chanh nhẹ nhàng tỏa lan.

Phi nói:

- Cháu... cháu tìm bác Thanh, đây là văn phòng của bác ạ?

Có thể khi Phi đẩy cửa bước vào thấy ông, trong giây lát quyết định nói thế, Phi có bản lĩnh cân bằng và phán đoán nhanh, mọi cơ may ở đời đều dành cho những ai có bản lĩnh. Phi vờ như đẩy cửa vào phòng, tự giới thiệu mình là công nhân phân xưởng đúc, có chút việc muốn phản ánh với giám đốc.

Ông Thanh nói:

- Đây không phải là văn phòng của tôi, tôi cũng đến đây tìm người. Cô có việc sao không đến tìm quản đốc phân xưởng?

Đường Phi trả lời hết sức gãy gọn:

- Bác mới là người cháu tín nhiệm, cả nhà máy, cả Phúc An này, cháu chỉ tín nhiệm một mình bác thôi.

Đó là lời tâng bốc, ông Thanh hiểu ra ngay. Ông không ngờ rằng một nữ công nhân trẻ, xinh đẹp, tâng bốc ông một cách lộ liễu, không rào đón. So với những nữ công nhân trong nhà máy mà ông quen mặt, Đường Phi đẹp

hơn nhiều và trông có văn hóa hơn. Phi còn dùng từ ngữ mà công nhân trong nhà máy ít dùng: tín nhiệm. Một từ ngữ đẹp, cho dù có ý nghĩa thân thiết. Rất vui khi được người khác tín nhiệm, ông Thanh nói:

- Vậy cô sang phòng tôi, tôi nghe cô phản ánh.

Hai người vào phòng giám đốc, ông Thanh đến ngồi sau bàn làm việc, Phi ngồi trên ghế gần cửa ra vào.

Ông Thanh nói:

- Cô có việc gì, nói xem nào.

Đường Phi hăng giọng, nói:

- Thế này... vâng, cháu quên giới thiệu tên với bác, cháu là Đường Phi. Mỗi lần bác nói chuyện với công nhân cháu đều chăm chú nghe, bởi bác nói tiếng Bắc Kinh, bác là người Bắc Kinh ạ, cháu cũng là người Bắc Kinh, cháu cùng quê Bắc Kinh với bác.

- Tôi là người Bắc Kinh - ông Thanh nói - vừa rồi cô nói tên là Đường Phi, cô họ Đường à?

- Vâng, cháu họ Đường, đó là cái họ rất phổ biến.

- Cô có thể nói việc cô cần phản ánh xem nào. - Ông Thanh đưa câu chuyện trở lại ban đầu.

Đường Phi mạnh dạn nói:

- Thật ra chỉ là chuyện riêng của cháu, cháu muốn được chuyển sang làm một việc khác, ở phân xưởng đúc bản và vất vả quá, bác biết đấy, giai cấp công nhân không nên chê bản và vất vả, nhưng da cháu bị dị ứng, vào phân xưởng ấy bị dị ứng da.

Ông Thanh nhìn cô gái có nước da trắng mịn, sắc mặt ông rất bình thản, nói:

- Tôi biết, nhưng khó mà chuyển cô sang làm việc khác được. Nhà máy đông công nhân như thế, chuyển cô còn người khác thì sao?

- Chắc bác không tin da cháu bị dị ứng, bác xem cánh tay cháu...

Phi đứng dậy đi đến phía sau bàn làm việc, xắn tay áo đưa cánh tay sát gần cho ông Thanh xem. Trên cánh tay nhỏ nhắn của Đường Phi nổi rõ những đường gân xanh, đúng là có vài nốt đỏ nhỏ như đồng xu, những vết bầm do Phi dùng thuốc giảm đau aspirine gây nên. Phi đến phòng y tế phân xưởng khám thì bác sĩ bảo tạm dừng thuốc, có thể do dị ứng thuốc. Bây giờ Phi lại đổ cho dị ứng do phân xưởng đúc gây nên, vết thương như thế lẽ nào lại không được chuyển sang làm một việc khác, biết đâu công việc sẽ làm cánh tay Phi nát ra. Phi giơ cánh tay để trần khiến Phi mạnh dạn đến gần ông Thanh hơn, chỉ tí nữa là Phi dựa sát vào ông, đồng thời Phi mỉm cười cúi xuống, đặt cánh tay đau đớn lên mặt bàn trước mặt ông Thanh, mái tóc ướt quệt bên tai ông như khiêu khích. Chừng vài ba giây im lặng, Phi thấy mắt ông nhìn cánh tay mình để trên bàn. Phi cảm nhận thấy ông Thanh không có ý né tránh, lúc này Phi mạnh dạn hẳn lên, nghĩ rằng mình có thể ngồi lên

lòng ông, giả vờ chệnh choạng, người lão đảo là hoàn toàn có lí do ngồi lên đùi ông. Phi bắt đầu thực hiện cái mẹo của mình, ngồi một cách thuận lợi lên lòng ông. Nhưng lập tức Phi bị ông tóm đứng dậy. Dùng từ "tóm" để hình dung động tác của ông đối với Phi là hoàn toàn chính xác, tuy ông ở phía dưới, Phi ở phía trên, Phi vẫn có cảm giác bị "tóm", Phi thấy lúng túng, rất ngượng. Phi không nhớ quá trình bị "tóm" thế nào, chỉ biết bị "tóm" đứng dậy, một tay ông đẩy nhẹ cánh tay Phi, dựa Phi ngồi lại ghé gần cửa ra vào, còn ông quay lại ngồi sau bàn làm việc.

- Còn trẻ con lắm! - Ông nghiêm sắc mặt nói với Phi.

Phi xấu hổ không nói được lời nào, từ rất lâu không biết xấu hổ là gì thì ông Thanh cho Phi ôn lại xấu hổ, nhưng trong lòng Phi vẫn chưa chịu. Phi không còn đủ dũng khí ngồi lại nữa.

Về đến nhà, cảm giác thất bại trào lên mãnh liệt. "Cô trẻ con lắm", câu nói của ông Thanh cứ ám ảnh mãi trong đầu. Ông Thanh đã ngoài bốn mươi, đáng tuổi cha chú lắm, ông rất có thể nói "cô trẻ con lắm". Tất nhiên đó không phải là lời trách mắng hay sỉ nhục mà như một lời khuyên nhẹ nhàng. Nhưng những năm đó Đường Phi không hiểu tầng sâu ý nghĩa của câu nói, Phi cảm thấy mình không còn là trẻ con, Phi là người lớn, là gia trưởng của chính mình, là mẹ của chính mình. "Cô trẻ con lắm", câu nói không khó nghe, rất nhẹ nhàng, ai cũng nói được, và cũng làm xúc động lòng Phi. Ông Thanh có thể làm Phi thấy xấu hổ nhưng vẫn không xua được ý muốn rời bỏ phân xưởng đúc. Ông không "cắn câu" nhưng Phi không buông tha cơ hội nói chuyện với ông giám đốc. Đáng tiếc là ông không "cắn câu" lần ấy, Phi còn biết tìm đâu "mồi" khác?

Phi nghĩ ngay đến cái đồng hồ Bảo Thạch Hoa, vật kỉ niệm của anh chàng diễn viên múa trước đây, Phi cất nó định làm tài sản ứng cứu khi cần thiết, bây giờ là lúc phải dùng đến nó. Phi nghĩ đi nghĩ lại, tự hỏi mình không biết bao nhiêu lần, đã đến lúc cần chưa nhỉ? Đúng thế, Phi tự hỏi mình nhiều lần. Chỉ có rời bỏ phân xưởng đúc mới có thể giữ được dung nhan của mình, sắc thái của mình, thanh xuân của mình. Phi yêu tất cả những thứ đó, Phi quả yêu quý sắc đẹp của mình, bởi thế Phi phải hiến dâng cái đồng hồ. Đúng là Phi rất trẻ con, cho rằng ai cũng quý tài sản to lớn cả. Phi lấy cái đồng hồ ra, dùng khăn tay lau thật sạch sẽ, lên dây, rồi cầm cái đồng hồ khe khẽ tích tắc vào phòng ông Thanh, mong ông ban ơn cho được chuyển khỏi phân xưởng đúc.

Lần thứ nhất Phi đẩy cửa vào phòng thì thấy có mấy người đang nói chuyện với ông. Phi đóng cửa lại, tha thân ở ngoài. Lần khác, trong phòng chỉ có một mình ông Thanh, Phi vào, không ngồi, nhẹ nhàng đi tới trước bàn của ông, đặt cái đồng hồ lên mặt bàn.

- Ông Thanh hỏi, đồng hồ của ai đây?

- Đường Phi nói, thưa... à, không ạ, của bác ạ!

- Cô nói sao kia?

- Thưa bác, cháu biểu bác. Bác chưa thấy cái đồng hồ này đâu, cháu là con gái, đeo không hợp...

- Ai bảo cô làm thế?

- Thưa, không ai bảo ạ.

- Sao lại không ai?

- Không ai bảo... không ai bảo đâu ạ.

Ông Thanh cầm cái đồng hồ lên xem rồi đặt xuống mặt bàn. Ông đứng dậy, quay lưng về phía Phi và nói, mời cô cầm lấy cái đồng hồ này rồi ra khỏi phòng tôi ngay.

"Môi" này của Phi ông cũng không "cắn".

Điều này không khỏi làm Phi bức mình, đâm nghi ngờ. Phi tin chắc ông Thanh không phải loại đàn ông không "cắn câu", ông từ chối tất cả hẳn ông đã nghe trong nhà máy đồn đại về mình, những chuyện hời còn đi học trung học đã lan truyền trong nhà máy từ lâu. Một lần Phi vô tình nghe thấy hai công nhân đánh cuộc với nhau: A nói với B, đêm nay mày "chơi" được con Phi ở phân xưởng đúc thì tao mất cho mày một bao thuốc, B nói, cái con Phi ấy à, tao "chơi" nát rồi, hễ vẫy tay là nó theo ngay thôi mà... Bọn họ đem Phi ra để đánh cuộc, Phi là công cụ để bọn họ trút thềm muốn ra mồm. Phi tin rằng ông giám đốc đã nghe những chuyện về mình, ông sợ dính phải Phi, cái được chẳng bù lại cái mất. Ông không như anh công nhân Thích kia, anh ta chỉ là phó quản đốc một phân xưởng. Nghĩ thế, mặt Phi bỗng lạnh toát, giấc mơ thoát khỏi phân xưởng đúc thế là tan vỡ, tan vỡ thê thảm. Phi phải tiếp nhận cái tan vỡ ấy, phải nhận thêm cái khó chịu của người đàn ông đứng đắn trao cho Phi. Mặt Phi tê dại. Đối phương đứng đắn như thế Phi phải tìm cách không đứng đắn, lấy cái không đứng đắn trị cái đứng đắn, chừng như hai bên đang thủ hòa, Phi không cam chịu thất bại nhanh như thế.

Phi lạnh lùng nói sau lưng ông Thanh:

- Bác bắt cháu cầm đồng hồ về, bác nghĩ rằng cháu phải phục bác đấy à? Hừm, kì thực bác chỉ là một người nhát gan. Gan bác chỉ lớn bằng cái đầu kim. Bác không muốn với cháu... cháu đẹp thế này... bác sợ cháu làm bản người bác, sợ cháu bôi nhọ thanh danh của bác. Thật ra bác đã nhầm, bác có ngủ với cháu thì cháu cũng không đi rêu rao đâu, cháu là...

Ông Thanh quay lại ngắt lời Phi, ông đi ra mở cửa, chỉ lên mặt bàn và nói, tôi nói lại một lần nữa, cô cầm lấy cái đồng hồ, đi ra khỏi phòng tôi ngay.

Phi ra về, về đến nhà khóc tức tưởi. Nhưng một tuần lễ sau, quản đốc phân xưởng thông báo, Phi được điều lên văn phòng học đánh máy chữ để làm nhân viên đánh máy.

Phi biết ai đã giúp mình. Phi vừa vui mừng vừa ngạc nhiên nhưng không dám vào phòng ông Thanh, cũng không dám cảm ơn ông.

Lẽ ra Đường Phi không lấy chồng thì tốt hơn. Thế nhưng Phi lấy chồng, bởi không chịu nổi lời cầu khẩn van xin của Thôi.

Thôi là công nhân phân xưởng đúc, Phi rất hiểu, so với những người con trai thích Phi thì Thôi thành tâm, con người hẳn ta héo rữa, trực tính, đôi mắt mở to trắng dã lúc nào cũng vằn tia máu, không nghe ai khuyên bảo bao giờ, cứ thẳng đường đi từ sáng đến tối. Sau ngày Phi lên làm nhân viên đánh máy trên văn phòng, điều tiếng về Phi trong phân xưởng càng nhiều hơn, chỉ vì thế mà mấy lần Thôi cầm dao đe dọa những công nhân khác. Cuối cùng hẳn ta cầm dao đi tìm Phi, nói:

- Tôi lấy cô!

Đường Phi nói:

- Anh nói đùa đấy chứ, những chuyện ấy tôi đã nói với anh rồi kia mà.

Thôi nói:

- Dù cô có chuyện gì đi nữa tôi vẫn thích cô.

Phi nói:

- Anh đừng ám đầu, con trai tìm vợ phải tìm người đứng đắn. Anh lấy tôi ấy à, nhà anh không bằng lòng đâu.

Thôi nói:

- Tôi lấy cô, cô mới là người nhà tôi.

Nghe nói vậy, sống mũi Phi bỗng cay nồng, Phi nói:

- Anh cứ giữ lấy lời, về nghĩ kỹ đi mấy hôm nữa chúng ta sẽ nói chuyện tiếp.

Thôi "hừm" một tiếng rồi lấy dao chích ngón tay trở của mình, máu chảy ròng ròng và nói:

- Tôi nghĩ kỹ rồi, tôi thề phải lấy cô, chúng mình lấy nhau, sống hạnh phúc với nhau.

Bỗng Đường Phi nhớ lại, có lần Thích khuyên "phải biết sống chứ," con người ai mà chẳng muốn sống đẹp, người nói phải sống đẹp không phải là tất cả muốn hưởng tới cái đẹp, Đường Phi cảm động lắm, phải đâu Phi không muốn hạnh phúc với người con trai yêu mình tha thiết.

Hai người lấy nhau.

Hai người lấy nhau làm cho một số thanh niên trong phân xưởng cay cú, người con gái tưởng chừng để dùng chung bỗng bị anh chàng Thôi nắm tay trên! Tưởng đâu anh ta cả gan lấy người con gái không ai dám lấy đã làm bề mặt mọi người. Bọn chúng rất hận Thôi, dường như hẳn ta là kẻ phản bội cánh thanh niên, phản bội bạn bè. Có mấy cậu càn quấy rất muốn tìm Thôi để gây sự, bọn chúng công khai sỉ nhục hẳn, tìm cách làm hại Đường Phi.

Bọn chúng nói năng rất sỗ sàng:

- Thôi, tôi hôm qua mày đi làm đêm, mày biết tao đi đâu không? Tao đến ngủ trên giường mày đấy, cho đến sáng vợ mày mới buông tao ra...

Thôi không ngờ sự việc lại đến nông nổi ấy, sự việc không đơn giản như hấn nghĩ. Nhưng hấn ta không rời Đường Phi ra được, hấn được hưởng trăm ngàn cái hay trên người Đường Phi. Hấn bắt đầu nát rượu, mỗi tháng say bất tỉnh nhân sự hai mươi hôm. Khi tỉnh rượu, hấn nói Phi lại mà đánh, đánh bằng thắt lưng da, đánh bằng giày. Hấn ta vừa đánh vừa truy bức Phi:

- Cô làm thế nào để được lên làm nhân viên đánh máy, nói đi, làm thế nào...

Đường Phi tránh làn roi của chồng, nói:

- Tôi không biết, tôi không làm gì.

Hấn rít lên:

- Trừ tao ra còn ai cũng biết.

Đường Phi nói:

- Biết, biết gì nào?

Hấn đau đớn nói:

- Mày... mày với lão giám đốc... lão Du Đại Thanh.

Hấn ta nói ba tiếng Du Đại Thanh thật khó khăn, khó khăn lắm, nhưng nói ra được lại cảm thấy khoan khoái. Mọi sự đè nén và ngờ vực cuối cùng đã ra ánh sáng, hấn ta muốn biết ngọn ngành sự việc.

Hấn áp sát vào tai Phi, vừa tóm chặt hai bả vai Phi vừa nói:

- Lão ta ngủ với mày thế nào, nói nhanh lên.

Đường Phi đau đến chảy nước mắt, nói:

- Bác ấy không thể, bác ấy không làm gì tôi, tôi không nói dối đâu.

Hấn càng bóp mạnh hai bả vai Phi, nói:

- Lão ngủ với mày ngay trong phòng làm việc, đúng thế.

Phi đau sắp ngất đi được, nếu nói thật thì bị đau đớn, nhưng tại sao Phi không nói không thật.

Phi nói, đúng là Phi quyến rũ, sự việc xảy ra trong phòng ông ấy, Phi cho ông ấy xem vết bầm ở cánh tay, ông ấy ngồi ở ghế kéo tay Phi, Phi ngồi lên lòng ông ấy...

Hấn cười trối cho Phi khi nghe Phi "thú nhận", Phi "thú nhận" nên không bị đánh nữa, bỗng hấn nổi cơn thèm làm tình với Phi. Hấn kéo tay Phi, kéo Phi lên giường, vừa đi hấn vừa cởi quần, vừa vội vã hỏi sau đây thế nào. Phi bị hấn lột hết quần áo, tiếp tục nói dối. Phi nói được ông Thanh ôm vào lòng, sờ mó rồi vật xuống bàn...

Hấn bắt đầu những động tác mạnh mẽ trên người Phi, vẫn tiếp tục truy hỏi ông Thanh hành sự theo cách nào và bao lâu. Hấn rất muốn nghe Phi "tường thuật" một cách tỉ mỉ hình như làm hấn hưng phấn hơn, đã thèm hơn, lại đòi được thể hiện cái tân kỳ thay đổi vai diễn. Lúc này người con gái nằm dưới mà hấn cho vào không phải là vợ hấn mà là một ả gái điếm phóng đảng,

mặc cho thằng đàn ông tha hồ đùa nghịch. Mà hắn cũng không phải là chồng Phi nữa, hắn là ông giám đốc Thanh, ông Thanh làm được thì hắn cũng làm được. Hắn vừa làm, vừa theo lời kể của Phi để được kích thích mãnh liệt và khoái cảm cực điểm chưa từng có. Hắn không rõ mình đang trừng phạt ông Thanh hay đang vụng trộm với một cô gái không biết xấu hổ. Hắn chỉ cần có thể, vô cùng cần được như thế. Đường Phi lúc này cũng từ những lời nói nhục nhã và chà đạp mình nhận được sức mạnh chưa từng có của hắn, hắn làm tình trần trụi các kiểu. Được lắm, Phi nghĩ. Sướng chết mất, Phi cảm thấy. Lần đầu tiên Phi khoái cảm thật sự, được chồng kích thích trong tình trạng không ra sao, hắn làm Phi đau đớn về thể xác rồi lại chà đạp, chà đạp Phi đến sống dở chết dở, và cũng là cái khoái cảm mà chưa bao giờ Phi biết đến. Phi thà ngàn lần bị đánh đập để đòi lấy khoái cảm sống dở chết dở của người đàn ông đưa lại.

Đó là màn dạo đầu chung chẵn chung gỏi của hai người: Đường Phi kể chuyện ăn nằm với đàn ông cho chồng nghe. Phi kể chuyện cùng với gã đội trưởng giày trắng, với anh diễn viên múa thời còn đi học cho đến khi vào nhà máy. Nhiều hơn cả là những chuyện bịa đặt, bịa đặt địa điểm từ xa đến gần, cuối cùng là giường nhà. Phi nói với chồng nàng, khi anh ta say bí tỉ thì Phi đưa trai về nhà, ngủ với Phi ngay bên cạnh anh chồng say. Phi nói, anh thấy thế nào, vợ anh có tuyệt chiêu không? Mất hắn như bốc lửa, chồm ngay lên người Phi, như cố tình độ sức với những gã con trai kia, như người con gái bị hắn làm cho tơi tả đang nằm bên cạnh anh chồng say bí tỉ, anh chồng ấy không phải là hắn, hắn không phải là chồng Đường Phi. Làm chồng Phi khó quá, hắn đã đi vào ngõ cụt.

Cuộc hôn nhân như thế chắc chắn không thể dài lâu, hai con người ấy sống với nhau thật hãi hùng, cả hai cùng nhận thấy ngày tàn đang đến gần. Thế rồi một hôm cả hai không còn bão táp, không còn phải kêu khóc, giữa họ có một ngày đẹp, bởi: hắn có bạn gái, một cô công nhân học việc của hắn, tên là Nhị Linh.

Có Nhị Linh hắn không đòi Phi "kể chuyện", hắn đã sắm vai người con trai trong câu chuyện của Đường Phi, hẹn hò với con gái ngoài vợ, khiến trái tim hắn từ lâu bị co thắt buồn đến chết nay được yên tĩnh, bình lặng. Hắn không cảm thấy có lỗi với Đường Phi, chỉ thấy có thể tha thứ cho Phi.

Đường Phi là người nêu chuyện li hôn. Hôm ấy, Phi mua cho hắn hắn một chai rượu trắng Nhất Mẫu Tuyền, hai cái tai thỏ và một khúc dồi lừa, Phi và hắn ngồi uống với nhau. Phi đi thẳng vào vấn đề:

- Anh Thôi, Nhị Linh là con nhà lành, anh không được làm điều gì sai trái với cô ấy.

Hắn đoán Đường Phi đã biết mọi chuyện, mặt đỏ lựng nói:

- Cô muốn sao, định nói gì tôi?

Phi nói:

- Anh bình tĩnh, tôi không nói gì anh đâu, tôi chỉ nói với anh một điều.

Hắn hỏi:

- Điều gì.

Phi nói:

- Chúng ta li hôn, Linh mới là người đáng để anh lấy làm vợ.

Hắn không ngờ Đường Phi nói thế, Phi nói ra những điều mà hắn khó nói ra. Phi hứa sẽ giữ thẻ điện cho hắn, giữ cả chuyện cắt ngón tay lấy máu thẻ đòi lấy Đường Phi bằng được. Hắn xấu hổ, liền tợp một chén, tưởng như mượn rượu để xóa đi những gì không trong sáng trong lòng.

Hắn nói:

- Cô Phi, vốn là tôi không nghĩ thế, nhưng...

Đường Phi nâng chén rượu, cắt ngang lời hắn:

- Đòi người nhiều "vốn là" lắm, đừng nói nữa, chúng ta uống đi.

Phi uống một li, liếm liếm môi, hai tay vỗ nhẹ vào nhau.

- Ngày mai chúng ta bỏ nhau thôi.

Phi nói rất bình tĩnh, hắn nghe rất rõ, nhưng động tác Phi thè lưỡi liếm môi làm hắn chú ý. Hắn không đủ sức để hình dung động tác ấy đã đem đến cho hắn một cảm nhận, nhưng động tác ấy làm hắn kích động, đầu lưỡi đỏ hồng của Phi, chỉ lộ ra một ít, rất nhanh liếm làn môi khê run thật khó nhận biết, như chú mèo, một động vật nhỏ đang liếm vết thương của nó. Quanh Phi là căn phòng với bốn bức tường trống trải. Nhà chỉ có chăn gối không còn gì khác, tiền cũng bị hắn lấy đi uống rượu, ngay cả lương của Phi hắn cũng đến lĩnh, mà cứ xài hết như thế lại hay. Chưa bao giờ vì đồng tiền mà Phi phải cãi nhau với hắn, Phi để hắn tùy ý tiêu xài, còn mình thì bằng lòng mặc quần cũ hoặc quanh năm không rời bộ quần áo bảo hộ lao động. Hắn nhìn Phi mặc quần áo lao động cũ, nghĩ đến đầu lưỡi đỏ hồng của Phi thò ra rồi nhanh chóng rút vào, trong giây lát cái quyết tâm "bỏ" của hắn bị dao động. Hắn nhớ lại, hắn bắt đầu thích Phi cũng từ cái miệng, khóe miệng Phi đẹp quá, cái miệng làm hắn mê mẩn đầu óc. Nát rượu làm hắn quên hết, hắn quên nhiều chuyện, bây giờ mới nhớ lơ mơ, hắn nhớ ra rằng Đường Phi chưa bao giờ cho hắn đụng đến làn môi, dù Phi là vợ hắn. Thế là hắn đòi hôn Phi, đòi hôn vào lúc hai người quyết định li hôn. Đường Phi đẹp diệu kì trước khi lấy nhau đang dần dần hiện về trong tâm trí hắn. Hắn muốn hôn Phi, nhưng Phi giăng tay ngăn mặt hắn lại.

- Đứng! Phi nói.

- Cho đến nay tôi vẫn không hiểu cô về chuyện này. - Hắn nói.

Đường Phi đứng dậy, nhẹ nghiêng đầu, dáng điệu kiêu sa, nghiêm nghị cự tuyệt, như người con gái bình thường, nát tan biến thành rỗng phượng xa vời không thể nào cắt nghĩa nổi.

Phi nghiêng đầu, mắt nhìn đi chỗ khác, nói:

- Ngày mai tôi dọn về khu tập thể độc thân.

Hắn nhìn Đường Phi xa xăm, không thể không kết luận đúng là một người con gái mà hắn chưa hề quen biết, hạng con trai như hắn không thể nào xứng tầm với người con gái này. Hắn sợ người con gái này, người hắn lấy làm vợ chỉ có thể như Nhị Linh. Hắn thấy hổ thẹn, nhưng là sự thật. Hổ thẹn nhưng là sự thật, sự thật nhưng lại hổ thẹn. Hắn li hôn với Phi.

Đường Phi lại sống những ngày độc thân. Trong những ngày ấy Phi nhớ đến những người bạn thuở niên thiếu và thời thanh xuân. Khiêu và Do Do năm xưa rất ngưỡng mộ danh hiệu "giai cấp công nhân" của Phi nay cũng đã lớn, đã qua rồi cái thời Phi dẫn hai bạn đi tham quan nhà máy, cùng ăn bún trong căn phòng của Phi, tất cả như thoáng qua. Khiêu vào đại học, Do Do thì học trung cấp du lịch đều giục Phi thi đại học, Phi cười, nói với hai bạn:

- Tớ... tớ ấy à?

Thời đại tiến lên, dĩ nhiên Đường Phi không chịu cô đơn. Một người bà con của Khiêu là Giám đốc Học viện kĩ thuật, Khiêu giới thiệu Phi vào làm người mẫu cho khoa sơn dầu. Đường Phi được nhận vào.

Khiêu nói:

- Tiền công hai buổi sáu tiếng đồng hồ bằng cả tháng lương đấy.

Phi vui vẻ nói:

- Thế còn đòi gì nữa mà không làm.

Khiêu nói:

- Người mẫu khóa thân, rất nên vẽ tớ khóa thân, đằng ấy bảo có được không?

Hồi bấy giờ mới bắt đầu thời kì mở cửa, mọi người còn xa lạ, cảnh giác với cái từ người mẫu, cho đó là cái từ thuộc về bản năng, rất đáng khinh, không phải là cái từ cao sang gì. Trong buổi đầu, dù là ở các thành phố lớn, những người con gái ngồi trên bục làm mẫu trong các trường kĩ thuật được gọi là những con người của thời đại mới cũng chỉ dám ngồi quay lưng lại. Làm người mẫu có thu nhập cao hơn hẳn những công việc khác khiến các cô phải ngạc nhiên, họ là những người đầu tiên ở Trung Quốc thời bấy giờ - còn trước cả các cô gái buôn bán phát tài - mua được áo da và các loại trang phục cao cấp. Lúc bấy giờ các cô người mẫu không dám mặc áo da về nhà, không muốn để bố mẹ và bạn bè biết mình thu nhập cao bởi làm cái nghề mọi người khinh rẻ. Các cô vẫn mặc áo quần bình thường ra khỏi nhà, rồi đến nhà bạn thay đồ cao cấp dạo phố, tận hưởng khoản thu nhập chính đáng nhưng vụng trộm.

Đường Phi người ở tỉnh khác đến, chẳng có gì phải sợ, bởi nhà Phi là nhà của mình. Khi Phi khóa thân xuất hiện trên bục, Phi biết rằng ánh mắt thấy giáo và sinh viên, những ánh mắt không tà ý, rất thán phục nhưng phải kiềm chế hưng phấn. Bởi thế Phi không đi làm nữa, nhân viên đánh máy là cái quái gì, lương của giám đốc bao nhiêu, ông Thanh giám đốc... Không, ông Thanh đã lên Cục trưởng, ông đã được điều lên Cục Cơ khí, lương Cục

trưởng bao nhiêu nhỉ, Phi nghĩ. Suốt ngày Phi cáo ốm, Phi bận, cứ phải tranh thủ. Trong giới nghệ thuật Phi cũng đã có chút tiếng tăm, ngoài những trường và viện, một số họa sĩ thuê tiền để đưa Phi về nhà vẽ, cảnh họa sĩ trẻ ghen nhau vì Phi, nhưng Phi giải quyết cũng thật đơn giản và dứt khoát: ai trả nhiều tiền thì đi với người đó. Một họa sĩ trẻ (thuộc đám họa sĩ tóc dài) vừa tốt nghiệp Học viện Mĩ thuật Trung ương về, trả thù lao gấp năm lần những người khác, tất nhiên Phi theo anh này. Nhà anh này rất rộng, ở cùng bố mẹ, dành hẳn một phòng làm phòng vẽ. Sau rồi Phi biết bố anh họa sĩ này là Phó thị trưởng Phúc An. Anh họa sĩ bắt đầu bày biện đồ nghề để vẽ Phi, nhưng anh cũng chỉ mới phác thảo sơ qua vài nét rồi rút cọ ngòi ôm đầu.

Phi hỏi:

- Sao anh không vẽ?

Họa sĩ nói:

- Em làm anh không thể yên nổi.

Phi nói:

- Tốt thôi.

Họa sĩ hỏi:

- Phải làm thế nào?

Phi nói:

- Bình thân như nước: ngủ với em.

Họa sĩ ngủ với Phi, vẽ, rồi yêu Phi.

Anh ta là một thanh niên còn rất trong trắng, kém Phi vài tuổi.

Đường Phi nói với Khiêu:

- Ôm đầu anh ấy vào lòng mà cảm giác anh ta như một đứa trẻ. Anh ta nói với Phi đó là lần đầu, nhưng Phi thì không chút rung động, không rung động mới làm Phi thắng tất cả. Về sau anh họa sĩ cãi nhau với ông bố, bởi ông Phó thị trưởng tỏ ra quan tâm đặc biệt đến Phi, ông gặp Phi vài lần ở nhà thế rồi mời Phi đi ăn, ông ta còn đòi xem con trai vẽ.

Đường Phi thì không thích ông bố anh họa sĩ, không thích tiếng cười lồi đời, ánh mắt hấp háy không trong sạch và cả bộ mặt bóng nhẫy đáng ghét. Phi nghĩ, sức quyến rũ ở loại người này chỉ ở quyền thế, ông ta là kí hiệu của quyền thế. Một khi quyền thế không còn, cá thể ông ra còn gì nữa đâu. Phi hình dung ông Phó thị trưởng như thế không phải để chứng minh và so sánh tình yêu đối với anh con trai ông ta, không, Phi không yêu ai.

Phi nói với Khiêu:

- Chỉ mong sao cho hai bố con cãi nhau để được thoát thân, Phi không muốn mất thời gian vì hai bố con nhà này.

Phi cứ tưởng Khiêu chỉ nghe thế thôi, nhưng Khiêu không chỉ thế. Hồi đó, Khiêu vừa tốt nghiệp đại học và được phân công về dạy học ở Phúc An. Khiêu rất không thích nghề dạy học, muốn sang làm ở nhà xuất bản. Khiêu dự đoán việc xuất bản ở cuối thế kỉ này và sang đầu thế kỉ tới, rất nhiều tài

liệu cho biết xuất bản sẽ trở thành một ngành kinh doanh lớn. Khiêu đang buồn vì công việc, buồn một nỗi không có mối quen biết nào thật mạnh giúp mình bỏ nghề dạy học để sang xuất bản. Đường Phi nhắc đến ông Phó thị trưởng, Khiêu không nghe chuyện rồi bỏ qua. Khiêu tỏ ra hèn kém nói với Phi về ý muốn của mình và nhờ Phi nói chuyện với ông Phó thị trưởng.

Có thể đó là việc không cần lên tiếng nhờ vả, Đường Phi không thể nào quên được, nhiều năm qua cả hai không nhờ vả gì nhau, nhưng khi Khiêu vừa nói ra, Phi biết đã đến lúc phải trả nợ. Phi không trách Khiêu mà còn thấy may mắn được Khiêu tạo cơ hội.

Phi đi tìm ông Phó thị trưởng. Và được việc.

- Việc này với Phi không có gì khó, chỉ buồn nôn. Phi cố không nghĩ đến cảm giác co giật khi ông Phó thị trưởng áp cái bụng đầy mỡ vào da thịt mình, Phi chỉ nghĩ đến Khiêu, tốt với đáng ấy thế đấy!

Khiêu đã hi sinh danh dự của Phi để giữ cho mình trong sạch và được vào làm ở Nhà xuất bản Nhi Đồng. Sau mười năm, Khiêu trở thành Phó Giám đốc của Nhà xuất bản.

Khiêu kể cho Phàm nghe chuyện này, những mong Phàm không do dự đứng về phía mình như hồi còn bé, Khiêu mong Phàm nói: chuyện ấy có là gì, có là gì, Đường Phi vốn là người như thế. Khiêu mong sao có người nói hộ mình câu ấy. Đường Phi vốn là người như thế, bán thân một lần có khác gì bán thân mười lần đâu! Khiêu mong có ai nói giúp câu ấy, nói giúp Khiêu được giải thoát, không còn tỏ ra đê hèn. Phàm không nói, chỉ nói:

- Chị không biết xấu, chị thật đáng hổ thẹn!

CÔ EM GÁI

32

Có những người như thế này, họ quyết rời mảnh đất của mình để đến sống với một dân tộc khác. Ví như Doãn Tiểu Phàm ngày còn ngồi trên ghế trường trung học, Khiêu hỏi về ý định tương lai, Phàm không do dự trả lời sẽ ra nước ngoài.

Phàm có năng khiếu ngôn ngữ và trí nhớ rất tốt. Ngay từ hồi học tiểu học Phàm đã đọc diễn cảm hết sức lưu loát bài văn Em bé bán diêm bằng tiếng Anh, cùng mẹ nói chuyện thời tiết, ăn uống, vệ sinh bằng tiếng Anh. Mỗi lần gặp những người nước ngoài trong công viên, Phàm rất vui vẻ nhận làm hướng dẫn viên du lịch bằng thứ tiếng Anh trẻ con. Phàm lên Bắc Kinh học ngoại ngữ, nhiều bạn học nước ngoài trong lúc tán chuyện hỏi Phàm về Trung Quốc từ hồi nào.

- Bạn về Trung Quốc hồi nào?

Trình độ tiếng Anh của Phàm làm nhiều người tưởng rằng Phàm lớn lên trong môi trường Anh ngữ ở nước ngoài, Phàm nói với mọi người mình học tiếng Anh ở Trung Quốc, chưa hề đi đâu, về sau Phàm quen David người Mỹ, cùng David sang Mỹ.

Khiêu hỏi Phàm có định về nước không, Phàm trả lời không về, cuộc sống của Phàm ở Mỹ hơn mọi người ở nhà nhiều. Với lại, còn David nữa. Phàm cũng rất tự hào, có lẽ tự hào cũng là bản năng của Phàm, tự hào vì có chồng là người Mỹ. Phàm nói tiếng Anh giọng châu Âu, thỉnh thoảng còn sửa cả ngữ pháp cho David. Hồi học trung học, Phàm đánh máy chữ tiếng Anh đạt trình độ B, thi TOEFL với Phàm không có gì là khó cả. Không như những người Trung Quốc khác khi ra nước ngoài thường thiếu tự tin, không dám nói chuyện, Phàm thì mạnh dạn trò chuyện với người nước ngoài.

Nếu bạn đi du lịch ở bất cứ góc trời nào của trái đất mà vẫn có thể nói chuyện được thì sẽ trở thành người chiến thắng. Phàm không lúc nào không nghĩ đến chiến thắng, tuổi còn trẻ, Phàm ra nước ngoài để không bị thiệt vốn tiếng Anh của mình. Nước Mỹ có nhiều, có nhiều thứ tốt đẹp chờ Phàm, nhiều thứ hơn ở Trung Quốc, nhiều hơn ở Trung Quốc rất nhiều. Trung Quốc có gì? Tất nhiên có người thân, nhưng ở vào tuổi Phàm, Phàm cũng không coi trọng tình cảm của con cái với bố mẹ. Thời nhỏ Phàm rất quý chị Khiêu, kính nể và rất yêu, có điều gì âm ức đều mách chị. Hai chị em đồng cam cộng khổ, lại còn... lại còn có bí mật nhỏ về tội ác mà người đời không hay biết. Chưa bao giờ Phàm nghi ngờ trí nhớ của mình, nhớ tất cả những gì đã xảy ra. Công nước thải mở nắp trên lối đi nhỏ trong khu tập thể Viện Thiết kế, bé Thuyên dang hai tay ngã xuống, Phàm và Khiêu nắm tay nhau

đứng ở phía sau, hai chị em kéo tay nhau không bình thường, bàn tay lạnh buốt ẩm ướt, như lên gân... Không phải Phàm kéo tay Khiêu mà là Khiêu kéo tay Phàm, Phàm là người bị động, bị kéo tức là bị ngăn lại. Hai mươi năm sau vẫn đọng lại trên bàn tay Phàm sức mạnh của Khiêu vào giây phút ấy. Không phải vì thế mà Phàm phải bỏ Trung Quốc mà đi, Phàm không muốn nhớ lại thật tỉ mỉ tất cả những điều đó. Hồi ấy Phàm mới bảy tuổi, trái tim non nớt của Phàm đã muốn làm một đứa trẻ ngoan. Công nước bản, bé Thuyên, hai chị em kéo tay nhau... tư thế như trả thù, thanh trừ những người không cùng với mình, tất cả của tất cả đều làm cho Phàm muốn trở thành một đứa trẻ ngoan, một đứa trẻ ngoan ngoan nhất. Tưởng như chỉ có thế mới xứng với cái chết của một đứa bé ngay từ lúc lọt lòng đã làm cho Phàm không vui và ghét bỏ.

Phàm vừa muốn làm một đứa bé ngoan, mặt khác đối với Khiêu cũng đòi hỏi rất cao. Phàm không còn mếu và thán phục chị như trước kia, trong lòng bao phủ một bóng đen không thể xoá sạch, người chị này không còn được Phàm phục tùng vô điều kiện. Ngược lại, Phàm mong được chị yêu, chị chiều, muốn chứng minh từ mọi phương diện Phàm là sinh mệnh được coi trọng nhất trong gia đình. Hai chị em công khai tỏ ra không bằng lòng nhau bắt đầu từ cái áo gió. Hồi ấy, Phàm đang học ở Học viện Ngoại ngữ Bắc Kinh, Khiêu lên đặt hàng gọi điện thoại cho Phàm ra chơi. Hai chị em đi ăn sữa chua, cả hai cùng thích sữa chua một cách kì lạ. Hồi đó, những sản phẩm giải khát của Mỹ chưa vào Trung Quốc, sữa chua của Bắc Kinh đựng trong những bình sứ vừa thô vừa nặng, miệng bình được bịt bằng giấy nến, chung quanh buộc một vòng chun to như sợi dây thừng. Khi ăn dùng ống hút chọc thủng giấy nến rồi mút chùn chụt, ngon tuyệt. Khiêu mời Phàm ăn sữa chua, cho Phàm cái váy ngắn bằng len mỏng mà Khiêu mua hôm đi họp ở Thượng Hải. Khiêu rất thích sắm áo quần cho Phàm, đi đâu cũng không quên. Nhưng hôm ấy Phàm không chú ý nhiều đến cái váy ngắn len mỏng mà để ý đến cái áo gió Khiêu đang mặc trên người.

- Chị ơi, cái áo của chị được lắm, em thích.
- Ừ, áo đẹp, chị cũng thích.
- Chị mua cho em một cái.
- Áo mua ở nước ngoài đấy.
- Ai cho chị thế?
- Anh Phương Kăng.
- Trong nước không có à?
- Có thể không có.
- Nhưng em thích thì sao?
- Để chị xem có cái nào giống cái này chị mua cho.
- Cứ cho em cái này đã, chị mua sau.

Không ngờ cô em lại đòi cái áo đang mặc trên người làm cho Khiêu

lúng túng. Khiêu có thể cho em nhiều thứ khác nhưng không muốn cho cái áo gió này, bởi không những ở nước ngoài đem về mà còn là của Phương Kăng tặng. Khiêu thấy cách xin của cô em gái có phần khác lạ, gây cảm giác khó chịu. Khiêu không trả lời, hai chị em im lặng.

- Chị còn yêu em nữa không?
- Chị vẫn yêu em, em biết rồi đấy.
- Vẫn yêu thì chị cho em cái áo em thích đi.
- Em xem chị chỉ yêu em thế thôi sao?
- Đúng thế.
- Chị thì không thế.
- Chị không định cho chứ gì?
- Chị nghĩ, chị không thể cho em được.

Có thể đây là lần đầu Khiêu nói không với em, Khiêu nói rất nhanh, không mập mờ, trong lòng bực dọc nhưng không hiểu vì sao. Có thể Khiêu sai, tại sao không cho em cái mà nó thích? Khiêu không thể.

Rõ ràng tình cảm của Phàm cũng lắng lại, chưa bao giờ Phàm giấu giếm tình cảm với chị. Hai chị em ngồi trước những bình sữa không còn biết nói gì thêm. Nói chuyện khác cũng là cách để xoay chuyển tình cảm, nhưng biết nói chuyện gì, bởi hai chị em đã hiểu nhau lắm rồi. Nói sang chuyện khác chỉ là với người ngoài, sẽ là giả dối đối với hai chị em. Cả hai im lặng không nhìn nhau, Phàm nhìn đồng hồ rồi bảo phải về trường. Khiêu nhắc Phàm cầm lấy cái váy. Phàm miễn cưỡng cầm lấy chiếc váy trong túi nilon, cuộn sơ qua rồi nhét vào cái túi xách như muốn nói với Khiêu: “cái váy này cũng không đỡ được em, cái váy không thay thế được cái áo gió đâu.”

Có nhiều việc cũ không thể nhắc lại, giữa những người thân có nhiều chuyện cũ không tiện nhắc lại, ví như chuyện cái áo gió chẳng hạn, câu chuyện không phải bất cứ lúc nào cũng có thể nhắc lại để làm vui lòng nhau. Khi mọi người trong nhà bảo Phàm có tài bắt chước lại nhớ đến việc Phàm nhại một người bà con thường rụt cổ lúc nói chuyện, Phàm mới nghiêng cổ chưa kịp nói gì thì đã bị vẹo. Phàm bị vẹo cổ phải nghỉ học mất hai hôm, Khiêu lấy cái chày cán bột hơi nóng để chườm lên cổ Phàm. Phàm nhại tiếng Phúc An, cái chày gọi là “cây thày”. Những chuyện như thế lúc nào nhắc lại cũng được, là trò đùa của trẻ con Trung Quốc, có xuất bản hẳn hoi. Cho dù sau khi Phàm trở thành công dân Mỹ, sau khi liên tiếp có những chuyện không vui với Khiêu, nhưng cứ mỗi lần nhắc lại chuyện thời thơ ấu thì trái tim buốt giá và mềm yếu của Phàm chột âm lên.

Cũng chỉ chột âm lên, âm lên cũng không giống phong cách của công dân Mỹ. Phàm học làm công dân Mỹ cũng sắp đạt: uống nước lạnh, khi đi làm uống nhiều cà phê, sau khi ăn dùng tắm tắm bạc hà, cho thật nhiều đá vào Coca cola, sáng nào cũng tắm nước nóng, áo chỉ mặc một lần rồi giặt, rất ít ăn thịt lợn, để tránh khỏi mỡ tuyệt đối không xào ở bếp, lái xe (quay đầu

xe) cực kì thành thạo, định kì khám răng, uống sinh tố, trên giường tuyệt đối không để chân, lúc ngủ đắp càng ít càng tốt, vân vân và vân vân. Phàm là người nhanh chóng thích nghi với môi trường Mỹ, hoặc có thể nói bởi muốn nhanh chóng thích nghi với David.

Chưa bao giờ David nói không yêu Phàm, anh ta gọi Phàm là "hạt đậu bé nhỏ". Nhưng hai người cưới nhau không lâu thì anh ta lại hẹn hò với một người đàn bà Đức hơn anh ta đến chục tuổi, vốn là bạn cũ, quen nhau từ lâu. Lây vợ cũng không làm anh ta dứt bỏ quan hệ với người đàn bà Đức kia. Nếu anh ta yêu Phàm thì chuyện anh ta với người đàn bà Đức kia là gì? Đó là việc Phàm không thể chấp nhận, bởi chuyện xảy ra ở Mỹ càng làm Phàm khó bề chịu đựng. Nếu ở Trung Quốc thì ngoài việc cãi nhau với chồng, Phàm có thể bỏ về nhà mẹ mà khóc hoặc tìm bạn thân để mong có sự đồng cảm, nhưng mà là ở Mỹ, ở Mỹ không có mẹ đẻ, cũng không có bạn thân. Vốn tiếng Anh của Phàm có thể giúp cô giao tiếp không chút trở ngại với người bản xứ, nhưng ngôn ngữ không thể nào giải quyết nỗi trở ngại về tình cảm, trở ngại ngay trong lòng. Khi David hẹn hò với người đàn bà Đức thì lần đầu tiên Phàm mới cảm thấy thế nào là lạnh buốt sống lưng, lần đầu tiên mới nhận ra rằng mình không còn chốn trở lại. Trên đất Mỹ, Phàm là người ngoại quốc, mãi mãi không thể hiểu nổi David và những bí mật của anh ta với người đàn bà Đức trên đất America. Phàm và David cãi nhau kịch liệt, văng cả "đồ đêu" ra với chồng. Nhưng cãi cọ chỉ làm David đi với người đàn bà Đức nhiều hơn. Anh ta không định li hôn với Phàm, bởi người bạn gái kia đã có chồng.

Phàm cũng không nói chuyện này với người nhà ở trong nước, nỗi đau không nơi thổ lộ là do mình chuốc lấy. Phàm như người có bệnh mà không chữa dứt bệnh, vẫn là chứng bệnh cũ, việc David không chung thủy ngược lại khiến Phàm mỗi lần viết thư cho Khiêu đều đặc biệt nhấn mạnh: "bọn em rất yêu nhau!" Vào lúc này Phàm và anh chàng David đang rất mông lung. Không ai hiểu hơn Phàm, một người phương Đông và một người phương Tây không thể hiểu nhau thật sự, cho dù là vợ chồng suốt đời thuận hoà thì chỉ hiểu nhau đến sáu mươi phần trăm là may mắn lắm rồi. Phàm thì không muốn thừa nhận điều đó, cuộc sống từng bước, từng bước lặng lẽ buộc Phàm phải khẳng định và khẳng định cảm nhận kia. Sự khẳng định không thể bày tỏ cùng ai, bởi Phàm muốn làm người chiến thắng trong cuộc sống, từng giờ từng phút Phàm muốn buộc người nhà phải xác nhận cuộc sống của Phàm tốt hơn họ.

Nhưng nguồn gốc bệnh của Phàm ở đâu? Nguồn gốc bệnh của Phàm gây nỗi sợ vô cơ cho Phàm. Từ trong bản năng Phàm cảm thấy có lẽ David thích những người đàn bà hơn tuổi, kể cả Khiêu lớn hơn Phàm và David bảy tuổi. Không bao giờ Phàm bày ảnh Khiêu đã lớn, chỉ để tám ảnh hai chị em chụp chung hồi nhỏ: Khiêu nhăn mặt, Phàm thì cười trông rất ngây ngô.

David hỏi Phàm:

- Tại sao không có ảnh chị Khiêu? Anh rất thích ảnh chị gần đây, chị bảo đã gửi cho chúng ta rồi kia mà?

Phàm không giải thích quanh co, nói mình rất muốn nhớ lại chuyện cũ. Chỉ có những tấm ảnh thời thơ ấu mới có thể nhớ lại chuyện cũ, chuyện cũ ở Trung Quốc.

Ồi, chuyện cũ ở Trung Quốc!

Lòng tự tin của Phàm xuống đến mức thấp nhất, thậm chí còn từ chối cả việc cùng David về nước thăm thân. Thà rằng Phàm để David hẹn hò với người đàn bà Đức kia khi Phàm vắng nhà còn hơn để anh ta cùng về Trung Quốc. Phàm rất sợ, thậm chí sợ cả Khiêu qua điện thoại dùng tiếng Anh nhiệt tình mời David "rất hoan nghênh anh về thăm nhà". Những lúc như thế Phàm phải cầm lấy ống nghe từ một máy khác cắt đứt câu chuyện giữa Khiêu và David, nói:

- Chị ơi, chị phải luyện tiếng Anh tốt vào, tiếng Anh của chị khó nghe lắm, chị học ở đâu thế?

Phàm cắt ngang câu chuyện của hai người bằng cách chê tiếng Anh của Khiêu, Khiêu quát lên "im đi". Thần kinh Phàm căng thẳng không thể chịu đựng được hơn nữa. David cũng rất bực về thái độ bất lịch sự của Phàm.

Hai người đặt máy xuống, David nói:

- Tôi có quyền nói chuyện với bất cứ ai, em không được phép cắt ngang.

Phàm nói:

- Em đâu có cắt ngang câu chuyện của hai người, chẳng qua em động viên chị ấy tiếp tục học tiếng Anh đấy chứ.

David cười nhạt, nói:

- Đâu phải em động viên, mà là châm biếm chị Khiêu.

Phàm nói:

- Anh không biết tiếng Trung Quốc thì đừng nói.

David nói:

- Tôi biết giọng của em, không phải em khuyến khích động viên, em nói to, người Trung Quốc nói to lắm.

Phàm nói:

- Nói to thì sao, anh biết người Trung Quốc nói to thì không thể kết luận nói to là không tốt.

David nói:

- Cách nói của em vừa rồi không phải là tốt, tôi biết rồi.

Phàm nói:

- Anh biết gì em? Cả đời anh cũng chẳng hiểu nổi em.

David nói:

- Không được nói "cả đời", tiếng ấy không tốt đâu.

Phàm nói:

- Cả đời, cả đời, cả đời.

David bật cười, nói:

- Thôi, chúng mình làm lành với nhau nhé.

Có thể anh ta yêu Phàm, nhưng chẳng hiểu nổi cô vợ người Trung Quốc này. Cũng như anh không hiểu tại sao Phàm không để anh về Trung Quốc thăm thân. Anh ta rời Trung Quốc đã năm năm, hồi đó anh đang thực tập trong công ty của bố anh ở Bắc Kinh, học được vài tiếng Trung Quốc, bây giờ chỉ còn nhớ được một câu: "Cho một li Cola". Anh ta muốn đi du lịch thăm bố mẹ vợ và chị Khiêu.

Khiêu đón Phàm ở sân bay Thủ đô. Năm ấy Khiêu chưa lên Phó Giám đốc Nhà sản xuất bản Nhi Đồng, mới chỉ là Trưởng phòng biên tập. Chuyện của Khiêu và Phương Kăng đã hoàn toàn trở thành quá khứ, "hoàn toàn" có nghĩa là thực sự giải thoát, giải thoát khỏi mọi tình nước sôi lửa bỏng. Khiêu cần nghỉ ngơi tĩnh dưỡng, cần phải hồi phục, chỉ có thể giải thoát hoàn toàn mới có thể nghỉ ngơi tĩnh dưỡng, mới có thể hồi phục. Giống như sức sống mãnh liệt của cánh đồng hoang: lửa không thiêu nổi, gió xuân về lại xanh tươi.

Khiêu đã hồi phục.

Khiêu tập trung sức lực và trí tuệ cho công việc, năm nào cũng làm lãi kha khá cho nhà xuất bản. Những năm gần đây, tinh thần Khiêu khá tập trung, nội tâm cũng yên tĩnh, không còn nhỏ nước mắt vào ngăn kéo nữa, khí sắc cũng dần dần khá lên, cuộc sống phía trước có cơ may nào không? Có lẽ Khiêu đang mong đợi, nỗi mong đợi của người bình tâm, có cả sự mong đợi, nỗi mong đợi của người không cam tâm. Trái tim Khiêu không còn tranh giành, dần dần Khiêu hiểu ra rằng hạnh phúc không thể giành giật mà có. Có lúc Khiêu nhớ đến cô gái đã gặp ở bưu điện. Đó là dịp nghỉ Quốc khánh, Khiêu ra bưu điện lĩnh tiền. Người lĩnh tiền rất đông, Khiêu đang xếp hàng thì vô tình nghe thấy một cô gái gọi điện thoại. Khiêu không muốn nhận rằng mình nghe trộm, thoát đầu Khiêu nhìn lưng cô gái một cách bình thường. Khiêu nghĩ, nhìn phía sau thì cô nàng đứng là ở nông thôn ra, hai bím tóc cùng dáng đứng, đôi chân rần rỏi và tay cầm ống nghe đều đậm nét nông thôn, khoẻ mạnh và hơi thô, không được tự nhiên. Nhưng nội dung trao đổi qua điện thoại chứng minh cô là sinh viên, sinh viên hoặc là học sinh một trường trung cấp chuyên nghiệp, đúng là một cô gái nông thôn thi vào được trường đại học hoặc trung học chuyên nghiệp nào đấy của Phúc An. Rõ ràng người đầu kia đường dây là con trai, vì Khiêu nghe thấy tiếng phổ thông rất quê của cô gái, có nói, trường anh được nghỉ mấy hôm? Người đầu kia đường dây trả lời, cô gái lại nói, trường em nghỉ ba hôm, em không về, anh có về không? Có thể người đầu dây bên kia trả lời không, cô gái vui hẳn lên, nói, đến trường đi. Người đầu kia đường dây có lẽ nói không đến được, cô gái bắt đầu động viên. Lúc này Khiêu mới chú ý "nghe trộm" điện thoại.

Khiêu phát hiện từ phía sau cô gái này đang tỏ ra căng thẳng hơn, vai bên phải ghì chặt ống nghe, tưởng như dưới nách đang kẹp một thứ gì đó. Thời gian nói chuyện tiếp tục kéo dài, cô ta bỏ tiếp những đồng xu vào máy điện thoại, có vẻ bối rối. Cô ta nói với người ở đầu kia đường dây, anh đến đây với em, phòng em bọn chúng nó về hết, hay lắm. Thế nào, chuẩn bị thi à? Không đâu, không đâu, anh phải đến... Cô gái khẽ lắc người, Khiêu thấy

tấm lưng lay động không thoải mái, càng chứng tỏ người nói chuyện ở đầu kia đường dây là con trai như Khiêu phỏng đoán. Cô gái nũng nịu nhưng không thạo lắm, cứ liên tục ừ ừ ừ... rồi từ từ động viên đến cầu khẩn, chuyên sang lằm bằm... biến thành... cái gì? Cuối cùng là xẵng giọng bực dọc, lên gân, bất cần tất cả, cô gái nói, thôi thôi, không phải xin lỗi! Tôi biết thi quan trọng rồi, thôi nhé, gặp nhau sau, ừ, chào... Tay cô gái nắm chặt ống nghe, những khớp ngón tay trắng cả lên. Cô gái treo ống nghe lên máy, đi nhanh ra cửa thì nước mắt đã đầm đìa khuôn mặt. Khiêu hết sức cảm thông với cô gái không quen biết kia, không sao quên được giọng nói đanh, rắn rỏi và bàn tay nắm chặt ống nghe. Đó là những giây phút ít ai biết, bởi bưu điện đang ồn ào, đông người, không ai phát hiện ra vẻ mặt bối rối của cô gái. Khiêu thấy nhưng không thể chia sẻ nỗi đồng cảm của mình với cô gái, không thể nói với cô ta trên thế gian này không phải chỉ một mình cô ngã lòng. Cô gái nói chuyện điện thoại theo lối giành giật người bạn trai đến chơi trong những ngày nghỉ. Chỉ cần cô ta với tư thế giành giật thì nhất định sẽ thất bại. Khiêu đã từng giành giật, bất cứ một ai còn giàu sức trẻ đều một lần giành giật cuộc sống bằng những cách khác nhau, ấu trĩ nhưng không buồn cười.

Chuyến bay của Phàm đáp xuống sân bay. Từ xa Khiêu đã trông thấy cô em gái xa cách năm năm đang đứng trong đám đông chờ lấy hành lí. Phàm gầy quá, mặc cái áo màu huyết dụ dài sát đất, trông dáng người càng cao hơn. Phàm đẩy xe hành lí ra, hai chị em ôm nhau. Sắc mặt Phàm không tươi. Khiêu thấy nhiều người con gái từ Mỹ về sắc mặt đều không sáng. Ở một nơi đây những người da trắng thì nước da vàng như càng vàng hơn. Cho dù Phàm có nhà cửa, có công việc, có bằng thạc sĩ quản trị kinh doanh, lại là nhân viên của một công ty đầu tư xuyên quốc gia, đời sống cao cũng không thể nhuận sắc khuôn mặt, thậm chí khi cười Khiêu còn nhận ra một vài nếp nhăn ở đuôi mắt. Năm ấy Phàm chưa đến ba mươi tuổi.

Cứ trông bề ngoài thì Khiêu, người con gái sống trên đất Trung Quốc lại có phần khá hơn. Phàm không thể không than thở, nói:

- Chị, không nghĩ chị lại... lại đẹp hơn trước.

Khiêu nói:

- Em thấy thế à?

Phàm nói:

- Đúng thế, chị ạ.

Hai chị em ra nơi đỗ xe, lên chiếc xe của Nhà xuất bản Nhi Đồng.

Phàm nói:

- Em cứ nghĩ phải đi tàu về đây, đi tàu như hồi em còn học đại học ấy.

Khiêu nói:

- Bây giờ thôi rồi, em xem chị lái xe đây.

Phàm hỏi:

- Xe của chị à?

Khiêu nói:

- Xe của Nhà xuất bản.

Phàm hỏi:

- Chị được cấp xe riêng sao?

Khiêu nói:

- Chưa, nhưng lúc cần vẫn có thể mượn.

Phàm nói:

- Ở Mỹ thì không thể.

Khiêu không hiểu đó là lời thán phục hay trách cứ.

Hai chị em qua rất nhanh đoạn đường hai trăm cây số. Đêm đã khuya, bố mẹ vẫn thức chờ. Cả nhà vẫn ở trong khu chung cư của Viện Thiết kế, chỉ có đôi căn hộ sang đơn nguyên bốn phòng và hai sảnh, diện tích gấp ba lần diện tích hồi bố mẹ lao động ở nông trường Vi Hà, gấp đôi ngày Phàm ra nước ngoài. Từ khi xuống sân bay Phàm đã thấy trong nước có nhiều thay đổi. Duy chỉ có sân bay vẫn tối tăm và chật chội, nhân viên hải quan mặt lạnh như tiền. Nhưng ra khỏi sân bay đã thấy thay đổi, cho đến tận nhà. Bố mẹ và chị gái, không khí ấm cúng gia đình bao bọc lấy Phàm, mùi canh béo ngậy quen thuộc sộc lên mũi, đó là món mì thập cẩm bố nấu chuẩn bị đón con gái. Cả nhà đều biết Phàm rất thích món này.

Bát mì nóng hôi hổi, những con tôm vàng ươm, nhánh hành tươi, mùi tỏi mùa đông, táo tía, dầu thơm... Phàm ăn liền hai bát, bụng đã khen ngon. Phàm chuẩn bị về thăm nhà với tư thế cao sang, có ý vinh quy cố quốc, nhưng hai bát mì vào bụng làm Phàm định thần lại, nhận ra cố hương không như mình nghĩ, không chênh so với cuộc sống của Phàm. Nhất là chị Khiêu biết lái xe lên tận Bắc Kinh đón Phàm và Khiêu cũng có nhà riêng. Phàm tưởng mình ở Mỹ về sẽ sang hơn, nhưng đã thất vọng. Phàm khóc, không phải khóc sụt sịt giấu giếm mà khóc công khai. Cho đến khi Phàm khóc thì Khiêu mới thực sự cảm thấy em gái đã về, người này thực sự là cô em gái rồi.

Phàm khóc làm cả nhà bối rối, khi ngừng khóc ông Tầm mới hỏi ở bên đó sống thế nào. Phàm kể về cuộc sống ở Mỹ, kì thực những chuyện đó Phàm đã nói qua điện thoại và viết trong thư cả rồi. Cả nhà đều biết "con và David rất yêu nhau", nhưng không ai biết Phàm phải đi làm trong các nhà hàng ăn. Phàm cười nói với mọi người, mấy năm trước Phàm học lấy bằng thạc sĩ thì David phản đối, Phàm quyết không lấy tiền của anh ta, Phàm vừa học vừa làm việc cho một hãng bảo hiểm, vừa được Viski - một người bạn Pháp khuyến khích vào làm thêm cho một nhà hàng ăn kiếm tiền trả học phí. Phàm nói, không ngờ sang Mỹ phải đi dọn bàn trong các quán ăn. Viski nói, bây giờ kiếm tiền dễ dàng, sau khi hết giờ đếm những đồng tiền thưởng nhỏ mọn trong túi thì cảm thấy khác, rồi sẽ say việc, Viski đã say. Cô bạn này

giới thiệu Phàm vào làm ở một nhà hàng trong khu giàu có nơi cô ta đang làm, ông chủ hỏi Phàm có năng khiếu gì, Phàm trả lời:

- Tôi có năng khiếu hát đĩa hát 33 vòng thành đĩa hát 78 vòng.

Phàm hát thử, ông chủ phá lên cười, ông ta không thể để một người thông minh nhanh trí như thế làm nhân viên chạy bàn. Năng khiếu nói tiếng Anh nhanh làm ông chủ thích thú, thế là Phàm được làm nhân viên dẫn khách cho nhà hàng. Phàm nói cô đã say công việc, suýt nữa thì bỏ việc ở công ty bảo hiểm. Với công việc ngày nào cũng có thêm những đồng đô-la như thế ai mà không say. Tất nhiên cũng có lúc không vui. Nhà hàng nay nằm trong khu nhà giàu, khách đến ăn đều mũ áo trịnh trọng. Một hôm, bố mẹ David - bố mẹ chồng - vào ăn làm Phàm hết hồn phải bỏ đi trốn, không muốn bố mẹ chồng biết mình làm ở đây. Phàm đi trốn nên không có ai phục vụ khách, thế là có người ăn xong rồi bỏ đi, không trả tiền. Phát hiện vắng khách, Phàm phải đuổi theo, không đuổi kịp ông chủ sẽ trừ vào tiền công. Phàm nói, hai người khách cố tình không trả tiền nên họ đi rất nhanh. Phàm đuổi theo nhưng không thể gọi to giữa phố đông người. Phàm đuổi ráo riết, đuổi qua hai dãy phố mới bắt được. Phàm quyết đuổi bằng được, nói đúng ra là đồ chó má. Phàm đuổi kịp, nghiêm trang nói:

- Xin lỗi, ông bà quên thanh toán tiền ăn.

Đôi trai gái tóc vàng đứng ngây ra, Phàm thấy rõ vẻ lúng túng giả dối cố tình ngây ra kia. Hai anh chị định với vẻ ngây ngô giả dối đó để đổ lỗi cho Phàm nhầm, nhưng Phàm hết sức bình tĩnh và lễ độ nói:

- Xin lỗi, ông bà quên thanh toán.

Phàm với vóc dáng của người phương Đông, thấp bé hơn hai người kia nhưng nét mặt nghiêm nghị và tiếng Anh của người có học làm cho hai người kia không thể xem thường, khi người con trai định nói gì đó thì Phàm nói thêm:

- Nếu ông bà không chịu thanh toán buộc tôi phải gọi cảnh sát.

Đến lúc này họ mới ngoan ngoãn trả tiền ăn và còn cho Phàm tiền thưởng.

- Sau rồi thế nào? - Khiêu hỏi, không giấu nổi dòng nước mắt.

Phàm nói:

- Sau đó David biết Phàm đi làm ở nhà hàng, anh ta đến tìm, đưa Phàm về, không cho Phàm đi làm như thế. Anh ta đồng ý để vợ đi học lấy bằng thạc sĩ, anh chi tiền vì "hạt đậu" của anh ta.

Phàm hơi mệt. Mãi gần sáng cả nhà mới đi ngủ. Khiêu nằm mơ một giấc mơ nặng nề, thấy mình đi qua một con dốc, nghe dưới chân có tiếng gọi:

- Chị ơi, chị cứu em với... cứu em...

Khiêu nhìn xuống thì thấy Phàm đang ở dưới đất chui lên, Phàm như ngày còn học tiểu học, tóc cắt ngắn, mặc áo nhung kẻ màu vàng nhạt chấm

đen, khuôn mặt bầu bĩnh lấm lem. Khiêu vội vàng lôi thóc Phàm lên, ôm chặt vào lòng. Toàn thân Phàm ướt đầm, tuy dưới con dốc không phải là sông suối. Phàm trợn mắt, há hốc miệng thở dốc. Trong miệng có mùi tanh, Phàm còn khạc ra cả một ngọn rong. Khiêu sợ lắm, ngọn rong trong miệng chứng tỏ nó sống dưới lâu ngày. Khiêu không muốn thấy rong trong miệng em, Khiêu vừa ôm em vào lòng, vừa cho tay vào miệng nó, cũng có thể nói Khiêu đang nhổ rong, nhổ những ngọn rong trong miệng Phàm, nhiều rong vô kể, Khiêu phải cho tay vào sâu trong miệng Phàm để đào, để moi, Phàm thì nôn ọe... Chợt Khiêu tỉnh cơn mê.

Khiêu tỉnh lại mới biết mình đang thôn thức. Giường bên Phàm vẫn ngủ say sưa. Phàm ngủ suốt ngày, ngủ lặn ngủ lóc, nằm sấp trong chăn, nằm như con nhái. Tưởng như Phàm bù lại những ngày thiếu ngủ ở Mỹ, như năm nào mẹ ở nông trường Vi Hà về, bù lại những giấc ngủ thiếu thốn ở nông trường. Tưởng như năm năm vừa rồi ở Mỹ Phàm ngủ mà như không, ở Trung Quốc mới thật là ngủ, người Trung Quốc ngủ những giấc ngủ Trung Quốc, ngủ không bận tâm, thả lỏng và nếu có những cơn ác mộng khi tỉnh dậy đã có người ngồi bên giường canh cho giấc ngủ.

Cuối cùng thì Phàm cũng phải mở mắt vươn vai, thấy Khiêu mắt mọng đỏ đang nhìn mình, Phàm chớp chớp mắt hỏi chị sao thế. Khiêu kể lại cho Phàm nghe giấc mơ vừa rồi. Khiêu hơi mê tín, cho rằng đã nói ra được giấc mơ dữ là điềm lành. Phàm tỏ ra không động lòng. Hai bàn tay Phàm để chéo sau gáy, mắt nhìn lên trần nhà, nói:

- Ở nhà đừng lo lắng gì cho em, em không đến nỗi đáng thương như trong giấc mơ của chị đâu, em chẳng sao hết.

Khiêu giải thích:

- Chị đâu có thương hại gì cho em, chỉ lo thôi, lo như trong mơ, em ở nước ngoài một thân một mình.

- Làm sao em ở nước ngoài một thân một mình được? Chồng em không phải là người sao? Nếu nói một mình thì chị mới một mình. Chị một mình còn thương hại cho em.

Khiêu bắt đầu không hiểu Phàm. Tình cảm thất thường của Phàm khiến mọi người cảm thấy Phàm sống ở Mỹ không hẳn tốt như Phàm nói, nhưng Khiêu không có gì để làm bằng chứng.

Vẫn có những lúc vui. Mạnh Do Do cô bạn thời niên thiếu, thời học sinh mời bạn bè ăn cơm.

Lớn lên, Do Do thực hiện được mong muốn cháy bỏng của mình, cùng chồng mở nhà hàng ăn không lớn lắm ở ngay Phúc An, tên gọi "*Nhà hàng Do Do*" đối ứng với "*món ăn nam bắc, tôm cua cá biển*". Tám chữ ấy làm Do Do thấy vừa ngang vừa chỏi... Ở phố Nhã Bảo khi sứ quán Bắc Kinh có nhà hàng Cô Phùng, khách đông nườm nượp. Khiêu đã đến đây ăn cơm về nói chuyện lại.

Do Do nói:

- Vậy thì mình cũng gọi là nhà hàng cô Mạnh.

Khiêu nói:

- Gọi cô làm tứ nghĩ đến cô Bát trong phim *Mật hiệu thành Quảng Châu*, nhân vật trong phim thật thê thảm, tại sao không gọi là nhà hàng Do Do? Phải rồi, cứ gọi là nhà hàng Do Do.

Nhà hàng Do Do khá đông khách, có các món ngon như lươn tằm bột, móng giò hầm, gà hấp bia, cá diếc kho mặn... Do Do thuộc phái cởi mở, món nào nhiều người ăn thì làm, ví dụ món cá diếc kho mặn là đặc sản của Phúc An, ngon ra trò, Do Do cố gắng làm thật ngon.

Khiêu nói với Phàm:

- Em còn nhớ Do Do không?

Phàm nói:

- Nhớ chứ, còn cả người đẹp Đường Phi nữa.

Phàm nhớ hồi nhỏ dành phần sữa đưa đến nhà Do Do, chờ mỗi mắt mới được ăn món bánh tiêu tuyết cầu.

Cánh bạn bè của Do Do ăn uống trong căn phòng xinh xắn, dễ chịu, Đường Phi cũng đến. Phi tặng Phàm chiếc vòng sơn son đỏ kiêu cổ. Lúc này Phàm mới nhớ ra mình chưa biếu quà những người bạn của chị gái, người Mỹ ít lễ lạt hơn người Trung Quốc nhưng không xem thường tặng phẩm. Phàm đã là người Mỹ chưa? Từ trong cốt tủy chưa bao giờ Phàm xem mình là người Mỹ, đáng tiếc Phàm cũng không phải là người Trung Quốc, tình và nghĩa của người Trung Quốc, bất luận hư thực, cách xa Phàm quá. Cảm ơn Đường Phi, Phàm thấy buồn vì không nơi nương tựa. Phàm mời Đường Phi hút thuốc, thuốc lá More điều dài dành cho phụ nữ, cả hai cùng hút. Hai người hút thuốc và thăm dò nhau. Đường Phi mặc áo da đen, váy da siêu ngắn, chất da mịn, mềm như lụa, nếu xếp loại thì cũng thuộc loại cao cấp ở Mỹ. Cách ăn mặc và mái tóc lượn sóng dài ngang lưng của Phi lại làm cho Phàm nhớ đến những gì Phi đã trải qua. Qua Khiêu, Phàm biết tất cả, bởi thế Phàm không hỏi về công việc hiện tại của Phi, Phàm thấy con người như Phi

công việc cũng có điều gì đó đáng ngờ. Phàm không thể không thừa nhận cuộc sống trong nước hiện tại khá hơn nhiều so với ngày Phàm ra đi. Phàm để ý đến cách ăn mặc của những người ngồi trước mặt đây, thậm chí phục áo quần Trung Quốc may chẳng kém gì ở Mỹ. Phàm ngồi nghe chị, Đường Phi, Do Do nói chuyện với nhau, Khiêu với Phi thì luôn luôn đem khách đến nhà hàng Do Do để tiếp, có đến tám chín phần mười khách của nhà xuất bản được Khiêu kéo đến đây. Khiêu nói, có hai vợ chồng người Canada là khách đặc biệt của nhà xuất bản, họ giúp biên soạn bộ truyện vui bằng tiếng Anh dành cho thiếu nhi, rất thích món bánh củ cải thái chỉ, trước khi rời Phúc An họ đến ăn ở nhà hàng này liền ba hôm, không thích gì ngoài một li trà hoa cúc, một tá bánh củ cải thái chỉ, vừa ngon vừa rẻ.

Do Do nói với Khiêu:

- Đẳng ấy thử đoán xem Phi đưa khách đến tứ phải thế nào?

Khiêu nói:

- Khách của Đường Phi toàn là người có tiền, người nhiều tiền đâu có đến nhà hàng của đẳng ấy, phải không Phi?

Đường Phi phá lên cười:

- Tứ đưa khách đến đây mấy lần rồi, trước khi đến đều gọi điện cho Do Do chuẩn bị một thực đơn khác, tính lại giá tiền, những món ba chục đều nâng lên thành ba trăm. Với những thực khách sẵn tiền đều có thói quen hỏi "món gì ngon nhất" hoặc hỏi "nhà hàng có món gì đắt nhất", bọn họ toàn gọi những món đắt tiền, món cá diếc kho lên đến một trăm tám mươi đồng.

Khiêu cười vang:

- Thật đáng đời, phải tay tứ sẽ cho thêm một số không nữa, thành một nghìn tám trăm đồng.

Phàm ngồi nghe, không thú vị gì với câu chuyện của mấy chị, Phàm có phần bất bình với trò khôn vặt kiểu Trung Quốc, bởi Phàm thanh cao, bởi Phàm không thể hoà nhập, không thể nhập bọn. Phàm rất phục chị và hai người bạn gái ngồi cùng bàn tỏ ra rất dân dã, còn mình bây giờ không thể thế được nữa.

Bữa cơm đãi khách kết thúc, Khiêu gọi điện thoại cho Trần Tại rồi quay lại nói với Phàm:

- Lát nữa anh Tại đưa xe đến đón chị em mình đi xem khu biệt thự Mỹ Sơn do anh ấy thiết kế.

Trần Tại đi học ở Anh về, hồi này đã là kiến trúc sư nổi tiếng, anh thiết kế thành công nhà Bảo tàng thành phố, tòa cao ốc nhà xuất bản và khu biệt thự Mỹ Sơn do các nhà đầu tư Singapore bỏ vốn. Năm nay anh đang xây dựng văn phòng thiết kế của mình. Anh đã lấy vợ, lấy vợ nhưng vẫn không quên Khiêu. Anh rất muốn làm một việc gì đó cho Khiêu, rất muốn làm những việc mà Khiêu muốn. Hai người vẫn thường gặp nhau, vừa trong sáng vừa bí mật, không có chuyện gì là không nói với nhau. Tại không phải là

người thân của Khiêu, nhưng không hiểu vì sao mỗi khi Khiêu gặp điều phiền muộn đều nghĩ đến Trần Tại trước tiên. Một trai một gái, hoặc họ không có ý định nhìn đích trước mắt, anh biết Khiêu cùng sống trong một thành phố, Khiêu biết anh sống với mình trong một thành phố, hai người cùng tồn tại, như thế là đủ lắm rồi.

Trần Tại đưa xe đến đón Khiêu và Phàm đi xem biệt thự Mỹ Sơn, đúng là một vùng cảnh đẹp ngoại ô Phúc An, cách trung tâm thành phố không xa, vừa từ một đô thị ồn ào thoáng cái đã đến một vùng đồi yên tĩnh không chút khói bụi, cảm giác "thoáng cái" thật hấp dẫn. Xe đi qua cùng nhà cửa thưa thớt đến ngay biệt thự số một. Tất cả còn mới, chưa sử dụng. Trần Tại là người thiết kế, có quyền dùng trước mọi thứ ở đây. Khiêu rất thích thiết kế của biệt thự số một: phong cách Tây Ban Nha giản dị, phóng khoáng và thực dụng. Họ tắm hơi rồi vào ăn bữa tối, phòng tắm hâm hấp làm làn da mọi người đỏ lên. Bỗng Phàm đòi uống rượu Trung Quốc, uống Ngũ Lương Dịch. Khiêu uống nhiều, Trần Tại xót xa, khuyên Khiêu uống từ từ thôi. Anh khuyên, mặt vẫn bình thản, chỉ có những trai gái hiểu nhau nét mặt mới bình thản như thế. Trần Tại vẫn nói chuyện với Phàm, nói chuyện bằng tiếng Anh, anh khen Phàm phát âm hay. Còn Khiêu mỉm cười nhìn hai người. Khiêu bằng lòng để Trần Tại thân với Phàm, mong cho Phàm vui. Dầu thế, Phàm vẫn có cảm giác lạc lõng. Hai người rất ân cần và chu đáo với Phàm nhưng cũng không làm lòng Phàm ấm lên, ngược lại càng tương phản với tấm lòng thân thiết của hai người. Phàm cố tình thúc giục Khiêu chạm li, chỉ mong Khiêu phải ngượng với Trần Tại bởi không thắng nổi chén rượu. Khiêu liêu lĩnh uống, Trần Tại phải giật lấy cái li trong tay Khiêu, nói với Phàm:

- Uống giúp cho chị, chị... chị say rồi.

Trước mắt Phàm cũng trở nên mơ hồ, những gì không có thì ở đây đều có, xa xỉ nhất là sự hoà hợp sâu nặng khó nắm bắt của đôi trai gái phương Đông. Phàm ghen tị, ngưỡng mộ sự hoà hợp này, Phàm mong được như đôi trai gái phương Đông. Phàm nhớ đến người bạn trai hồi còn học đại học ở Bắc Kinh, hai người có cảm tình với nhau. Anh này là người vùng quê Sơn Đông, một lần kể cho Phàm nghe chuyện hồi nhỏ. Nhà cậu ta nghèo lắm, bố mẹ chết phải ở với chú. Cậu ta nhớ, người cha trước khi chết đã xoa đầu con và than thở, con trai tội nghiệp, con chẳng còn đâu cuộc sống tốt đẹp. Cậu ta nhớ mãi câu ấy, câu nói đã cô vũ cậu học tập phấn đấu để có ngày mai tốt đẹp. Cậu ta bị ức hiếp, ai ức hiếp cậu ta đều trả thù. Cách trả thù cũng rất độc đáo, cậu ta lấy một con dao nhỏ, trong túi áo là gói hạt hoa tiêu, chờ lúc vắng người cậu ta đến nhà người gây thù gây oán, dùng dao khoét một lỗ nhỏ dưới gốc cây dương ở giữa sân, nhét vào đấy một vài hạt hoa tiêu, cây dương kia sẽ chết. Phàm hỏi cậu ta học ở đâu cách trả thù ấy, cậu bảo một người ăn xin ở huyện bên bảo thế. Lúc đó Phàm nhìn cây dương ở giữa sân định thử xem

sao. Nhưng rồi không làm, chỉ mong câu chuyện chỉ là câu chuyện, sự thật trong câu chuyện hấp dẫn hơn sự thật ở ngoài đời, sự thật trong câu chuyện có thêm sức hấp dẫn của người kể. Phàm nghĩ, con trai nên như anh sinh viên này, có chủ ý, có điểm nổi bật. Sau rồi, Phàm quên David, anh sinh viên biết làm cho cây dương chết cũng biến mất trong tầm mắt Phàm. Bây giờ Phàm lại nhớ đến cậu ta trong buổi tối yên tĩnh này, buổi tối uống rượu Ngũ Lương Dịch, buổi tối tâm lòng Trần Tại và Khiêu hoà hợp cùng nhau, Phàm không nhớ David mà nhớ anh sinh viên học cùng lớp. Có thể bởi Phàm là người Trung Quốc, người con gái Trung Quốc chưa bao giờ yêu một người con trai Trung Quốc nào.

Tối hôm ấy ba người ngủ lại ở biệt thự số một, Khiêu và Phàm ngủ chung một phòng, đều ngà say. Hai chị em mỗi người một giường, nói chuyện với nhau câu được câu mất.

Phàm hỏi:

- Chị thích anh Tại không?

Khiêu nói:

- Anh Tại đã có vợ.

Phàm nói:

- Có vợ và thích là hai chuyện khác nhau, tại sao chị không trả lời thẳng vào vấn đề?

Khiêu nói:

- Chị không thích, bây giờ chị không còn thích bất cứ người con trai nào nữa.

Phàm nói:

- Chị nói dối.

Khiêu nói:

- Chị không nói dối đâu.

Phàm nói:

- Nếu em thích anh Tại thì chị nghĩ sao?

Khiêu không trả lời. Phàm nói:

- Chị sợ rồi, sợ không nói được câu nào.

Khiêu nói:

- Thôi đi, đừng nói vớ vẩn.

Phàm nói nghiêm chỉnh:

- Chị không thích anh ấy là phải, đừng mong người đàn ông có vợ thành thật yêu chị.

Phàm tỏ ra hơn hẳn khi nói được câu ấy, chỉ một phút nữa là Phàm đem David ra làm ví dụ, David khi lấy Phàm là người chưa vợ. Khiêu không nói gì nữa, đã ngủ. Có thể là vờ ngủ.

Ba người ăn uống ngủ nghê tận chiều hôm sau mới về Phúc An. Vừa về đến nhà mẹ tỏ ra vui mừng nói:

- Tôi nay cả nhà đi ăn hàng Nhật Bản, món ăn Nhật ở Mỹ rất đắt, mẹ đã đặt chỗ ở nhà hàng rồi.

Phàm hơi cau mày nói:

- Phúc An cũng có nhà hàng Nhật Bản cơ à?

Mẹ nói:

- Có, vừa mới mở.

Bố nói thêm:

- Nguyên liệu, thịt bò của nhà hàng này đưa từ cảng Kobe đến Thiên Tân rồi từ Thiên Tân đưa bằng máy bay về đây.

Phàm vẫn cau mày, phải một lúc mới quyết định có đi ăn nhà hàng Nhật Bản hay không, bởi Phàm đang đau bụng. Nói xong, Phàm về phòng mình nằm. Phàm tỏ ra không thú lắm, tưởng như việc ở Phúc An có nhà hàng Nhật Bản làm Phàm không vui.

Bà Vũ và ông Tâm có phần cụt hứng, nhưng vẫn dịu giọng hỏi làm sao Phàm đau bụng, hay là ở biệt thự Mỹ Sơn ăn phải thứ gì độc?

Phàm nói:

- Không biết, có thể là thế.

Khiêu nói ngay:

- Không hẳn thế, tại sao bụng chị không đau.

Phàm nói:

- Em khác, em còn lạ nước lạ cái, em về nước được hai hôm thì bị đi ngoài, chị biết không?

Khiêu nói:

- Hai hôm nay bụng xấu thì đừng trách thức ăn ở biệt thự Mỹ Sơn.

Phàm nói:

- Em đâu có trách, chỉ nói có thể.

Khiêu nói:

- Chị hiểu ý em rồi.

Bỗng Phàm ngồi bật dậy, nói:

- Em càng hiểu ý chị, bởi bạn chị mời em ăn, mời em chơi, mời em tắm hơi, em đi hóng mát khắp nơi, đi đến đâu cũng luôn mồm cảm ơn, phải không nào? Cái gì em cũng phải khen tốt chứ gì? Tại sao chị cứ bắt người khác phải tỏ ra biết ơn? Việc gì em phải, việc gì phải biết ơn chị!

Khiêu bị kích động, không bằng lòng với cách nửa nham nửa ngòi vẻ khó chịu của Phàm, Khiêu nói:

- Em ở nước Mỹ vẫn minh nhưng không học được cái văn minh tối thiểu đối với người làm việc tốt cho mình sao?

Khiêu làm Phàm nổi giận, có lẽ Phàm cũng muốn làm chị nổi giận mới có cơ hội trút hết những điều bực bõ vô cớ. Cho dù Khiêu không làm thì Phàm cũng cố tìm cách để Khiêu làm Phàm giận. Không như thế Phàm cũng đứng ngồi không yên, cơn giận trong lòng không có lí do để bùng phát, ngọn

lửa trên mặt cũng không thể nóng lên được.

Bây giờ thì tốt rồi, Phàm đã có cơ để nói, Phàm nheo mắt và nói:

- Được người khác đối xử tốt? Chị đối xử tốt với em đây à? Xin lỗi, em không có ý nhận sự đối xử tốt của chị, mấy lần đi ăn cũng là người khác bỏ tiền, tắm hơi, ngủ biệt thự cũng là của anh Tại, làm sao em cảm ơn chị được?

Bố phải nói chen vào:

- Phàm, con nói thế không được, để đón con, chị phải xin nghỉ mấy hôm, lái xe lên Bắc Kinh đón con về...

Phàm ngắt lời bố:

- Con đang định nói về cái xe, đó là xe của nhà xuất bản, xe công, chị lấy xe công đi làm việc tư có gì hay đâu. Chị cứ tưởng em phục lắm sao? Còn những người bạn của chị, cái quán ăn tồi tàn nhân giả thật tâm thường không để đâu cho hết, chỉ có ở Trung Quốc mới có chuyện như thế, ối dào, thế mà các chị cũng vui với nhau được...

Phàm nói thao thao giống như người ăn cháo đá bát. Khiêu nghĩ ra ví dụ ấy, nghĩ đến việc Phàm thích ăn bánh xốp củ cải thái chỉ của nhà Do Do, ăn xong còn bảo chị lấy đem về. Khiêu không thể hiểu nổi cô em đang ở trước mặt đây, không thể hiểu nổi nguyên do giận dữ của Phàm.

Lúc này mẹ lên tiếng khuyên can:

- Phàm, thôi đi con, con chườm túi nước nóng vào bụng để tôi còn đi nhà hàng Nhật Bản.

Lập tức Phàm chuyển cơn giận sang mẹ:

- Con không hiểu tại sao bố mẹ cứ bảo con đi ăn, nhất là mẹ, từ thuở bé đến giờ con chưa được ăn bữa cơm nào mẹ nấu, mẹ làm được món gì con cũng chẳng biết. Con ở nước ngoài về tại sao không cho con được ăn cơm nhà mà cứ phải đi nhà hàng? Con không đi, con không đi nhà hàng Nhật Bản, con không muốn lúc nào cũng nói chuyện ăn uống. Thật đáng ghét, người Trung Quốc không bao giờ quên được ăn, ăn, ăn, lấy miếng ăn ngon làm hạnh phúc...

Khiêu im lặng từ nãy đến giờ mới nói với vẻ đắc ý:

- Nói cho em hay nhé, chị là người Trung Quốc, lấy miếng ăn ngon làm hạnh phúc thế đấy.

Phàm biết chị đang giận. Khiêu ra vẻ đắc ý. Trông thấy vẻ đắc ý của Khiêu, Phàm chỉ muốn tát cho chị một cái.

Hai chị em giận nhau.

Hai chị em cãi nhau suốt một tháng trời kể từ khi Phàm xuống máy bay. Kì lạ là, sắc mặt Phàm mỗi ngày một khá lên, người béo ra, hai má hồng hào, da căng bóng. Tất cả tưởng như do cãi nhau, được thoải mái tâm hồn và thể xác trên quê hương, dùng tiếng Trung Quốc để cãi nhau, cãi nhau mệt rồi ăn cháo Trung Quốc, cơm Trung Quốc, rồi nằm ngủ không cần giữ ý - cách ngủ biếng nhác kiểu Trung Quốc. Mỗi lần cãi nhau với chị xong, Phàm lại có cảm giác sảng khoái. Phàm sợ hãi nghĩ, phải chăng về nước để cãi nhau với chị? Không, ý Phàm không phải thế, nhưng không biết phải thế nào đây.

Lúc nghỉ cãi nhau, Phàm ăn ngon lành cháo gạo, cháo thịt nạc trứng gà mà ở Mỹ không hề được ăn, Phàm thấy chị không để bụng, thậm chí còn tỏ ra tốt với mình, Phàm cảm thấy đau lòng. Đau lòng làm cho trong nhà trở nên ôn hoà, tưởng như chưa hề xảy ra chuyện gì, như Phàm chưa ra nước ngoài, giống như sau mỗi buổi học, đem theo mũi sắt gỉ ở lớp về, lẳng cạp sách bằng da nhân tạo lên mặt bàn. Hồi thi đại học, một hôm bài làm không tốt lắm, Phàm mặt mày nhợt nhạt hốt hải chạy về, miệng khô, mồ hôi nhễ nhại, vừa vào đến cửa đã kêu toáng lên "hông, hông hết, hông hết..." Khiêu nhớ lại Phàm với vẻ mặt vô cảm, vội vã hoảng hốt, vô cảm của Phàm chân thực hơn, tin cậy hơn vẻ kiêu căng của Phàm.

Những lúc làm lành hai chị em cũng nói với nhau về chuyện riêng tư, nhà cửa. Phàm thì vừa khen David lắm tài và trách anh tính khí trẻ con, có lần bỏ ra năm mươi đô-la để mua một cái bình sữa cũ, bởi nó giống cái bình sữa anh ta dùng hồi nhỏ, cái bình sữa có thể làm anh sống lại cảm giác hồi nhỏ. Phàm nói, bình sữa cũ ấy chỉ đáng giá mười đô-la, nhưng anh ta nhất định mua bằng được.

Khiêu nói:

- Có thể thông cảm với anh ấy, bởi nhớ lại quá khứ là bản năng của con người, em với David không cùng quá khứ, cậu ta không thể cùng em nhớ lại, đành thông qua cái bình sữa để tìm về quá khứ, vui với quá khứ.

Phàm lập tức trở nên nhạy cảm, nói:

- Đúng là em không cùng chung quá khứ với David, anh ấy nói chuyện với họ hàng của anh ấy rằng, em im lặng về quá khứ, chỉ có hiện tại, hiện tại thì làm sao?

Khiêu nói:

- Em có quá khứ, quá khứ Trung Quốc của em, chị không hiểu tại sao em chối bỏ quá khứ, quá khứ của em, quá khứ của hai chị em mình, những bạn học thời học sinh của em, tại sao em không muốn gặp lại chúng nó?

Phàm nói:

- Em không muốn gặp bọn chúng, với chúng nó xưa nay em có chuyện

gì để nói đâu.

Khiêu nói:

- Có một người bạn thời trung học của chị đã đi Australia, cứ mỗi bận về nước thế nào cũng cùng mọi người họp mặt. Chị tham gia mấy lần, không có gì gọi là cao sang, nhưng rất xúc động. Cậu này cùng học với chị từ năm đầu bậc trung học, rất thích văn học, tuy hồi ấy chẳng có gì đáng gọi là văn học. Một lần, trong giờ làm văn, thầy giáo ra đề "Lớp học của chúng em", cậu ta viết: "Lớp học của chúng em có nhiều cửa kính bị vỡ, lớp học giống như khuôn mặt đang cười tươi". Bài văn bị thầy giáo phê kịch liệt, thầy phê cậu ta bôi nhọ lớp học, hình dung cửa kính lớp học bị vỡ như khuôn mặt đang cười. Cậu ta biện giải rằng, cậu ta nhìn thấy thế, không thấy kính vỡ có điều gì đáng buồn, căn phòng có cửa kính vỡ làm cậu ta có cảm giác vui vẻ, tự do thoải mái, bởi vì trong giờ học có thể nhìn ra ngoài mà không bị cản trở. Vậy mà đã qua nhiều năm, trong một lần họp mặt, các bạn cùng lớp nhắc lại bài văn này, khi có bạn đọc to "lớp học của chúng em có nhiều cửa kính bị vỡ, lớp học như khuôn mặt đang cười", thì tất cả như trở về với quá khứ, mọi người như trẻ lại.

Phàm nói:

- Chị đang so sánh em với bạn chị đang ở Australia đây à? Em không chịu được như thế đâu, em không chịu được tâm lí không bình thường của người Trung Quốc cứ nghĩ rằng hễ ai ra nước ngoài cũng đều giàu có, ra nước ngoài là xúc được của. Tại sao chị lại gây sức ép tâm lí đối với người ra nước ngoài, mà khi về nước thăm thân lễ nào cũng phải nghe lũ bạn thời học sinh chỉ bảo?

Khiêu nói:

- Em lại lẫn lộn chuyện nọ sang chuyện kia rồi, ở nhà có ai bảo em ra nước ngoài giàu to đâu, ở nhà ai cũng mong cho em có cuộc sống bình yên, hạnh phúc. Nếu em cứ bất chấp sự thật nói những chuyện không đâu vào đâu thì đó là vấn đề phẩm chất.

Những lời nghiêm khắc của Khiêu đã dẹp được cơn nóng giận của Phàm, nhưng Phàm lại lấy bố ra làm ví dụ:

- Nhưng bố một mặt gây sức ép với em, hỏi em tại sao không học lấy bằng tiến sĩ? Tiến sĩ hay không là chuyện của em. Ngược lại, em muốn hỏi, tại sao bố không giục chị học lấy bằng tiến sĩ? Ngay cả bằng thạc sĩ chị cũng không, nhưng chị tỏ vẻ thành đạt, em có cố gắng đến đâu cũng không đủ, em phải thế nào mới thoả mãn được mọi người?

Khoảnh khắc im lặng.

Khiêu nói:

- Em lảm chuyện quá rồi đấy Phàm ạ, tại sao em lảm chuyện thế? Tại sao em lại có ác cảm với cuộc sống ở trong nước như thế?

Phàm nói:

- Em có ác cảm, ác cảm tại sao các người lại giả dối, trốn thuế lậu thuế như thế, miệng chị nói ra với em, ngoài lương ra chị không bao giờ nộp thuế các khoản thu nhập khác. Đó là những ngày tốt đẹp của chị. Ở Mỹ trốn thuế phải ngồi tù, chị biết không.

Khiêu nói:

- Chị trốn thuế thật đấy, nhưng chị cảm thấy em phần nộ không xuất phát từ việc trốn thuế của chị, em phần nộ bởi không trốn thuế được như chị.

Phàm nói:

- Đó là tâm lí mờ ám của chị, chú ý thức nộp thuế của người Mỹ hơn chị nhiều.

Khiêu nói:

- Đừng nói nước Mỹ toàn vẹn không kẽ hở nào nhé, em sang Mỹ mới được ba tháng đã nhập quốc tịch Mỹ bằng cửa sau đấy thôi, chính em nói với chị, chồng em chạy chọt để em có được tờ giấy chứng nhận em sinh ở Mỹ. Em sinh ở Mỹ à, có phải em sinh ở Mỹ không nào? Em là đứa trẻ đẻ ở Bắc Kinh, lớn lên ở Phúc An, em có tên Trung Quốc là Doãn Tiểu Phàm.

- Em bằng lòng không phải là người lớn lên ở Phúc An, em căm giận giai đoạn lịch sử ấy.

- Giai đoạn lịch sử nào? Giai đoạn lịch sử nào làm em ác cảm vậy?

- Có thật chị muốn em nói ra không?

- Chị muốn em nói đấy.

- Bảy tuổi! - Phàm nói, - năm bảy tuổi, một hôm em ngồi đan tất ở cửa, chị ngồi đọc sách, nó... nó xúc đất ở góc cây, tay cầm cái xẻng với cái xô con, có mấy bác gọi nó, các bác ngồi đóng Tuyên tập Mao Trạch Đông ở kia, nó không nghe thấy các bác ấy gọi, em nghe thấy. Nhưng nó nhìn thấy các bác ấy vẫy tay, vỗ tay gọi, thế là nó... không em không nói, không muốn nói nữa.

Lòng Khiêu lắng xuống theo lời thuật lại của Phàm, cứ nghĩ Phàm không nhắc lại chuyện cũ đã từ lâu khép kín. Khiêu cho rằng hoặc Phàm không nhớ rõ, nhưng Phàm nhắc lại, Khiêu không có quyền ngăn cản, không thể ngăn cản, có thể ngày phán xử đã đến, Phàm sẽ nói với bố mẹ, nói với xã hội để Phàm có thể giải thoát. Lòng Khiêu lắng xuống nhưng lại gọi lên nỗi tuyệt vọng ngọt ngào. Ở đời đúng là có những nỗi tuyệt vọng ngọt ngào, tựa như người thất tình bị cơn bão tình yêu tàn phá. Khiêu giục Phàm nói tiếp, Khiêu không chấp nhận Phàm cắt ngang câu chuyện, đã có gan nhắc đến chuyện đó thì cũng nên có đủ dũng cảm để nói hết.

Khiêu giục Phàm nói tiếp.

Phàm nói:

- Không, em không nói nữa, xin lỗi, em không nói nữa đâu.

- Em phải nói. - Khiêu nói.

- Lúc đó nó thấy các bác vẫy tay gọi, - Phàm nói - nó liền, nó liền vút

xéng và cái xô đồ chơi, chạy về phía các bác. Trên đường nó chạy có công nước bắn, công nước bắn ấy mở nắp, nó chạy thẳng tới, chị và em cũng đứng dậy. Chúng mình đứng phía sau nó, cách chừng hai chục mét, ba chục mét. Em nhớ em gọi nó tránh ra, nhưng em biết không ích gì, bởi nó không nghe thấy, nó bị câm, bị điếc. Em định chạy tới... lúc đó chị kéo tay em lại, chị kéo tay em, không phải là kéo mà là giữ em lại.

- Phải rồi, chị giữ tay em lại, em nói đúng! - Khiêu nói - Kéo là ngăn cản. - Khiêu nói thêm.

Lại một khoảnh khắc im lặng.

Khiêu thản nhiên thừa nhận đã "giữ tay" Phàm, phần nào khiến Phàm bất ngờ, trách nhiệm cuối cùng thuộc về một mình Khiêu, cái chết của bé Thuyên không liên quan gì đến Phàm, Phàm từ trong bóng tối của hai mươi năm trước bước ra, đó là giai đoạn lịch sử mà Phàm ác cảm. Nhưng Phàm không thực sự cảm thấy nhẹ nhõm, bởi không có khả năng nói với Khiêu:

- Vậy Phàm có thích bé Thuyên không?

Phàm là người kể chuyện bản thân năm bảy tuổi thành người muốn cứu sinh mệnh, ai có thể chứng minh được khi Phàm cất bước về phía trước là thật sự muốn cứu người? Có thể do sợ hãi Phàm đã đưa tay cho Khiêu, hôm ấy hai chị em nắm tay đứng sóng đôi. Suốt đời Phàm không muốn nghĩ đến điều ấy. Đó là sự thật không thể chối bỏ, dù là lương tâm hay lí trí. Chỉ có chủ nghĩa thực dụng mới làm cho sự việc trở nên hợp lí một cách tương đối. Vào giờ này Phàm vận dụng chủ nghĩa thực dụng, có thể trong lòng không đau khổ lắm bởi cái chết của bé Thuyên từ thời xa xưa mà muốn dập tắt sự bức tức của Khiêu: cái "kéo tay" hơn hai mươi năm trước của Khiêu chỉ là "thoáng chút", Phàm muốn để Khiêu biết sự ngẫu nhiên nhắc lại kia chẳng có ý nghĩa gì, tất cả Phàm vẫn chưa quên. Khi câu chuyện trở lại nguồn gốc: ngày ấy Phàm có thích bé Thuyên không, thì Phàm lẩn tránh. Phàm im lặng, nhưng Khiêu nói thẳng ra:

- Chị không thích bé Thuyên.

Chỉ một chút nữa là Khiêu buột miệng nói ra tại sao mình không thích bé Thuyên, nguyên nhân không phải do ghen tị bản năng như của Phàm, Khiêu không có cách nào nói ra được. Ngoại trừ Đường Phi, còn trước và sau đó Khiêu không trao đổi với bất cứ ai về chuyện ấy. Khiêu không có cách nào nói ra được.

Thế là Phàm đâm ghen ghét Khiêu thẳng thắn, chợt Phàm cảm thấy giải thoát không phải là trút bỏ trách nhiệm tội lỗi sang cho người khác, giải thoát là phải nhìn thẳng vào trách nhiệm của mình. Khi Khiêu cảm thấy mây đen bao phủ cũng là lúc bắt đầu được giải thoát. Phàm thì bỏ lỡ cơ hội, bởi thế Phàm không có cảm giác đắc thắng trong tưởng tượng, tuy Khiêu ngồi trước mặt đây bị giày vò bởi chuyện ấy. Khiêu ngồi đây, mắt nhìn vô định, người cũng như thu nhỏ. Khiêu làm sao có thể thanh thản siêu thoát để bình phẩm

về cuộc sống của Phàm ở Mỹ được nữa, Khiêu làm sao có thể để lòng mình thanh thản hưởng thụ cuộc sống trên mảnh đất vừa quen thuộc vừa thân thiết của mình đã làm cho Phàm đau đầu.

Trước ngày chia tay, hai chị em muốn khách khí với nhau, nhưng vô ích, càng ra về khách khí lòng hai chị em càng thêm nặng nề.

Khiêu nói như nịnh:

- Em càng ngày càng đẹp.

Có thể do hơi nhiều chắng? Phàm khiêm nhường:

- Chị ơi, em thấy áo quần của chị đẹp hơn của em đây.

Nói xong, cả hai chị em đều thầm biết mình đang giả dỗi với nhau. Khiêu mua ở cửa hàng Hữu Nghị cho Phàm con búp bê trai mặc áo chùng đỏ, quần không đáy, đầu đội mũ quả dưa, con búp bê làm dịu căng thẳng giữa hai chị em. Người bán con búp bê này khá hiểu tâm lí khách nước ngoài, hoặc làm để bán cho khách nước ngoài. Khiêu nhớ ra Phàm bảo phải mua cho cháu gái David một tặng phẩm nho nhỏ, con búp bê mặc quần không đáy này còn gì bằng. Phàm đặt tên cho búp bê là Vương Đại Quý, lí thú hơn là Vương Đại Quý còn để chim ra ngoài, cái chim nho nhỏ bằng bông dài chừng một phân.

Chuyến về thăm Trung Quốc của Phàm kết thúc ở Vương Đại Quý, Phàm ra sân bay Thủ đô cùng với Vương Đại Quý và Khiêu đi tiễn, bỗng Phàm méo xệch miệng khóc to. Khi đã làm xong thủ tục gửi hành lí, xác nhận vé, vào cửa hải quan, không còn gần Khiêu được nữa, Phàm vẫy tay gọi to:

- Chị ơi, em nhớ chị lắm!

Trên thế gian này người Khiêu nhớ nhất có thể vẫn là Phàm.

Khiêu khóc, lòng rối bời, nhìn theo Phàm khuất hẳn ở nơi xa, chợt cảm thấy mình đã bỏ em gái, còn Phàm về lần này là để nói với Khiêu, trách cứ Khiêu chuyện năm lên bảy, cùng nỗi niềm sâu nặng của người bị hại. Khiêu bỏ Phàm, chủ nhật ấy hai chị em đứng phía sau bé Thuyên, khi Khiêu kéo tay Phàm cũng là lúc bỏ Phàm. Khiêu chỉ để lại cho công dân Mỹ mặc áo da màu huyết dụ này điều rất đáng sợ mà lúc nào cũng có thể đem ra hành hạ, giày vò Khiêu.

Từ đó, Phàm phát hiện ra rằng, cứ mỗi lần về nước là một lần giày vò người nhà. Sau lần ấy Phàm còn về nước nhiều lần. Công ty xuyên quốc gia nơi Phàm làm việc đang kinh doanh tại Trung Quốc, Phàm phụ trách một bộ phận của công ty, năm nào cũng phải đi công tác, Bắc Kinh, Toronto, Tokyo... mỗi chuyến công tác Phàm đều ghé thăm nhà. Phàm không yêu cầu Khiêu lái xe lên Bắc Kinh đón, bởi Phàm đã lớn tiếng phê phán hành vi tham nhũng của Khiêu. Phàm làm mình không còn đường lui buộc phải nhờ Trần Tại. Trần Tại có xe, Phàm muốn anh lên Bắc Kinh đón mình, Phàm tính toán chi li gấp trăm lần Khiêu, không chịu mất tiền thuê tắc-xi từ Bắc Kinh về Phúc An.

Hoặc là do một nguyên nhân khác. Ở Mỹ, cứ mỗi lần gọi điện cho Khiêu xong thế nào Phàm cũng gọi điện cho Trần Tại. Không thể nói Phàm làm thế là để giám sát hành tung của Khiêu và Trần Tại, dò xét mức độ thân sơ của hai người, không có mục đích gì khác, chỉ tán chuyện thế thôi. Phàm mong những ngày ở lại Trung Quốc sẽ có những giờ riêng với Trần Tại, ví dụ trên quãng đường từ Bắc Kinh về Phúc An.

Trần Tại hai lần đánh xe đi đón Phàm. Trên đường cao tốc Phàm đòi lái thử. Phàm nói không dám lái xe ở Trung Quốc, hồi đi học cưỡi xe đạp rất giỏi, bây giờ xe đạp cũng không dám đi, chủ yếu không quen với đường đông người, đông người làm Phàm bối rối. Tay lái của Phàm khá dẻo, bàn tay với những móng để dài tô son màu hoa hồng đặt trên vô-lăng, động tác thật dứt khoát và tự nhiên trông mới đẹp làm sao. Chốc chốc Phàm lại đưa tay lên vuốt những sợi tóc xõa xuống tai - Phàm để tóc dài. Mỗi cử chỉ, mỗi tư thế tay của Phàm, tiết tấu trong câu chuyện, chừng mực trong lời nói, ánh mắt thi thoảng liếc nhìn Trần Tại... tất cả đều ra vẻ người quen với nếp sống Mỹ.

Phàm luôn miệng hỏi:

- Anh Tại thấy em thế nào?

Trần Tại trả lời:

- Thông minh, giỏi, tuyệt vời.

Phàm lại hỏi:

- So với chị Khiêu thế nào?

Trần Tại nghiêng đầu nhìn ra cửa xe, cười và không trả lời. Hoặc là anh thấy Phàm hỏi rất trẻ con, bởi là trẻ con nên người lớn khó trả lời. Anh cười, không trả lời như gửi cho Phàm tín hiệu: Phàm đã nhìn ra trong lòng Trần Tại có Khiêu, không thể tùy tiện nói về Khiêu, anh cũng không muốn đem chuyện của Khiêu ra nói. Thật là một người đàn ông tế nhị và kín đáo. Phàm khó có thể đoán ra điều gì, nội tâm anh không êm ả như bề ngoài. Công bằng

mà nói, Phàm cũng không thích con người Trần Tại, trong Phàm mơ hồ ý nghĩ muốn Trần Tại thích mình, muốn những người đàn ông thích chị Khiêu càng phải thích mình hơn, Phàm không rõ mình đang giành phần cao thấp với chị hay là ác ý.

Lần ấy về nước, Phàm đến ở mấy hôm trong căn hộ của Khiêu vừa được phân phối. Phàm rất thích căn hộ mới và những đồ dùng trong nhà Khiêu. Phàm hỏi thăm giá cả các loại đồ dùng và nơi sản xuất, tất cả đều làm tại Trung Quốc, ở Trung Quốc cái gì cũng có, mà lại rẻ nữa. Phàm còn nhớ, đầu những năm tám mươi, người Trung Quốc còn coi túi chất dẻo là bảo bối, nhiều người không nỡ vứt những túi chất dẻo đựng hàng mà còn rửa sạch, phơi khô, cất đi để dùng lại. Chỉ mới vài năm, bây giờ không ai lại không thấy túi chất dẻo, túi chất dẻo trở thành thứ ô nhiễm trắng. Giấy mới là thứ tốt, Trung Quốc chưa bằng Mỹ, ở Mỹ tất cả đều dùng túi giấy. Một hôm, Phàm xem truyền hình ở nhà Khiêu, giờ thời sự của đài Phúc An, ông Thị trưởng hô hào mọi người chú ý khi vứt bỏ túi chất dẻo cần thắt nút lại, không để túi bay lên ngọn cây, rơi vào chậu thức ăn của gia súc, nhiều gia súc chết vì ăn phải túi chất dẻo. Phàm không quan tâm đến thời sự thời cuộc, nhưng qua bản tin này Phàm biết được những tiến bộ ở Trung Quốc, tuy ông Thị trưởng răng đen, nói ngọng. Ông chưa biết đánh răng, nhiều quan chức mũ cao áo dài đầy nhưng lại để răng bản.

Tiến bộ của Trung Quốc, những thay đổi ở Phúc An khiến Phàm không còn kể cho Khiêu nghe về những ưu việt của nước Mỹ. Cách đây ít lâu, bố mẹ David làm lễ cưới vàng, cho con cái đi nghỉ ở Ecuador Nam Mỹ, cả nhà thuê một chiếc tàu thủy du lịch, hơn hai chục người chơi bờ thỏa thích trên tàu một tuần lễ. Phàm kể chuyện Ecuador cho Khiêu nghe, Khiêu lại kể về Jerusalem cho Phàm. Những năm gần đây Khiêu được đi nước ngoài, khiến Phàm vừa thán phục, vừa ngạc nhiên. Phàm không thể chỉ trích Khiêu đi nước ngoài là mờ ám, là tham nhũng, những chuyến đi như thế đều là vì công việc, hoặc hợp tác xuất bản với các nhà xuất bản nước ngoài, hoặc dự những hội nghị xuất bản quốc tế. Đi đến đâu cũng nhớ mua quà cho Phàm, tuy Khiêu biết em gái không thiết thứ gì. Điều này đã trở thành thói quen từ lâu, trong Khiêu vẫn không sao lấp đầy nỗi nhớ cô em gái ngày càng tỏ ra khó chịu với chị. Khiêu giữ lại những thứ nho nhỏ ấy, chờ em từ Mỹ về để cho. Khiêu rất thích vòng tay Italia làm theo kiểu xoắn thùng bằng vàng ba màu mua ở Tel Aviv và cái mũ che nắng làm bằng sợi gai của hãng San Mishau mua ở hiệu Misa Hồng Kông. Quả là Phàm rất thích, Phàm rất thích nhưng lại hơi băn khoăn, Phàm đã từng nghĩ rằng những việc như thế phải là ngược lại, những sản phẩm cao quý, tinh xảo này nên do Phàm đem về cho người trong gia đình, chỉ có Phàm mới đem từ nước ngoài về những thứ mà ở nhà không mua được và cũng không thấy. Nhưng nay thì khỏi cần. Ý nghĩa của việc Phàm đi Mỹ là gì? Tại sao Phàm cứ phải sống với người Mỹ?

Phàm không cho phép mình nghĩ thế, những điều hoài nghi hàm ý thất bại ấy không nên xuất hiện trong đầu óc Phàm. Lúc này Phàm phát hiện ra vòi nước trong nhà tắm Khiêu chảy quá yếu. Nước chảy quá yếu thì khó mà xối sạch đầu tóc. Lại cả nước, Phàm phàn nàn nước ở Phúc An cứng quá, không tốt cho những mái tóc dài.

Phàm xoa mái tóc dài quý giá trước mặt Khiêu và nói:

- Chị sờ tóc em xem, ở Mỹ đầu tóc em không có cảm giác này đâu. Phải rồi, nước ở Mỹ tốt, ở Mỹ trong nhà còn có cả buồng tắm hơi làm bằng gỗ, nước lúc nào cũng đủ.

Cuối cùng Phàm tìm được lý do để lên án Trung Quốc. Khiêu miễn cưỡng sờ mái tóc Phàm rồi nói:

- Tóc em gội sạch đấy chứ, chị không cảm thấy gì khác cả.

Lập tức Phàm nói:

- Chị cứ ru rú ở đây thì cảm thấy gì.

Khiêu nói:

- Phải, chị cứ ở đây, đây là nhà chị, chị không ở đây thì ở đâu? Còn em chẳng qua chỉ đổi chỗ ở mà thôi.

Tranh cãi lại bắt đầu, hai chị em không giữ nổi bình tĩnh. Có thể Khiêu nhượng bộ, bởi Phàm là khách. Nhưng Khiêu lại tính toán nhỏ hẹp, cảm thấy Phàm khiêu khích như thế quả là không biết điều.

Phàm nói:

- Em biết chị không muốn ai chê bai điều gì, em đâu nói chị xấu mà chỉ nói nước không ra sao.

Khiêu nói:

- Nước vẫn là nước ấy, tại sao em không đem theo một ít thuốc làm mềm nước về, hoặc như Nữ hoàng Anh đến Trung Quốc, đem đủ nước dùng riêng. Đáng tiếc, em chưa phải là Nữ hoàng, lên mặt vừa vừa chứ.

Phàm nói:

- Chị bảo em lên mặt à? Tính sĩ diện hão của chị không chịu được sao? Chị vừa lên Phó Giám đốc nhà xuất bản đấy, chị cứ tưởng em phải xun xoe như cấp dưới của chị ư? Đừng quên chị vào nhà xuất bản bằng cách nào nhé! Nếu không phải là Đường Phi bán mình cho chị thì chị vẫn phải ở trường học ăn bụi phấn gõ đầu trẻ mồn đời. Đó là mối quan hệ lộn xộn bừa bãi của các người, nghĩ đến mà buồn nôn?

- Buồn nôn thì đi đi! - Khiêu nói.

- Đi thì đi. - Phàm thu dọn đồ đạc và đi thật.

Một năm sau hai chị em không thư từ tin tức gì cho nhau. Bố mẹ thì trách Khiêu không nên tranh cãi với Phàm, khi hai chị em cãi nhau, bố mẹ thường đứng về phía cô em, "nhường em" là nguyên tắc bất biến của bố mẹ. Bố mẹ vẫn không cho rằng hai chị em Khiêu - Phàm đã thành người lớn, là người lớn phải biết kiềm chế tình cảm và phải tôn trọng lẫn nhau. Nhưng bố

mẹ vẫn thường phải nói "nhường em, nhường em, nhường em đi con" chứ có biết gì đâu. Khiêu lặng lẽ nhìn bố mẹ, lòng buồn vô cớ.

Ông Tâm gọi điện thoại cho Phàm tưởng như chưa hề xảy ra chuyện gì. Ông nói như chưa xảy ra chuyện gì:

- Sao con không gọi điện về, cả nhà mong mãi.

Phàm nói:

- Tại sao con phải gọi về, ở nhà chủ động gọi cho con khó khăn lắm sao?

Ông Tâm nói:

- Con vẫn nói cước điện thoại ở Mỹ rẻ kia mà.

Phàm nói:

- Rẻ cũng là tiền, với lại bố mẹ đâu có thiếu tiền. Tiền điện thoại không dám bỏ còn nói gì đến nhớ con.

Phàm nói thế làm Khiêu vừa khó chịu vừa bức tức. Để sự thật nói hộ, để sự thật làm thay đổi nguyên tắc "nhường em, nhường em đi con" của bố mẹ.

Khiêu phải làm gì để nhường em? Khiêu bức lắm. Nhưng giống như bố đối xử với mẹ, những lúc bức với mẹ cũng là lúc trong lòng Khiêu cực kỳ đau khổ. Đó là nỗi đau không hình hài, không quan hệ nhân quả, không logic, chỉ là nỗi đau trong lòng Khiêu, cuối cùng Khiêu gọi điện cho em. Khiêu nói sắp phải đi Mỹ dự hội nghị, lúc đó Phàm có ở Mỹ không? Khiêu rất muốn gặp em ở Mỹ.

Hai chị em gặp nhau ở Mỹ. Sau hội nghị, Khiêu bay từ Minneapolis đến Chicago. Đầu đông, Chicago gió to, nhưng là những cơn gió tinh tảo đầu óc, gió thổi buốt thấu xương, buốt tinh thần. Khu vực hồ Michigan tràn ngập lá vàng để lại cho Khiêu ấn tượng khó quên, không phải lá vàng khô, không tàn lụi xơ xác, không xào xạc dưới chân người, mỗi ngọn lá đều mềm mại, bóng bẩy và vẫn tươi nguyên, như lụa, như niềm vui lặng lẽ.

Phàm hết sức nhiệt tình với chị, Phàm muốn bù lại sự bức tức bỏ đi một năm trước, khi xa Trung Quốc. Phàm nhớ lại những lời nói làm phật lòng Khiêu, nhất định trong lòng chị có những giây phút không bình yên. Phàm nồng nhiệt ôm chị, khi hai người về đến nhà, Khiêu đưa cho em cái vòng vàng ba màu Italia và cái mũ che nắng San Mishau mà Phàm vứt lại. Phàm khóc. Khiêu cũng khóc. Lúc này là nước mắt chân thực, nước mắt rửa sạch những vướng mắc mới và cũ trong lòng hai chị em. Phàm dẫn Khiêu thăm ngôi nhà và đưa về phòng nghỉ. Mèo cũng xuất hiện, con mèo trắng có tên gọi Bạch Sơn Dương, con mèo cứ lẩn lộn ngốc nghếch trước mặt Khiêu. Nó chào mừng Khiêu, Khiêu không thích mèo, hơn nữa con mèo đang kỳ thay lông. Nhưng Khiêu thấy nên để Phàm vui, cũng giả vờ vuốt ve con mèo. Khiêu biết Phàm không thích mèo, nhưng David lại rất thích. David thích cũng là điều Phàm phải thích, bởi thế Phàm thích vô điều kiện.

Khiêu ở Chicago hai ngày, sau đó phải đi Austin bang Texas ít hôm, ở

đó có người bạn mời Khiêu đến chơi. Hai ngày ít quá - Phàm nói - nhưng dù sao hai chị em cũng có hai ngày với nhau. Phàm xin phép công ty nghỉ hai ngày, gặp ai cũng khoe có chị sang chơi nên xin nghỉ, tình cảm lại gắn bó, vẫn mang nỗi nhớ chị Khiêu không sao hiểu nổi.

Phàm đưa Khiêu đi phố, hai chị em mua hàng cho nhau ở cửa hiệu Mesaes. Khiêu mua cho Phàm cái áo gió, Phàm mua cho Khiêu cái túi xách, mua quà cho bố, cho mẹ. Phàm không thích đi phố như Khiêu, đi phố quen ăn, Phàm phải kiên trì lắm để đưa Khiêu đi phố. Đi mệt, hai chị em vào quán cà phê, ăn uống thứ gì đó. Hai chị em cùng đi nhà vệ sinh, một bà người Mỹ từ đâu chạy vào đánh rắm, hai chị em nhìn nhau không nhịn được cười.

Khiêu nói:

- Những người thô tục kiểu này nhiều lắm.

Phàm nói:

- Em cam đoan với chị họ không biết tiếng Trung Quốc đâu.

Khiêu nói:

- Không nghe hiểu tiếng của nhau cũng hay, có khi chửi lại tưởng là khen.

Hai chị em cùng cười.

Hai chị em dạo chơi trên đường phố Goethe rất tao nhã bên hồ, đi qua cửa hàng bán hoa Phàm mua tặng Khiêu bông hoa bách hợp trắng. Khiêu cầm trên tay. Khiêu cảm thấy hơi kiêu cách, nhưng Phàm muốn chị vui lòng. Khiêu cầm trên tay bông hoa tỏa hương dịu nhẹ đi trên phố Goethe, một chú chó lông xù chạy theo hai người, chủ nhân của chú chó là một bà người gầy, ăn mặc gọn gàng. Kỳ lạ là con chó vừa chạy vừa ngoái cổ lại tưởng như để hai chị em Khiêu nhìn thấy nó.

Phàm nói:

- Chị ơi, em thấy con chó này giống Gorki quá!

Cách so sánh của Phàm thật bất ngờ. Khiêu không thể nào hình dung nổi mặt con chó này lại giống Gorki, nhưng cũng giống thật. Dường như để hai chị em xác nhận, con chó lại quay đầu lại. Khiêu bật cười, ôm bụng mà cười. Cành hoa bách hợp trong tay suýt nữa bị Khiêu làm nát. Phàm kéo chị vào nhà hàng có tên Bát Lớn. Nhiều năm sau hai chị em vẫn nhớ buổi dạo phố này: gặp Gorki ở phố Gorthe.

Buổi tối, David hết giờ làm việc về nhà, ba người cùng đi ăn nhà hàng Nhật Bản. Thời gian trôi nhanh như nước chảy, mọi việc suôn sẻ đâu vào đấy, tất cả đều tốt đẹp. Rất muộn, rất muộn nhưng Phàm vẫn ở phòng Khiêu nói chuyện, từ lâu hai chị em không nói chuyện riêng tư gì với nhau. Tối hôm ấy Phàm nói chuyện riêng của mình: hai người tình ngắn ngủi. Khiêu cũng nói về Mark, người bạn mời đi Texas.

- Bạn trai chứ? - Phàm hỏi.

- Một người bạn trai - Khiêu nói - Chị quen anh ấy trong một hội nghị,

anh ấy rất giỏi tiếng Trung Quốc, lần ấy giúp chị phiên dịch bài phát biểu của chị. Hiện tại anh ta làm nghiên cứu sinh ngôn ngữ Trung Quốc tại Đại học Bắc Kinh.

- Chị thích anh ấy không? - Phàm hỏi.

Khiêu không trả lời.

- Đúng là anh ấy thích chị rồi. - Phàm nói.

- Anh ta ít tuổi quá, kém chị những bảy tuổi thì còn biết gì.

- Ở đây người ta rất khâm phục những ai được con trai kém bảy tuổi yêu. Chị, em rất khâm phục chị, không ngờ chị lại... tuyệt vời thế!

- Chị tuyệt vời? Chị không làm bất cứ điều gì.

- Anh ấy... tóc màu gì, mắt màu gì, chị có ảnh đấy không?

- Chị không có ảnh, nhưng em có thể gọi điện thoại thử trình độ tiếng Trung Quốc của anh ấy, nhân thể báo cho anh ấy biết chuyến bay của chị, anh ấy đã hẹn ra sân bay đón chị.

Hai chị em đi gọi điện thoại cho Mark. Không để David biết, hai chị em gọi điện thoại ở bếp. Khiêu nói chuyện với Mark, hàn huyên mấy câu rồi giới thiệu Phàm: một người Trung Quốc giỏi tiếng Anh, một người Mỹ giỏi tiếng Trung Quốc nói chuyện với nhau thật có ý nghĩa. Phàm cầm máy nói chuyện với Mark.

Phàm nói tiếng Anh với Mark, không nói một tiếng Trung Quốc nào. Trong máy, nhất định Mark khen trình độ tiếng Anh của Phàm, Khiêu thấy em cười đắc ý. Phàm cười, nói chuyện rất lâu, bất chấp Khiêu đang đứng bên cạnh. Có thể vì Khiêu đang đứng bên cạnh nên Phàm mới cố tình nói chuyện bằng tiếng Anh để cách ly Khiêu. Đúng là để cách ly, một việc trịch thượng và bất lịch sự. Lại như một tín hiệu, với trình độ tiếng Anh lưu loát gửi cho Khiêu một tín hiệu, đây là nước Mỹ, dù chị có quan hệ thế nào với Mark đi nữa, chị chỉ là người không biết nói, anh chị không thể giao lưu như tôi đây, Phàm cứ nói tiếng Anh, hoa tay vui vẻ, chốc chốc lại phá lên cười như đã quen Mark từ lâu. Vẻ hài hước và thông minh của Phàm làm câu chuyện sinh động, không bị khô cứng.

- Ôi, Mark, tại sao anh lại biết nói tiếng Trung Quốc, quên tiếng Trung Quốc đi, đừng mong dùng tiếng Trung Quốc để nói "tôi yêu em" với chị Khiêu nhé!

Phàm vẫn cố tình nói chuyện bằng tiếng Anh, có thể không bình tĩnh nổi vì Mark đã nói chuyện với Khiêu bằng tiếng Trung Quốc. Khiêu làm bạn với người Mỹ trên cơ sở nào, chỉ biết vài tiếng ăn uống trên máy bay, hỏi thăm đường, mua bán trong các cửa hàng, chỉ là tiếng Anh tối thiểu thì làm bạn với người Mỹ thế nào được? Không may cho Phàm gặp một người Mỹ giỏi tiếng Trung Quốc. Đúng như câu nói dân gian: số ăn mày. Phàm không để Mark nói chuyện với Khiêu bằng tiếng Trung Quốc, tai không nghe có nghĩa là không biết, không nghe là không biết. Không nghe có nghĩa là

không tồn tại, không có sự việc đó; nghe thì sao, tất cả đều xác thực: một người Mỹ phát âm tiếng Trung Quốc từ thanh điệu của mình những lời ngọt ngào không phải nói cho Phàm nghe mà để tỏ lộ với Khiêu, người đứng cạnh đây không thể hiểu được điều gì đang xảy ra, Khiêu không thể chấp nhận sự thật này, cũng bực cho mình nhu nhược đến thế là cùng.

Cuộc điện đàm bằng tiếng Anh thật dài, dài đến nỗi Khiêu đâm ra nghi ngờ. Cuối cùng thì Phàm cũng rời máy khỏi tai, đưa cho Khiêu và nói:

- Mark hỏi chị còn nói gì nữa không?

Không hiểu sao Khiêu thoáng sợ, cầm ống nghe, Phàm trở thành nhân vật chính của cuộc nói chuyện điện thoại và khẩu khí giống như với người ngoài: "Mark hỏi chị còn nói gì nữa không" khiến Khiêu nghĩ đến hai tiếng "cay nghiệt", Khiêu không còn hứng thú nói chuyện với Mark nữa, không rõ mình tự ti hay đang buồn. Khiêu đặt máy xuống.

Hai chị em miễn cưỡng chúc nhau ngủ ngon rồi Phàm trở về phòng riêng tưởng như vẫn giữ thể diện cho nhau.

Nếu buổi sáng hôm sau Khiêu không có chút thiếu sót thì chuyến đi chơi Chicago coi như tốt đẹp, không may Khiêu phạm phải một sơ suất nhỏ: mấy hôm rồi Khiêu đến kỳ con gái, vô ý để dây bả ra đệm, rất bé, chỉ bằng đồng năm xu. Ngủ dậy, Khiêu vội cuộn khăn trải giường vào phòng vệ sinh định giặt thì gặp Phàm đang đánh răng.

Qua một đêm tình cảm Phàm trở nên xôn xang, không hiểu sao tấm khăn trải giường trong tay Khiêu lại làm Phàm khó chịu.

Phàm hỏi:

- Chị định làm gì?

Khiêu nói:

- Chị định gột chỗ này đi một tí.

Phàm nói:

- Khỏi cần, lúc nào giặt áo quần em sẽ giặt luôn một thể.

Khiêu nói:

- Cứ để chị làm.

Phàm nói:

- Chị cứ để đây có được không?

Khiêu nói:

- Sao em lại bực mình thế?

Phàm nói:

- Em không hiểu tại sao chị không dùng OB? Bao giờ em cũng phải dùng "OB" mới không bị bẩn giường.

Khiêu nói:

- Chị nói với em rồi, chị không quen dùng bông vệ sinh OB.

Phàm nói:

- Tại sao chị không quen, người Mỹ quen tại sao chị không quen được?

Khiêu nói:

- Chị đã nói, chị không quen dùng băng vệ sinh cho hẳn vào âm đạo.

Phàm nói:

- Nhưng mà băng vệ sinh có cánh của chị làm bẩn cả giường.

Khiêu nói:

- Xin lỗi, chị đã làm bẩn giường của em, nhưng dùng băng vệ sinh nào là tự do của chị, tại sao em cứ bắt chị phải dùng cái mà em chỉ định.

Phàm nói:

- Không phải là em bắt chị dùng, mà là ở nhà có sẵn nhưng chị không dùng. Em đã lái xe ra siêu thị mua cho chị thứ mà chị vẫn quen dùng. Em đã thỏa mãn mọi ý thích của chị đem từ Trung Quốc sang Mỹ, chị còn đòi hỏi gì nữa!

Khiêu nói:

- Em nói đúng, chị có những ý thích riêng, chị biết em không bằng lòng với những ý thích của chị, cái túi du lịch, bạn bè, công việc của chị đều làm em không bằng lòng. Em cứ tưởng rằng chị phải khen mọi thứ từ con mèo, OB... của em đều tốt đẹp cả sao. Chị phải dang tay ra ôm lấy tất cả những gì mà em nói ra hay sao?

David vào, hỏi Phàm hai người đang nói chuyện gì, Phàm nói dối hai chị em đang nói về một người bạn ở Trung Quốc. David nhận ra tình cảm của hai người không bình thường, nhưng anh ta không hiểu câu chuyện của hai chị em. Đó là điều thuận tiện bởi không hiểu ngôn ngữ của nhau. Hai người có thể nói chuyện âm đạo và OB ngay trước mặt David.

Phàm nói dối David xong quay sang nói với Khiêu:

- Chị nói đúng, em không thích, những điều em không thích là do chị đưa đến. Chị, hỏi xưa em bảy tuổi...

Khiêu biết cái hỏi xưa bắt hạnh lại bắt đầu, "hỏi xưa" luôn luôn giày vò lòng Khiêu lại bắt đầu. Nhưng lạ thay, Khiêu không còn sợ như lần đầu ở trong nước Phàm nói ra. Tưởng chừng hoàn cảnh thay đổi thì cũng nảy sinh tác dụng kỳ lạ: dù là sự việc có thể khiến cho không còn trông thấy mặt nhau, nhưng khi đã rời khỏi nơi xảy ra sự việc, câu chuyện được nhắc lại nơi đất khách quê người thì không đáng sợ, nơi xa lạ rất thích hợp cất giữ dĩ vãng sợ hãi. Bởi thế, Khiêu không còn sợ Phàm nhắc lại chuyện cũ, thậm chí Khiêu thấy có đủ dũng cảm ở đây, ở Chicago bang Illinois này, khi Phàm thuật lại đầu đuôi câu chuyện xưa cũ thì Khiêu thẳng thắn nói với Phàm mình là hung thủ. Sự thẳng thắn chi tiết hơn, đầy đủ hơn của Khiêu cũng sẽ bị vùi lấp ở nước Mỹ mênh mông, bởi nước Mỹ không hứng thú quan tâm hoặc khiển trách tội lỗi bí mật của một người ngoại bang xa lạ, điều này khiến Khiêu như nói chuyện của người khác, như thật như giả, yên tĩnh lạnh lùng nhưng lại nóng bỏng. Có lẽ tâm trạng ấy vẫn chưa thật sự nóng bỏng, nhưng lúc này Khiêu tĩnh lặng, môi trường xa lạ cho Khiêu sự tĩnh lặng xa

lạ.

Khiêu lạnh lùng ngắt lời em gái:

- Chị có câu này để bụng từ lâu, hôm nay nói với em, em đừng đem "hồi xưa" ra dọa chị nữa. Cho dù hồi xưa chị sai tất cả cũng không có nghĩa là em đúng.

“Cho dù hồi xưa chị sai tất cả cũng không có nghĩa là em đúng!”

Phàm nghe rõ câu nói đó, câu nói làm người nghe phải nhớ.

Khiêu rời khỏi nhà Phàm sớm hơn dự định, Khiêu gọi taxi ra sân bay sớm hơn bảy tiếng đồng hồ. Trời mưa và tuyết đan xen, Phàm lái xe đuổi theo ra sân bay. Phàm muốn ôm lấy chị như hai hôm trước đã ôm khi đón chị, Phàm muốn nói, em đã sai. Nhưng rồi Phàm không đủ dũng cảm, một người con trai tên là Mark ẩn hiện trước mắt Phàm. Đúng thế, Mark và những điều Khiêu được chẳng lẽ lại quá nhiều như thế hay sao? Khiêu bay đến thành phố có Mark một lần nữa bỏ Phàm lại. Cảm giác chua xót bao trùm lòng Phàm, trong khoảnh khắc Phàm cảm thấy hoảng loạn. Phàm là người bị hại, xưa nay là người bị hại, cô đơn khổ đau không nơi nương tựa, nhưng nơi sâu thẳm của lòng mình là khổ đau và cô đơn, nỗi khổ đau và cô đơn không thể nào nói ra, suốt đời không thể nói ra.

NHỮNG NGƯỜI TRONG LỖ KHOÁ

37

Ngồi trên máy bay đi Austin lòng Khiêu ngổn ngang tâm sự, trước mắt là vẻ mặt nghiêm ngẽ của Phàm không thể nào xua đi nổi. Khiêu biết mình đã gây nên chuyện, đã đưa Mark ra gây sự với em gái. Tại sao khi Phàm nói về hai người tình, Khiêu lại đưa Mark ra đối ứng với hai người tình ngắn ngủi tạm thời của Phàm, tưởng đâu Mark đã là người yêu của mình, chí ít cũng ngầm bảo với Phàm: Mark có thể trở thành người tình của mình? Điều này không giống phong cách của Khiêu, có chút gì đó thoải phóng sự thực, thiếu nghiêm túc, khác nào cố ý đùa cợt với Phàm. Hoặc thật sự cố ý, Khiêu từng bước hiểu được điểm yếu của em gái. Khiêu có ý khích Phàm, cố ý để mình suồng sã một chút. Ở nước ngoài, hít thở không khí xa lạ, tưởng như rất thích hợp để suồng sã, đâu phải chỉ là một ý nghĩ. Ở nước ngoài không ai chú ý, không ai đem xia đến mình, không như ở nhà xuất bản, cấp trên hoặc cấp dưới làm Khiêu vui hoặc không vui, những lo toan, những tính toán thấp hèn tự cho là thông minh. Còn cánh đàn ông một nửa trái tim không trong sạch, nếu đáp ứng những đòi hỏi thấp hèn của họ, họ sẽ cho những tràng vỗ tay rẻ tiền; nếu khinh miệt những hành vi thấp hèn của họ, họ sẽ bôi bẩn bằng những thứ hèn hạ gấp mười lần. Bạn cố tình không chú ý, nhưng lại rất khó quên, bởi đó là một phần cuộc sống rất thực của bạn. Ở một nước khác không ai chú ý đến mình có cả nỗi đau, có cả sự suồng sã, hàm nghĩa không luyến tiếc, đúng, không luyến tiếc đến thế đâu. Ở trong nước Khiêu có thể phải giữ gìn bản thân, mỗi lời nói, mỗi hành động, mỗi cử chỉ, bước đi, công việc ở nhà xuất bản, chức vụ của bản thân, tranh luận đối với giải thưởng sách cấp quốc gia hàng năm, lợi ích kinh tế của nhà xuất bản... chỉ cần sơ ý là có thể thiệt hại lớn. Quá mức giữ gìn có trở thành tàn nhẫn vô nhân đạo không? Khiêu cần được bù đắp, có quyền được bù đắp, bù đắp không phân biệt phải trái trắng đen, thoát khỏi những toan tính bản thân, nắm lấy không gian, không gian có thể cho mình tự do, có thể chú ý đến mình. Ở đâu? Ở đây, ở xứ người, ở mảnh đất xứ người. Ở nước khác, ở đất nước người mới tìm thấy không gian của mình. Lẽ nào kết luận này không chút vô lý sao?

Khiêu liếc nhìn bên phải, một người đàn ông Mỹ có mái tóc vàng, trang phục chỉnh tề, ra dáng một viên chức cao cấp. Máy bay cất cánh được một lúc, người này hạ bàn, lấy giấy ra viết gì đó. Ông ta viết tay trái, rất nhiều người Mỹ viết tay trái. Khiêu thấy rõ khuy tay áo hình bầu dục cài trên cửa tay áo sơ-mi may thật tinh tế. Có lẽ bằng bạc, ánh đen giống như bằng titan. Cho dù là viên chức cao cấp của công ty, mỗi buổi sáng đi làm đều phải cài khuy tay áo, hành khách bên cạnh viết bằng tay trái cho người ta cảm giác

lúc xuống máy bay ông ta phải đến ngay một nơi quan trọng. Trong các loại trang sức của nam giới, Khiêu thích nhất là khuy tay áo, nó gợi cảm giác mẫu mực cổ điển. Điều này có thể ảnh hưởng bởi mẹ đã cất giữ một bộ khuy tay áo của ông ngoại, bằng vàng 18K mặt kim cương, nghe đâu của người yêu ông ngoại hồi đó học ở Anh về tặng. Bộ khuy tay áo của người yêu ông ngoại cuối cùng đã lọt vào tay cô con gái. Là con gái, Chương Vũ nhất định ở vào địa vị khó xử, chị giữ đến ngày nay, có thể do thích mặt kim cương hơn là ghét tình địch của mẹ. Từ bộ khuy tay áo nam kim cương cổ xưa đã đánh thức nỗi khát khao bí ẩn đầu tiên đối với người khác giới, Khiêu nhiều lần bắt mẹ phải kể về người yêu của ông ngoại, với nỗi niềm của thế hệ sau, với sự cảm thông của người thuộc thế hệ sau, với tấm lòng khâm phục của người thuộc thế hệ sau - chỉ có những người thuộc thế hệ sau mới có tình cảm đối với nỗi đau và sự phức tạp của gia đình. Đáng tiếc, Khiêu chưa được nhìn ảnh của người yêu ấy, mẹ nói mẹ và bà ngoại đốt sạch. Về sau, quan hệ Khiêu và Phương Kăng bắt đầu sóng gió, Khiêu có ý định lấy bộ khuy tay áo của ông ngoại để tặng Phương Kăng. Thật là điên khùng, điên khùng đến mức tự động xáo trộn quan hệ nhân vật: Khiêu một lòng làm vợ Phương Kăng, vô cùng khâm phục và khát khao mong muốn noi gương người tình của ông ngoại thời xa xưa. Có thể tất cả những người con gái đều có mộng tưởng thế này: làm người vợ thảo và cũng là người tình tốt nhất của một người con trai. Không, Khiêu không nhận biết, Khiêu còn xa mới đủ tư cách để nhận biết điều đó.

Khiêu quen Mark trong một hội nghị ở Bắc Kinh. Tổ chức hội nghị là một cơ quan nghiên cứu phụ nữ và nhi đồng Mỹ. Khiêu được mời dự hội nghị và đọc một bài tham luận nhan đề "Bài học cho người mẹ". Đó là một bài viết về quan hệ mẹ và con, Mark được phía tổ chức mời làm phiên dịch. Hồi đó anh đang làm nghiên cứu sinh tại Đại học Bắc Kinh, anh mong muốn làm một phiên dịch, góp phần giao lưu văn hóa Mỹ - Trung Quốc. Trình độ thông thạo tiếng Trung Quốc và phát âm chuẩn tiếng phổ thông của Mark làm anh trở thành ngôi sao phiên dịch của hội nghị, nhắm mắt nghe anh nói khó mà nghĩ rằng đó là người Mỹ chính gốc, cao một mét tám lăm, tóc màu hạt dẻ, mắt màu tro, âm sắc mềm mại. Trong giờ giải lao, Khiêu đứng xếp hàng sau Mark để lấy nước uống. Mark đứng trước lấy cho mình một ly nước lạnh và lấy cho Khiêu một ly nước ấm. Anh quay lại, đưa ly nước cho Khiêu.

Hai người đứng sang một bên nói chuyện. Mark ân cần nói:

- Tôi biết chị không thích nước lạnh, chị thích nước nguội hơn rất nóng một chút, nóng hơn nước ấm một chút, phải không?

Khiêu ném thử nước trong ly, nói:

- Anh biết rất rõ nhiệt độ, nhưng làm sao anh biết tôi thích nhiệt độ đó?

Mark làm ra vẻ bí mật, nói:

- Nếu tôi muốn hiểu một ai đó thì điều gì tôi cũng phải biết.

Khiêu cười. Mark hỏi:

- Tại sao chị cười?

Khiêu nói:

- Tôi cười vì anh dùng từ nước âm, tôi nghĩ anh không nắm vững từ Trung Quốc.

Mark nói:

- Tôi còn thuộc một số đồng dao bằng tiếng Trung, chắc chắn hồi nhỏ chị cũng đã thuộc những câu đó.

Khiêu nói:

- Thật không, anh thử đọc xem nào.

Mark nói:

- Chị muốn nghe thật không?

Khiêu nói:

- Tôi nghe đây.

Mark uống cạn ly nước, bước nhanh vứt cái ly giấy vào thùng rác rồi vội vã quay lại, đứng trước mặt Khiêu, vẻ mặt rất trịnh trọng, đọc:

- "*Uống sữa bò, ăn bánh mì, đi cặp da, cặp tàu hỏa, rẽ về đông, phía đông có, người cắn chó, chó cắn đá, đá đổ nhà, chó sữa gâu...*"

Khiêu cười to. Mark nói:

- Còn nữa, "*Cười xe đạp, đến ngân hàng, gặp giám đốc, tôi chào ông, ông chào tôi, thôi thôi nào, ta cùng là, ông giám đốc...*"

Khiêu hỏi:

- Còn nữa không?

Mark trả lời:

- Còn: "*Xe ô tô, còi bím bím, Mao Chủ Tịch, ngồi trong xe...*"

Khiêu nói:

- Đâu phải thế, mà là "*Ô tô đến, tôi chẳng sợ...*"

Lập tức Mark đọc cùng Khiêu:

- "*Ô tô đến, tôi chẳng sợ, gọi điện thoại, xe vào ngõ, dè chân tôi.*"

Những câu đồng dao nghịch ngợm từ thời xa xưa khiến Khiêu cảm thấy vừa thân thiết vừa sáng khoái, nhất là câu "*Ô tô đến, tôi chẳng sợ, gọi điện thoại...*" đúng là những câu đồng dao từ thuở bé, hồi đó ô tô và điện thoại đâu có phổ biến, một đứa trẻ nói không sợ ô tô còn gọi điện thoại cho ô tô để tỏ ra không sợ...

Suốt mấy ngày hội nghị cứ mỗi lần giải lao Mark lại tới chỗ Khiêu, lấy nước âm cho Khiêu, Khiêu nhận ly nước nói cảm ơn, hai người lại nói chuyện công tác và học tập. Một hôm, Nhà xuất bản tổ chức giới thiệu sách tại Đại lễ đường Nhân Dân, Khiêu phải chủ trì, đành xin nghỉ họp một buổi. Hôm sau trong giờ giải lao, Khiêu ra chỗ uống nước, Mark vội vã chạy đến, nói:

- Ôi, thế là tôi lại được gặp chị đây rồi, hôm qua sao không đến, cứ nghĩ chị thôi không họp nữa, buồn quá!

Khiêu nói:

- Tôi không đến làm sao anh lại buồn?

Mark nói:

- Không rõ nữa, nhưng tôi nói thật đấy. Chị vẫn khỏe chứ?

Khiêu nói:

- Vẫn khỏe, anh hỏi thăm cứ như là xa nhau mấy năm không bằng.

Khiêu nói đùa, nhưng Mark lại rất nghiêm túc, nói:

- Tôi cảm thấy như thế đấy, như mấy năm không gặp nhau.

Khiêu không quen với sự nghiêm túc ấy của Mark, có thể không muốn từ sự nghiêm túc ấy dẫn đến chuyện khác chẳng.

Khiêu chậm rãi nói:

- Mark, anh có thể giúp tôi một việc được không?

Mark nói:

- Dĩ nhiên là được, việc gì?

Khiêu hạ giọng, làm ra vẻ quan trọng lắm, nói:

- Anh cho tôi một ly nước, nóng hơn một chút, nóng hơn vừa uống một tí.

Mark vỗ nhẹ lên gáy, nói:

- Ôi, đúng rồi, tôi quên khuấy đi mất, không lấy nước cho chị.

Anh ta nhanh nhẹn biến mất trong giây lát và sau đó vui mừng đem đến cho Khiêu một ly nước. Hai tay anh đưa nước cho Khiêu, nói:

- Mời chị, nước hơi nóng một ít và nóng hơn vừa uống một tí đấy.

Anh nhìn Khiêu uống cạn ly nước, chuông hội nghị réo vang, Khiêu đang định rút cái ly giấy đi thì Mark vội đón lấy:

- Chị đưa tôi, tôi bỏ đi cho.

Khiêu không chú ý, cái ly giấy vẫn trong tay Mark, hai người đi vào phòng họp.

Buổi tối hôm hội nghị kết thúc, Mark mời Khiêu đến nhà sách có tên gọi Khoảng Cách ở Tây Đơn, nói anh và ông bà chủ này rất quen nhau, họ vẫn thường giới thiệu những sách hay.

Mark nói:

- Tôi để ý thấy, nhà sách Khoảng Cách hầu như không bán sách dành cho trẻ em, đó là điều đáng tiếc. Bởi Trung Quốc có nhiều trẻ em, hơn nữa vì sinh đẻ có kế hoạch, trẻ em ở đây được chú ý hơn ở các nước khác rất nhiều, trẻ em được cưng chiều. Tại sao chị không giới thiệu sách của nhà xuất bản cho nhà sách này? Nhà xuất bản của chị sẽ dần dần nổi tiếng, nhà sách Khoảng Cách cũng sẽ đông khách hơn.

Khiêu lặng lẽ nghe Mark đề nghị và giới thiệu nhưng không coi ý tưởng họp tác giữa nhà xuất bản và nhà sách của Mark là đúng, vì Mark không hiểu

công tác phát hành sách. Khiêu hiểu rõ và có nghề hơn Mark về các kênh và mạng lưới xuất bản, phát hành. Nhưng Khiêu không định phủ nhận ý tốt của Mark chỉ cảm động bởi sự quan tâm tỉ mỉ của anh đối với nhà xuất bản và nghiệp vụ của Khiêu. Hai người cùng đến nhà sách Khoảng Cách, vợ chồng ông chủ hết sức nhiệt tình, người đọc trong phòng đã về hết nhưng còn giữ Khiêu và Mark lại nói chuyện, ăn tối. Họ là người Tứ Xuyên, đến Bắc Kinh làm ăn và mở hiệu sách. Họ mời Mark và Khiêu ăn rượu nếp, nói Mark rất thích ăn rượu nếp. Khiêu cũng thích ăn, nhưng lúc này rất muốn vào nhà vệ sinh. Kỳ thực thì ngay khi nhà sách đóng cửa, Khiêu đã muốn đi nhà vệ sinh lắm rồi, không muốn ông bà chủ nhiệt tình giữ lại. Khiêu cố nén, giữ bình tĩnh ăn hết rượu nếp, ăn xong bát rượu nếp bụng lại càng tức hơn. Khiêu nhìn chung quanh nhưng không thấy nhà vệ sinh đâu. Không tiện hỏi chủ nhà, bởi chưa quen nhau lắm, mà Mark cũng không phải là người thân. Giữa những người nửa thân nửa sơ hỏi thăm nhà vệ sinh thật ngượng, bực hơn nữa Mark thì cứ ngồi nói hết chuyện này sang chuyện khác. Khiêu khó chịu lắm rồi, mặt đục ra, Mark thì vẫn nói không dứt, Khiêu lại muốn chạy cho nhanh. Rất may, Mark ngừng câu chuyện, khi chủ nhà vừa nói chuyện gì đó thì anh nhìn đồng hồ, nói xin lỗi, muộn quá rồi, xin phép ông bà để về.

Hai người cáo từ, ra đến cửa thì Khiêu nói với Mark:

- Xin lỗi, tôi phải đi nhà vệ sinh!

Không ngờ, Mark cũng xin lỗi Khiêu:

- Tôi rất muốn đi nhà vệ sinh!

Hai người, một trước một sau chạy đi tìm nhà vệ sinh công cộng, Khiêu trách Mark đã thế còn ngồi nói chuyện dài dài.

Mark nói:

- Như thế không đúng với phép lịch sự của người Trung Quốc, gia chủ nhiệt tình mình làm sao cắt ngang câu chuyện được, với lại tôi thấy chị ngồi nghe rất nghiêm chỉnh.

Khiêu nói:

- Nghiêm chỉnh gì đâu, nhìn đến ngây mặt ra, anh biết không.

Mark nói:

- Tôi cũng thế, nhìn đến chảy cả nước mắt.

Hai người trông thấy nhà vệ sinh công cộng, không nói không rằng cứ thế lao vào nhanh. Lúc ra, mặt mày tươi tỉnh, bước đi thung dung, tự tại. Cả hai cùng biết thế nào là nổi khổ và khó chịu phải nhịn, lúc này cùng cười với nhau.

Đêm đã khuya, hai người đi trên đường Trường An yên tĩnh. Khiêu bước trên những viên gạch hình chữ nhật bằng xi măng lát vỉa hè, nói với Mark:

- Anh biết dưới những viên gạch này có gì không?

Mark nói:

- Không biết.

Khiêu nói:

- Dưới những viên gạch này là hồ vệ sinh. Trước đây, rất lâu rồi, anh chưa sinh hoặc mới sinh, năm ấy Mao Chủ tịch tiếp Hồng vệ binh và người đi dự mít-tinh quốc khánh rất đông, phải dựng tạm những hồ xí ở nơi chúng ta đang đi đây.

Mark cúi nhìn những "hồ xí", nói:

- Tôi rất thích những "hồ xí" này, bởi người ta phải nhịn không đi "hồ xí" thì khó chịu lắm.

Khiêu sửa lại:

- Không phải đi "hồ xí" mà nói là đi nhà vệ sinh.

Mark nhìn thẳng vào mắt Khiêu và nói:

- Chị rất đáng yêu!

Khiêu nói:

- Tôi bằng lòng về những lời khen của anh.

Mark nói:

- Không phải là lời khen mà là ý nghĩ tự lòng tôi, nhất là khi chị tỏ ra nghiêm túc như vừa rồi chị sửa lại câu nói sai của tôi, chị như một học sinh tiêu học.

Khiêu ngắt lời Mark:

- Chúng ta nói chuyện khác thôi.

Bỗng Khiêu chạy xuống lòng đường, chạy ra giữa đường vắng vẻ, Mark đuổi theo nắm tay Khiêu.

Khiêu để mặc cho Mark nắm tay, hai người nắm tay nhau đứng giữa đường, nhìn chiếc ô tô chạy qua, không ai bảo ai cùng đọc "*ô tô đến, tôi chẳng sợ, gọi điện thoại, xe vào ngõ, đề chân tôi...*" Khúc đồng dao làm hai người trở nên thân thiết và thuần nhất trong sáng, không nùng nàn và cũng rất tự nhiên. Đó là mối quan hệ đẹp, Khiêu nghĩ.

Khiêu cảm nhận được tình cảm của Mark đồng thời cũng rất thích người thanh niên đang kéo tay mình. Sức miễn dịch sau cơn khủng hoảng và trận dịch tình yêu đã có tác dụng đối với Khiêu. Khiêu không còn dễ dàng yêu được nữa.

Khiêu nói với Mark sẽ có dịp đi họp ở Mỹ. Mark nói, vào thời gian ấy anh có ở Mỹ, dù sao Khiêu cũng phải nhận lời đến Texas.

Người đàn ông viết tay trái ngồi bên cạnh đã xếp bàn lại, Khiêu mới nhớ ra rằng máy bay sắp hạ cánh xuống Austin.

Mark đón Khiêu ở sân bay Austin. Ở Chicago gió tuyết thì ở Austin miền nam lại rất ấm. Khiêu trông thấy Mark đang vẫy tay đón, cái áo pull màu đỏ tươi của anh thật chói chang. Khiêu hơi hồi hộp, càng gần Mark Khiêu càng muốn bỏ chạy. Khiêu rất giận cảm giác muốn bỏ chạy của mình: Khiêu vẫn thường mỗi khi quyết định làm một việc gì lại đồng thời muốn bỏ chạy khỏi sự việc đó, khiến Khiêu có lúc như người bị bệnh thần kinh, như học sinh hồi hộp trước giờ bước vào phòng thi. Cuối cùng Khiêu cũng đến bên Mark, Khiêu đưa tay ra cho Mark, anh mở rộng vòng tay với Khiêu.

Anh ôm Khiêu, Khiêu cũng ôm Mark rất tự nhiên, không còn cảm giác bỏ chạy, lòng Khiêu đã ổn định. Lần đầu tiên Khiêu được gần mùi người của Mark - hỗn hợp mùi hôi nhẹ nhàng khỏe mạnh và hương thơm của bột giặt Tide còn vương trên tấm áo sạch sẽ. Nhiều năm sau, Khiêu không bỏ thói quen giặt bằng bột giặt Tide, hương thơm dễ chịu độc đáo của nó làm Khiêu nhớ lại cái lần ôm Mark ở sân bay Austin, nhớ lại mà tâm trạng hồi hộp thoáng chút bối rối.

Ra khỏi sân bay, trời đã tối, Mark lái xe đưa Khiêu về nhà. Bố mẹ Mark đón Khiêu đầy thiện cảm, bố Mark, nho nhã, giáo sư trường đại học bang Texas, nói với Khiêu:

- Chúng tôi đã nhìn thấy ảnh cô, tôi nói thế này nhé, trông ngoài cô đẹp hơn trong ảnh.

Khiêu nhìn Mark nghi ngờ, Mark giải thích bố xem tấm ảnh chụp chung ở hội nghị. Mẹ của Mark đưa Khiêu về phòng, giới thiệu đây vốn là phòng của chị gái Mark trước khi lấy chồng, trong tủ còn một vài cái áo. Bà nói bà có cảm giác trong tủ còn treo áo của con gái thì đồ dùng của nhà mẹ đẻ sẽ không bao giờ đem đi hết. Rồi bà lại đưa Khiêu ra, chỉ cho Khiêu biết phòng vệ sinh dành riêng cho khách.

Bố mẹ Mark để lại cho Khiêu những ấn tượng không thể quên, nhiệt tình chân thành và giữ ý khiến Khiêu thoải mái.

Hai ông bà nói với Khiêu:

- Hôm nay là cuối tuần, có thể Mark sẽ thu xếp cho cô đi chơi, chúng tôi chúc cô ngủ ngon.

Mark đưa Khiêu đến phòng đọc sách của bố. Cho Khiêu xem cái quạt đẹp, nói đây là của tổ tiên đem từ Trung Quốc về, giữ cho đến đời bố. Mark cẩn thận mở cái quạt lớn, trước mắt Khiêu hiện lên một vẻ đẹp rực rỡ: trên quạt là bức tranh thêu một đoàn thiếu nữ vui tươi, nhí nhảnh, những khuôn mặt bé như hạt đậu tương khảm bằng ngà voi ánh lên vẻ sáng láng. Khiêu chưa bao giờ nhìn thấy cái quạt như thế, xiêm áo thêu thùa tinh tế trong như những cô gái Trung Hoa sắp bước ra khỏi cánh quạt. Khiêu cảm thấy tự hào

vì tổ tiên đã làm ra một sản phẩm tinh xảo, nhất là trước mặt Mark. Mark nói, anh ta hứng thú với Trung Quốc từ cái quạt này, và cả chuyện ăn cơm nữa. Ngày nhỏ, mỗi lần Mark và chị gái bỏ bữa thức ăn trên bàn, bố nói các con biết không, ở mãi tận phương Đông có một nước gọi là Trung Hoa người dân không đủ ăn. Mark nói, ngày nhỏ, anh ta khó có thể liên hệ hai sự việc đó trong một quốc gia, đất nước có cái quạt đẹp nhưng con người không đủ ăn. Khiêu không tỏ rõ thái độ đối với cảm tưởng của Mark, trong lòng thấy có điều không tự nhiên, không đủ ăn là chuyện Trung Quốc xưa, bố Mark nhắc nhở con cái phải biết quý miếng ăn cũng chẳng có ác ý, nhưng Khiêu lại có cảm giác đang được thương hại. Có thể Khiêu quá mặc cảm, mặc cảm thâm căn cố đế của công dân loại ba. Khiêu thiếu tự nhiên cũng vì đang được thương hại, Khiêu không muốn được thương hại.

Thấy Khiêu im lặng hồi lâu, Mark nói:

- Có phải tôi làm chị Khiêu không vui?

Khiêu nói:

- Tôi có gì không vui đâu.

Mark nói:

- Nhưng sao chị không nói gì.

Khiêu nói:

- Tôi đang nghe anh nói đây.

Mark nói:

- Chị Khiêu có nghe tôi nói đâu, chị đang lặng đi đấy chứ.

Khiêu nói:

- Tôi đang nghe anh.

Mark nói:

- Chị không định xem phòng tôi ư?

Khiêu nói:

- Có chứ!

Hai người đến phòng riêng của Mark, những đồ dùng đơn giản, giường đệm lộn xộn. Ngăn kéo thứ nhất của cái tủ năm ngăn đang mở, trong đó là những tấm áo lót sạch sẽ được xếp gọn gàng cho thấy Mark tìm áo quần nhưng quên đóng lại. Những chiếc áo lót xếp gọn gàng và những ô kéo làm Khiêu cảm thấy thân thiết và dễ chịu. Khiêu thích áo lót sạch sẽ xếp gọn gàng. Giường Mark "lộn xộn" cũng rất tự nhiên, bởi sạch sẽ mà lộn xộn, lộn xộn một cách sạch sẽ. Cuối cùng, Khiêu phát hiện cái ly giấy để trên tủ năm ngăn. Mark cầm cái ly giấy hỏi Khiêu còn nhớ cái ly này không? Cái ly Khiêu dùng hôm ở hội nghị. Khiêu ngắm nhìn cái ly giấy đã quên kia, trên miệng ly còn vết son hình trăng khuyết, vết son môi Khiêu. Khiêu không ngờ Mark lại giữ cái ly đem về Mỹ, Khiêu hy vọng đây chỉ là nỗi nhớ có phần bông bột của Mark, bởi Khiêu thấy không thể đền đáp lại nỗi nhớ ấy. Khiêu nhớ rõ tuổi Mark lúc đó hai mươi bảy, mà Khiêu thì đã ba mươi tư.

Một thanh niên hai mươi bảy cất giữ cái ly của người con gái đã dùng chỉ là bình thường, nhưng người con gái ba mươi tư không cần thiết phải mềm lòng vì chuyện ấy. Lòng Khiêu tự nhủ. Khiêu bảo Mark đưa mình về phòng khách.

Hai người về phòng khác, Mark vui vẻ nói:

- Chị Khiêu mệt rồi à?

Khiêu nói:

- Không, tôi không mệt.

Mark nói:

- Thế thì chúng ta đi chơi.

Khiêu nhìn đồng hồ, đã mười một giờ.

Hai người đến phố Số 6 nổi tiếng của Austin tham dự liên hoan cuối tuần. Đây là đường phố cuối tuần không có đêm, đường phố với những quán bar và vũ trường, bánh pizza, các trò chơi, các tác phẩm hội họa hiện đại, những đám thanh niên Mỹ gốc Mexico, họ lái những chiếc xe hơi đặc biệt rất phổ biến ở Los Angeles hồi những năm bảy mươi: thấp tè, bè ra bốn phía trước sau phải trái. Có cả chương trình liên hoan của học sinh trung học chúc mừng nhau đến tuổi trưởng thành, đêm đó chúng mặc lễ phục của người lớn, đêm đó học sinh trai và học sinh gái có thể thuê phòng ở khác sạn. Mark lôi tay Khiêu đi trong quán bar sôi động và âm ỉ tiếng nhạc, lôi tay Khiêu vào tiệm kem Aimer nổi tiếng, ăn kem có mùi nhục quế lạ miệng. Khách hàng trong tiệm đang trộn các thứ hoa quả với kem trên khay inox như thể người miền bắc Trung Quốc nhào bột làm bánh rán. Khiêu thích thú tham gia trộn như thế, trộn thức ăn làm Khiêu thấy vui, thật đã. Hai người ăn pizza xúc xích đen, món ăn Mark rất thích, cái bánh to bằng bàn tay, mỗi người cầm một chiếc. Khiêu cũng rất thích ăn, lại nhớ Do Do, nhớ về những ngày làm bánh trong thời buổi thực phẩm khan hiếm. Hồi đó Khiêu không thể nghĩ được sẽ có ngày đứng ở phố cùng với người bạn xa lạ ăn bánh ngon lành thế này. Đúng thế, Mark là người xa lạ, người Mỹ xa lạ, nhưng mỗi lúc Khiêu lại càng thích anh ta, sức sống của anh, tuổi trẻ của anh và cách ăn rất ngon lành làm Khiêu đỡ vẻ mệt tự nhiên và khỏi quá cảnh giác về tuổi tác của mình. Chưa bao giờ Khiêu cùng với một người khác đi chơi và ăn uống suông sã đêm hôm khuya khoắt thế này, chỉ có đêm nay Khiêu mới muốn được đi chơi. Tim Khiêu đập dồn dập, hai chân đầy sức mạnh, ăn liền hai cái bánh pizza lại cùng Mark đi tìm một quán bar ồn ào đến đỉnh tai nhức óc. Mark cố tình hét thật to với Khiêu ở nơi ồn ào, Khiêu thì không nghe thấy gì, chỉ thấy miệng anh ta mấp máy. Cuối cùng hai người đi ra, dắt tay nhau về, cùng lên cầu, dưới cầu là dòng sông Colorado.

Mark nói:

- Hạnh phúc là gì? Hạnh phúc là được cùng với người thân yêu ở ngay trên quê hương mình, ăn những món ăn mà mình thích! Đó là tôi hiện giờ,

hiện giờ tôi rất hạnh phúc.

Ồ trên quê hương mình, cùng người thân yêu, ăn những món ăn ưa thích... đúng thế.

Khiêu nhìn Mark đứng trên cầu, dáng vẻ hạnh phúc của anh làm Khiêu xúc động, nhưng cũng làm nhớ quê hương. Khiêu không thể xác nhận mình hạnh phúc, bởi hạnh phúc của Mark bao gồm ba yếu tố: quê hương, người yêu và món ăn ngon, nhưng Khiêu chỉ có một món ăn ngon. Khiêu không thể nói mình hạnh phúc, dù rằng say sưa dự cuộc vui. Khi hai người nói với nhau về đi ngủ thì trời đã rạng sáng.

Hai người về phòng riêng, sáng dậy tắm, ăn uống nhanh một vài thứ gì đó rồi lại đi chơi.

Hai người lại đi. Họ đi San Antonio. Trên đường ở nước Mỹ, họ cùng hát đồng dao Trung Quốc: *"Uống sữa bò, ăn bánh mì, đi cặp da, cặp tàu hỏa, rẽ về đông, phía đông có, người cắn chó, chó cắn đá, đá đổ nhào, chó sủa gâu..."*

Mark còn biểu diễn lái xe bằng đầu gối. Anh muốn khoe với Khiêu, khoe để Khiêu vui, gọi tình yêu ở Khiêu.

Đã tới San Antonio nhiệt đới. Cây xanh và hoa thơm, những dòng suối nhỏ nước trong vắt mềm mại chảy qua thành phố, vòng quanh thành phố, làm tươi mát thành phố, khiến cho thành phố nhỏ San Antonio thêm lãng mạn, đa tình. Họ đi dạo trên bờ sông, vẫy tay với du khách trên sông. Những con thuyền đầy hoa, hoa làm nổi bật dáng khoan thai của du khách. Bỗng Mark ôm lấy Khiêu, anh rất thận trọng và nhiệt tình hôn lên môi Khiêu, Khiêu không cảm nổi lòng, hôn Mark...

Tất cả đến một cách bất ngờ, không chuẩn bị, nhưng Khiêu không cảm thấy mất tự nhiên. Hai người hôn nhau nồng nhiệt, có lúc trong đầu Khiêu thoáng trống trải. Trên mặt sông đột nhiên nổi lên tiếng vỗ tay, du khách trên thuyền vỗ tay và hô to "nữa đi, nữa đi" cổ vũ hai người. Khiêu nghe thấy tiếng vỗ tay trên thuyền còn Mark thì ôm Khiêu chặt hơn. Hai chân Khiêu mềm nhũn, người như muốn bay lên, một cảm giác lâng lâng vui sướng chưa từng có dâng tràn lồng ngực, lan tỏa tay chân. Nước sóng, hương hoa và tiếng vỗ tay của du khách...

Khiêu và Mark hôn nhau không còn dè dặt, đường đường chính chính, tình cảm vương vấn và ngây thơ trong sáng, dạt dào, trang trọng. Khiêu như sắp bị Mark làm ngạt thở, dù chết cũng mặc. Khiêu quên ngượng bởi mình hôn mark giữa thanh thiên bạch nhật trước đám đông cùng tiếng vỗ tay của những người xa lạ. chỉ riêng việc trong trắng, Khiêu mong được trong trắng và tinh khiết như thủy tinh. chỉ là sự bù đắp, Khiêu nghĩ.

Nhưng rồi Mark cũng buông Khiêu ra, Khiêu thở mạnh cười với Mark, anh cũng thở mạnh và cười với Khiêu.

Mark nói:

- Mối chị Khiêu đồ quá, tôi yêu khuôn mặt hồng hào của chị lắm! - Mark lại ôm Khiêu, nói thầm bên tai, - chị Khiêu không biết chị đáng yêu đến mức nào đâu, không biết mình trẻ đến mức nào đâu!

Anh lại hôn Khiêu, Khiêu cũng hôn lại.

Trước nhà kỷ niệm Almos, trông thấy viên cảnh sát, Mark nói với Khiêu:

- Tôi hôn chị để anh cảnh sát này phát ghen nhé!

Mark hôn Khiêu thật lâu.

Trước quán ăn Mexico, khi trông thấy những người phục vụ, Mark lại nói:

- Tôi hôn chị Khiêu để những người phục vụ này phát ghen lên!

Anh lại hôn Khiêu.

Trước quán bar *Những bầu vú vĩ đại* rất nổi tiếng mà những cô phục vụ ở đây nổi tiếng bởi có những bộ ngực vĩ đại, vừa nhìn cô phục vụ anh lại nói:

- Tôi hôn chị Khiêu cho các cô có bộ ngực vĩ đại này phát ghen lên nhé!

Anh lại hôn hồi lâu.

Mark xúc động cứ lặ đi lặ lại, lặ không ngừng nghỉ. Hai tay Mark ôm mặt Khiêu, anh mon man gáy Khiêu có những sợi tóc ngắn, anh nói:

- Da thịt chị Khiêu mịn màng mềm mại quá, chị Khiêu là châu báu của tôi, chị Khiêu là châu báu!

Mark hình dung Khiêu như một thứ châu báu không khỏi làm Khiêu xúc động, Khiêu nói với Mark:

- Trong tiếng Trung Quốc châu báu là để chỉ những đồ trang sức quý.

Mark nói:

- Thế thì tôi nói đúng rồi, chị Khiêu là châu báu, châu báu của tôi!

Rất muộn hai người mới về Austin.

Họ chúc nhau buổi tối tốt lành có gì đó hơi ngượng, hồi hộp, họ không biết bằng cách nào để trở lại như trước, như trước khi đi San Antonio.

Hai người đã một ngày một đêm không ngủ, Khiêu không thấy mệt. Khiêu chưa muốn đi nằm, chỉ đứng trước gương ngắm mình.

Mark nhẹ nhàng đẩy cửa vào, anh dang rộng tấm áo tắm như dang hai cánh trắng, quán lấy Khiêu.

Hai người hôn nhau, hôn nhau kéo dài như ở bờ sông San Antonio. Họ hôn nhau rất sâu, không kiềm chế nổi, Mark với tấm thân cao và khoẻ, diu Khiêu đang trong vòng tay mình đến bên giường, Khiêu đi loạng choạng, và đầu óc mê mẩn, bước đi loạng choạng và đầu óc mê mẩn của Khiêu càng kích thích nổi thèm muốn của Mark, họ nằm nghiêng trên giường, Mark thì thảo bên tai Khiêu, châu báu của tôi, châu báu của tôi...

Thật kì lạ, lúc này Khiêu không còn là "châu báu" bé nhỏ mềm yếu nữa, toàn thân Khiêu trở nên cứng rắn, mạnh mẽ ngời bật dậy, đứng lên. Khiêu với sức mạnh không thể tưởng tượng nổi đã ôm lấy Mark đẩy anh ta ra phía cửa. Khiêu hôn Mark nồng nhiệt hơn nhưng cũng lại kiên quyết rời bỏ anh ta. Khiêu đẩy Mark ra cửa, tiện tay phía sau lưng anh mở khóa, đẩy anh ra ngoài và khóa cửa lại.

Đầu óc Khiêu rối loạn, Khiêu ngồi tựa cửa, nghe ngóng phía ngoài. Khiêu biết Mark chưa đi, Khiêu hơi hối hận đã cứng rắn với Mark quá. Khiêu biết mình tại sao phải làm thế nhưng lại không thể lý giải một cách rõ ràng. Ngoài kia Mark khe khẽ gõ cửa, anh sợ làm bố mẹ giật mình, nhưng anh gõ liên hồi. Khiêu cố tình để mặc, vờ như mình đã đi ngủ. Một mảnh giấy lọt qua khe cửa, Khiêu nhẹ nhàng cầm lên và đọc những chữ trên đó:

"Tôi yêu em, cho phép tôi được nói điều này trước em!"

Đúng là điều mà Khiêu sợ, bởi Khiêu không thể đối thoại. Khiêu biết mình không đọc sai dòng chữ thì Khiêu cũng hiểu rất rõ mình không yêu Mark, Khiêu yêu Trần Tại, tình yêu vốn có cội nguồn sâu xa, không thể dứt bỏ, có thể Khiêu đã yêu Trần Tại từ hôm Phương Kăng bỏ rơi Khiêu trên dãy ghế gỗ phòng đợi nhà ga, khi Khiêu khoe với Trần Tại, Khiêu yêu Trần Tại kể từ hôm anh hỏi ý kiến Khiêu trước ngày anh lấy vợ. Nhưng tất cả tình yêu và nỗi nhớ về anh chưa bao giờ lại đích thực, lại trào dâng, lại dịu dàng, lại vững chắc như lúc này. Vào lúc Khiêu đang ở một nước khác, trong căn phòng của một người khác, một người khác đang bày tỏ tình yêu thì bỗng nhiên Khiêu xác nhận tình yêu của mình và nỗi đau giao hòa cùng niềm vui, tình yêu chân thành dành cho Trần Tại được thức tỉnh bởi tình yêu của Mark nhưng lại có lỗi với Mark. Khiêu không thánh thiện như thế, không cao thượng như thế, Khiêu định làm gì khi đến với Mark? Buông thả và lợi dụng đã dẫn dắt Khiêu. Buông thả và lợi dụng. Khiêu thấy xấu hổ bởi đã "lợi dụng". Khiêu đứng dậy lấy giấy bút viết:

"Đừng nói điều mê sảng, hãy về đi!"

Hai người bắt đầu bút đàm qua khe cửa.

“Châu báu bé nhỏ của tôi ơi, không thể chịu đựng được nữa rồi, mở cửa cho tôi!

“Tôi không thể, không thể, không thể!

“Có thể, tôi biết Khiêu cũng muốn tôi!

“Không đúng đâu!

“Đúng thế, tôi sẽ phá cửa.

“Không được làm càn, tôi mệt lắm rồi.

“Khiêu không mệt, trừ phi Khiêu nói không yêu tôi.

“Tôi không yêu anh, thành thật xin lỗi.

“Khiêu phải mở cửa để nói thẳng với tôi.”

Mark luồn mảnh giấy ấy vào rồi đập mạnh cửa, cuối cùng Khiêu phải mở cửa, Mark ôm lấy Khiêu, hôn lấy hôn để, Khiêu cũng hôn lại anh ta nhưng rồi Khiêu khóc.

Mark buông Khiêu ra, nói:

- Xin lỗi, tôi đã tỏ ra bất lịch sự.

Khiêu lắc đầu nói:

- Tôi không yêu cầu anh phải xin lỗi, chỉ vì... anh không hiểu, anh không hiểu.

Khiêu kéo Mark đến ngồi bên giường, nhìn thẳng vào đôi mắt xanh của anh ta, từ đôi mắt xanh này nhìn ra, nhất định Khiêu cũng giống như những nhân vật trên cái quạt cổ xưa mà gia đình Mark cất giữ, một chút thần bí, một chút li kì, ngoài những cái đó ra anh ta còn biết gì nữa? Mark không thể biết gì về Khiêu, Khiêu không biết gì về Mark, sớm muộn gì rồi anh cũng hiểu ra đó không phải là tình yêu, như Khiêu đã biết vào lúc này. Khi hai người hôn nhau một lần nữa thì Khiêu rõ hơn về điều ấy, Khiêu hôn Mark và khóc, Khiêu coi Mark là Trần Tại chưa hề được hôn, Khiêu yêu Tại. Khiêu rất nhớ, rất nhớ nhà. Khiêu nghĩ rằng mình với Trần Tại có tất cả, buổi tối trời nổi gió xa xưa, khi Khiêu đứng trên hè phố bắt lực đâm vào thùng thư, Trần Tại hỏi Khiêu: “Ôi, em, em làm gì thế?”

Mark không hiểu, làm sao anh có thể hiểu được? Tất cả của tôi làm sao anh hiểu nổi.

Khiêu kéo tay Mark trong lòng đã bình tĩnh lại, thế rồi Khiêu nói băng quơ:

- Chúng ta mỗi người ăn một trái táo nhé!

Khiêu đứng dậy lấy hai quả táo ở đĩa đặt trên bàn, đưa cho Mark một, Khiêu cắn ăn trái táo cầm trên tay.

Mark nhìn Khiêu cắn táo, nói:

- Bây giờ thì tôi tin Khiêu không yêu tôi, nhưng tôi vẫn yêu Khiêu... sau đây chỉ còn là việc của tôi. Tôi không trẻ con như Khiêu nghĩ, tôi không xem Khiêu như thiếu nữ trên cánh quạt. Khiêu là người con gái không có tuổi,

Khiêu trở nên bé bỏng nhưng cũng rất lớn. Có lúc Khiêu nhưng người thoáng qua, ánh mắt dâu biển, trăm năm dâu biển, hiểu biết cuộc đời và trần thế, có lúc Khiêu lại như đứa trẻ, đôi mắt trong trắng và mầng tơ chưa nhuộm bụi trần. Khuôn mặt Khiêu hấp dẫn tôi, chưa bao giờ Khiêu biết về mặt của Khiêu đã hấp dẫn tôi thế nào đâu. Để được cùng với Khiêu tôi đã phải nói dối, nói dối vào thời gian này tôi được nghỉ ở nhà, kỳ thực thì tôi không được nghỉ, tôi xin phép nhà trường về chở Khiêu, hãy tin ở tôi... tôi.

Mark nói đã bắt đầu lạc giọng, mỗi lần anh nói tiếng Trung Quốc quá nhiều, quá mệt giọng anh ta lạc đi, nghe như tiếng Sơn Đông, lại giống giọng Sơn Tây, anh ta nói với giọng khác lạ - tôi.. tôi...

Mark không nói tiếp nữa, ngủ thiếp đi, trong tay vẫn cầm trái táo. Mark mệt quá và cũng buồn ngủ quá, lại đang buồn. Anh ngủ gục trong khi đang nói chuyện, đầu anh gục lên đùi Khiêu. Khiêu để đầu anh gối lên đùi mình, Khiêu nhìn cái đầu còn rất trẻ của Mark trên đùi mình, nhìn vành tai đỏ hồng non nớt, lòng cảm động sâu sắc. Mark đã khuyến khích Khiêu tự khẳng định tuổi trẻ và cuộc sống vô hạn của mình, anh đã gợi mở lòng khao khát nóng bỏng hành động của Khiêu, anh yêu Khiêu khiến Khiêu bức xúc bày tỏ tình yêu của mình với Trần Tại.

Mark hãy ngủ ngon, vì tất cả, vì tôi không yêu anh, suốt đời, tôi giữ mãi tình cảm với anh!

Sân bay Bắc Kinh chật chội, nhân viên hải quan mặt lạnh băng. Cà phê thì nửa nóng nửa nguội, giấy trong nhà vệ sinh thì đen nhem, ống nghe điện thoại thì hôi oi là hôi. Chưa ra khỏi sân bay Khiêu đã nóng lòng gọi điện thoại cho Trần Tại - gọi điện thoại công cộng. Khiêu nóng lòng nói với anh, Khiêu ở Mỹ đã về, rất muốn được gặp anh ngay. Khi Khiêu nghe tiếng Trần Tại bình yên, nòng hậu trong máy thì mới tin rằng mình đã về. Suốt dọc đường Khiêu chỉ nghĩ một việc, xuống đến sân bay phải được nghe tiếng anh ngay. Bây giờ thì đã được nghe thấy rồi, tiếng nói của anh xoa đi nỗi bức mình vì cái ống nghe hôi hám.

Khiêu ra khỏi sân bay, trời Bắc Kinh mù mịt, tất cả ô tô đều phủ một lớp bụi mỏng. Tất cả đều bẩn, lộn xộn, nhưng cảm giác vừa bẩn vừa thân quen. Đó là cảm giác của Khiêu và cũng là vĩnh viễn, đây là mảnh đất của Khiêu, vừa bẩn vừa thân quen.

Chicago.

- Em nói âm áp không phải là thời tiết? Em định nói tình người?

- Đúng, con người, - Khiêu nói.

Trần Tại im lặng. Khiêu hỏi:

- Vì sao anh không nói chuyện nữa? Anh muốn biết em nói ai không?

- Anh không biết.

- Anh nói dối - Khiêu nói.

- Anh biết, anh biết em nói Mark.

- Ừ, Mark! Đúng, đúng là Mark, Phạm đã nói với anh qua điện thoại rồi thôi. Nhất định nó nói với anh Mark mời em đi Austin, mà hiển nhiên em đi. Chắc chắn nó nói Mark kém em bảy tuổi mà em rất có thể trở thành người yêu của anh ta. Mark kém em bảy tuổi, nhưng không trẻ con như em nghĩ. Mark chín chắn, chân thành hơn em nghĩ rất nhiều. Em đến Austin không đúng dịp Mark được nghỉ, anh ta phải xin phép nhà trường về chỉ một việc đón em. Bố mẹ anh ấy đối với em cũng rất tốt, với ông bà ấy em không cảm thấy xa lạ. Ban đêm em và Mark đi chơi, đến dự liên hoan ở phố Số 6. Chưa bao giờ em đi chơi đêm, anh nói hồi ở Anh anh bận học, không chơi bởi gì. Thế hệ chúng ta nghiêm túc và vất vả quá. Với Mark tại sao em không thấy buồn ngủ? Hôm sau bọn em lại đánh xe đi chơi San Antonio. Em nói với anh, Mark rất thông minh, anh ta có thể lái xe bằng đầu gối, khi lái xe bằng đầu gối thì một tay anh ta khoác vai em, cứ thế lái xe cho đến San Antonio. Bọn em ăn các món ăn nổi tiếng của Mexico, anh ta rất nghịch. Người ăn rất đông, bọn em phải xếp hàng chờ mới có chỗ ngồi. Đó là nhà hàng ở cạnh bờ sông, một nửa ngồi trong nhà, một nửa ngồi ngoài trời, gió và ánh sáng khiến cho khách thích ngồi ngoài trời, nhưng khách quá đông nên không thể chọn

lựa nhiều. Mark nhường hết người này đến người khác, nhất định chờ bằng được chỗ ngồi bên bờ sông. Cuối cùng bọn em chờ được chỗ ngồi ưng ý, bọn em gọi bia, đậu om Mexico, bánh ngô, thịt nướng vừa thơm vừa cay bỏng giầy lên được, Mark còn dạy em một tiếng Tây Ban Nha cảm ơn là *gracias*.

Cảm ơn - *gracias*!

Mark dặn em khi nhân viên phục vụ đưa thức ăn đến thì nói cảm ơn bằng tiếng Tây Ban Nha, tiếng Tây Ban Nha là ngôn ngữ thông dụng ở San Antonio. Nhân viên phục vụ đưa thức ăn đến, khi anh ta rót bia cho em, kể từ lúc điểm món ăn em ngồi im, lúc này bỗng cười lên và nói *gracias*, nhân viên phục vụ ngạc nhiên giật mình làm đổ cả cốc bia của em. Trong con mắt anh ta thì em không biết nói những điều như thế, bỗng nói được tiếng Tây Ban Nha như người câm biết nói. Em nhắc lại *gracias*, anh ta nói "không khách khí" rồi nhanh chóng thay cho em một cốc bia khác. Mark nói: em có biết tại sao anh phục vụ kia lại giật mình không? Bởi em phát âm rất chuẩn, anh ta nghĩ rằng em là người biết tiếng Tây Ban Nha, Mark sẽ dạy em tiếng Tây Ban Nha nếu em muốn học và em sẽ học được. Em nói với Mark không thể, em già rồi, không còn học được tiếng Tây Ban Nha nữa. Mark nói đừng bao giờ nói không thể, đừng bao giờ nói không thể với cuộc sống. Mark muốn em trở về với con đường vui vẻ, Mark như tiếp thêm dũng khí để em trở về với niềm vui. Em gần như quên mất niềm vui của mình, đó là năm lên ba, được ngồi vắt vẻo vào sofa đã hỏng cả lò xo, đó là niềm vui của em, niềm vui không tì vết, trôi chảy trong sáng, không có lịch sử nào vui, không có sự kiện nào vui. Mãi đến tối chúng em mới trở về Austin. Tối hôm ấy, Mark nói yêu em, anh Tại, anh nghe đây chứ, Mark nói yêu em.

Trần Tại nói:

- Anh nghe, Mark nói yêu em. Em cũng yêu Mark chứ?

Khiêu nói:

- Em muốn yêu Mark, em rất muốn yêu Mark, em muốn nói với Mark em yêu Mark, em... em... em yêu Mark, chắc chắn em yêu Mark. Vấn đề ở chỗ... vấn đề ở chỗ em nói với anh nhiều rồi, em muốn biết suy nghĩ của anh, trước kia... việc gì của em anh cũng đều biết, bởi vậy em muốn biết suy nghĩ của anh.

Khiêu nói năng lộn xộn bởi những điều vừa nói đều không thành thật. Đó không phải là "câu chuyện quan trọng" mà Khiêu muốn nói với Trần Tại, Khiêu không còn cách nào để dẫn đến "câu chuyện quan trọng". Khiêu không rõ tại sao mình lại thao thao kể chuyện Austin như thế, không hiểu tại sao Khiêu càng yêu Trần Tại càng tán dương Mark như thế. Đó cũng là sự khiếp sợ, vừa dỗi lòng nói lại: em muốn nói với Mark em yêu Mark, chắc chắn em yêu Mark... Khiêu cảm thấy lòng mình đau phát khóc lên được.

Trần Tại cho xe đi chậm và dừng lại bên đường, anh hạ kính cho không

khí trong lành ủa vào. Anh nói:

- Khiêu, nếu em yêu Mark thì tất cả đều là thứ yếu, ví dụ như tuổi tác.

Khiêu nói:

- Đó là suy nghĩ của anh ư? Đó là điều anh nói với em ư?

Trần Tại im lặng giây lát rồi nói:

- Anh nghĩ thế.

Bỗng Khiêu thay đổi sắc mặt, cho dù trong bóng tối Trần Tại vẫn biết nét mặt Khiêu đã đổi khác. Khiêu nặng mặt, vừa giận mình, vừa giận Trần Tại. Khiêu nặng mặt nói:

- Anh nói lại một lần nữa suy nghĩ của mình.

Trần Tại quay mặt ra ngoài trời tối, nói:

- Nếu em yêu Mark thì tất cả đều là thứ yếu.

Khiêu bức xúc hỏi:

- Trong lòng anh nghĩ thế thật sao?

- Đúng, anh nghĩ thế.

- Anh nói dối, xưa nay anh vẫn nói dối em. Trong lòng anh không nghĩ thế, chẳng qua anh thấy cần phải nói thế. Anh là người giả dối, xưa nay anh là người giả dối vô cùng. Tại sao em phải nói chuyện với anh, tại sao em phải nói với anh nhiều chuyện vớ vẩn như thế. Em ghét anh, chưa bao giờ em ghét anh như lúc này... Anh, anh! Em đi đây, chào anh!

Khiêu xuống xe, bước nhanh vào bóng tối. Khiêu đi vừa nhanh vừa gấp gáp, không rõ đi về đích đã định hay vào con đường vô định, người đi tới đích đã định và người đi vào con đường vô định đều đi như Khiêu. Người đi vào con đường vô định luôn luôn đi với tư thế vội vã. Vậy là Khiêu đang đi vào con đường vô định. Khiêu đi vào con đường vô định, trong lòng đã rõ mình đang ức hiếp Trần Tại và cũng cảm nhận Trần Tại đang ức hiếp mình. Tại sao Khiêu không thể nói điều muốn nói? Tại sao Khiêu không thể nghe điều mình muốn nghe? Tại sao Khiêu bỏ qua cơ hội cùng với Trần Tại năm xưa? Tại sao Khiêu không thể để Trần Tại hiểu về mình? Khiêu vẫn đi trên con đường vô định, bỏ mặc Trần Tại lái xe đuổi theo, gọi theo.

Trần Tại nói:

- Em đừng đi lung tung như thế nữa, lên xe đi.

Khiêu càng đi nhanh hơn và lớn tiếng đáp lại:

- Anh mới là người đi lung tung, mặc em!

Khiêu vẫn đi về phía trước, Trần Tại vẫn cho xe đi chậm theo. Trong bóng tối Khiêu nhớ lại đêm ở phố Số 6 Austin, đến giờ Khiêu mới hiểu, khi mà Khiêu nắm tay Mark nhìn xuống dòng sông Colorado lặng lẽ trôi dưới cầu thì lòng Khiêu mong có đêm như thế với Trần Tại. Giờ thì Khiêu đã có đêm như thế với Trần Tại, nhưng là một đêm rối lòng không vui. Khiêu vẫn đi trên con đường vô định, lòng phủ bóng đen. Khiêu giận chính mình, bởi mọi việc đều tự mình gây nên. Những gì mất đi tưởng chừng đã mất, Trần

Tại từ lâu đã là chồng của một người con gái, một người con gái, người con gái tên gì nhỉ? Phải rồi, Vạn Mỹ Thìn, Vạn Mỹ Thìn, Vạn Mỹ Thìn, tên đẹp quá, đẹp hơn tên Doãn Tiểu Khiêu rất nhiều. Khiêu với tư cách gì để yêu cầu Trần Tại bày tỏ thái độ đối với quan hệ Khiêu và Mark? Trần Tại có nghĩa vụ gì để bày tỏ thái độ? Vạn Mỹ Thìn, Vạn Mỹ Thìn, Vạn Mỹ Thìn... anh là chồng của Vạn Mỹ Thìn, vợ chồng đã mười năm nay rồi, anh không còn là người thế nào với Khiêu nữa, trước kia không và từ nay vĩnh viễn không. Nếu Khiêu nhất định phải có anh thì Khiêu gây thêm việc cho mình. Đúng thế, tự gây thêm việc. Khi Khiêu rút ra kết luận đó thì càng thấy hổ thẹn và căm giận không còn chịu đựng nổi, Khiêu phải xa Trần Tại, xa xe của Trần Tại...

Bỗng Khiêu bước nhanh ra giữa đường định vẫy taxi.

Khiêu vẫy chiếc taxi đang từ xa đi tới, vừa lúc Trần Tại xuống xe nắm chặt lấy cánh tay Khiêu. Taxi dừng lại trước hai người, hai người giằng co nhau mãi. Khiêu giật cánh tay mình ra và kêu lên để mặc tôi, để mặc tôi. Trần Tại càng giữ chặt lấy Khiêu. Khi Khiêu kéo được cửa xe taxi định chui vào thì Trần Tại ôm chặt lấy Khiêu, đi nhanh về xe mình, ấn Khiêu vào chỗ ngồi. Anh cho xe chạy nhanh.

Xe đi rất xa rất xa, bỏ xa chiếc taxi Khiêu định thuê. Khi đi qua một rạp chiếu phim, Trần Tại cho xe rẽ vào bãi đỗ của rạp, tắt máy, xuống xe, rồi vào ngồi ở ghế sau song song với Khiêu. Trong bóng tối nhịp thở của anh rất nặng nề, nhịp thở của anh như vật chất có hình hài đập mạnh vào mặt Khiêu. Hai khuôn mặt sát gần nhau, Khiêu cảm giác như sắp bị anh cắn. Khiêu xô dịch sang bên cạnh và nói, sao anh lại ức hiếp em như thế? Lúc này anh ôm chặt lấy Khiêu. Trong nhịp thở nặng nề, anh nói:

- Anh ức hiếp em thế đó, lẽ ra anh phải ức hiếp em từ lâu rồi...

Anh nói, rồi hôn lên môi Khiêu.

Cả hai dường như bất ngờ, dường như chờ đợi từ lâu sự việc này. Đã hơn hai mươi năm hai người chưa hôn nhau nồng nhiệt như thế, họ liên tiếp bỏ lỡ, tưởng như những lần bỏ lỡ kia là tình huống thử thách lòng trung trinh của nhau. Bây giờ thì họ không còn chịu nổi nữa rồi, khi họ hôn nhau, cả hai bắt đầu phá vỡ những tình cảm trải qua năm tháng đàng đẵng. Họ không chú ý họ đã bắt đầu phá vỡ, chỉ tình cảm không thôi thì chưa đủ, họ cần có sự phá vỡ tốt đẹp không gì so sánh nổi này. Khi hai người hôn nhau nồng nàn thì đều oán trách tại sao sự phá vỡ này lại muộn màng thế.

Hai người hôn nhau, tưởng chừng hút nhau vào lòng ngực của mình.

Không rõ đã qua bao nhiêu thời gian hai người mới cảm thấy trong xe bức bối. Không gian nhỏ hẹp đó không thể dung nạp nổi những nụ hôn nở ra vô hạn. Hai người nhớ ra phải lái xe về nhà, về nhà Khiêu.

Khi Khiêu lấy chìa khóa mở cửa, đưa anh vào rồi khóa cửa lại thì anh không kìm giữ nổi mình, bất giác ôm hôn Khiêu. Anh ôm Khiêu, đẩy Khiêu về phía sau, cho đến bên chiếc sofa dài màu xanh xám. Anh để Khiêu nằm lên sofa, muốn phủ cơ thể mình lên người Khiêu. Anh phủ chụp lên người Khiêu, khẽ nói:

- Khiêu, em cho anh lên người em, lên người em nhé...

Lời thì thảo của anh làm bùng lên niềm vui trong Khiêu, nhưng Khiêu không muốn để anh bắt mình nằm trên sofa này. Xưa nay Khiêu cũng không ngồi lên đây. Khi bị Trần Tại ép nằm lên, Khiêu tưởng như nghe thấy tiếng kêu từ phía dưới. Đó là tiếng bé Thuyên, bé Thuyên vẫn ngồi ở đây, bây giờ Khiêu và Trần Tại làm vướng bé Thuyên, đè lên bé, đúng thế... Bé Thuyên đang kêu lên bởi Khiêu và Trần Tại cùng đè lên người bé, vì niềm vui và vì nỗi khát khao của hai người. Bé Thuyên kêu lên, nhắc nhở Khiêu, làm Khiêu đẩy mạnh vai Trần Tại, nói:

- Chúng ta lên giường đi anh!
"Chúng ta lên giường đi anh."

Trần Tại nghe lời mời của Khiêu, lời mời dứt khoát và thẳng thắn, nhưng nhẹ phần nhục dục. Chúng ta lên giường đi anh - giống như ở nhà mình. Hai người đứng lên, Khiêu kéo anh vào buồng trong, anh lên giường của Khiêu.

Hai người ngồi trên giường nói chuyện. Hai người ngồi đối diện, vòng chân, cả hai rất có tài ngồi vòng chân. Đầu gối chạm đầu gối, tay nắm tay, mắt nhìn mắt nhau, tưởng như đã rõ, tất cả đều như vừa bắt đầu, bởi thể trong ánh mắt hai người không mang màu sắc tình dục, cơ thể hai người cũng được giải thoát trong đêm xao động.

Trần Tại hôn tay Khiêu, nói:

- Mười năm trước khi anh sắp lấy vợ, anh hỏi em cũng như hôm nay em hỏi anh, tại sao em nói em không yêu anh?

Khiêu hôn tay Trần Tại và nói:

- Bởi chưa bao giờ anh nói yêu em.

Trần Tại nói:

- Nhưng em biết anh yêu em, anh yêu em từ năm em mười hai tuổi, hồi đó anh mười bảy, chưa hiểu yêu là gì, nhưng anh đã yêu em. Anh còn lên nhìn em nhảy dây buổi trưa hôm đó, em ngã xước đầu gối, tung cả bím tóc, em bối rối bỏ chạy về nhà. Anh yêu về bối rối của em, tất cả về không đàng

hoàng và xấu hổ của em; anh yêu em khi khóc và cả khi em ngã lòng. Chưa có một người con gái nào thổ lộ tất cả trước anh như em, chưa có một người con gái nào tin cậy anh hơn em. Anh biết em từ lâu, từ rất lâu, anh vẫn rất lãng mạn nghĩ rằng, dù em đi đến chân trời góc biển nào thì em vẫn là báu vật trong tim anh, là bất động sản trong đầu óc, xương tủy anh. Em là người thân của anh, nhất định là người thân của anh. Anh không biết làm thế nào để nói với em về những điều đó, tưởng chừng như chưa có dịp may nào. Anh cảm thấy quyền "được nói" ở trong tay em, xưa nay em là người thao túng khoảng cách giữa anh và em. Tất cả những gì xảy ra buổi tối nay đều làm anh giật mình, anh giật mình, giật mình cho em, anh nghĩ điều này không chỉ là xúc động nhất thời của em, khi mặt trời lên, thì những sự việc xảy ra trong đêm có thể trở nên hài hước đáng cười.

Khiêu lắc đầu rồi gạt đầu, những lời tình yêu đọng lại trong anh từ lâu làm Khiêu cảm động. Khiêu nói:

- Anh, em nói với anh, không phải là sự xúc động nhất thời của em, em yêu anh. Không phải năm em mười hai tuổi, không phải năm em hai mươi hai tuổi, những năm tháng đó em xem anh như người anh cả. Em cứ nghĩ mãi không biết em yêu anh từ bao giờ, có thể từ hôm trong phòng chờ nhà ga, Phương Kăng bỏ em mà đi. Anh ta đẩy em từ trên cao của gác mơ xuống, có anh ở dưới đỡ em. Anh đỡ em, đỡ tất cả nước mắt và nỗi đau của em, tất cả nhục nhã xót xa. Nếu anh không phải là người thân yêu thì sao em có thể ôm mặt khóc trước anh được? Nhưng em không biết, ngày đó em không đủ khả năng tự phân tích bản thân. Linh hồn em đã yêu anh, nhưng linh hồn lại không mách bảo em. Sau rồi em hiểu tất cả, xác nhận tất cả, em thấy không thể yêu anh được nữa. Em không xứng với anh. Dưới vẻ thanh cao của em là tầng sâu tự ti, anh nhìn rõ tất cả nỗi chán chường, tất cả buồn phiền, rối ren của em, em không thể đưa đến cho anh những điều buồn phiền, rối ren của em, em không thể. Em có quyền gì vừa than thở vì Phương Kăng vứt bỏ em, vừa nắm bắt lấy tình yêu của anh, em có quyền gì phù phiếm và thiếu cẩn trọng như thế. Có thể em muốn anh có ấn tượng tốt về em, em rất muốn anh không nghĩ rằng em phù phiếm và thiếu cẩn trọng, khi em yêu anh nhất cũng là lúc em bắt đầu từ bỏ anh. Khi anh nói với em anh lấy vợ, em cố trấn tĩnh, bây giờ em rất giận em thời ấy, với vẻ vui mừng giả dối, cố tỏ ra thanh thản. Em nói, anh cần lấy vợ sớm, cái tên Vạn Mỹ Thìn mới đẹp làm sao... thì lòng em như dao cắt, nhưng lại cố làm ra mình hiểu biết! Em đạo đức thế đấy! Em không phù phiếm thế đấy! Em cẩn trọng thế đấy! Anh Tại, cho em đứng sang một bên để âm thầm yêu anh, đau khổ vì anh, cho em lấy hạnh phúc của anh làm niềm vui của em...

Trần Tại đưa tay bịt miệng Khiêu và nói:

- Nhưng em biết anh không hạnh phúc.

Khiêu gạt tay Trần Tại, nói:

- Nhưng Vạn Mỹ Thìn hạnh phúc, chị ấy có được điều mong ước.
- Nhưng anh không cho Thìn điều mà Thìn mong muốn.

Khiêu hỏi:

- Điều gì?

Trần Tại nói:

- Con, anh... anh không thể. Anh không muốn, anh không muốn bởi anh mơ hồ hy vọng vào phía trước mơ hồ, anh không bằng lòng với cuộc sống của anh, anh không muốn đưa con sẽ trói buộc điều không bằng lòng ở anh, em hiểu chứ? Tuy điều đó rất bất công đối với Thìn, Thìn thậm chí có mang đến điên lên được. Nhưng anh không thể. Trước khi lấy nhau anh và Thìn cam kết, chỉ lấy nhau thôi. Thìn đồng ý không có con.

Trời sáng, hai người không tiếp tục nói chuyện, nói nữa Trần Tại không thoát ra được. Anh xuống giường, rửa mặt bằng nước lạnh, không nói gì và cứ thế ra về.

Trời sáng, Khiêu cũng phải đi làm. Khiêu tắm nước nóng. Khiêu cẩn thận xoa hai bầu vú, nước và bàn tay mềm mại bầu vú. Khiêu để vòi nước phun toàn thân, phun vào chỗ kín từ lâu yên tĩnh...

Khiêu đến nhà xuất bản, tinh thần sáng khoái, vừa vào đến phòng làm việc thì nhận được điện thoại của Trần Tại, anh nói:

- Khiêu, em nghe đây chứ?

Khiêu nói:

- Em nghe đây.

Trần Tại nói:

- Cuộc sống của anh không thể không có em, anh sẽ lấy em.

- Xong chưa em? - Anh nằm trong bóng tối, không một mảnh vải che thân, khẽ nói.

Khiêu từ trong nhà vệ sinh đẩy cửa, ánh sáng lọt vào buồng ngủ. Theo luồng ánh sáng Khiêu đi đến bên giường.

- Anh chuẩn bị xong chưa? - Khiêu đến sát bên anh hỏi nhỏ, mạnh dạn và vui mừng nhìn tấm thân xa lạ.

Anh bật dậy, hai tay nâng Khiêu đang toàn thân run rẩy và đặt ngay ngắn lên giường rồi úp mặt lên mặt Khiêu trong ánh sáng mờ lung. Anh bắt đầu hôn Khiêu, hôn mái tóc, hôn vành tai, hôn mắt, hôn hai má nóng ấm. Anh hôn cằm Khiêu, hôn vùng ngực, hôn bầu vú xinh xắn không to đầy nhưng rắn chắc. Anh còn hôn vào đâu? Hôn đường cong tuyệt mỹ bên hông tiếp giáp vùng xương chậu, hôn đầu gối - đầu gối năm mười hai tuổi bị xây xước do nhảy dây - anh hôn đùi, hôn chân Khiêu, cắn nhẹ các đầu ngón chân, anh hôn lên mu bàn chân giá lạnh của Khiêu. Anh hôn liên tiếp làm Khiêu run lên, toàn thân run lên, quần quai, khi đầu anh trượt xuống giữa cặp đùi Khiêu, đưa lưỡi ép vào vùng mềm mại non nớt và ướt nước thì Khiêu không còn chịu được, phải rên rú thê thảm. Đúng là tiếng rên rú gào thét, không còn là tiếng rên rú của con người mà là tiếng rú gào hoan lạc thích thú của loài động vật cái. Nhất định lúc này khuôn mặt Khiêu cũng trở nên hung dữ, như mặt mọi người khi đạt đến đỉnh điểm sung sướng, rất đẹp, cái đẹp mà con người không muốn thừa nhận. Trong tiếng gào rú của Khiêu, anh cho vào trong Khiêu một cách dững mẫn.

Khiêu làm hoa lòng anh nở rộ, anh không ngờ tất cả lại hài hòa tuyệt vời đến thế. Anh càng yêu Khiêu càng vào sâu hơn, vừa xót xa cho Khiêu vừa mạnh mẽ với Khiêu, càng mê say, càng giày vò Khiêu hơn, càng yêu thương Khiêu càng làm Khiêu nát tan. Anh không có cách nào dừng lại được, không đủ khả năng dừng lại. Khiêu cũng không để anh dừng lại, hòa hợp với mọi tiết tấu của anh, không chút rối loạn, rất ăn ý, nhịp nhàng.

Anh làm hoa lòng Khiêu nở rộ, Khiêu không nghĩ được tất cả hài hòa đến thế. Khiêu vui mừng được anh cho vào sâu, những trận cuồng phong, giày vò của anh đối với Khiêu, làm Khiêu nát tan. Khi hai bàn tay to lớn của anh ôm lấy cặp mông tròn của Khiêu, ép sát vào mình thì Khiêu bất giác lại gào rú lên một lần nữa. Khiêu làm anh đăm đìa mồ hôi. Mồ hôi ướt cả đầu tóc, anh vẫn không ngưng nghỉ. Anh đưa tay lên vén những sợi tóc xõa xuống mặt Khiêu, khe khẽ kêu lên, trái tim nhỏ bé của anh, trái tim thân yêu của anh, cái... nhỏ bé của anh, anh làm em tan nát, làm em chết! Mồ hôi anh nhỏ vào mắt Khiêu, chảy vào mắt anh. Cả hai không thể dừng lại. Cả hai lăn từ trên giường xuống đất, tưởng chừng thế giới nhỏ lại, không đủ không gian

đề hai người vùng vẫy dọc ngang.

Đúng là vùng vẫy, anh nắm chặt Khiêu, chỉ huy Khiêu, hướng dẫn Khiêu, cuốn hút Khiêu, người Khiêu mềm nhũn như không xương nhưng hành động nhanh nhẹn dưới người anh.

Hai người cùng thưởng thức, cùng giày vò lẫn nhau, hai người vừa thưởng thức vừa giày vò nhau, hai người vừa thưởng thức vừa giày vò nhau...

Hai người sẽ không quên những phút cuối cùng, khi động tác gia tăng mãnh liệt, khi anh đột ngột như một con báo hung hãn khẽ nói với Khiêu: Khiêu ơi, Khiêu ơi, anh không nhịn được nữa rồi, thì Khiêu cảm thấy một luồng hơi ấm tràn vào lòng, thức tỉnh niềm hạnh phúc từ lâu chìm trong giấc ngủ. Khiêu hạnh phúc. Một thoáng mắt cảm giác. Khi tỉnh lại, bên tai Khiêu vẫn khe khẽ vang lên câu "anh không nhịn được nữa rồi." Suốt đời Khiêu sung sướng bởi tiếng nói se se, ngây thơ, cuồng vội, như người thân yêu của anh. Hai người yêu nhau, yêu nhau mãi mãi.

Toàn thân Khiêu thư giãn tỉnh lại, thấy có ánh đèn, anh bật đèn bàn, ngắm nhìn Khiêu dưới ánh đèn. Anh đưa một cánh tay ra để Khiêu gối đầu, Khiêu cuộn tròn trong lòng anh, đầu gối lên cánh tay to lớn của anh.

Anh nói:

- Cánh tay anh lớn thế này là để làm gối cho em, thật thích hợp, thích hợp vô cùng.

Hai tấm thân ấm mồ hôi lại sát gần với nhau.

- Em thân yêu, anh là người yêu của em.

- Em là người yêu bé bỏng của anh.

- Anh là anh thân yêu của em.

- Em là mẹ anh.

- Anh là người cha nhỏ bé của em.

- Em là con gái bé nhỏ của anh.

- Anh là bé ngoan của em.

- Em là nàng dâu của anh.

- Anh là chàng trai đầy khí phách của em.

- Anh muốn làm một lần nữa, làm em một lần nữa.

Hai người lại bắt đầu. Anh âu yếm Khiêu hơn, Khiêu đón nhận nhẹ nhàng đáng yêu hơn. Hai người như keo sơn, quên hết, hợp ý hợp tình.

Khiêu than vãn tại sao ngày này lại đến quá muộn. Khiêu than vãn và cuối cùng hai người đã có ngày hôm nay. Khiêu khóc vì những niềm vui được anh đưa lại, những giọt nước mắt vui mừng kèm theo lòng biết ơn. Anh cúi xuống hôn những giọt nước mắt Khiêu và nói:

- Em bé bỏng của anh, tại sao khóc?

Bởi câu nói ấy của anh, Khiêu ôm chặt ngang lưng anh như muốn cánh tay mình khắc sâu vào da thịt, như muốn hút chặt lấy người anh.

Một ngày cuối xuân anh đánh xe đưa Khiêu ra ngoại thành, ở đó, một vùng giáp núi, anh mua một mảnh đất nhỏ. Anh nói với Khiêu:

- Anh sẽ làm một ngôi nhà nhỏ, trong nhà sẽ có những thứ mà em thích.

Khiêu hỏi:

- Những thứ gì?

Anh nói:

- Một cái bếp.

Khiêu nói:

- Đúng em rất thích một cái bếp.

Anh nói:

- Nhưng bếp là cái em thích thứ hai.

Khiêu nói:

- Còn thứ nhất?

Anh nói:

- Thứ nhất là lên giường cùng anh.

Khiêu cúi đầu cười, anh kéo tay Khiêu đến mảnh đất nhỏ đã mua. Mảnh đất không còn trống rỗng, một cây hạnh đào đứng chơ vơ, những ngọn lá xanh tròn như mắt Phật, yên tĩnh và siêu nhiên, như trông coi, như gìn giữ. Hai người men theo con đường bên cây hòe và ruộng lúa để đi vào nơi có cây hạnh đào, những chùm hoa hòe trắng xóa trên đầu tỏa hương thanh cao dịu nhẹ và trong lành. Khiêu đòi anh ngắt cho một cành hoa hòe, anh ngắt mấy cành liền, cười nhìn Khiêu tham lam cho hoa vào miệng. Khiêu vừa nhai những cành hoa hòe vừa nói:

- Anh cười gì, anh cười em ăn tham chứ gì?

Anh nói:

- Em không tham ăn, mà anh cũng không cười em ăn tham. Anh chỉ thích nhìn em ăn ngon lành. Đã bao giờ em ăn lúa non chưa?

Vừa nói anh vừa cúi xuống ruộng lúa ngắt mấy bông để vào tay vò nhẹ, thổi sạch vỏ, nhón bỏ những hạt lúa non vào miệng Khiêu, những hạt còn lại cho vào miệng mình. Anh nhai rồi hỏi:

- Em thấy ngon không?

Khiêu nhai những hạt lúa non ngậm sữa dẻo quánh, một cảm giác ấm áp và trong lành nơi miệng, ngấm dần vào cơ thể. Không phải hương hoa hòe nhưng lại nồng nàn hơn hương hoa hòe, một sức mạnh tác động con người mạnh hơn hương hoa hòe. Đó là mùi sinh thực, mùi sinh thực, trần trụi căng phồng, bản năng cuộc sống tráng lệ lan truyền. Khiêu kéo anh vào lòng mình, khẽ nói:

- Em muốn ăn "lúa mạch," ngay bây giờ em muốn "lúa mạch."

Hai người làm tình dưới gốc hạnh đào yên tĩnh. Khiêu mở toang thân mình dưới mặt trời và trước anh, để ánh mặt trời và anh môn man cửa mình. Khiêu để anh tận mắt kinh ngạc, anh nhớ mãi sắc màu tươi trẻ của con người

Khiêu sáng rõ dưới ánh mặt trời.

Anh vừa đòi ly hôn với Vạn Mỹ Thìn vừa hẹn hò với Khiêu ngày một nhiều hơn. Không gì ngăn được hai người gặp nhau, không bỏ lỡ một thời cơ ngủ với nhau, như phải học bù, cùng đồng tâm hiệp lực bù lại khoảng trống của mười mấy năm ngăn cách, Khiêu vẫn thường nũng nịu, quấy quạ nói với anh:

- Anh nói với em một lần nữa đi, anh yêu em từ lúc nào?

Anh nói:

- Yêu em từ năm mười hai tuổi.

Khiêu nói:

- Anh yêu một đứa trẻ mười hai tuổi?

- Anh yêu em mười hai tuổi.

- Tại sao?

- Tại em xấu.

- Ừ ừ, em không xấu.

- Em xấu, năm mười hai tuổi em xấu như ma.

- Không, em không xấu như anh nói.

- Người ngoài nói mới khách quan, em xấu. Nhưng anh nhìn ra sự phát triển của em, một đứa bé mười hai tuổi nếu đẹp hoàn mỹ thì càng lớn càng xấu đi, sắc đẹp đã đến đỉnh cao rồi sẽ xuống dốc.

- Em hiểu ý anh rồi, anh yêu em vì anh thấy em sẽ trở thành người con gái đẹp.

- Em đừng nghĩ mình như thế, em không phải là người con gái đẹp.

- Khiêu có phần không vui, nói thế thì em thế nào, thế nào?

Trần Tại suy nghĩ giây lát, nói:

- Em là người con gái không cùng.

Nói xong, anh ôm Khiêu từ phía sau, hôn vào gáy nhẫn nại, nói tiếp:

- Em là người con gái bé nhỏ của anh, là người yêu của anh!

Trong lòng anh, Khiêu nũng nịu:

- Anh chỉ nói mò, năm em mười hai tuổi, làm sao anh có thể nhận ra em là người con gái không cùng? Anh phải nói với em vì sao anh yêu em.

Khiêu vừa nói vừa đẩy anh ra xa.

- Vì anh hư đốn cho nên nhìn ra em, được chưa nào.

- Anh phải nói thật cơ.

Trần Tại thở dài, nói:

- Bởi năm em mười hai tuổi trong con mắt em chứa chất nỗi đau kỳ lạ, nỗi đau mà con người không thể lý giải. Anh cũng không biết tại sao nỗi đau ấy xuất hiện trong mắt em. Nhưng anh nhìn ra. Nỗi đau trong mắt em làm anh xúc động không thôi, bởi nó thách thức anh, anh tưởng rằng mình sẽ làm em vui sướng, Khiêu, đó là giấc mơ lớn của đời anh, làm em vui sướng, chỉ có làm em vui sướng.

Khiêu nói:

- Em vui, chỉ có anh mới làm em vui. Năm mười hai tuổi em không vui, có một lá thư, em viết một lá thư gửi cho bố, bỏ vào thùng thư rồi nghĩ lại em thấy hối hận, em muốn cậy thùng thư ra để lấy thư về...

Khi hai người bắt đầu nói chuyện, Khiêu chỉ muốn hỏi anh đã yêu mình như thế nào, bởi quá vui nên quên đi tất cả. Đến lúc này Khiêu không còn tự chủ đã kể lại chuyện cũ, chuyện bác sĩ Đường và bé Thuyên ngày xưa, xa xưa lắm rồi. Tất cả những chuyện ấy Khiêu muốn nói với anh, nói cả những điều mà ngay với Phạm cũng không thể nói. Cuối cùng Khiêu nói về cái chết của bé Thuyên. Khiêu nói:

- Bé Thuyên rơi xuống cống nước bẩn, anh biết cống nước bẩn ấy, cống nước bẩn ở ngay trên con đường nhỏ phía trước nhà chúng ta ở.

Anh vuốt ve lưng Khiêu như vuốt ve chú mèo sợ hãi rồi nói:

- Anh biết cống nước bẩn ấy, mọi người trong khu chung cư đều biết bé Thuyên rơi xuống đấy. Nhưng việc đã qua, tất cả đã qua. Bây giờ chúng ta có cuộc sống mới.

- Tự bé Thuyên đi xuống đấy. - Khiêu nói.

- Ai cũng biết bé Thuyên đi xuống đấy.

- Anh Tại, anh ôm em đi, ôm em!

Trần Tại ôm chặt lấy Khiêu hôn tha thiết người con gái bé nhỏ có quá nhiều chuyện giày vò. Khiêu cũng hôn anh, hôn mắt, cắn tai anh như một người bị thần kinh, Khiêu cảm thấy bối rối bởi không nói hết được những đau khổ của mình, cảm thấy hổ thẹn bởi không nói với Trần Tại về những tội lỗi của mình. Khiêu phảng phất nghe thấy tiếng kêu không nao núng từ dưới sofa trong phòng khách, ở đó, chỉ ở đó lúc này, Khiêu bất chợt nghĩ đến đêm ở Austin và ngay ở San Antonio: hoa tươi, dòng sông, mắt xanh của Mark, lời cảm ơn bằng tiếng Tây Ban Nha! Không có quá khứ nào vui, không sự việc nào vui... nhưng Khiêu yêu Trần Tại. Khiêu bỏ chạy suốt chặng đường dài mới tìm thấy tấm lòng của Trần Tại, chỉ với tấm lòng yêu thương thân quen mới rửa sạch cát bụi lắng đọng trong lòng Khiêu từ lâu.

Tại sao Khiêu không nói? Chỉ một chút nữa, một chút nữa thôi Khiêu có thể được giải thoát triệt để.

Trần Tại muốn đem lại tất cả cho Khiêu, cho Khiêu "lúa mạch" của anh, như Khiêu càng ngày càng nóng lòng chờ đợi anh cho "lúa mạch."

Một tối mùa thu hai người lái xe từ Bắc Kinh về, vừa vào đến thành phố thì trời đổ mưa to. Hai người dừng xe bên đường, để xe tắm mưa. Hai người dựa sát vào nhau nhìn sấm chớp ngoài trời, nghe sấm rền ngoài xe. Đường phố không xe không người qua lại, dường như đất trời chỉ còn hai người. Hai người muốn làm tình với nhau, làm tình trong mưa bão sấm chớp. Bất chấp tất cả, anh đặt Khiêu nằm lên đệm xe, Khiêu đòi:

- Cho em "lúa mạch," cho em "lúa mạch" đi anh...

Trời đất đảo điên, Khiêu như mê sáng được anh lật lên trên, lật lên trên người anh. Khiêu cười lên anh, như cười lên con báo dũng mãnh, như cười lên con tuấn mã... Khiêu cười lên anh và bay cao, bay cao trong mưa bão.

Hai người run rẩy, Khiêu để xe ô-tô cùng run rẩy trong mưa bão. Khiêu chưa bao giờ biết mình kích động và mạnh mẽ đến thế, Khiêu cười lên anh như cười lên ngày tháng, nếm vui và nỗi đau trào dâng, Khiêu như không còn biết sợ, không còn sợ nữa.

NHỨC NHỎI

43

Mùa đông năm ấy, Đường Phi yếu lắm rồi. Một hôm Phi đến tìm Khiêu, vừa đến là vào ngay phòng khách, nằm dài lên sofa. Phi lấy thuốc ra và nói:

- Khiêu, đưa cho tớ mượn cái gạt tàn, tớ hút điều thuốc.

Giọng Phi khản đặc, sắc mặt tái nhợt, người rất yếu, Khiêu nhận ra triệu chứng chẳng lành. Lần đầu tiên Phi hút thuốc thoải mái ở nhà Khiêu, bởi Phi biết Khiêu không cho ai hút thuốc trong nhà. Phi nói giọng hơi ngang:

- Đẳng ấy nghe thấy không, đưa cho tớ mượn cái gạt tàn.

Khiêu nói:

- Phi biết đấy, tớ không có gạt tàn, vớ lại đẳng ấy thế rồi còn hút thuốc làm gì.

Phi cười nhạt nói:

- Tớ thì không khỏe, nhưng tớ có đẳng ấy khỏe mạnh. Tớ biết đẳng ấy bây giờ mọi chuyện đều tốt, từ trên xuống dưới, từ trong ra ngoài. Đẳng ấy cứ nhìn mình mà xem, ánh mắt, ánh mắt ướt nước, mi mắt cũng ướt, có người yêu, được chiều chuộng, người con gái được yêu chiều mới tươi tắn như đẳng ấy. Đẳng ấy cứ xem miệng mình thì biết, mọng hơn trước rất nhiều, được anh Tại hôn, mọng lên, căng lên... Tay nữa, cho tớ sờ lòng bàn tay đẳng ấy nào, lòng bàn tay nóng ấm, có người yêu lòng bàn tay bao giờ cũng ấm. Đến đây, đến đây cho tớ sờ lòng bàn tay. Sao không đến? Sợ ư? Sợ tớ không sạch, sợ bị lây bệnh ư? Trước kia sao đẳng ấy không sợ? Hồi ấy, đẳng ấy muốn vào làm ở nhà xuất bản, bảo tớ đi bán mình cho cái lão Phó thị trưởng khôn nạn thì sao đẳng ấy không sợ? Bây giờ thì đẳng ấy thành đạt rồi! Còn tớ, chỉ mê đắm trong lạc thú. Khiêu, đúng thế không? Hồi xưa tớ có được chút ít nhan sắc, bây giờ thì bệnh tật. Tớ không trách đẳng ấy, đúng là tớ bị nhiều bệnh. Tớ nói với đẳng ấy biết tớ thích bệnh gì nhất, tớ thích nhất, thích nhất bệnh đường tình dục. Đẳng ấy xem các báo lớn báo nhỏ, trên quảng cáo giới thiệu la liệt các thứ bệnh thì tớ đủ cả. Ban đầu cũng sợ, sau rồi không sợ nữa, thuốc và phòng mạch chữa các bệnh ấy cũng nhiều vô kể, các phòng mạch ở Trung Quốc đều chữa bệnh tình dục. Tớ không sợ bệnh tình dục nên cũng chẳng phải giấu giếm làm gì, cứ đẳng hoang đi chữa. Có hai lần tớ đang truyền dịch thì có người gọi máy nhắn tin, tớ trả lời điện thoại, nói trước mặt bác sĩ và bệnh nhân bị bệnh tình dục cũng đang truyền dịch: việc các người nhờ tôi không làm được vì hai hôm nay tôi phải chữa bệnh tình dục. Tớ biết bác sĩ và bệnh nhân đồng tai nghe đấy, cho dù ở chỗ bắt chập xấu hổ như thế, họ cũng kinh ngạc cho tớ, đưa mắt nhìn nhau. Ở những nơi như thế tớ vẫn tỏ ra khác người, tớ khác người vì tớ đâu sợ khi nói

về bệnh tình dục. Tớ còn mong rằng, bệnh đe dọa con người như vậy, thì cứ để tớ sống như bệnh, để tớ sống như bệnh... không, sống như bệnh có lẽ không thực, mà nên nói rằng tớ là bệnh, tớ là bệnh hoạn...

Phi không đủ sức để nói chuyện dài, trán đã lấm tẩm mồ hôi, ngồi thu lại, hai đầu gối gầy giờ xương chông bụng. Phi vẫn nói tiếp. Khiêu ngồi trên sofa nhìn Phi, thời niên thiếu bỗng hiện về. Khiêu nhớ lại ba người, Khiêu, Đường Phi và Do Do cùng thưởng thức những món ăn tự làm, bàn về ghen trong một truyện ngắn Liên Xô, thưởng thức màn biểu diễn Đêm Cairo của Phi, khi Do Do nói muốn được sống như trong phim ảnh, Đường Phi kiêu hãnh tuyên bố mình đã sống như phim ảnh rồi.

Mình đã sống như phim ảnh rồi.

Bây giờ thì Phi ôm yếu, phim ảnh còn là gì nữa đâu. Phi ôm, Phi là bệnh tật. Khiêu thấy chua xót khi Phi nói thế, nghi ngại nhìn Phi đang ngồi kia, không hiểu tại sao Phi lại nói thế, tại sao không thể nói khác được. Khiêu không muốn nghe những chuyện ấy, những chuyện làm tâm lý và sinh lý đều không thoải mái. Khiêu muốn lái Phi sang chuyện khác, nói:

- Tớ lấy nước cho Phi, đằng ấy nhắm mắt lại chờ tớ một tí.

Đường Phi bực mình:

- Đằng ấy muốn lãng tránh chứ gì, cứ tưởng tớ sẽ uống nước, sẽ dùng ly của đằng ấy phỏng? Tớ muốn hút thuốc, lấy cho tớ cái gạt tàn, sao vẫn không lấy, hay là bắt tớ phải nhịn đến chết?

Khiêu lấy từ trong bếp ra một cái đĩa làm gạt tàn thuốc, đặt trước mặt Phi và nói:

- Nào, tớ châm thuốc cho đằng ấy.

Khiêu lấy bật lửa của Đường Phi, lúng túng đánh lửa. Ngọn lửa chiếu sáng khuôn mặt Phi, khuôn mặt đầy dấu vết bệnh tật. Phi lấy thuốc, châm vào ngọn lửa nhỏ, rít mạnh rồi ngồi dựa ra phía sau, một chân duỗi thẳng, một chân chống lên sofa, tư thế ngang tàng và phóng đảng. Phi nuốt khói thuốc, nói:

- Tớ là bệnh tật! Tớ bị bệnh đường tình dục không buồn chữa chạy nữa, phải lây truyền cho bọn chúng rồi nói sau. Tớ có nhiệm vụ truyền bệnh, truyền cho những thằng đàn ông sĩ diện, để chúng truyền lại cho vợ. Những lúc rỗi rãi tớ thích nằm trong phòng tối kéo kín màn cửa để tưởng tượng đến vẻ thảm hại của bọn chúng khi bị lây bệnh. Tớ biết bệnh này không làm bọn chúng nản đâu, bọn chúng có con đường chữa trị kín đáo, thuốc nhập nội, giá rất đắt... Bọn chúng không thiếu tiền, sẽ có người cung phụng, biết đâu bọn chúng chữa trị rất thoải mái ở nhà, đằng ấy tin không nào? Tớ chỉ muốn tưởng tượng cảnh đau đớn khó chịu của bọn chúng, khó chịu, lúng túng nhưng lại tỏ ra đạo mạo, mẹ kiếp chúng lắm, tớ cũng đã từng đáng thương thế rồi. Chỉ có những lúc như thế tớ mới thấy mình không thấp hèn hơn bọn chúng, còn thản nhiên hơn bọn chúng nhiều. Đằng ấy thấy tớ thản nhiên hơn

bọn chúng không nào? Đừng ngây dại nhìn tớ như thế, ôi, nói đi nào.

Khiêu thờ dài, nói:

- Phi, đừng dầy vò tớ nữa, đảng ấy thế nào? Nhất định xảy ra chuyện gì rồi, chuyện hệ trọng lắm ư? Gần đây, đảng ấy sống với ai... với người đàn ông nào, cho tớ biết được không?

- Tớ ấy à, nhan sắc tàn phai, tàn phai, đảng ấy hiểu không? Gần đây tớ không sống với ai nữa, sống một mình ở Thâm Quyển, căn hộ của lão chủ trước khi đi mua cho. Nhưng đúng là tớ có chuyện rất hệ trọng, ngày càng ngờ một người. Đã có lần tớ nói với đảng ấy về ông Du Đại Thanh, ông Phó tỉnh trưởng chúng ta bây giờ, hai mươi năm trước là Giám đốc nhà máy cơ khí, tớ đã nói chuyện với đảng ấy biết, để được thuyên chuyển công tác tớ phải đưa thân xác và cái đồng hồ Bảo Thạch Hoa để như ông ấy, tớ đã ngồi lên lòng ông ấy và bị ông ấy tóm cổ đứng dậy rồi đuổi ra khỏi phòng làm việc, nhưng ông lại vi phạm quy chế điều tớ từ xưởng đúc lên làm nhân viên đánh máy chữ. Cả đời tớ chưa gặp một người đàn ông nào như ông ấy, ông làm tớ rất sợ nhưng rất muốn gần, mà tớ thì một lời cảm ơn cũng không dám nói với ông. Tớ cảm thấy ông không thích thổ lộ tình cảm riêng, ông không lạnh lùng, nhưng rất cứng rắn, không thể biết trong lòng ông ấy đang nghĩ gì. Khi tớ đi khỏi nhà máy cơ khí tớ dần dần quên ông, sau rồi cái nhà anh Thôi nhắc đến ông ấy. Năm ngoái, Thôi và Nhị Linh đến tìm tớ, Thôi đã có con gái lớn lắm rồi, nó thi đại học thiếu mất hai điểm, hai vợ chồng đến nhờ tớ tìm người quen. Tớ không nghĩ ra có ai quen ở lĩnh vực đó. Thôi bảo tớ đến nhờ lãnh đạo cấp cao. Tớ nói không quen ai là lãnh đạo cấp cao cả, Thôi nhắc đến ông Thanh, Phó tỉnh trưởng, ông Thanh trước kia ở nhà máy. Anh ta nói xong hai vợ chồng đưa mắt nhìn nhau, cái nhìn không lấy gì làm đàng hoàng, rõ ràng anh ta vẫn nghĩ như trước đây, cho rằng tớ với ông Thanh có chuyện gì đó, như anh ta nghi ngờ mỗi lần đánh tớ, nghi ngờ mỗi lần nằm lên người tớ. Với ánh mắt ấy và động tác ấy tớ không thêm chấp, điều thú vị là ông Thanh bây giờ là Phó tỉnh trưởng. Đảng ấy biết đấy, chưa bao giờ tớ quan tâm đến quốc gia đại sự, không bao giờ xem truyền hình, không bao giờ đọc báo, mãi đến lúc ấy mới biết ông Thanh là Phó tỉnh trưởng, thật buồn cười. Tớ bị xúc động một cách bất ngờ, rất vui mừng nhận giúp Thôi. Tớ gọi điện cho thư ký của ông Thanh theo số máy của Thôi đưa, giới thiệu tớ là công nhân cũ của ông hồi còn ở nhà máy cơ khí, một nữ công nhân bình thường, một nữ công nhân được ông Thanh giúp đỡ, vì việc của con cái phải phiền đến ông ít phút. Hai hôm sau tớ gặp ông ở văn phòng tỉnh. Chưa bao giờ tớ lại soạn sửa, chuẩn bị như thế, chưa bao giờ tớ phải chọn lựa áo quần, chưa bao giờ lại không bằng lòng với vẻ mặt mình như lần ấy đến gặp ông. Tớ biết mình đã già, mất hết tự tin. Mắt tớ thâm quầng, ngón tay trở và ngón tay giữa ám khói thuốc vàng khè. Trước khi trang điểm tớ phải đắp mặt để tươi lên, nhưng không có tác dụng gì, da dẻ xấu lắm rồi. Nhìn vào gương

thấy hai má chảy xệ. Tớ phải kích thích hai bên má cho da thịt hồng hào lên một chút, thật là điên khùng! Với trang phục diêm dúa, tớ đến văn phòng ông Phó tỉnh trưởng, bỗng cảm thấy hai chân mềm nhũn. Tớ phát hiện ra căn phòng quá rộng, căn phòng rộng làm cho con người nhỏ bé hẳn đi, thấy mình nhỏ bé rất nhiều. Tớ đến trước bàn làm việc của ông, ông ngồi yên ở phía sau, chỉ cho tớ cái ghế đặt trước bàn làm việc.

Ông nói:

- Cháu Phi, lâu lắm bác không có dịp nói chuyện với cháu, đồng chí thư ký nói cháu muốn nhờ việc gì cho cháu bé, cháu bé lớn chưa?

Tớ nói, thế này bác ạ, không phải con của cháu, mà là con chồng cũ của cháu. Tớ nói rất ngắn gọn chuyện của con nhà Thôi, bởi thấy ông vẫn như ngày nào, không thích dông dài lời thôi. Tớ đưa tất cả hồ sơ của con nhà Thôi cho ông, cảm thấy ông rất chú ý đến tay tớ. Lúc này tớ bỗng nảy ra ý nghĩ kỳ lạ, thói quen bao năm lại mạnh dạn hiện về, tớ đưa một tay, cánh tay có những ngón ám khói thuốc đến trước mặt ông, sát gần mũi ông. Tớ nói: bác cứ xem tay cháu đi, bác có thể sờ, có thể sờ vào tay cháu. Tớ vừa nói vừa chuẩn bị để ông đuôi ra khỏi phòng làm việc như hồi xưa, tớ sẽ chẳng hối hận gì. Không ngờ, ông nhìn rất kỹ tay tớ, ông còn cầm bàn tay tớ nữa. Bỗng tớ thoáng xúc động, bởi phát hiện ra ông nắm tay tớ không như trai gái nắm tay nhau, ông để tay tớ vào lòng bàn tay ông, như cầm một bàn tay ấm áp, lại như cầm một vật dễ vỡ. Ánh mắt ông không có vẻ gì là thèm khát, cũng không sàm sỡ, ngược lại ánh mắt xa xăm nhìn tay tớ nhưng lại không nhìn. Tớ không thể giải thích nổi cảm nhận lúc bấy giờ, trong lúc ông nhìn tay tớ thì tớ cũng chú ý quan sát tay ông, thật là điều kỳ lạ: tay tớ với tay ông ấy giống nhau quá! Chắc chắn lúc ấy mặt tớ biến sắc, từ trong tâm linh có điều gì đó thôi thúc tớ rất muốn ngả vào lòng ông mà khóc, không như trai gái khóc với nhau, mà như đứa trẻ khóc với người lớn, đằng ấy biết không! Tưởng như ông đọc được ý nghĩ của tớ, ông buông tay tớ ra, nói, bác không thể nghĩ rằng con gái lại hút thuốc nhiều thế này.

Tất cả trở lại bình tĩnh, ông lại giữ khoảng cách cần thiết, tớ không còn đủ dũng khí để đưa tay ghé sát mũi ông nữa. Ông nhanh chóng kết thúc buổi tiếp khách, nói, việc của cháu bé bác sẽ cố gắng, lát nữa bác còn có cuộc họp, cháu cứ về đi. Được ông giúp, con gái nhà Thôi vào học ở Học viện Công nghiệp. Từ đấy về sau tớ không còn gặp ông Thanh nữa, mỗi lần gọi điện đến thư ký đều bảo ông đi vắng. Tớ nghĩ ông Phó tỉnh trưởng biết hết mọi chuyện của tớ, biết hết những chuyện không hay, tớ còn gì nữa để làm mất thì giờ của ông, có thể ông là... có thể ông là bố tớ chăng? Khiêu, đằng ấy cũng sẽ không bao giờ hiểu nổi, một cảm giác không sao ngăn cản nổi khi ông cầm tay tớ, sao mà mạnh mẽ đến thế.

- Đó là chuyện hệ trọng đằng ấy định nói với tớ à? - Khiêu hỏi.

- Không! - Phi ho sặc sụa, vẻ rất giận, nói: - tớ rất giận, tớ ghét đằng ấy,

vẻ khỏe mạnh của đấng ấy làm tớ không thể chịu nổi.

Khiêu quỳ bên sofa Phi đang nằm, nắm lấy tay Phi, nói:

- Đấng ấy cũng sẽ khỏe lên, nhưng đừng hút thuốc, uống rượu vô độ như thế nữa.

Đường Phi rút khỏi tay Khiêu, nói:

- Đừng sờ vào tớ, tớ sẽ lây bệnh cho đấng ấy đấy, tớ không bị bệnh tình dục, bây giờ không phải là bệnh tình dục, bệnh tình dục chẳng là gì! Gan tớ có vấn đề, gan, gan, ung thư gan, vào giai đoạn cuối rồi! Ôi, hãy cho tôi sống như bệnh tật, cho tôi sống như bệnh tật. Tôi là bệnh tật. Tôi là bệnh tật...

Trước mắt Khiêu trở nên mơ hồ, trên sofa là bé Thuyên phóng to đang khoa chân múa tay. Khiêu quỳ, không dám cổ vũ, không dám ngăn cản.

- Khiêu biết tại sao tớ nói những chuyện này ra không? Tớ sắp chết, nhưng tớ sống vẫn chưa đủ.

Đường Phi nằm trên sofa lằm rằm nói với Khiêu.

Khiêu lấy tấm chăn len đắp cho Đường Phi, nói:

- Tớ gọi điện cho anh Tại đưa xe đến để chúng ta đi bệnh viện nhé!

Đường Phi xua tay, cười đau khổ, nói:

- Tớ vừa ở bệnh viện ra, đã có kết quả chẩn đoán, tớ không muốn về nữa. Hừm, bác sĩ giấu không muốn cho tớ biết, cứ đòi gọi người nhà đến, người nhà... Khiêu, đó là nỗi đau nhất của tớ, tớ đâu có người nhà, người nhà của tớ ở đâu? Lúc này tớ rất cần có người nhà, Khiêu nghĩ đúng không? Cho dù chỉ để thay tớ nghe thông báo về ung thư gan giai đoạn cuối.

Khiêu cắn chặt vành môi, tưởng như sắp bật khóc, nói:

- Phi, tớ tệ với đấng ấy quá, bao nhiêu lâu không gọi điện cho đấng ấy. Chúng ta đi bệnh viện thôi, đi ngay bây giờ.

Đường Phi nói:

- Đừng khóc, tớ hiểu và cũng ghen với đấng ấy, con gái đang yêu ai mà không ích kỷ, trừ anh Tại ra, tất cả đều thoái vị rồi phải không? Tớ sợ làm phiền đấng ấy, không gọi điện cho đấng ấy cũng vì thế. Thật ra, đã có lúc tớ nghĩ đến tự sát, nhảy lầu, đầu độc bằng gas, lấy lưỡi dao cắt mạch máu cổ tay... Tất cả đều không được, đau đớn quá, không thể hành động nổi. Chỉ có uống thuốc ngủ, không còn biết gì, yên tĩnh sang thế giới bên kia. Tớ đã đến hai hiệu thuốc, mua hai lọ thuốc ngủ, hai trăm viên đủ rồi. Về nhà tắm rửa thơm tho, trang điểm, thay vỏ gối, thay khăn trải giường, nhà cửa cũng quét tước sạch sẽ. Hồi đi làm tớ thường nghĩ đến cảnh tượng chết, nghĩ đến những người đàn ông đã sống với tớ, ai sẽ đau khổ khi hay tin tớ chết? Ai sẽ hối hận lúc đó không lấy tớ? Ai đã ân hận vì tàn nhẫn với tớ, đối xử với tớ như súc vật. Tóm lại cái chết của tớ sẽ chấn động tâm linh bọn chúng, cái chết của tớ làm cho một số trong bọn chúng phải ăn năn và đau xót. Tớ nằm trên giường đổ hai trăm viên thuốc ngủ ra một tờ giấy trắng, nói phải uống phải uống, thế rồi điên cuồng nghĩ đến các vẻ mặt của bọn đàn ông ấy, trước mắt như phim ảnh. Sau rồi tớ tỉnh ra rằng, một người cuồng nhiệt tưởng tượng ra các loại phản ứng của người khác sau khi mình chết sẽ là không thật, tớ càng nghĩ đến sự sám hối và đau đớn của người khác lại không muốn chết nữa, cuối cùng tớ đổ tất cả thuốc ngủ vào nhà vệ sinh. Tớ chết sẽ không lay động bất cứ tâm hồn một ai, tớ không chết, cần phải sống cho đến phút cuối cùng. Trong lòng chỉ có một nguyện vọng, muốn nhờ đấng ấy điều tra hộ... hoặc giúp tớ tìm hiểu về ông Thanh, tớ biết thời trẻ ông ở Bắc Kinh. Đấng ấy thấy ông ấy có thể là bố tớ không? Ôi, chỉ có hai bàn tay hết sức

giống nhau, còn lại không có bất cứ một bằng chứng nào. Mẹ tớ, cậu tớ không để lại bất cứ một điều gì.

Khiêu gật đầu trái với lòng mình, nói:

- Tớ sẽ tìm cách giúp, đừng ấy cứ yên tâm. Nhưng trong lòng Khiêu lại nghĩ thật vô lý, đó chỉ là nỗi nhớ người cha quá mãnh liệt. Nhưng vào lúc này Khiêu không muốn phá vỡ suy nghĩ của Đường Phi.

Không ngờ Đường Phi lại cười, tự nhạo mình, nói:

- Khiêu, câu nói của đừng ấy tớ cũng đủ biết. Đừng ấy cho rằng tớ sẽ nhờ đừng ấy đi điều tra hộ sao? Tớ có là cái gì mà muốn leo lên đến ông Phó tỉnh trưởng, đừng nói đến chuyện ông là bố tớ; nếu thật, liệu ông có nhận một người con như tớ không? Thôi, đưa tớ về nhà, gọi điện thoại cho anh Tại đem xe đến đưa tớ về.

Hôm sau, theo yêu cầu của Phi, Khiêu và Do Do đến nhà Phi làm cơm, Phi muốn Khiêu và Do Do đích thân vào bếp, thực đơn cũng do Phi chọn: miến nướng, thịt lợn rán, bì lợn đông, trứng hấp thịt và tráng miệng bằng món bánh tiêu tuyết cầu. Đó là những món nhiều năm trước cả ba người cùng ăn trong bữa ăn đầu tiên, bữa tiệc thịnh soạn chỉ mất năm hào ba xu của Do Do. Đến giờ Do Do vẫn còn nhớ cách làm các món ấy, Do Do và Khiêu bận nấu nướng ở bếp, Đường Phi lại thêm món đầu thỏ. Khiêu nhớ lại, nhiều năm về trước, Khiêu và Đường Phi đi xem phim, Đường Phi mời Khiêu ăn món ăn ngon: đầu thỏ ba xu, thịt mà rẻ hơn một cây kem, vừa giòn vừa thơm. Khiêu bảo Trần Tại đánh xe đi mua, đáng tiếc ngày nay Phúc An không còn món ăn đó nữa. Kể cả "Nhà hàng Do Do" cũng không biết làm món ăn ấy.

Cả ba cùng ngồi ăn, theo thông lệ cùng uống chút rượu, uống rượu vang. Đường Phi đau đến toát mồ hôi cũng gắng dậy, cô lê ra ngồi, vẻ mặt bất hạnh. Đường Phi đưa tay ánh mắt, cố nhìn cuộc sống với dáng vẻ nhanh nhẹn, đẹp và trẻ trung. Không thể tin rằng người đẹp Đường Phi đã về, lấy giấy đỏ tô son cho Khiêu và Do Do để vẽ mặt hai bạn thêm tươi, Phi cũng sẽ khoác cái áo mưa để trình diễn Đêm Cairo. Đường Phi nâng chén rượu uống cạn, Đường Phi mơ màng, Đường Phi sống say và chết mộng, Đường Phi người đẹp không nao lòng.

Cả ba không ai thấy ngon nhưng đều gật gù khen, tỏ ra đã tìm lại được ngày xưa, với các món bì lợn đông, thịt rán đã tìm lại được niềm vui trong trắng không còn tái hiện. Chỉ có nước mắt là không nghe lời, không chịu hòa hợp với điều khoa trương của các cô gái, nước mắt rơi xuống chén rượu, rượu mặn, cả ba cùng cười.

Tất cả cùng cười.

Nửa tháng sau Đường Phi chết trong bệnh viện, chỉ có Khiêu và Do Do túc trực bên giường. Không một ai đến thăm Phi, mặc dù Phi cứ ngong ngóng nhìn ra cửa. Những người đàn ông kia đâu rồi? Những người đàn ông

đã được tận hưởng Phi, coi Phi như đồ chơi và cũng bị Phi coi như đồ chơi đâu cả rồi? Sau đó Phi không nhìn ra cửa nữa, đôi mắt không còn sức để nhìn, Phi hôn mê từng lúc.

Một buổi chiều nắng đẹp Phi tỉnh lại, trông thấy Khiêu đang canh bên giường. Phi nâng cánh tay, nói:

- Đến đây, đến đây!

Khiêu nói:

- Phi, tớ đang ở bên Phi đây!

Đường Phi vẫn nói:

- Đến đây, đến đây với tớ! - Phi chỉ lên miệng mình và nói, - có thể Khiêu không tin, tớ qua tay rất nhiều thằng đàn ông, nhưng không một ai được đụng đến làn môi tớ, không một ai được đụng đến miệng tớ, tớ không cho chúng đụng đến. Có một lần, một gã buôn ô-tô quê mùa ở huyện mời tớ ăn cơm, trong bữa ăn lão ta bất ngờ tóm lấy cổ tớ đòi hôn. Tớ quay mặt đi và nói, ông làm cái trò gì thế. Hắn ta nói, em bảo gì? Tớ nói, ông không cần phải vất vả thế, tôi với ông có thể làm ngay bây giờ. Tay buôn ô-tô quê mùa mặt mày hớn hờ nói, không ngờ được nghe cô em nói mà khoái quá! Tôi đã gặp hai loại con gái, những cô gái hạ cấp chỉ cần chốc lát là đụng được phần dưới của cô ta; cấp cao hơn thì chỉ được đụng đến phần trên trước. Tôi xếp em vào loại cao cấp, em xem, em xem... Khiêu, đến đây, đằng ấy đến đây, nghe tớ nói: miệng tớ sạch sẽ, đó là phần duy nhất còn lại. Cho tớ hôn đằng ấy đi, cho tớ hôn nào!

Đường Phi cố gắng chống người lên ôm lấy Khiêu, hôn lên má bên trái Khiêu bằng cặp môi tái nhợt và giá lạnh

Má bên trái Khiêu nóng dần lên, Khiêu cảm thấy bên má trái được in lên một vành môi, một vành môi. Mấy hôm sau khi đi đưa tang Đường Phi, Khiêu vẫn cảm thấy dấu ấn vành môi, vẫn còn dấu ấn vành môi. Một người đàn ông xa lạ tóc đã bạc đứng ở cửa nhà tang lễ nhìn vào khuôn mặt Khiêu làm Khiêu mất tự nhiên. Khiêu nghĩ có thể ông đã trông thấy vành môi trên má Khiêu, đó là cái có hình hài, có dáng dấp, có cuộc sống, không mất đi cùng với Đường Phi, vẫn lưu lại, là vật thể sống Đường Phi gieo trồng trên má Khiêu, vật thể sống ấy cứ lớn dần bên má Khiêu. Người đàn ông tóc trắng nhìn má Khiêu, nói:

- Chị vừa đưa tiễn cô Phi?

Khiêu hỏi:

- Thưa, bác là ai ạ?

Người đàn ông nói:

- Tôi là, tôi là đồng sự của cô Phi hồi ở nhà máy cơ khí.

Khiêu chú ý đến trang phục của ông, áo bông vải xanh, cổ lông, vẻ rất xưa, nhưng rất sạch sẽ.

Khiêu hỏi:

- Bác là bác Thích ạ?

Người kia trả lời:

- Tôi là Thích, nhưng sao chị biết tên tôi?

Khiêu nói:

- Trước đây... Đường Phi đã có lần nói chuyện.

Ông Thích nói:

- Chị là người nhà của cô Phi?

Khiêu nói:

- Không, tôi chỉ là bạn.

Ông Thích hỏi:

- Nhiều năm rồi không gặp lại cô ấy, người nhà cô ấy đâu cả?

Khiêu nhìn xa xăm, nói:

- Phi không còn ai là thân thích nữa!

Ông Thích:

- Ồ...

Ông quay ra đẩy cái xe đạp, cái xe đã cũ, xe đạp Phượng Hoàng bằng thép măng-gan đã gỉ, vật tượng trưng cho một gia đình người Trung Quốc giàu có thời đó. Khiêu nhìn con "Phượng Hoàng" già cổ lỗ và thoải mái, lòng trào lên tình cảm khó nói. Khiêu như gặp lại một người quen ly tán nhiều năm, như thấy lại câu chuyện của Đường Phi thời xưa ấy. Câu chuyện về cái xe đạp Phượng Hoàng mà Phi đã kể bỗng trở nên chân thực và đích thực làm sao, Khiêu nhớ lại sân trường, Thích dắt xe đạp vào, khóa trước phòng học, nhân lúc vắng người Đường Phi tháo lấy "giun" xe... Nhìn biểu tượng Phượng Hoàng trên con "Phượng Hoàng" già, Khiêu có cảm tình với con Phượng Hoàng biểu tượng dáng mềm mại, đẹp, đuôi vươn cao với các màu đỏ, vàng, xanh.

Ông Thích cưỡi xe đạp rời khỏi nhà tang lễ, bóng dáng ông hiền lành ngồi trên xe khuất dần. Khiêu cho rằng người công nhân già này, người công nhân tóc bạc, có thể là người đàn ông duy nhất chân thành yêu Đường Phi. Khiêu tin rằng, ông đã trông thấy dấu ấn vành môi Phi trên má mình, có thể ông còn mơ tưởng miệng Phi cũng đang nói chuyện trên má bên trái Khiêu. Có thể đó chỉ là cảm giác không đúng, do Khiêu quá nhạy cảm chăng.

Sofa vẫn đặt ở chỗ cũ, mặt vải xanh xám, mềm mại và sạch sẽ.

Khiêu kéo tay anh đến bên chiếc sofa dài kia, vừa lắng tai nghe ngóng. Lúc này tay anh trong tay Khiêu không phải là điều quan trọng, quan trọng là lắng nghe, lúc này quan trọng hơn là tai nghe của Khiêu. Căn phòng không bật đèn, tối, một lúc sau hai người mới quen với bóng tối, thật ra bóng tối cũng không dày đặc, ánh đèn nhà bên hắt qua ô cửa sổ không kéo ri-đô. Bốn bề yên tĩnh, Khiêu không nghe thấy gì, Khiêu không nghe thấy tiếng Đường Phi, cũng không nghe thấy tiếng bé Thuyên, sofa cũng không có tiếng gì, không có tiếng gọi nhức nhối. Tất cả khiến Khiêu có cảm giác trống trải lo âu và cũng là sự thanh thản không dám thừa nhận. Khi Khiêu nhớ Đường Phi cũng là lúc Khiêu yên tâm Phi đã đi xa, từ đó tưởng chừng bé Thuyên cũng mất hẳn trên chiếc sofa này. Chiếc sofa dài không một tiếng động, không một tiếng kêu.

Bồng nước mắt đầm đìa khuôn mặt Khiêu, như khoan khoái sau khi giải lao, như sau một trăm năm không ngủ được đưa đến nơi u tối có thể an giấc. Nước mắt là nước mắt ấy, không nhanh không chậm xóa đi tất cả mọi cách trở trong tâm hồn, không nhanh không chậm trào lên mắt. Trần Tại phát hiện Khiêu đang khóc, anh hôn Khiêu trong ánh sáng mờ ảo lọt vào từ khuôn cửa sổ.

Anh nghĩ, có thể Khiêu quá đau thương. Hầu hết những người vừa từ nhà tang lễ về đầu óc đều bồng bênh nổi đau thương. Anh hôn để an ủi Khiêu, muốn bật đèn phòng khách. Nhưng Khiêu không cho, không cho anh bật đèn, cũng không cho anh hôn. Lúc này Khiêu đang buồn, bởi khi anh hôn lên má bên trái Khiêu cảm thấy má bên trái sẽ có vật thừa, vật thừa đó là làn môi Đường Phi. Điều này làm thay đổi tính chất cái hôn của anh, như không phải anh hôn, tựa như anh đang hôn lên môi Đường Phi. Bởi thế, Khiêu trở thành người giữa Trần Tại và Đường Phi, tuy Khiêu là người thân thiết của một trai một gái này, nhưng trong ánh mắt hai người không có Khiêu mà hai người chỉ bạn giao lưu. Khiêu với hai người tựa như cái giường và đôi nam nữ ngủ với nhau, họ không rời khỏi giường nhưng lại không để mắt đến giường. Cảm giác này khiến Khiêu bức bối, lẩn tránh Trần Tại đòi hôn làm anh bối rối. Anh ôm ngang người Khiêu, đưa đến nằm ở giường, anh thấy Khiêu cần được nghỉ ngơi.

Khiêu nằm ở giường nhưng vẫn giữ chặt tay Tại. Trần Tại như được tín hiệu bắt đầu cởi quần áo Khiêu. Anh tưởng như đã cởi hết quần áo của Khiêu, tay chân thuận theo ý anh, tưởng như Khiêu bằng lòng làm như thế. Khiêu chỉ còn trên người một mảnh quần lót nhỏ hẹp, trắng sạch, phía trước ren hoa, chung quanh viền đăng-ten. Mảnh quần lót nhỏ bé kích thích anh,

kích thích hơn cả khi Khiêu khỏa thân. Tay anh sờ vào đũng quần lót, ở đó một vùng nhỏ ướt nước làm anh rung mình. Anh vạch quần lót của Khiêu, Khiêu giãy giụa không cho, Khiêu hướng dẫn anh cho vào từ một bên quần lót, anh vừa không thoải mái vừa cảm nhận một cảm giác mới lạ. Anh không hiểu tại sao Khiêu lại thích làm như thế, tưởng như cố tình không để anh thuận tiện, để chính mình không thuận tiện. Quá thông thoáng cũng có nghĩa là không thông thoáng, cũng như được tự do quá mức có nghĩa là không tự do. Nhưng anh nhanh chóng chán với cảm giác mới đó bởi đau đớn khó chịu. Anh kéo vôi cái của vợ nhỏ bé kia ra và cho vào một cách thoải mái. Khiêu dần dần thoát khỏi nỗi bức dọc của má bên trái, còn anh thì cố làm Khiêu có cảm hứng, Khiêu phối hợp với các tiết tấu của anh, mong cho khoái cảm cùng đến với thân thể Khiêu và thân thể anh. Khiêu muốn anh làm tình với chính mình chứ không phải ai khác, Khiêu muốn tất cả những gì khác lạ đều thật sự qua đi.

Mỗi lúc Khiêu càng thấy nhạt nhẽo và tâm thần không còn nghe theo thể xác, Khiêu rất khó hiểu, má bên trái lại nóng lên đau đớn làm phân tán sự chú ý của Khiêu. Khiêu biết khi làm tình không được phân tán tinh thần, trên da thịt nổi nốt ngứa bằng hạt gạo có lúc cũng ảnh hưởng đến hưng phấn. Bây giờ má bên trái Khiêu đau đớn, nhưng Khiêu không trông thấy gì, động tác vẫn tiếp tục. Khiêu quên không buông tay Tại, Khiêu quên mình đang mong muốn lợi dụng động tác của Tại để loại bỏ nỗi xao xuyến của mình. Lúc này tư duy Khiêu trở nên mâu thuẫn, không hiểu tại sao mình cứ phải làm tình với Trần Tại vào lúc này. Nghĩ thế Khiêu không còn tiếp tục được nữa, Khiêu sỗ sàng nói:

- Thôi anh!

Rồi Khiêu đẩy anh xuống và lấy áo tắm vào nhà vệ sinh.

Khiêu tắm sơ qua, đứng trước gương ngắm nghía khuôn mặt mình. Khiêu thấy rõ dấu vết vành môi trên má trái, vành môi đỏ rõ nét, để tất cả những người quen biết Phi đều nhận ra vành môi Phi. Khiêu lấy khăn mặt, rồi dùng xà phòng thơm sát trùng đem từ nước ngoài về để rửa mặt, nhưng Khiêu vẫn không rửa sạch dấu vết cặp môi trên mặt. Khiêu nhìn khuôn mặt mình trong gương, không làm sao thoát khỏi nỗi vương bận ấy, Khiêu phải nói chuyện, Trần Tại suy nghĩ gì mặc lòng.

Khiêu mặc áo tắm đi ra, như vừa từ ngoài vào, Khiêu đi từ cửa, lần lượt chính xác bật hết đèn, đèn tường, đèn trên trần, đèn trước gương, đèn cây, đèn bàn lớn, đèn bàn nhỏ... căn nhà Khiêu rực sáng ánh đèn. Khiêu để Trần Tại ngồi trên sofa, mình ngồi đối diện, nói:

- Em nói với anh chuyện này.

Trần Tại nhìn Khiêu đang bối rối ngồi trước mặt, nói:

- Có cần thiết nói ngay trong buổi tối nay không?

Khiêu nói:

- Cần thiết.

Trần Tại nói:

- Có lẽ em nên đi ngủ, anh biết em mệt rồi.

Khiêu nói:

- Em không ngủ, em cũng không mệt, anh đừng lãng sang chuyện khác.

Trần Tại nói:

- Nhưng tinh thần em đang không ổn định.

Khiêu cười nhẹ nhàng, nói:

- Tinh thần em rất ổn định, chưa bao giờ em ổn định như lúc này. Anh còn nhớ cái chết của bé Thuyên không, trong sân chung cư chúng ta, ở cống nước bản trên con đường nhỏ trước nhà.

- Hôm ấy bé Thuyên đang chơi đào đất ở gốc cây, mấy bác đóng Tuyên tập Mao Trạch Đông gọi bé, bé chạy đến chỗ các bác ấy ngồi, bé đi, thế rồi ngã xuống cống, bé Thuyên mới hai tuổi. Em đã nói rồi mà, ai cũng biết chuyện.

- Không, chưa ai biết và cả anh cũng chưa biết. Khi bé Thuyên chạy đến chỗ các bác ngồi đóng sách thì em đứng sau bé, cách chừng mười mét, mười lăm mét gì đó. Em trông thấy cống nước bản, trông thấy cống hôm đó không đầy nắp, em và Phàm đều thấy. Chúng em còn thấy các bác ấy vẫy tay, các bác vẫy tay làm những bước chân chập chững của bé Thuyên càng vội hơn. Em không ngăn bé lại, không chạy theo giữ nó, em biết mình có đủ thời gian để giữ nó lại, nhưng em không chạy theo. Em và Phàm đứng yên, trông thấy bé Thuyên rơi xuống cống, hai tay dang như bay lên. Anh Tại, đó là em, là hình ảnh chân thực của em. Em không chạy theo cứu bé Thuyên còn kéo tay Phàm, không bao giờ em quên được em đã kéo tay thế nào và sức mạnh của bàn tay em lúc đó. Em đã từng giải thích vì sợ quá, người quá sợ có thể không có hành động gì, nhưng chỉ lòng em biết em không hoảng sợ, lúc ấy em tỉnh táo như bây giờ. Em không thích bé Thuyên, Phàm cũng không thích bé Thuyên, em không biết lý do nào để Phàm không thích, còn điều em không thích thì suốt đời em sẽ không nói với ai. Em là hung thủ, là kẻ tội phạm công khai chạy trốn trừng phạt. Em không định nói sự thật tội ác này với ai, nhưng sau khi yêu anh em lại rất muốn nói với anh, không phải để bày tỏ sự thẳng thắn, nhưng thời gian càng lâu thì hình ảnh bé Thuyên ngã xuống cống càng rõ nét. Trái tim em không lớn, không đủ sức mạnh để yên ổn giấu mãi chuyện cũ, chuyện cũ cứ sôi sục trong em, em mong có ai đó giúp em, chia sẻ với em một nửa, người đó là anh. Em tin anh hơn ngàn lần tin ở chính em, nhưng em lại sợ mất anh. Anh Tại, bây giờ thì em đã nói ra rồi, em đang được thanh thản vô cùng, cho dù anh đối xử với em thế nào đi nữa, anh hiểu chứ!

Trần Tại nói:

- Khiêu, anh cũng muốn nói với em một việc, tất cả những điều đó

Phàm đã nói với anh từ lâu. Anh nghe Phàm nói, không giận cô ấy, cũng không giận em, chỉ có cảm giác thương hại cho cô ấy, thậm chí anh cũng rất xấu hổ không dám nói với em về sự thương hại ấy. Phàm không phải là hung thủ, cô ấy đáng thương hơn em.

Khiêu nói:

- Sao anh lại nói thế?

Trần Tại nói:

- Bởi cô ấy muốn vạch tội người khác để chứng thực mình, cho nên nhất định em cũng không giận gì cô ấy.

Khiêu nói:

- Đúng thế, em không giận Phàm.

Anh hỏi:

- Thế thì vì đâu em lại căm giận bé Thuyên?

Khiêu thấy rất khó hé răng, khó hơn cả việc nhận mình là hung thủ. Nhưng Khiêu đã quyết định nói ra bằng hết:

- Bởi bé Thuyên là con riêng của mẹ em và cậu Đường Phi.

Trần Tại nói:

- Thế thì Đường Phi cũng là nguyên nhân của sự việc?

Khiêu không hiểu ý Trần Tại, nói:

- Không, Đường Phi chỉ nói với em về điều nghi ngờ của Phi.

Trần Tại nói:

- Anh còn nhớ lâu lắm rồi, cũng vào năm đó, buổi tối trước hôm bé Thuyên gặp nạn, mẹ anh lên cơn đau tim, anh đưa mẹ vào bệnh viện rồi trở về lấy chậu rửa mặt và bình đựng nước nóng. Khi anh đi xe đạp vào công thì thấy có người đi xe đạp phía trước, trông như Đường Phi. Lúc bấy giờ đã muộn lắm, gần mười hai giờ, anh nghĩ khuya khoắt thế này Đường Phi còn đến làm gì, chỉ có thể đến tìm em. Anh lại nghĩ, đến tìm em vào lúc này làm gì, hay là nhà em có chuyện gì chẳng. Chính vì để ý đến em nên anh không kiềm chế nổi tò mò, anh lặng lẽ theo sau Phi, quả nhiên Phi đến dãy nhà em ở. Không muốn để Phi trông thấy, anh liền đẩy xe vào phía sau hàng cây sồi xanh. Phi không khóa xe để lên gác, đứng do dự một lúc rồi đẩy xe ra phía con đường nhỏ và đứng lại. Dáng vẻ của Đường Phi càng làm anh thêm tò mò, anh dựng xe bên gốc cây, nhẹ nhàng đến gần Phi. Anh thấy rất rõ, Phi đứng tần ngần trước miệng cống nước bẩn. Đứng tần ngần một lúc, nhìn chung quanh, rồi lấy từ xe đạp ra một cây móc sắt giống như que cời lò hời nhỏ chúng ta vẫn dùng mở cửa lò, Phi móc vào nắp cống. Đường Phi ra sức kéo, cuối cùng mở được nắp cống rồi đặt sang một bên, miệng cống đen ngòm cũng hiện ra. Anh nghĩ, hay là Phi định nhảy xuống đây tự tử? Lại nghĩ, cái cống ấy rất nông, người lớn không thể chết được. Hay là Phi tìm gì dưới đó, Phi đánh rơi gì xuống? Không để anh nghĩ tiếp, Phi lên xe đạp, như phải về lấy thêm dụng cụ gì nữa hoặc gọi thêm người. Khi Phi đã đi xa, anh

đến bên miệng cống, cống có mùi hôi, nắp cống để sang một bên, cái móc sắt cũng không thấy đâu. Anh không hiểu việc gì, mà thời gian cũng không cho anh nghĩ tiếp, bởi mẹ anh đang nằm viện. Anh canh cho mẹ một đêm, trưa hôm sau về thì nghe tin bé Thuyên rơi xuống cống. Ngay lúc đó anh nghĩ đến Đường Phi, Phi đã mở nắp cống để tìm gì nhỉ, mở nắp cống là mục đích của Phi. Lúc ấy anh cũng không biết tên Đường Phi, chỉ biết đó là bạn thân của em... Em thấy đấy, hồi đó vì thích em mà anh biết tất cả bạn bè của em. Rất nhiều, rất nhiều năm về sau, khi anh đã trưởng thành, em giới thiệu Đường Phi với anh, anh vẫn tin tới hôm ấy Phi là người mở nắp cống. Với anh điều ấy mãi mãi bí ẩn, anh không rõ tại sao bạn thân của em lại mở nắp cống để em của em rơi xuống và cho đến lúc này anh mới biết. Trong anh cũng có điều khó nói với em: anh là người duy nhất trông thấy người mở nắp cống, nhưng anh không đây nó lại...

Khiêu như đã hiểu hết ngọn ngành. Khiêu tin ở ký ức Trần Tại. Tuy Đường Phi đã chết, không biết lấy gì để chứng thực. Có thể vì không còn gì để chứng thực thì tất cả mới hiện lên rõ ràng. Vào giờ phút cuối cùng Đường Phi rất muốn nói cho Khiêu biết, nhưng bệnh ung thư đã cướp đi dũng khí của Phi, Phi chỉ còn để lại trên má Khiêu vành môi muốn nói rõ tất cả.

- Rất vui mừng em đã nói tất cả với anh.
- Anh cũng vui mừng đã nói tất cả với em.
- Bởi điều anh muốn nói không phải là việc chỉ riêng một em.
- Việc của ba người.
- Nhưng anh là người vô tội.
- Không đúng, có nỗi ân hận trong lòng thì không thể vô tội.
- Dũng khí của em đến muộn quá.

- Nhưng em dũng cảm hơn anh, giữa anh và em tưởng chừng như có sự so sánh không thể biết về nhau. Nếu em không nói ra thì anh cũng không đủ dũng cảm để nói chuyện tới hôm ấy.

Khiêu đến bên Trần Tại rồi quỳ xuống, úp mặt lên đầu gối anh và nói:

- Anh Tại, em yêu anh!

Anh ôm Khiêu đặt lên đầu gối mình và nói:

- Khiêu, anh yêu em!
- Em yêu anh không gì có thể ngăn cản em yêu anh.
- Anh yêu em không gì có thể ngăn cản anh yêu em.

Hai người ôm nhau và ngủ thiếp đi.

Sáng sớm, khi Khiêu vào nhà vệ sinh tắm, nhìn khuôn mặt mình trong gương bất ngờ không còn thấy dấu ấn vành môi trên má, má Khiêu bóng bẩy và sạch sẽ.

Đêm qua đắm chìm trong giấc mơ, nhưng lại rất thật như không phải mơ.

Đề làm quen với ông Phó tỉnh trưởng Du Đại Thanh đối với Khiêu không khó. Nhưng Khiêu không muốn làm quen một cách thông thường, như phần lớn những người đến nhờ cậy ông việc gì đó, phải tìm người quen, quá nửa bị thư ký ngăn lại. Thậm chí đến thư ký chính cũng khó gặp bởi những người thường trực sẽ không cho. Khiêu không có gì cầu xin ông Phó tỉnh trưởng nên không đi theo con đường ấy. Khiêu muốn gặp ông Thanh để nói chuyện, nói chuyện Đường Phi, đó là những lời trăng trối của Phi, mà Khiêu cũng đồng ý giúp Phi, tuy Khiêu thấy có phần vô lý.

Cho nên Khiêu không muốn gặp theo cách thông thường.

Khiêu tìm một dịp tự nhiên, và dịp đó đã đến. Nhà xuất bản được thông báo, ông Du Đại Thanh, Phó tỉnh trưởng sẽ dẫn một đoàn đại biểu hữu nghị của thành phố Seoul thăm nhà xuất bản Nhi Đồng. Cùng với việc sắp xếp công tác đón tiếp Khiêu còn soạn sửa văn phòng của mình, đem một tấm ảnh chụp với Đường Phi mấy năm trước đến, ảnh do Trần Tại chụp: Đường Phi mặc áo len thụng đen, mái tóc buông xõa, vẻ mặt là loi nhưng đẹp, Khiêu đứng với Đường Phi, trông rất nghiêm chỉnh. Khiêu lồng tấm ảnh vào khung kính, cố tình để vào nơi dễ trông thấy. Khiêu nghĩ cách để ông Thanh đưa khách vào văn phòng của mình.

Khách đến, chỉ sau ít phút giới thiệu và nhà xuất bản tặng sách, Khiêu đề nghị mọi người tham quan nơi làm việc của biên tập viên. Gần với phòng họp là phòng khách nhỏ của Giám đốc, tiếp theo là phòng làm việc của Phó giám đốc.

Ông Thanh được đưa vào phòng làm việc của Phó giám đốc và tấm ảnh lồng khung kính để trên bàn đập vào mắt ông. Khiêu nhận ra ông Thanh chú ý đến tấm ảnh và ngay giây phút đó Khiêu bắt chuyện với ông.

Khiêu nói:

- Bác Thanh có nhận ra người trong ảnh là ai không?

Ông Thanh ngập ngừng giây lát, giây lát, một giây lát mà người bình thường rất khó nhận biết, ông nói:

- Phải, phải, tôi nhận ra rồi, hình như cô này là công nhân hồi tôi còn ở nhà máy tên là...

Ông cố nhớ lại tên người trong ảnh. Khiêu đỡ lời:

- Đường Phi.

Ông Thanh nói:

- Đúng, Đường Phi.

Ông không nhìn ảnh nữa mà quay ra khen thiết bị văn phòng khá hiện đại rồi đi ra. Khiêu theo ông ra hành lang và không bỏ lỡ thời cơ, nói:

- Bác Thanh, Đường Phi là bạn của cháu, cháu có việc về Phi muốn nói

với bác.

Ông Thanh tỏ ra cảnh giác:

- Nói với tôi?

Khiêu nói:

- Vâng, vì bác là lãnh đạo của Phi.

Ông Thanh lại ngập ngừng, rất ngần, ông nói:

- Được thôi!

Ông hẹn gặp Khiêu.

Ông Thanh ngồi phía sau bàn làm việc rất lớn, từ xa nhìn Khiêu. Khiêu ngồi trên ghế đệm dành cho khách, nhìn ông từ xa. Năm ấy ông gần sáu mươi, tóc đã bạc, lưng vẫn thẳng. Khiêu thích những người đàn ông và đàn bà không nhuộm tóc, cảm thấy những người không nhuộm tóc trẻ hơn những người đội tóc giả đen nhánh. Vừa rồi, trên đường đến văn phòng ủy ban tỉnh, bỗng Khiêu lại muốn bỏ chạy như hôm ở sân bay Austin gặp Mark, như trước rất nhiều sự việc đã quyết định và đang bắt đầu thực thi. Chợt Khiêu nghi ngờ về ý nghĩa của lần gặp này, lẽ nào Khiêu lại bắt ép ông Thanh nhận là bố Đường Phi? Nếu thế thì thật buồn cười, làm sao Khiêu có thể coi những lời nói của Đường Phi trong cơn mê sáng là thật được? Cho đến lúc đứng vào thang máy dẫn lên văn phòng ông Thanh, Khiêu vẫn còn muốn bỏ chạy. Khiêu chú ý đến cúc áo thứ hai của một nhân viên văn phòng cùng vào thang máy, nghĩ bụng nếu anh nhân viên này ra trước thì Khiêu cũng sẽ ra theo mà không gặp ông Thanh nữa; nếu người này ra sau thì Khiêu đành phải gặp ông Thanh vậy. Kết quả người này ấn nút tầng bảy, còn Khiêu tầng ba.

Ông Thanh và Khiêu có một thoáng tĩnh lặng, lúc này Khiêu mới nhận thấy cái túi giấy để ở chân và nhớ ra cuốn sách sẽ biếu ông. Khiêu lấy cuốn Anh ngữ cho trẻ em in trên giấy thơm đóng bìa cứng, nói:

- Đây là cuốn sách Anh ngữ mà Nhà xuất bản hợp tác với Canada, có thể cháu trai hoặc cháu gái của bác rất thích... Bác có cháu trai hay cháu gái ạ?

Không khí trở nên dịu hẳn xuống, "cháu trai," "cháu gái," những từ ấy có khả năng làm dịu bầu không khí căng thẳng. Ông Thanh nói:

- Tôi có một cháu gái, tôi sẽ đem tập sách này về cho nó.

Khiêu nói:

- Cháu với Đường Phi hồi nhỏ không có sách đẹp, hồi ấy nhà cháu chỉ có mấy cuốn tạp chí Phụ nữ Liên Xô, cháu với Phi cứ giờ ra xem mãi, xem trang phục, xem các món ăn, đọc truyện...

Ông Thanh chú ý vào câu chuyện, nói:

- Lúc bấy giờ các cháu mấy tuổi?

Khiêu nói:

- Cháu mười ba, Phi mười sáu, hồi ấy chúng cháu thích xem những

chuyện chống gián điệp của Liên Xô như truyện Két sắt màu đỏ, Chuỗi hạt hổ phách...

Ông Thanh ngắt lời Khiêu:

- Những truyện ấy có từ thời bác còn trẻ.

Khiêu nói:

- Vâng, cháu nói chi tiết thì chắc bác sẽ nhớ. Có truyện thế này: một người đàn ông và một phụ nữ cùng sống trong một khu chung cư nhưng họ không hề làm quen với nhau, hàng xóm nhiều năm mà như người qua đường. Câu chuyện kết thúc thật hay, trinh sát khám phá ra một vụ án, người đàn ông ấy lại là gián điệp, người giúp việc của ông ta chính là người phụ nữ hàng xóm. Hai người làm việc với nhau bằng cách nào, thì ra trong tủ áo quần của người phụ nữ kê sát vách tường có một lối đi bí mật thông với nhà người đàn ông. Cứ tối tối chị ta vào tủ rồi sang nhà người đàn ông kia. Bác có nhớ chi tiết ấy không ạ, hồi ấy cháu với Phi sợ quá, câu chuyện kích thích nỗi sợ của chúng cháu. Từ hôm đọc truyện ấy, cháu cứ tưởng tượng tủ quần áo nhà mình cũng có cánh cửa bí mật. Buổi tối xem những truyện này cháu không dám để sách ở đầu giường, cứ phải để một nơi thật xa, sợ rằng gián điệp trong sách ra giết cháu. Một hôm Đường Phi mượn của cháu truyện Két sắt màu đỏ, hôm sau bảo với cháu Phi vứt sách đi rồi. Phi bảo khi về đến nhà thì trời đã tối, vừa đi vừa lẩm bẩm, cứ nghĩ gián điệp trong cặp sách đi theo, lá cây dưới chân cũng xào xạc, Phi sợ quá, liền lấy sách ra vứt đi, rồi co chân chạy thẳng một mạch về nhà. Phi còn hỏi cháu mượn quyển khác. Bác thấy hồi ấy bọn cháu thế đấy, vừa sợ vừa thích xem, xem rồi sợ, càng sợ càng thích xem. Sau rồi cũng ít đọc, cháu nghĩ sau khi Phi làm công nhân thì không đọc nữa.

Ông Thanh nói:

- Tình bạn của hai cháu tồn tại cho đến bây giờ à?

Khiêu nói:

- Có thể nói như thế. Hồi nhỏ cháu rất sùng bái Phi, Phi đẹp, đẹp từ bé, bác có nghĩ thế không?

Ông Thanh không trả lời. Khiêu cũng thoải mái dần, quyết tâm đem chuyện cô giáo Đường Tân Tân ra nói. Khiêu nói:

- Phi đẹp bởi mẹ bạn ấy, cô giáo Đường Tân Tân cũng rất đẹp.

Ông Thanh đưa mắt chú ý nhìn Khiêu, ông đang ngồi tựa lưng vào ghế đệm bông nhích về phía trước, nói:

- Mẹ của Phi là cô giáo Tân, cháu cũng biết à?

Khiêu nói:

- Hồi học lớp một cháu còn ở Bắc Kinh, học ở trường tiểu học Ngô Đăng Nhi, cô giáo Tân dạy toán lớp trên. Cháu trông thấy cô bị người ta đấu, trước ngực đeo một tấm biển, trên tấm biển viết "Tôi là... tôi là..."

Ông Thanh hỏi:

- Tôi là gì?

Khiêu nói:

- Trên tấm biển viết... "Tôi là một con đĩ." Họ bắt cô giáo cúi đầu, cô không cúi. Bọn họ bắt cô ăn phân, cô không ăn.

- Cháu nói sao? Ăn phân? - Ông Thanh hỏi.

- Vâng, cô Tân phải ăn, nếu cô không ăn thì bọn họ lôi con gái là Đường Phi lên bêu trước công chúng. Lớn lên cháu mới biết, Đường Phi là con riêng của cô giáo Tân, Đường Phi là đứa trẻ không có bố.

Mười ngón tay ông Thanh đan vào nhau, từ xa Khiêu nhìn những ngón tay của ông, cố gắng không để tình cảm chi phối, Khiêu nghĩ bàn tay kia giống bàn tay Đường Phi quá. Có thể rất trùng hợp, nhưng vào giây phút này một ý nghĩ mãnh liệt Khiêu muốn thăm dò ông Thanh, Khiêu muốn biết tất cả sự thật. Khiêu nhìn đôi bàn tay tưởng như đang rất khó chịu, nói:

- Sau đó cô giáo Tân chết.

Ông Thanh nói:

- Phải, cô ấy chết hết sức thê thảm.

- Bác biết cô Tân ạ? - Khiêu hỏi.

- Không, bác không biết cô giáo Tân, hồi ấy bác đã đi khỏi Bắc Kinh rồi.

- Ý bác nói, nếu bác không đi khỏi Bắc Kinh thì có thể biết cô giáo Tân?

- Không, có thể bác diễn đạt không chính xác, một người Bắc Kinh không nhất thiết phải biết hết người Bắc Kinh.

- Cháu đồng ý với bác, ví như bác là người Bắc Kinh và cháu cũng là người Bắc Kinh, cùng ở Phúc An từ lâu rồi nhưng mãi đến nay mới nhận ra nhau.

Ông Thanh cười không thành tiếng.

Khiêu nói:

- Đường Phi không nghĩ thế, cho dù trong biển người, người cần gặp rồi cũng sẽ gặp được, ví như người thân, ví như cha mình, có thời kỳ Phi đình ninh cha mình ở Bắc Kinh...

Ông Thanh nhìn đồng hồ cắt ngang câu chuyện của Khiêu, nói:

- Xin lỗi, bác làm mất nhiều thì giờ của cháu quá, bác còn có cuộc họp. Đường Phi bạn của cháu trước đây là công nhân ở nhà máy của bác, cách đây ít lâu, có lẽ năm ngoái, cô ấy còn nhờ bác về chuyện học hành của con một người thân, bác đã giải quyết giúp, cô ấy còn việc gì bảo cháu nhờ bác giúp nữa không? Hoặc bản thân cháu có việc gì không?

Khiêu đứng lên, nói:

- Không ạ, cháu và Đường Phi không có việc gì phải phiền đến bác, nhất là Đường Phi, từ nay Phi sẽ không còn tìm bác nữa đâu.

- Tại sao? - Ông Thanh hỏi và đứng lên chuẩn bị tiễn khách ra về.

- Đường Phi đã chết!

Ông Thanh lại ngồi xuống và ra hiệu cho Khiêu cùng ngồi lại. Sau khoảnh khắc im lặng nặng nề, ông nói:

- Bác không biết, thật đáng tiếc... ấy là bác nói thật đáng tiếc cho cô Phi. Cô Phi mất vì bệnh gì... bệnh gì thế cháu?

- Thưa bác, Phi mất vì bệnh ung thư - Khiêu nói - Cháu ở bên giường lúc Đường Phi lâm chung, cháu là người nhà của Phi, người nhà... bác hiểu chứ? Phi là người con gái đẹp với trăm ngàn thương tích, nhưng Phi nói với cháu, duy nhất đôi môi Phi sạch sẽ, không một người đàn ông nào đụng được môi Phi. Rất nhiều lần Phi nói với cháu về người cha trong lòng Phi. Phi bảo không oán giận gì người cha. Cháu cứ nghĩ, Phi giữ đôi môi trong sạch đẹp để là để dâng hiến cho người cha, nhất định Phi rất khao khát được hôn người cha bằng cặp môi trong trắng của trẻ thơ, cảm ơn người đã cho Phi sinh mệnh... Không ai có được nghị lực như thế, trừ Phi biến điều ràng buộc thành niềm tin. Trong lòng Đường Phi có một niềm tin, bác muốn biết niềm tin đó không, đó là được người cha tìm kiếm và yêu thương. Bác khóc đó sao, bác có thể bảo cháu vì sao bác khóc không, khóc vì cái chết của một nữ công nhân ư? Phải chăng bác khóc vì cái chết của một nữ công nhân?

Ông Thanh gật đầu không rõ ràng, nói:

- Bác nghĩ, cháu nên về đi! Bác biết cháu là bạn của Đường Phi, cháu tên là Doãn Tiểu Khiêu, Phó Giám đốc Nhà xuất bản Nhi Đồng, Nhà xuất bản có việc gì cần cháu cứ tìm bác. Tóm lại, Đường Phi đã từng là công nhân của nhà máy bác. Thế nhé...

Giọng nói của ông Thanh trở lại bình tĩnh, ông ngồi ngay ngắn trên ghế. Khuôn mặt ông không còn nước mắt, có thể vừa rồi Khiêu đã hoa mắt. Khiêu vẫn không nhìn thấu ông. Con người ông, nếu không phải là người có sức kiềm chế mạnh mẽ, không phải là kỹ thuật biểu diễn cao siêu thì... là gì? Trừ phi ông không phải là cha của Đường Phi.

Từ trong trụ sở ủy ban tỉnh đi ra, Khiêu nghĩ mình không điều hành nổi cuộc nói chuyện với một nhân vật như thế. Hơn nữa, kết thúc câu chuyện ông vạch rõ khoảng cách giữa ông và Khiêu, Khiêu nhớ mãi câu nói của ông làm người khác có chút bực dọc: "Tóm lại, Đường Phi đã từng là công nhân của nhà máy bác."

Như thế, chỉ như thế thôi.

Lòng Khiêu quặn đau từng cơn.

Máy nhắn tin trong túi xách vang lên, bà Vũ gọi Khiêu.

Bà Vũ đã về hưu, nay hoàn toàn là người nhàn hạ. Cùng với tuổi tác, chứng hôn mê cũng mất theo, bà không còn chóng mặt hôn mê nữa, bởi bà không cần ẩn dật trong chứng hôn mê để trốn tránh cách mạng ở nông trường Vĩ Hà. Có thể trong cuộc sống của bà chỉ còn mấy thứ nhỏ nhỏ cần lẩn tránh, đó là lẩn tránh chồng. Sự lẩn tránh này có ý nghĩa bắt buộc, không phải bà không thể không lẩn tránh, bởi ông Tâm ngày càng tỏ ra ghét bà ra mặt.

Ông Tâm không thể ngồi ăn cùng mâm với bà, ông không thể chịu được tiếng nhai chóp chép của bà. Lại còn tiếng súc miệng đên kinh thiên động địa của bà mỗi buổi sáng trong nhà vệ sinh và tiếng ho sù sụ không ngớt làm ông đến khó chịu. Ông nhớ, hồi trẻ bà đâu có thế, ông lại nghĩ có thể hồi trẻ bà đã thế rồi, nhưng ông không để ý đâu. Thời trẻ vẫn là thời trẻ, trước khi vào đại học ông công tác trong đoàn văn công quân đội, ông thường nén chịu những lời châm biếm của đồng đội, ví dụ anh bạn này nói là nước bia: uống nước bia..., hoặc anh bạn kia gọi thịt là xị: hôm nay nhà ăn có xị... mọi người phá lên cười, nhưng Doãn Xích Tâm thì cho đó là trò đùa rẻ tiền. Hoặc như đồng đội viết thư mở đầu thường là "một ngày không gặp nhau tưởng như xa cách đã ba thu..." nhiều người cho đó là rất tình cảm, nhưng anh lại cho những lời khoa trương như thế thật khó chịu. Có anh bạn thích trò tầm chương trích cú chép vào sổ tay những câu chữ nghe rất kêu và đặt tên cho cuốn sổ của mình là "Lời vàng ý ngọc." Ai cũng khen hay, thật là kỳ diệu, nhưng Doãn Xích Tâm lại cho những "lời vàng ý ngọc" ấy nghèo nàn, nhạt nhẽo. Ông không nói nhưng vẫn cho rằng trình độ thẩm mỹ của mình cao hơn hẳn mọi người. Chỉ có điều ông không phát hiện ra tiếng vợ trong nhà vệ sinh. Ông tin rằng trước kia vợ mình không có thói quen ấy, mà chỉ từ khi đã đứng tuổi mới sinh ra thế, có gì đó tự hành hạ, như người bị bệnh thần kinh. Nhưng từ ngày về hưu phần lớn thời gian ở nhà với chồng, những tật xấu bỗng như nhân lên nhiều lần và như trút đổ lên ông.

Hai vợ chồng cãi nhau, ông trách vợ khi đánh răng thì tiếng bàn chải chà xát trên răng nghe đến rợn cả tóc gáy; trách vợ tối nào cũng xem truyền hình đến hai giờ sáng, ăn thì hết một lúc cả con gà rán; trách vợ pha trà cho khách bằng nước chưa sôi; trách vợ múc cháo khi còn đang nóng bỏng. Còn tính ngủ lười biếng của bà Vũ, còn dưa chuột rửa không sạch... Bà Vũ nghe những lời trách móc của chồng có lúc im lặng, nhưng có lúc cũng cãi lại. Khi cãi lại, ông bảo bà không còn biết đến lẽ phải; khi bà im lặng ông lại bảo im lặng khinh ông.

Kỳ thực bà Vũ chưa bao giờ khinh thường ông, bà im lặng bởi bà biết bà có lỗi lớn với chồng, không bao giờ gột sạch lỗi lầm với chồng. Lỗi lầm

khiến bà không còn đủ tư cách để sám hối với chồng. Bà muốn đi chơi, chỉ có ít trông thấy chồng mới không bị ông trách móc. Đầu tiên là bà mẹ của Do Do gợi ý. Hôm ấy bà mẹ Do Do đội tóc giả đi chợ mua thức ăn thì gặp bà Vũ đang mua rau.

Bà mẹ Do Do hỏi:

- Bác thấy tôi đội bộ tóc giả này được không?

Bà Vũ nói:

- Được lắm, trông như thật.

Bà mẹ Do Do lại nói:

- Những người không quen biết cứ nghĩ là tóc thật.

Nhưng cũng có vài lần phát ngượng, một lần đội biểu diễn thời trang dành cho các bà lớn tuổi trình diễn trên sân nhà văn hóa, bỗng trời nổi gió, thổi bay cả tóc giả làm mọi người cười ồ cả lên, thật ngượng. Sau đó cứ mỗi lần gió to bà lại phải nhớ cất tóc giả đi.

Ít lâu sau, bà Vũ được mẹ của Do Do giới thiệu vào đội trình diễn thời trang dành cho người già. Bà Vũ không thích tóc giả của bà mẹ Do Do bởi mái tóc thật của bà còn khá đẹp. Được cái nợ mất cái kia, bà Vũ khi mặc những bộ thời trang ra trình diễn lại nghĩ đến hình ảnh mình, xưa nay bà vẫn băn khoăn vì sống mũi mình không cao, không thẳng. Bà thấy cần phải đi chỉnh hình, trước hết phải phẫu thuật nâng cao sống mũi lên. Thời trẻ của bà phải sống trong bầu không khí "không thích điểm trang, chỉ thích vũ trang," bây giờ thì bà có quyền được làm đẹp rồi. Về nhà bà bàn với Khiêu, Khiêu lập tức thẳng thừng phản đối. Khiêu phản đối khiến bà Vũ không vui, vẻ bực tức của Khiêu càng làm bà muốn đi nâng mũi ngay.

- Mặt tôi thì tôi chịu trách nhiệm, tôi có đủ quyết tâm làm...

Thế là bà Vũ đến mỹ viện để nâng mũi.

Bà rất hài lòng đối với việc bác sĩ phẫu thuật nâng mũi cho mình, trong gương bà thấy sống mũi mình cao hẳn lên, bởi sống mũi cao lên khoảng cách hai con mắt cũng gần lại, tuy không tương xứng lắm, nhưng nhìn chung vẫn là phần khởi được đổi mới. Bà không ngờ từ đây ông Tầm không nằm chung với bà nữa. Khiêu thì không những từ chối đi phố cùng mẹ mà còn rất ít về nhà. Khiêu vin có bận việc của nhà xuất bản, cả tháng trời ở nhà riêng không lộ mặt ra ngoài, thỉnh thoảng lắm mới về qua nhà bố mẹ, Khiêu vừa có lánh xa mẹ vừa từ chối để mẹ gặp, Khiêu có cảm giác chính xác rằng mẹ rất chú ý đến mình, cho dù mẹ đứng đằng sau Khiêu, cho dù mẹ đứng ở một góc xa Khiêu, cho dù khi Khiêu đang nhắm mắt ngủ...

Khiêu biết rõ mẹ đang nhìn mình. Điều này làm Khiêu bực lắm, luôn nổi cáu, nói:

- Mẹ, sao mẹ cứ nhìn con như thế, mẹ nhìn con làm gì, mẹ đừng nhìn con có được không!

- Con ít về nhà, mẹ nhìn con xem sao, mẹ nhớ con, con biết không. - Bà

Vũ nói.

- Mẹ chỉ nhớ nhất bộ mặt mẹ thôi.

- Sao con lại nói mẹ thế, sao con lại nói thế?

- Không nói thế thì nói thế nào? Con phải tôn trọng mẹ à? Mẹ phải tôn trọng mẹ trước đã.

- Sao mẹ không tôn trọng mẹ? Mẹ đi nâng mũi là việc của mẹ, không gây thua thiệt cho ai, mẹ cũng không bắt ai phải đi nâng mũi với mẹ, điều ấy có liên quan gì đến tôn trọng hay không tôn trọng?

- Nhưng lúc nào, ở đâu mẹ cũng bắt người trong nhà phải nhìn mẹ, bắt người trong nhà phải tiếp nhận khuôn mặt kỳ quái của một người xa lạ, khuôn mặt mẹ trước đây rất chân thật, rất tự nhiên, là khuôn mặt người thân của con, nhưng... con xin lỗi mẹ, con không thể chịu được vẻ mặt mẹ bây giờ, hoặc ít ra cũng phải cho con một quá trình làm quen!

Khiêu nói xong rồi bỏ đi, cơm cũng không ăn.

Bây giờ thì Khiêu phải về, mẹ gọi qua máy nhắn tin. Bà Vũ cũng rất ít gọi con gái, biết rằng gọi cũng không được. Nhưng hôm nay bà gọi, Khiêu nghĩ có lẽ ở nhà có việc gì, phải về.

Vừa vào nhà thì Khiêu thấy mẹ đeo kính đen ngồi ở sofa phòng khách. Người nhà mình đeo kính đen ngồi ở phòng khách nhà mình cho ngay cảm giác đóng kịch rất kịch cỡm, có gì đó chẳng lành, lại như có chút hài hước. Khiêu khó nói ra những cảm nhận phức tạp chỉ phán đoán rất bản năng rằng, cái kính đen trên sống mũi mẹ không có liên quan gì đến bệnh tật mà vẫn chỉ liên quan đến vẻ đẹp. Khiêu ngồi xuống, ngồi trước mặt mẹ, nhìn lướt nhanh khuôn mặt và cái kính đen trên mặt mẹ. Bởi sống mũi đã được nâng cao nên cái kính cũng vững hơn. Khiêu nghĩ, mẹ đừng nên chữa kính làm gì.

Khiêu hỏi thẳng mẹ:

- Nhà có việc gì phải không?

- Có việc hệ trọng, việc con với nhà anh Tại. - Bà Vũ nói.

- Con với anh Tại làm sao? - Khiêu nói.

- Mẹ nghe bà Do nói, anh ta đang đòi ly hôn, vì con.

- Vì con?

- Đúng thế, vì con.

- Anh ấy chuẩn bị ly hôn chứ đâu có "đòi", anh ấy không "đòi" mà con biết chị Thìn cũng không "đòi," anh chị ấy bàn với nhau. Mẹ đừng nói "đòi" có được không, cách nói của mấy bà vô công rồi nghề, ngồi lê mách lẻo.

- Đòi hay không đòi không phải là điều quan trọng, quan trọng ấy là vì con, phải không nào?

Khiêu im lặng suy nghĩ giây lát rồi nói:

- Đúng thế?

- Khiêu, mẹ nghĩ cho đến lúc này, chuyện không có gì tốt đẹp đâu. Trong khu tập thể người ta đang kháo nhau, mà mẹ với bố con là đồng sự

của bố mẹ nhà anh Tại, lại ở cùng một khu, ra vào gặp nhau, bố mẹ chẳng còn mặt mũi nào, hơn nữa...

Khiêu tỏ ra sốt ruột khó chịu, nói:

- Hơn nữa cái gì?

- Thế con giục mẹ nói hay bảo mẹ thôi đây? Hơn nữa ly hôn là chuyện phức tạp lắm, anh Tại lấy vợ mười năm nay rồi, chắc gì anh ấy bỏ vợ được?

Khiêu hỏi lại mẹ:

- Làm sao mẹ có thể nói anh ấy chắc gì đã bỏ được vợ, việc của con tại sao mẹ không nói được một câu tốt lành?

- Vì mẹ phải chịu trách nhiệm về con, mẹ và bố đều mong muốn cuộc sống của con tốt đẹp. Nhưng lấy nhà anh Tại ấy chẳng có gì hay ho đâu, tuổi tác hai người cũng lớn cả rồi, không thể bỗng bột nhất thời được. Tại sao con không giữ được tình bạn như trước kia, như trước kia ấy, quan hệ của hai người trước kia vẫn tốt đấy thôi.

- Quan hệ trước kia của chúng con rất tốt, nếu không có quan hệ tốt trước đây thì làm sao có được như hôm nay, cho nên không phải là bỗng bột nhất thời, còn việc mẹ chịu trách nhiệm về con, con cảm ơn lòng tốt của mẹ, nhưng điều làm con khó chịu là, tại sao mẹ lại đeo kính đen để nói chuyện nghiêm túc như diễn kịch vậy. Mẹ có thể bỏ kính xuống để nói chuyện với con được không?

- Mẹ đeo kính ấy là để tôn trọng con, mẹ vừa đi nâng mí mắt, phải mấy hôm nữa mới lành hẳn, mẹ sợ con không muốn nhìn, khi mẹ đi nâng mũi con cũng không muốn nhìn mẹ đấy thôi.

- Mẹ đeo kính con càng không muốn nhìn.

- Thì mẹ bỏ kính ra vậy.

Bà bỏ kính ra, hai mí mắt sưng đỏ khiến Khiêu không thuận mắt. Khiêu nghĩ, mẹ đang từng bước thực hiện chương trình làm đẹp, đúng là có lần bà nói mí mắt dưới sụp xuống, nâng mũi xong phải đi nâng cả mí mắt lên, bà còn định đi chẻ cằm đôi, căng da mặt, hút mỡ bụng, vân vân và vân vân. Bà đang liều mạng gây chiến với khuôn mặt, điên cuồng ném tiền vào mỹ viện, ai nói mặc ai. Đồng thời bà cũng rất đại dốt, tại sao không biết nghĩ, với sắc đẹp hiện tại, mũi được nâng cao, mí mắt cũng được kéo lên, đeo kính đen thì làm sao có thể nói chuyện nghiêm túc với con gái được. Nói là mẹ quan tâm đến con gái nhưng đúng hơn cuộc sống cá nhân của Khiêu không thực sự đi vào lòng bà. Có thể xuất phát từ bản năng người mẹ bà không muốn cho con gái đi lại với một người đã có vợ đầy rủi ro, chưa biết lành dữ ra sao, nhưng bà không đủ khả năng thu xếp ổn thỏa, bày tỏ lo lắng và quan tâm, khuôn mặt quái dị của bà chỉ làm cho Khiêu thiếu tin tưởng.

Khiêu nói với vẻ xem thường:

- Mẹ cứ tưởng con nghe theo lời khuyên của mẹ với bộ dạng mẹ như hiện nay chắc?

Bà Vũ nói:

- Bộ dạng của tôi hiện tại làm sao? Dù sao đi nữa thì tôi cũng là mẹ chị.

Khiêu nói:

- Không nhất định, mẹ của con đâu giống như thế này, ra phố có lẽ không nhận ra nữa. Mẹ còn định đi chẻ cằm, căng da mặt, lúc đó con càng không nhận ra. Tại sao mẹ cứ phải thế, mẹ không phải diễn viên, không phải người dẫn chương trình truyền hình, tại sao mẹ cứ phải chỉnh hình để con phải khó chịu, phải kinh hãi!

Bà Vũ nói:

- Thôi, đừng thổi phồng sự việc ra nữa, có thật tôi làm chị kinh hãi không? Tôi làm chị kinh hãi mà chị còn ngồi đây cãi nhau với tôi?

Khiêu nói:

- Con phải cãi nhau với mẹ bởi cảm thấy mẹ gọi con về để nói chuyện anh Tại ly hôn nhưng lòng dạ lại để đâu đâu, tất cả nhiệt tình của mẹ đều dồn cho khuôn mặt, cho cơ thể mẹ cả rồi. Mẹ không để cho con nói những điều trong lòng con, những lời một người con gái cần phải nói với mẹ, cả chuyện tình yêu, chuyện hôn nhân của con. Chưa bao giờ mẹ cho con thời cơ đó. Mẹ gọi con về cũng chỉ vì hứng thú của mẹ mà thôi.

Bà Vũ nói:

- Tôi chẳng hứng thú gì sất, mà thật sự lo lắng cho chuyện của chị với anh Tại, tôi có chỉnh hình thế nào đi nữa thì cũng là mẹ chị!

Khiêu đứng dậy, nói:

- Mẹ là một... là một...

- Là một gì, là một gì?

- Là một quái vật!

Ông Tầm từ trong phòng đọc sách đi ra, ông mắng Khiêu không được nói những lời thiếu lễ độ như thế. Ông còn nói:

- Khiêu, chưa đi vội, bố có chuyện này nói với con.

Khiêu không muốn cùng bố vào phòng đọc sách, cố ý tìm một cái ghế ngồi cách rất xa.

Khiêu lấy làm lạ với thái độ của bố hôm nay, rất không bằng lòng bố đã đứng về phía mẹ để trách Khiêu không lễ độ. Đúng thế, Khiêu nói những lời thiếu lễ độ, Khiêu tôn trọng gọi bà Vũ là mẹ, nhưng lại nói "mẹ là một quái vật." Nhưng sự thật là thế, điều này thì ông Tầm biết rõ hơn ai hết. So với lời thiếu lễ độ của Khiêu thì hình dáng bà Vũ làm ông bức hơn rất nhiều. Có thật ông phải chấp nhận sống chung dưới một mái nhà với một phụ nữ nâng sống mũi, kéo cao mí mắt, đeo kính đen, súc miệng khạc nhổ ầm ỹ, lúc nào cũng lượn lờ trước mặt ông không? Có thật ông trở nên đại lượng, chấp nhận tất cả như thế không? Hay là ông và bà đạt được nhận thức chung trong chuyện Trần Tại, tạm thời quên hết những chuyện chướng tai gai mắt của bà Vũ để cùng bà hướng tầm mắt vào Khiêu? Khiêu có dự cảm trong chuyện Trần Tại ý kiến của bố và mẹ giống nhau.

Quả nhiên.

Hơn thế, thái độ của ông Tầm còn cứng rắn, kiên quyết hơn vợ.

Ông nói rõ ràng rành mạch với Khiêu:

- Bố phản đối con đi lại với nhà anh Tại.
- Chúng con rất nghiêm túc, anh ấy đang chuẩn bị ly hôn. - Khiêu nói.
- Thế nào gọi là đang chuẩn bị ly hôn? Tuổi con không nhỏ nữa, làm sao có thể dễ tin như thế?

- Bố, bố làm như anh Tại lừa dối con. Con với anh ấy biết nhau từ lâu, mà anh ấy cũng biết bố mẹ từ lâu, bố biết anh ấy là người đứng đắn nhưng tại sao vẫn không công bằng với anh ấy như thế.

- Bố hiểu anh ấy, nhưng không bị anh ấy mê hoặc như con.
- Anh ấy đâu mê hoặc gì con, con không còn là trẻ con nữa.
- Điều đáng thương là con không biết mình đang bị mê hoặc.
- Tất nhiên con bị anh ấy mê hoặc, mà anh ấy cũng có điều kiện để con bị mê hoặc: công thành danh toại, thiết kế nhiều công trình trong tỉnh, ngoài tỉnh, tiền cũng có, nhà cửa cũng có, có thừa thời gian và công sức để chiều con.

- Thế nhưng bố xem ra con người ấy không có gì ghê gớm cả, chỉ là gặp thời, thế hệ trước phải hi sinh tất cả trong các cuộc đấu đá chính trị để đổi lấy sự thuận buồm xuôi gió của anh ta ngày nay. Anh ta đến nông trường Vĩ Hà chưa? Chưa! Thời bố bằng tuổi anh ta thì phải kéo xe gạch ở nông trường. Thời ấy, thiết kế của bố ở đâu, tác phẩm của bố ở đâu, bố thì ngày này qua tháng khác chỉ được thay trâu thay ngựa kéo xe. Trước mắt bố toàn là hầm hố, nhưng những người như bố phải nhảy vào, dùng sức lực cơ bắp để san

lắp, và Trần Tại được đi trên đó. Còn những tác phẩm của anh ta, bố thấy không phải thành công tất cả, ví như tòa nhà xuất bản của Phúc An anh ta thiết kế, bố thấy không ra sao.

Khiêu lập tức ngắt lời bố:

- Con thấy được đấy chứ, con thích nhất tòa nhà xuất bản do anh ấy thiết kế, thành phố Phúc An cần có những kiến trúc như thế, từ vật liệu đến tạo hình, giản dị, có cá tính.

Ông Tâm tỏ ra kích động nói:

- Thôi cái cá tính của con đi! Tường ngoài nửa phần tòa nhà dùng gạch chịu lửa màu xám còn có thể, nửa nhà trên tại sao lại tỏ ra lập dị dùng gỗ lửa Brazil, anh ta có nghĩ đến không khí Phúc An khô, không thích hợp với gỗ ốp tường ngoài không? Vì nhà xuất bản nhiều tiền mới thông qua thiết kế ấy, đó là "cá tính" của con!

- Thật kỳ lạ, tại sao khi nói đến thiết kế của anh Tại bố lại kích động đến thế?

- Bố kích động? Bố chỉ nói lên suy nghĩ của bố, hay là tòa nhà xuất bản do anh ta thiết kế thì bố không được nói ra ý nghĩ của mình?

- Được, được chứ, bố cứ nói thẳng ra thiết kế của anh ấy không ra gì, bố tỏ ra hứng thú khi bài bác những tác phẩm của anh ấy.

- Bây giờ thì xem ai đang kích động? Nói thật, bố không quen với sự kích động bất chấp tất cả của con đối với anh Tại. Còn lâu anh ta mới thành một kiến trúc sư tâm cỡ, dù bố không đứng về phía chuyên môn, dù bố chỉ đứng ở phía người quan sát một kiến trúc sư thì bố vẫn có quyền phát biểu ý kiến của bố chứ!

Khiêu chưa bao giờ thấy bố kích động đến như vậy. Ông gần như tái mặt đi khi bình phẩm gắt gao về tác phẩm của Trần Tại khiến người ta nhìn ra điều đáng thương ở ông, đáng thương cho cả lớp người như ông. Đó là điều Khiêu không ngờ tới nhưng bây giờ thì đã nhận thấy. Khiêu muốn làm cho bầu không khí dịu xuống, rất muốn xoa dịu sự đáng thương của bố. Khiêu nói:

- Bố, vừa rồi con thiếu bình tĩnh, thiết kế của anh Tại cũng có nhiều chỗ đáng tiếc...

Ông Tâm lớn tiếng cắt ngang lời Khiêu:

- Không chỉ có chỗ đáng tiếc, có nhiều thiết kế của anh ta không thể chấp nhận được, ví dụ Quảng trường Mây bay ở trung tâm thành phố, trông như một quả đạn pháo bị vát đi một nửa, mặt vát trông như bộ mặt lệch, trên quả đạn pháo có bộ mặt lệch, xấu vô cùng, xấu vô cùng tận!

Khiêu cố nhịn, nói:

- Con nói đáng tiếc không phải là Quảng trường Mây bay, Quảng trường Mây bay là tác phẩm được giải thưởng đấy thôi.

Ông Tâm nói:

- Bố biết con thể nào cũng bênh anh ta mà, vừa rồi con nói con thiếu bình tĩnh đâu có thật lòng. Tác phẩm được giải thưởng thì sao nào, được giải thưởng không nhất định là đẹp; ngược lại, đẹp thì không phải bao giờ cũng được giải thưởng.

Khiêu cảm thấy không thể nào làm bố dịu xuống được, không thể nào làm bố khỏi bị kích động. Khiêu không còn giữ nổi bình tĩnh, nói:

- Bố nói đúng, có phải bố nói những thiết kế của bố là đẹp nhưng không được giải thưởng không? Phải chăng bố nói bây giờ bố không thể cạnh tranh nổi với cánh trẻ như anh Tại và như thế không có nghĩa là kém họ? Con hiểu ý bố, con hiểu ý bố rồi!

- Chị đang châm biếm bố chị đấy à, có phải chị đang vì một người chưa biết có thể lấy làm chồng được không mà châm biếm bố chị?

- Con biết anh ấy sẽ lấy con.

- Tôi thì biết anh ta không lấy chị đâu.

- Tại sao? - Khiêu hỏi.

- Bởi tôi là một người đàn ông, tôi cũng thường nghĩ đến ly hôn, chị biết không?

- Thế sao bố không ly hôn đi, có thể trong cuộc sống của bố không có đối tượng yêu cụ thể nào.

- Có thể thế, cũng có thể không.

- Vậy bố không thể vì "có thể thế, cũng có thể không" của bố để ngăn cản hạnh phúc có thể đạt được của người khác.

Bỗng ông Tầm lớn tiếng, đứng lên đi đi lại lại trong phòng, nói:

- Chị định nói gì, ý chị định nói gì?

Khiêu nói:

- Lẽ ra con không định nói ý nghĩ của con, nhưng bố bắt con không nói không được. Con muốn nói là bố ghen tị, bố lo lắng, tâm lý bố không bình thường. Bố không muốn nhìn thẳng vào thành công của lớp trẻ, bố cũng không muốn nhìn thẳng vào những điều phiền muộn trong cuộc sống của bố. Bố, bố không dám thừa nhận ngay cả những tổn thương và dối lừa trong tình cảm. Bố nghĩ rằng từ trước tới nay bố là biểu tượng của người có thể mạnh chẳng, bố cho rằng như thế bố sẽ quên đi quá khứ chẳng? Kỳ thực bố không quên một điều gì, bố cũng không phải là người có thể mạnh, người ở thể mạnh không hơi một tí là bị kích động, nổi giận như bố. Thậm chí bố không thể biến sự kích động và nổi giận thành động lực đầu tư cho chuyên môn của bố. Bố vẫn thường nói thời đại đã lãng phí những năm tháng tài năng nở rộ của bố, bố cũng không còn cơ hội để đi du học ở Anh như anh Tại hoặc ở các nước khác. Thời gian không chiều bất cứ ai, bố cần dũng cảm thừa nhận thời gian không chiều bố, bố không nên trút giận vô lối lên anh Tại. Bố biết không, con không giận gì bố vừa rồi mặt sát không tiếc lời đối với thiết kế của anh Tại, con chỉ thấy buồn, con buồn cho bố. Con vừa nói với bố con

không còn là trẻ con nữa, con đã trưởng thành. Con có thể hiểu được nỗi đau của bố. Từ nhiều năm nay, con là người hiểu bố. Nhiều lần, rất nhiều lần con muốn nói thay cho bố. Nhưng biểu hiện và thái độ của bố đã ngăn cản con, con biết bố đã biết cái "biết" của con. Bố rất sợ cái "biết" của con, bố cũng sợ con nói cái "biết" ấy ra, tưởng chừng bố đã đánh mất sự tôn nghiêm của một bậc gia trưởng, của một người bố. Tại sao từ trước đến nay bố không thử nghĩ sự việc không nhất định như thế, bởi nỗi đau của bố cũng là nỗi đau của con. Nhưng con là con gái, con đã phải có những hành động đáng sợ và ngu xuẩn để xua đi nỗi đau của gia đình mà suốt đời bố không thể nào biết, suốt đời con cũng sẽ không nói để bố biết.

Ông Tâm đứng ngay trước mặt Khiêu, nói:

- Chị nói xong chưa?
- Con nói xong rồi.
- Xin chị rút đi cho tôi nhờ!

HOA CÚC TRÊN ĐẦU

49

Ba năm sau.

Đúng vào buổi tối Trần Tại đi công tác miền Nam, Khiêu đọc lại sáu mươi tám bức thư tình của Phương Kãng. Đã khuya, Khiêu thấy mệt, những bức thư tình tản mát khắp giường và trên nền nhà, Khiêu chui vào chăn ngủ, không thu nhặt cứ để mặc cho những bức thư ấy vương vãi lộn xộn.

Trong mơ, Khiêu cảm thấy có người dùng chìa khóa mở cửa, Khiêu biết đó là Trần Tại, chỉ có Trần Tại mới có chìa khóa mở cửa. Khiêu không dậy, chưa bao giờ anh đến mà Khiêu phải dậy. Khiêu lơ mơ thấy có tiếng động trong phòng, rất khẽ, như sợ làm Khiêu tỉnh giấc. Tiếp theo là tiếng nước chảy trong phòng vệ sinh, mùi cơ thể khô sạch hòa quyện mùi kem tắm tươi mát lan tỏa, anh giẫm lên những lá thư vương vãi trên mặt đất đến bên Khiêu đang cuộn tròn trong chăn, anh cúi xuống nhẹ hôn lên mũi Khiêu rồi chui vào chăn, ôm chặt lấy cơ thể ấm áp của Khiêu đang trần truồng. Anh thử gọi Khiêu:

- "Cái kẹo bé nhỏ" của anh, anh đã về, "cái kẹo bé xinh" của anh, anh đã về.

Anh rất thích âu yếm gọi Khiêu như thế. Khiêu mơ hồ mình đang gồi đầu lên cánh tay anh, nghĩ tại sao mình không thu nhặt những lá thư ấy, lát nữa trời sáng liệu anh có phát hiện ra không? Khiêu không muốn anh thấy những lá thư đang vương vãi trên giường, trên nền nhà nhưng cũng lại muốn anh đọc những lá thư đó. Khiêu không biết mình phải thế nào, phải chăng tính sĩ diện lại nổi lên, nổi lên không đúng lúc, mà cũng không đạo đức. Khiêu muốn Trần Tại, người sắp lấy mình đọc những lá thư tình của người khác gửi cho mình để chứng minh Khiêu xứng đáng được anh yêu như thế, bởi Khiêu đã từng được người khác yêu tha thiết. Khiêu cũng không tự tin trong khi sắp lấy chồng nhưng lại phải nhờ đến sự trợ giúp của những lá thư tình cũ. Khiêu thấy ngứa bên tai. Trần Tại đang liếm tai Khiêu. Anh đã làm Khiêu tỉnh ngủ, thế rồi anh lật lại, nằm lên người Khiêu... Những lá thư trên giường bị những động tác của hai người đập tung xuống đất, kêu sột soạt, Trần Tại không nghe và cũng không trông thấy. Khi hai người làm tình với nhau bao giờ cũng tập trung tinh thần, anh chỉ nghĩ phải để Khiêu sướng, để Khiêu thỏa mãn, để suốt đời không quên. Đó là sự nồng nàn, thật sự nồng nàn, là sự bù đắp phong phú nhất của người con trai dành cho người con gái. Anh bù đắp cho Khiêu bằng sự nồng nàn và sức lực của chính mình, Khiêu cảm thấy như sắp bị anh làm tan ra, những nhịp co bóp mãnh liệt nơi sâu thẳm trong Khiêu thật khó bề ghìm giữ, khi Khiêu tỉnh lại thì những nhịp co

bóp vẫn chưa thôi. Khiêu thở dài, cảm thấy ngượng bởi những cảm xúc chưa từng có.

Giấc mơ làm Khiêu càng nhớ Trần Tại. Khiêu nhìn ánh sáng mờ ảo buổi sáng chiếu trên màn che cửa sổ, quyết định đốt hết những lá thư tình vương vãi trên giường và trên nền nhà. Khiêu muốn từ đây cắt đứt với quá khứ, tuy với nhân cách vốn có, Trần Tại không để ý đến việc Khiêu cất giữ những lá thư này, nhưng Khiêu vẫn muốn đốt đi để một lòng yêu Trần Tại. Khiêu dậy, súc miệng, ăn sáng rồi bắt đầu đốt. Khiêu đưa cái chậu rửa tay bằng thép inox vào bếp, đánh diêm đốt chúng, lấy đũa lật giở những tờ giấy cho cháy thật hết. Cách đốt của Khiêu như một trình tự nấu nướng, những động tác có liên quan đến ăn uống. Những động tác tỉ mỉ của đôi tay Khiêu như đang tiêu diệt thứ gì đó, như đang làm một việc gì đó. Có thể ngay Khiêu cũng không biết, đúng là Khiêu đang nấu nướng, nếu không thì sao Khiêu lại dùng những dụng cụ nhà bếp. Cuối cùng trong chậu chỉ còn lại đồng tro nhẹ tênh và mỏng manh, rất nhẹ rất mỏng tưởng như không có trọng lượng. Khiêu dồn tất cả vào cái ly thủy tinh uống nước hoa quả, đổ nước vào, nước trở thành màu đen. Ly nước đen là tất cả những dòng chữ mà Phương Kăng đã viết cho Khiêu, những dòng chữ đen chi chít trang giấy, đã một thời anh ta điên cuồng yêu Khiêu bây giờ đều ở trong ly nước đen này. Khiêu muốn uống cạn ly nước, để những dòng chữ màu đen ấy sống hoặc tiêu vong trong cơ thể Khiêu. Khiêu uống, bắt đầu từng hớp nhỏ, rồi từng hớp lớn, cuối cùng Khiêu uống hết, uống hết ly nước đen.

Khiêu ra phòng khách, ngồi ở sofa vẫn quen ngồi. Trong bụng không có gì khó chịu, Khiêu tin rằng tình cảm mình cũng rất bình tĩnh. Khiêu muốn gọi điện thoại về nhà báo cho bố mẹ biết Trần Tại đã ly hôn. Ba năm trước cả bố và mẹ đều nói anh không thể ly hôn nổi, bố mẹ đều cho rằng Khiêu cả tin với anh, ông Tầm thì nói với Khiêu "xin chị rút đi," bây giờ anh đã ly hôn, ly hôn thật rồi. Khiêu muốn gọi điện thoại báo cho bố mẹ biết, thật diệu kỳ, thật đặc thảng mà cũng để bố mẹ yên tâm. Từ sau khi ông Tầm bảo Khiêu "rút đi," thì chỉ có những ngày lễ tết Khiêu mới về. Nhưng chuông điện thoại reo, Khiêu cầm máy lên, điện thoại của Phàm.

Gần đây hai chị em gọi điện cho nhau chỉ nói chuyện mẹ đi mỹ viện. Thoạt đầu, Khiêu kể với Phàm chuyện mẹ đi nâng mũi, nâng mí mắt với giọng bực tức, Khiêu cứ tưởng Phàm sẽ bực hơn, ai ngờ Phàm lặng đi một lúc rồi phá lên cười trong máy và kêu lên:

- Tuyệt quá, tuyệt quá, em có mẹ mới rồi!

Nói xong Phàm lại cười, cười sặc cười sụa. Phàm cười khiến Khiêu khó chịu, không phải Phàm cười bực tức, mà là tán thành, cười như việc không liên quan đến bản thân, nhưng sự bực tức của Khiêu càng làm Phàm cười nhiều hơn. Cô mong trong nước có những chuyện buồn cười lại mong được trông thấy mặt mẹ. Phàm còn giục chị gửi ảnh mẹ sau khi đi mỹ viện, Khiêu

từ chối, thế là Phàm trực tiếp gọi điện cho mẹ. Cô còn khuyến khích mẹ tiếp tục đi mỹ viện chỉnh hình, bà Vũ không hề ngưng ngừng, còn qua điện thoại bàn với Phàm việc đi căng da mặt, hút mỡ bụng. Bởi việc chỉnh hình mà bà Vũ và Phàm trở nên thân thiết hơn làm cho Khiêu phải gọi điện cho Phàm một lần nữa, nói với giọng châm biếm:

- Phàm, em cố vũ tinh thần mẹ nhiều rồi đấy, mẹ đi hút mỡ bụng chỉ phải đưa đi đốn về, em không biết phẫu thuật mỡ bụng nguy hiểm đến mức nào, sao em không về mà xem.

Phàm nói:

- Lần sau, lần sau mẹ đi bơm ngực em sẽ về.

Khiêu vừa nghe vừa muốn vút máy đi.

Phàm gọi điện lần này không phải để bàn việc mẹ đi chỉnh hình, Phàm nói:

- Chị Khiêu, chị đoán thử xem ai đến Chicago, anh Phương Kăng đấy.

- Thế à, em muốn chị giới thiệu em làm quen với anh ta không?

- Khởi cần, em đã quen anh ấy rồi, anh ấy thuyết trình ở trường Đại học Chicago, em làm phiên dịch.

- Thế à!

- Em nói em là em của chị, anh ấy bảo em không nói thì anh ấy cũng nhận ra.

- Thế à!

- Thế rồi anh ấy mời em đi ăn tối, những lúc cùng em anh ấy không nói gì về chị, chỉ không ngớt khen trình độ tiếng Anh của em.

- Thế à!

- Em còn lái xe đưa anh ấy đi xem Bảo tàng mỹ thuật, anh ấy rất thích Chagan, rất thích họa sĩ người Do Thái ấy.

- Thế à!

- Sao chị cứ thế à, thế à, chị không muốn biết thái độ của anh ấy đối với em hay sao?

- Chị không cần biết.

- Nhưng em phải nói với chị, ngày nào anh ấy cũng gọi điện cho em, có một hôm, em qua đêm ở chỗ anh ấy đấy.

- Thế à!

- Phải nói rằng anh ấy là một người đàn ông tuyệt vời, đáng tiếc em lại không yêu anh ấy, anh ấy có điểm ngây thơ, bảo em có hai cái răng bị sưng bọng, em không thích. Thế nhưng vừa rồi, ngay trước khi em gọi điện cho chị anh ấy lại gọi điện cho em.

- Thế à!

- Chị sao thế, sao thế?

Khiêu thở dài, nhấn mạnh từng tiếng:

- Phàm, chị nói với em, anh Tại đã ly hôn.

- Thế hả chị.
- Chị nghĩ em nên mừng cho chị.
- Tất nhiên, em... em mừng cho chị.

Khiêu đặt máy, đứng dậy vươn vai, nước đên đang chuyển hóa trong người Khiêu, những dòng chữ của Phương Kãng kín đặc trang giấy đang ngấm vào lục phủ ngũ tạng Khiêu. Cơ thể Khiêu được nạp đầy tình yêu đã vĩnh viễn mất đi, trong lòng không giận, chỉ hướng về tương lai.

Hôm ấy, trong văn phòng Nhà xuất bản, Khiêu tiếp một phụ nữ không quen biết. Người phụ nữ ấy tự giới thiệu:

- Tôi là Vạn Mỹ Thìn, vợ trước của anh Tại.

Vạn Mỹ Thìn bất ngờ xuất hiện trong phòng làm việc khiến Khiêu thoáng chút bối rối. Nhưng Khiêu không sợ Vạn Mỹ Thìn tìm gặp để gây sự, Khiêu không còn là người thứ ba của một đôi vợ chồng mà sẽ đường đường chính chính kết hôn với Trần Tại, Khiêu không sợ Vạn Mỹ Thìn mà chỉ hơi bối rối, cảm giác ngượng và thương xót.

Khiêu ngồi đối diện với Vạn Mỹ Thìn ở sofa gần cửa. Khiêu không nhìn chăm chăm vào Mỹ Thìn nhưng trông rất rõ. Trần Tại nói Mỹ Thìn ít hơn anh ấy khoảng mười tuổi, như vậy ít hơn Khiêu năm tuổi, khoảng chừng ba mươi ba, trông có lẽ còn trẻ hơn tuổi. Người Mỹ Thìn nhỏ nhắn, vàng trán đầy đặn, mái tóc bóng bẩy kẹp bằng kẹp gỗ đỏ. Đôi lông mày mảnh mai, đôi mắt to có cái nhìn đầy thiện cảm. Những nét trang điểm và trang phục cũng rất hài hòa, Khiêu nhớ Trần Tại nói Mỹ Thìn là giáo viên dạy vẽ ở trường Trung học. Đúng lắm, Mỹ Thìn rất giống cô giáo dạy mỹ thuật: gọn gàng, rất cẩn thận lộ chút lãng mạn. Mỹ Thìn lấy từ trong cặp ra một bao thuốc lá, nói với Khiêu:

- Em có thể hút thuốc được không?

Khiêu nói:

- Có thể nói không thể, ngay cả gạt tàn tôi cũng không có.

Mỹ Thìn tỏ ra lúng túng, nói:

- Thế ạ, ở trường em không hút thuốc trước mặt học sinh, chỉ ở đây... lần đầu tiên gặp chị có phần căng thẳng, em nghĩ thuốc có thể giúp được gì chăng. Nhưng có lẽ không nên hút, em biết.

Mỹ Thìn thừa nhận căng thẳng làm Khiêu thấy Mỹ Thìn thẳng thắn hơn mình. Khiêu rót ít nước vào cái cốc giấy, đặt trước mặt khách, nói:

- Chị có thể gạt tàn vào đây, thế này có phần du kích, nhưng rất thực tế.

Mỹ Thìn cảm ơn rồi châm thuốc hút. Những động tác Mỹ Thìn châm thuốc, hút thuốc, gạt tàn vừa không gắn với nhau lại không tự nhiên, tỏ ra không thạo, cho cảm giác Mỹ Thìn vừa biết hút thuốc chưa lâu. Thuốc lá có thể làm phụ nữ tỏ ra sành điệu, nhưng Mỹ Thìn hút thuốc tỏ ra ngượng ngùng tưởng như chưa đến tuổi trưởng thành, một người vị thành niên tập tọng hút thuốc giấu người nhà. Nói thẳng ra, Khiêu không có điều gì ghét người vợ cũ của Trần Tại, thế nhưng Mỹ Thìn đến tìm Khiêu có việc gì?

Mỹ Thìn nói:

- Chị Khiêu, chắc hẳn chị đã đoán ra em đến tìm chị làm gì rồi. Em muốn nói với chị, em tìm chị không có việc gì quan trọng, nếu có việc quan trọng thì em không chờ đến ly hôn mới tìm gặp chị để nói mà sẽ gặp chị trước khi ly hôn, em khẩn thiết yêu cầu chị buông tha anh Tại, trả anh Tại về cho em, những năm vừa rồi em không nghĩ thế. Bây giờ thì mọi việc đã qua,

em và anh Tại đã ly hôn và cũng biết chị sắp lấy anh Tại. Tại sao em đến gặp chị vào lúc này? Tìm gặp chị có việc gì? Nói ra có thể chị không tin, vừa rồi trên đường đến đây em vẫn tự hỏi mình. Nhưng em phát hiện ra, bởi em vẫn yêu anh Tại, em khát khao được gần anh ấy và cũng rất khát khao được gần người thân yêu nhất của anh ấy, mà chị là người thân yêu nhất của anh Tại, sự thật này em biết từ nhiều năm trước. Trong hơi thở của chị có hơi thở của anh ấy, trong đôi mắt chị có ánh mắt của anh ấy, trên da thịt chị có hơi ấm của anh ấy. Khi em đẩy cửa bước vào phòng trông thấy chị, được nhìn gần chị, em đã thấy, đã trông thấy tất cả những gì trên người anh ấy, bởi thế em mới đến tìm chị, em muốn ngồi với chị một lúc, ngồi một lúc với nhau thế này. Em không cướp gì đi, không lên án điều gì, em vạn lần nghĩ rằng, cuộc hôn nhân của em với anh Tại đã sai lầm ngay từ đầu, anh ấy bị em ràng buộc không còn cách nào đành phải cưới em, hôm nay em nói tất cả ra với chị, lẽ ra anh ấy phải là của chị. Nhưng không vì thế mà ngăn cản em yêu anh ấy. Sau khi ly hôn, anh Tại để nhà cửa lại cho em, đã một thời gian em không gặp anh ấy rồi, em biết hiện giờ anh đang ở miền Nam. Bởi thế em rất muốn được gặp chị, chỉ có ngồi với chị em mới thấy mình được gần anh ấy, hơn nữa cũng rất an toàn, an toàn... chị hiểu chứ, chị làm em cảm thấy an toàn.

Khiêu hoàn toàn không ngờ Mỹ Thìn lại nói ra những điều ấy, những cảm giác đặc biệt của Mỹ Thìn cũng là điều Khiêu chưa bao giờ được biết. Khiêu chú ý đến người phụ nữ đang vụng về hút thuốc ngồi trước mặt, nghĩ rằng mình đã làm tan vỡ gia đình Mỹ Thìn và Trần Tại, mình là nhân tố không an toàn đối với Mỹ Thìn. Bởi thế, Mỹ Thìn vẫn làm Khiêu nghi ngờ, phải chăng Mỹ Thìn đang nói những điều ngược lại để trách cứ Khiêu, Khiêu bằng lòng nghe những lời trách cứ chân thật.

Không có vẻ gì Mỹ Thìn nói những lời ngược lại. Mỹ Thìn hút thuốc vụng về nhưng vẻ mặt rất khẩn thiết, bỏ đầu mẩu thuốc vào ly nước, người hơi ngả về phía trước, nói:

- Một buổi trưa em ngủ dậy, ngồi lặng đi trước cửa sổ, chị biết không, em rất hay lặng đi như thế, nhất là những năm anh Tại cùng em bàn chuyện ly hôn, em có thể ngồi lặng đi hàng năm sáu tiếng đồng hồ. Hôm ấy em ngồi nghĩ về thuở ban đầu hai người quen nhau. Ngày ấy em chưa tốt nghiệp đại học, về nghỉ hè, em về Phúc An làm gia sư cho một ông Giám đốc nhà máy. Một lần, đi xe đạp bị anh Tại đụng xe, phải nói rằng lỗi ở em, em phóng nhanh cho kịp đèn đỏ để vội đến nhà ông Giám đốc kia. Em đụng phải xe anh Tại, ngã rách cả đầu gối, tay cũng bị thương. Anh Tại rất sợ, lập tức đánh xe đưa em đi bệnh viện. Anh đưa em đi xử lý các vết thương, đưa em đi kiểm tra những chỗ cần thiết. Anh hỏi đầu em có đập xuống đất không, em nói không nhưng anh vẫn nhất định bắt em đi chụp phim. Kiểm tra xong anh ấy đưa em về nhà, nói lại sự việc với bố mẹ em, cuối cùng còn để lại số điện thoại, số máy nhắn tin và số máy điện thoại di động - hồi đó rất ít người

có điện thoại di động. Anh để lại những số máy này và nói với em, nếu có vấn đề gì thì gọi anh bất cứ lúc nào. Anh tỏ ra rất trí thức, đúng là con người trí thức, em nằm mà cứ nghĩ đến từ ấy. Không phải em không tin trong xã hội có những người đàn ông tốt, nhưng em chưa gặp ai như anh ấy. Hôm sau em gọi điện thoại cho anh ấy... chính anh nghe điện, chứng tỏ anh không nói dối em, không phải để số điện thoại không. Điều này làm em thậm vui mừng, vui mừng không phải vì anh không để số điện thoại giả lại. Qua điện thoại, anh hỏi em vết thương thế nào rồi, nếu cần anh ấy sẽ đưa xe đến đưa em đi bệnh viện thay băng. Em nói cần, thực tình em rất muốn được gặp anh. Anh đưa xe đến. Trong một tháng, em đi bệnh viện bốn lần. Ngồi trong xe em và anh ấy nói chuyện với nhau, khi anh biết em là sinh viên mỹ thuật anh hỏi em có thích tranh của Balthus không, em có phần lúng túng, bởi lúc ấy em chưa thấy tranh của Balthus, ngay cả bản in. Anh Tại không cười em kém hiểu biết, anh tỏ ra là người tế nhị, để em không cảm thấy khó xử, anh chuyển ngay sang chuyện khác. Em rất cảm phục ý tốt của anh chú ý quan sát nội tâm người khác, khi vết thương của em lành thì em cũng phát hiện ra mình đã yêu anh. Sau kỳ nghỉ hè em trở về trường, bắt đầu viết thư cho anh ấy, cũng có thể coi đó là bức thư tình, em còn vẽ khá nhiều tranh liên hoàn, đại loại là những "biếm họa thiếu nữ," mọi nét vẽ đều miêu tả tình yêu và nỗi nhớ về anh. Em gửi tất cả những thứ đó cho anh, nhưng không nhận được thư trả lời của anh... Chị Khiêu, xin chị chú ý, chưa một lần anh gửi thư trả lời em. Thế rồi đến kỳ nghỉ đông, em nóng lòng về Phúc An và việc đầu tiên là đến thăm anh.

Em gặp anh. Em nói thẳng là em yêu anh, anh cười xin lỗi bởi em đang là sinh viên và cũng nói:

- Anh hơn em quá nhiều tuổi, mong em hãy bình tâm nhìn về tương lai và cuộc sống.

Em nói:

- Em rất bình tĩnh, em cũng không quan tâm đến chênh lệch tuổi tác, chỉ cần anh không yêu ai.

Đúng thế, với tuổi anh lúc đó anh đã phải lấy vợ từ lâu rồi. Anh không trả lời vấn đề của em, em cứ hỏi anh hết lần này đến lần khác, em nói:

- Anh không trả lời có nghĩa là anh đã yêu một người nào rồi, đúng không, đúng không, đúng không nào!

Anh nói:

- Đúng, anh đã yêu từ nhiều năm nay rồi.

Em hỏi:

- Thế thì tại sao anh không cưới?

Sau rồi anh nói với em:

- Không rõ người mà anh yêu có yêu anh không?

Điều anh nói ra làm em hy vọng, em nói một câu thật ngu ngốc:

- Nhưng anh biết em yêu anh!

Anh nhìn em tỏ ra đáng tiếc, đáng tiếc sâu sắc làm sao. Em biết mình vừa vô lý vừa mạnh dạn nói với anh:

- Nhất định em lấy được anh, em đủ tư cách để cạnh tranh với người mà anh yêu.

Em hỏi anh ấy như thế có được không. Anh nói:

- Nếu vậy thật vô nghĩa, tình cảm con người không thể đem ra đánh cược.

Em nói:

- Nhưng em đánh cược là để được tình yêu.

Anh nói:

- Em làm thế chỉ đưa lại đau khổ cho mình.

Em biết trên thực tế anh đã từ chối em, anh nói thật cô đọng nhưng không cho phép hoài nghi.

Tối hôm ấy em sốt cao, sốt gần 40 độ làm em mê sảng, sốt hai ngày liền không hạ, em được đưa vào bệnh viện. Trong người em không bị viêm nhiễm, bác sĩ không chẩn đoán được nguyên nhân. Em không ăn, uống nước vào là nôn thốc nôn tháo. Nhiệt độ vẫn tiếp tục lên cao, đến hơn 40 độ, tiếp nước cũng không có tác dụng. Trong lúc mê sảng phần lớn em gọi tên anh. Sau rồi người nhà gọi điện thoại cho anh, anh đến bệnh viện thăm em. Anh ngồi bên giường nắm bàn tay nóng bỏng của em, mặt em đỏ bừng chắc chắn gây xúc động cho anh. Anh khuyên em nên cùng bệnh viện điều trị, tất cả sẽ chờ em lành bệnh sẽ nói. Lời anh làm em trong nỗi tuyệt vọng như đóng tro tàn được khơi lại, lời anh như liều thuốc làm lui cơn sốt của em. Bệnh của em thuyên giảm kỳ lạ, em không hiểu làm sao có thể hạ sốt nhanh như thế được, cũng như em không hiểu tại sao em có thể lên cơn sốt vô cớ như thế. Em biết em đã khỏi bệnh, đó là bệnh tình yêu, bệnh yêu cuồng nhiệt, em tự nhảy vào biển lửa tình yêu do em nhen nhóm. Sau khi ra viện em không được gặp anh vì anh đang đi nước ngoài, mà em cũng bắt đầu vào học.

Còn một học kỳ nữa thì em tốt nghiệp, em không thể ngồi chờ anh từ nước ngoài trở về. Một tháng sau anh về, em bắt chập tất cả, xin phép nhà trường nghỉ về thăm anh. Em đến nhà anh, đến căn hộ của anh. Vào một buổi tối, buổi tối mùa xuân, em không còn kiểm soát nỗi tình cảm mình, khóc thảm thiết trong nhà anh. Thái độ thúc ép của em như đang hành tội anh, đến nay em rút ra kết luận em hành tội anh. Anh lấy khăn nóng lau mặt cho em, cứ đòi lái xe đưa em về nhà. Hình dáng em lúc đó thật bất tiện cho một người đàn ông đứng đắn như anh, nhưng em định làm gì? Tưởng như em bắt ép anh giữ em lại, chỉ còn nước em nói xin được làm trâu, làm ngựa cho anh. Em khóc, nói:

- Em yêu anh, anh Tại, em yêu anh! Anh cưới em đi, cả thế giới em chỉ nghe lời một mình anh thôi!

Anh nói:

- Hãy để anh suy nghĩ, cho anh suy nghĩ kỹ, hôm nay muộn quá rồi, em hãy về đi.

Anh mặc áo ngoài cho em, đưa xe em về. Xe anh vừa quay lại thì em cũng chạy theo đến nhà anh một lần nữa. Em đứng dưới nhìn ánh đèn trong khung cửa sổ của anh, ánh đèn cũng nhanh chóng tắt đi, em biết anh đã đi ngủ, thế là em nhẹ nhàng lên gác, ngồi ở cửa nhà anh, ngồi ngay cửa nhà anh. Em muốn bằng cách ấy để biểu thị lòng trung trinh của mình. Giống như nhiều năm trước đây nhà em nuôi một con mèo già, nó già đến nỗi đi đứng không nổi, cả nhà không muốn nó chết ở nhà. Một hôm bố em đạp xe đưa nó đi một nơi thật xa, vớt nó lên một chiếc máy kéo của nông dân ngoại thành. Nhưng hai hôm sau, vào một buổi sáng, bố em mở cửa chuẩn bị đi làm thì thấy con mèo già đã tìm được đường về, đang nằm cuộn tròn ở tấm rèm bông che cửa, chờ cả nhà mở cửa. Em ngồi trước cửa nhà anh Tại cảm thấy mình như con mèo, em sẽ làm anh xúc động như con mèo đã làm cả nhà xúc động. Em ngồi ở cửa phòng anh trọn một đêm, sáng ra anh mở cửa, nhìn thấy em, lúc đó em đang ngủ. Anh bế em vào phòng, đặt lên giường, hai bàn tay ấm áp của anh áp lấy hai bàn tay giá lạnh của em, anh nói:

- Sao em cứ nhất định phải thế!

Em không còn chịu đựng được nữa, hôn anh, bắt chấp tất cả. Anh cũng hôn em. Hôm ấy anh không đi làm, ngồi nói chuyện với em suốt ngày. Thái độ của anh thật dịu dàng, cho đến hôm hai người cưới nhau anh mới khóc. Chị Khiêu biết không, anh khóc to, chưa bao giờ em thấy một người đàn ông khóc như thế, tiếng khóc của anh làm chấn động hạnh phúc của em, làm em sợ. Em biết anh khóc vì chị, tiếng khóc của anh làm em cảm thấy khi em được anh thì cũng là lúc em vĩnh viễn mất anh.

Khi em được anh thì cũng là lúc em vĩnh viễn mất anh.

Mỹ Thìn im lặng, có thể tạm im lặng.

Khiêu nói:

- Thìn uống nước nhé?

Mỹ Thìn lắc đầu, nói:

- Chị khóc đấy ư, em không muốn giành nước mắt của chị. Không rõ tại sao em lại nói những chuyện này, những chuyện em không định nói ra hôm nay.

Khiêu nói:

- Nhưng mình rất muốn nghe.

Mỹ Thìn nói:

- Em đã làm mất thì giờ làm việc của chị, nếu tiện, em sẽ gặp chị vào một dịp khác. Em biết số điện thoại của chị, chị cũng biết số điện thoại của em.

Khiêu nói:

- Ủ, mình đã biết điện thoại của Thìn, mà Thìn cũng biết điện thoại của mình rồi.

Hai người hẹn gặp nhau nhân lúc Trần Tại không có ở Phúc An. Lần đầu Mỹ Thìn gọi điện cho Khiêu, Khiêu sắm vai bị động, Khiêu thấy mình nên trong vai trò bị động trước Mỹ Thìn "người bị hại," Khiêu không thể chủ động, tuy Khiêu có chút hiếu kỳ đối với Mỹ Thìn.

Hai người gặp nhau ở Quảng trường Mây Bay, đầu tiên hai người bình phẩm về kiến trúc mà ông Tầm cho là "xấu vô cùng," thật ra cả hai đều thích "cái mặt lệch" này. Thế rồi hai người vào quán cà phê trong "cái mặt lệch", Khiêu gọi ly "bát lớn Tây Ban Nha," Mỹ Thìn gọi cà phê Ireland, Mỹ Thìn nhấp cà phê rồi nói:

- Trước khi lấy anh Tại em không uống cà phê, hễ uống cà phê vào là đau bụng. Nhưng anh Tại thích, em thấy mình cũng nên thích. Có những tối anh làm việc rất khuya, em cùng uống cà phê với anh. Anh không biết em không thích cà phê, em giấu không để anh biết em đau dạ dày, em phải thích ứng với anh mọi thứ, chỉ sợ anh chán em. Sau rồi em trở nên nghiện cà phê, dạ dày cũng không đau nữa, điều này làm em tin, em tin chỉ cần mình quyết tâm thì việc gì cũng làm được, ví dụ em quyết tâm học chị.

- Học mình? - Khiêu hỏi.

- Đúng, em học chị, mô phỏng chị.

- Mô phỏng mình? - Khiêu lại hỏi.

- Chưa bao giờ anh Tại nói với em người con gái mà anh yêu là ai, nhưng bằng trực giác em biết là chị. Lần đầu tiên em thấy chị ở nhà bố mẹ anh Tại, em nhớ rất rõ, đó là một ngày chủ nhật, em và anh ấy lẽ ra cùng đến, nhưng anh bận không đi nữa, chỉ một mình em đi. Mỗi lần đến nhà bố mẹ anh Tại, em thích đứng ở ban công, đứng ở đấy có thể trông thấy vườn hoa nhỏ của Viện Thiết kế. Đứng ở ban công em còn có một bí mật nhỏ, đứng đấy để có thể trông thấy chị. Em biết chị và anh Tại cùng ở một khu chung cư, bố mẹ chị hiện nay vẫn ở đấy. Có thể chủ nhật chị sẽ về thăm hai cụ chẳng? Em cứ muốn được trông thấy chị, trông thấy chị - người mà em sợ nhất trên đời. Một ngàn lần em vẽ hình ảnh chị trong lòng mình, có lúc em tưởng tượng chị rất đẹp, có lúc lại nghĩ chị rất xấu. Nhưng chưa bao giờ em gặp chị trong khu chung cư Viện thiết kế. Chủ nhật ấy, em đứng trên ban công nhìn ra vườn hoa, em nghĩ ở vườn hoa này, chị và anh Tại đã có chuyện gì chưa. Đó là một vườn hoa giản dị, với những cây ngô đồng Tây, bờ dâu và thảm cỏ xanh, một ít tường vi thông thường, không giống với hoa cỏ ở những công viên, không có sức hút du khách. Em đứng trên ban công nhìn vườn hoa, cứ nghĩ chị sẽ từ đấy đi ra. Đúng lúc ấy em trông thấy xe anh Tại, anh đỗ xe ngay trước cửa, xuống xe, rồi ra cửa sau của xe, em lập tức trốn ngay vào phía sau cây quế, bởi trong giây lát đó bản năng mách bảo em

rằng anh Tại sẽ mở cửa xe cho chị. Quả nhiên chị từ trong xe bước ra, anh Tại nói với chị vài câu gì đó thế rồi chị theo con đường nhỏ đi vào phía trong. Mẹ anh Tại nghe có tiếng xe ô tô cũng chạy ra ban công, em hỏi mẹ người nói chuyện vừa rồi với anh Tại là ai? Mẹ bảo đó là chị, chị Khiêu, ở cùng khu chung cư này.

Quả nhiên, người đó là chị, là chị Khiêu. Từ lâu, cái tên Khiêu làm em sợ hãi, làm em không thanh thản, làm em cảm thấy một sức ép vô hình. Chủ nhật lần đó chị xuất hiện, trong lòng em bỗng có nỗi đau hư không, rất không thoải mái. Em trốn sau cây quế để lén nhìn chị, ghi sâu trong lòng mình về kiểu tóc, trang phục, mẫu giày... của chị. Trong tưởng tượng của em, chị như một người rất tiên phong, tóc cắt ngắn như con trai. Nhưng ngược lại, tóc chị chải lật ra phía sau, kẹp gọn gàng thật thấp, trong vẻ giản dị để lộ nét không bình thường. Vàng trán sáng láng và bước đi nhanh nhẹn đã để lại cho em ấn tượng vừa khó chịu vừa sâu sắc - vừa ngưỡng mộ chị vừa muốn từ chối chị, thoát khỏi chị. Em còn nhớ rất rõ trong tay chị cầm chiếc mũ cói mềm, chung quanh mũ trang trí dải băng gai in những bông hoa cúc Ba Tư. Ôi, vòng hoa cúc Ba Tư trên đầu, em nghĩ. Không hiểu tại sao vào lúc chị làm em buồn nhưng trong em lại hình dung ra một ý thơ: vòng hoa cúc Ba Tư trên đầu! Tóm lại, đó là vòng hoa cúc Ba Tư trên đầu chị. Chị còn nhớ cái mũ ấy của chị nữa không?

Mỹ Thìn vừa nói, vừa xê dịch trên ghế để ngồi gần Khiêu hơn. Khiêu cảm nhận được Mỹ Thìn đang hít thở, khiến Mỹ Thìn giống như một động vật nhỏ có khứu giác nhạy cảm không hại người. Mỹ Thìn đang ngửi Khiêu, cũng có thể như không phải, mà muốn ngửi Khiêu để biết mùi Trần Tại. Mỹ Thìn cần phải ngồi gần Khiêu hơn, càng gần Khiêu cũng có nghĩa là gần Trần Tại hơn. Có thể Mỹ Thìn không hít thở, mà đó chỉ là cảm giác của Khiêu, Khiêu cảm thấy Mỹ Thìn muốn gần mình như để gần Trần Tại, giống như lần đầu tiên gặp nhau Mỹ Thìn đã nói với Khiêu, khiến Khiêu có cảm giác không an toàn, cũng lại như làm cho Khiêu có cảm giác đang bị Mỹ Thìn thu hút một cách bất ngờ. Mỹ Thìn không kể khổ, không khiêu khích Khiêu, Mỹ Thìn gặp Khiêu chỉ với mong muốn thổ lộ tâm tình, mang sắc màu thẳng thắn chân thành và ngợi ca vẻ đẹp chói ngời. Vạn Mỹ Thìn, nếu không phải quá chân thành sẽ là quá giáo hoạt, duy chỉ không hùng hổ dọa người. Mỹ Thìn hỏi chuyện gì? Ôi, Mỹ Thìn hỏi Khiêu còn nhớ cái mũ cói nữa không...

Khiêu nói:

- Có cái mũ cói ấy, mình nghĩ ra rồi. Vành mũ là một dải băng gai có hình hoa cúc Ba Tư. Không biết Thìn có thích cái mũ đó không, mình rất thích. Lần đầu tiên mình trông thấy hoa cúc Ba Tư trên nghĩa trang liệt sĩ thành phố, hồi ấy mình đang học tiểu học. Cứ đến tiết thanh minh hàng năm nhà trường lại tổ chức cho học sinh đi viếng mộ liệt sĩ, bọn mình đem theo

những vòng hoa tự tết lấy từ trường ra đi, đi xa lắm, dọc đường đầy bụi, ra nghĩa trang ngoại thành và đặt vòng hoa lên mộ liệt sĩ, nghe người phụ trách giới thiệu sự tích của những người nằm dưới mộ. Còn nhớ một lần, một chị giới thiệu còn rất trẻ, chị đưa học sinh đến trước ngôi mộ xây bằng đá hoa cương trắng và nói, người nằm dưới mộ là một nữ Trưởng phòng trừ gian, anh hùng thời kháng Nhật. Chị bị phản bội, bị giặc Nhật bắt, bọn chúng khoét vú chị, để không cho chị chửi mắng, bọn chúng cắt lưỡi chị... Chị ấy bắt đầu giới thiệu sự tích anh hùng cho bọn mình, chị trẻ như một học sinh trung học. Cho đến giờ mình vẫn nhớ khuôn mặt chị ấy tròn trĩnh, nghiêm chỉnh, trang trọng tưởng như không còn gì hơn.

Chị bắt đầu giới thiệu, nói:

- Các em học sinh... - chị lại nói - các em học sinh... thế rồi chị cười.

Sợ quá, chị cười trong khung cảnh trang nghiêm! Chị cười to, lại nghe như có tiếng khóc, âm thanh lúc cao lúc thấp, hai vai chị run lên, không còn cách nào kìm giữ nổi. Mình với các bạn học không ai dám cười, lớp trưởng cũng không dám cười. Vì trước đó cả lớp đã được nhắc nhở: trước mộ liệt sĩ không được cười, về mặt này bọn mình có sức kiềm chế rất mạnh, có bạn học còn tỏ vẻ đau thương. Chị ấy cười làm chúng mình sợ quá, có cảm giác như tai họa sắp giáng xuống đầu. Lớp trưởng phải tìm người phụ trách nghĩa trang, ông ta đưa chị ấy đi chỗ khác. Về sau nghe lớp trưởng nói lại, chị giới thiệu kia bị tử hình vì tội phản cách mạng, bởi dám cười trước mộ liệt sĩ! Lớn lên mình nghĩ lại, có lẽ tinh thần chị ấy trong trạng thái căng thẳng quá độ, nhất định chị rất muốn làm việc thật nghiêm túc, có thể khi chị không muốn cười nhất thì bật cười. Cũng giống như trước đây, chúng mình vẫn bảo nhau lúc phát biểu không được nói nhảm, không được nói nhảm, biết đâu lúc quan trọng nhất lại có thể bật ra những khẩu hiệu phản động. Một ông già đứng ra giới thiệu thay, bọn mình đứng trước năm mộ liệt sĩ nghe sự tích bi tráng của người nữ anh hùng thời chống Nhật. Ngay lúc ấy mình trông thấy trước mộ có mấy khóm hoa cúc Ba Tư, hoa giả, bởi hoa cúc Ba Tư không nở vào tháng tư. Không rõ ai đã dâng cho người nữ anh hùng, mà lại dâng hoa cúc Ba Tư, có thể sinh thời người nữ liệt sĩ này thích hoa cúc chẳng! Mình rất yêu hoa cúc, yêu cành hoa vươn dài và cánh hoa đơn giản thuần khiết. Về sau, ở vùng núi phía tây Phúc An, mình được thấy hoa cúc Ba Tư thật trên những nắm mồ cũ không biết của ai, mình lại càng yêu hơn dáng vẻ đơn bạc nhưng vươn thẳng của cúc trước gió núi giá lạnh. Mình nghĩ đến người anh hùng trong nghĩa trang liệt sĩ mà cứ lẫn lộn khuôn mặt của người nữ anh hùng với khuôn mặt tròn xinh của chị thuyết minh, có thể hỏi đó hai người gần nhau quá, có lúc mình lại nghĩ chị giới thiệu kia chính là người nữ anh hùng từ trong mộ bước ra, chị bước ra, cười, trên đầu là vòng hoa cúc Ba Tư bé nhỏ. Mình rất thích cái mũ ấy, Thìn biết không, khi đội mũ ấy mình có cảm giác gì không? Mình cảm thấy mình như người trong mộ đang đi trên

mặt đất, lặng lẽ, không ai trông thấy, chỉ thấy hoa cúc Ba Tư nở rộ trên đầu. Thật tuyệt vời, hoa cúc Ba Tư trên đầu. Thìn bảo, mỗi chúng ta đều có một ngày hoa cúc Ba Tư trên đầu, khi hoa cúc Ba Tư nở trên đầu, chúng ta còn đi lại được nữa không, Thìn thấy thế nào?

Mỹ Thìn chăm chú nghe Khiêu nói về hoa cúc Ba Tư, lần đầu tiên Thìn được nghe Khiêu nói về bản thân, nói về bản thân ngày nhỏ và coi đây là bằng chứng thân thiết, mà Mỹ Thìn cũng không có ác cảm với Khiêu. Khi mỗi người có hoa cúc Ba Tư trên đầu, chúng ta có còn đi lại được nữa không? Mỹ Thìn không biết mà cũng chưa bao giờ nghĩ đến chuyện này.

Mỹ Thìn nói:

- Em không rõ, hôm chủ nhật ấy khi trông thấy hoa cúc Ba Tư trên đầu chị, em cũng quyết tâm mua bằng được cái mũ giống như thế.

Anh Tại lên gác, em từ ban công đi vào, không nói gì về chị, anh ấy cũng không nói gì về chị. Buổi tối về nhà, em ngồi vào xe đúng vị trí chị đã ngồi: ghế sau bên phải. Bầu không khí trong xe như còn vương vấn hơi thở và dấu vết của chị. Em nhắm mắt, dọc đường không nói năng gì.

Anh Tại hỏi:

- Em mệt hay sao?

Em trả lời:

- Không.

Về đến nhà, em đi tắm, lên giường, làm tình với nhau. Anh ấy hết sức hết sức chủ động, hiếm khi chủ động như thế, tất cả không như bình thường, thậm chí em nghĩ anh ấy sắp cho mình một đứa con chăng? Hãy cho tôi một đứa con, hãy cho tôi mang trong mình một đứa con! Em hiến dâng, lừa phỉnh anh phối hợp với nguyện vọng của em, hai người nói với nhau những chuyện mà bình thường khó nói, khi em kích động sắp đạt đến cao trào thì bỗng anh thì thầm bên tai em "Khiêu, Khiêu..."

- Thôi, đừng nói nữa! - Khiêu ngắt ngang lời Mỹ Thìn.

Mỹ Thìn nói:

- Chị đừng ngắt lời em, em phải nói, anh thì thầm bên tai em "Khiêu, Khiêu..." làm em buồn bực tuyệt vọng, nhưng chị đoán xem sao? Em làm bầm trả lời anh. Em không thấp hèn, có thể là em tỏ ra bỉ ổi, em cứ vờ vẩn nghĩ nếu lúc ấy anh Tại cho rằng em là chị, có thể anh sẽ cho em đứa con. Nhưng em đã thất bại, anh ngược vì biết mình lỡ lời. Thu nhận lớn nhất của em tối hôm đó là đã xác nhận được chị là người yêu trong tim anh, chị, hoa cúc Ba Tư trên đầu.

Em ngồi trước gương ngắm khuôn mặt mình, vuốt mớ tóc ra phía sau. Em đội kiêu tóc, cắt ngang vai, để lộ vàng trán. Chị Khiêu, chị là kẻ thù quan trọng nhất trong cuộc sống của em, nhưng em lại muốn biến thành chị. Một hôm, em đội cái mũ giống như mũ của chị, mặc cái váy giống hệt váy chị mặc hôm chủ nhật ấy, ngồi nhà chờ anh Tại. Khi về đến nhà, thấy em quả

nhiên anh cũng sờ giấy lát, thế rồi anh nói:

- Em sao thế?

Đó là những điều em muốn nói với chị, em là kẻ thất bại, làm sao em có thể biến thành chị được! Cuối cùng chị đã phá vỡ cuộc sống của em, nhưng em muốn nói với chị em không căm giận gì chị bởi em yêu anh Tại, nên yêu cả người mà anh Tại đang yêu... Thật là một việc khó khăn, nhưng em làm được, em sẽ thắng. Em thử gằn, mong chị cho em được gằn chị.

Trần Tại về làm gián đoạn những cuộc gặp của hai người. Anh vui mừng báo tin cho Khiêu, anh mua được ở Quảng Châu một bộ đồ nhà bếp rất tiện dụng của Thụy Điền, chậu rửa có kèm theo máy nghiền, chắc chắn Khiêu rất thích. Anh hôn Khiêu, hỏi:

- Ở nhà mọi việc ổn cả, không xảy ra việc gì chứ?

Khiêu nói:

- Tất cả đều ổn, không xảy ra việc gì.

Khiêu ôm cổ anh, đu mình lên, mê đắm nghe nhịp thở gấp gáp, thô nặng của anh và giấu không nói chuyện Mỹ Thìn tìm gặp.

Khiêu phấn chấn không thể diễn tả nỗi đối với điều giấu giếm, không rõ mình sẽ thế nào, chỉ phát hiện ra mình đã bị sự thẳng thắn đến không ngờ của Mỹ Thìn cuốn hút.

Mùa hè, Khiêu gọi điện cho Mỹ Thìn nhưng không để Trần Tại biết, lần ấy Khiêu chủ động hẹn gặp Mỹ Thìn. Khiêu hẹn gặp ở nhà hàng Do Do, mời Mỹ Thìn ăn cơm. Khiêu muốn gọi để Mỹ Thìn tiếp tục thẳng thắn nói về quá khứ giữa Mỹ Thìn và Trần Tại, đồng thời mời ăn cơm để cảm ơn tấm lòng chân thành của Mỹ Thìn đã nói ra những chuyện xưa, mong rằng mọi việc chấm dứt ở đây. Bởi cả hai không ác ý với nhau, nhưng nhìn chung không có gì là yên ổn. Đúng hẹn, Mỹ Thìn đến nhà hàng Do Do, Khiêu đứng chờ ở cửa đã trông thấy Mỹ Thìn từ xa đi tới. Mỹ Thìn đội mũ cói có những bông hoa cúc Ba Tư, mặc tấm váy trắng như Khiêu đã từng mặc, Khiêu chợt nhận ra chẳng phải là mình sao? Mỹ Thìn cũng có phần giống mình đó thôi? Khiêu đọc được ở đâu câu này: nếu một người đàn ông hai lần lấy vợ, dáng vẻ của hai người vợ dù khác nhau đến mấy đi nữa thì cũng sẽ có người nhận ra những điểm giống nhau.

Giữa hai người có điểm nào giống nhau, những điểm giống nhau của hai người không chỉ là hoa cúc Ba Tư lặng lẽ trên đầu.

- Rượu này Thìn định uống thế nào? - Khiêu hỏi.

- Chị định uống thế nào? - Mỹ Thìn hỏi lại Khiêu.

Do Do đem đến cho hai người một chai Ngũ Lương Dịch.

Mỹ Thìn nói:

- Được, Ngũ Lương Dịch ngon đấy, uống rượu trắng anh Tại cũng chỉ uống Ngũ Lương Dịch, phải thế không chị Khiêu?

Mỹ Thìn nhìn Khiêu, mũi lại hít thở mạnh.

Khiêu không nói, thầm nghĩ đúng vậy, Trần Tại thích uống Ngũ Lương Dịch, tập cho Khiêu biết uống kha khá. Nhưng Khiêu không muốn bắt đầu câu chuyện từ chuyện này. Hai người con gái cùng bàn luận về tập quán sinh hoạt của một người con trai có chung quan hệ đặc biệt khiến Khiêu khó xử, đồng thời Khiêu cũng thấy sẽ gây tổn thương cho Mỹ Thìn.

Mỹ Thìn nói:

- Chúng mình uống bằng ly hay uống bằng bát đây? Em xem phim thấy các tráng sĩ khi tiễn biệt nhau đều uống rượu bằng bát, không ai uống bằng ly.

Do Do nói:

- Cô giáo Thìn ạ, chúng ta không phải tráng sĩ, không phải người có tử lượng cao, nên không uống rượu bằng bát.

Con gái Do Do là học sinh của Mỹ Thìn, nên Do Do gọi Mỹ Thìn là cô giáo.

Mỹ Thìn nói:

- Chúng mình không phải là tráng sĩ nhưng là tráng... chúng mình là tráng nữ, hơn nữa em cũng sắp xuất chinh, chị Do đưa bát ra đây, xin chị rót rượu ra giúp.

Do Do lấy ba cái bát, rót rượu Ngũ Lương Dịch vào từng bát, rượu thơm xộc lên mũi.

Mỹ Thìn tay nâng bát rượu, chuyển khách thành chủ, nói:

- Nào!

Nhưng Khiêu và do Do vẫn ngồi yên, cả hai cùng nghe thấy Mỹ Thìn nói xuất chinh.

Khiêu hỏi:

- Thìn định đi đâu?

Mỹ Thìn nói:

- Em định thôi dạy học để đi Gabon, cậu em mở hàng thời trang ở Libreville, thiếu người giúp việc. Ông muốn em sang đó, mà em cũng muốn đi.

Khiêu nói:

- Thìn định ra nước ngoài à? Vừa rồi mình tưởng là Thìn đi công tác.

Mỹ Thìn nói:

- Em không định hôm nay nói việc này, em việc gì phải nói chuyện riêng tư của mình ra nhỉ? Chị Khiêu, chị với em có quan hệ gì? Chị không có quan hệ gì với em sát, chị với em không như chị với chị Do, các chị là bạn. Chị Do với em cũng không có quan hệ gì, em chỉ là cô giáo của con gái chị. Em đi Gabon chỉ là việc riêng, lẽ ra cứ thế lặng lẽ đi, nhưng ai cũng có nhược điểm, em muốn mình độ lượng, nhưng lại không cam lòng độ lượng. Chị Khiêu, càng gần chị em càng đau lòng, em càng đau lòng lại càng muốn trông thấy chị, chị là nhịp cầu vững chắc duy nhất giữa em và anh Tại... Chị sợ đó sao? Đừng sợ, em sẽ ra đi, bởi em biết mình không thể sống thế này được. Một hôm, em đọc một cuốn sách, sách nói trên thế gian này điều gì hoàn chỉnh nhất? Trên thế gian không gì hoàn chỉnh bằng trái tim tan vỡ! Người ta bảo sách vở nói dối, nhưng em xem ra, khi mình trong nỗi tuyệt vọng nhất thì câu nói trong sách ấy có thể trở thành ngọn cỏ cứu sinh đối với mình, cho dù chỉ là ngọn cỏ. Ngọn cỏ ấy làm em hiểu rõ em bất hạnh biết chừng nào, em không thể tiếp tục trói buộc chị nữa, chị Khiêu ạ... Nào, chúng mình uống đi!

Hai tay Mỹ Thìn bung bát rượu, một hơi uống cạn. Mỹ Thìn đặt bát xuống, nói:

- Các chị sao không uống? Các chị không uống em uống vậy!

Mỹ Thìn lại uống.

Khiêu và Do Do đều nâng bát rượu lên, cùng uống. Trước lời tuyên bố của Mỹ Thìn, cả hai người không nói được lời nào, cả hai không thể khuyên Mỹ Thìn ra đi cũng không thể khuyên ở lại. Nhất là Khiêu, Khiêu nói gì với Mỹ Thìn đều tỏ ra tàn nhẫn, nói gì thì cũng tỏ ra người ngoài cuộc. Khiêu uống, chỉ có thể nói với Mỹ Thìn:

- Mình không nghĩ Thìn đang trói buộc mình, Thìn đừng nghĩ thế.

Mỹ Thìn cười nhạt, nói với Khiêu:

- Đó là điều giả dối của chị, phải chăng chị thích em gần chị? Khi chị nghe em nói em sẽ đi Gabon, chắc chắn trong sâu thẳm tâm linh chị thở phào nhẹ nhõm, chỉ có bề ngoài chị tạm thời chưa thể nhìn thẳng vào tâm linh mình, chị cảm thấy có lỗi với em. Chị cảm thấy có lỗi không phải là bản năng tự nhiên mà là sự giáo dục đã đưa lại cho chị. Chị không thấy trong lời nói của em có... có... lẽ... lẽ...

Mỹ Thìn say, say mềm, gục xuống bàn. Do Do gọi taxi cùng Khiêu đưa Mỹ Thìn về nhà.

Lần đầu tiên Khiêu vào trong căn nhà cũ của Trần Tại, nhà bữa bọn, tỏ ra chủ nhân lơ là với việc thu dọn. Hai người dìu Mỹ Thìn vào giường nằm, Khiêu trông thấy giường đôi của Trần Tại và Mỹ Thìn. Cho dù Trần Tại từ lâu không còn ở đây nữa, trên giường vẫn để song song hai cái gối, tấm chăn

len về bên trái, vị trí Mỹ Thìn vẫn dành cho Trần Tại. Nam trái nữ phải, nam trái nữ phải, Khiêu biết vị trí của Trần Tại trên giường đó ở bên trái, tưởng chừng Mỹ Thìn chưa bao giờ nằm ra giữa giường, cho dù Trần Tại vĩnh viễn không trở lại. Bây giờ Mỹ Thìn say đang nằm đó, cho dù say thì Mỹ Thìn vẫn biết vị trí của mình ở bên phải. Khiêu không muốn nhìn thẳng cái giường, lòng buồn man mác.

Khiêu và Do Do đóng cửa lại cho Mỹ Thìn, hai người ra phố. Trong gió đêm hè, hai người đứng một lúc rồi cùng đi về phía viện thiết kế. Từ lâu rồi hai người không đi với nhau như thế, bây giờ hai người cùng đi và nhớ về quá khứ, nhớ về thời niên thiếu. Trên vai là cặp sách vở bằng vải bạt, trong cặp sách có Lời Mao Chủ tịch, trong Lời Mao Chủ tịch có câu *Cách mạng không phải là mời khách ăn cơm...*, hai người quen nhau kể từ hôm Do Do đọc sai lời Mao Chủ tịch, vào thời đó để mời được khách ăn cơm là điều hoang tưởng. Hai người vào cửa Viện thiết kế, đi thẳng đi thẳng, đi qua cổng nước bắn mà mọi người kiêng kị. Hai người rẽ vào vườn hoa, tìm ghế ngồi.

- Do ơi, tớ buồn lắm!

- Vì chuyện Mỹ Thìn?

- Không hoàn toàn.

- Đẳng ấy với anh Tại bao giờ cưới?

- Sang thu, để anh ấy xong việc đã.

- Trong ba chúng mình, đẳng ấy, tớ, Đường Phi, thì đẳng ấy hạnh phúc nhất.

- Đẳng ấy nói hạnh phúc là gì?

- Hạnh phúc là mình cảm thấy hạnh phúc.

Khiêu cười, đó là lý do để Khiêu thích Do Do. Cho dù bản thân Do Do thấy hạnh phúc hay không thì vẫn đem đến cho Khiêu cảm giác hạnh phúc thanh thản. Đó là điều quý trọng nhất trong đời Khiêu: bạn bè. Người bạn từ bé đến lớn này lúc nào cũng sẵn sàng giúp Khiêu nhưng không tùy tiện phán đoán. Mạnh Do Do!

Do Do nói:

- Đẳng ấy thấy tớ nói đúng không nào?

Khiêu nói:

- Có người nói với tớ thế này, hạnh phúc là ở trên quê nhà, cùng người thân yêu, ăn thứ mà mình thích ăn. Với tiêu chí ấy thì đẳng ấy là người hạnh phúc nhất.

Do Do nói:

- Lâu lắm tớ không đọc sách, nhưng vừa rồi cô giáo Thìn dẫn lời trong sách ra tớ thấy hay lắm, con người luôn luôn tìm kiếm sự hoàn chỉnh, mà trên đời này không gì hoàn chỉnh hơn là trái tim tan vỡ. Khiêu, trái tim tớ chưa bao giờ tan vỡ, tớ chỉ là vũng nước tù. Thời nhỏ, bọn mình làm tiệc, tớ thấy đầu bếp là hạnh phúc nhất. Bây giờ tớ mở hàng ăn, lại không thấy hạnh

phúc, dĩ nhiên tớ cũng không cảm thấy không hạnh phúc, đó là vũng nước tù.

Một cơn gió mát thoảng qua, Khiêu thoáng ngửi thấy mùi hành mỡ trên tóc Do Do, Khiêu không ghét mùi ấy, bởi rất chân thật, gần cuộc sống.

Gió lay động lá ngô đồng, cả hai không ai bảo ai đều ngược nhìn lên ngọn cây. Có thể cả hai đang nghĩ đến chiếc nhẫn trên cây.

Do Do nói:

- Có một năm Đường Phi đưa tớ đến đây, bảo tớ lấy giúp chiếc nhẫn trên cây, Phi nói đằng ấy ném lên cây, kỷ niệm của Phương Kãng. Hồi ấy Phi đang thiếu tiền, Phi muốn lấy chiếc nhẫn trên cây xuống bán. Phi đưa tớ đến cái cây ấy, đúng là tớ thấy trên cây có chiếc nhẫn mặt đá đỏ.

Phi nói:

- Đằng ấy leo lên lấy giúp tớ được không?

Tớ bảo:

- Tớ béo quá, không leo được.

Đường Phi nói:

- Hay là tớ đứng lên vai đằng ấy.

Tớ bảo:

- Sợ đau lắm.

Đường Phi hỏi tớ:

- Có thật muốn giúp không?

Tớ hỏi:

- Phi cần tiền à?

Phi bảo:

- Sự thật là thế này, nếu cảm thấy thiếu tiền thì sẽ thiếu tiền.

Cuối cùng bọn mình không ai đụng đến chiếc nhẫn trên cây. Khiêu, đằng ấy bảo chiếc nhẫn bây giờ có còn trên ấy nữa không?

- Tớ đang nghĩ chuyện khác. - Khiêu nói.

- Chuyện gì?

- Trên đời này không có gì có thể tan vỡ hơn chiếc nhẫn hoàn chỉnh.

- Sách viết thế à? - Do Do hỏi.

- Tớ nói thế đấy.

Sáng thứ hai, Khiêu đến văn phòng. Nhân viên vệ sinh đã quét dọn sạch sẽ bàn ghế, nhà cửa và cả cửa sổ. Hoa cũng đã được tưới. Cây mộc Brazil đứng vươn cao ở góc phòng. Khiêu thích cây mộc Brazil không phải vì nó quý - mấy năm trước cây này mới xuất hiện ở miền Bắc kể ra cũng quý đấy, nhưng bây giờ có nhiều, không còn quý nữa. Khiêu thích bởi nó rất đại chúng, Khiêu cho rằng nó giống như thân cây ngô, mỗi khi đọc bản thảo mệt, Khiêu thường ngồi nhìn cây mộc Brazil từ xa, tưởng như được trông thấy một thửa ruộng ngô, dưới những cánh lá mập mập còn lấp ló những bắp ngô vàng. Không biết ai nói nhỉ, những bắp ngô nom như những cánh tay nhỏ trên thân cây ngô. Một nhà thơ nào đó nói, Khiêu không nhớ rõ, Khiêu rất thích hình dung như thế, hoa màu đượm tình người hơn bất cứ loài có hoa nào.

Khiêu ngồi xuống trước bàn, giở tập thư trên mặt bàn. Khiêu mở thư của Phương Kăng:

Em Khiêu,

Nhận được thư này chắc em ngạc nhiên lắm. Anh cũng do dự mãi mới quyết định viết thư cho em. Thứ hai tuần sau anh sẽ đem bộ phim mới Mã Thượng về quê đến chiếu khai mạc tại Phúc An, Công ty điện ảnh địa phương mời anh. Không rõ lúc ấy em có ở Phúc An không? Chúng mình nhiều năm xa cách, nhưng chưa bao giờ anh quên em. Anh rất muốn gặp em ở Phúc An, chỉ mong gặp em, ngoài ra không còn ý nghĩa gì khác. Anh nghĩ, nếu anh đến Nhà xuất bản của em sẽ không tiện cho em, vậy em có định đến chỗ anh không? Anh ở phòng số 888 Khách sạn Ngày Nghỉ, Quảng trường Mây Bay.

Cầu mong Thượng để cho bức thư này đến tay em!

Anh đến, sẽ gọi điện cho em.

Khiêu đọc xong, xem ngày tháng cuối thư, trong thư viết thứ hai tuần sau, tức là hôm nay.

Thư của Phương Kăng không gây chút xao động nào trong Khiêu, Khiêu chỉ nghĩ đến sáu mươi tám bức thư tình đã đốt và đã uống. Khiêu không định đốt hoặc vứt lá thư này vào thùng rác, không cần thiết. Đây không phải là thư tình, mà Khiêu cũng không còn là Khiêu nắm lấy tay áo da của Phương Kăng đau khổ cầu xin anh ta nán lại. Khiêu quyết định đến Quảng trường Mây Bay nơi anh ta ở, đến thăm anh ta với tư thế là Khiêu hôm nay, trấn tĩnh, không bị gò bó, câu thúc.

Buổi trưa, trước lúc hết giờ, Khiêu nhận được điện thoại của Phương Kăng. Bởi đã nhận được thư, Khiêu có đủ thời gian chuẩn bị, vì thế Khiêu

nghe điện thoại cũng rất ung dung. Trong điện thoại anh ta vẫn gọi Khiêu, anh ta nói:

- Khiêu, em có khỏe không?

Khiêu nói:

- Chào ông đạo diễn Phương Kãng, tôi vẫn khỏe.

Anh ta ngừng lại giây lát, rồi nói:

- Tôi nay chúng mình có gặp nhau được không? Ngày mai anh mới bắt đầu các hoạt động.

Khiêu trả lời:

- Thưa ông, được.

Tám giờ tối, Khiêu ngồi taxi đến Khách sạn Ngày Nghỉ ở Quảng trường Mây Bay, tìm phòng số 888, ấn chuông. Phương Kãng ra mở cửa, trong phòng tiếng nhạc dịu nhẹ. Khiêu chủ động đưa tay ra cho anh ta, giống như người khách lịch sự đến gặp chủ nhân của căn phòng. Anh ta không đón nhận bàn tay Khiêu đưa ra mà dang rộng vòng tay ôm lấy Khiêu. Lập tức Khiêu ngửi thấy mùi thuốc lá, Khiêu rất ghét cử chỉ ấy của anh ta. Khiêu nghiêng đầu khẽ nói:

- Xin ông đừng thế!

Sự nghiêm khắc của Khiêu khiến anh ta phải buông tay. Khiêu đi nhanh đến bên cửa sổ, quay lưng lại phía Phương Kãng nói:

- Tôi nói lại một lần nữa, xin ông đừng như thế với tôi.

Nhưng anh ta từ phía sau, vòng tay ra trước ngực Khiêu. Khiêu rụt cổ để tránh động tác bất ngờ của anh ta. Khiêu rụt cổ, co người lại, nói rất nghiêm khắc:

- Bỏ tôi ra, ông bỏ tôi ra!

Anh ta bỏ Khiêu ra.

Anh ta xúc động nói:

- Không hiểu tại sao cứ trông thấy em là anh lại muốn thế.

- Nhưng tôi không muốn.

- Xin lỗi, anh không biết em sẽ từ chối. Anh biết em đang giận anh.

- Không, thưa ông tôi không giận gì ông.

- Ý em nói, bây giờ em không còn yêu anh nữa?

- Không, không một chút nào!

Hai người ngồi trên hai sofa nhỏ đặt trước cửa sổ, anh ta châm thuốc và nói:

- Anh đã dự đoán được điều này. Em thấy anh già lắm phải không?

Khiêu nhìn anh ta hai má chảy xệ, tóc mai đã bạc, nói:

- Đúng thế, ông có già hơn trước.

- Em đừng gọi anh bằng "ông" có được không?

- Không thể, xin ông thứ lỗi!

Anh ta vờn chơi chiếc bật lửa bạc trong tay, nói:

- Nhưng so với người phương Tây thì anh vẫn còn trẻ, phụ nữ phương Tây rất thích đàn ông phương Đông. Nhưng nói thật, anh không thể chịu được phụ nữ phương Tây, da dẻ các cô ấy thô ráp quá, sờ không xong, nhìn cũng không ôn. Nhưng ở khách sạn nước ngoài thì thoải mái vô cùng, em biết không, một lần anh đến Tây Ban Nha, trong phòng của anh ở khách sạn Madrid, khăn trải giường, chăn, vỏ gối, khăn tắm, khăn rửa mặt đều in tên anh. Đó là một quy cách, em hiểu chứ, là quy cách cao cấp. Cả cái bật lửa đang trong tay anh đây, em biết ai tặng không? Nữ hoàng Đan Mạch tặng đấy. Mấy năm nay em có xem phim của anh không?

- Rất xin lỗi, tôi xem không nhiều.

- Thế ư? Anh biết mấy năm nay ở trong nước ảnh hưởng của anh không bằng thế hệ đạo diễn thứ năm, thứ sáu, nhưng ở nước ngoài nhiều người biết anh, cách đây ít lâu anh có đi Mỹ báo cáo chuyên đề ở trường Đại học Chicago. Anh gặp Phạm, em gái của em đấy.

- Tôi biết, cô ấy gọi điện về có nói chuyện.

- Anh không định giải thích gì thêm nữa. Nhưng anh vẫn muốn nói với em, em tin không thì tùy, ở Mỹ anh với Phạm không hoàn toàn là sự gặp nhau, anh nắm lấy Phạm như nắm được niềm hy vọng, bởi trên người cô ấy có hình bóng của em.

Khiêu cắt ngang lời anh ta:

- Ông có thể nói chuyện khác được không, có thể ông đã biết cuộc sống của tôi bây giờ rồi chứ?

- Anh không biết mà cũng không cần biết, xin em đừng nói ra làm gì.

- Thế thì nói chuyện phim mới của ông vậy.

Khiêu nhìn Phương Kăng, với vẻ tự nhiên và lịch sự anh ta vẫn là người đàn ông có sức hấp dẫn đám đàn bà con gái. Nhưng nhuệ khí của anh ta không còn như năm xưa, anh ta khoe khoang sự tiếp đãi trọng thị ở nước ngoài và chiếc bật lửa của Nữ hoàng Đan Mạch tặng chỉ làm cho người khác có cảm giác anh không được toại nguyện. Không phải không toại nguyện về vật chất mà về tinh thần và tâm lý. Rõ ràng anh ta định đưa sự tiếp đãi trọng thị và tặng phẩm của anh ta được hưởng ở nước ngoài ra lay động Khiêu, thức tỉnh niềm hứng khởi của Khiêu, quá đi chút nữa anh ta sẽ là người đàn ông bán rao trò cười. Đáng tiếc là Khiêu không hề bị lay động bởi những thứ đó. Nghe anh ta khoe khoang Khiêu chỉ thoáng chút đồng tình. Đúng, Khiêu đồng tình với người đàn ông này, người đàn ông đã một thời Khiêu ước mong được làm bạn suốt đời. Khiêu suy nghĩ rớt cuộc anh ta già từ đâu? Không phải hai má chảy xệ, không phải tóc mai điểm bạc, không phải lưng gù thêm, cũng không phải bụng to hơn một chút. Anh ta già đi bởi sự khoe khoang lộ bịch. Điều này tỏ rõ lòng anh ta trống rỗng, mềm yếu, thiếu tự tin. Anh ta càng trống rỗng thì càng khoe khoang, càng khoe khoang càng tỏ ra trống rỗng. Khiêu rất rõ người đàn ông ngồi trước mặt đây không còn sức

hấp dẫn mình nữa, điều Khiêu dành cho anh ta chỉ có thể là sự đồng tình kính trọng. Cho dù Khiêu hướng câu chuyện về tác phẩm của anh ta thì cũng không thể thay đổi cảm giác lúc này của Khiêu, bởi kỳ thực những năm gần đây Khiêu chỉ xem hai phim của anh ta, vẫn là những đau thương cực khổ và thuyết giáo xưa cũ, gia giảm vào đấy một chút lãng mạn công thức, Khiêu không thích những phim như thế. Chưa rõ bộ phim *Mã Thượng về quê* này của anh ta ra sao, Khiêu đề nghị anh giới thiệu đôi nét.

Anh ta nói:

- Mã Thượng là một nhân vật, một người quê ở Hà Nam lên Bắc Kinh làm công, phim kể chuyện anh ta về quê ăn Tết. Đây là câu chuyện rất lý thú, đây là... đây là... không, anh không nói nữa, bây giờ anh không dám nói chuyện nghệ thuật với em nữa, em có đến xem phim của anh không? Anh hy vọng em sẽ đến xem, anh cũng hy vọng...

- Anh còn hy vọng gì nữa?

Anh ta đặt đầu thuốc trong tay xuống, hai tay ôm vai, nói:

- Khiêu, em vẫn chưa lập gia đình à?

- Chưa, tôi vẫn chưa lập gia đình.

- Anh muốn nói với em, anh cũng chưa lấy vợ.

- Thế ư!

- Em có còn hứng thú với cuộc sống của anh nữa không?

- Tôi với ông bây giờ mỗi người đều có cuộc sống riêng.

- Em muốn biết anh vì sao cho đến nay vẫn chưa lấy vợ không, vợ anh... đã chết... chết vì u não, khối u ác tính ở não.

- Xin lỗi, tôi không biết.

- Tại sao anh phải về Phúc An? Hầu như duy nhất một việc, về thăm em. Khiêu, nếu em chưa lập gia đình, nếu em có thể... có thể nhớ lại chúng mình xưa kia...

- Thưa ông, tôi vẫn chưa lập gia đình nhưng chúng tôi sắp cưới rồi.

- Thế à, với ai đấy?

- Một kiến trúc sư. Quảng trường Mây Bay ông đang ở đây là thiết kế của người ấy.

- Ô!

Khiêu nhìn đồng hồ, nói:

- Muộn rồi, tôi phải về. Ngày mai tôi phải đi làm, không thể đến xem buổi chiếu ra mắt phim của ông được, nhưng tôi tin sẽ thành công, ông hãy chú ý đến sức khỏe.

Anh ta đứng lên, ngăn Khiêu ở cửa, nói:

- Anh xin em ngồi lại với anh một lát, nếu muộn, ngồi trong phòng không tiện thì chúng ta ra ngoài được không? Chúng ta có thể đi ăn tối với nhau?

Khiêu cười lạnh lùng, nói:

- Xin ông để tôi về!

Anh ta né sang một bên, bồi rồi đưa tiễn Khiêu ra cầu thang, đưa tiếp ra cửa. Anh không tiễn thêm, vì anh ta biết nếu tiễn nữa cũng sẽ bị từ chối khách khí và kiên quyết. Anh ta nhìn theo bóng dáng của Khiêu quen thuộc và vĩnh viễn không còn trở lại thân thiết, nghĩ đến cái hôn nhẹ như lông hồng của Khiêu trao buổi ban đầu quen nhau. Bỗng anh ta muốn về ngay Bắc Kinh, về ngay.

Khiêu ngồi trong taxi thấy vẻ ngơ ngác của Phương Kăng đứng ở cửa khách sạn, bụng sôi ùng ục, những con chữ đen bị Khiêu đốt tưởng như đang nổi lên, tràn khắp tứ chi ngũ tạng. Khiêu xoa xoa cánh tay để trần, mỗi con chữ tưởng như nổi lên từng nốt da gà trên người. Khiêu xác nhận lại một lần nữa mình đã yêu những con chữ đã mất, chứ không còn yêu người viết ra những con chữ ấy nữa. Tấm lòng đồng cảm lại dâng lên, Khiêu chúc cho cuộc sống của Phương Kăng gặp may mắn, mỹ mãn.

Khiêu về đến nhà, Trần Tại đang ngồi chờ dưới đèn.

- Anh vừa đọc báo Buổi chiều, báo đăng tin anh Phương Kăng đến.

- Em vừa ở chỗ anh ta về.

- Anh biết em sẽ nói với anh.

- Anh, anh ôm em, anh ôm em đi nào!

Trần Tại ôm Khiêu, nhẹ hôn lên mắt, nói:

- Em, em vui lên, vui lên đi em!

Khiêu gục đầu lên vai Tại, nói:

- Em vui, vui lắm!

Nhưng vào lúc này ngay cả Khiêu cũng không thể nói rõ vì sao trong lòng Khiêu đang lắng đọng nỗi xao xuyến không sao xua đi nổi.

Kinh nghiệm của nhiều phụ nữ cho hay, dạo chơi các cửa hàng là biện pháp tốt nhất để thoát khỏi nỗi buồn. Khiêu không cho là mình đang buồn, nhưng vẫn dạo chơi các cửa hiệu không mục đích. Có thể Khiêu phải mua sắm một vài thứ chuẩn bị cho ngày cưới, tuy đã mua được khá nhiều nhưng vẫn thấy như chưa mua gì.

Đầu tiên Khiêu đến cửa hiệu làm ri-đô cửa sổ, xem những sản phẩm của Hà Lan. Có những thứ rất đắt, Khiêu rất thích, như ri-đô phong cầm, ri-đô lá mộc, mảnh trúc; nhiều thứ đắt nhưng Khiêu không thích, ví như cửa chớp kim loại. Khiêu nghĩ, phòng làm việc của Trần Tại nên treo ri-đô phong cầm cho dịu mát, còn phòng khách thì nên treo ri-đô lụa trắng cổ điển, mang tính truyền thống và yên tĩnh. Bao giờ Khiêu cũng thích ri-đô lụa trắng.

Tiếp đó Khiêu đến Công ty bách hóa chuyên bán các mặt hàng nổi tiếng mới khai trương ở Phúc An, đi cầu thang máy lên tầng hai xem trang phục phụ nữ. Trong khi Khiêu đang dạo chơi trên tầng hai thì ở tầng một, khu vực bán mỹ phẩm, có thể là trước quầy mỹ phẩm của hãng Christian Dior, xảy ra cuộc cãi nhau giữa hai khách hàng.

Cãi nhau bắt đầu từ việc nhỏ nhỏ nhưng không hiểu vì sao biến thành lớn. Một bên là người mẹ trẻ đem theo đứa bé và một bên là bà Vũ, mẹ Khiêu, dẫn đến to tiếng phần nộ mắng mỏ lẫn nhau.

Bà Vũ đang chọn kem bôi mí mắt, cô gái bé con đứng bên cạnh xem hàng bày trong tủ. Đứa bé trên tay chừng hai tuổi sốt ruột vì mẹ xem hàng quá lâu, cứ ngo nguậy trong tay mẹ, đánh mẹ và cũng đánh nhẹ vào bà Vũ. Bà Vũ không thích đứa bé này và đã bày tỏ sự không bằng lòng bằng cách của bà: bà trừng mắt giống như đứa trẻ này trừng mắt nhìn đứa trẻ khác, có thể đó là nguyên nhân dẫn đến cãi nhau. Nếu bà Vũ tỏ ra người lớn thì nhắc nhở người mẹ đứa trẻ, bảo cháu bé đừng quấy như thế nữa thì chẳng xảy ra việc gì, nhưng bà cứ trừng mắt lườm thẳng bé. Một người ngoài sáu mươi trừng mắt nhìn đứa trẻ hai tuổi thì thật thô bạo, buồn cười, cho dù người mẹ đứa bé không nhìn thấy, nhưng đứa trẻ tỏ ra căm giận lắm. Đứa bé giận dữ, một đứa bé hai tuổi đủ sức nhận xét ai tốt, ai xấu với nó. Bà già không quen thuộc đứng bên cạnh đây tỏ ra không tốt với nó, bởi thế khi bà già xa lạ này chống tay lên quầy hàng đã vô ý đè lên ngón tay cái của thằng bé thì nó khóc thét lên.

Đứa bé vừa khóc, vừa giận dữ chỉ vào bà Vũ đứng bên cạnh. Nó không thể nói với mẹ về việc bà Vũ lườm nó vừa rồi, nhưng nó có thể cho mẹ biết nguyên nhân làm nó khóc là do bà khách đứng cạnh đây. Đúng là bà khách bắt nạt nó, đụng đến người nó, để nó không còn chịu đựng được nữa. Người mẹ bé con hoảng sợ vì tiếng khóc của con, chị ta liền đặt phịch con lên quầy

hàng, vừa nóng nảy hỏi nó:

- Ai làm gì mà khóc, bảo mẹ ai làm gì mà khóc.

Thằng bé hờn dỗi đập đập chân chỉ tay vào bà Vũ, nước nở. Người mẹ liền trừng mắt giận dữ nhìn bà Vũ, nói:

- Bà làm sao thế, bà trêu chọc gì mà để nó khóc?

Bà Vũ nói:

- Tôi có làm gì nó đâu, nào ai trêu chọc gì nó.

Người mẹ đứa trẻ nói:

- Con tôi nó chỉ vào bà đấy thôi, tại sao nó không chỉ vào người khác?

Đứa bé đang khóc lại chỉ vào bà Vũ và bập bẹ nói:

- Tay... tay...

Bà Vũ nhớ ra có thể vừa rồi bà tì lên ngón tay nó. Bà nói với mẹ đứa bé:

- Xin lỗi, có thể tôi đã vô ý đè lên tay cháu, xin lỗi...

Người mẹ nghe thấy thế liền nổi nóng. Chị cầm lấy tay đứa bé vừa xoa vừa thôi, vừa thôi vừa xoa rồi chị túm lấy áo bà Vũ, nói:

- Bà làm con tôi đau, tại sao bà làm con tôi đau, già thế rồi mà không có mắt, đèn cho con tôi đi! Con tôi chưa ai đụng đến một sợi tóc nó, sao bà độc ác thế! Nó bé thế làm sao chịu nổi cánh tay hộ pháp của bà...

Bị chị này túm áo, bà Vũ tỏ ra lúng túng, không nghĩ rằng mình lại gặp người phụ nữ quá quắt này. Đúng là chị ta quá quắt lắm, ác như con thú, áo quần sang trọng nhưng chấp vật, trên tay có đến hai chiếc nhẫn. Đứa bé là con, ngoài nó ra có thể tất cả là kẻ thù của chị ta. Bà Vũ giằng co để chị ta buông cánh tay bà ra, nhưng chị ta càng nắm chặt hơn. Cả đời bà chưa cãi nhau với ai bao giờ, lúc này bà tỏ ra bối rối, không biết tính sao, không biết tại sao lại gặp chuyện thế này. Bà không chịu được khi có người túm áo, bà bực bội nói với chị kia:

- Chị làm gì mà túm áo tôi thế!

Thái độ của chị kia càng thêm quyết liệt, xông vào bà Vũ và cũng để phân trần với những người đứng chung quanh mỗi lúc một đông:

- Bà ta bắt nạt con tôi! Bà biết bị người khác túm áo thì khó chịu thế nào vậy bà đè lên tay con tôi còn đau đến mức nào? Tôi nói thế mà bà không có được một lời xin lỗi, già rồi mà chẳng ra cái thái gì!

Bà Vũ nói:

- Tôi đã xin lỗi chị rồi, xin lỗi tôi đã vô ý với cháu bé rồi!

Chị kia nói:

- Bà xin lỗi nó chưa, xin lỗi nó chưa?

Bà Vũ nói:

- Sao chị nói dai thế, đã nói tôi không cố ý, vì tôi đang chọn hàng, cô bán hàng có thể làm chứng.

Bỗng một cô gái trẻ hơn đứng bên cạnh chị kia nói chen vào, cô gái nhuộm tóc vàng hoe, môi tô son tím, chằm chọc bà Vũ:

- Già thế còn bôi kem lông mi, nhìn xem còn được mấy cái lông, đẹp đẽ gì nữa, không về mà soi gương xem sao, thế mà cũng đến cửa hàng làm khổ đứa bé hai tuổi!

Cô gái "tóc vàng môi tím" đã khuyến khích chị kia, có thể là hai chị em, cô gái "tóc vàng môi tím" là dì của đứa bé. Xem ra họ là những người có tiền, mỗi khi xảy chuyện thì không giấu nổi bản tính độc ác, hai chị em còn muốn cho nhiều người chú ý đến sự giàu có và tính ngang ngược của họ. Trước một người lớn tuổi ít nói như bà Vũ, họ còn kiêng nể gì nữa. Họ muốn thôi mà không được. Vào những năm ấy, chị em phụ họa cho nhau có gì là lạ, những người không giống người, muốn làm chó.

Bà Vũ nổi nóng, giật mạnh tay khỏi tay mẹ đứa bé, nói:

- Các người, các người quá lắm, tôi làm gì mà các người chửi tôi?

Mẹ đứa bé nói:

- Ai chửi bà, ai chửi bà nào?

Bà Vũ nói:

- Chị, hai chị em chị, các chị chửi người già thế à?

Cô gái "tóc vàng môi tím" nói:

- Chửi bà thì đã sao, già mà không biết xấu, không biết xấu...

Lúc này Khiêu rẽ đám đông nhìn vào thì thấy mẹ đang đơn thương độc mã trước quầy hàng, mặt tỏ vẻ đau khổ không ai trợ giúp. Trước hai người con gái mạnh khỏe bà tỏ ra nhu nhược không ngược đầu lên được, thậm chí không còn thanh minh được câu nào, chính lúc ấy, ngay tại lúc ấy bà tưởng như mất hẳn khả năng thanh minh giải thích. Bà đứng ngây ra trước quầy mỹ phẩm *Christian Dior* hoàn mỹ đầy vẻ thờ ơ ghê lạnh. Lưng bà rõ ràng đã còng đi, vai bên phải hơi cao hơn vai bên trái càng làm bà ở vào tình thế thua kém. Người này là mẹ Khiêu. Chưa bao giờ Khiêu ở vào hoàn cảnh đó, chưa bao giờ gặp mẹ trong trường hợp này, gặp mẹ trong hoàn cảnh này đã thức tỉnh niềm khát khao quan tâm và vào vệ mẹ. Đúng thế, chưa bao giờ Khiêu tỏ ra quan tâm và bảo vệ mẹ, mà quan hệ giữa mình và mẹ chỉ là cầu xin, oán trách, cách xa và rất mực coi thường. Trong lòng Khiêu oán trách mẹ thiếu quán xuyến gia đình và quay lưng lại với đời sống của Khiêu, đó cũng là lý do rõ nhất để hết năm này tháng khác Khiêu coi thường mẹ. Bà Vũ nhận lấy sự coi thường đó và hai mẹ con biết ý nhau nhưng chẳng nói ra. Lúc này, trước một quầy hàng trong Công ty bách hóa, trước hai người con gái đang nóng nảy chột thức tỉnh tình cảm mẹ con trong Khiêu, đúng là tình cảm mẹ con, con gái phải có được tình thương của mẹ mới có thể cư xử tốt và quan tâm yêu thương mẹ.

Đúng lúc hai cô gái kia chửi mắng bà Vũ thì Khiêu xuất hiện, Khiêu đứng vào giữa mẹ và hai người kia và nói:

- Tôi thay mặt mẹ xin lỗi hai chị và cháu. Nhưng tôi ái ngại cho hai chị, hai chị chửi bới như thế trước mặt cháu bé thì chính các chị đã dạy cho cháu

biết chửi lại mình đây!

Nói xong, Khiêu khoác vai mẹ, nói to:

- Mẹ, chúng mình đi thôi!

Bà Vũ lật bật đi theo Khiêu ra khỏi cửa hàng bách hóa, thuê xe, ngồi trong xe bà không nén nổi òa lên khóc, khóc như đứa trẻ bị oan ức, bị người lớn lôi về nhà. Ôi, mẹ như một đứa trẻ, mẹ lại là đứa trẻ của chính Khiêu! Khiêu cần có tấm lòng bao dung như thế.

Bà Vũ khóc, nói:

- Khiêu, nếu không có con thì mẹ chẳng biết làm thế nào, mẹ thật là... thật là...

Bà lấy khăn lau nước mắt nước mũi. Từ sau ngày bà đi nâng mũi thì nước mũi nhiều hơn trước, bà cứ phải lau luôn tay.

Hai mẹ con về đến nhà, vừa vào cửa bà nói với Khiêu:

- Đừng nói gì với bố chuyện vừa rồi nhé!

Đúng lúc ông Tâm không có nhà, bà thấy khoan khoái hẳn. Bà vào buồng nằm, Khiêu đi rót nước cho mẹ.

Bà nằm nhắm mắt một lúc rồi chống người uống nửa cốc nước, lại nằm xuống, nói với Khiêu:

- Con đến đây, ngồi xuống đây với mẹ.

Khiêu kéo ghế ngồi bên giường mẹ.

Bà Vũ nói:

- Mẹ biết con không muốn thấy mẹ như thế này, mẹ nghĩ có lẽ mẹ đã sai khi đi chỉnh hình, một sai lầm lớn.

Khiêu nói:

- Mẹ, mẹ nằm nghỉ đi, nghỉ một lúc cho khỏe người.

Bà Vũ nói:

- Con biết tại sao mẹ đi mỹ viện không, mẹ muốn làm đẹp ư? Thoạt đầu mẹ cũng không nghĩ kỹ, cuộc sống của mẹ thật vô vị, đến khi mẹ tham gia đội trình diễn trang phục dành cho người già, đó là lý do để mẹ đi mỹ viện, mẹ coi đây là lý do quan trọng nhất. Về sau mẹ mới hiểu ra lý do chân thật nhất, lý do đúng đắn nhất để mẹ đi chỉnh hình là, là để bố con thích. Con biết đấy, bố không thích mẹ, nhiều năm qua mẹ cũng không thích gì mẹ. Mẹ nghĩ vợ vẫn phải thay hình đổi dạng, xóa bỏ mình trước đây. Xóa bỏ bản thân mẹ trước đây cũng có nghĩa loại bỏ ký ức về ngày xưa, ngày xưa có quá nhiều ký ức buồn, bố không vui, con biết đấy.

- Con không biết. - Khiêu nói.

- Con biết.

- Con có biết gì đâu.

- Dù sao con cũng biết. Mẹ muốn làm vui lòng bố con, nhưng mẹ đã sai lầm, không hiểu vì sao mẹ cứ va vấp sai lầm trong cuộc sống. Mẹ không là mẹ trước đây, nhưng khuôn mặt mẹ bây giờ là của ai? Bố con trong một thời

gian dài không thềm nói với mẹ một câu, không thềm nhìn mẹ, mẹ không trách gì bố con. Nhưng bố cũng không bao giờ tin rằng, mẹ thay đổi khuôn mặt là để xóa bỏ quá khứ, để bố vui với hiện tại.

Khiêu chú ý đến vẻ mặt buồn của mẹ đang nghiêng trên gối. Khiêu tin lý do để mẹ đi mỹ viện chỉnh hình. Khiêu cảm thông với ý nghĩ quên mình lạ lùng của mẹ, cho dù tất cả vẫn rất đáng giận, đáng buồn. Lúc này Khiêu nghĩ đến Vạn Mỹ Thìn, người vợ trước của Trần Tại, nghĩ đến câu chuyện Mỹ Thìn kể lại muốn biến mình thành Khiêu. Cả hai người muốn làm vui lòng chồng, cả hai cùng vô lý, cùng ngây thơ xáo trộn nỗi đau.

VƯỜN HOA TRONG TIM

55

Mùa thu lại đến. Trước ngày cưới Khiêu thường vô cớ nổi cáu với Trần Tại. Một hôm, Tại quay lưng lại, Khiêu trông thấy gáy anh rụng hết tóc, dường như anh bị hói đầu hơi sớm. Trước kia Khiêu không chú ý đến gáy anh, tại sao Khiêu không biết tóc anh rụng? Khiêu nói cảm giác của mình cho anh. Anh nói:

- Mười năm trước anh đã bị thế rồi, chưa bao giờ em thấy thật sao?

Khiêu im lặng. Nếu thật mười năm trước Khiêu chưa thấy thì chỉ có thể nói Khiêu không hiểu kỹ anh. Điều này làm cho Khiêu bối rối, không yên lòng. Lòng Khiêu bối rối, không yên, tỏ ra Khiêu rất tự do phóng khoáng, thích sao làm vậy. Buổi tối Khiêu không ngủ, buổi sáng không muốn dậy, Trần Tại phải gọi hết lượt này đến lượt khác, lúc nào cũng gọi là "bé lười". Khiêu tung chăn ngồi lên, nói:

- Em biết anh mà, biết anh cho là em lười mà!

- Anh có nói em lười đâu, nhưng anh không gọi em là "bé lười" thì em đâu có dậy.

- Anh không bảo em lười thật chứ?

- Không.

- Thế anh nói vào tai em đi nào.

Trần Tại nói vào tai Khiêu. Nhưng Khiêu vẫn chưa bằng lòng, nói:

- Anh nói anh yêu em đi!

- Anh yêu em!

- Anh có rất, rất yêu em không?

- Anh rất, rất yêu em!

Khiêu lại nằm vật xuống giường. Động tác sống động và rất tùy tiện ấy của Khiêu gợi thêm khát của Trần Tại. Lúc này ri-đô vẫn chưa vén lên, như cảm dỗ người ta làm một việc gì đấy. Anh liền lên giường, ôm lấy Khiêu, rúc đầu vào ngực Khiêu.

Tối đến, Khiêu không ngừng đòi hỏi anh, nói những chuyện quá mức phóng dăng, rồi bắt anh "hành hạ". Anh không rõ Khiêu làm sao, không rõ tại sao Khiêu lại run rẩy như người lên cơn sốt, điên cuồng run lên như thế giới sắp đến ngày tận số, như muốn thỏa thích hết mình trước giờ chia ly lần cuối... Anh không dám nghĩ tiếp, trước mắt hết sức tốt đẹp, hai người làm tình, không gì ngăn cản được hai người. Đêm ấy, đêm thu trăng sáng, hai người mở toang ri-đô để ánh trăng phủ khắp giường, và làm tình dưới ánh trăng. Ánh trăng làm Khiêu dịu dàng trở nên điên cuồng phối hợp cùng Trần Tại, tấm thân nõn nà của Khiêu nhấp nhô lên xuống dưới ánh trăng như dải

lụa mềm căng gió. Tất cả thật hài hòa, nếu không phải là tình yêu thì là gì? Được anh vuốt ve yêu thương, Khiêu chìm trong giấc ngủ nồng nàn, giấc ngủ tưởng như không còn tỉnh lại.

Anh chăm chú nhìn Khiêu ngủ ngon lành, rồi nhẹ nhàng xuống đất đi vào phòng khách. Anh đứng do dự trước máy điện thoại rồi cầm ống nghe lên, bấm số. Anh gọi điện cho Mỹ Thìn, anh đã được tin Mỹ Thìn sắp đi Gabon. Anh không biết Khiêu tỉnh dậy trong giấc ngủ say, Khiêu khoác áo ngủ đến bên cửa phòng khách nghe Trần Tại nói chuyện. Khi anh đặt máy xuống thì Khiêu bật đèn.

Anh giật mình thấy Khiêu đứng ở cửa.

Khiêu trở về phòng ngủ, lấy áo ngủ khoác cho anh rồi hai người cùng ngồi với nhau.

Khiêu nói:

- Em nghe được câu chuyện anh nói qua điện thoại rồi.

- Em hiểu cho anh, Thìn... Thìn quê ở miền Nam, đêm ngủ thích mở cửa sổ. Trước đây anh vẫn thường dậy đóng cửa. Bây giờ trời đã sang thu. Gió lạnh, anh sợ Thìn quên không đóng cửa.

- Anh Tại, anh đừng giải thích nữa, anh không có gì sai cả.

Trần tại đứng dậy:

- Chúng mình đi ngủ thôi.

- Đừng anh, anh nghe em nói đây.

Trần Tại nắm lấy bàn chân Khiêu nói:

- Chân em lạnh quá.

- Em không sợ.

Anh nâng chân Khiêu lên, ôm vào lòng mình.

Anh Tại! - Khiêu nói. - Anh biết đấy, khi quyết định một việc quan trọng người ta thường phải suy nghĩ đắn đo nhiều, ví dụ như em. Bây giờ em mới hiểu tại sao gần đây em thường cáu gắt với anh và không bằng lòng cả với chính em, bởi khi em quyết định một việc nào đó thường do dự, không quyết đoán. Em muốn nói với anh, anh nên, anh nên...

Khiêu khóc, không nói tiếp được nữa. Tuy đã quyết tâm nhưng nói vẫn khó khăn.

- Nói đi em, anh nên thế nào?

Khiêu dần dần trấn tĩnh, nói tiếp:

- Anh nên trở về với Mỹ Thìn.

- Khiêu, em đừng coi cuộc sống của chúng mình như trò đùa.

- Nếu em coi cuộc sống của chúng mình như trò đùa thì em không đau khổ như thế này, anh biết không, em không đau khổ như thế này đâu? Anh nghĩ rằng em muốn thế sao, anh nghĩ rằng em muốn thế hay sao?

- Vì anh gọi điện thoại vừa rồi? Đó không là vì tình yêu, em biết đấy, không phải là tình yêu.

- Em biết không phải là tình yêu, nhưng nỗi nhớ còn sâu nặng hơn tình yêu. Mười năm tình nghĩa vợ chồng mới có tình nghĩa ấy, bởi anh hiểu được nỗi nhớ ấy nên em phải xa anh, bởi anh hiểu được nỗi nhớ ấy nên em càng tôn trọng anh hơn. Anh Tại, em yêu anh, nhưng anh đi đi, anh phải đi.

- Khiêu, em nghe anh nói, có những việc em chưa hiểu...

Khiêu ngắt lời anh:

- Em hiểu, em đã gặp và nói chuyện với Thìn mấy lần rồi.

- Em đã gặp Thìn? Hai người?

- Vâng, chúng em đã gặp nhau. Không phải vì hôm nay anh gọi điện thoại, bởi vì Thìn đã làm xúc động lòng em. Thìn làm em buồn, Thìn có sức mạnh làm em buồn. Em phải trả anh về cho Thìn. Em cảm thấy em có lỗi với chính mình, nhưng anh thì không có lỗi gì với em cả. Anh là người đàn ông chân chính, bởi anh đã hứa lấy em trên thực tế. Thời đại chúng ta là thời đại coi khinh lời hứa, chỉ có anh giữ lời hứa cổ điển và thuần khiết. Nhưng đó không phải là cuộc sống. Cuộc sống yêu cầu anh và em chia tay nhau. Anh Tại, anh hãy tin em, em càng yêu anh, em càng yêu anh sâu sắc hơn, em càng xa anh em càng yêu anh sâu nặng hơn...

Hôm sau đến chỗ làm, Khiêu gọi điện ngay cho Mỹ Thìn, Khiêu nói Thìn đừng đi Gabon, Trần Tại có việc rất cần gặp. Khiêu còn nói nữa, Khiêu quyết định không lấy Trần Tại nữa, bất cứ lúc nào Thìn cũng có thể phục hôn với Trần Tại.

Để tạm thời xa Trần Tại, Khiêu về với bố mẹ ở Viện Thiết kế một thời gian, lại sống với bố mẹ, sống giữa những cuộc cãi vã bất tận của hai người.

Một buổi sáng, bà Vũ hâm sữa để sữa tràn ra ngoài, bà vội bung xoong sữa xuống khỏi bếp gas và nói với ông Tâm:

- Sữa đã hâm nóng.

- Sữa vẫn chưa nóng đâu, bà phải làm lại.

- Sữa đã tràn ra ngoài rồi mà chưa nóng ư?

- Đó là hiện tượng giả, bà biết hiện tượng giả là thế nào không? Sữa tràn ra ngoài không phải sữa đã sôi.

- Ôi dào, thế ông nói sữa không trào ra ngoài mới là sữa sôi à?

- Sữa phải sôi hẳn lên như nước mới là thật sôi.

- Đã trào cả ra ngoài mà ông vẫn bảo chưa sôi?

Ông Tâm nói với giọng xem thường:

- Chưa thể gọi là sôi được, rất có thể còn một bộ phận nào đó vẫn nguội.

- Nguội thì có sao đâu, sữa tiệt trùng ở nhiệt độ cao vẫn có thể uống nguội được kia mà.

- Bà định nói sữa này uống nguội được để chứng minh việc sữa đun trào ra ngoài là đúng đấy phỏng? Tôi thật lạ tại sao cả đời bà không thể nhìn thẳng vào khuyết điểm của mình, cho dù đó chỉ là khuyết điểm nhỏ nhất. Hơn nữa, đã có lần tôi nhạt được cả ngọn cỏ trong cái gọi là sữa "tiệt trùng ở

nhiệt độ cao" của Phúc An rồi đây, bà biết ngon cỡ chứ?

Bà Vũ lâm bầm:

- Hôm ấy ông đeo kính lão uống sữa.

Ông Tâm cao giọng:

- Phải rồi, phải rồi, đúng là tôi đeo kính mới thấy cỏ trong sữa, chứng tỏ tôi không đeo kính khi uống sữa thì biết đâu đã nuốt bao nhiêu là cỏ rác vào bụng rồi không. Bà bảo tôi đeo kính khi uống sữa là ý làm sao? Tôi đeo kính lão uống sữa thì khác với việc cả đời bà không biết hâm sữa mà cứ để nó trào ra ngoài, không biết thế nào gọi là sôi, hai việc có quan hệ gì với nhau?

- Tôi đâu có cả đời để sữa trào ra ngoài, ông quá lời lắm, suốt đời ông chỉ nói quá cho người khác, ông chỉ được cái có bé xé ra to!

Ông Tâm phá lên cười, tưởng như đã nắm được đằng chuôi sự việc:

- Được lắm, thế là bà đã thừa nhận cái yếu của bà rồi nhé. Tự bà đã chứng minh tôi không phải là người ăn không nói có nhé. Còn bảo có bé xé ra to thì chính là bà đây.

Bà Vũ nói:

- Tôi chưa bao giờ nói quá những sai sót của ông, nhưng mà ông, ví thử nói chuyện thời gian, vì tôi dốt nên làm gì cũng chậm hơn người, nhưng không quá như ông nói. Cứ mỗi lần tôi rửa rau ông đều nhìn tôi, thế rồi ông bảo không hiểu tại sao tôi rửa quả cà chua mất đến mười lăm phút, nhưng tôi rửa không đến mười phút.

Ông Tâm bắt đầu gọi Khiêu vào tham gia cuộc cãi vã:

- Khiêu, con nghe xem bây giờ thì ai nói quá cho ai, mẹ con nói "mỗi lần" mẹ rửa rau thì bố cứ nhìn, có đúng là "mỗi lần" không? Bố đã mang làm gì cho vất vả. Bố đâu có thời gian ngắm nhìn cái vẻ đẹp ấy!

- Tôi biết ý ông nói gì rồi, ông thấy ai đẹp thì cứ đi với người ta!

- Tất nhiên, bà không phải nói. Cứ không biết tự trọng thì rồi tôi cũng phải đi!

- Tôi có gì không tự trọng, tôi có gì không tự trọng nào?

Bà Vũ xông đến trước mặt chồng định làm dữ hơn, nhưng cuối cùng bà chuyển hướng bung cái xoong sữa đi và một hơi uống cạn. Nghe tiếng bà Vũ uống ừng ực quá to khiến ông Tâm phải nhắm mắt lại. Khi ông mở mắt ra thì không thấy bà Vũ đâu nữa, bà vào buồng chột cửa lại.

Trước bàn ăn chỉ còn ông và Khiêu ngồi đối diện nhau. Ông nói với Khiêu:

- Sao con im lặng, tại sao con lại khôn ngoan thế?

- Không phải tại con khôn ngoan mà bố đã thổi phồng vấn đề.

Ông Tâm nói:

- Con còn giận bố đấy ư, giận bố vì bố chê anh Tại, cho nên con không công bằng hả?

- Con không giận bố mà chỉ thông cảm với bố.

Ông Tâm nói:

- Thế thì tại sao vừa rồi con không lên tiếng giúp bố.

Khiêu im lặng. Bố trách làm cho Khiêu nhận ra chỗ yếu của mình, bởi thế Khiêu không muốn đứng ra phân xử phải trái giữa bố và mẹ. Khiêu quý bố, quý hai người suốt đời cãi nhau, chưa bao giờ quý như như hôm nay. Cuộc sống nợ hai người nhiều thứ, Khiêu cũng nợ bố mẹ, lúc này Khiêu mới tỉnh ra điều này. Khiêu ý thức mạnh mẽ được bố mẹ rất cần được yêu thương, từ đó Khiêu không còn yêu cầu bố mẹ phải thông cảm với mình, Khiêu phải rộng lòng cảm thông với bố mẹ.

Bố mẹ càng không thông cảm Khiêu, Khiêu cần phải thông cảm hơn với bố mẹ.

Trần Tại nhiều lần gọi điện thoại cho Khiêu, khi tiếng nói của anh vang lên bên tai, bất giác Khiêu nước mắt lưng tròng.

- Anh muốn được nói chuyện với Khiêu một lần nữa, nhất định phải nói chuyện với nhau một lần nữa.

Khiêu trở về căn hộ của mình, căn hộ đã cùng Trần Tại thương yêu nhau. Khiêu ngồi chờ anh trong phòng khách, vừa vào anh ôm ngay lấy Khiêu. Khiêu thuận phục theo ý anh, gôi đầu lên cánh tay có thể nói là rất thích hợp với Khiêu. Được anh ôm chặt Khiêu tưởng như sắp chết trong vòng tay đầy sức mạnh của anh. Anh điên cuồng hôn Khiêu, nói:

- Cho anh nhìn em, cho anh nhìn kỹ em!

Anh không nhìn, bởi anh phải hôn Khiêu. Anh hôn, nhắc đi nhắc lại "cái kẹo nhỏ" của anh, anh không thể xa em được, không thể nào xa em được! Anh nuốt nước bọt của Khiêu, sức mạnh của anh khiến Khiêu phải ngã đầu ra phía sau, Khiêu như sắp rơi xuống vực sâu. Thế rồi anh đỡ lấy lưng Khiêu, nâng đầu Khiêu lên. Khiêu thở gấp gấp, nói:

- Anh, nào anh, "nào" đi anh!

Hai người chưa bao giờ tận tình như thế, chưa bao giờ buông thả như thế, chưa bao giờ man dại đến thế, chưa bao giờ thành thật đến thế.

Khiêu ôm chặt anh nói:

- Em cắn anh, cắn anh, để trên người anh in dấu vết của em!

Anh cắn Khiêu tím bầm khắp người, tím bầm khắp người, anh lấy tay che khuôn mặt Khiêu, mơn man ve vuốt mi mắt, mũi, miệng Khiêu, nói:

- Khiêu, Khiêu, em làm thế nào để anh không còn gặp em? Em bảo anh làm thế nào để không gặp em nữa...

Hai người như lạc vào giấc mơ rồi cả hai cùng tỉnh lại. Anh ôm Khiêu vào lòng, Khiêu áp mặt vào ngực anh. Anh nói:

- Anh thấy em ích kỉ quá lắm!

- Đúng thế.

- Em không nghĩ đến nỗi đau của người khác.

- Đúng thế!

- Em thiếu dũng cảm, dũng cảm sống một cuộc sống mới với một người đã một lần có vợ.

- Đúng thế!

- Em cũng rất lạnh lùng, tình yêu của cả cuộc đời anh cũng không làm lay động trái tim em.

- Đúng thế!

- Sao em không cãi lại anh, anh nói toàn những lời sai trái.

- Không, em không muốn!

- Anh muốn bóp chết em, muốn bóp chết em.

- Anh hãy bóp chết em đi, anh hãy bóp chết em ngay lúc này nhé!

Khiêu cầm tay anh đưa lên cổ mình, bóp mạnh tay anh. Anh hết sức gỡ tay mình ra, anh hôn lên cổ Khiêu hai người lại làm tình một lần nữa.

Trời sáng, Khiêu nói:

- Anh trả lại chìa khóa phòng này cho em!

Có thể Khiêu phải gọi điện cho Mark, Khiêu biết Mark đã về Mỹ từ lâu. Trước khi rời Trung Quốc Mark cũng gọi điện báo cho Khiêu biết, mong được đến Phúc An thăm Khiêu. Lúc bấy giờ Khiêu từ chối, lúc bấy giờ trong lòng Khiêu đang có Trần Tại. Bấy giờ thì Khiêu muốn gọi điện cho Mark. Khiêu không muốn giải thích đó là chủ nghĩa thực dụng, Khiêu không phải là người thực dụng. Khiêu cũng không biết mình gọi điện thoại để làm gì, chỉ biết rất muốn gọi điện thoại cho Mark.

Khiêu gọi điện thoại đến nhà riêng của Mark ở Texas, không ngờ tiếng nói trong máy làm Khiêu chững lại giây lát: người nhận điện là Phàm.

- Chị đấy à, không ngờ điện thoại của chị!

- Không ngờ lại là em nghe điện.

- Em biết sẽ làm chị giật mình, em định ít hôm nữa sẽ gọi điện về báo mọi việc cho ở nhà biết.

- Em nói ngay bây giờ cũng được.

- Từ hồi chị đến Chicago gọi điện cho Mark, em ghi lại số điện thoại anh ấy. Thế rồi sau đó em và Mark quen nhau.

- Quen nhau thế nào có thể nói cho chị biết được không?

- Được chứ, quen nhau theo kiểu sống chung với nhau. Em và David đã ly hôn, anh ta đi với người đàn bà Đức rồi. Còn em có lẽ sắp cưới Mark, anh ấy đã cầu hôn với em.

- Em yêu anh ta thật à!

- Em yêu anh ấy thật đấy!

- Còn David?

- Khi lấy David em không hiểu gì!

- Phàm, chị không ngăn em em lấy Mark mà chỉ cảm thấy em có tâm lý, tâm lý cạnh tranh với chị, tâm lý tranh giành, tâm lý ấy đã che lấp linh hồn em, khiến em không biết tình yêu thật sự là thế nào.

- Điều ấy phải để em nói với chị. Bấy giờ chị là người muốn cạnh tranh với em, muốn tranh cướp với em, chị đến đường cùng mới nghĩ đến Mark!

- Nếu chị xác nhận lời em nói thì sẽ làm em phần khởi đấy, vậy thì chị nói đúng, đúng thế, chị xin lỗi em, đúng là chị đã cùng đường mới nghĩ đến Mark, đó là sự bất lực cũng là sự thấp kém của chị! Bấy giờ thì chị phải nói chuyện với em bằng thái độ khác, chị chúc mừng em, chúc mừng hạnh phúc của em và Mark!

- Chị nghĩ rằng em cảm kích với những lời quái dị và nửa thật nửa giả dối của chị đó sao? Thà rằng chị mắng em, chửi em còn hơn chị giở cái giọng của người Trung Quốc ấy với em!

Tay cầm điện thoại của Khiêu run lên, cứ muốn chửi cho Phàm một trận

qua điện thoại, tuy Mark với Khiêu chả còn có quan hệ gì, Khiêu cảm thấy mình bị một vết thương nghiêm trọng, vết thương do mũi tên của Phạm gây nên. Phạm bận lắm, bận yêu Mark, bận dò xét kết cục quan hệ của Khiêu với Trần Tại. Phạm bận lắm, bận can dự, bận phá hoại, bận phá hoại cộng với can dự, bận can dự cộng với phá hoại. Không can dự không phá hoại thì không chứng minh được Phạm đang tồn tại. Khiêu cầm điện thoại suy nghĩ, kỳ lạ là Khiêu không còn giận như lúc đầu, mà như người đã trông thấy kết cục của sự việc, không còn cần đến những tìm cảm vui buồn, giận dữ để thay đổi kết cục đó nữa.

Khiêu nói vào máy:

- Phạm, chị em mình giảng hòa với nhau nhé. Chị thành tâm chúc mừng em và Mark!

- Chị, em biết chị đang buồn.

- Em và Mark bao giờ về Trung Quốc? Lúc đó chị sẽ lên Bắc Kinh đón.

- Có thể đến mùa xuân. Chị có cho bọn em ở nhà chị không?

- Tất nhiên là được.

- Chị cho bọn em dùng căn buồng của chị nhé?

- Tất nhiên là được.

- Chị cho bọn em ngủ ở giường đôi của chị nhé, em và Mark không thể nào ngủ riêng được nữa rồi.

- Tất nhiên là được.

- Em muốn "*mã thượng về quê*," về ngay bây giờ!

- *Mã Thượng về quê* là bộ phim mới của Phương Kăng phải không?

- Hồi anh ấy ở Chicago có giới thiệu, cách đây ít lâu cũng đã chiếu.

Nhưng em và Mark không đi xem, vì các người ấy già quá.

Khiêu đặt máy xuống, không muốn nói chuyện với Mark nữa. Khiêu ngồi xếp bằng trên giường lớn của mình, khóc thầm. Khiêu khóc không phải vì buồn cũng không chỉ vì oan ức, không bắt nguồn từ nỗi buồn, cũng không đơn thuần vì những được và mất trong cuộc đời. Khiêu khóc, để mặc cho nước mắt chảy xuống khuôn mặt, chảy ướt áo, Khiêu khóc tưởng như để chuẩn bị cho một nỗi niềm khác. Khiêu đắm chìm vào suy tư, Khiêu cầm tay mình bước vào cõi lòng. Trước đây Khiêu cứ nghĩ trái tim mình chỉ bằng nắm tay, bây giờ thì Khiêu biết không đúng như vậy, trái tim Khiêu rộng lớn không bờ bến. Khiêu cầm tay mình đi vào nơi sâu thẳm của trái tim mình, dọc đường toàn là hoa và hương, cuối cùng Khiêu cũng đã vào đến nơi, mới biết vườn hoa trong tim mình là thế. Nơi đây cỏ xanh và suối nước, những cành hoa lay động và nước suối lững lờ trôi, mây trắng nhẹ bay trên mặt hồ, tiếng chim hót trên tầng mây. Ở đâu Khiêu cũng gặp người quen, những người gần gũi và người thân, những người Khiêu đã yêu... tất cả cùng dạo chơi trong vườn hoa, nụ cười phảng phất trên khuôn mặt. Còn cả những thiếu nữ đã mất, Đường Phi, người nữ anh hùng thời kháng Nhật và bé

Thuyền, tất cả đều có hoa cúc Ba Tư trên đầu cùng dạo bước trên cỏ xanh, gió mát thoảng đưa. Khiêu nắm tay mình bước đi, điều kỳ lạ là Khiêu đã cho mọi người một vườn hoa như thế, gió mát và đáng yêu như thế. Khiêu đã khai phá vườn hoa ấy từ bao giờ? Khiêu có vườn hoa ấy từ bao giờ? Cho cuộc sống hiện tại hay cho mai sau? Là cho cuộc sống hôm nay, cho trong tim mỗi người đều có một vườn hoa, bạn hãy nắm tay mình đi vào nơi sâu thẳm của tâm linh, để phát hiện, khai phá, nhổ cỏ, vun tưới... và đến ngày có hoa cúc Ba Tư trên đầu sẽ nhìn lại tâm linh mình, chúng ta sẽ mừng cho nơi ấy, nơi rộng rãi nhất thế gian, ta chưa từng để những người thân nhất, những người yêu nhất bồi hồi trên cỏ dại.

Khiêu cầm tay mình đi vào nơi sâu thẳm của tâm linh mình, để thể xác và lòng mình cùng chìm trong yên tĩnh cô quạnh.

Hôm ấy Khiêu nhận được điện thoại của ông Du Đại Thanh.

Khiêu nói:

- Chào bác Phó tỉnh trưởng, bất ngờ quá!

- Đừng gọi bác bằng chức vụ nữa, bác đã về hưu.

- Bác có việc gì gọi cháu đây ạ?

- Không, không có việc gì, nhưng cháu có thời gian đến nói chuyện với bác, gần đây bác có đọc một cuốn sách viết về người Do Thái, bác muốn nghe ý kiến của cháu thế nào.

- Vâng, cháu có thời gian, đến văn phòng của bác ạ?

- Không, bác không còn văn phòng nữa. Bác cháu ta gặp ở công viên, công viên Nghệ Thuật mới xây dựng bên bờ sông Hộ Thành.

- Vâng, cháu sẽ đến.

Hai người ngồi nói chuyện trên dãy ghế dài màu xanh, ông Thanh đem theo cô cháu gái. Cháu gái chừng năm tuổi, rất lễ phép, vừa thấy Khiêu liền cất tiếng "cháu chào cô ạ!"

Khiêu nhìn kỹ và đáp lời cháu bé, chợt hình ảnh Đường Phi không xa nổi hiện về. Cháu bé cũng có nét giống Đường Phi đó thôi, Khiêu không thể hiểu đó là cái nhìn chủ quan của mình hay sự thật là thế.

Cháu bé chạy đi chơi một mình, ông Thanh đeo kính lên, lấy từ trong túi áo khoác ra một cuốn sách lật giở và nói:

- Bác đọc cho cháu nghe một đoạn nhé. Một kẻ có tội, anh ta đốt một ngôi đền, đó là ngôi đền linh thiêng nhất, được tôn sùng nhất thế giới, chỉ bị hình phạt đánh ba mươi roi; nhưng nếu có một kẻ điên giết anh ta, kẻ điên kia nhất định phải chịu hình phạt tử hình. Bởi tất cả các ngôi đền và thánh địa đều không thể bằng sinh mệnh một con người, cho dù là kẻ phóng hỏa, kẻ khinh mạn các vị thần linh, kẻ thù của thượng đế và sỉ nhục thượng đế. Đó là quan niệm của người Do Thái. Sự thật thế nào, sự thật lại đưa đến điều nhạo báng đau đớn cho ý niệm của người Do Thái. Chúng ta bị đuổi khỏi mảnh đất của mình, trường học của chúng ta bị đốt, bậc tiên tri bị giết, học

sinh bị tàn sát, còn chúng ta vẫn không mệt mỗi một mực ngợi ca sự bất khả xâm phạm thiêng liêng của sinh mệnh và ra sức nói về tín điều đối với con người, với bất cứ người nào.

Ông Thanh gấp sách lại, nói:

- Bác thấy quên sách này hay quá.

- Chưa bao giờ bác tìm hiểu về người Do Thái?

- Chưa, ngay cả bộ phim *Bản danh sách của ngài Shindler* bác cũng chưa được xem.

Khiêu giật mình cho sự thiếu hiểu biết của vị quan chức này. Nhưng Khiêu nhanh chóng thông cảm cho ông không phải tất cả các quan chức Trung Quốc đều có thể quan tâm đến các vấn đề của các dân tộc khác. Hơn nữa, về ngôi đeo kính đọc sách trên ghế dài công viên của ông thoáng làm Khiêu cảm động: một vị Phó tỉnh trưởng nghiền ngẫm từng câu trong sách viết về người Do Thái...

- Đoạn bác đọc nói về giá trị của sinh mệnh. - Khiêu nói.

- Đúng thế, giá trị của sinh mệnh, ý thức tôn trọng sinh mệnh của một dân tộc.

- Ví như bác, đã bao giờ bác nghĩ đến tự sát chưa?

- Chưa, ngay cả những lúc khó khăn nhất bác cũng chưa hề nghĩ đến.

- Đã bao giờ bác bị kích động để nghĩ đến tiêu diệt một sinh mệnh chưa?

- Chưa! Nhưng tại sao cháu lại hỏi bác những điều ấy?

- Bởi cháu đã có. Nhiều năm nhiều năm về trước, có một người phạm tội đã bóp nát ngôi đền thiêng trong tim cháu, tội ác ấy có thể chỉ chịu hình phạt ba chục roi, nhưng cháu trở thành người điên, cháu là người điên ấy.

- Bác vẫn muốn thảo luận với cháu về người Do Thái.

- Bác chưa nghĩ đến tự sát, chưa bị kích động nghĩ đến tiêu diệt một sinh mệnh, vậy bác đã vứt bỏ một sinh mệnh nào chưa?

Ông Thanh trở nên cảnh giác, có thể đó là cảm giác sai của Khiêu chăng.

Ông nói:

- Chưa, chưa bao giờ.

Hai người im lặng. Khiêu định nhắc đến Đường Phi, nhưng lại nghĩ, có ý nghĩa gì nhỉ? Khiêu không có quyền thúc ép một người phải thừa nhận ý nghĩ của mình, Khiêu không có quyền thúc ép con người này phát biểu chính kiến vì ý nghĩ của mình. Có thể ông Thanh hẹn gặp Khiêu hôm nay không phải vì chuyện Đường Phi mà chỉ vì ông đọc được một cuốn sách viết về người Do Thái, muốn nói với Khiêu chuyện người Do Thái.

Bé gái năm tuổi mới chạy tới, Khiêu giật mình nhìn thấy bé Thuyên năm nào. Đó là bé Thuyên năm hai tuổi, sinh mệnh như ngọn cỏ tiên. Đó là mầm cỏ đầu tiên trong vườn hoa nơi tim Khiêu, Khiêu giẫm lên mầm cỏ non

ấy, mầm cỏ non trở thành vườn hoa. Khiêu đứng dậy, nhìn dòng nước sông Hộ Thành không còn trong sạch nữa, phảng phất hương thơm từ vườn hoa ấy thấm vào người. Phúc An phải là hương thơm. Khiêu nghĩ, hãy cho tôi bắt đầu lại.

Bé gái chạy tới, nghiêng đầu nhìn Khiêu. Một âm thanh từ xa vọng lại:

- Ôi, bé, bé sao thế?

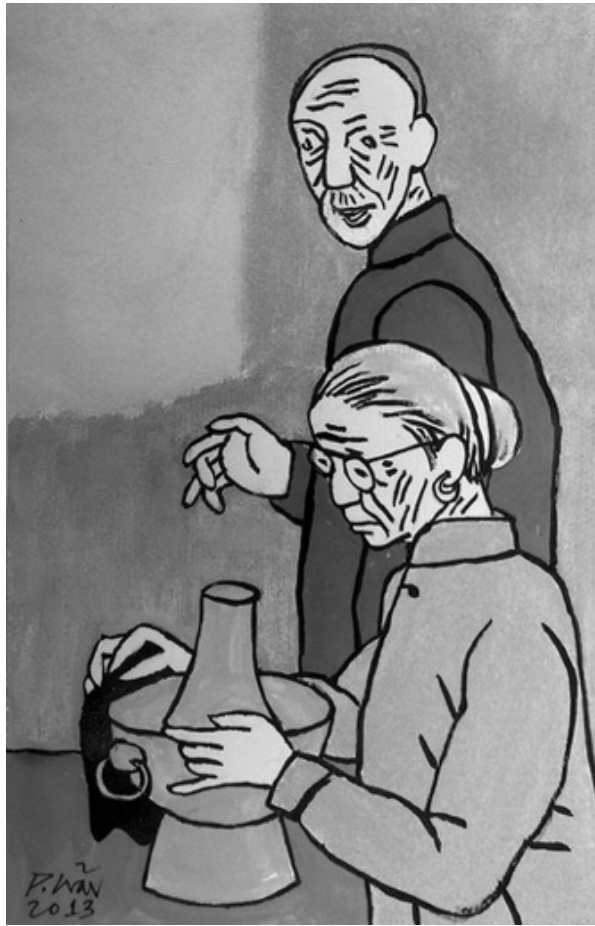
Ôi, bé sao thế?

Khiêu mỉm cười nhìn bé gái, lòng dâng đầy vị ngọt đôn đau.

3.1 - 21.12.1999
THIỆT NGỪNG

NỒI LẦU

Truyện ngắn của THIẾT NGUNG⁴



Minh họa của Phạm Minh Hải

Hai người tay trong tay đứng bên cửa sổ ngắm tuyết. Tuyết đã rơi từ sáng sớm, cây lựu trước sân giống như được khoác thêm chiếc áo len trắng vậy, trông vô cùng ấm áp.

Cây lựu đó tuy chỉ cao hơn đầu người tí chút nhưng không vì thế mà ít quả. Thu rồi đếm sơ sơ cũng có hơn bốn chục trái, cành nào cành nấy trĩu cong sát đất. Thời tiết khi đó vẫn còn chưa lạnh. Bà kéo ông ra trước cây lựu, giọng điệu vừa có chút khâm phục vừa mang vẻ cảm khái: Trông nó mệt mỏi quá!

Cứ như cây lựu đó là một bà bầu trong nhà họ vậy.

Ông bảo: “Tôi không nghĩ cây biết mệt mỏi!”.

Bà cãi: “Tôi bảo nó mệt là nó mệt!”.

Ông cười dòm dòm bà: “Bà này!”.

Hôm nay đứng trước cửa sổ, bà lại bảo ông, cây lựu trong tuyết khoác chiếc áo len trắng thật ấm áp.

Ông bảo: “Sao tôi không thấy vậy?”.

Bà cãi: “Tôi lại cứ thấy vậy đây!”.

Ông cố ý làm như đang tranh luận: “Thân cây phủ đầy tuyết thì sao mà ẩm áp được chứ?”.

Bà gấp gáp lắc nhẹ tay ông: “Tôi bảo ẩm áp là ẩm áp mà!”.

Ông nói về hồi lỗi: “Được rồi, được rồi! Bà bảo ẩm áp tức là ẩm áp!”.

Bà cười, biết là ông sẽ phải nói như thế, và cũng vì biết ông sẽ đáp lại như thế nên trong lòng bà cảm thấy vô cùng ẩm áp.

Ông tám mươi bảy.

Bà tám mươi sáu.

Ông là chồng của bà.

Bà là vợ của ông.

Từ khi lấy nhau cho đến nay ông đều nhất nhất chiều theo tính nết của bà. Ông để bà quản lý gia đình, nhường nhịn bà mỗi khi bà giận dỗi, để bà quyết định phong cách ăn mặc cho mình, để bà lau chùi vại thứ đồ đồng, đồ bạc trong nhà gồm vền vền một đôi bát bạc, một đôi đĩa bạc và một cái nồi lẩu bằng đồng đỏ được dùng mỗi dịp tết đến xuân về.

“Tuyết rơi đẹp thế này, chúng ta phải ăn lẩu mới được!”. Bà rời khỏi cửa sổ rồi đề nghị.

“Thế thì ăn thôi!”. Ông nắm tay bà hưởng ứng.

Hai người bèn ngồi xuống chiếc ghế sofa hai chỗ cạnh cửa sổ đợi cô Diên đến.

Cô Diên là người giúp việc theo giờ của gia đình, mỗi tuần đến hai lần để quét dọn nhà cửa và mua thực phẩm. Hôm nay vừa khéo đúng ngày cô Diên sẽ đến làm việc. Tuyết vẫn rơi nhưng ông bà không hề lo cô giúp việc kia vì bị tuyết cản trở mà không đến. Họ biết cô hơn 20 năm rồi. Đó là một quả phụ thật thà và hoạt bát.

Cô Diên đến rồi.

Quả nhiên gió tuyết không làm khó được cô.

Hai ông bà tranh nhau bảo với cô là hôm nay sẽ ăn lẩu.

Cô Diên nói: “Cụ ông cụ bà hôm nay thật là cao hứng!”.

Cô vẫn thường gọi hai người như thế.

Bà bảo: “Cao hứng hay không cũng còn phải xem thời tiết!”.

Cô Diên nói: “Thời tiết sao có thể quyết định tâm tình của con người được chứ? Cứ xem hai cụ đây, từ sáng sớm tinh mơ đã tay trong tay. Thật khiến cho lớp con cháu hậu bối chúng con chẳng biết giấu mặt vào đâu!”.

Quen biết đã quá nhiều năm rồi nên cô Diên cố tình đùa một câu hơi vô phép.

Hai ông bà kệ cho cô giúp việc nói cười vẫn ngồi im trên ghế, tay hai người cũng không vì thế mà rời nhau ra.

Thực ra thì cô Diên sớm đã quen với cảnh hai ông bà già ngồi bên nhau

tay không rời tay này rời. Từ khi biết họ đến nay, đã mười mấy năm rồi họ dường như vẫn ngồi như vậy. Họ ngồi ở đó xem cô lau mặt bàn, lau sàn nhà, hút bụi cho bộ sofa và rèm cửa sổ, phân loại rau dưa thịt cá để cho vào tủ lạnh... Gặp ngày thời tiết tốt, họ có thể sẽ rủ cô cùng họ đi chợ hoặc đi siêu thị. Cụ ông sau một hồi đi tới đi lui sẽ đột nhiên dừng chân bảo với cụ bà: “Gãi gãi chút!”. Đó là vì cụ bị ngứa lưng. Cụ bà cho tới tận khi đó mới tạm rời tay cụ ông, sau đó luồn tay vào áo để giúp ông gãi ngứa. Cô Điền ở bên cạnh chỉ có cười mà thôi. Họ vốn chẳng coi cô như người ngoài nhưng cũng chẳng có ý định mời cô làm việc cả tuần hay mời người khác đến làm gối với cô. Cô biết họ thậm chí cũng chẳng mấy mong mỗi bốn người con và lũ cháu của họ vẫn định kỳ về chơi thăm hỏi. Đó dường như là một sự làm phiền. Làm phiền thói quen tay trong tay ngồi bên nhau không một chút miễn cưỡng và vĩnh viễn không bao giờ biết chán của họ. Mỗi lần lũ con cháu về, họ chỉ muốn mau mau đuổi cô chúng đi, thái độ không khỏi khiến người ta cảm thấy đôi vợ chồng già này đang giấu giếm mọi người chuyện gì đó. Thật không biết là duyên phận từ đời nào kiếp nào nữa! Cô Điền thở dài, vừa cảm thấy sự cô độc thê lương của bản thân đồng thời lại bị không khí yên lành tràn ngập khắp căn phòng này truyền nhiễm.

Ông giục cô Điền đi mua thịt cừu, bà thì bảo cô mang giấy ra ghi lại các thứ gia vị phụ liệu để khỏi quên. Cô Điền lấy từ trong bếp ra một tờ giấy đã được gấp vuông vắn trải ra bàn rồi nói: “Lần trước đi mua con đã ghi lại rồi. Con đọc để hai cụ nghe nhé, chẳng qua cũng chỉ có tào phớ, nước mắm tôm trong, hoa hẹ, tương ớt, dầu hoa tiêu, tỏi ngâm, rau cải bắp, rau thơm, bánh phở, đậu phụ đông...”. Cô Điền đọc xong, ông thủng thảng bảo: “Cô quên không ghi dầu mè à?”. Bà chen vào: “Dầu mè ở nhà vẫn còn nửa lọ đấy!”. Ông lại bảo: “Còn tào biển nữa. Lần trước đã quên rồi!”. Cô Điền vâng lời ghi thêm vào tờ giấy khoản tào biển.

Nhúng tào biển là sáng kiến của ông. Sau khi ăn rồi bà cũng thích luôn.

Tào biển quả là một món ngon.

Cô Điền nghe dặn dò xong bèn vội vàng ra chợ, trước khi đi vẫn không quên từ trong bếp bê ra một cái nồi lẩu bằng đồng đỏ nặng trĩu đem đặt lên chiếc bàn ăn hình vuông trong căn phòng ăn kiêm luôn phòng khách của ông bà, cạnh đó lại để một hộp kem đánh răng và một miếng vải mềm nhỏ. Đó là một thói quen của bà. Cứ cách một khoảng thời gian bà lại phải lau chùi nồi lẩu. Lâu lâu không lau bà sẽ cảm thấy có lỗi với nó. Lần trước ăn lẩu xong bà vẫn còn chưa lau chùi. Cũng có đến non nửa năm rồi còn gì. Lần đó ông bà làm lẩu để chào đón cô cháu dâu mới chưa biết mặt.

Ông thấy bà định đi lau nồi thật bèn ngăn lại nói: “Hôm nay đừng lau nữa, cũng chỉ có hai ông bà già, Cứ nhất thiết phải cầu kỳ thế sao chứ?”.

Bà bảo: “Ồ! Nhất định phải như thế đấy! Hai người ăn cũng phải có cái nồi sáng choang mới được!”. Nói xong bèn rời ghế sofa đến ngồi bên bàn ăn

cầm mảnh vải nhỏ lên, lại cầm tuýp thuốc đánh răng bóp vào đó một ít rồi bắt đầu công việc lau chùi quen thuộc.

Ông cũng đi đến ngồi xuống phía đối diện xem bà làm việc. Cái nồi đó quả thật là rất lờ mờ, mà cũng có thể là mắt ông lờ mờ. Ông nheo mắt nhìn, cái nồi lâu trước mắt ông không những không bóng láng mà ngay cả đường nét cái miệng nồi cũng nhập nhèm chẳng rõ. Cả ông và bà đều bị bệnh đục thủy tinh thể. Ông bị hai mắt còn bà bị mắt bên phải. Bác sĩ nói đây là kiểu đục võ thủy tinh thể, chờ đến giai đoạn đục chín thì có thể tiến hành phẫu thuật. Ông đã hẹn với bà rồi. Đến lúc đó cả hai vợ chồng sẽ cùng nhập viện.

Bà vừa lau cái nắp nồi vừa nói: “Ông xem! Chỗ lau xong khác hẳn với chỗ chưa lau đấy!”.

Ông cảm nhận được sự hứng khởi của bà bèn phụ họa theo: “Đúng là khác hẳn nhỉ! Thế mới gọi là nồi lâu chứ!”.

Hai ông bà đều thích ăn lẩu. Cũng nhờ ăn lẩu mà ông bà quen biết nhau. Hồi đầu thập niên 50 của thế kỷ trước, hai người vẫn còn đang tuổi thanh niên, cuối tuần đi cùng với đồng nghiệp của mình đến Dong Lai Shun⁵ ăn bữa lẩu. Những năm đó phổ biến kiểu “Lẩu cộng hòa”, thanh niên nam nữ chưa có gia đình rất yêu thích. Cái gọi là “cộng hòa” tức là một số thực khách không quen biết cùng ngồi ăn chung một nồi lẩu. Nước dùng là của chung. Giữa nồi có dải ngăn cách tượng trưng, giống như ngày nay người ta làm các vách ngăn cách trong văn phòng làm việc vậy. Lúc ăn mỗi người sẽ có một ô trong nồi để tự nhúng thịt cừu và các đồ ăn khác mà mình đã gọi. Tiền nồi lẩu và nước dùng thì bỏ theo đầu người ăn nên rất tiết kiệm. Con người và môi trường ngày đó đều rất thuần khiết, không có SARS mà cũng chẳng có H7N9. Những con người xa lạ ngồi chung bàn, ăn chung nồi cũng chẳng e ngại tí hiềm gì, Cảnh mọi người vây quanh một chiếc nồi lớn đó quả có cái không khí bốn bề đều là anh em.

Hôm đó ông ngồi cạnh bà, sau khi ăn hết phần đồ ăn mình đã gọi bèn thò đũa sang gấp đồ ăn trong đĩa của bà. Hai đĩa vốn cũng để cạnh nhau mà. Trông ông khi đó không có vẻ là cố ý nên bà cũng ngại không muốn nói. Có điều khi thấy ông cứ liên tục gấp liên mấy gấp, anh bạn đi cùng bà bèn dùng đũa của mình gõ gõ lên thành nồi lẩu bảo: “Này này đồng chí! Cái nồi này là dùng chung nhưng đĩa thịt đó là của cá nhân người ta đấy!”.

Mọi người trong bàn cười ồ lên.

Lúc đó ông mới như sự tỉnh.

Vậy nhưng bà lại vì thế mà có cảm tình với ông, cũng giống như kiểu cảm tình mà ông dành cho bà vậy. Sau này ông bảo, hôm đó ông vừa ngồi xuống cạnh bà tim liền đập loạn lên. Bà chất vấn, có phải ông cố tình gấp đồ ăn trong đĩa của bà để gây sự chú ý không? Ông thật thà đáp, lúc đó ông chẳng nghĩ được nhiều như thế, mà cũng chẳng biết bản thân đang làm gì

nữa. Thế rồi ông bà bắt đầu hẹn hò. Bà thì biết được ông là kỹ sư đường sắt – chả trách trông hơi ngây ngô. Ông thì biết bà là người thuyết minh trong một viện bảo tàng – chả trách mà khéo ăn khéo nói. Rồi hai người trở thành vợ chồng. Trong số đồ hồi môn của bà, ngoài một đôi bát bạc, một đôi đĩa bạc ra, còn có cả một cái nồi lẩu bằng đồng đỏ.

Chiếc nồi đồng đó được truyền lại từ đời ông ngoại của bà. Nhà ông ngoại vốn là nghệ nhân làm nồi lẩu. Những nồi lẩu được gia công bằng tay đó chuyên để cung cấp cho hoàng cung. Chiếc nồi đồng đỏ của bà, đồng thì là loại đồng đỏ thượng đẳng, láng bóng nhưng không chói mắt. Vung cũng như mặt ngoài của nồi đều trang trí bình thường, chỉ có men theo cái cửa lò hình chữ Nhân có chạm khắc những cụm mây bằng đồng thau. Mỗi khi rồi rã bà lại mang chiếc nồi ra lau chùi, cắt đoạn tay áo cũ bà đã từng mặc, nặn một ít kem đánh răng hoặc phấn rôm vào mà lau. Bà là người thích sạch sẽ, có thể dùng bì lợn để đánh cho cái mặt kiềng đúc bằng sắt trên miệng bếp than tổ ong trở thành một miếng gương soi. Khi tinh thần của bà chuyên chú vào việc lau chùi nồi lẩu, không khí trong nhà chẳng hiểu sao đột nhiên trở nên rất sinh động, cái sự thèm ăn của ông cũng bị khơi dậy, cứ như sắp sửa được chén một bữa lẩu tại Dong Lai Shun vậy.

Bà vốn đã từng làm lẩu cho ông ăn. Không có thịt. Chỉ có cải bắp và tép khô chấm với xì dầu. Sau khi ông bà kết hôn chính là thời điểm nghèo túng thực phẩm, thiếu thịt thiếu mỡ, ngay cả các loại thực phẩm phụ cũng phải mua bằng tem phiếu. Các gia đình bình thường rất hiếm khi sửa soạn được một nồi lẩu nhúng thịt – đi đâu mà mua thịt cơ chứ? Trong vòng tám năm, ông bà sinh liền 4 người con, quanh năm suốt tháng đều phải tính toán chi li, vá gấu giật vai. Tuy nhiên ông lại rất thích món lẩu tép khô rau cải hay rau cải tép khô đó của bà. Khi ông ngồi gần nồi lẩu nóng hổi đang sôi sùng sục đó, trái tim ông vụt trở nên ấm áp, có cảm giác như làn hơi nóng đang tỏa ra khắp nhà đó đang quyen chặt lấy ông, sưởi ấm cho ông. Trong nhà nhất định phải có nhiệt. Một nồi lẩu đang bốc khói hay một mặt kiềng bếp than tổ ong sáng choang, nơi có thể đặt trực tiếp bánh bao màn thầu lên đó để nướng đều khiến ông cảm thấy vô cùng quyen luyến. Chỉ có điều ông vốn vụng về trong đường ăn nói nên không thể lập tức đem thứ cảm giác đó ra biểu đạt cho bà hiểu. Ông chăm chú thả rau cải vào nồi. Bà thì nhanh tay nhanh mắt mò tép khô trong nồi nước lẩu đang sôi sùng sục cho ông. Cả thảy mới có một nhúm nhỏ tép khô. Cho vào nồi rồi chẳng còn nhìn thấy bóng dáng con nào nữa. Vậy mà bà với kỹ thuật siêu đẳng, hết như đang mò kim đáy bể vậy, tay nắm chặt đĩa tre nhăm nhăm gấp tới, lần nào lần nấy đều trúng đích. Mỗi khi bà với tay qua nồi lẩu để bỏ con tép chỉ bằng cái đầu sợi vào bát cho ông, ông lại đưa mắt nhìn sang bà qua làn hơi nước trắng xóa. Cùng lắm thì có thêm một câu: “Xem bà kia!”.

Nhiều lúc ông cũng muốn tìm kiếm chút tinh hoa trong nồi lẩu để gấp

cho bà cho dù đó chỉ là vài con tép khô ít ỏi. Có điều tay chân ông vụng về, lần nào cũng gặp hụt. Chỉ có một lần, đôi đũa của ông bất ngờ kẹp được một miếng mồi lớn. Nhấc lên khỏi mặt nước nhìn xem thì hóa ra là một quả hồi màu đỏ sậm. Bà bảo ông mau thả nó lại nồi. Cả nồi nước lã đun sôi chỉ có nó để lấy hương thơm đấy. Ông không tranh đua với bà vụ bắt tép trong nồi lâu nữa, hời lòng hời dạ ngồi ăn tép khô bắp cải, đột nhiên ngẩng đầu lên thốt một câu: “Mình đây!”.

Ông biết cả đời này ông không xa được bà, cũng giống như bà chưa bao giờ nghĩ sẽ rời xa ông vậy. Từ trước đến nay ông bà chỉ rời xa nhau có vài lần ít ỏi, bao gồm cả bốn lần bà nhập viện sinh con. Cũng phải kể đến lần ông bị đưa đến vùng rừng núi hẻo lánh lao động một năm trong cuộc đại cách mạng đó. Sau đó ông và một số đồng nghiệp trở về thành phố trước thời hạn và được biên vào một tổ nghiên cứu khoa học chủ chốt phục vụ cho công tác xây dựng tuyến đường sắt đầu tiên của Bắc Kinh. Tuy ông còn lâu mới được là nhân vật chính trong công cuộc đó, cũng không thực sự có gì nổi trội, nhưng tất cả những điều đó đều chẳng ngăn được cậu con trai út của ông bà mỗi lần đi tàu hỏa lại lớn tiếng khoe khoang với chúng bạn: “Biết ai thiết kế tuyến đường sắt này không? Bố tớ đây!”.

Cô Điền đã về. Thịt cừ, rau củ nguyên liệu đều đầy đủ cả. cô chui vào bếp, cái gì cần rửa thì rửa, cái gì cần thái thì thái, thoáng một cái đã có khay to đĩa nhỏ để thành một khoảnh. Cô lần lượt bê những khay những đĩa đó ra cái bàn ăn hai cụ đang ngồi rồi xếp chúng vòng quanh cái nồi lẩu giống như quần tinh châu nguyệt vậy. Tiếp đó cô lại phải bê cái nồi lẩu đồng đỏ đó đi – bà cụ lau chùi khiến khắp nồi toàn dấu vết của kem đánh răng – cần phải dùng nước để rửa cho sạch. Có khác gì một người đi tắm đâu, không thể bước ra khỏi nhà tắm khi khắp người còn đầy bọt xà phòng chứ! Cô Điền để cái nồi dưới vòi nước trong bếp rồi xả nước để rửa. Cô phát hiện ra chiếc nồi chẳng sáng bóng như những lần trước bà cụ đã lau, thân nồi chỗ sáng chỗ xỉn còn phần chân thì gần như chẳng lau chùi gì đến, rìa mép còn nguyên những mảng xanh xám của gỉ đồng. Nghĩ đến căn bệnh về mắt của cụ bà, cô bất giác nhủ thầm: “Đúng là đã làm khó cho cụ rồi!”. Bên ngoài bà cụ hỏi với vào: “Nồi lau xong có sáng không?”, giống y đứa trẻ đang chờ đợi người lớn khen thưởng vậy. Cô Điền định bụng sẽ nói dối nên lớn tiếng đáp: “Sáng đến nỗi soi thấy cả bóng của con đây này! Cả cái bát vàng sậm trên mặt con cũng nhìn thấy!”.

Ông bà nghe cô Điền nói vậy đều cười ha hả.

Cái nồi lẩu nặng trĩch đồ đầy nước trắng, sau khi thêm hành, gừng, hồi và một ít tôm nõn lại được cô Điền bê trở lại bàn ăn, chỉ cần đợi nước lục ục sôi lên là bữa lẩu nhúng chính thức được bắt đầu. Ông bà háo hức nhìn cái nồi trên bàn và những chén đĩa bày xung quanh nó. Cho dù trong mắt hai người, chiếc nồi đó tuyệt đối không thể gọi là hào quang tỏa ra tứ phía

nhưng sự hình dung của cô Điền khiến ông bà tin rằng chiếc nồi vẫn sáng bóng giống với trước đây vài năm, thậm chí vài chục năm. Cô Điền thì đang theo thói quen nghề nghiệp nghiêng đầu ngó ngó cái cửa lò ở chân nồi lẩu. Than củi phải đỏ rùng rục chứ? Vừa nhìn vào, “Thôi chết rồi!”. cô thảng thốt kêu lên một tiếng.

Đúng là bận mãi quá thành ra tai hại.

Cô quên bém việc mua than củi!

Cái sự quên này khiến ông bà hơi mất hứng, có điều hai người đều không hề định bàn lùi mà chuyển sang phương thức khác – dùng cái nồi lẩu điện mà cô cháu dâu mua tặng. Ông đã từng bảo: “Cái này mà cũng gọi là nồi lẩu sao?”. Cô Điền cũng không định động viên hai cụ dùng nồi lẩu điện. Cho dù là vì cái nồi đồng đỏ chỗ sáng chỗ tối mà cô đã bê ra bàn ăn, cô cũng phải đội tuyết đi một chuyến nữa để mua than. Cho dù là vì tâm tình của cụ ông và cụ bà. Cũng đáng!

“Đợi con nhé! Một lát là về tới thôi!”. Cô Điền nói như đang dỗ dành hai đứa trẻ vậy, sau đó như một cơn gió phồng ra ngoài cửa.

Ông bà nhận nài đợi cô Điền về cùng với than củi. Bà đi vào bếp pha dầu mè. Ông đi theo sau, lẩm bẩm vẫn câu đó: “Minh đây!”.

Cả đời ông chưa nói với bà một câu nói du dương nào. Hình như cũng chưa từng viết qua thư tình. Tuy nhiên bà vẫn còn nhớ một chuyện xảy ra khi cô con gái lớn vừa tròn một tuổi rưỡi. Chủ nhật đó ông bà dẫn con ra công ty bách hóa để mua vải hoa. Lúc đang xếp hàng trả tiền thì cô bé đòi đi tiểu. Ông bế con đi vào nhà vệ sinh còn bà tiếp tục đứng giữ chỗ chờ đến lượt. Một lúc sau bà đột nhiên cảm thấy có người ở đằng sau đang khẽ động lên tóc mình. Bà se sẽ quay đầu lại và nhìn thấy ông đang bế con gái đứng ngay sau lưng, tay cầm bàn tay nhỏ xíu của con vuốt lên tóc vợ. Kể từ đó, mỗi lần nhìn thấy hoặc nghe thấy từ du dương là bà lại nhớ đến lần đứng xếp hàng ở công ty bách hóa ông đã mượn tay con gái để vuốt tóc mình. Đó chính là thứ ngôn từ du dương ông giấu kín để dành cho bà, cũng chính là cách ông công khai thể hiện tình yêu đối với bà. Giờ đây khi mà hai người đều đã già, toàn thân đâu đâu cũng thấy bệnh. Thính giác, vị giác, khứu giác và thị giác đều như nhau, đang dần từng bước lão hóa hết cả, nhưng mỗi lần nhớ lại ngày chủ nhật của hơn nửa thế kỷ trước đó, mái tóc đã lơ thơ bạc trắng và khô xác của bà lại vẫn có thể cảm nhận được sự tung bay thoáng qua, làn da nhăn nheo sau gáy của bà vẫn có thể cảm nhận được luồng tê dại nóng bỏng.

Khoảng hơn một tiếng đồng hồ sau, cô Điền lại trở về, tay xách cái túi đựng đồ của Gia Lạc Phú miệng liền thoáng: “Than đến rồi! Than đến rồi! Của hiếm đấy! Mỗi Gia Lạc Phú có!”.

Nước trắng trong nồi lẩu được sự cổ động của than củi, chẳng bao lâu sau bắt đầu lên tiếng lục ục. Cô Điền mời cụ ông cụ bà nhập tiệc, lại mau

mắn giúp hai người nhắc cái vung nồi lẩu nóng rẫy tay đặt sang một bên.

Ông bà ngồi xuống đối diện với nhau rồi không hẹn mà cùng đưa mắt nhìn qua chiếc đồng hồ treo trên tường. Lờ mà lờ mờ! Hình như là 11 rưỡi rồi? Nếu không thì là 12 rưỡi? Hai người trong lòng ái ngại đồng thanh nói: “Thật đã khiến cô phải vất vả rồi!”.

Không có tiếng cô Điền trả lời. Cô sớm đã lén chuồn ra ngoài rồi. Cô biết rõ rằng trong lúc này, đừng nói là bên cạnh hai cụ có thêm một người, cho dù chỉ thêm một cái bát không thôi cũng đủ khiến hai người vướng mắt.

Ông bà yên lặng ngồi ăn lẩu. Cũng giống như trước đây, vẫn là bà tiếp cho ông nhiều hơn. Hai người không còn ăn nhiều được như ngày xưa. Cảm nhận của vị giác đối với miếng thịt nhúng tươi ngon và những chua, chát, mặn, ngọt của gia vị cũng đã giảm đi rất nhiều. Tuy nhiên nồi lẩu bốc hơi nghi ngút trên bàn kia vẫn khiến ông bà vô cùng hứng khởi. Hai người cùng gấp bỏ vào nồi thịt cừu và đồ ăn trong những khay đĩa nhìn rói cả mắt bốn xung quanh. Bà vớt mấy miếng thịt cừu cho vào bát ông. Ông thì gấp một miếng đậu đông bỏ sang bát bà. Bà lại vớt cho ông một miếng táo biển. Ông cứ như đang thi đua với bà vậy, cũng chăm chú đi mò táo biển. Mò một lát, ông đột nhiên cảm thấy đầu đũa đang trầm mình trong nồi nước lẩu mắc phải một thứ gì đó rất đậm bèn vội cặp chặt lấy nó rồi nhắc lên. Một miếng táo biển! Dài như một quả mướp nhỏ! Ông giơ cao đôi đũa bảo: “Bà ăn đi!”.

Bà nhường nhin: “Ông ăn!”.

Ông đưa đôi đũa về phía bát bà: “Bà ăn đi!”.

Bà giơ tay ngăn lại nói: “Ông ăn! Ông thích ăn mà!”.

Ông đắc ý bỏ miếng táo biển đang kẹp chặt trên đầu đũa vào bát của bà: “Hôm nay tôi cứ muốn gấp cho bà ăn!”.

Bà cảm thấy trong làn hơi nước nóng hôi đang bao phủ, khước mắt hơi đỏ của ông ngập tràn vẻ mừng vui hơn hở. Bà cười khẽ rồi cúi xuống cắn một miếng nhỏ táo biển trong bát. Cắn không được! Bà lại thử một lần nữa. Vẫn không thể cắn được! Bà bèn gấp miếng táo biển giơ lên sát mặt nhìn kĩ lại.

Nhìn rõ rồi!

Bà đang cắn một mảnh giẻ lau!

Hai người đã gấp miếng vải mà bà vừa lau bỏ vào nồi nước lẩu.

Ông hỏi bà ăn có ngon không?

Bà vội gấp một lá bắp cải to trong khay đẩy lên miếng táo biển: “Ngon! Ngon lắm!”.

Bà mừng vì chính mình chứ không phải ông vớ phải miếng táo biển đó. Bà còn muốn nói với ông rằng, trong đời bà, đó là thứ hương vị biển tươi ngon nhất mà bà đã từng ăn. Chỉ có điều, một luồng nhiệt nóng bỏng từ tận sâu trong lòng bỗng trào lên khiến bà ghen ngào không nói nên lời.

Bà không nói thêm được câu nào nữa.

Ông lại bỏ vào nồi một nhúm mì gạo. Bà không ngăn ông. Lúc húp nước mì, chẳng ai phát giác ra mùi thuốc đánh răng hết.

Bà ôm cái bát bằng cả hai tay. Bà muốn bảo với ông rằng, hôm nào trời đẹp phải đến bệnh viện một chuyến. Bà muốn biết phòng điều trị trong đó có cho nam nữ nằm chung không? Bà mong muốn nhất là được nằm cùng phòng bệnh với ông.

Tuyết vẫn còn rơi. Ngoài cửa sổ trắng xóa một màu. Cây lựu trước sân chắc không còn giống như đang khoác lên mình chiếc áo len trắng nữa. Bà e nó đã mặc áo bông rồi!

*THIÊN THAI dịch
(Văn nghệ số 44/2013)*

LỜI BẠT

Cuốn tiểu thuyết của những cuộc đối thoại văn hóa Bản năng đã mạnh, nhưng lý trí còn mạnh hơn

Con người hiện đại ở nước Trung Hoa sau cách mạng văn hóa đã được miêu tả trong nhiều bộ phim, cuốn sách, trong đó, nhịp sống của họ được đẩy lên tới mức hồi hả. Người ta mở công ty sôi sục làm ăn; rồi buôn lậu, hối lộ, tham nhũng; rồi mưu mô với nhau, ghen ghét nhau, hành hạ nhau, và cũng hồi hả uống rượu, hát karaoke, đi du lịch, vui chơi, hưởng thụ. Câu chuyện của các nhân vật chính trong tiểu thuyết mà trên đây bạn đọc đã đọc được khai thác theo một hướng khác. Đời họ được dồn lại trong những xung đột tình cảm, từ đó tác giả đẩy nó lên bình diện văn hóa. Chất bản năng của các nhân vật được miêu tả trong tiểu thuyết không phải là không mãnh liệt (so với một Vệ Tuệ không hẳn chịu kém!). Chỉ có một điều khác: bản năng trong họ quyện chặt với lý trí, được sự hướng dẫn của lý trí cao đẹp. Đường Phi có thể ngủ với nhiều người đàn ông từ già đến trẻ nhưng không tự nguyện chấp nhận Phương Kãng. Khiêu cũng đã nhiều phen lăn lóc với những người đàn ông khác nhau và đó đều là những người mà Khiêu yêu tận đáy lòng, nhưng cuối cùng Khiêu chẳng lấy ai trong số họ, mà lý do thì bao giờ cũng xác đáng. Sở dĩ như vậy là vì ngày tháng của Khiêu kéo dài như một quá trình liên tục đi tìm mình. Khiêu phóng chiếu con người lý tưởng trong mối quan hệ với Phương Kãng. Khiêu tưởng sẽ thay đổi đời mình trong quan hệ với Mark. Khiêu tin chắc sẽ tìm thấy bản thân do đó tìm thấy cái tôi đích thực trong việc quay lại với người bạn từ lúc lớn lên là Trần Tại. Rồi Khiêu thấy mình lầm cả. Nhưng chính trong cái lầm ấy chúng ta thấy Khiêu mạnh mẽ và bản lĩnh đến thế nào. Quả thật ở Khiêu chất lý trí quá đậm, nó làm khổ Khiêu, nhưng cô biết mình không thể nào khác. Để hiểu Khiêu, không thể bỏ qua một chi tiết. Có đến mấy lần tác giả để Khiêu tự nhận là Khiêu hay thay đổi ý kiến, làm gì cũng phân vân nghĩ rằng lẽ ra phải làm khác. Cái sự hay nghĩ tới nghĩ lui làm nên ở Khiêu một cốt cách tri thức. Con người là gì, là có một đời sống tinh thần phiền phức, mà phiền phức nhất là luôn luôn muốn đi tìm cái cao đẹp lý tưởng. Khiêu nghĩ vậy, tác giả cũng muốn chúng ta nghĩ vậy. Trong lời giới thiệu cuốn Thành phố không mưa của cùng một tác giả, chúng tôi đã lưu ý rằng Thiết Ngung chủ tâm miêu tả con người Trung Quốc hiện đại mạnh lên đến như thế nào trên phương diện lý trí. Những người đàn bà tầm cho thấy điều dự đoán của chúng tôi không phải là vô lý.

Trong mỗi liên hệ với toàn nhân loại

Không ít tác giả tiểu thuyết Trung Hoa gần đây đặt nhân vật vào mối quan hệ với người nước ngoài, từ đấy khai thác trình độ làm người mà các nhân vật bộc lộ. Điều đã xảy ra với các tác giả Quạ đen, Điền cuồng như Vệ Tuệ... đối với Thiết Ngung càng trở nên thiết yếu và được sử dụng trên một bình diện lớn. Phương Kãng, Trần Tại đều có qua học và làm việc ở nước ngoài; Phạm em gái Khiêu còn sang ở hẳn bên Mỹ... Cho đến giai đoạn cuối, chúng ta thấy gì? Một quan chức cỡ lớn của địa phương, ông Thanh, nguyên phó trị trưởng, cầm trên tay cuốn sách viết về người Do Thái. Sau khi về hưu, có những vấn đề cơ bản của đời sống khiến ông đặc biệt bận tâm và ông đã phải tìm đến kinh nghiệm sống của người Do Thái để dựa vào mà suy ngẫm thêm. Sở dĩ ông muốn gặp Khiêu cũng là để trao đổi may ra tìm được câu trả lời cho cái câu hỏi còn bị bỏ lửng.

Nếu việc làm nói trên của ông Thanh chỉ bắt đầu từ những ngày về hưu thì với Khiêu, nó là việc cô theo đuổi trong cả đời. Trên kia chúng tôi đã nói có thể xem đoạn viết về mối tình của Khiêu với Mark như một cách để tác giả triển khai việc tìm hiểu Khiêu và trước tiên là giúp cho Khiêu hiểu về chính mình. Từ những đối thoại giữa Khiêu và Mark, người ta nghĩ đến cuộc đối thoại giữa hai nền văn hóa Trung Quốc và Mỹ nói riêng, phương Tây nói chung. Tinh thần đối thoại này thấm đượm trong cả cuốn tiểu thuyết. Cái điều ai đó từng khái quát "cuộc đối thoại với phương Tây làm nên nội dung chính trong lịch sử bộ phận còn lại của nhân loại" đã được chứng nghiệm. Khiêu có một cách nghĩ gần với phương Tây, nhiều mô típ lặp lại trong suy nghĩ và ngôn từ của cô (chẳng hạn hình ảnh cái nhẫn tan vỡ ở các chương cuối) là lấy từ văn học phương Tây. Bản thân kiểu nhân vật đi tìm mình cũng chỉ đến văn học phương Tây thế kỷ XX mới trở nên thịnh hành. Phương Tây đã trở thành một phương tiện để những người như cô đối chiếu và tự nhận thức. Rộng ra mà xét cả dân tộc Trung Hoa của Khiêu cũng vậy. Nhân đây, xin phép có một liên hệ. Hai chục năm nay, có một câu hỏi trở đi trở lại trong đầu óc tôi: "Các vấn đề của xã hội Việt Nam và xã hội Trung Quốc thoát nhìn rõ rằng giống nhau thì trong thực tế lại được giải quyết khác nhau một cách kỳ lạ, tại sao như vậy?". Với tư cách một người viết văn, tôi thường tìm đọc các tiểu thuyết Trung Quốc mới được dịch ra để tìm cho mình những giải đáp. Đến với những bộ phim như Người Bắc Kinh ở New York, Đi sang châu Âu, những tiểu thuyết như Những người đàn bà tắm, tôi mới vỡ ra. Không làm gì có chuyện ăn may trên cuộc đời này. Cái điều mà sách vở và phim ảnh miêu tả thực ra cũng là những điều xảy ra trong thực tế: người Trung Quốc luôn sống cùng nhịp ở ngang tầm với thế giới, dù bao giờ cũng là khác so với thế giới. Và trước tiên, với các dân tộc khác, họ có sự tiếp xúc tự nhiên, có thăm dò, có tìm hiểu nhưng trước tiên là tin cậy. Rời từ những vấn đề cụ thể của Trung Hoa, người ta luôn luôn có thể rút ra những vấn đề chung của nhân loại, nếu không thì tại sao tiểu thuyết hiện đại Trung Quốc lại có sức chính phục đến thế với bạn đọc nhiều nước?

Con người sống tỉnh táo hơn sau khi phạm tội

Những người đàn bà tẩm có thể được xem như cuốn sách tổng kết một chặng đường làm việc của tác giả. Ấn tượng đó nảy sinh một phần là vì cái xu thế triết lý khá rõ của truyện, nó cũng là cái không khí suy tưởng như một ám ảnh được kéo dài trong toàn bộ sách.

Nếu có một sự kiện nằm sâu trong cuộc đời của nhân vật chính, nó có mặt ngay trong lời dẫn ban đầu và còn theo mãi đến trang cuối của cuốn sách, thì đó là việc của Tiểu Khiêu có tham gia vào một vụ phạm tội dẫn đến cái chết của người em gái lúc hai tuổi. Trong một truyện ngắn mang tên Chơi voi trời chiều, Thiết Ngưng cũng đã từng sử dụng mô-típ vì lòng ghen tỵ mà một đứa trẻ phạm tội giết người như vậy. Điều này khiến chúng ta nhớ lại cái mô-típ từng ám ảnh nhiều văn học thuộc loại cổ

điển từ Tolstoi, Dostoilevski⁶ và sau này cả Kafka lẫn Hemingway: cái thiện là gì, cái ác là gì, tại sao chúng cùng có quyền tồn tại (trong Tội ác và trừng phạt, Raslolkov nghĩ mình có quyền giết mẹ già chủ hiệu cầm đồ vì đó là một cách xác lập lại công bằng hạn chế cái ác). Tuy nhiên có mấy điều đáng chú ý ở sự kiện được Thiết Ngưng miêu tả trong Những người đàn bà tẩm: một, đây không phải là hành động ngẫu nhiên sản phẩm của một đầu óc non nớt ngây thơ. Nhân vật trẻ tuổi làm việc đó thực ra là đứa trẻ khôn ngoan, trên nhiều mặt đó là nhân cách đã trưởng thành; hai, điều quan trọng hơn, sở dĩ Khiêu làm việc đó là do bị bức xúc quá, bị đẩy vào một hoàn cảnh không thể chấp nhận được, việc giết người xảy ra như nhổ đi một cái gai trong mắt, trước sau Khiêu làm sẽ phải làm; ba là sau khi phạm tội, cũng chẳng ai biết đâu là hung thủ, tội lỗi không bị lên án tố giác, chỉ có điều chính vì nhân vật là người có suy nghĩ, không tự buông tha cho mình, nên suốt đời Khiêu, cái chết của bé Thuyền theo mãi, ám ảnh mãi. Giá kể trong tay những nhà văn tầm thường người ta sẽ thấy câu chuyện được xử lý theo cái kiểu kẻ tốt bụng nhờ phạm tội sẽ trở nên nhân từ đôn hậu ra sức làm việc thiện để chuộc tội. Nhưng ở Thiết Ngưng thì khác. Cái khắc khoải trong Khiêu là không hiểu sao mình lại hành động như vậy, và nếu điều đó là không thể tránh khỏi thì mình phải sống như vậy, và nếu điều đó là không thể tránh khỏi thì mình phải sống như thế nào cho hợp với tính cách của mình. Cảm giác cái gì cũng e dè "định làm lại bỏ" trong Khiêu mà ở trên chúng ta đã nói bắt nguồn một phần từ đây. Khiêu không dễ dàng tiêu hóa tội lỗi, nhưng đã suy nghĩ về nó là suy nghĩ đến cùng. Tuy tác giả không nói rõ, nhưng từ cách miêu tả, người đọc không khỏi nảy ra ý nghĩ: chẳng phải do cảm thấy lỗi lầm mà Khiêu biết sống tốt hơn đó sao? Cô hiểu đời hơn mà cũng cảnh giác với mình hơn. Trong lòng độc giả, thấp thoáng hiện ra những câu hỏi. Vậy có nên phủ nhận sạch trơn, đại khái cho rằng cái ác hoàn toàn vô lý và sau khi ác rồi, con người không thể quay lại lương thiện được nữa? Hay, bởi cuộc đời đã quá nhiều "cái thiện vô vị vô duyên", "cái thiện yếu đuối" rồi, nên trong chừng mực nào đó, có thể bảo đảm cái ác vẫn là một yếu tố có phần đặc dụng, giống như những loại độc dược nếu dùng quá liều sẽ nguy hiểm đến bản thân, nhưng nếu dùng đúng lại đạt tới công hiệu mà không loại thuốc nào khác có được?

Cũng như sau cách mạng văn hóa, xã hội biết nhìn nhận lại chính mình

Sau một thời gian viết thiên về tố cáo thì những cuốn sách viết về Cách mạng văn hóa gần đây có vẻ bình thản hơn, tác giả của chúng chỉ muốn kể người ta đã sống như thế nào trong những năm tháng biến động và câu chuyện trong Những người đàn bà tắm cũng theo cái mạch ấy. Nhớ lại thì thấy: Doãn Tiểu Khiêu, gia đình của cô, bè bạn của cô không bị những gì gọi là lãng nhục quá đáng. Trước những xô đẩy ngoài ý muốn, sự thích ứng đã giúp con người trụ lại vững vàng. Ăn uống học hành, kiếm lấy một ít công việc làm béo bờ, vụng trộm tìm kiếm hạnh phúc riêng. Tất cả những việc con người bình thường vẫn làm thì họ cũng làm, nhưng dầu sao vẫn có thể nói một cái gì như là tai họa xảy ra trong cuộc sống của họ. Chẳng hạn đoạn tả các nhân vật lo chuyện ăn. Tội nghiệp quá, nhất là ở vào một thời đại như thời đại hiện nay. Mỗi ngày một ít, rồi điều ghê gớm hơn đã xảy ra, họ không còn là họ nữa.

Vậy là dù chỉ viết về những chi tiết có vẻ đời thường thì đọc loại tiểu thuyết như Những người đàn bà tắm, người ta vẫn thấy không khí gọi là cách mạng ở Trung Quốc hai chục năm, chúng cất nghĩa tính cách con người Trung Hoa hiện đại.

Tuy nhiên liên hệ với cái tư tưởng cái ác đôi khi có lý nói trên, từ tác phẩm mang tính chất triết lý này của Thiết Ngung, tôi lơ mơ cảm thấy một điều: xét chung cả sự tiến hóa của lịch sử và với sự lắng lại của thời gian, người ta bắt đầu nghĩ lại về cách mạng văn hóa. Trong khi không thể làm lại quá khứ, họ biết rút ra từ quá khứ những bài học. Họ không chỉ nhìn cái sự kiện kinh khủng hôm qua như một lực lượng phá hoại mà hình như bắt đầu xem nó như một yếu tố có giúp gì đó cho con người trong việc nhìn nhận chính mình cũng như nhìn nhận đời sống. Lâu nay, nước nào cũng vậy, người ta chỉ nghĩ lấy thành bại luận anh hùng. Giờ đây mối quan hệ giữa con người và thành bại lại được nhân loại hiện đại phát hiện thêm nhiều khía cạnh lý thú khác. Có những thành tựu mà sau khi hoàn thành con người đâm nhỏ đi: người ta sinh ra quá tự tin đến mức tự mãn, kiêu ngạo, cho là nhất trời nhì mình, từ đó cho phép làm bậy xả láng để bỏ những ngày khó nhọc. Lại có những tội lỗi khiến người ta giật mình, luôn luôn cảnh giác với mình và nhờ thế có thể vươn tới một tầm vóc cao hơn, nâng trình độ làm người của mình đến mức tốt đẹp hơn. Sau mười năm động loạn (1966 - 1976) người Trung Hoa ra khỏi cuộc cách mạng văn hóa trong cái tâm thế thuộc loại thứ hai vừa nói. Theo sự đọc được ít ỏi của tôi thì gần đây, bắt đầu có một số sách báo phương Tây viết theo hướng không phủ nhận sạch trơn mà nói tới những tác dụng khách quan của cách mạng văn hóa. Thiết Ngung cũng vậy, từ khái quát nghệ thuật độc lập của mình, nhà văn đã góp phần làm mới mối quan hệ giữa cá nhân và lịch sử.

Cuộc đối thoại giữa cổ điển và hiện đại

Có lần trong khi nói chuyện, em Khiêu là Phàm bảo rằng lời lẽ của Khiêu quái dị và nửa thật nửa dối. Khi triết lý chung về cuộc đời Khiêu thường bị ám ảnh bởi cái nghịch lý "trên đời này không gì hoàn chỉnh bằng trái tim tan vỡ". Vậy mà, nhìn chung trong tác phẩm, tác giả để cho Khiêu có một đời sống ý thức lẫn át bản năng và ở chương sách cuối cùng lại có ý nghĩ "muốn tất cả bắt đầu lại". Tổng hợp chung, có thể bảo một nhân vật như vậy là giống như phần lớn con người bình thường chúng nửa cũ nửa mới, hoặc đúng hơn, phải nói các yếu tố hiện đại và cổ điển cùng có trong Khiêu, làm nên một cuộc đối thoại vô tận.

Ấn tượng đó còn chi phối chúng tôi khi nhìn chung lại toàn bộ cuốn sách ngay từ nghệ thuật dẫn truyện. Lối viết bám sát dòng ý thức, cách bắt đầu câu đối thoại mà cứ để tron, không dùng dấu gạch đầu dòng, và lời dẫn của tác giả thì được đặt lẫn giữa lời nhân vật khiến cho Những người đàn bà tắm khá hiện đại. Song nhờ sự vận dụng nhuần nhị, những tìm tòi trên trở nên tự nhiên và toàn bộ vẫn toát lên một cốt cách cổ điển.

Không phải ngẫu nhiên, Thiết Ngung thú nhận rằng mình lấy cảm hứng tác phẩm từ bức tranh của Cézanne và đặt cho nó cái tên Những người đàn bà tắm. Trong nền nghệ thuật đầy biến động của thế kỷ XX, P. Cézanne (1839 - 1906) là một tác giả lớn. Ông là người mở đầu của trào lưu hiện đại, nhưng cái hiện đại ở ông thuộc loại chắc chắn có sức bền, không bị lãng quên nhanh. Trong khi trở nên hiện đại, ông không bị thời gian vượt qua mà tạo ngay cho mình một cốt cách cổ điển, nghĩa là trường tồn cùng thời gian. Tương tự như vậy, một mặt Thiết Ngung đi tới một tư tưởng hiện đại, và thường xuyên đối thoại với bạn đọc và các đồng nghiệp đương thời, mặt khác ngòi bút dường như luôn luôn hồi cố, với nghĩa lùi lại với lịch sử văn học, tìm cách trả lời những câu hỏi mà các tác giả cổ điển Đông Tây đã nêu ra, tức cũng là tìm cách đối thoại với họ. Trong hoàn cảnh của một người viết phê bình văn học loanh quanh ở Hà Nội và không đọc được bao nhiêu, sao tôi vẫn muốn tin rồi tác phẩm này của Thiết Ngung sẽ không bị phôi pha rất nhanh như nhiều cuốn sách "nổi loạn" đương thời, mà, không biết chừng, vãngkhông biết chừng, sẽ gia nhập vào kho tàng cổ điển của nền văn học Trung Hoa vốn giàu truyền thống lịch sử.

VƯƠNG TRÍ NHÀN

* * *

NHỮNG NGƯỜI ĐÀN BÀ TẮM

Tác giả
Thiết Ngung

* * *

Biên tập,
Hiệu đính
Lê Thanh Minh
Trình bày, bìa, tạo Ebook
matthoigian2001@

* * *

Copyright © Dịch giả và Rạng Đông giữ Bản quyền



Rạng Đông
phát hành

Chú thích

[←1]

Balthus (1908 - 2001), họa sĩ người Pháp, được coi là bậc thầy của hội họa biểu hình - ND.

[←2]

Auguste Rodin (1840 - 1917) nhà điêu khắc người Pháp - ND.

[←3]

Nữ diễn viên người Anh, trong vai Scarlett O'Harra, phim Cuốn theo chiều gió của Mỹ - ND.

[←4]

Chúng tôi giới thiệu thêm với độc giả truyện ngắn Nồi lẩu của Thiết Ngưng đã in trên tuần báo Văn nghệ 2013 (LTM)

[←5]

Dong Lai Shun là quán lẩu thịt cừ nổi tiếng có lịch sử trên 100 năm của Bắc Kinh. Lẩu của họ chỉ dùng thịt cừ của Nội Mông, nấu lẩu bằng đồng và được đun bằng than củi.

[←6]

Lev Tolstoy (1828-1910), F. M. Dostoyevsky (1821-1881) văn hào Nga